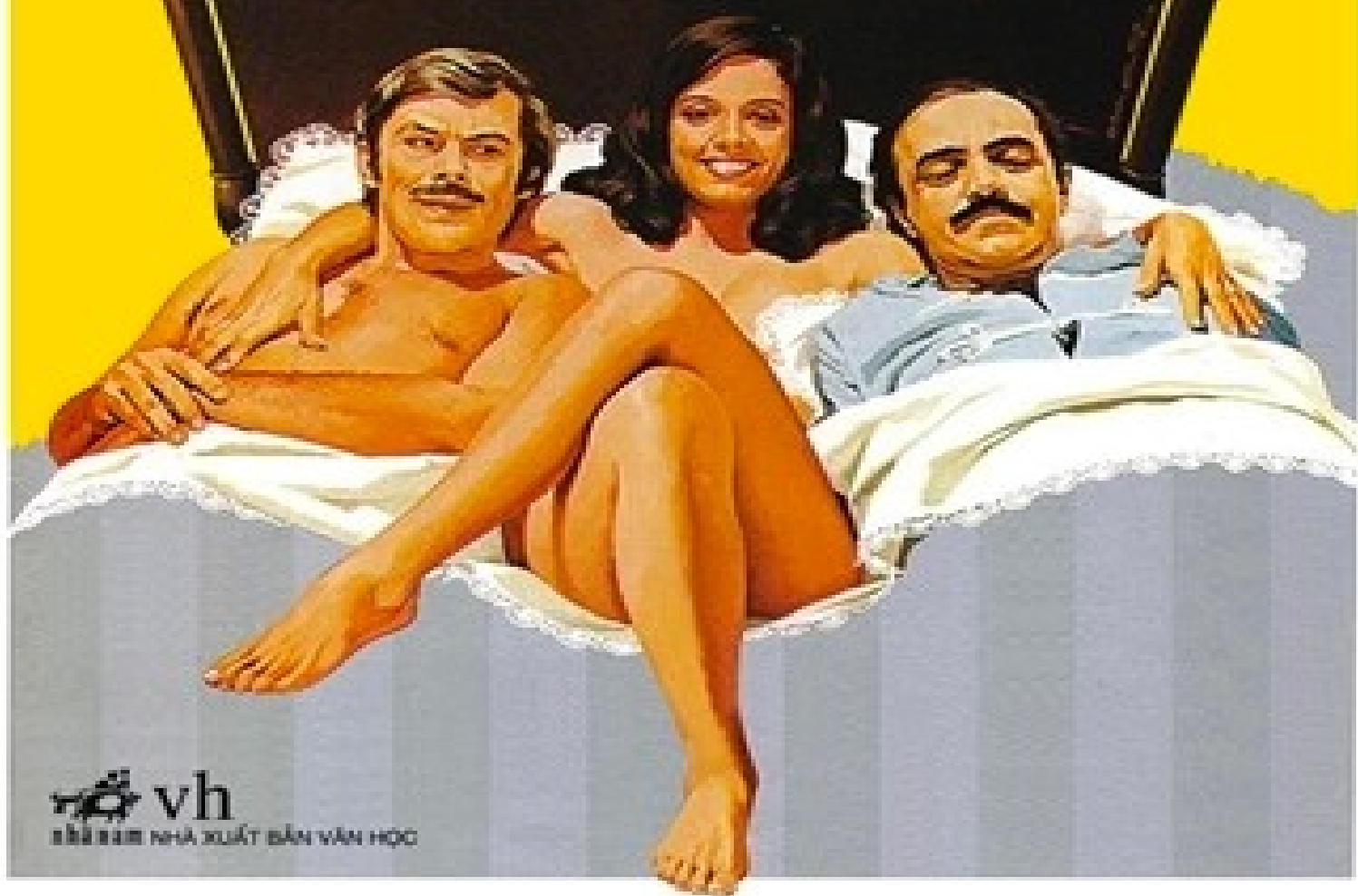


KIỆT TÁC CỦA TƯỢNG ĐÀI VĂN HỌC BRAXIN

JORGE AMADO

# DONA FLOR

và hai  
người chồng



dona Flor  
và hai người chồng

Tác giả **Jorge Amado**  
Người dịch **Lê Nhung**  
Phát hành **Nhã Nam**  
Nhà xuất bản **Văn học**  
Ngày xuất bản **2011**

**vctvegroup**

Do chuyên ngữ từ bản tiếng Pháp nên người dịch gặp nhiều khó khăn trong việc chuyển tải cho hết ý nghĩa của nguyên bản. Người dịch xin được trân trọng cảm ơn bà Marcia Fiani, phụ trách văn hóa của sứ quán Braxin tại Hà Nội. Bà đã giúp chúng tôi rất nhiều trong việc đối chiếu giữa bản dịch tiếng Pháp và nguyên gốc tiếng Bồ Đào Nha.

*Câu chuyện bí hiểm và cảm động về dona<sup>§</sup> Flor, giáo viên dạy nấu ăn giỏi giang, và hai người chồng của cô, người đầu có biệt danh là Vadinho, người thứ hai là tiến sĩ Teodoro Madureira, làm dược sĩ.*

Hay

*Cuộc chiến khủng khiếp giữa Tinh thần và Vật chất, được kể bởi Jorge Amado, nhà văn sống ở khu Rio Vermelho, thành phố Salvador thuộc bang Bahia<sup>§</sup> của các thánh thần, gần Largo de Sant'Ana, nơi nữ thần sông nước Yemanjá sinh sống.*

*Chúa trời béo*

— (Vadinho tiết lộ khi trở về)

*Trái đất màu xanh lam*

— (Gagarin đã xác nhận điều này  
sau chuyến bay đầu tiên vào vũ trụ)

*Mỗi vị trí được dành cho một thứ và thứ gì  
cũng có chỗ của nó*

— (câu châm ngôn trên tường hiệu thuốc  
của tiến sĩ Teodoro Madureira).

*Ôi!*

— (dona Flor thờ dài)

phần một

VỀ CÁI CHẾT CỦA VADINHO, NGƯỜI CHỒNG ĐẦU TIÊN CỦA DONA  
FLOR, ĐÊM VIẾNG VÀ LỄ AN TÁNG ANH

— (Theo tiếng đàn cavaquinho§ của tay ghi ta điêu luyện Carlinhos  
Mascarenhas§.)

trường nghệ thuật  
âm thực và hương vị

*Phải mời khách món gì trong đêm viếng trước ngày tang lễ?*

— Dona Flor trả lời câu hỏi của một học sinh.

Cho dù đó là ngày tang gia bối rối, buồn bã khóc lóc thì cũng không thể để khách tới viếng phải nhịn đói nhịn khát. Nếu bà chủ nhà, đang nức nở nghẹn ngào và sắp ngất xỉu, ngập chìm trong đau đớn, hay chính là người nằm chết trong áo quan, không thể lo được, thì bà con hay bạn bè phải đứng ra lo liệu, vì không thể để những người khách khổ sở đến đây viếng thăm vì tình nghĩa phải nhịn đói nhịn khát suốt đêm; chưa kể lúc mùa đông giá rét hay tiết trời lạnh lẽo.

Để cho đêm tang lễ được nhộn nhịp và thật sự tôn kính người đã khuất, chủ nhân của đêm đó, làm cho linh hồn anh được nhẹ nhàng trong đêm đầu tiên và đang rất bối rối trong cõi chết của anh, phải thật chu đáo, chăm chút về cả tinh thần lẫn đồ ăn thức uống.

Lúc nào mời và mời món gì?

Lúc nào ư? Đơn giản thôi: suốt cả đêm, từ lúc bắt đầu cho đến khi kết thúc. Cà phê thì dĩ nhiên là cần thiết vào bất cứ lúc nào, rót vào những tách nhỏ. Còn bữa sáng đầy đủ cả sữa, bánh mì, bơ, pho mát, bánh bích quy, vài cái bánh sắn, vài lát bánh ngũ cốc kèm trứng đặt trên đĩa thì chỉ cần dọn vào buổi sáng và cho những người đã thức suốt đêm.

Quan trọng nhất là luôn luôn phải có nước sôi trong bình để pha cà phê, vì lúc nào cũng có người đến viếng. Thêm cả bánh nướng, bích quy kèm với *cafezinho*<sup>§</sup>. Thi thoảng mang ra vài món khai vị như bánh kẹp pho mát,

giảm bông, giò, những thứ đơn giản, thể hiện sự tế nhị trước người đã khuất.

Nhưng nếu đêm tang lễ của gia đình ở tầng lớp cao, sau đêm này thì tiệc viếng cứ là dãi dào, thì đương nhiên phải có tách sô cô la thật đặc và thật nóng vào lúc nửa đêm, hay bát xúp gà mỡ màng. Sau cùng là cá tuyết viên, các món rán, các loại bánh kẹo, đồ ăn vặt, hoa quả khô.

Về đồ uống thì nếu đó là gia đình khá giả, ngoài cà phê, còn có bia hay rượu vang, chỉ một ly thôi và chỉ để uống kèm xúp gà và các món rán. Tuyệt đối không dùng sâm panh, như thế không hợp cảnh cho lắm.

Trong mọi trường hợp, dù là đêm viếng ở nhà giàu hay nhà nghèo, bắt buộc và cần thiết, đều phải có rượu *cachaça*<sup>s</sup> nổi tiếng. Có thể thiếu gì cũng được, kể cả cà phê, nhưng rượu đó thì không thể thiếu. Không có chất trợ lực ấy, đêm viếng sẽ mất hết giá trị. Đêm viếng không có rượu tức là thiếu tôn trọng đối với người đã khuất, là vô tình, là ác nghiệt.



Vadinho, người ch ồng đ ầu tiên của dona Flor, chết vào một sáng Chủ nhật trong vũ hội hóa trang, khi anh đang hóa trang thành cô gái Bahia nhảy điệu samba trong nhóm người ở giữa nơi náo nhiệt nhất trên quảng trường Mừng Hai Tháng Bảy<sup>§</sup>, cách nhà không bao xa. Anh ta không phải là thành viên của nhóm này, chỉ vừa đến nhập hội cùng bốn người bạn nữa, cũng hóa trang thành những cô gái Bahia như anh ta, họ vừa ra khỏi quán bar Cabeça nơi rượu whisky được rót thừa mứa nhờ tính hào phóng của một tay Moysés Alves nào đó, chủ đ ền đi ền cacao giàu có và hoang tàn.

Nhóm người đang đi theo một ban nhạc ghi ta và sáo, tuy nhỏ nhưng rất điêu luyện; chơi *cavaquinho*, chiếc đàn chỉ có bốn dây, là tay Carlinhos Mascarenhas mảnh khảnh rất được hoan nghênh ở các nhà chứa, ái chà! tay chơi ghi ta tuyệt tr ần! Các cậu trai trẻ ăn mặc kiêu Di gan, còn các cô gái mặc kiêu thôn nữ Hungary hoặc Rumani; nhưng không bao giờ các cô gái Hungary, Rumani, kể cả Bungari hay Slovakia đi nữa, lại uốn lượn hông được như các cô đây, những cô nàng lai đen điệu dàng đang thì xuân sắc.

Vadinho hăng hái nhất trong bọn, trông thấy đám người kia xuất hiện ở góc phố và nghe thấy tiếng đàn điệu nghệ của Mascarenhas g ầy giờ xương trên chiếc ghi ta nhỏ nhắn tuyệt vời nên tiến nhanh về phía họ, đứng trước cô nàng Rumani sắc sỡ, cao lớn, đ ồ sộ như một nhà thờ – và đó là nhà thờ São Francisco, vì người nàng phủ đ ầy trang kim màu vàng chói – anh ta kêu lên:

— Ta đây, hỡi em gái Nga của Tororó....

Gã Di gan Mascarenhas cũng hột cườm đ ầy người, khuyên tai sáng lóa lũng lảng, c ần mẫn chơi làm cây đàn mỗi lúc một rung lên. Sáo và ghi ta r ền rĩ, Vadinho lao vào điệu samba vô cùng hưng phấn, đặc trưng tính cách

của anh ta trong mọi việc anh ta làm, chỉ trừ khi làm việc. Anh ta xoay tròn giữa nhóm người, giậm chân trước cô nàng lai đen, tiến về phía cô trong tư thế uốn lượn tuyệt đẹp, rồi đột nhiên, anh ta thở ra những tiếng khàn khàn trong họng, bước chân lảo đảo, nghiêng người sang một bên rồi lăn ra đất, sùi bọt mép màu vàng vàng, cái chết mới vừa nhếch mép không xóa được hết nụ cười mãn nguyện trên môi anh, con người quen bốn cợt.

Bạn bè anh ta cho đó là do ảnh hưởng của *cachaça* chứ không phải tại whisky mà *fazendeiro*<sup>s</sup> đãi lúc trước: bốn hay năm ly whisky không đủ làm quy một bọm rượu đẳng cấp như Vadinho; có lẽ tất cả số rượu *cachaça* tích tụ từ hôm trước đến trưa nay, lúc họ chính thức khai mạc lễ hội hóa trang ở quán bar Triunfo trên quảng trường Thành phố, tất cả đã đột ngột bốc lên đầu và quật anh ta lịm xuống. Thế nhưng cô nàng lai đen cao lớn thì không nhàn: là y tá, cô đã quen với cái chết mà cô vẫn gặp hằng ngày ở bệnh viện. Dĩ nhiên là không thân thiết đến mức xoa rốn, liếc mắt và nhảy samba với nó. Cô cúi xuống nhìn Vadinho, đặt tay lên cổ anh, rùng mình, cảm thấy một luồng hơi lạnh chạy qua bụng và sống lưng.

— Anh ta chết rồi, lạy Chúa!

Nhiều người khác cũng muốn chạm vào người chàng trai trẻ, xem mạch, nâng má tóc vàng, cố gắng nghe nhịp tim anh đập. Nhưng họ không thấy gì, chẳng làm gì được nữa, Vadinho đã từ bỏ vũ hội Bahia mãi mãi.

Thế là đám người r ồi cả phố ền ào náo loạn, lây sang cả các phố lân cận, sự bối rối làm xúc động cả những anh h ề của lễ hội – và nổi nhất là cô nàng Annette tai tiếng, cô giáo dạy cấp một nhỏ nhắn, mơ mộng và mắc chứng cu ồng, lợi dụng cơ hội để lên cơn điên, hét ra những tiếng chói tai và giả bộ bất tỉnh nhân sự. Cô ta làm vậy là để thu hút sự chú ý của anh chàng Carlinhos Mascarenhas uể oải mà cô ả ồng ọ để ngất đang theo đuổi – chính cô cũng tự nhận là mình quá nhạy cảm, thường xù hết cả lông lên như mèo cái khi nghe anh ta gảy đàn. Giờ đây, cây đàn đã lặng tiếng, lũng lảng vô dụng trên tay chàng nghệ sĩ, như thể Vadinho đã mang theo mình những hợp âm cuối cùng của nó sang thế giới bên kia.

Người ta đồn v ề từ mọi phía, tin lan đi nhanh chóng ra những vùng lân cận, tới tận São Pedro, đại lộ Sete, đến Campo Grande, thu hút những kẻ tò mò. Một nhóm người đã tụ tập xung quanh xác chết và bàn tán. Một bác sĩ ở Sodré được triệu tới, còn một viên cảnh sát thì lôi còi ra và thổi liên tục như muốn thông báo cho cả thành phố, cả lễ hội, rằng Vadinho đã ra đi.

— Đúng là Vadinho đấy, khổ thân! Một người đeo mặt nạ tất dài đã mất hết vẻ hoạt bát, nhận ra anh. Tất cả đều nhận ra người nằm đó, khá nổi tiếng với tính cách vui vẻ ền ào, bộ ria mép ngắn, kẻ vô dụng ngạo nghệ, rất được yêu thích ở những chốn rượu chè, cờ bạc, giải trí. Hơn nữa, chỗ này rất gần nhà anh, bất cứ ai cũng đều nhận ra anh.

Một người khác khoác miếng giẻ lau, đội cái đầu gấu to tướng, len qua đám đông đặc kín, lại gần được và nhìn. R ồi anh ta giật phát mặt nạ, để lộ nét mặt thương cảm, bộ ria mép xệ xuống và cái đầu hói, và thì th ầm:

— Vadinho, bạn ơi, người ta làm gì cậu thế này?

— Có chuyện gì với anh ấy vậy, làm sao mà anh ấy chết? Người ta hỏi nhau, r ồi ai đó trả lời:

— Tại rượu *cachaça* đấy – lời giải thích quá dễ dàng cho một cái chết đột ngột đến như vậy. Đến lượt mình, một cụ bà lưng còng cũng dừng lại, nhìn liếc qua, thương xót:

— Còn trẻ quá, sao lại chết sớm thế nhỉ?

Người ta cứ hỏi và trả lời như vậy, trong lúc bác sĩ cố áp tai lên ngực Vadinho kiểm tra lần cuối nhưng chỉ ưỡng công.

— Cậu ấy đang nhảy samba rất hăng say, thế rồi bất ngờ ngã xuống, chết ngay, một trong bốn người bạn đi cùng Vadinho giải thích, anh này chắc từ giờ cách rượu *cachaça* tới già, anh ta bỗng nhiên nói năng dè dặt và xúc động, lóng ngóng trong trang phục của cô gái Bahia, đôi má đỏ rực màu son, hai mắt tô những viền to tròn bằng chì đen.

Việc hóa trang thành những cô gái Bahia chẳng làm ai hiểu sai về năm chàng trai rõ ràng đầu rất trắng kiện này. Họ xuất hiện trong trang phục của các cô gái Bahia chỉ để đùa vui, làm trò hề, trò trẻ con, chứ không phải vì tính tình ẻo lả hay giới tính có vấn đề. Ông Chúa, không ai trong số họ là người đồng tính luyện ái. Thậm chí Vadinho còn giắt vào chiếc váy hòbột trắng một củ sắn to, hễ bước đi là nó làm tung váy lên, để lộ chiến lợi phẩm ngoại cỡ và thô tục, làm các bà các cô phải quay mặt giấu tiếng cười, về ngượng ngập tình quái. Giờ đây cái rễ cây nằm chỏng chơ trên cái đùi trần và không khiến ai còn có thể cười được nữa. Một người bạn tiến đến gần, gỡ nó ra khỏi thắt lưng Vadinho. Người đã khuất không vì thế mà trở nên chính tề ý nhị hơn; đó là một người chết trong vũ hội hóa trang và anh ta không có một dấu vết súng đạn nào, không dao đâm khiến máu chảy tràn trên ngực, những thứ có lẽ sẽ chuộc tội cho cái vẻ bề ngoài lố lảng của anh.

Dona Flor đến gần như cùng lúc với cảnh sát, đi trước cô đương nhiên là dona Norma làm công tác chỉ đạo và mở đường. Khi cô xuất hiện ở góc quảng trường trong vòng tay nâng đỡ của các bà, các chị hàng xóm, mọi người đều đoán ra cô là góa phụ, vì cô vừa đi vừa rên rỉ, thở dài, không kìm nén cả những tiếng nức nở, khóc lóc than vãn. Hơn nữa, trên người cô vẫn khoác cái váy mặc trong nhà cũ kỹ thường dùng khi làm việc nội trợ, chân đi đôi giày păng túp cũ mềm và còn chưa chải tóc. Thế mà trông cô vẫn xinh đẹp, ưa nhìn: nhỏ nhắn và tròn trịa, mập mạp mà không phì, nước da màu đồng hun, mái tóc mượt đen óng như có sắc xanh, đôi mắt nhìn dịu

dàng và đôi môi mọng hé mở để lộ hàm răng trắng muốt. Rất ngon, như lời của chính Vadinho vẫn thường định nghĩa về cô trong những ngày họ sống âu yếm bên nhau, có thể hiếm hoi nhưng không thể nào quên. Chắc chắn, người ta biết mà, vì đặc thù nghề nấu nướng của vợ mình nên trong những khoảnh khắc âu yếm đó, Vadinho gọi cô là “bánh ngô non của anh”, là “kẹo giòn thơm của anh” hay “con gà mái mũm mĩm của anh”, và những so sánh đầy tính ẩm thực như thế cũng phần nào đúng với nét quyến rũ nhục cảm tự nhiên ở dona Flor, ẩn giấu sau vẻ ngoài trầm tĩnh và nhu mì. Vadinho biết rõ những điểm yếu của cô và phô bày hết chúng ra, nỗi âu lo kìm nén bằng sự rụt rè, cái ham muốn chùng mực có thể biến thành mãnh liệt và thậm chí lãng lơ được thể hiện khi ở trên giường. Khi Vadinho đang hứng khởi thì không ai có thể quyến rũ hơn anh ta và không một người đàn bà nào kháng cự lại được. Dona Flor chưa bao giờ cưỡng lại được vẻ quyến rũ của anh ta, ngay cả khi cô quyết tâm thế, lòng đầy những phần uất và hằn học còn mới nguyên. Bởi đã biết bao nhiêu lần cô buộc được lòng mình ghét cay ghét đắng anh ta và nguyện rửa cái ngày cuộc đời cô bị buộc vào gã phóng đấng đó.

Thế nhưng, trước cái chết bất ngờ của Vadinho, dona Flor lòng đầy lo âu, bước đi loạng choạng, đầu óc trống rỗng, không còn nhớ nổi đi đâu gì, kể cả những giây phút vui sướng hạnh phúc, còn những ngày tháng khổ sở vì lo lắng và cô đơn lại càng không, cứ như thể khi chết, chính cô đã vứt bỏ được hết mọi thói xấu xa hoặc chưa bao giờ như vậy trong suốt “quãng thời gian ngắn ngủi trên cõi trần gian ngập tràn nước mắt”.

— Quãng thời gian anh ấy sống trên cõi trần gian ngập tràn nước mắt thật là ngắn ngủi! kiêu cách và luống cuống, giáo sư Epaminondas Souza Pinto đáng kính, như để chào hỏi, thốt lên lời chia buồn với góa phụ khi cô còn chưa kịp đến gần xác chồng. Cũng là giáo sư và trong chừng mực nào đó cũng đáng kính, dona Gisa cố ghìm sự vội vã của người đồng nghiệp cùng tiếng cười của mình. Dù đúng là quãng thời gian lướt qua cõi đời này của Vadinho quá ngắn ngủi – vì anh ta vừa mới tròn ba mươi một tuổi – nhưng dona Gisa biết rõ đối với anh ta, thế giới này chẳng hề là cõi trần gian ngập tràn nước mắt, mà là một chuỗi những trò đùa cợt, gian lận, dối trá và tội lỗi. Một vài trò trong số đó rồi tinh rỗi thất bại chắc chắn đã khiến trái tim anh ta phải chịu những thử thách nặng nề, lo sợ, giạt mình thon thót: nợ nần phải trả, hối phiếu vẫn còn chiết khấu, những người bảo

lãnh kỳ phiếu cần thuyết phục, những kỳ hạn không thể kéo dài thêm, những tờ chứng thư và luật sư, ngân hàng và những kẻ cho vay nặng lãi, những khuôn mặt thờ ơ, bạn bè tránh mặt, chưa kể đến những đau đớn thể xác và tinh thần của dona Flor. Vì, dona Gisa nhận xét, bằng vốn từ Bồ Đào Nha<sup>s</sup> tối nghĩa của mình – cô ta hình như là gốc Bắc Mỹ, đã nhập quốc tịch Braxin và tự thấy mình rất Braxin, nhưng cái ngôn ngữ quý quái này, ôi! cô ta không thể nào kiểm soát nổi – dona Gisa nhận xét, nếu có nước mắt chảy suốt trong quãng đời ngắn ngủi của Vadinho thì đó là nước mắt của dona Flor, rất nhiều, đến mức đủ cho cả hai người.

Trước cái chết đột ngột như vậy, dona Gisa chỉ nghĩ tới Vadinho với sự luyến tiếc: dù sao anh cũng tốt với cô; anh là người có phần tử tế và hấp dẫn. Nhưng đó không phải là lý do, không phải vì anh ta nằm xuống đây, trên quảng trường Mừng Hai Tháng Bảy, nằm chết sững soài trên nền gạch lát, trong bộ dạng cải trang thành cô gái Bahia, mà tự dưng cô phải tôn anh ta lên như thánh, bóp méo sự thật, dựng lên một anh chàng Vadinho khác chỉ có trong một vở kịch duy nhất. Cô giải thích như thế với dona Norma, bà hàng xóm và cũng là bạn thân, nhưng không nhận được sự đồng tình như mong đợi. Dona Norma là người thường xuyên thẳng thắn nói toạc móng heo với Vadinho; bà tranh luận với anh ta, quở mắng anh ta ra trò, thậm chí có hôm còn dọa gọi cảnh sát. Nhưng trong giờ phút cuối cùng và buồn đau này, bà không muốn nhắc đến những nét tính cách nổi trội và khó chấp nhận nhất của người chết mà chỉ muốn ca ngợi những điếu tốt đẹp trong anh ta, lòng tốt bẩm sinh, luôn sẵn sàng giúp đỡ người khác, trung thành với bạn bè, tính hào phóng ai cũng phải công nhận (nhất là khi anh ta làm thế bằng tiền của người khác), sự vô tư và niềm vui sống bất tận. Với lại, bà còn phải lo động viên dona Flor nên không buồn nghe dona Gisa và sự thật phũ phàng của cô.

Dona Gisa thì thế này: sự thật là trên hết, nhiều khi đến mức biến cô thành ra nghiệt ngã và cứng nhắc. Có thể đó là cách cô tự chống lại chính mình, vì cô cả tin đến mức phi lý và thổ lộ mọi chuyện với bất cứ ai. Không, cô không nhớ những điếu xấu xa do Vadinho gây ra để chỉ trích hay kết tội anh ta, cô quý mến anh ta, cả hai thường chuyện trò rất lâu, dona Gisa hằng say khám phá mặt tâm lý học ở cái môi trường ám muội nơi nuôi lớn Vadinho, người vừa kể chuyện cho cô vừa nhìn chăm chăm vào chiếc váy hở vai của cô, hau háu nhìn bộ ngực rắn chắc lấm tẩm tàn

nhang. Có thể dona Gisa còn hiểu anh ta rõ hơn dona Norma nhưng ngược lại, cô không dung thứ cho bất cứ lỗi lầm nào của anh ta và cũng không đối trá vì anh ta đã chết. Với chính mình, dona Gisa cũng không đối trá, trừ phi đi đâu đó là cần thiết. Mà bây giờ đương nhiên không phải lúc cần.

Dona Flor đi qua đám đông, theo gót dona Norma, người đi trước rẽ đường nhờ khuỷu tay và độ nổi tiếng đáng nể của bà:

— Nào, làm ơn tránh ra, nhường lối cho người vợ tội nghiệp...

Vadinho nằm đó trên nền gạch, miệng cười, trắng trẻo, tóc vàng rực, yên bình và vô tư lự. Dona Flor khựng lại một phút, ngắm nhìn chòng như muốn trì hoãn việc nhận ra anh ta, hay đúng hơn là để chấp nhận cái sự thật không thể chối cãi là giờ đây anh ta đã chết thật. Nhưng chỉ một phút ngắn thôi. Rồi một tiếng hét phát ra từ tận đáy lòng, cô lao tới ôm lấy Vadinho, bám vào cơ thể cứng đờ của anh ta và hôn lên tóc, lên khuôn mặt bôi vẽ lòe loẹt, lên đôi mắt còn mở to, bộ ria xác xơ, đôi môi đã khép, khép mãi mãi.

Đó là ngày Chủ nhật của vũ hội hóa trang. Tối hôm ấy ai mà không có một buổi trình diễn xe hơi, một bữa tiệc tùng đê đến vui vẻ, một kế hoạch đã lên sẵn đến sáng hôm sau chứ? Ừ thì đấy! Nhưng cho dù thế đêm viếng Vadinho vẫn diễn ra tốt đẹp. “Thành công mỹ mãn” như dona Norma hãnh diện tuyên bố.

Những người lo việc chôn cất đặt thi thể người chết lên giường, trong phòng ngủ, sau đó chỉ có hàng xóm đưa anh ta ra phòng khách. Các nhân viên nhà xác vội vã đi vì họ nhiều việc hơn trong kỳ lễ hội hóa trang. Trong khi người khác vui chơi nhảy múa thì họ phải lo cho người chết, cho nạn nhân của các vụ tai nạn hay đánh lộn. Họ giặt miếng vải bẩn phủ lên xác chết và trao giấy chứng tử cho góa phụ.

Giờ đây Vadinho nằm tr ần tr ờng, như khi Chúa sinh ra anh, trên chiếc giường của hai vợ ch ờng, một chiếc giường bằng sắt rèn, đầu và chân giường trang trí hoa văn; dona Flor tình cờ mua được nó trong một dịp bán đấu giá cách đây sáu năm khi họ cưới nhau. Dona Flor ng ỡ một mình trong phòng, mở phong bì đọc xác nhận của bác sĩ. Cô lắc đầu, không muốn tin. Ai mà đoán được? Trông b ềngoài anh vẫn sung sức, khỏe mạnh, trẻ trung thế!

Vadinho vẫn khỏe khoắn là chẳng bao giờ ốm và có thể cờ bạc, rượu chè, trác táng trong vòng tám ngày tám đêm li ền, không ngủ. Có khi thỉnh thoảng anh ta biến khỏi nhà tám ngày thật, khiến dona Flor phát điên vì tuyệt vọng. Thế mà cô vừa nhìn tận mắt tờ xác nhận của bác sĩ chuyên khoa: anh ta khó mà thoát chết, gan yếu, thận ti ều tụy, tim rã rời. Vadinho có thể đột tử bất cứ lúc nào, đúng như cách anh đã chết. Như thế đấy, bất thành linh. Rượu *cachaça*, cờ bạc suốt đêm, những cuộc truy hoan, những lần điên cu ờng lao đi kiếm ti ền để chơi bạc đã hủy hoại cơ thể đẹp đẽ, chỉ



để lại cho anh ta vẻ bên ngoài khỏe mạnh. Phải, vì nhìn anh ta, ai mà nghĩ anh ta đã như kẻ bị kết án chết khác nghiệt.

Dona Flor ngấm thân hình chững trước khi gọi những người hàng xóm, luôn tận tình và thiếu kiên nhẫn, vào tiến hành công việc tế nhị, đó là mặc quần áo cho anh ta. Anh ta nằm đó, trần truồng, như anh ta vẫn thích thế khi lên giường, lớp lông tơ vàng óng phủ trên cánh tay và chân, đám lông ngực dày và có màu vàng như màu tóc, vết sẹo dao đâm trên vai trái. Rất đẹp, rất đàn ông, tay điêu luyện trong tình ái! Nước mắt góa phụ trẻ lại trào ra. Cô cố xua đi những kỷ niệm đang dội về và không thích hợp với cảnh tang tóc như thế này.

Nhưng nhìn anh ta mình trần như thế, nằm dài trên giường, hoàn toàn trần truồng, dona Flor, bất chấp nỗ lực của bản thân, vẫn không thể không nhớ tới anh ta trong những lúc ham muốn dâng trào: Vadinho không chịu được bất kỳ mảnh vải nào trên người, dù chỉ là miếng ga giường then thùng quần lên người họ, anh ta không có thói quen biết ngưng. Anh ta nói khi kéo cô vào giường: “Mình làm tình đi, em yêu”; với anh ta, tình yêu như bữa tiệc tràn ngập hân hoan và tự do; anh ta lao vào nó với sự hào hứng đã trở thành bản sắc của riêng mình, với khả năng hiếm có mà vô số đàn bà thuộc mọi tầng lớp xã hội, mọi hoàn cảnh sống đều phải thừa nhận. Trong những ngày chung sống đầu tiên sau đám cưới, dona Flor thấy ngại ngùng và lóng ngóng vì anh ta đòi cô bỏ hết quần áo:

— Ai đòi làm tình mà lại mặc áo ngủ cơ chứ? Tại sao em lại muốn che đây? Tình yêu rất thiêng liêng, do Chúa tạo ra trên thiên đàng, em không biết đi đâu đó à?

Anh không chỉ cởi bỏ hết quần áo của cô, cảm thấy như thế chưa đủ, anh còn sờ soạng, nghịch ngợm từng đường nét trên cơ thể cô, những đường cong vồng lên và những nếp gấp sâu thẳm, nơi bóng tối và ánh sáng đan nhau trong một trò chơi bí ẩn. Dona Flor cứ tìm cách che người thì anh ta lại kéo chăn ra, cười to, để lộ bộ ngực chắc lẳn, cặp hông đẹp, làn da bụng mịn màng lớp lông tơ. Anh ta coi cô như một món đồ chơi hay nụ hoa hồng khép kín, làm cho nó nở dần dần sau mỗi đêm vui thú. Dona Flor cũng dần mất đi vẻ ngại ngùng, cuốn mình vào thú vui thể xác, hành động ngày càng mạnh mẽ, biến thành một tình nhân lì lợm và liêu lĩnh. Nhưng không bao giờ cô hết hẳn ngưng ngập mà vẫn giữ lại chút bối rối; lần nào

anh ta cũng phải chinh phục cô, vì vừa ra khỏi trạng thái điên rồ và ngây ngất là cô trở lại làm người vợ rụt rè bẽn lẽn.

Lúc này, một mình trước cái chết của Vadinho, dona Flor mới ý thức được, một cách hoàn chỉnh, cảnh góa bụa của mình. Không bao giờ cô còn được thấy anh ta, được ngây ngất trong vòng tay anh ta nữa. Vì ngay từ giây phút được báo tin dữ, tin này được truyền từ miệng đến tai, cho tới lúc xe nhà xác đến vào cuối chiều, cô giáo nghệ thuật nấu ăn đã trải qua cơn ác mộng gây kích động chưa từng gặp: cú sốc khi nhận được tin, quãng đường đắm nước mắt từ nhà đến quảng trường Mừng Hai Tháng Bảy, nhìn thấy xác chồng, đám đông vây quanh chăm sóc, quan tâm, nâng đỡ, rồi trở về nhà, được dìu bởi dona Norma, dona Gisa, giáo sư Epaminondas và Mendez, chủ quán người Tây Ban Nha. Tất cả mọi chuyện diễn ra nhanh chóng và lộn xộn, cô không có thời gian để suy nghĩ và nhận thức cho rõ ràng cái chết của Vadinho.

Xác Vadinho được chuyển từ quảng trường Mừng Hai Tháng Bảy đến nhà xác, ngay cả lúc đó cô cũng không được nghỉ. Tự đứng anh ta trở thành trung tâm của đời sống, không chỉ trong khu anh ta ở mà cả những phố quanh đó, mà lại vào một ngày Chủ nhật, giữa vũ hội hóa trang.

Cho đến tận lúc người ta đưa anh ta về nhà, quần trong một tấm ga trải giường, bộ quần áo của cô gái Bahia chỉ còn là một nắm sắc sỡ, dona Flor không ngừng nhận những lời chia buồn, những bày tỏ của bạn bè, những tấm lòng chia sẻ, những hàng dài không ngớt toàn hàng xóm láng giềng, bạn bè và người quen. Còn dona Norma và dona Gisa, hai người đã bỏ hết cả việc nhà bếp, vốn đã bị lơ là sẵn vì lễ hội, bữa trưa và bữa tối hoàn toàn giao phó cho người nào tình nguyện. Hai người không rời dona Flor nửa bước, cố hết sức tận tâm an ủi cô bạn.

Trên phố vẫn là không khí hội hè với những đám người hóa trang, những nhóm người, đoàn người, những kẻ giả nam giả nữ giàu có hay vui nhộn. Cả các nhóm nhạc đủ loại, trống lớn trống bé, các hội đoàn, nhạc công *afoxês* với trống lục lạc và chiêng cồng. Đôi lúc, dona Norma không nén nổi tò mò, chạy ra cửa sổ, nghiêng người nhòm xuống, bông đùa vài câu với một người quen đang vận đồ giả trang, thông báo tin Vadinho chết, vỗ tay tán thưởng khi thấy có bộ đồ hóa trang đẹp hay một nhóm nhạc hay. Có lúc bà gọi cả dona Gisa nếu thấy một nhóm đặc biệt náo nhiệt xuất hiện

ở góc phố: khi đám rước *Afoxê*§ Những Người Con Trai Của Biển Cả, đã là buổi chiêu, tiến vào phố với đội hình đầy ấn tượng, đi theo là đám đông cuồng nhiệt trong vũ điệu samba thì cả dona Flor cũng cố hết sức nuốt nước mắt, tiến lại cửa sổ để quan sát đám rước đã được tung hô trên mọi trang báo, tiết mục nổi nhất của vũ hội Bahia. Cô không nhô hẳn đầu ra nhìn mà núp sau đôi vai rộng của dona Gisa. Dona Norma, quên mất cả người chết và các phép tắc, vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt.

Cứ như vậy suốt cả ngày. Đến cả dona Nancy, người đàn bà Aentina kín tiếng và kiêu kỳ mới dọn đến khu này, vợ của chủ xưởng gốm Bernabo mờ ám, cũng chui ra khỏi căn hộ đẹp đẽ và cái vỏ kiêu ngạo, cũng tới chia buồn với dona Flor và ra tay giúp đỡ, bà ta hóa ra lại là người hòa nhã và biết cư xử, chẳng mấy chốc đã trao đổi với dona Gisa những nhận xét đầy triết lý về cuộc đời ngắn ngủi và mong manh.

Như chúng ta đã thấy, Dona Flor chưa có thời gian mà suy nghĩ đến tình cảnh hiện tại và những đổi thay trong cuộc sống của mình. Chỉ khi người ta mang Vadinho từ nhà xác về rồi đặt thân thể trần trụi của anh ta lên chiếc giường nơi hai vợ chồng đã bao lần yêu đương, khi ấy, chỉ khi ấy, cô mới thấy cô đơn trước cái chết của chồng và thảm thía cảnh góa bụa. Sẽ không bao giờ anh còn đẩy cô nằm ngửa ra trên chiếc giường sắt, cởi tuột hết váy áo, đờ lết trên người cô, ném lên chúng bàn trang điểm cùng với ga trải giường rồi vuốt ve từng đường nét trên cơ thể, làm cô phát cuồng lên.

Ôi! không bao giờ nữa, dona Flor nghĩ vậy và cảm thấy cổ họng thắt lại, chân run rẩy, cô hiểu ra rằng tất cả đã chấm dứt. Cô đứng lặng ở đó, không một lời nói không một giọt nước mắt, không còn bị kích động nữa, cách biệt với mọi thứ liên quan tới cái chết. Chỉ còn cô và thi hài trần trụi, cô cùng sự vắng mặt mãi mãi của Vadinho. Cô sẽ không còn phải đợi anh ta đến tận những giờ trái khoáy, không còn phải giấu anh ta tì vết học sinh vừa nộp, không còn phải theo dõi các mối quan hệ của chồng với những cô nàng xinh đẹp nhất, không còn phải chịu đòn những hôm anh ta nốc *cachaça* hay những ngày bực bội, không còn phải nghe những lời bình luận chua chát của hàng xóm. Cũng không còn được cuộn tròn trên giường với anh ta, hòa vào ham muốn cùng anh ta, trút bỏ chần ga cùng với gương mặt ngừng để tận hưởng cuộc vui tình ái, cuộc vui không thể nào quên. Nỗi

ngheñ ngào dâng lên trong cổ họng khiến cô thấy nghẹt thở; cảm giác đau đớn trong lồng ngực, nhói buốt như bị dao đâm.

— Flor, không phải đã tới lúc mặc quần áo cho cậu ấy rồi à? (Giọng nôn nóng của dona Norma vang lên trong phòng, bà vừa từ phòng khách vào). Khách sắp đến viếng đây...

Góa phụ mở cửa, giờ cô đã bình tĩnh lại, lặng lẽ, không khóc lóc, không than vãn, lạnh lùng và trang nghiêm. Đơn độc giữa cuộc đời. Hàng xóm vào giúp cô. Ông Vivaldo, người của nhà tang lễ Thiên đường Hoa, đích thân mang đến chiếc áo quan rẻ tiền. Ông thuận lòng bớt giá khá nhiều vì là bạn chơi của Vadinho trên bàn cờ quay và baccara<sup>§</sup> nơi ông đánh bạc bằng tiền lãi bán áo quan và bia mộ, và ông giúp sức rất hiệu quả và đầy kinh nghiệm để anh chàng phóng đảng được ra dáng người chết tử tế. Dona Flor tham gia vào mọi việc, không nói một lời, không rơi một giọt nước mắt. Cô giờ đơn độc giữa cuộc đời.

Xác Vadinho được đặt vào quan tài rồi chuyển ra phòng khách, nơi người ta đã kịp dựng cái bục để đặt quan tài, bày ghế ngồi xung quanh. Ông Vivaldo mang hoa đến, đó là phần tặng thêm của nhà tang lễ. Dona Gisa gài một bông cỏ lười mèo màu tím vào giữa những ngón tay đan chéo của Vadinho. Ông Vivaldo cho rằng cử chỉ đó thật phi lý; phải nhét thẻ bài vào tay người chết mới đúng. Thẻ bài chứ không phải bông cỏ lười mèo tím, và nếu thay vào tiếng nhạc và tiếng cười của lễ hội hóa trang là tiếng chuyển động của bàn cờ quay, giọng nói khàn khàn của người hò li, tiếng leng keng của những tấm thẻ bài, tiếng reo hò ồn ã của đám người chơi bạc, thì có lẽ Vadinho sẽ đội nắp áo quan đứng lên, nhún vai rũ bỏ cái chết như hành động đặc trưng anh ta vẫn thường làm khi rũ bỏ mọi phiền phức bám theo mình, rồi tiến lên đặt thẻ bài vào con số 17 yêu thích. Anh ta biết làm gì với bông cỏ lười mèo màu tím chứ? Nó sẽ tàn nhanh chóng, sẽ chẳng có bàn cờ quay nào chịu nhận nó.

Ông Vivaldo không nấn ná thêm. Là người rất mê vũ hội hóa trang, ông mở cửa nhà tang lễ vào ngày Chủ nhật giữa kỳ lễ hội chỉ vì Vadinho là bạn. Nếu người chết là ai khác thì anh ta đi mà tự xoay xử. Ông Vivaldo sẽ không bỏ lễ hội của mình vì chuyện vặt vãnh như thế.

Người ta kéo đến nườm nượp suốt cả đêm viếng anh chàng phóng đảng. Một số người đến vì Vadinho thuộc về một chi nghèo khổ và hỗn tạp của dòng họ Guimarães tiếng tăm. Trong số cụ kỵ của anh ta có người đã từng làm thượng nghị sĩ bang Bahia và đứng đầu một đảng phái chính trị. Một trong số anh em họ của anh ta, có biệt hiệu Chimbo, đã từng giữ ghế phó giám đốc sở cảnh sát trong vài tháng. Ông anh họ này, một trong số hiếm hoi các thành viên của dòng họ Guimarães đã chính thức nhận Vadinho là họ hàng gần, đã tìm cho anh ta một chân trong cơ quan hành chính thành phố: quản lý các vườn hoa, một vị trí tẹp nhẹp với đồng lương

chết đói, thậm chí không đủ cho một buổi tối tiệc tùng ở quán Tabaris. Không cần phải nói cũng biết sự thờ ơ tuyệt đối với công việc của anh công chức trẻ này: Vadinho không bao giờ để mắt đến bất cứ khu vườn nào dù là nhỏ nhất, chỉ đến văn phòng để lĩnh đồng lương bèo bọt hàng tháng, để tìm cách chèo kéo sếp ký bảo lãnh kỳ phiếu hay kiếm chác hai hay năm chục *milreis* của đồng nghiệp. Anh ta không quan tâm đến vườn tược, tất cả vườn hoa của thành phố này có chết hết anh cũng không thèm để ý. Là kẻ thích chơi đêm, bên hoa của anh ta là bàn cờ bạc, còn hoa là thẻ bài và quân bài, như nhận xét rất chính xác của ông Vivaldo.

Số người đến với danh nghĩa thuộc dòng họ Guimarães có thể đếm được trên đầu ngón tay, đó là những người họ hàng xa xôi đang vội vã. Còn những người khác, cả cái hàng dài bất tận kia, họ đến vì Vadinho, để ngắm nhìn gương mặt anh ta lần cuối, mỉm cười với anh ta khi nhớ đến một kỷ niệm vui, nói lời vĩnh biệt anh ta. Vì họ yêu mến anh ta, tha thứ cho những chuyện điên rồ của anh ta, coi trọng những điểm tốt trong con người anh ta.

Một trong những người đến đầu tiên, trong trang phục dạ hội, vì phải đưa ba cô con gái, ba chị non tuyệt đẹp đến vũ hội ở một câu lạc bộ lớn, là ông Celestino, gốc Bồ Đào Nha, chủ nhà băng và nhà xuất khẩu. Ông không vội vàng rẽ qua cho xong chuyện, như một kẻ đến làm cho xong cái nghĩa vụ phiến hà này. Ông ôm hôn dona Flor, hỏi cô có cần giúp gì không, rồi nán lại trong phòng khách, chuyện trò, gọi lại vài thành công của Vadinho. Vì sao ông lại quý mến viên công chức thành phố quèn này, gã phóng đãng chuyên la cà trong các quán rượu xoàng xĩnh, con bạc luôn trong tình thế tuyệt vọng?

Vadinho biết cách ăn nói, anh ta đúng là một con khướu! Một lần, anh ta dụ được ông chủ ngân hàng giàu có người Bồ Đào Nha này ký bảo lãnh một kỳ phiếu trị giá hàng nghìn *milreis*. Anh ta không quên trả nợ, vì không bao giờ anh ta quên thời hạn trả nợ các kỳ phiếu hay kỳ phiếu chính tay mình ký, rải rác ở nhiều ngân hàng và đang nằm trong tay những kẻ đầu cơ. Anh ta không trả được, đẩy lại là chuyện khác. Nhìn chung, anh ta không bao giờ trả được và thế là không trả; tuy vậy, số kỳ phiếu, hối phiếu cùng số người ký bảo lãnh vẫn cứ tăng lên từng ngày. Không biết anh ta xoay xở thế nào mà làm được vậy?

Celestino không ký bảo lãnh đến lần thứ hai, ông không đòi nào đưa cô vào tròng hai lần. Tuy nhiên, thỉnh thoảng ông vẫn thấy ra mấy tờ giấy bạc một trăm, hai trăm thậm chí năm trăm *milreis* khi Vadinho tỏ ra thất vọng về ông, những lúc anh ta không xu dính túi mà lại tin chắc là ngày hôm đó mình sẽ vớ hết tiền của nhà cái. Một số người khác ký bảo lãnh đến hai hay ba lần, cứ như thể Vadinho là người vay tiền đứng đắn nhất, người xứng đáng được coi là giữ chữ tín với ngân hàng nhất. Tất cả đều bị tài ăn nói của anh ta chinh phục, mềm lòng khi nghe những câu chuyện bi thương và đầy sức thuyết phục.

Zé Sampaio, chồng của dona Norma, chủ hiệu giày ở khu phố dưới<sup>§</sup>, là người ít nói, cau có, không hề thích thăm viếng, tạo quan hệ, kết thân hàng xóm, ngược lại với vợ, chính ông cũng bị Vadinho ám, nhưng cho dù vậy đi đâu đó cũng không làm ông thôi quý mến gã lẻo mép và từ chối cho anh ta mua chịu ở hiệu giày của mình.

Ngay cả khi ông phát hiện ra trò ma mãnh không thể tưởng tượng nổi: Vadinho, một buổi sáng, đến mua chịu mấy đôi giày ở cửa hàng của ông, toàn những đôi đẹp nhất, đắt tiền nhất, rồi trước ánh mắt kinh hoàng của các nhân viên của Sampaio, anh ta bán lại chúng ngay tức khắc với giá bèo bọt cho một cửa hàng cạnh tranh vừa mở ngay gần đó. Bán lại để lấy tiền mặt, đó là anh chàng Vadinho khi đang cần tiền gấp để chơi *bicho*<sup>§</sup>.

Thương gia Sampaio hẳn đã tính đến, trong khi cân nhắc trách nhiệm của kẻ láu cá, những tình tiết giảm nhẹ có thể giải thích và biện minh cho bước chân lầm lạc của anh ta.

Một anh chàng Vadinho vui tươi, vô tư lự, cũng trong ngày hôm đó, đã kể cho ông nghe rằng suốt đêm hôm trước, anh ta nằm mơ thấy dona Gisa, hóa thành đà điểu, đuổi theo anh ta trên bình nguyên bát ngát mà anh ta không hiểu có đúng là vì muốn chơi đùa với anh ta trên đống cỏ xanh – vì đó là một con đà điểu mái có đôi mắt dâm dăng – hay muốn ăn thịt anh ta bằng cái mỏ to tướng ngoác ra dữ tợn. Anh ta tỉnh dậy, lo sợ, giữ bợ cơn ác mộng ra khỏi đầu rồi cố ngủ lại và nghĩ đến đi đâu gì đó để chịu hơn, thế nhưng nữ giáo sư vẫn xuất hiện, bám riết theo anh ta, đôi mắt tà dâm và cái miệng hung tợn. Nếu dona Gisa xuất hiện trong bộ dạng lẳng lơ thường ngày thì Vadinho có khi sẽ không chạy trốn, mà sẽ lao vào cuộc phiêu lưu và chiếm đoạt ngay tại trận người đàn bà ma quỷ này, bằng cái giọng



*yankee*<sup>s</sup> và vốn kiến thức tâm lý học của mình. Nhưng vì cô ta mình đầy lông lá, hóa thành con đà điểu khổng lồ thì không còn gì mà do dự; cách lựa chọn duy nhất có thể chấp nhận được: chạy trốn trong hổ thẹn. Con ác mộng lặp đi lặp lại đến bốn năm liền và đến sáng, mệt mỏi vì chạy suốt đêm như vậy, người đắm mồ hôi, Vadinho thức dậy với dự đoán chính xác nhất nhưng chây tui. Anh ta lục lọi khắp trong nhà, dona Flor không còn xu nào vì ngày hôm trước anh ta đã vét của cô đến tận đồng lẻ cuối cùng. Anh ta ra khỏi nhà, hy vọng kiếm chác được ở chỗ vài người quen, nhưng không kết quả, vì đã lạm dụng đến kiệt cùng cái uy tín còm cõi của mình. Vì thế, khi đi ngang qua Casa Stela, cửa hiệu bách hóa của Zé Sampaio, anh ta nảy ra ý tưởng vui vẻ và sáng suốt là tạm thời “chặn” vị thương gia thực thà, cách duy nhất để nhanh chóng có vài đồng.

Nếu anh ta không thực hiện hành động đó, thoát nhìn có vẻ gian dối và không đúng lúc, nhưng thực ra là tinh tế và có lợi, thì anh ta sẽ không bao giờ tha thứ cho mình, vì hôm đó con đà điểu trúng trong trò *bicho* – đúng là dona Gisa không bao giờ nói dối, ngay cả trong giấc mơ – và thế là Vadinho vớ bẫm. Là người biết cách xử sự và biết ơn, anh ta ngay lập tức đến gặp Sampaio ở cửa hàng và, trước ánh mắt sững sờ của đám nhân viên, anh ta trả ông tiền mua hàng ban sáng, vui vẻ bình luận kỳ tích của mình rồi mời ông đi uống mừng. Zé Sampaio từ chối lời mời nhưng không hề giận Vadinho, ông vẫn vui vẻ với anh ta, tiếp tục bán giày giảm giá và bán chịu cho anh ta. Hạ giá mười phần trăm trên mỗi hóa đơn, mỗi lần chỉ được mua chịu một đôi và chỉ sau khi đã trả tiền hóa đơn lần trước.

Một bằng chứng ấn tượng hơn nữa về uy tín của Vadinho là sự có mặt của Zé Sampaio trong đêm viếng. Đúng là chỉ có vài phút, nhưng đó là đêm viếng đầu tiên mà thương gia đến dự kể từ mười năm nay. Ông kinh sợ những nghĩa vụ kiểu này, nhất là lễ tang, đêm viếng, nghĩa trang, lễ cầu nguyện bảy ngày sau ngày mất, đi đâu khiến dona Norma kêu ầm lên mỗi khi ông từ chối đi cùng bà đến một trong những đám ma mà bà vẫn dự hằng tuần:

— Khi nào ông chết, Sampaio ạ, sẽ không có ai thèm đến khiêng quan tài cho ông đâu... Lúc ấy mới thấy xấu hổ.

Zé Sampaio không trả lời, gườm gườm nhìn vợ, răng cắn ngón giữa bàn tay phải, cử chỉ quen thuộc khi ông muốn tỏ ra cam chịu trước bà vợ không



bao giờ ng ồi yên một chỗ.

Có những nhân vật quan trọng đến viếng, như Celestino và Zé Sampaio, người anh họ Chimbo, kiến trúc sư Chaves, tiến sĩ Barreiros, nhân vật cao cấp trong ngành Tư pháp và nhà thơ Godofredo Filho§. R ồi cả nhóm đ ồng nghiệp cũng đến, Vadinho có những khoản nợ nhỏ với tất cả bọn họ. Dẫn đầu là Giám đốc lừng lẫy của Công ty công viên và vườn hoa, hùng h ần và long trọng, trang phục đen từ đầu đến chân. Tiếp đến là những hàng dài hàng xóm, giàu có, nghèo có, cả những người chỉ tạm gọi là khá giả. Lại còn đám người quen la cà sòng bạc, quán rượu, qu ầy bán vé *bicho*, nhà chứa – Mirandão, Curvelo, Pé de Jegue, Waldomiro, Lins và em trai Wilson, Anacreon, Cardoso Pereba, Arigof, Pierre Verger§ với cái mũ khoằm và các vị thần vôđũ§ bí ẩn của anh ta. Một số người, như tiến sĩ Giovanni Guimarães, bác sĩ và nhà báo, thuộc cả hai nhóm, thân thiện với cả người sang và kẻ hèn, người đáng kính và kẻ vô lo.

Những nhân vật quan trọng vừa cười vừa nhắc đến Vadinho, kể lại những trò ma ranh, kỳ cục, gian xảo, trâng tráo mà anh ta gây ra, những tình huống rối rắm phức tạp của anh ta, và cả lòng tốt, sự thân thiện, tính hài hước, vô tư của anh nữa. Những người hàng xóm cũng nhớ đến anh: anh chàng phóng đ ăng không giờ giấc và không giới hạn. Người này người kia cứ thế thêm mắm thêm muối, bịa thêm các chi tiết, gán cho anh ta vô số mảnh khóc và những cuộc phiêu lưu. Huy ền thoại Vadinho nảy sinh từ đây, ngay cạnh thi hài anh ta, lúc anh vừa nằm xuống. Tiến sĩ Giovanni Guimarães nghĩ ra nhiều mẫu chuyện hoàn toàn bịa đặt, sinh động hóa các sự kiện bằng những chi tiết đối trá vô hại được thêm thắt vào ngày tháng, địa điểm cụ thể:

— Một hôm, cách đây bốn năm, lúc ấy vào tháng Ba, tôi gặp Vadinho ở sòng Ba Công Tước, đang chơi con 17. Cậu ta mặc cái áo khoác đi mưa, bên trong tr ần trụi không có gì hết. Cậu ta đã để hết ở hiệu c ần đ ồ, qu ần, áo vest, sơ mi, cả qu ần lót để lấy ti ền chơi. Ramiro, lão Tây Ban Nha keo kiệt ở số nhà 77, lúc đầu chỉ muốn nhận qu ần và áo vest, lão biết làm quái gì với cái sơ mi cỡ sòn, cái qu ần lót cũ và cái cà vạt t ần thường? Ấy thế mà Vadinho đã thuyết phục được lão bằng lòng lấy đến cả đôi tất của cậu ta, chỉ giữ lại mỗi đôi giày. Chẳng hiểu cậu ta ngọt nhạt thế nào mà lão già nổi tiếng thô thiển đó lại còn cho cậu ta mượn chiếc áo khoác đi mưa g ần như

mới nguyên, vì không thể tr ần tru ờng ra đường mà tới tận sông Ba Công trước...

— Thế chú ấy có thắng không? cậu bé Artur, con trai của Zé Sampaio và dona Norma, đang học cấp hai và rất hâm mộ Vadinho, hỏi, cậu ta há hốc m ồm nghe câu chuyện của nhà báo.

Tiến sĩ Giovanni nhìn cậu bé, ngừng một chút r ồi cười toét miệng:

— Thắng ấy à? Từ từ... Đến rạng sáng, cu cậu thua luôn cả cái áo khoác đi mưa của lão Tây Ban Nha vì chơi con 17 và phải cuốn mình trong giấy báo r ồi nhờ người đưa về nhà.

Nụ cười bật thành tiếng cười to, lan rộng; không ai bì được với tiến sĩ Giovanni v ệtai khuấy động không khí đêm viếng.

Và vì đúng lúc đó, Robato, một người rất khó tả, bước vào phòng khách, Giovanni bèn thêm vào bằng chứng cuối cùng, giọng vẫn còn đ ắm tiếng cười:

— Đây r ồi, có người chứng nhận cho tôi là không nói dối... Robato, cậu có nhớ cái đêm hôm Vadinho tr ần như nhộng cuốn mình trong giấy báo về nhà không?

Robato không phải loại người do dự: anh ta lướt mắt nhìn quanh, dò xét đ ắm người đến ng ồi trong góc phòng, ngại những đôi tai đàn bà tò mò và sợ chuyện quá khứ đến tai góa phụ đang s ầu não; nhưng chuyện do dự thì không, anh ta thuộc diện bất chấp tất cả; anh ta đã biến câu chuyện trở lại rất đơn giản và bắt ngay được sóng:

— Tr ần như nhộng cuốn trong báo ấy à? Tất nhiên là tôi nhớ (anh ta đ ằng háng dọn giọng đ ờng thời phát huy trí tưởng tượng)... Vì tờ báo đó là của tôi... Đêm đó, bọn tôi ở nhà chứa của Eunice Một Răng; ngoài hai chúng tôi và Vadinho còn có Carlinhos Mascarenhas, Jenner và Viriato Tanajura... Bọn tôi uống cả đêm, trận say nhớ đời.

Anh chàng Robato này cũng là tay chơi đêm lão luyện như Vadinho nhưng theo kiểu khác. Anh ta không bị cờ bạc cám dỗ, không trốn công việc. Ngược lại, anh ta có tiếng là năng động và chăm chỉ, lại rất đa tài. Robato sản xuất răng giả, sửa chữa đài và máy quay đĩa, rửa ảnh chứng minh thư, làm tất cả những gì liên quan đến máy móc với sự hiệu kỳ khéo

léo. Bàn cò quay của anh ta là thơ ca, cũng ngắt nhịp hay ho và rất giàu vần điệu, sòng bạc của anh ta là quán bar và phòng trà nơi anh ta la cà suốt đêm cùng các văn sĩ bảo thủ và các cô nàng xinh đẹp có cảm tình với nàng thơ và người viết, để ngâm lên những vần thơ ca ngợi, những khúc hát yêu tự do, những bài thơ trữ tình và yêu đương, những bài xonê về tình yêu. Anh ta viết tất. Anh ta tự phong mình là “ông hoàng xonê thế giới”, đánh bại mọi kỷ lục đã được biết đến, tới lúc này đã sáng tác được hai mươi nghìn tám trăm sáu mươi lăm bài xonê, thể mười âm tiết và mười hai âm tiết, từ loại thơ đơn giản tới loại phức tạp, và cả những câu thơ đọc ngược hay xuôi đều được. Mái tóc nâu của nhà thơ đã chớm hói, nhưng vẫn không làm bớt đi ở anh năng khiếu gây thiện cảm vui vẻ.

Anh ta bắt đầu nói và Vadinho lại băng qua phòng khách lần nữa, người cuốn trong giấy báo, cậu bé Artur chắc sẽ không bao giờ quên câu chuyện ấy: Vadinho, anh hùng của thế giới cấm kỵ và mê hoặc, cuốn trong những trang báo *A Tarde*.

Những câu chuyện cứ thế tiếp diễn, trong khi dona Norma, dona Gisa, cô bé Regina cùng nhiều cô gái và những người đàn bà khác mời khách cà phê với bánh ngọt, vài ly *cachaça* nhỏ và nước hoa quả. Hàng xóm đã lo hết những thứ cần thiết để đêm viếng không thiếu thứ gì.

Các nhân vật quan trọng ngồi trong phòng ăn, ngoài hành lang, trước cửa ra vào, đang nhắc đến Vadinho với những giai thoại và tiếng cười. Những người khác, bạn chơi bạc hoặc đồng bọn trong các trò ma mãnh với Vadinho, thì âm thầm nhớ đến anh, trầm lặng và xúc động, nấn ná đứng trong phòng khách, cạnh thi hài. Khi bước qua cửa ra vào, họ nghiêng mình chào dona Flor, bắt tay cô, ngượng ngùng như chính họ phải chịu trách nhiệm vì những thói xấu của Vadinho. Đa số họ không biết cô vì chưa bao giờ gặp mặt nhưng đã nghe nói về cô nhiều đến nỗi họ biết cả việc Vadinho xoáy tiền chi tiêu trong nhà để đi chơi ở Palace, Tabaris, Abaixadinho, trong hang ổ của Zezé Viêm Màng Não, của Abílio *Moqueca*, trên bao bàn cò quay bất chính trong thành phố, kể cả ở sòng bạc nổi tiếng của gã da đen Paranaguá Ventura, nơi đó, theo luật, chỉ có chủ sòng mới thắng.

Gã da đen Ventura là người cục cằn và đáng sợ, nổi danh vì nhiều vụ lằng nhằng với cảnh sát, bị kết một loạt tội nhưng chưa bao giờ chứng

minh được, tên trộm có tiếng, tác giả của nhiều vụ cưỡng dâm và giết người. Ngoài ra, hắn ta đã từng phải ra tòa vì tội giết người nhưng cuối cùng trắng án, do hội thẩm không đủ dũng khí chứ không phải do thiếu bằng chứng. Người ta còn đồn hắn là thủ phạm của hai vụ giết người khác, không kể tới vụ người đàn bà bị đâm trên dốc São Miguel ngay giữa trưa, nhưng bà này may mắn thoát chết trong gang tấc. Hang ổ của Paranaguá Ventura chỉ toàn những tay xảo quyệt nhà nghề, cờ gian bạc bịp, ăn cắp móc túi, lừa đảo, những loại người không còn gì để mất. Vậy mà Vadinho cũng lui tới nơi đó với vốn liếng còm cõi của mình cùng giọng cười vui vẻ, chắc chắn anh là một trong số hiếm hoi dám khoe từng thắng được một đôi lần bằng những viên xúc xắc bịp bợm của tay chủ sòng bạc. Theo một số người, thỉnh thoảng, gã da đen cũng cho tay chơi hắn quý mến thắng vài món lớn.

Cả học sinh của dona Flor cũng đến, gần như đủ mặt cả. Học sinh mới cũng như học sinh cũ, ai nấy đều muốn xoa dịu nỗi đau cho cô giáo đáng mến và giỏi giang, người tốt bụng là thế mà sao xấu số!

Cứ ba tháng một lần, các nhóm học sinh lần lượt đến theo học lớp nghệ thuật nấu ăn đại cương (buổi sáng) và lớp ẩm thực Bahia (buổi chiều), rèn luyện bên bếp bên lò. Để sau đó nhận một tấm bằng in và có tên trong bảng danh sách học viên được trưng bày trong một tủ kính trên đại lộ Sete, chuyện này bắt đầu từ một khóa học trước đây có dona Oscarlinda, y tá trưởng bệnh viện Bồ Đào Nha, mảnh mai, ưa nhìn và ham thích những cuộc tình dan díu, theo học. Cô này đòi hỏi bằng cấp và danh sách, hô hào bạn cùng lớp, khuấy động mọi người, quây góp tiền, tìm họa sĩ tình nguyện, tận tâm một cách đặc biệt, tham gia vào mọi chuyện. Vì sức ép đó, dona Flor cuối cùng phải chấp nhận, kể cả anh chàng họa sĩ mà dona Oscarlinda giới thiệu, tuy vẫn không quên khen ngợi tài năng của anh trai mình, Heitor – người đã vẽ tấm biển đề tên trường trước đây gắn trên dốc Alvo – tiếc là bây giờ anh đang sống tận ở Nazareth-das-Farinhas<sup>§</sup>. Dù sao thì cô cũng tự hào khi đọc trên tấm bằng và danh sách học viên dòng chữ in hoa cỡ lớn:

TRƯỜNG NGHỆ THUẬT ẨM THỰC VÀ HƯƠNG VỊ

Và ngay dưới, dòng chữ được viết kiểu cách hoa mỹ:

*Hiệu trưởng: Florípedes Paiva Guimarães*

Vào những ngày hiếm hoi dậy sớm, Vadinho ở nhà, anh ta lượn quanh đám học viên, tham gia vào lớp học, quấy rối họ. Hào hứng và duyên dáng, các cô nàng học viên xúm quanh cô giáo, ghi chép công thức, liều lượng chính xác tôm, dầu cọ, dứa nạo, hạt tiêu; các cô học làm cá, thịt, đánh trứng. Vadinho cắt ngang bằng một câu đùa đầy ẩn ý về những quả trứng và thế là những cô gái trơ trẽn cười hưởng ứng.

Gần như tất cả bọn họ đều trơ trẽn. Dù rất tình cảm và thân thiện với dona Flor nhưng cô nào cô nấy đều chăm chăm nhìn anh chàng ranh mãnh. Anh ta đấy, có vẻ tinh nghịch và kiêu kỳ, ngả ngớn trên ghế bành hay nằm uể oải trên bậc cửa bếp, nhìn các cô từ chân lên đầu, táo tợn dùng mắt trên ống chân, đầu gối, đùi, rồi lên đến bộ ngực. Mắt các cô sụp xuống nhưng mắt gã ranh mãnh thì không.

Dona Flor làm các món mặn và bánh ga tô, bánh mứt hoa quả và vài đồ ngọt khác trong những buổi thực hành. Vadinho tham gia ý kiến, đùa cợt vài câu, ăn thử các món, đi lại giữa các cô nàng học viên, chuyện trò với những cô xinh nhất, liều lĩnh thò bàn tay táo bạo ra nếu một cô nào đó, nóng nhiệt nhất, tới gần.

Dona Flor đâm ra luống cuống, bứt rứt, đến nỗi nhần cả liều lượng bơ trong công thức hoàn hảo làm món bánh *manuê*<sup>§</sup>. Cô cầu Chúa cho Vadinho ra ngoài mà lang thang, thậm chí chơi bạc cũng được, nhưng để học sinh của cô được yên.

Lúc này đây, trong đêm viếng, đám học sinh đang vây xung quanh dona Flor và an ủi cô, nhưng một trong số họ, cô nàng Ieda bé nhỏ có gương mặt mèo hoang, đang cố kìm nước mắt và nhìn đăm đăm vào mặt người chết. Dona Flor hiểu ngay thứ tình cảm thái quá và cảm thấy lòng ngực thắt lại. Chẳng lẽ đã có gì xảy ra giữa họ? Cô chưa hề nhận thấy có gì đáng nghi ngờ, nhưng ai mà đảm bảo được họ không gặp nhau ngoài trường học rồi đưa nhau đến một căn nhà mờ ám? Vadinho dường như đã thôi trêu ghẹo các cô nàng học viên từ sau chuyện xảy ra với cô nàng ngờ nghệch và ba

hoa Noemia. Nhưng anh ta là loại đàn ông dày dạn, hoàn toàn có thể chờ con bé trơ trên ở góc phố, nói phỉnh nói phờ mà đàn bà nào có thể cưỡng lại được miệng lưỡi ngọt như mía lùi của Vadinho? Dona Flor theo dõi ánh nhìn của Ieda, quan sát đôi môi run run của cô gái trẻ. Không còn nghi ngờ gì nữa, ôi, gã Vadinho bất trị!

Trong mọi đau buồn thỉnh thoảng anh chùng lại gây ra cho dona Flor, không gì so sánh được với vụ của cô nàng Noemia, đưa con gái đang điếm của một gia đình tiếng tăm, mà lại còn đã đính hôn chứ, thật là hổ thẹn! Nhưng dona Flor không muốn nhớ đến kỷ niệm buồn đã qua vào một đêm viếng như thế này, khi cô đang nhìn mặt chùng lần cuối. Mọi chuyện đã qua, đã lùi xa, cô nàng thì đã đi lấy chồng rồi chuyển đi theo chồng, một anh chàng tên là Alberto, vô vị, nhà báo gì đó, ngựa non háu đá vì trẻ thế mà đã bị cấm sừng. Hơn nữa, khi đã có chồng, cô nàng lẳng lơ xuống mã nhanh chóng và phát phì ra.

Lần đó, mọi chuyện chấm dứt tốt đẹp một cách kỳ diệu, Vadinho dàn hòa với cô trong hơi ấm giường chiếu: “Em là người đàn bà duy nhất mà anh chịu được lâu dài. Những người khác chỉ là *xixica* để giải khuây thôi mà”. Còn bây giờ, trong đêm viếng này, bị vây quanh bởi biết bao người với bao nhiêu tình cảm, dona Flor không muốn nhớ lại câu chuyện đã rơi vào quên lãng, cũng không muốn theo dõi những cử chỉ và ánh mắt của Ieda đang khóc tức tưởi không kiềm chế được, để lộ bí mật qua hàng nước mắt. Vadinho chết rồi, chẳng còn gì là quan trọng nữa, việc gì phải tìm tòi, làm sáng tỏ, kết tội và than vãn? Anh chết, trả hết nợ rồi, còn trả quá nhiều là khác vì anh chết trẻ thế. Dona Flor thấy mình giờ đã làm lành với chồng, cô không còn gì phải tính toán với anh nữa.

Cô cúi đầu, thôi không để ý đến những cử chỉ của cô gái trẻ nữa. Cô chỉ nhìn thấy Vadinho đang chạm tay vào người mình ở trên giường: “Chỉ là *xixica* không nghĩa lý gì hết, mãi mãi chỉ có một mình em, Flor, bông hoa húng thơm của anh, không ai so được với em”. *Xixica* là cái quái gì nhỉ? tự dưng dona Flor muốn biết. Tiếc thật, sao cô chẳng bao giờ hỏi anh nhỉ, nhưng chắc không phải là cái gì hay hóm. Cô cười. Tất cả chỉ là *xixica*, chỉ có cô là luôn hiện diện bên anh, Flor, bông hoa của Vadinho trong bàn tay bất động của anh.

10 giờ sáng ngày hôm sau, lễ mai táng diễn ra hoành tráng, người tới tiễn đưa Vadinho đông vô kể. Vào ngày thứ Hai trong lễ hội hóa trang này, không có nhóm nhạc nào so sánh được với đám tang Vadinho về âm quan trọng và không khí tưng bừng. Còn xa mới bằng.

— Ông nhìn xem... chí ít thì cũng nhìn qua cửa sổ mà xem..., dona Norma bảo Zé Sampaio, bà hết cách không sao lôi được ông đi đưa đám ra tận nghĩa trang. Nhìn mà xem đám ma của người biết xây dựng các mối quan hệ chứ không phải một kẻ hoang dã không bày đàn như ông... Khi sống, cậu ta là gã vô tích sự, cờ bạc, thối tha, không nhà không cửa, ấy vậy mà, ông nhìn xem... Biết bao nhiêu người đến, biết bao nhiêu... Lại còn đúng vào ngày lễ ngày hội hóa trang... Ông ấy à, Sampaio, khi nào ông chết thì không ai thèm đến động tay vào cái quan tài của ông đâu...

Zé Sampaio không trả lời và cũng không nhìn qua cửa sổ. Mặc bộ quần áo ngủ cũ kỹ, đã nằm sẵn trên giường với đồng báo cũ từ hôm qua, ông chỉ khẽ rên rỉ một tiếng rồi đặt một ngón tay vào trong miệng. Ông là người mắc bệnh hoang tưởng, rất sợ thăm viếng ở bệnh viện, tang ma, và lúc này, ông cảm thấy như mình sắp bị nhồi máu cơ tim. Từ hôm qua, từ khi vợ ông báo tin là tim Vadinho đột ngột ngừng đập, ông đã trải qua một đêm kinh hoàng vì sợ mạch sắp vỡ, trần trọc trên giường, đổ mồ hôi lạnh, tay ép chặt lên ngực trái.

Dona Norma, quàng chiếc khăn đen rất hợp hoàn cảnh lên mái tóc đẹp màu hạt dẻ, tàn nhẫn chua thêm vài lời:

— Tôi ấy à, nếu không có được năm trăm người đến đưa ma tôi thì coi như đời hồngбет. Năm trăm hoặc hơn thế...

Theo lý thuyết đó thì Vadinho phải tự coi mình là người thành công và mãn nguyện. Vì một nửa dân Bahia đã đến viếng, cả gã da đen Paranaguá

Ventura cũng bỏ hàng ỗ tối tăm mà đến, mình vận bộ đồ trắng lấp lánh như da cá voi, cà vạt đen và băng tang đen trên tay áo bên trái, tay cầm hoa hồng đỏ. Hắn còn sẵn sàng khiêng quan tài và khi chia buồn với dona Flor, hắn nói lời điệu văn ngắn gọn nhất và đẹp đẽ nhất cho đám tang Vadinho, tóm tắt suy nghĩ của tất cả mọi người:

— Một anh chàng tuyệt vời!



TIN VẤN (NGOÀI LỀ) VỀ CUỘC TRANH CẢI NHẪM TÌM RA TÁC GIẢ MỘT BÀI THƠ KHUYẾT DANH ĐƯỢC LAN TRUYỀN TỪ QUÁN RƯỢU NÀY SANG QUÁN RƯỢU KHÁC, TRONG BÀI THƠ ĐÓ, TÁC GIẢ KHÓC THƯƠNG CÁI CHẾT CỦA VADINHO – DANH TÍNH THẬT SỰ CỦA NHÀ THƠ BÍ HIỂM CUỐI CÙNG CŨNG ĐƯỢC TIẾT LỘ Ở ĐÂY, DỰA TRÊN NHỮNG BẰNG CHỨNG RÕ RỆT.

— (Anh chàng hài hước Robato Filho trích dẫn.)

Không, chắc chắn bài thơ đó không thể, cùng với thời gian, trở thành bí ẩn văn chương không thể giải mã nổi, thành một điểm tối và một ẩn ngữ bổ sung thêm vào nền văn hóa nhân loại, và nhiều thế kỷ sau đó, thách thức giới nghiên cứu, học giả, người viết tiểu sử, triết gia và nhà phê bình và trở thành đề tài của các nghiên cứu, báo cáo khoa học, luận án thu hút sinh viên, học viện, các vị giáo sư trong các trường đại học, các nhà sử học hay bậc cao niên đang tìm kiếm cách tồn tại vừa dễ dàng vừa bận rộn. Bài thơ càng không thể trở thành một tác phẩm kiểu Shakespeare mới được, chẳng có gì ngoài một mối nghi ngờ cũng chỉ có ý nghĩa là một sự kiện nhỏ nhất đã được dùng làm đề tài và nguồn cảm hứng: cái chết của Vadinho.

Tuy thế, trong giới văn chương ở Salvador, một nghi vấn đã được đặt ra và xung quanh nó nảy sinh cuộc tranh luận: ai trong số các nhà thơ ở thành phố này đã viết – và cho lan truyền – bài thơ *Khúc bi thương cho cái chết vĩnh viễn của Waldomiro Dos Santos Guimarães, hay Vadinho theo cách gọi của gái làng chơi và bạn bè?*

Cuộc tranh luận bùng lên nhanh chóng, và cũng không lâu sau trở nên chua chát, biến thành nguyên cớ cho thù ghét, trả đũa, châm chọc, thậm chí cả sỉ nhục nữa. Thế nhưng, dù là cãi vã hay hằn học, nghi ngờ hay chắc

chấn, khẳng định hay phủ định, chửi rủa hay tát vào mặt nhau, tất cả đều giới hạn bên các quầy bar, nơi mà vào buổi tối, các tài năng trẻ không được công nhận tụ tập quanh những cốc bia lạnh (để bôi nhọ và chà đạp lên tất cả những gì thuộc về văn học và nghệ thuật tồn tại trước sự xuất hiện vô cùng may mắn của một thế hệ mới và mang tính quyết định) và những văn sĩ hạng hai bảo thủ, cứng nhắc, chống lại mọi cải cách bằng trò chơi chữ, bằng thơ trào phúng, bằng những câu văn oang oang rỗng tuếch; người này công kích người kia – những thiên tài mặt non choẹt và những văn sĩ râu ria lởm chởm – hăng say như khi ngốn sách, về những sáng tác mới nhất của họ, văn xuôi hay thơ, từng tác phẩm cũng như toàn bộ chúng đều nhằm tạo nên một cuộc cách mạng trong văn học Braxin, vì ý Chúa.

Mặc dù bị giới hạn trong không khí của bang Bahia (chứ không riêng ở thủ phủ Salvador), cuộc tranh luận vẫn lan đến tận những nơi xa xôi hẻo lánh của vùng trồng cacao. Trong tạp san của Viện Hàn lâm Văn học Ilhéus § có ám chỉ rõ ràng đến một buổi sinh hoạt dành riêng để nghiên cứu đề tài này, nhưng lời nói gió bay, không tìm thấy bất cứ dấu vết nào của buổi sinh hoạt đó trong các phụ trương hay tạp chí. Tuy thế, cuộc tranh luận gây tò mò và đôi khi gay gắt không thể không gây chú ý và thu hút sự quan tâm khi người ta kể chuyện về dona Flor và hai người chồng mà trong đó Vadinho là một nhân vật quan trọng, anh hùng số một.

Anh hùng ư? Hoặc có thể là kẻ xấu xa, gã vô lại gây bao đau khổ cho người phụ nữ trẻ, trong trường hợp này là dona Flor, người vợ chung thủy và tận tụy? Nhưng đó là chuyện khác, không liên quan gì đến vấn đề văn học mà các nhà văn, nhà thơ đang quan tâm; có lẽ còn nan giải và trầm trọng hơn ấy chứ; bạn đọc hãy tự tìm câu trả lời nếu có đủ kiên trì đọc tới những trang cuối cùng của cuốn sách này.

Trong khúc bi thương thì không còn gì phải nghi ngờ, Vadinho rõ ràng là một anh hùng, “sẽ không còn ai thân thiết với các vì sao, với đám xúc xắc và những cô gái làng chơi như anh, nhà ảo thuật tung hứng”, các câu thơ nhấn mạnh với giọng ca tụng hết mức. Nếu bài thơ, cũng như cuộc tranh luận, không được báo chí chuyên về văn chương nhắc tới thì đó không phải vì nó không xứng đáng. Một gã Odorico Tavares nào đó, nhà thơ cấp liên bang coi thường mọi lời đê tiện đại của đám tiên tri trong vùng – vả lại tất cả bọn họ đều ăn nhờ vào hắn, bị hắn giật dây, vì gã trùm này

kiểm soát hai tòa báo và một đài phát thanh – sau khi đọc bản sao đánh máy chữ của khúc bi thương đó, đã kêu lên:

— Thật tiếc là không thể in được...

— Giá như nó không khuyết danh..., một nhà thơ khác, Carlos Eduardo, nhận xét.

Carlos Eduardo là một gã khá điển trai, rành đờ cô, chính là người hùn vốn với Tavares trong một vụ buôn bán tượng thánh cỡ mờ ám. Các văn sĩ loại hai bị thiệt thòi nhất, cũng như những tài năng trẻ hăng say nhất, họ không có hy vọng được đăng trên phụ trương Chủ nhật của Odorico, đã quy cho hắn và Carlos Eduardo tội tàng trữ tượng thánh cỡ do một băng trộm chuyên nghiệp ăn cắp từ các nhà thờ, đứng đầu là gã trai chưa mấy tiếng tăm, một gã Mário Cravo nào đó mà người ta đang thì thầm tên hắn, bạn và chiến hữu của Vadinho. Người gầy gò, râu ria xồm xoàm, gã Cravo lấm mưo sống giữa đồng phụ tùng ô tô, các tấm tôn, máy móc hỏng, vặn vẹo và sửa chữa tất thảy đồng đồ lều lủng củng đó, thêm thắt chút ít giá trị nghệ thuật vào kết quả, dưới sự tán thưởng của hai nhà thơ cùng một số kẻ hiểu biết đồng tình gán cho đồng sắt gỉ ấy cái mác là tác phẩm điêu khắc hiện đại và coi gã như nghệ sĩ mới xuất hiện, đáng chú ý và phá cách. Đó lại là một vấn đề khác, vấn đề về giá trị thực của nghệ sĩ bậc thầy Cravo, và cuộc thảo luận về điều đó sẽ không được đưa ra ở đây, và chúng ta cũng không phân tích tác phẩm của gã trong những trang viết này. Chúng tôi chỉ nêu ra ở đây, với tính chất thông tin, rằng các nhà phê bình sau này có quan tâm đến tác phẩm của Cravo và ngoài ra, nó còn trở thành đối tượng nghiên cứu của một số nhà báo mờ ám người nước ngoài. Tuy nhiên, vào thời đó, gã còn chưa phải là nghệ sĩ được coi trọng, hắn mới vào nghề, và nếu gã có chút tiếng tăm nào đó thì cũng là nhờ những hoạt động mờ ám trong kho đồ thờ và bên các bàn thờ.

Hình như có lúc rỗng túi quá, chính Vadinho cũng đã từng đêm hôm mò tới nhà thờ cỡ Recôncavo, cuộc viếng thăm đó do gã dị giáo Mário Cravo tổ chức. Vụ khoáng đồ ở nhà thờ này gây xôn xao dư luận vì một trong những đồ vật bị lấy cắp là tượng thánh Benoît, đã được trao cho thầy dòng Agostinho da Piedade và các giáo sĩ đã làm ồn lên. Theo lời đồn của đám văn sĩ thì bức tượng quý giá này hiện đang nằm trong một bảo tàng ở

miền Nam, cũng nhờ tác phẩm và ân huệ của hai kẻ khi đó đang liên kết vừa buôn tượng thánh vừa làm thơ.

Sáng hôm đó, trước khi ăn trưa, họ đang ng ồi tán chuyện về tượng thánh và tranh ở ban biên tập thì Carlos Eduardo rút từ túi ra một bản copy của khúc bi thương và đưa cho nhà thơ Odorico đọc.

Nhà thơ lấy làm tiếc là không thể cho in khúc bi thương – “không phải vì bài thơ khuyết danh, ta hoàn toàn có thể gán cho nó một bút danh nào đó”, mà vì những đi ều tục tĩu – Tavares nhắc lại: “Thật tiếc...” rồi đọc to lại một câu thơ khác:

*Dân chơi cờ bạc và gái da đen Bahia đ ể tang.*

Anh ta quay ra hỏi bạn:

— Cậu đã tìm ra tác giả chưa?

— Cậu có nghĩ chính là h ắn ta không? Tôi cảm thấy thế, nhưng mà...

— Rõ quá còn gì... Đây nhé: *Khoảnh khắc im lặng trên mọi bàn cờ quay, những ngọn cờ rũ trên mái nhà thờ, những cặp mông buồn, những tiếng nước nở.*

— Cũng có thể thế...

— Có thể ư?... Chắc chắn là h ắn ta rồi (cười). Đ ờ anh ma...

Giới văn sĩ thì không chắc chắn như thế. Khúc bi thương bị gán cho nhiều nhà thơ, từ người có tiếng tăm tới kẻ mới vào nghề. Người ta giả thiết nào là Sosigenes Costa, Carvalho Filho, d'Alves Ribeiro, d'Helio Simões, Eurico Alves. Nhiều người còn cho rằng nhiều khả năng Robato mới là tác giả đích thực. Chẳng phải chính anh ta đã hào hứng ngâm bài này bằng chất giọng rung động tr ần bồng đầy thôi:

*Bình minh phủ lên ánh trăng cũng tắt theo anh.*

Họ không thể hiểu được tại sao Robato lại đi ngâm thơ của người khác, hành động đó thật hiếm hoi trong giới thơ ca; họ quên mất bản tính rộng lượng của nhà thơ t ỏi Robato, cái khả năng thưởng thức và khen ngợi tác phẩm của người khác.

Vả lại, có thể xác định khởi điểm thành công của khúc bi thương và cuộc tranh luận mà nó gây nên, đó là từ một đêm vui trong nhà chứa của cô ả Carla, “Carla béo”, gái làng chơi lão luyện từ Italia tới cùng vốn văn hóa vượt qua giới hạn nghề nghiệp (theo Nestor Duarte, công dân thông thái nổi tiếng luôn du lịch đó đây, một người sành sỏi, thì cô ả “cực trội” trong nghề), cô đọc D’Annunzio và say mê thơ. Gã Cravo râu ria, người đã sống với Carla một thời gian thì coi cô là “lãng mạn như bò cái”. Carla không thể sống thiếu đam mê bi kịch, chuyển từ gã phóng đ ăng này sang kẻ phóng đ ăng khác, thờ dài r ồi r ến r ỉ, tan nát vì ghen tuông, với đôi mắt xanh ghê gớm, bộ ngực vĩ đại và cặp đùi tuyệt tr ần. Vadinho cũng từng được g ần gũi với Carla một thời gian, được cô cho chút ti ền, dù rằng cô ả thích nhà thơ hơn và theo lời ca tụng của Robato thì cô còn biết “gieo v ần thơ bằng ngôn ngữ ngọt ngào của Dante<sup>s</sup> với bao đam mê và cảm hứng”.

Tối thứ Năm hàng tu ần, Carla tổ chức một câu lạc bộ văn học trong những căn phòng rộng rãi của mình. Có mặt ở đó là các nhà thơ và nghệ sĩ, những kẻ lang thang, vài nhân vật quan trọng như Airosa, ủy viên hội đ ồng thành phố, và đám gái nhà chứa sẵn sàng vỗ tay hoan nghênh những v ần thơ và cười rộ khi nghe các giai thoại. Các cô mời khách nước uống và bánh kẹo.

Carla chủ trì buổi sinh hoạt, nằm dài trên đi v ăng giữa đám gối tựa, mặc chiếc váy li ền kiêu Hy Lạp, người phủ đ ầy ngọc r ỏm, trông như bức tượng Athena hay Ai Cập do Hollywood chế tạo, vừa chui ra từ một vở opera. Các nhà thơ ngâm thơ, trao đổi những lời lẽ trí tuệ, những câu thơ trào phúng, chơi chữ đan xen, r ồi vị ủy viên hội đ ồng thành phố xướng lên một đ ề tài đã nhọc công chuẩn bị suốt cả tu ần. Buổi họp mặt đạt đến đỉnh điểm khi chủ nhà, cô ả Carla cao lớn đứng lên giữa đám gối đệm, cả khối thịt trắng phau phủ ngọc r ỏm, và bằng chất giọng thanh quá đổi so với thân hình đàn bà đ ồ sộ như vậy, ngâm nga tình yêu cô dành cho người đàn ông mới chọn bằng những v ần thơ màu mè tiếng Ý. Trong khi đó, lợi dụng bóng tối mập mờ trong phòng khách – đèn được che voan để giúp thính giả

tập trung nghe và cảm nhận thơ ca tốt hơn – chàng nghệ sĩ Cravo cùng những kẻ thực dụng thô lỗ khác chẳng tôn trọng không gian tinh thần cao cả chút nào, mà cảm xúc thì cứ dâng trào, các anh chàng xán đến gần các cô gái làng chơi, toan hưởng thụ miễn phí, khoét két, đúng là quân vô lại.

Những tối đó luôn chấm dứt bằng việc chuyển từ thơ sang kể chuyện dân dục. Mà kể loại chuyện này thì giỏi nhất là Vadinho, Giovanni, Mirandão, Carlinhos Mascarenhas và nhất là Lev, kiến trúc sư mới vào nghề, xuất thân từ một gia đình nhập cư, cao như hươu cao cổ, có cả kho giai thoại và kể chuyện rất hấp dẫn. Anh ta có cái tên Nga rất khó phát âm, các cô gái bèn gọi anh ta thành Lev Lưỡi Bạc, có lẽ cũng xuất phát từ những giai thoại. Ai mà biết được chứ?

Trong một “buổi gặp mặt trí tuệ và cảm xúc trang trọng” đó, Robato đã ngâm khúc bi thương lấy cảm hứng từ cái chết của Vadinho bằng chất giọng run rẩy, sau vài lời mở đầu cảm động về người đã khuất, bạn của tất cả những ai quen thuộc với cái “hang tình yêu và thơ ca êm dịu” này. Rồi anh ta nói tác giả muốn giấu mình sau “màn sương khuyết danh mờ ảo hơn là lộ diện trong ánh mặt trời của sự tán tụng và vinh quang. Bản thân anh ta, Robato ấy, đã nhận được bản sao bài thơ từ tay một sĩ quan quân đội, đại úy Crisostomo, cũng là bạn bè thân hữu của Vadinho. Nhưng người sĩ quan này cũng không cho anh ta biết gì hơn về danh tính của nhà thơ.

Nhiều người gán những câu thơ ấy cho Robato, nhưng vì anh này cương quyết chối, nên họ quay ra đàn nhằm vào bất cứ ai ngâm bài thơ trong thành phố, nhất là những kẻ thích chơi đêm và những tay phóng đảng nổi danh. Tuy nhiên cũng có vài người không tin lời chối từ của Robato, cho rằng anh ta khiêm nhường, và cứ khẳng khẳng coi anh ta là tác giả của bài thơ. Cho đến ngày nay, vẫn có người tin rằng khúc bi thương là do Robato sáng tác.

Có lúc, cuộc tranh luận trở nên gay gắt đến mức vượt qua giới hạn văn học và văn hóa, chuyển thành xung đột rồi đi đến đánh lộn, đó là khi nhà thơ Clovis Amorim, lưỡi rắn độc thả rộng trong cái miệng hay chàm chọc, lúc nào cũng ngậm xì gà Mercado Modelo hôi rình, phủ nhận tuyệt đối khả năng nhà thơ Hermes Climaco là tác giả của những vần thơ làm nên tranh luận, vì theo ông ta nhà thơ này không đủ tài năng và trình độ văn phạm.

— Climaco ư? Đừng có nói vớ vẩn... Có cố gắng lắm thì lão ta mới rặn ra được một đoạn bốn câu bảy âm tiết. Đồi thì sĩ tắc tị...

Thật không may, nhà thơ Climaco từ đâu hiện ra trước cửa quán trong bộ vest đen muôn thuở, áo khoác đi mưa và ô cũng muôn thuở. Ông ta giơ chiếc ô lên, tức tối dọa nạt:

— Có con điếm đẻ ra mày tắc tị thì có...

Rồi họ vít cổ nhau, chửi rủa và đánh lộn, tất nhiên là Amorim lợi thế hơn, vừa là thợ làm thơ giỏi hơn, vừa là lực sĩ tráng kiện hơn.

Cũng còn chuyện gây hiểu kỳ và đáng kể ra ở đây, đó là chuyện về anh chàng tác giả nào đó mới viết được hai tập thơ mỏng tèo nhưng cũng được nhiều người thiếu chín chắn gán cho khúc bi thương. Đầu tiên, anh ta chối đây đây, thế rồi, vì những người kia cứ khẳng khẳng gán ghép, anh ta bót dứt khoát hơn và cuối cùng thì phản ứng theo kiểu bói rồi và bển lên đến nỗi sự khước từ lại thành ra như lời ngậm khẳng định.

— Đúng là anh ta rồi, không còn nghi ngờ gì nữa, họ nói khi thấy anh ta xoa xoa hai tay, cup mắt, mỉm cười thẫn thì gì đó.

— Vâng thì những câu thơ ấy có vẻ là của tôi, nhưng thực ra thì không phải...

Anh ta vẫn chối, nhưng đồng thời cũng chưa bao giờ muốn người ta gán cho ai khác những đoạn thơ đang gây tranh cãi đó. Nếu người ta làm thế, anh ta sẽ vội vàng tìm cách chứng minh rằng giả thuyết đó là vô lý. Và nếu người nào cứ cố tranh cãi thì anh ta lằm bằm, vẻ quyết đoán và bí ẩn:

— Anh lại muốn nói chuyện đó với tôi ư?... Tôi biết tại sao rồi...

Và khi nghe bài thơ ngâm lên, anh ta chăm chú theo dõi người ngâm thơ, sửa cho người này nếu có vài từ bị thay đổi, ghen tuông, hăng hái như thể đó là tác phẩm của mình. Chỉ sau này, khi tên của tác giả thật được tiết lộ, anh ta mới chịu từ bỏ niềm hư vinh. Kể từ lúc ấy, anh ta bắt đầu nói những điếu tệ hại về khúc bi thương, phủ nhận mọi nét đẹp và giá trị của nó – “thứ thơ dĩ điếm thô tục”.

Nhờ có cuộc tranh luận như thế mà khúc bi thương đâm ra nổi tiếng, được người ta đọc, học thuộc lòng, ngâm đi ngâm lại bên các quầy bar từ

sáng sớm, khi rượu *cachaça* làm thăng hoa những cảm xúc cao đẹp nhất. Những người ngâm thơ thường thay đổi tính từ, động từ, đôi khi đảo lộn các câu hay nhảy cóc vài đoạn. Nhưng dù theo nguyên gốc hay đã biến đổi, dù đắm rượu *cachaça*, rơi xuống sàn các hộp đêm, khúc bi thương vẫn được lưu truyền, là lời ca tụng Vadinho.

Dù tác giả có là ai đi nữa, khúc bi thương phản ánh tình cảm chung của cái thế giới hạ lưu này, nơi Vadinho gia nhập từ tuổi niên thiếu, cũng là nơi anh ra đi như một biểu tượng. Khúc bi thương đạt đến tuyệt đỉnh trong những lời ngợi ca dành cho tay chơi bạc trẻ tuổi. Nếu được nghe những lời ca ngợi hay thương tiếc đó, Vadinho chắc không thể tin nổi. Cả đời mình, anh ta chưa bao giờ được tán dương, ca tụng, mà ngược lại: luôn bị người ta nã vào tai những lời khiển trách, khuyên nhủ và lên lớp vì lối sống bê bối và cảm xúc thấp hèn của anh ta.

Mà thực ra thì lòng độ lượng trước những hành động xấu xa của Vadinho, rồi việc người ta công khai tán dương những cái gọi là phẩm chất của anh ta, biến Vadinho thành nhân vật của thơ ca và gần như truyền thuyết, cũng chỉ tồn tại một thời gian ngắn. Một tuần sau khi Vadinho chết, mọi chuyện lại đầu vào đáy, giới bảo thủ, những người có trách nhiệm duy trì đạo đức bắt đầu lên tiếng qua miệng lưỡi các bà ngỗ ngược lê đôi mách và hàng xóm láng giềng để tìm cách chèn ép lời tán dương bữa bãi đang tới hồi nhạt dần mà tụi vô lại nổi loạn ở các nhà chứa và sòng bạc tung ra với ý định phá hoại truyền phong mỹ tục và chế độ đương thời.

Vì thế một vấn đề mới nổi lên và thu hút sự quan tâm của mọi người, như thể việc đi tìm tác giả bài thơ vẫn còn chưa đủ. Lại nói đến chuyện tác giả của bài thơ, người ta đã có bằng chứng để tìm ra danh tính anh ta, cuối cùng tác giả cũng lộ diện và được lưu danh vĩnh viễn vào sổ vàng văn chương quốc gia.

Nhiều năm sau cái chết của Vadinho, nhà thơ Odorico nhận được một bản *Khúc bi thương uestap* – một trong ba tập duy nhất được tác giả hào phóng tặng – bản in rất sang trọng, chỉ giới hạn ở con số một trăm với chữ viết tay của tác giả, thể hiện trên bản in khắc gỗ của Calazans Neto, lúc đó, anh ta mới quay sang Carlos Eduardo, căn trọng đưa cho bạn cuốn sách quý giá.



Hai người bạn đang ngồi ở tòa soạn, chính nơi ngày xưa họ đã cùng đọc và thảo luận về khúc bi thương. Giờ đây, họ đã trở thành những quý ông đáng kính to béo và giàu có, cực giàu vì nắm trong tay nhiều bộ sưu tập đồ cổ và các tòa nhà lớn.

Odorico gọi lại:

— Hồi đó tôi đã nói với anh rồi còn gì? Chính là hần.

Rồi ông ta kết luận với vẻ nụ cười và câu nói năm xưa:

— Đờn ma...

Còn Carlos Eduardo thì cười to, giọng cười thân mật của người đàn ông đã thành đạt và yên ổn, rồi ngấm nghĩa ẩn phẩm hiếm có. Trên bìa sách, tên tác giả được in bằng chữ nổi: Godofredo Filho. Ông chậm rãi xem lướt qua các trang sách, tự hỏi (có đôi chút thêm muốn): “Nhà thơ lừng danh và gã lang thang nghèo khó ấy đã cùng nhau khám phá và yêu thích những con phố, những đoạn dốc bí ẩn, những lối mòn hoàng hôn mờ ảo, hang tối tỏa hương nào mà lại nảy nở bông hoa tình bạn hiếm có đó?”. Chậm chậm, Carlos Eduardo vừa tiết lộ những bí ẩn đó vừa chạm tay vào trang giấy như thể anh ta đang vuốt ve làn da đàn bà, một làn da đen, ai mà biết được? hay màn nhung đêm? Khúc bi thương thứ tư trong năm khúc của toàn bộ cuốn sách, là khúc dành cho cái chết của Vadinho, “tấm thẻ bài xanh bỏ quên trên thảm”.

Vậy là một vấn đề đã được giải quyết, như đã hứa. Thế nhưng lại nảy ra một vấn đề khác cần phải giải quyết, và chẳng biết có tìm được giải pháp hay không? Bức màn bí mật thứ hai của Vadinho tùy thuộc vào tính kiên trì của bạn đọc.

Vadinho là ai? Diện mạo anh ta thực sự ra sao? Các kích thước chính xác là bao nhiêu? Gương mặt đàn ông của anh ta rạng rỡ ánh mặt trời hay bị bóng tối che phủ? Anh ta là ai, con người đùa cợt trong khúc bi thương, anh chàng tuyệt vời trong câu nói của Paranaguá Ventura, hay là gã vô lại khốn khổ, nợ như chúa chổm, người chững xâu xa như lời của hàng xóm và các bạn gái của dona Flor nhận xét? Giờ đây ai là người hiểu anh ta hơn hết và định nghĩa con người anh ta chính xác nhất? Những người đàn bà sùng đạo thường có mặt trong buổi lễ lúc sáu giờ ở nhà thờ Santa-Tereza

hay đám khách quen không thể cứu vãn của quán Tabaris, “bóng đã lặn trên bàn cò quay, ván bài và ti ền đặt cọc, lần đặt ti ền cuối cùng?”

phần hai

NHỮNG NGÀY ĐẦU TRONG CẢNH GÓA BỤA, THỜI GIAN ĐỂ TANG ĐAU BUỒN, TRÀN NGẬP KỶ NIỆM VỀ NHỮNG HY VỌNG VÀ LỖI LẦM, VỀ TÌNH YÊU, VỀ HÔN NHÂN, VỀ CUỘC SỐNG VỢ CHỒNG CỦA VADINHO VÀ DONA FLOR, VỚI NHỮNG NGÀY VUI BUỒN, VÀ GIỜ ĐÂY LÀ NỖI MONG ĐỢI DÀI ĐẰNG ĐẰNG VÔ VỌNG (CÙNG SỰ HIỆN DIỆN ĐẦY TAI HỌA CỦA DONA ROZILDA)

— Với Edgard Cocô chơi violon,  
Caymmi chơi ghi ta,  
tiến sĩ Walter da Silveira  
cùng tiếng sáo thân kỳ của ông

trường nghệ thuật  
âm thực và hương vị

### *Công thức của dona Flor: moqueca cua lột*

(Món này chỉ có thể nấu bằng loại cua vùng Bahia vừa lột xác, khi mai cua còn mềm, hơi dính như keo.)

*Lý thuyết.* Nguyên liệu (dành cho 8 người): một chén bơ dầu dừa nguyên chất không nước; một chén dầu cọ, một cân cua lột. Để làm nước sốt: ba nhánh tỏi, muối tùy khẩu vị, nước chanh vắt, rau mùi, cầu tây, hành lá, hai củ hành tây, một nửa chén dầu ô liu, một quả ớt ngọt, nửa cân cà chua. Để dành ra bốn quả cà chua, một củ hành tây, một quả ớt ngọt.

### *Thực hành.*

Bóc hai củ hành tây, giã tỏi;

hành tây và tỏi không nặng mùi dầu, không hề thừa các quý bà, toàn hoa thơm trái ngọt của đất.

Thái nhỏ rau mùi, cầu tây, vài quả cà chua,

hành lá và nửa quả ớt ngọt.

Trộn dầu tất cả với dầu ô liu và để riêng thứ nước sốt dầy mùi thơm ngon đó.

(Những người thấy hành có mùi hôi thật là ngốc nghếch, họ thì biết gì về những mùi nguyên chất?

Vadinho thích ăn hành sống...

Nụ hôn của anh nóng bỏng.)

Rửa từng con cua vào nước chanh pha loãng,  
rửa thật kỹ, nhẹ nhàng,  
để sạch cua mà không làm chúng mất  
mùi hải sản tươi ngon.

Và bây giờ là cách ướp: ngâm từng con  
vào nước sốt, rồi cho vào chảo rán,  
con nào cũng phải ngấm mùi thơm.  
Đổ phần nước sốt còn lại lên cua  
Đổ từ từ, vì món này hết sức tinh tế  
(Ôi! đó là món mà Vadinho thích nhất!)

Lấy bốn quả cà chua, một quả ớt ngọt,  
một củ hành tây để dành lúc nãy, thái thành khoanh tròn cho đẹp mắt rồi đặt  
tất cả lên trên cua. Hấp trong vòng hai giờ, để cua ngấm các nguyên liệu.  
Sau đó đặt chảo lên bếp, vặn to lửa. (Chính anh ấy thường tự đi mua cua  
lột ở hàng ông già trong chợ...)

Khi cua sắp chín, chỉ đến lúc đó,  
mới thêm bơ dầu dừa, rồi cuối cùng  
cho dầu cọ vào, ngay trước khi tắt bếp.  
(Anh ấy luôn ra vào để nếm nước sốt  
không ai có khẩu vị tinh tế hơn anh.)

Vậy là chúng ta đã hoàn thành một món ăn ngon, cầu kỳ trong nghệ thuật ẩm thực;

ai nấu thành công món này hoàn toàn có thể hãnh diện mình là đầu bếp tài ba.

Còn nếu không có tài thì chẳng nên cố không phải ai sinh ra cũng trở thành nghệ sĩ ẩm thực.

(Đó là món ăn yêu thích của Vadinho;

Tôi không bao giờ được dọn cho anh ăn nữa.

Hàm răng anh cắn con cua lột,

đôi môi anh vàng màu dầu cọ.

Ôi! đôi môi anh không bao giờ còn nữa,

chiếc lưỡi anh không bao giờ còn nữa

cái miệng nóng bỏng vị hành tươi!)

Trong buổi lễ bảy ngày, do dom<sup>§</sup> Clemente Nigra chủ trì tại nhà thờ Santa-Tereza, gian chính điện của nhà thờ lộng lẫy trong ánh sáng xanh của buổi ban mai trong suốt từ biển gầi đó ùa vào cứ như nhà thờ là con tàu đang sẵn sàng ra khơi – những lời bình phẩm xì xào thể hiện tình thân và niềm cảm thông vọng tới tai dona Flor, đang quỳ gối trên hàng ghế đầu, trước bệ thờ, vận toàn đồ đen, chiếc khăn trùm đầu trắng của dona Norma che đi mái tóc và những giọt nước mắt, tay cầm tràng hạt. Người ta không xì xào cảm thương cô góa bụa, mà là thương cho cô từng phải khổ sở vì anh ta. Cúi gập người trên ghế đầu kinh, dona Flor không nghe thấy gì, như thể không còn ai khác trong điện thờ ngoài bản thân cô, vị linh mục và Vadinho nay đã vắng bóng.

Có tiếng thì thầm chua chát nổi lên giữa những người đàn bà sùng đạo, mê lễ bái và ghét vui đùa:

— Nếu không phải là bậc thánh nhân thì có lẽ cô ấy đã ăn mừng thay vì làm lễ nhà thờ. Có cả khiêu vũ nữa chứ...

— Thế là cô ấy được giải thoát...

Trước bệ thờ, cầu kinh nhật tụng cho linh hồn Vadinho, dom Clemente, võ vàng vì nhiều đêm thức trắng nghĩ đến ngấm đống sách cổ, trong không khí kỳ diệu của buổi sáng tinh sương, chỉ cảm thấy có gì đó bối rối, u ám, giống như có loại quỷ sứ nào đó, Sa Tăng hoặc Exú<sup>§</sup>, có lẽ Exú thì đúng hơn, đang lượn qua gian chính điện trong nhà thờ. Tại sao người ta không để cho Vadinho yên, không cho anh ta được yên nghỉ? Dom Clemente biết rõ anh ta: Vadinho thích đến trò chuyện ở sân tu viện, anh ngẩng dựa vào tường, kể những câu chuyện không phải lúc nào cũng thích hợp với những bức tường tôn nghiêm, nhưng vị linh mục vẫn lắng nghe chăm chú vì tò mò và cảm thông đối với mọi thực tế đời thường.

Trong hành lang, giữa gian chính điện và kho đồ thờ, có đặt một chiếc bàn như bệ thờ, trên đó là bức tượng thiên thần chạm trở bằng gỗ, bức tượng vô danh và dân dã chắc chắn có từ thế kỷ XVII, và người ta có lẽ sẽ phải thốt lên rằng trông cứ như nghệ nhân đã lấy Vadinho làm mẫu; cũng gương mặt vô tư lự và tinh ranh, cũng vẻ xác xược, thư thái ấy. Thiên thần quỳ trước một bức tượng khác, mới hơn và theo phong cách ba rốc, tượng thánh Claire, và chìa tay về hướng bức tượng đó. Một hôm, dom Clemente đưa Vadinho đến xem bệ thờ và thiên thần, để xem anh chàng phóng đảng có nhận ra sự tương đồng không. Vadinho cười ngay khi vừa nhìn thấy hai bức tượng.

— Sao con cười vậy? linh mục hỏi.

— Xin Chúa tha tội, thưa cha... Nhưng có vẻ như thiên thần đang trêu ghẹo nữ thánh?

— Con nói thiên thần đang làm gì? Những từ ấy nghĩa là thế nào, Vadinho?

— Xin thứ lỗi cho con, dom Clemente, nhưng thiên thần này trông giống hệt gã trai bao... Chẳng có vẻ gì là thiên thần cả... Cha nhìn con mắt đó kìa, con mắt dâm dục...

Quay người về phía bàn thờ để ban phép lành, hai bàn tay giơ cao, linh mục nhìn thấy mấy bà sùng đạo đang lẩm bậm. Chà! đó mới chính là rối loạn, là quỷ dữ, ôi! Những cái miệng trơ trẽn và độc địa, ôi! Những cô nàng trinh trắng chua chát, đám gái già ti tiện tham lam, và đứng đầu trong đám là dona Rozilda, “câu Chúa nhân từ tha tội cho họ!”.

— Con bé đã phải chịu khổ sở vì hắn. Nó ăn phải bánh mì của quỷ sứ...

— Tại vì nó muốn thế. Có phải vì tôi không khuyên nó đâu... Nếu nó không đắm đuối với thằng ấy đến thế thì nó đã nghe lời tôi rồi... Tôi đã cố hết sức...

Là người sinh ra dona Flor nhưng có tư chất làm mẹ ghẻ, dona Rozilda cứ lải nhải như thế, táo tợn tìm cách hoàn thành thiên hướng mẹ ghẻ của mình.

— Con bé không chịu ngửi yên một chỗ, cứ quậy phá, xin Chúa chứng giám, nó không muốn nghe gì nữa, nó nổi loạn... Rồi nó tìm được người



nâng đỡ nó, tìm được chốn nương thân...

Vừa nói, bà vừa nhìn sang chỗ em gái mình, dona Lita đang quỳ, rồi tiếp:

— Cầu kinh cho cái thằng vô lại ấy quá bằng ném tiền qua cửa sổ, chỉ béo thây tu....

Dom Clemente cảm bình hương và phủ hương lên hơi thở bốc mùi của quỷ dữ phát ra từ miệng các bà sùng đạo. Ông bước xuống khỏi bệ thờ, dừng lại trước mặt dona Flor, trùi mền đặt tay lên vai cô, nói to trước dàn đồng ca độc địa của những kẻ sùng đạo ác độc:

— Cả những thiên thần nổi loạn cũng có chỗ bên Chúa trong vinh quang của Người.

— Thiên thần ư... Sự trừng phạt của Chúa thì có... Con quỷ địa ngục thì đúng hơn..., dona Rozilda gằn giọng.

Lưng hơi còng xuống, dom Clemente đi qua gian chính điện rồi hướng về phía kho đồ thánh. Trong hành lang, ông dừng lại ngắm bức tượng kỳ lạ mà nghệ nhân vô danh đã gửi vào đó cả nét duyên dáng và sự vô liêm sỉ. Trong lòng anh ta lúc đó nghĩ gì, anh ta muốn truyền vào đó thông điệp gì? Bị những say mê trần tục ngự trị, thiên thần nhìn như muốn nuốt chửng nữ thánh tội nghiệp bằng đôi mắt phóng đảng. Đôi mắt dâm dục, như Vadinho nói bằng thứ ngôn ngữ sống động của anh ta, nụ cười sỗ sàng, gương mặt táo tợn không kiêng nể ai. Đúng là Vadinho, chưa bao giờ giống tới như vậy. Liệu dom Clémente có nói quá lời, có vội vàng không khi ông khẳng định chỗ đứng của Vadinho bên Chúa trong vinh quang của Ngài?

Ông đến bên cửa sổ đã mở sẵn, trên bức tường đá, ngắm nhìn sân tu viện. Vadinho thường ngồi đó, trên bức tường bao kia, dưới chân là biển cả với tàu bè ngang dọc. Và anh ta nói:

— Thưa cha, nếu Chúa thực sự muốn chứng minh quyền lực của mình, Ngài sẽ cho số 17 trúng tới mười hai lần liên tiếp. Thế mới là kỳ diệu! Nếu vậy thì con sẽ mang hoa đến chập nhà thờ của cha.

— Chúa không lo đến việc chơi bạc đâu con...

— Vậy thì, thưa cha, Chúa không biết cái gì tốt và cái gì xấu. Như nỗi lo lắng khi nhìn quả bóng nhỏ nhoi lăn trên bàn cờ quay... ta đánh liều chơi thẻ bài cuối cùng, tim đập thình thịch...

Và anh ta hạ giọng như để tâm sự đi đâu bí mật giữa anh và linh mục:

— Làm sao mà Người lại không biết, thưa cha?

Đứng ở sân trước nhà thờ, dona Rozilda cao giọng:

— Đúng là phí tiền! Chẳng có lẽ nào cứu vãn được thằng khốn khổ đó, Chúa có mắt.

Giấu gương mặt đau buồn trong tấm khăn choàng, dona Flor xuất hiện, dona Gisa và dona Norma đứng hai bên. Trong ánh sáng ban mai xanh, nhà thờ giống như con tàu bằng đá đang trôi.

Chỉ đến tối ngày thứ Ba của lễ hội hóa trang thì tin về cái chết của Vadinho mới lan đến Nazareth-das-Farinhas, nơi dona Rozilda sống cùng vợ chồng người con trai làm công chức trong ngành đường sắt, bà ta hành hạ con dâu, biến cô thành nô lệ cho quyền lực độc tài của mình. Không chần chừ, bà ta lập tức đến Bahia vào ngày lễ tro<sup>s</sup>, một ngày giống như tâm tính bà, theo như lời nhận xét của một anh con rể khác, Antônio Morais: “Đó không phải một người đàn bà, mà là ngày lễ tro, bà ta dập tắt niềm vui của bất cứ ai!”

Cái mong muốn để nhà mình tránh càng xa càng tốt bà mẹ vợ chắc chắn là một trong nhiều lý do khiến Morais, từ nhiều năm nay, sống ở một thị trấn nhỏ ngoại ô Rio de Janeiro. Là thợ cơ khí giỏi, anh đã nhận lời một người bạn đi thử vận may ở miền Nam, nơi anh làm ăn phát đạt. Anh không chịu trở lại Bahia nữa, dù chỉ là đi chơi vài ngày ngắn ngủi, chừng nào mà “mụ ác mỗ còn tác oai tác quái”.

Tuy nhiên, dona Rozilda không ghét Antônio Morais, và cũng chẳng ghét con dâu. Nhưng bà ta khiếp hãi Vadinho và không bao giờ tha thứ cho Flor vì cuộc hôn nhân này, kết quả cuộc mưu phản hèn hạ chống lại quyền lực và những quyết định của bà. Tuy dona Rozilda không hài lòng lắm về đám cưới của Antônio Morais và Rosalia, con gái lớn của bà, nhưng cũng không đến nỗi phản đối. Bà không hòa thuận với con rể và cũng chẳng hòa hợp với con dâu, vì bản tính của bà là làm khổ cuộc đời người khác. Khi không còn ai để gây sự, bà ta cảm thấy cô đơn và bất hạnh.

Với Vadinho thì khác: bà ghét cay ghét đắng anh ta ngay từ những buổi đầu anh ta yêu Flor, khi phát hiện ra cái bẫy gian trá và lừa lọc mà kẻ đáng ghét cái hôn con gái bà giăng ra. Bà luôn luôn có ác cảm với anh ta và thậm chí còn không muốn nghe thấy tên anh ta. “Nếu thành phố này có

cảnh sát thì hẳn chẳng vô lại ấy đã ng ỡ từ r ỡ”, bà lặp lại câu nói đó mỗi lần có ai hỏi đến con rể hay muốn gửi lời hỏi thăm anh ta hoặc muốn kể cho bà nghe những kỷ niệm tốt đẹp với kẻ t ỡ t ẽ đang là chủ đề câu chuyện kia.

Đôi lần hiếm hoi bà đến thăm dona Flor, cốt chỉ để tra tấn cô, không dám động đến chủ đề nào khác, bà ta suốt ngày chỉ nói đến những trò xấu xa, cuộc sống phóng đãng, những chuyện đáng xấu hổ, bê bối hàng ngày của Vadinho.

Vẫn còn đứng chống khuỷu tay vào thành tàu, bà đã hét lên những tiếng inh tai với dona Norma, được dona Flor nhờ, đang đứng chờ bà ta dưới bến Bahiana:

— Cuối cùng thì cái thằng du thủ du thực ấy cũng nghèo r ỡ đấy!

Con tàu cập bến, đây ắp hành khách nôn nóng với đồng hành lý c ồng k ềnh, gói, làn, va li, các kiện hàng đủ loại: hoa quả, bột, củ cải, sắn củ, thịt hun khói, su su và bí đỏ. Dona Rozilda vừa lên bờ vừa hét to:

— Thế là nó xuống địa ngục, lẽ ra nó phải chết từ lâu r ỡ mới phải!

Dona Norma thấy bất lực. Dona Rozilda có tài khiến bà không kịp phản ứng và thấy nản chí vô cùng. Bà hàng xóm tốt bụng ra bến tàu với gương mặt nhả nhặn cảm thông, sẵn sàng động viên bà mẹ vợ đang trong cảnh tang tóc, khốc lóc, để chia sẻ với bà ta sự bấp bênh của vạn vật trong cuộc đời này: hôm nay còn khỏe mạnh, nhanh nhẹn, hôm sau đã nằm yên trong quan tài. Bà sẽ lắng nghe những lời than thở của dona Rozilda, an ủi bà cụ cam chịu trước ý Chúa, ai biết được Người đang làm gì chứ! Một người là mẹ, người kia là bạn thân của dona Flor, cả hai sẽ trò chuyện về hoàn cảnh mới mà dona Flor sẽ phải đối mặt: góa bụa, cô đơn và còn quá trẻ. Dona Norma đã chuẩn bị tinh thần như vậy khi đi đón dona Rozilda: cử chỉ, lời nói, thái độ hết sức chân thành và cảm động, trong cách cư xử của bà chưa khi nào có chút gì là giả tạo cả. Dona Norma cảm thấy mình có trách nhiệm với tất cả mọi người, bà là người che chở cho khu phố, sẵn sàng cứu giúp những người xung quanh. Cả phố cứ mỗi khi có chuyện lại chạy tới nhà dona Norma – ngôi nhà đẹp nhất ở phố này; chỉ có nhà của gia đình Bernabo, người Aentina, chủ xưởng gổm, mới có thể so sánh được, có

thể ngôi nhà này sang hơn một chút. Hàng xóm láng giềng đến vay mượn bà những thứ nhỏ nhặt từ muối, hạt tiêu đến bát đĩa ăn hay quần áo đẹp.

— Dona Norma, mẹ cháu bảo cháu sang hỏi xem cô có thể cho mẹ cháu vay một cốc bột mì để làm nốt cái bánh đang dở. Mẹ cháu sẽ trả cô sau...

Đó là Aninha, con gái út của bác sĩ Ives, hàng xóm gần nhà; vợ ông, dona Emina, thường vừa hát những khúc ca Ả rập vừa tự đệm đàn piano.

— Này cháu, không phải hôm qua mẹ cháu vừa đi chợ à? Đàn bà mà đoảng thế... Một cốc đủ chưa? Bảo mẹ có cần nữa thì lại sang lấy...

Hoặc cậu bé người làm nhà dona Amelia với cái giọng chối tai:

— Dona Norma, bà chủ bảo cháu sang mượn cái cà vạt đen của ông Sampaio, cái nơ bướm ấy, vì cái của ông Ruas đã bị nhậ nhấm rồi...

Rồi cũng có khi là dona Risoleta với vẻ hoảng hốt, lo lắng:

— Norminha<sup>§</sup>, vì Chúa, giúp tôi với...

— Chuyện gì thế?

— Có thằng say rượu cứ đứng mọc rễ trước cửa nhà tôi, không thể nào đuổi đi được, chị bảo tôi phải làm sao bây giờ?

Dona Norma đến xem, nhận ra người đàn ông, cười:

— À, Bastião Cachaça đấy mà, tôi biết anh ta... Đi nào, Bastião, ra khỏi chỗ này đi, sang bên nhà tôi đánh một giấc, nằm trong góc nhà để xe ấy.

Cứ thế cả ngày, nào là thư vay tiền, nào là lời gọi gấp tới giúp một kẻ đang quản trí hay chăm nom người ốm, khách hàng đến tiệm – dona Norma cạnh tranh vô tư với các bác sĩ, dược sĩ, thậm chí cả bác sĩ thú y, vì tất cả đám mèo xung quanh đều đến đẻ trong các xó xỉnh ở nhà bà, nơi chúng không bao giờ thiếu sự chăm sóc và thức ăn. Bà phát những gói thuốc mẫu – do bác sĩ Ives cung cấp – cắt váy, và mẫu quần áo – vì bà có bằng cắt may – viết thư giúp người làm trong các gia đình, khuyên nhủ, lắng nghe những lời phàn nàn, than thở, mai mối, hỗ trợ chuyện cưới xin, che chở những mối tình chớm nở, giải quyết đủ loại vấn đề, lúc nào cũng chộn rộn, khiến Zé Sampaio phải kết luận:

— Cứ như con ong không biết mệt, đến nỗi không đủ kiên nhẫn mà ngã trong toa lét... rồi ông đưa tay lên miệng, vẻ cam chịu.

Dona Norma, bà hàng xóm tốt bụng, chuẩn bị tinh thần đón một dona Rozilda sướt mướt, ôm chặt bà vào lòng mà động viên an ủi. Thế nhưng bà này lại xuất hiện trong tình trạng hoàn toàn trái ngược đến vô lý, như thể cái chết của con rể là một tin vui. Bà ta bước xuống cầu thang tàu thủy, một tay cầm gói đặc sản bột sắn Nazareth rang vàng thơm và trong giỏ là những con cua nước ngọt buộc thành xâu, mới mua trên tàu, vẫn đang ngo nguậy, còn tay kia cầm ô và va li. Rõ ràng là, dona Norma nghĩ, bà ta không mang cái va li to tướng để ở lại lâu mà chỉ có cái rương gỗ nhỏ dùng cho những chuyến đi ngắn ngày, chỉ vài ngày thôi rồi tạm biệt. Bà tiến lên giúp dona Rozilda rồi ôm hôn chia buồn, không đời nào dona Norma chịu từ bỏ cái nghĩa vụ khó khăn đó.

— Xin chia buồn...

— Chia buồn ư? Với tôi à? Không đâu cô ạ, không cần phung phí lời lẽ xã giao đâu. Đối với tôi, lẽ ra nó phải chết từ lâu rồi mới phải, tôi chẳng thấy thương tiếc chút nào. Giờ thì tôi lại được vỗ ngực mà nói lại một lần nữa rằng trong gia đình mình không có kẻ thấp hèn nào cả. Thật là xấu hổ, đúng không cô? Nó chọn đúng lễ hội hóa trang mà chết, lại còn giả trang, đúng là cố tình...

Bà đứng lại trước mặt dona Norma, đặt va li, giỏ, gói xuống đất để nhìn hàng xóm của con mình kỹ hơn, nhìn chòng chọc từ đầu tới chân và nói với giọng khen ngợi giả tạo:

— Cô à... Nói không phải nịnh cô đâu nhé, cô hơi béo ra đấy... Cô thật là xinh đẹp, ăn diện đúng mốt, mũm mĩm, cầu Chúa ban phước lành và che chở cho cô...

Bà nhắc chiếc giỏ lên vì mấy con cua đang cố bò ra ngoài, rồi lại âm ỉ nhận xét:

— Tôi thích những người đàn bà không mãi chạy theo những trò mốt ngớ ngẩn... Tôi biết nhiều cô cứ ăn kiêng rồi cuối cùng bị lao hết lượt... Cô thì..

— Đừng nói vậy, dona Rozilda. Tôi lại cứ nghĩ là mình thon thả hơn cơ đấy... Bà phải biết tôi đang theo một trong những chế độ khắc nghiệt nhất đấy... Tôi không ăn tối, từ một tháng nay tôi không biết mùi đậu là gì...

Dona Rozilda lại nhìn dona Norma bằng con mắt chệch lạc:

— Đấy, ai mà bảo thế chứ!

Bà thu vén đồ đạc cùng dona Norma, đi về phía thang máy<sup>s</sup> Lacerda, dona Rozilda tiếp tục nói:

— Thế còn ông Sampaio? Vẫn chúi vào giường suốt ngày à? Chưa bao giờ tôi thấy người đàn ông nào chán thế. Cứ như con chó già...

Dona Norma không ưa lắm lối so sánh ấy, cười phản đối:

— Ông ấy vậy đấy... luôn chán nản...

Nhưng dona Rozilda không phải loại đàn bà biết tha thứ cho những khuyết điểm của con người:

— Lạy Chúa ban phước lành... Có người chững kiêu ngạo như chững cô thì chắc khổ lắm. Ông Gil nhà tôi... tôi không định bảo ông ấy danh giá gì đâu, cũng chẳng phải là thánh... Nhưng mà so với chững cô thì... Ôi! Cô bạn tốt của tôi, nói thật với cô: nếu là tôi thì tôi sẽ không thể chịu đựng được... Đàn ông gì mà không bước chân ra ngoài, không đi đâu bao giờ, tính tình ủ ê, suốt ngày trong nhà...

Dona Norma cố gắng chuyển câu chuyện theo đúng hướng: chung quy thì là dona Rozilda vừa mất con rể, vì thế mà bà ta đến thành phố này, họ phải trao đổi về đê-tai bị thương ấy mới phải, hơn nữa dona Norma đã chuẩn bị sẵn cho đê-tai đó:

— Flor rất buồn bã và mệt mỏi. Cô ấy thương tiếc cậu ta lắm...

— Vì nó là đứa ngu, không có nhận thức. Từ bé nó đã như vậy, chẳng ai bảo nó là con gái tôi cả. Nó giống bố nó. Cô không biết ông Gil nhà tôi nhỉ, không phải tự khen đâu, nhưng hồi ông ấy còn sống thì tôi mới là đàn ông trong nhà. Không bao giờ nghe thấy ông ấy thì thẩn hay kêu một tiếng, tôi tự quyết định hết mọi chuyện. Flor cũng giống ông ấy, nhu nhược, không có ý chí; nếu không thì làm sao nó chịu đựng mãi được thẳng chững như thế?

Dona Norma th ần nghĩ nếu ông Gil ch ồng bà ta không phải là người dễ tính, ngốc nghếch, không có ý chí thì làm sao chịu đựng được người vợ như bà ta lâu thế, và bà thấy thương cho thân phận của cha dona Flor. Thương cho cả dona Flor nữa, vì giờ đây cô có nguy cơ thường xuyên bị mẹ tới thăm, mà rất có thể – ai mà biết được? – còn đến ở hẳn nhà cô con gái góa bụa, đ ầu độc không khí chan hòa trong khu Sodré và xung quanh.

H ồi Vadinho còn sống, khi dona Rozilda tới thì thường chỉ là chớp nhoáng, vừa đủ để nói xấu con rể r ồi đi ngay trước khi kẻ t ồi tệ thành lính v ề nhà với những câu đùa vô duyên. Vì với Vadinho, dona Rozilda không bao giờ thắng, không bao giờ được nói lời quyết định, thậm chí còn không làm cho anh ta cúi đ ược. Vừa nhìn thấy bà thì thụt, anh ta đã cười ra vẻ rất thỏa mãn, cái đ ồ vô lại, cứ như bà mẹ vợ là khách quý vậy.

— Ai thế này! Mẹ vợ thánh thiện yêu quý của con, bà mẹ thứ hai của con, người có tấm lòng vàng, con chim b ồ câu hi ền lành! Lưỡ i mẹ sao r ồi, đã mài sắc chưa? Ng ồi xuống đây, mẹ ời, thánh mẫu yêu quý, ng ồi gần con rể thân yêu nào, mẹ con mình cùng moi những chuyện rác rưởi ở Bahia ra nhé...

R ồi anh ta cười, điệu cười sang sảng vui sướng của kẻ tinh quái và thỏa mãn: nếu chùng ấy kỳ phiếu hết hạn, chùng ấy nợ n ần rải rác khắp nơi, chùng ấy l ần túi tiền cạn kiệt và chùng ấy l ần c ần tiền gấp để chơi bạc còn không khiến anh ta buồn bực thì làm sao dona Rozilda có thể làm nổi cơ chứ? Bà ghét anh ta vì thế và vì những chuyện anh ta đã làm trong thời gian đ ầu mới yêu Flor.

Trong cơn tức giận, bị tiếng cười của Vadinho xúc phạm, bà ta bỏ cuộc r ồi quay sang trút giận lên đ ầu dona Flor, ngay ền rửa, buộc tội cô ngay giữa phố:

— Không bao giờ tao thềm đặt chân vào cái nhà này nữa, đ ồ con gái chết tiệt! Ở lại đó với thằng ch ồng chó má của mày, cứ mặc cho nó chửi mẹ mày, quên công nuôi dưỡng của mẹ đi... Tao đi đây, kéo r ồi nó lại đánh tao... Tao không chịu ăn đ ồng như mày đ ược...

Tiếng cười chế giễu của Vadinho theo bà ra tận ngoài đ ường, vang tới tận hang cùng ngõ hẻm – toàn những lời chế giễu – làm bà phát điên lên. Có hôm bà điên đến mức mất hết cả tỉnh táo: quên cả vị thế của mình, góa



bụa và phải đúng mực, bà đứng giữa phố đông người qua lại, quay về phía cửa sổ nơi con rể đang cười lăn cười bò, đưa cánh tay trăn lên làm một loạt những cử chỉ tục tĩu, giọng lạc hẳn đi, thốt ra những lời chửi thề, nguyền rủa:

— Cho mày đày, thằng đĩ điếm, đờ con lợn, c àn lấy và nhớ đẽ vào...

Những người qua đường bị một phen sững sờ, giáo sư Epaminondas nghiêm túc và dona Gisa thanh lịch:

— Đàn bà gì mà sỗ sàng thế..., giáo sư lên tiếng chỉ trích.

— Bà ta phát r òm mất r ồi... dona Gisa nhận định.

Dù biết rõ dona Rozilda, nhiều lần chứng kiến những cảnh như vậy và nhiều cơn quá khích khác, quen với tính cách khó khăn, gay gắt bẩm sinh của bà ta, nhưng lúc này, trên thang máy, dona Norma vẫn thấy sững sờ. Chưa bao giờ bà nghĩ rằng mối thù ghét giữa mẹ vợ và con rể vẫn sẽ dai dẳng sau khi Vadinho đã chết, dona Rozilda không nói lời thương tiếc nào về người quá cố, dù chỉ là những lời lạnh nhạt, hình thức, những lời chót lưỡi đầu môi. Chẳng hề có:

— Không khí ở đây đã dễ thở hơn hẳn từ khi thằng khốn nghèo...

Dona Norma không thể nhịn được nữa:

— Ôi, bà ghét Vadinho đến vậy ư?

— Dĩ nhiên, thiếu đi điều để ghét chắc? Nó là thằng lang thang vô gia cư, rượu chè, cờ bạc, chẳng đáng gì hết... Thế mà nó chui vào nhà tôi, làm con gái tôi điên lên, mang con bé khốn khổ đi r ồi sống bám vào nó...

Cờ bạc, rượu chè, lang thang, gã chồng t ồi, tất cả đều đúng, dona Norma suy ngẫm, về tư lự. Nhưng anh ta chết r ồi thì còn ghét bỏ làm gì nữa? Chẳng phải trước nỗi bất hạnh của người chết, con người ta nên xóa bỏ và chôn vùi hết những ác cảm, bất hòa hay sao? Nhưng đó không phải là quan điểm của dona Rozilda:

— Nó coi tôi như mù già đặt đi ầu, không bao giờ biết tôn trọng tôi, luôn luôn cười vào mũi tôi... Nó đánh lừa tôi ngay từ đầu, chế nhạo tôi, tôi chỉ còn biết cay đắng... Tại sao tôi lại phải quên hết chứ, chỉ vì nó nằm ngoài nghĩa địa ư? Chỉ vì thế thôi sao?

Khi từ già cõi đời sang thế giới khác tốt đẹp hơn, ông Gil quá cố, con người nhu nhược không ý chí, đã để lại gia đình trong cảnh khó khăn trầm trọng, lúc nào cũng bấp bênh. Trong trường hợp của ông, thì cái câu “ông từ già cõi đời sang thế giới khác tốt đẹp hơn” không phải chỉ là cái câu mọi người vẫn nói quen miệng, một nơi chung chung mà đúng là sự thật! Dù cho những đi đâu bí ẩn đang chờ đợi ông ở thế giới bên kia có là gì – thiên đàng ngập tràn ánh sáng, tiếng nhạc và các thiên thần tỏa sáng; địa ngục âm u với những vực sâu sùng sục; chốn minh phủ<sup>s</sup> âm thấp; hay cuộc viễn du về phía các chòm sao; thậm chí là hư vô, chẳng còn gì – dù là gì đi nữa thì vẫn còn hơn là phải chung sống với dona Rozilda.

Ngày càng gầy gò và lạng lẽ, ông Gil khốn khổ nuôi sống gia đình mình bằng cái cửa hiệu đại lý xoành xĩnh buôn bán tậm tạch, lời lãi chỉ tạm đủ để trang trải qua ngày: ăn uống hằng ngày, tiền thuê căn hộ tầng hai trên dốc Alvo, quần áo cho các con, khát vọng tư sản ham quyền thế của dona Rozilda, tham vọng được lui tới các gia đình tằm cỡ, được bước vào giới giàu sang của bà ta. Dona Rozilda cãi cọ với hầu hết hàng xóm láng giềng, những người nghèo khó, làm nhân viên bán hàng ở cửa hiệu hay siêu thị, nhân viên văn phòng, tiếp thị và thợ may. Bà coi thường bọn họ, dám dân chúng không biết che đậy nghèo khổ; còn bà, dona Rozilda, bà tự tạo cho mình vẻ quyền quý, chỉ tỏ ra tử tế với vài người ở khu Ladeira, những “gia đình kiêu mẫu” như bà vẫn nói, bà từng phát điên lên khi bắt quả tang ông già Gil quá cố ngỗ nhâm nháp cốc bia cùng kẻ không đáng giao du chút nào, tay Cazuzza Funil, chuyên nhận cá cược lậu cho trò *bicho*, hay vay nợ, đồ triết lý rởm đời, một trong những kẻ đáng bị chỉ trích nhất ở dốc Alvo. Có cần phải nói thêm rằng Funil, nghĩa là “cái phễu”, chẳng phải là họ của hắn ta không? Đó chỉ là biệt hiệu rất phù hợp với cái yết hầu thông xuống của hắn, với thói thèm khát vô độ của hắn.

Sao ông Gil không giao du với bác sĩ Carlos Passes đáng nể trọng, kỹ sư Vale, nhân vật quyền thế trong văn phòng Bộ Giao thông, giám đốc Peixoto, người sắp về hưu sau khi đạt đến đỉnh cao trong sự nghiệp bưu điện, nhà báo Nacife, còn trẻ nhưng đã kiếm được nhiều tiền nhờ viết bài cho tờ *Thương nhân bán lẻ hiện đại*, tờ báo “bảo vệ triệt để ngành thương mại Bahia”, nếu nhìn vào những bài báo đăng trong đó, tất cả đều là hàng xóm với dốc Alvo, toàn “kiểu mẫu” cả? Cái ông Gil ngốc nghếch này thậm chí còn chẳng biết chọn bạn mà chơi; khi không ng ỡ với Funil ở quán Ponto Fino trên phố Thọ già<sup>s</sup> thì lại chúi vào nhà Antenor Lima đánh thò lò<sup>s</sup> hay cờ đăm<sup>s</sup>, chắc chắn đó là thú vui duy nhất trong đời ông. Antenor Lima, thương nhân ăn nên làm ra ở khu Taboão, một trong những khách hàng lớn nhất của ông Gil, lẽ ra cũng xứng đáng nằm trong danh sách hàng xóm kiểu mẫu của bà vợ, nhưng ông ta lại ngang nhiên sống như vợ chồng với cô ả da đen Juventina, trước đây làm đầu bếp cho ông ta. Còn bây giờ thì cô ta thành thợ ng ỡ bên cửa sổ nhà ông thương gia, đã có người hầu giúp quét tước dọn dẹp, cô ta xức xọc, sẵn sàng ăn miếng trả miếng, những trận cãi vã của cô ả với dona Rozilda h ỡ ở dốc Alvo đều là những trận nhớ đời. Ấy thế mà, đó lại là nơi lão Gil thường đến, nhũn nhặn lễ phép, cư xử với ả đàn bà thô thiển đó như quý bà có cưới cheo h ỏn hoi.

Dona Rozilda rất cố gắng kết thân với những nhân vật có thế lực, nhưng uổng công: gia đình Costa, con cháu một chính trị gia trước đây, sở hữu cơ nghiệp rộng lớn ở Matatu (tên của chính trị gia đã trở thành tên phố còn cháu nội ông, Nelson, vừa là chủ ngân hàng vừa là nhà công nghiệp); gia đình Marinho Falcão, người vùng Feira de Sant’Ana, sở hữu cửa hàng nơi ông Gil theo học nghề (chính ông João Marinho đã cho ông Gil vay tiền để lập nghiệp ở Salvador); tiến sĩ Luis Henrique Dias Tavares, giám đốc sở, bộ óc vàng, tác giả của nhiều bài báo, cái tên mà dona Rozilda uốn lưỡi rất kêu vì vui sướng được làm người thân thích: “*Compadre*<sup>s</sup> của tôi đấy, ông ấy là cha đỡ đầu thằng Heitor nhà tôi.”

Vừa kể về những mối quan hệ đẹp đẽ đó đ ờng thời khinh miệt bạn bè của ông Gil, bà vừa khỏ sở chất vấn những người tiếp chuyện mình, cả xóm gi ềng, khu phố, cả thành phố và cả thế giới này. Bà đã làm gì để Chúa phạt tội phải chung sống với ông ch ờng bất tài, không đảm bảo nổi cho bà mức sống xứng đáng, tương xứng với dòng dõi và tầng lớp của bà chứ? Tất cả các đại lý r ỡ sẽ phát đạt, mở rộng khách hàng, cửa hiệu, doanh thu

hàng tháng tăng lên, sẽ có thêm nhiều khoản hoa hồng mới và giá trị cũng lớn hơn. Nhiều người đã mua được nhà, hay mua đất để dành xây nhà. Một vài người còn tự thưởng cho mình một chiếc xe hơi, thứ tiện nghi xa xỉ, chẳng hạn như một người quen của vợ chồng bà, Rosalvo Medeiros, từ bang Alagoas tới thành phố này từ nhiều năm trước với hai bàn tay trắng, thế mà giờ đây hai bàn tay ấy đặt trên vô lăng chiếc Studebaker. Tay Rosalvo ấy hãnh tiến tới mức một hôm, trên phố Chi Lê, anh ta không nhận ra dona Rozilda và đã suýt cán bẹp bà ta vào cái lúc bà này đang đi bộ và hết sức vui vẻ xông thẳng đến ngay trước mũi xe, những muốn khen ngợi người đồng nghiệp giàu có của chồng. Gã thô lỗ không những bấm còi inh ỏi làm bà sợ hết hồn, mà còn chửi thề, ném vào bà ta những lời thế này:

— Muốn chết hả, đồ mọt giã?

Trong vòng ba hay bốn năm buôn bán được phẩm, với tài ăn nói và khả năng gây thiện cảm, con người thô thiển đó đã tậu được xe hơi, trở thành hội viên Câu lạc bộ Tennis Bahia, bạn thân của các chính trị gia và những kẻ giàu sang, biến thành bậc chúa tể kiêu ngạo, hợm hĩnh như con chim công! Dona Rozilda nghiêng răng. Còn lão Gil ngu xuẩn kia thì sao?

Than ôi! ông Gil hằng ngày lê gót đi bộ hay đi tàu điện với đồng hàng mẫu nào chỉ thêu, dây đeo quần, tay áo và cổ áo giả hồ bột, chuyên gia bán hàng lỗi mốt cho một dúm khách hàng là những cửa hiệu nhỏ ở ngoại ô, những hàng xén cũ kỹ. Ông không khá lên được, cả đời đi bộ mà thôi. Không ai tin vào khả năng của ông, ngay chính bản thân ông cũng không. Một ngày nào đó ông sẽ nản lòng vì bao lời phàn nàn và đả kích, vì bao cố gắng không thành và cũng chẳng có hậu.

Pôrto, anh em cọc chèo của ông Gil, là chồng của Lita, em gái dona Rozilda, cũng kiếm sống khó khăn, ông là giáo viên dạy vẽ và toán cho các cậu bé ở trường công lập đào tạo nghệ nhân của bang, ở khu ngoại ô Paripe xa lắc xa lơ. Hằng ngày, ông dậy từ lúc mặt trời mọc, lên tàu đi làm từ sáng sớm, về nhà vào lúc chiều muộn. Nhưng cứ đến Chủ nhật, ông lại dạo khắp các phố, mang theo hộp màu và cọ, ông vẽ các khu phố với tông màu rực rỡ, và ông vui sướng với việc ấy đến nỗi không ai thấy ông cúi bản hay buồm rêu bao giờ. Tất nhiên là ông lấy Lita chứ không phải Rozilda;

ngược hẳn với chị mình, Lita là người phụ nữ thánh thiện, không bao giờ nói xấu ai.

Ông Gil cũng chẳng tiến bộ chút nào trong món cờ đam hay thò lò, và Antenor Lima chỉ chịu chơi với ông khi không còn ai hơn; còn Zeca Serra, nhà vô địch của khu phố thì từ chối thẳng thừng không thèm chơi với một đối thủ tầm thường như vậy, lúc nào cũng thờ ơ và lơ đãng, dù chỉ để giết thời gian. Hơn nữa, dona Rozilda đã yêu cầu ông cắt đứt vĩnh viễn quan hệ với gã Cazuzza Funil, vào cái lúc mà tay này – đang vô cùng đen đui, vì vừa ra tù và bị truy tố do phạm pháp – đang cần giúp đỡ hơn bao giờ hết. Thế là ông già Gil, kẻ nhu nhược, vì tuân lệnh vợ nên toàn đi đường vòng để tránh mặt hẳn.

Chắc hẳn ông Gil tự rút ra kết luận là mọi cố gắng hão huyền của mình đều chẳng nên trò trống gì, vậy nên ông lợi dụng mấy ngày đông ẩm ướt để mắc viêm phổi nhẹ – “thậm chí còn chẳng viêm hết cả hai lá”, bác sĩ Carlos Passos mỉa mai – rồi chuồn sang thế giới bên kia. Lặng lẽ, sau tiếng ho kín đáo và rụt rè. Người khác thì hẳn đã khỏi bệnh rồi đây, đã chống lại được cái bệnh chỉ hơi nặng hơn cảm cúm một chút. Nhưng ông già Gil đã nản, quá nản! ông không chờ nổi tới khi bị một căn bệnh cho ra bệnh và thật nặng. Nhất là, ông không hề ảo tưởng: cái loại bệnh tử tế, hoành tráng, đang thịnh hành, đất đỏ mà báo chí đang sa sả nói tới sẽ không thèm hạ cố đến với ông, vậy nên tốt hơn cả là tự hài lòng với chứng viêm phổi xoàng xĩnh này. Ông ấy là vậy đấy, chẳng chào từ biệt ai, ông ấy chết, cuối cùng cũng được nghỉ ngơi.

Đã từ lâu dona Rozilda cương quyết nắm hết khoản tiền hoa hồng còm cỏi, mỗi tuần chỉ đưa lại cho ông chủ đại lý vài đồng lẻ vừa đủ đi tàu điện và mua thuốc lá Aromáticos – hai ngày một bao. Ấy thế mà tiền tiết kiệm cũng chỉ vừa đủ để trang trải chi phí chôn cất, quần áo tang, những ngày đầu khó khăn sau khi ông mất. Những khoản hoa hồng nợ lại từ những lần bán cuối cùng thì chẳng đáng bao nhiêu, một khoản còm cỏi, dona Rozilda rơi vào tình cảnh góa bụa không nguồn thu nhập, với cậu con trai đang học trung học và hai cô con gái – Flor vừa đến tuổi thiếu nữ.

Bà ta là người như thế, chua chát, sỗ sàng, khó nói chuyện và khó tính, nhưng không vì thế mà ta phủ nhận hoặc im đi những phẩm chất của bà ta, sự quyết đoán và cá tính mạnh mẽ, và tất cả những gì bà ta đã làm để hoàn thành nghĩa vụ giáo dục con cái, lấy hết sức giữ lại chốn nương thân mà ông chồng chết đã để lại bà ở đó mà không phải rời khỏi dốc Alvo đến những góc ngách nghèo khổ hay những căn phòng bẩn thỉu trong các ngôi nhà cũ kỹ ở khu Pelourinho.

Bà ngoan cố dữ dội bám lấy căn hộ. Ra khỏi đó để tìm một căn hộ rẻ tiền hơn có nghĩa là chấm hết mọi hy vọng thăng tiến xã hội. Cần phải để Heitor tiếp tục học đến hết trung học phổ thông, tìm cho thằng bé một chỗ đứng tử tế, tìm chồng cho hai cô con gái, mà phải tìm đám ra trò mới được. Muốn thế thì bà không được phép sa sút, không thể để bị lôi đi bởi cái nghèo đói trơ trẽn, bị phô bày không còn liêm sỉ, không còn ngượng ngùng, như kẻ phạm tội vậy.

Phải ở lại căn hộ trên dốc Alvo bằng bất cứ giá nào. Bà giải thích như vậy với em rể khi ông này mang tiền tiết kiệm của dona Lita tới cho bà vay (sau đó, công bằng mà nói, dona Rozilda đã lần hồi trả bằng hết). Bà không đến khu Plataforma xa tít mù khơi để thuê căn nhà giá vừa phải, không tới

khu Lapinha thuê tầng một tạm gọi là ở được, cũng không thuê lại một phòng ngủ và một phòng khách trong khu Cửa ô Carmo; bà cứ cắm rễ tại dốc Alvo, trong căn hộ khá đắt, nhất là với người không chút tài sản, không xu dính túi như bà.

Từ đó, từ ban công rộng rãi tầng hai, bà có thể tự tin hơn nhìn về tương lai. Chưa phải đã mất hết. Bà sẽ thay đổi những kế hoạch đã vạch ra trước đây nhưng vẫn không từ bỏ tham vọng. Nếu ngay từ đầu bà đã lùi bước, từ bỏ ngôi nhà có vị trí đẹp, đầy đủ đồ đạc, thảm và rèm che, để đến sống trong ngôi nhà ở chuột nào đó, bà sẽ chẳng thể nuôi dưỡng được hy vọng hay ảo tưởng gì nữa. Bà thấy viễn cảnh Heitor đứng sau quầy hàng khô, hay có khá hơn thì cũng chỉ trong một cửa hàng, suốt đời làm chân bán hàng quèn. Bà hình dung hai cô con gái cũng có số phận tương tự, hoặc làm hầu bàn ở quán bar hay quán cà phê, chiều theo ý ông chủ và đăm khách hàng, thẳng tiến đến vùng ngoại ô nghèo khổ, nổi khùng khiếp đứng đường của gái làng chơi. Từ đó, từ căn hộ của mình, bà có thể chống lại mọi nỗi đe dọa ấy. Ra đi đồng nghĩa với đầu hàng không tranh đấu.

Vì vậy, bà từ chối chỗ làm mà Antenor Lima tìm giúp cho Heitor. Tương tự, bà tuyệt đối không muốn tranh luận với con gái Rosalia khi cô này tự cho rằng mình đã đến lúc đi làm, công việc tiếp tân và thư ký, cho hiệu ảnh La Photo trang nhã đang hồi phát đạt trên phố Thọ giày, nơi Andrés Gutiérrez, anh chàng người Tây Ban Nha tóc nâu ria mép ngắn khai thác nghệ thuật nhiếp ảnh dưới đủ mọi góc độ: từ ảnh thẻ “3x4” để làm chứng minh thư và thẻ hành nghề (“trả ảnh trong vòng 24 giờ”) cho đến “ảnh màu phóng to cực đại, những kỳ quan thực thụ”, đấy là còn chưa kể tới ảnh chân dung các cỗ và ảnh lưu niệm: lễ rửa tội, đám cưới, lễ ban thánh thể hay những sự kiện vui vẻ khác xứng đáng được lưu lại vĩnh viễn trong cuốn album ố vàng của mọi gia đình. Nơi nào cần chụp ảnh là Andrés Gutiérrez xuất hiện cùng chiếc máy ảnh và tay trợ lý của mình, một gã người Tàu không rõ tuổi tác vì quá già, quá queo, vẻ đáng ngờ. Lời dặn bay đi – đến được tai dona Rozilda, vốn thính nhạy với những chuyện ngổ ỉn lê đôi mách kiểu này – về Andrés, về hiệu ảnh La Photo trang nhã, tay trợ lý của anh ta, và độ trầm trọng của vụ việc. Người ta kể rằng một số bưu ảnh gã Tàu bán trong những phong bì dán kín là do anh ta chụp, là những gì tinh túy nhất của nghệ thuật theo chủ nghĩa tự nhiên, những ảnh “khỏa thân nghệ thuật” đảm bảo thành công. Đám đàn bà ngổ ỉn lê đôi mách còn kể, để

có những tấm ảnh đó, các cô gái nghèo và dễ dãi đã đến làm mẫu để đổi lấy vài *milreis*. Rồi tiện thể, Andrés chắc chắn sẽ lợi dụng các cô, ai mà biết được? có khi cả gã người Tàu nữa cũng nên; những mụ sùng tín còn kể đủ thứ chuyện kinh hồn về phòng chụp ảnh. Thế nên chẳng có gì đáng ngạc nhiên về phản ứng của dona Rozilda khi cô con gái, hào hứng và ngây thơ, kể cho bà nghe việc anh chàng Tây Ban Nha chào mời:

— Mà mà còn nói chuyện đó lần nữa là mẹ cho ăn đòn đấy...

Còn với Andrés, bà đe tổng anh ta vào tù, lôi cả đồng người quen có uy tín của bà ra dọa; rằng nếu còn tìm cách dây dưa tới con gái bà anh ta sẽ biết tay bà, đồ thô lỗ, bẩn thỉu, trụy lạc; bà, dona Rozilda, sẽ báo cảnh sát...

Andrés, anh chàng người Tây Ban Nha đây cương quyết với phản ứng dữ dội, đập lại lời lăng nhục của bà bằng giọng tương tự. Để mở màn, anh ta nói chính ông bố đẻ ra dona Rozilda, kẻ bị cấm sùng, mới là đồ thô lỗ; còn anh, chỉ vì thương xót cho hoàn cảnh gia đình bà sau cái chết của ông Gil, người đàn ông tốt bụng và lịch sự lẽ ra xứng đáng có người vợ tốt nhất trên đời mới phải, nên anh mới tạo công ăn việc làm cho cô con gái, mà anh mới quen, với mục đích duy nhất là giúp đỡ cô, nào ngờ anh lại gặp phải con bò cái cuồng loạn đến kêu ầm trước cửa hiệu, dọa dẫm mọi người, đơm đi đâu đặt chuyện, những lời vu khống khốn nạn! Nếu bà không im cái miệng chẳng khác gì hổ xỉ kia đi thì anh sẽ cho bà về với quỷ dữ và ngay sau đó, chính anh mới là người nhờ đến chính quyền, chính anh, công dân có chỗ đứng vững chắc, tôn trọng pháp luật, đóng thuế đầy đủ, chính anh, người Andalucía<sup>§</sup> dòng dõi, chứ không phải mụ phù thủy dám chửi anh là đồ thô lỗ... Dừng dừng với cuộc cãi vã, gã Tàu ngời chời móng tay bằng một que diêm, những móng tay dài như móng vuốt, những móng tay, theo những kẻ ác miệng thì...

Những chuyện gây kích động đó, dù thật hay giả, đối với bà không quan trọng, dona Rozilda không chăm chút con gái, đâu giỏi giang và tử tế, để dâng cho kẻ như Andrés Gutiérrez, dù gã là người miền nam, miền bắc Tây Ban Nha hay người Tàu đi nữa... Các con gái bà giờ đây là công cụ để đổi đời, là chiếc thang để bà ngoi lên tầng lớp trên, để bà đứng dậy. Bà còn từ chối nhiều công việc khác, tử tế hơn, cho Rosalia và Flor, vì không muốn chường hai cô con gái còn non trẻ ra ngoài xã hội và nguy hiểm. Theo bà, chỗ dành cho một cô thiếu nữ là ở nhà, mục đích là hôn nhân. Cho con đi



đứng bán hàng ở quầy hàng xén, ngồi bán vé xem phim, làm ở phòng chờ nơi khám bệnh hay chữa răng thì quá bằng thú nhận là mình nghèo khổ, trưng nó ra như trưng một vết thương đang thối rữa và bốc mùi! Bà sẽ bắt các con làm việc, đúng là như vậy, nhưng là ở nhà, lo nội trợ theo phận sự trong lúc chờ đợi các đấng hôn phu. Nếu ngày xưa, công việc nội trợ và hôn nhân là những điểm quan trọng trong kế hoạch của dona Rozilda, thì bây giờ chúng biến thành phần nền tảng cho các dự án của bà.

Hồi ông Gil còn sống, dona Rozilda lên kế hoạch cho con trai học đại học, muốn con làm bác sĩ, luật sư hay kỹ sư, và nhờ danh vị tiến sĩ của con, nhờ cái bằng đại học của con, bà chắc chắn sẽ bước lên tầng lớp tinh hoa, tỏa sáng giữa đám người quyền thế ấy. Chiếc nhẫn có phần mặt công nhận khả năng của anh, lấp lánh trên ngón tay Heitor, sẽ là câu thần chú giúp mở được cánh cửa giao du với xã hội thượng lưu, cái thế giới khép kín và xa cách ở những khu phố đẹp đẽ: Vitoria, Canela, Graça. Và hệ quả tiếp theo, những đám cưới tốt đẹp của hai cô con gái, với những người bạn của anh con trai, những tiến sĩ tương lai nổi tiếng và đầy triển vọng.

Cái chết của ông Gil cản trở việc thực hiện kế hoạch dài hạn đó: Heitor mới học trung học, còn hai năm nữa mới học xong phổ thông – cậu ta học muộn vì thi trượt. Làm sao bà gánh nổi năm, sáu năm học đại học nữa, vừa lâu dài vừa tốn kém? Bằng những nỗ lực và sự hy sinh của mình, có thể bà sẽ cứ để cậu học trung học – cậu ta là học sinh trường Ginásio da Bahia, trường công lập và miễn phí – cho đến khi cậu hoàn thành chương trình văn học cổ đại. Với trình độ trung học, có lẽ cậu sẽ thoát được những công việc khốn khổ trong ngành thương mại, không tiến lên được, suốt đời nai lưng mà kiếm miếng ăn. Biết đâu cậu sẽ tìm được một chỗ trong ngân hàng hoặc hơn thế, sao lại không chứ? một công việc nhàn rỗi chính thức, một chân công chức, với quyên lợi và bảo hiểm, khen thưởng và tăng lương, thăng chức, trợ cấp và bao lợi ích khác. Về việc này thì dona Rozilda tin tưởng vào những người quen quyền thế của mình.

Bà không còn trông đợi vào danh vị tiến sĩ – chiếc nhẫn sáng lấp lánh, rực rỡ đặc trưng cho từng ngành nghề ngọc lục bảo cho nghề y, hồng ngọc cho luật sư, ngọc lam cho kỹ sư – để đạt tới những đỉnh cao mơ ước. Thật tiếc! Nhưng biết làm sao, cái chết ngu ngốc của ông chồng đã dồn một lần nữa lại làm hỏng kế hoạch của bà.

Dù sao thì từ nay, ông ta không còn phá được những kế hoạch đã thay đổi của bà, đã chín muồi trong những ngày khổ sở nhất. Trong những dự án mới này, chìa khóa vạn năng mở ra cánh cửa đến với cuộc sống tiện nghi và sung túc là cuộc hôn nhân của Rosalia và của Flor. “Đặt” họ càng khéo càng tốt, dona Rozilda bảo vậy, với những chàng trai có tên tuổi, con nhà danh giá, con chủ fazenda<sup>s</sup> chẳng hạn, hay với các thương gia – tốt nhất là thương gia bán buôn – đã ổn định, rủng rỉnh và đầy tài khoản ngân hàng. Nếu đã định sẵn mục đích như vậy, đại gì mà bà để con gái làm những việc vớ vẩn, phô ra tình cảnh nghèo khổ, vì vẻ duyên dáng, trẻ trung nhưng thiếu thốn của các cô chỉ khơi dậy ham muốn tội lỗi, bản năng xấu xa của đám đàn ông giàu có và thế lực, đúng là sẽ buông những lời đênhgi, nhưng không phải những lời chân thật, về một lễ đính hôn hay đám cưới?

Dona Rozilda muốn các con gái ở nhà, tỏ ra khiêm nhường, làm việc và cư xử cho đàng hoàng để giúp bà duy trì vẻ bề ngoài dư dả, ra vẻ nếu không phải là giàu có thì cũng biết chải chuốt và có giáo dục. Khi các cô ra ngoài, để thăm viếng các gia đình đang trong tầm ngắm, để dạo chơi sáng Chủ nhật, để tham gia một buổi tiệc tùng nào đó ở nhà bạn bè, các cô luôn mặc tươm tất, sang trọng, ra vẻ con nhà thanh lịch. Dona Rozilda rất tận tụy, tính từng xu để giữ cân bằng thu chi trong nhà, duy trì cuộc sống, nhưng bà không chấp nhận để các con gái lơ là một chút nào trong việc ăn mặc, ngay cả khi ở nhà. Bà muốn các cô lúc nào cũng chỉnh tề, sẵn sàng đón tiếp chàng hoàng tử quyền rũ có thể đột ngột xuất hiện bất cứ lúc nào. Dona Rozilda không tiếc công tiếc sức vì mục đích đó.

Một hôm, Rosalia được mời đến buổi khiêu vũ nhân dịp sinh nhật con gái đầu của bác sĩ João Falcão, một nhân vật quan trọng: nhà cửa tuyệt đẹp, đèn chùm pha lê, bộ đồ ăn bằng bạc nguyên chất, người hầu tiệc mặc đồng phục. Khách mời đầu là những người tử tế, giàu có vô cùng, thuộc tầng lớp thượng lưu, không thể tả hết được! Thế mà Rosalia lại gây được ấn tượng là cô gái ăn diện đẹp nhất, sang nhất, đến nỗi bà chủ nhà đáng mến, dona Detinha, phải tỏ lời khen ngợi:

— Cô gái xinh đẹp nhất trong đám con gái... Rosalia ấy, trông cô ấy mới đẹp và đáng yêu làm sao!

Mà đúng vậy, cô trông như người giàu nhất, quý phái nhất. Thế mà hôm đó có mặt bao nhiêu cô con gái các nhà giàu có nhất vùng, danh giá nhất

vùng, bố các cô làm quan chức trong ngành tòa án, ngành y, giới công chức cao cấp và chủ ngân hàng, thương nhân t ần c ỹ. Với làn da ng ăm ng ăm mịn màng của người lai da đ ỏ, Rosalia là cô gái da trắng nổi bật nhất trong đám con gái da trắng Bahia tinh tế với đủ mọi sắc thái da ng ăm ng ăm, mà nói riêng nh ế, họ là nh ững cô gái thuộc dòng dõi lai đ ẹp đ ẹp nhất và tinh tế nhất...

Nhìn cô sang trọng đ ến th ế, không ai nghĩ rằng chiếc váy cô mặc, chiếc váy đ ược ng ắm nhìn nhi ều nhất trong bữa tiệc, là do chính tay cô và dona Rozilda may, cũng như tất cả nh ững thứ khác, kể cả đôi giày cũ sửa thành đôi giày lụa đ ẹp mắt. Rosalia rất nhi ều tài, cô cắt may, thêu thùa và đan lát, nhưng giỏi nhất là cắt may.

Đúng vậy, chính các cô ấy, hai cô gái trẻ, với sự khéo léo bẩm sinh và dưới sự chỉ đạo khắt khe của dona Rozilda, là tác giả của đi ều kỳ diệu này: Heitor vẫn đi học, hoàn thành chương trình phổ thông, ti ền nhà luôn trả đ úng hạn, cả ti ền thuê bao đài phát thanh và chiếc bếp lò mới, lại còn d ời ra chút ti ền tiết kiệm đ ể chuẩn bị cho xong hòm đ ồ các cô sẽ mang theo khi về nhà ch ồng, áo cưới, khăn voan và vòng hoa đội đ ầu, vì ga trái giường, áo gối, áo ngủ và đ ồ lót cứ d ần đ ược ch ất đ ầy các ngăn tủ.

Chính là họ, nh ững cô gái nhỏ. Rosalia đ ạp máy khâu, may quần áo cho mọi người, cắt váy, thêu nh ững chiếc áo choàng tinh tế. Còn Flor, lúc đ ầu cô nhận làm các khay thức nh ắm và bánh nướng nhỏ cho các bữa tiệc gia đình, nh ững buổi tiệc nhỏ: sinh nhật, lễ ban thánh th ế. Nếu Rosalia giỏi may vá thì đi ểm mạnh của cô em là bếp núc: bẩm sinh Flor đã có tài đ ồng đo chính xác, có gu n êm n ếm tinh tế. Khi còn nhỏ, cô đã biết làm bánh ngọt và các món ngon lành, luôn luôn quanh quẩn trong bếp, học hỏi bí quyết nghệ thuật nấu ăn với dì Lita, người rất tinh tế trong nấu nướng. Ngoài thú vui đi vẽ ngày Chủ nhật, chú Pôrto chỉ có mỗi một đi ểm yêu đ áng yêu là thích ăn ngon. Chú thích món ragu thịt, say mê *feijoada*<sup>s</sup> hay món thịt bò h ần nhi ều rau. Từ nh ững khay bánh pa tê vỏ giòn, nhận làm bữa trưa cho khách, r ồi Flor mày mò công thức nấu ăn và đi học thêm, r ồi cuối cùng, mở trường dạy nấu ăn.

Người ng ồi bên máy khâu, cắt và may, kể thì trong bếp, chú đ ầu vào bếp và lò nướng, dưới sự chỉ huy của dona Rozilda, họ chịu đ ựng gian khó. Khiêm nhường, giản dị, chờ đ ợi các chàng hoàng tử quyến rũ bất ngờ xuất

hiện vào một dịp lễ hội hay trong một cuộc dạo chơi, đầy tiền bạc và tước hiệu. Người đầu mang Rosalia đi, người sau rước Flor, hai cặp tình nhân trong “hành khúc hôn lễ”, tiến về phía bàn thờ Chúa và thế giới hạnh phúc của những người quyên thế. Trước tiên là Rosalia, chị cả.

Dona Rozilda bần bĩ theo dõi từng góc phố, chờ đợi chàng rể người phủ đầy vàng bạc, dát nạm kim cương. Đôi khi, bà bỗng thấy nản lòng: nhớ hoàng tử quyến rũ không xuất hiện thì sao? Các con gái bà đã đến tuổi cập kê từ lâu, không thể chờ đợi cả đời được. Rosalia, hai mươi cái xuân xanh đã cuốn đi theo những tiếng thở dài bên cửa sổ, chán ngấy chiếc bàn đạp máy khâu, muốn gặp ngay chàng công tước, bá tước hay nam tước đó – khi nào chàng mới chịu đưa cô đi? Muộn mản quá, chờ đợi mỗi mòn quá – làm sao có thể tưởng tượng nổi bỗng một ngày cô sẽ trở thành gái già trong trắng đến chai cứng, người bốc mùi chua trinh nữ già, theo cách nói bóng gió của chú Pôrto tốt bụng khi cười giễu tham vọng quý tộc của bà chị vợ?

Thỉnh thoảng, Rosalia mừng rỡ trông ra anh, chàng hôn phu mà cô đang mong mỏi: trong những cuộc dạ hội khiêu vũ, khá hiếm hoi; trong những cuộc dạo chơi ở khu Rio Vermelho khi cô tới thăm dì Lita; trong buổi chiều đi xem phim hay khi anh ta đang lái ô tô, vận toàn đồ trắng, trong một cuộc đua thuyền ngày Chủ nhật; một chàng sinh viên luật thích bông đùa hoặc chăm chỉ, kẹp dưới cánh tay đồng sách khoa học nặng trĩu hay đang cong người uốn éo trong vũ điệu tango Achantina uể oải; hay một chàng trai mơ mộng trong tiếng ồn ào của một cuộc tán chuyện ban đêm.

Dona Rozilda cũng mong mỏi, càng ngày càng sốt ruột. Khi nào thì chàng rể mong đợi mới xuất đầu lộ diện, một anh chàng tỉ phú, nhà quý tộc, chàng quân tử, bác sĩ đội mũ tròn mang nhẫn hồng ngọc, một thương gia bán buôn ở khu phố dưới, *fazendeiro* trồng cacao hay thuốc lá, chủ cửa hàng hay chủ tiệm hàng xén gì đó, cùng lắm thì có thể là gã kiêu dân chủ hiệu thực phẩm lớn, nhưng đến khi nào anh ta mới xuất hiện?

Họ chờ đợi lâu lắm, hàng tuần, hàng tháng, rồi hàng năm trời, vẫn kiên trì ăn mặc chải chuốt, nhưng chẳng thấy chàng quân tử nào hiện ra, cũng không có nhà quý tộc trẻ tuổi nào từ khu Barra hay khu Graça, không thấy bóng dáng bất cứ người con trai chủ đồn điền cacao nào, không có thương gia giàu có nào, ngay đến cả một anh chàng gốc Galicia§ làm giàu khó nhọc trong các kho chứa hàng hay hiệu bánh mì cũng không thấy. Kẻ xuất hiện lại là Antônio Morais với xưởng cơ khí, với khả năng tự mày mò lập nghiệp, trong bộ quần áo lao động khiêm nhường đen thui dàu mỡ. Anh xuất hiện đúng lúc nên được đón tiếp tử tế. Rosalia đã bắt đầu khóc lóc vì sợ cả đời phải sống trong cảnh độc thân, cô đơn, sùng đạo và dona Rozilda thì không còn sức mà phản ứng nữa. Anh không phải là chàng rể được hình dung trong suốt bao đêm rùng rợn còng lưng trên máy khâu hay giam mình bên bếp lò nóng bỏng. Nhưng không lý lẽ nào, không cơn giận dữ đe dọa nào có thể níu giữ được Rosalia đang vui sướng hăm hở, cô đã ngoài hai mươi, khỏe mạnh và đương nhiên rất muốn lấy chồng.

Hơn nữa, tuy Antônio Morais không giàu sang quyên thế gì, nhưng ít ra anh không phải làm việc dưới quyên ai, xưởng cơ khí của anh khá đông khách và anh kiếm đủ tiền nuôi vợ con. Dona Rozilda chịu khuất phục số phận, nửa vì buộc phải thế, còn biết làm sao nữa?

Nhờ cha đỡ đầu, bác sĩ Luis Henrique, Heitor tìm được việc làm trong ngành đường sắt ở Nazareth và đến sống ở đó, một thành phố nhỏ thuộc vùng Recôncavo§, ít khi về Salvador. Anh có tương lai, dona Rozilda khỏi cần phải lo cho anh. Còn Flor đã bắt đầu dạy nấu ăn cho các bà các cô, kiếm được tiền và có tiếng là giáo viên giỏi. Giờ cô gánh phần lớn chi phí trong nhà, nhất là khi Rosalia, vì hoảng sợ thấy thời gian trôi nhanh nên tiêu hết tiền kiếm được vào quần áo, giày dép, nước hoa và đăng ten.

Antônio Morais để ý tới Rosalia trong rạp chiếu phim Olympia trong suốt chiều buổi sáng, một ngày công chiếu, hôm đó, ngoài hai bộ phim và một số tin tức thời sự, ông bầu Mota còn giới thiệu đám nghệ sĩ tới Bahia biểu diễn, tua diễn tằm thường ở tỉnh lẻ của những ngôi sao đói khát đã tới hũ mờ nhạt. Trong khi đó, “Mirabel, giấc mơ nhục cảm từ Varsava”, cô điếm cao tuổi đã ngán chiến tranh, chán ánh đèn sân khấu và cái giường nhà thổ, đang uốn éo cặp mông héo hon trước đám thanh niên đến rạp để mở mang hiểu biết, Antônio Morais quan sát dona Rozilda và hai cô con gái ngẩng đầu đó: Rosalia trong tư thế chờ đợi hưng phấn, Flor với bộ ngực và cặp hông mới chớm nở nang.

Anh thợ cơ khí thôi không nhìn “giấc mơ từ Varsava” đang uốn éo mệt mỏi nữa. Ánh mắt nồng nàn của Rosalia gặp cái nhìn nai khẩn của anh. Ra khỏi rạp, chàng trai theo chân mấy mẹ con nhưng giữ khoảng cách vừa phải, xác định vị trí ngôi nhà tiện nghi của họ trên dốc Alvo. Rosalia hiện ra một lúc ngoài ban công, thoáng hé cười.

Ngày tiếp đó, sau bữa tối, Antônio Morais leo lên dốc, dừng lại trên vỉa hè đối diện với ngôi nhà. Rosalia nóng lòng háp háy nhìn trộm qua cửa sổ. Chàng thợ cơ khí đi lên đi xuống, mắt nhìn về phía ban công, mồm huyết sáo lặp đi lặp lại mấy điệu nhạc. Chẳng mấy chốc, Rosalia xuất hiện dưới chân cầu thang, có Flor đi theo tháp tùng. Morais tiến đến gần, bước chân uể oải.

Luôn luôn trong tình trạng cảnh giác nên dona Rozilda đã nhận thấy ánh mắt hai người nhìn nhau trong rạp chiếu phim. Và khi thấy Rosalia cứ đứng ngẩng không yên và khó bảo, bà bèn đi hỏi tin tức về chàng trai; Antenor Lima biết anh ta, cung cấp cho bà những thông tin cụ thể và thuận lợi: anh thợ cơ khí kiếm tiền cũng khá, có xưởng riêng ở Galés, là người làm việc chăm chỉ. Năm chín tuổi, Antônio Morais đã mất cả cha lẫn mẹ trong một tai nạn xe buýt; còn lại một mình, bơ vơ ngoài đường, thay vì gia nhập vào các băng đảng đường phố và lao vào con đường lang thang, hư hỏng, cậu đến xưởng máy của Pé de Pilão, một gã da đen to cao lực lưỡng, là thợ cơ khí giỏi lại rất tử tế. Ở đó, cậu bé làm đủ thứ việc, mỗi thứ một tí, rất tinh khôn lanh lợi. Cậu không có lương cố định, nhưng được ngủ lại trong xưởng, ngoài ra còn những khoản tiền boa đôi khi cũng khá. Cậu tự học đọc học viết, Pé de Pilão dạy cậu nghề cơ khí, và thế là Morais bắt đầu

tự làm tự chịu, kiếm được tiền khi còn rất trẻ. Anh ta có đôi bàn tay khéo léo và bộ óc nhanh nhạy: các loại máy móc ô tô chẳng còn gì bí mật với bản tính thích mày mò của anh ta. Đúng là anh ta không phải bác sĩ hay điên chủ. Nhưng hiếm có thợ cơ khí nào giỏi hơn. Anh ta kiếm được tiền và sẽ là người chững tốt. Rosalia còn đòi hỏi gì hơn được nữa, cô nào phải là công chúa hay chủ đồn điền cacao đâu? gã Antenor Lima vô giáo dục hỏi bà hàng xóm cao ngạo và quàu quạu.

Nhiều người quen khác cũng nói y như vậy về anh thợ cơ khí, vậy nên, dona Rozilda, sau khi nghe lời khuyên quý báu của tiến sĩ Luis Henrique, người hiểu biết như Ruy Barbosa – có những lời khuyên vô giá – và đã cân đi nhắc lại thật kỹ, quyết định cho phép Antônio Morais qua lại.

Đó không phải, bà ta nhắc lại, chàng rể bà vẫn hằng mơ ước, tức là chàng hoàng tử máu xanh<sup>s</sup> và đầy những hòm tiền vàng, về chuyện dòng máu quý tộc, Morais chỉ thừa hưởng từ tổ tiên xa lắc, Obitikô, hoàng tử một bộ tộc Phi châu bị bắt đến Bahia làm nô lệ, và dòng máu xanh đã trộn lẫn với dòng máu bình dân Bồ Đào Nha bị giáng cấp và dòng máu dân làm thuê Hà Lan. Sự pha trộn tạo nên anh chàng lai đen có màu da sáng và nụ cười đáng mến, kiêu ngạo ngăm ngăm đen đáng yêu. Còn chuyện những hòm tiền vàng, cái ruột tọng của anh thợ cơ khí thậm chí còn không đủ để anh sống riêng sau khi lập gia đình. Nhưng Rosalia say mê điên cuồng nên cứ khẳng khái theo ý mình, không chấp nhận tranh luận về cái ngu ồn gốc mờ mịt, nghề nghiệp thường thường bậc trung và số tiền tiết kiệm còm cõi của chàng trai và trước mặt Rosalia xù lông đáp trả những câu hỗn xược và nóng nảy, dona Rozilda đành nhượng bộ. Và như vậy, khi Morais xuất hiện lần thứ năm hay thứ sáu – trong bộ quần áo trắng tinh hồ bột, chiếc mũ phớt rộng sụp xuống mắt, đôi giày hai màu, rất quyến rũ! – thì bà ta đã chết vấn anh.

Hai kẻ tình nhân đang đứng rất gần nhau, mắt trong mắt, tay trong tay, nói những điếu tằm phào vô nghĩa thì từ trong bóng tối cầu thang, dona Rozilda bất ngờ xuất hiện, soi mói, giọng sang sảng:

— Rosalia, con gái, con giới thiệu cho mẹ biết chàng trai này là ai được không?

Rosalia lấp bắp, Morais hết sức lúng túng, sau màn giới thiệu, dona Rozilda đi thẳng vào vấn đề, không câu nệ, cân nhắc:

— Con gái tôi không phải để người ta tán tỉnh ở chân cầu thang hay góc phố, nó không đi chơi một mình với người yêu, tôi không nuôi dạy con gái để mua vui cho bất cứ anh chàng bảnh bao nào...

— Nhưng cháu...

— Nếu anh muốn chuyện trò với con gái tôi thì trước hết hãy nói rõ ý định của anh.

Antônio Morais khẳng định rằng mọi ý định của anh đều vì hôn nhân trong sáng, rằng anh không phải loại con trai lợi dụng con gái trẻ. Anh trả lời các câu chất vấn cặn kẽ của dona Rozilda một cách nhanh nhẹn và khiêm tốn, và bà thấy những thông tin của mình đúng, nhất là về xưởng cơ khí.

Thế là anh thợ cơ khí được chấp nhận và chính thức được phép đến cửa nhà vào buổi tối; từ sau cuộc trò chuyện đó, Rosalia ngồi trên ghế trước cửa chờ anh. Qua cửa sổ, dona Rozilda kiểm soát gia phong; con gái bà đâu phải dành để mua vui cho bất kỳ kẻ lông bông nào. Vì vậy, khi Morais đưa bàn tay dịu dàng về phía bàn tay buông lơi của cô gái, anh lập tức nghe thấy tiếng dona Rozilda hắng giọng đầy ý nghĩa, từ trên cao:

— Rosalia!

Đi đâu đó đẩy sự việc diễn tiến nhanh hơn vì Morais mong được tự do hơn, được gần gũi hơn với người yêu mà không bị theo dõi. Là chồng chưa cưới, anh có thể đến nhà thường xuyên, đi xem phim cùng Rosalia chỉ cầu Chủ nhật, có Flor đi kèm; cô em nhận lệnh theo dõi đôi tình nhân thật ngặt nghèo, không cho họ hôn hít và âu yếm nhau vì dona Rozilda đòi hỏi sự tôn trọng cao nhất. Nhưng Flor không có tính thích kiểm soát người khác; tỏ ra thông cảm và đoàn kết, cô ngồi quay lưng về phía chị gái và anh rở tương lai, say sưa xem phim, nhai bánh kẹo, mặc kệ hai người với mối bận tâm của họ, môi và tay đều bận bịu.

Trong thời gian hứa hôn, dona Rozilda cố hết sức tỏ ra tử tế, kìm nén những nét thô lỗ nhất trong tính cách. Bà phải cưới chồng cho các con gái, Rosalia sắp quá tuổi mất rồi; con gái đi tìm chồng thì nhiều, mà con trai để



cưới thì hiếm. Cưới ch ồng cho con thật khó khăn gian khổ! Dona Rozilda biết rõ đi ầu đó. H ầu hết mọi chỗ quen biết của bà đi ầu cho rằng anh thợ cơ khí là đám tốt. Trong số họ, một bà Elvira nào đó, có ba cô con gái xấu xí, mắt đ ầy dử, chắc chắn ẽ ch ồng, đã xui ba cô con gái ma chê quỷ hờn sẵn đón anh chàng đã hứa hôn, cười duyên, liếc mắt quyến rũ. Chỉ còn thiếu nước các cô nàng trang tráo vô duyên mà làm bộ làm tịch ấy lôi anh chàng vào giường nữa thôi. Hơn nữa, Morais chăm làm và có giáo dục, chắc sau khi cưới, bà mẹ vợ sẽ tha h ồ mà sai khiến anh ta, bắt anh ta làm theo ý mình. Nhưng về đi ểm này thì bà nh ần: cậu con rể r ồi sẽ làm bà bất ngờ.

Vả lại, anh thợ cơ khí chỉ biết rõ toàn bộ sự thật về con người dona Rozilda sau đám cưới. Họ quyết định chung sống cùng nhau ở t ầng hai trên dốc Alvo, đó là giải pháp tiết kiệm và tình cảm, vì sẽ bớt được chi phí và được ở cùng nhau. Morais cũng như dona Rozilda dường như không mong gì hơn là gia đình sum họp. Rosalia không đ ồng tình với kế hoạch li ều lĩnh đó, “cưới nhau nghĩa là lập gia đình riêng”, cô nhắc lại, nhưng làm sao đối chọi được với hai người, con rể và mẹ vợ đang trong “tu ần trăng mật”.

“Tu ần trăng mật” không kéo dài nổi sáu tháng, “tổ ấm” bị phá vỡ, vì theo lời chàng rể nói với bạn bè thì: “Chỉ có Chúa mới sống nổi với dona Rozilda, mà cũng chưa chắc, phải thử xem Jesus có đủ khả năng hay không đã. Có khi cả Ngài cũng không chịu nổi.”

Hai vợ ch ồng bỏ đến sống ở tít tận Cabula, một vùng g ần như nhà quê. Morais thà chịu cảnh tàu điện muộn giờ, đôi khi trật bánh, một hành trình vừa dài vừa lâu như không bao giờ kết thúc; thà đi từ sớm để có mặt đúng giờ tại xưởng ở g ần dốc Galés, thà sống ở nơi heo hút nơi r ắn chuông độc rú rít, với những linh hồn ranh ma, những *exú* của vô số *macumbas*<sup>§</sup> nhan nhản xung quanh, đi lại tự do trên đường mà phó mặc cho sự rủi may; tất cả những thứ đó còn hơn phải sống hàng ngày cùng mẹ vợ. R ắn chuông hay *exú* vẫn hơn.

Ở t ầng hai trên dốc Alvo chỉ còn lại Flor đang tuổi thiếu nữ, đã trở thành một cô gái xinh đẹp – khuôn mặt thanh tú, bộ ngực nhô cao và cặp hông nở nang – cùng dona Rozilda, một dona Rozilda ngày càng chát chúa, giờ chỉ còn trông vào nhan sắc và năng khiếu của cô con gái út, những

quân bài cuối cùng của bà trong cuộc chiến để ngoi lên tầng lớp cao hơn, cuộc chiến bà đã bao lần thất bại.

Dù sao thì bà vẫn chưa mất khả năng đấu tranh, không hề lung lay quyết tâm cứng rắn muốn ngoi lên, bước lên những bậc thang sẽ dẫn bà vào thế giới của những kẻ giàu sang. Trong những đêm mất ngủ, nghĩ đến ngấm kế hoạch, bà quyết định không gả con gái út cho một Morais thứ hai. Bà sẽ tìm cho Flor đám tốt hơn, một chàng trai đang hoàng, gia đình nề nếp, tiền sĩ có bằng cấp hay thương gia giàu có cũng được. Bằng mọi giá, bà sẽ bảo vệ cơ hội cuối cùng này. Chuyện xảy ra với Rosalia sẽ không lặp lại. Không chỉ vì Flor nghe lời và biết đi đầu hơn, mà vì cô không sợ thành gái già, không đá động đến cưới xin, không cãi lại mẹ khi bà cấm cô cười đùa với các nhân viên văn phòng tầm thường, những anh bán hàng xén hay các cậu thợ làm bánh mì. Cô tuân lệnh mà không cúi kính, không hét lên phản ứng hay cuồn giận đóng kín cửa phòng rồi dọa tự vẫn như Rosalia đã làm thế khi bị dona Rozilda, canh cánh lo cho tương lai của con, cấm yêu đương nhăng nhít. Kết quả: cô chị cưới anh chàng Morais thô lỗ, tầm thường, không làm nổi đến nhân viên văn phòng, chỉ là tay thợ, công nhân, thật khiếm hĩ! về đẳng cấp xã hội, anh còn thấp kém hơn gia đình bà. Anh có thể giỏi giang trong nghề kiếm được tiền, là chồng tốt, là bạn vui; nhưng trên thực tế, lẽ ra Rosalia phải leo lên cao hơn trên chiếc thang xã hội thì lại tụt xuống. Dona Rozilda nghĩ đến ngấm, lòng cay đắng. Flor sẽ phải khác, không được lặp lại lỗi lầm.

Trong khi dona Rozilda rèn giũa các kế hoạch, Flor bắt đầu nổi danh là giáo viên dạy nấu ăn, chuyên gia về ẩm thực Bahia. Cô có năng khiếu nêm nếm bẩm sinh; từ khi còn nhỏ, cô đã biết nấu ăn và làm nước xốt, nấu những món đơn giản, định liều lượng muối, đường. Lâu nay, người ta đặt cô làm các món đặc sản Bahia, nhờ cô giúp làm *vatapá*§ và ragu tôm cay, xúp cá và *xinxim*§, cả món *caruru*§ nổi tiếng cúng thánh Côme và Damien§, như ở nhà dì Lita và nhà dona Dorothy Alves, cho hàng chục khách mời mà vẫn còn đủ cho bằng ấy khách nữa. Những bữa *caruru* hằng năm, những bữa tiệc cúng *ibejés*, hai vị thánh sinh đôi.

Thời gian trôi đi, tiếng tăm của Flor lan rộng, người ta đến hỏi cô công thức, đưa cô tới các gia đình giàu có để dạy làm các món tinh xảo và cách gia giảm gia vị. Dona Detinha Falcão, dona Lígia Oliva, dona Laurita

Tavares, dona Ivairy Silveira và nhiều quý bà “giới thượng lưu” khác, dona Rozilda huênh hoang về tình bạn với các bà này, còn giới thiệu cô cho bạn bè, thành ra Flor làm không hết việc. Một trong những quý bà sang trọng và giàu nứt đố đổ vách đó đã gợi ý cô nên mở trường dạy nấu ăn vì, sau khi đã hỏi công thức lý thuyết và xem thực hành, bà này đã nói rõ, khi thanh toán tiền công, rằng bà trả công cho cô giáo giỏi giang và cho một người bạn, chứ không phải cho đầu bếp. Đó là dona Luiza Silveira, quý bà ở bang Sergipe<sup>§</sup>, khéo léo và tinh tế.

Flor mở trường rất có phương pháp, cô chỉ bắt đầu dạy sau khi Rosalia và Morais đã chuyển đến Rio de Janeiro. Anh thợ cơ khí rút ra kết luận rằng khoảng cách giữa vùng cao nguyên Cabula và dốc Alvo còn chưa đủ. Vì thế anh muốn chia cắt nơi ở của vợ chồng anh với mẹ vợ bằng cả đại dương, sau khi đã gọi dona Rozilda là “mụ ác mỗ”, với thái độ ghét cay ghét đắng, mà như lời anh nói về bà ta thì: “Chỉ là cái đồ dịch hạch, đói khát, hiếu chiến!”.

Trường dạy nấu ăn của Flor ăn nên làm ra ngay từ đầu, các quý bà từ Canela, Garcia, thậm chí cả từ Barra đến để khám phá bí ẩn của dầu ngọt và dầu cọ; một trong những người đầu tiên là dona Magá Paternostro, giàu có và đầy quan hệ, hăng hái quảng cáo cho năng khiếu của Flor.

Thời gian trôi dần, năm tháng qua đi, Flor không hề vội vàng kiếm chồng, giờ thì chính dona Rozilda phải xắn tay lên lo việc; tính ra thì cô út không còn là trẻ con nữa. Flor nhún vai, chỉ quan tâm đến trường học mà thôi. Trong một lần về thăm, anh trai cô đã vẽ cho cô một tấm biển màu sắc – mọi người đã khen ngợi anh rất có năng khiếu hội họa – rồi treo nó lên ban công:

## TRƯỜNG NGHỆ THUẬT ẤM THỰC VÀ HƯƠNG VỊ

Heitor từng đọc một bài báo dài về một ngôi trường có tên “Hương vị và Nghệ thuật”, do một anh chàng Anisio Teixeira nào đó từ Mỹ sang gây dựng. Anh thay đổi nhan đề một chút cho phù hợp với lợi ích của em gái. Bên cạnh những con chữ viết nắn nót là hình dao, thìa, đĩa đan nhau thành chiếc kiềng ba chân và thế là hoàn thành tác phẩm nghệ thuật (nếu là bây

giờ thì Heitor có thể nghĩ đến việc mở một cuộc triển lãm cá nhân và bán rẻ vài bức tranh, nhưng lại là cái thời đó, với lại viên công chức ngành đường sắt hài lòng với lời khen ngợi của em gái, của mẹ và của một cô học trò nào đó của Flor tên là Céleste, có đôi mắt ướt.)

Các lớp nghệ thuật âm thực đảm bảo chi phí cho gia đình, cho những món chi tiêu nhỏ nhoi của bà mẹ và cô con gái, còn thừa ra đôi chút dành dụm cho một đám cưới trong tương lai. Nhưng cái chính là những lớp học đó chiếm hết thời gian của Flor, giúp cô phần nào thoát khỏi dona Rozilda, suốt ngày lải nhải kể lể công sức hy sinh để nuôi nấng con cái, dạy dỗ và giáo dục chu đáo cô con út, rằng cô phải tìm được người chồng giàu có đến mức nào để đưa hai mẹ con ra khỏi dốc Alvo, thoát khỏi chiếc bẫy lò, tận hưởng những khu phố đẹp đẽ ở Barra, Graça, Vitoria.

Thế nhưng Flor có vẻ chẳng bận tâm gì đến yêu đương hay hứa hôn. Khi đi dạ hội, cô khiêu vũ cùng hết người này đến người kia, lắng nghe những lời khen ngợi, mỉm cười cảm ơn, rồi chấm hết. Thậm chí, cô không buồn trả lời cậu sinh viên trường y đang say mê cô, chàng trai vui tươi dân vùng Pará, trang nhã và thích bông đùa. Cô không khích lệ anh ta, mặc dù dona Rozilda vô cùng phẫn khích: cuối cùng thì cũng có một chàng sinh viên, sắp thành bác sĩ, khao khát có được con gái bà.

— Con không thích anh ta, Flor kiên quyết tuyên bố — Anh ta xấu như ma ấy...

Mọi lời khuyên nhủ, mắng mỏ của dona Rozilda đang nổi cơn thịnh nộ đều không thể làm cô đổi ý. Bà mẹ đâm ra sợ: liệu trường hợp của Rosalia có lặp lại không, Flor có giống chị nó không, ngang bướng, có tự cho mình quyền quyết định việc hứa hôn và cưới xin? Bà cứ tưởng con gái út thừa hưởng tính cách của ông già Gil quá cố, chịu theo ý bà, thế mà nó lại ác cảm với cậu bác sĩ sắp có bằng, con trai đi ần chủ vùng Pará, sở hữu cả tàu biển và hải đảo, rừng cao su và rừng dẻ, những bộ lạc da đỏ hoang dã và sông ngòi mênh mông! Đúng là người phũ phàng vàng. Dona Rozilda đi dò la tin tức, và sau khi nghe vài người quen kể, về đến nhà, bà đã tưởng tượng ra cảnh mình đang ở vùng Amazon, trị vì hàng dặm đất, ra lệnh này bỏ lệnh kia cho vô số người lai và người da đỏ. Chàng hoàng tử quyền rũ cuối cùng đã đến, sự chờ đợi và hy sinh của dona Rozilda không phải là vô ích.

Đáp tàu thủy từ Amazon, bà sẽ tới những ngôi nhà tuyệt vời ở Barra, những dinh thự khép kín ở Graga, những ông chủ ở đó sẽ vồn vã đón bà, gặp người xuống lễ phép và xu nịnh.

Với khuôn mặt tròn duyên dáng có làn da ngăm ngăm, hai lúm đồng tiền xinh xắn, đôi mắt luôn ngạc nhiên, Flor mỉm cười rồi chán nản, uể oải, ưu tư nhắc lại:

— Con không thích anh ta... Người gì mà xấu thế không biết...

“Con bé đang nghĩ cái quái gì không biết nữa?” dona Rozilda nghi ngờ ngẫm trong lúc leo lên dốc. Flor hành động như thể hôn nhân là chuyện yêu hay không yêu, như thể trên đời này có đàn ông đẹp và xấu, như thể dễ kiếm được một người cầu hôn như Pedro Borges ở xung quanh con dốc Alvo này.

— Cứ sống với nhau, sinh con đẻ cái, có mối quan tâm chung là yêu nhau thôi, bà bá tước sợ dứa của tôi ạ. Chỉ cần không ác cảm là được. Con thấy cậu ta khiếp lắm à?

— Con ư? Không, Đức Chúa tha tội! Thậm chí con thấy anh ta còn có phần tử tế nữa cơ. Nhưng con chỉ muốn lấy người con yêu thôi... Cái anh Pedro này thật sự xấu quá thể...

Flor thường ngón tiêu thuyết ở Thư viện thiếu nữ, cô khao khát mong gặp một chàng trai nghèo nhưng đẹp, bạo dạn và có mái tóc vàng.

Dona Rozilda sùi bọt mép vì tức giận và kích động; giọng nói chói tai của bà vang cả ra ngoài phố, truyền tiếng vang của cuộc cãi vã tới tất cả hàng xóm láng giềng:

— Xấu á! Có ai để ý đàn ông xấu hay đẹp đâu? Đồng ý ạ, cái đẹp của đàn ông đâu phải ở nét mặt, mà ở tính cách, ở địa vị xã hội, ở của cải. Có ai thấy đàn ông giàu có mà xấu bao giờ đâu?

Còn bà, dona Rozilda thì không, có lẽ không bao giờ bà đổi anh chàng Borges xấu xí (mà thực ra anh ta không đến nỗi xấu lắm, cao lớn và khỏe mạnh, ừ thì chỉ phải tội mặt hơi nổi mụn một chút) lấy bọn trẻ ranh trâng tráo, hỗn xược ở Rio Vermelho, lũ lêu lổng kiết xác không xu dính túi. Bác sĩ Borges – bà cứ gọi trước anh ta như vậy – là người đàn ông trẻ tuổi đứng đắn, trông thì biết ngay, con cái nhà danh giá ở Pará, danh giá và giàu vô

cùng. Dona Rozilda đã biết thế: ngôi nhà của họ ở Bélem đúng là một cung điện, có tới hơn một tá người hầu.

— Một tá, mà nghe thấy chưa, đờ con gái tở tệ, đờng đảnh, ngu ngốc, tự phụ, phi lý. Toàn bộ sàn nhà, cầu thang đều lát đá cẩm thạch đấy.

Bà giờ tay, vẻ rất cải lương:

— Có ai thấy đàn ông giàu mà xấu bao giờ đâu?

Flor cười, hai lúm đờng tiền thật xinh, cô chẳng vội lấy chờng. Cô chặn họng mẹ:

— Mẹ làm như con là loại con gái xấu xa, đánh giá đàn ông qua túi tiền của họ vậy... Con không yêu anh ta, thế thôi.

Trận chiến giữa dona Rozilda, bị chọc tức nhưng cũng là kẻ khiêu khích, căng thẳng đến phát điên, và Flor, bình thản như chẳng có gì xảy ra, trận chiến mà anh chàng Pedro Borges là đối tượng tranh chấp nhưng cũng là phần thưởng đạt đến cao trào vào dịp lễ trao bằng cuối năm học. Chàng sinh viên ra trường mời hai mẹ con đến dự lễ và tiệc khiêu vũ.

Để đến buổi lễ, diễn ra trong sảnh lớn trường y, dona Rozilda ăn mặc ra dáng mẹ vợ, từ đầu đến chân phủ lụa tafta, quý phái như con gà tây xòe đuôi, cánh tay áo phủ diềm, lược cài búi tóc theo kiểu vũ nữ Tây Ban Nha. Trong vũ hội, Flor rục rở trong xiêm áo bằng đờng ten và vải tuyn. Cô không bỏ một điều nào, biết bao bạn nhảy vờn vờ mời cô ra sàn. Nhưng cô không dành tia hy vọng nào cho chàng tân cử nhân.

Không một chút nào, ngay cả khi anh chàng đến thăm nhà họ cùng ông bố để gây ấn tượng hơn nữa, trước hôm quay về vùng Amazon xa xôi. Ông chủ đờn đi đờn đờ quyền lực ở Pará tên là Ricardo, cao to như người khổng lồ, giọng sang sảng, tay đeo đờ nhẫn – dona Rozilda suýt ngất khi nhìn thấy những viên đá quý. Ông ta có viên kim cương đen to tướng ít nhất cũng phải đáng giá năm mươi triệu *reis*, lạ Chúa!

Ông bố nói về đất đai của ông, những người Anh điêng hiền hòa và rừng cao su, những câu chuyện về sông Amazon. Ông cũng nói về niềm vui khi thấy con trai trở thành bác sĩ, nhận tấm bằng thầy thuốc. Giờ ông chỉ còn mong thấy cậu cưới đờng cô gái con nhà tử tế, khiêm tốn và thành thực, không cần hờn môn, tiền thì ông không thiếu – ông đờng đờ các

ngón tay, những chiếc nhẫn lấp lánh lóe sáng, sáng rực cả phòng khách. Ông muốn có cô con dâu sinh cho ông những đứa cháu gái, cháu trai, để căn nhà đá cẩm thạch khô khốc ở Bélem được vui vẻ ấm cúng, nơi ông Ricardo già nua, góa vợ sống cô đơn suốt những năm Pedro theo học y khoa. Ông nói và nhìn Flor, chờ đợi một lời nói, một cử chỉ, một nụ cười: đây chẳng phải lời mở đầu cho lời hỏi cưới rồi ư, nếu không phải thế thì dona Rozilda thật chẳng còn hiểu gì nữa. Bà run lên vì xúc động và lo sợ, phút giây mong chờ đã đến... chưa bao giờ bà tới gần đích như bây giờ, bà nhìn đắm đắm con bé ngu si, chờ đợi lời chấp thuận ngược ngạo nhưng chắc chắn của nó. Thế nhưng Flor chỉ nhẹ nhàng nói:

— Không thiếu các cô gái xinh đẹp và chân thực muốn cưới Pedro, anh ấy xứng đáng như thế. Cháu chỉ mong đám cưới được tổ chức ở đây, tại Bahia, để cháu còn được chuẩn bị tiệc cưới.

Pedro Borges cất chiếc nhẫn cưới đã mua sẵn, không chút giận dữ, ông bố Ricardo húng hắng ho, chuyển đề tài câu chuyện. Dona Rozilda thấy khó ở, thở hển hển, tim đập yếu ớt. Bà ra khỏi phòng khách với vẻ phần nộ, sợ sẽ tỏ ra yếu đuối trước mặt khách, mong thấy đứa con gái chết đi và bị chôn ngay xuống đất, đồ bất hiếu, ngu si, điên loạn, đối đầu lại chính mẹ nó, đồ chết giẫm! Sao nó dám táo tợn từ chối lời cầu hôn của anh bác sĩ cơ chứ – giờ thì đúng là bác sĩ – chàng trai giàu có, người thừa kế biết bao là hải đảo, sông ngòi và nô lệ da đỏ, tất cả chỗ đá cẩm thạch, những chiếc nhẫn bóng loáng, sao nó dám thế chứ, đồ khốn nạn?

Ôi! Bức tường nào của căm hận và thù ghét, của bất hòa không thể dung thứ, của oán hờn không thể vượt qua, sẽ dựng lên giữa hai mẹ con, gắn bó vĩnh viễn và mãi mãi không chia lìa, nếu vào đầu năm ấy, Vadinho không xuất hiện, ít lâu sau khi chàng Borges ra đi! Ái chà! So với danh phận, địa vị và của cải của Vadinho – theo những thông tin đầy đủ mà Vadinho và bạn bè anh ta cho dona Rozilda biết – thì chàng bác sĩ người Pará chỉ còn là anh chàng đáng thương với khối cẩm thạch trong dinh thự của anh ta và cả tá người hầu nữa! Một kẻ bần cùng, với tất cả đất đai và sông nước của anh ta!

Khuôn mặt sáng ngời thiện cảm, Mirandão nghiêng mình lịch lãm, xin phép ngồi vào chiếc ghế bên cạnh dona Rozilda. Những chiếc ghế mặt mây đan dựa sát vào tường trang trí quanh phòng khách. Chàng sinh viên thường trực (phải gọi là “bên bỉ” chứ, Mirandão sửa ngay khi có ai muốn nói đến bảy năm của anh ta ở trường nông nghiệp) duỗi chân, sửa lại li quăn cẩn thận, quan sát các đôi nhảy đang đi một điệu tango Aentina phức tạp với những bước nhảy trông như nhào lộn và mỉm cười hài lòng: không vũ công nào sánh được với Vadinho, không ai được như cậu ta, cậu Chúa phù hộ và che chở cho cậu! Mirandão rất mê tít. Là người lai đen với nước da sáng, dáng uể oải, hai mươi tám tuổi, anh ta là gương mặt quen thuộc nhất ở các nhà chứa và sòng bạc Bahia.

Đoán được ánh mắt của dona Rozilda đang dõi theo mình, anh ta quay về phía bà, nụ cười cuốn hút càng rạng rỡ hơn, nhìn thẳng bà bằng con mắt bình phẩm có kinh nghiệm. “Chả làm gì được với loại đàn bà ác mồm này”, anh ta tiếc rẻ kết luận. Không phải vì tuổi tác của bà! Đã từ lâu, trong luật cư xử của anh ta đối với phụ nữ, Mirandão khẳng định rằng không được coi thường bất cứ người đàn bà nào vì tuổi tác của họ, nếu không sẽ có nguy cơ mắc lỗi lầm đáng tiếc. Những người đàn bà ngoài năm mươi đôi khi giữ được thân hình hiếm có và vẻ trẻ trung đáng khâm phục, có thể làm được những điều vô cùng bất ngờ, ghi được những kỷ lục ngoài dự đoán. Anh ta biết điều này theo kinh nghiệm riêng, và giờ đây, khi quan sát những gì còn lại ở dona Rozilda, anh ta nhớ đến vẻ tuyệt mỹ tuổi xế chiều của Célia Maria Pia dos Wanderleyse Prata, cả dòng tên dài dằng dặc này chỉ một phụ nữ vóc dáng nhỏ bé, quý bà thuộc giới thượng lưu, lắm lời và hăng say. Bà ta thú nhận đã ngoài sáu hai, và đã cảm sùng cả chồng lẫn tình nhân, nhưng vẫn không đã thềm. Đã có cháu gái ở độ tuổi ba mươi và chất gái đến tuổi lấy chồng nhưng bà ta vẫn còn ban phát đặc ân – thế mới là



đặc ân chứ! Vì bà ta là người tình nồng nhiệt và hào phóng – cho những sinh viên nghèo túng. Mirandão lim dim mắt để khỏi phải nhìn người đàn bà ng ỡ kế bên, bộ xương khô cằn cỗi mà anh ta chẳng biết làm gì với nó, nhưng cũng để nhớ lại rõ hơn bộ phận sinh dục nồng nhiệt của Célia Maria Pia dos Wanderleyse Prata cùng những tờ năm mươi, một trăm *milreis* mà bà kín đáo nhét vào túi áo vest anh ta vì hàm ơn, vì giàu có và hoang tàn. Ôi! Cái thuở đẹp đẽ ấy, năm thứ nhất trường nông nghiệp, Mirandão bước vào con đường học hành đ ồng thời khám phá những bí ẩn của cuộc đời, là chàng sinh viên học đêm, còn Maria Pia dos Wanderleyse Prata xúc nước hoa Pháp thứ thiệt trong từng nếp nhăn trên cổ và những góc gách khác.

Anh ta mở mắt nhìn ra phòng nhảy, đầu óc vẫn còn đắm mùi nước hoa lôi cuốn của người đàn bà đã có đủ chấu chất không thể nào quên; bên cạnh anh ta, bà già có bộ mặt phù thủy – làn da chảy xệ trên hai má, tóc búi cao tớn lên đỉnh đầu – vẫn nhìn chăm chăm vào anh ta bằng đôi mắt ti hí. Như một mù bù nhìn, những thứ bên dưới tạo cảm giác bốc mùi thum thum; Mirandão hít mạnh mùi nước hoa Pháp còn vương vấn trong ký ức xa xôi – ôi! quý bà Wanderley, giờ này bà đang ở đâu, bà lão bảy mươi? Cái bức tranh cũ kỹ bên cạnh tôi, khủng khiếp không dung thứ nổi!

Tuy nhiên, vì là người có giáo dục, và rất tự hào vì đi đầu đó, chàng sinh viên thường trực trường nông nghiệp không quên mỉm cười với người ng ỡ bên. Mụ ác mỗ, ma lem, miếng cá mắm thừa, mọi hành động hay suy nghĩ tà dâm đều vô ích với mụ, nhưng dù sao mụ vẫn đáng được coi trọng và lưu tâm. Chắc chắn là một bà mẹ kiệt sức, góa ch ồng... Mirandão thực ra là người thích đạo đức, chỉ tội bị lạc vào chốn sòng bạc. Tự dưng, anh ta có cảm giác khoan khoái.

— Tiệc tùng náo nhiệt quá, phải không bà? Anh ta nói với dona Rozilda, mở đầu cuộc trò chuyện lịch sử.

Mirandão luôn như vậy khi say rượu, mà anh ta thì thường xuyên say. Trước tiên, lúc này anh ta đang thấy vui sướng vô cùng, thấy thế giới tốt đẹp và hoàn hảo, cuộc đời thật vui vẻ và dễ chịu và những lúc như thế, Mirandão có thể hiểu hết, yêu thích hết thảy mọi thứ, tạo ra một không khí hòa thuận hết sức với những người khác, thậm chí cả với mù bù nhìn bốc mùi ng ỡ bên. Anh ta biến thành kẻ tiếp chuyện tinh tế, ý nhị, tràn trề trí tưởng tượng, không giới hạn. Đáng vẻ sinh viên nghèo, “suốt đời sinh viên

và mãi mãi đói khát”, hình ảnh anh ta tự tạo ra và sống theo đó, nhường chỗ cho chàng trai trẻ, quan trọng và thành công, lúc thì là kỹ sư nông nghiệp, nếu không phải là phó giáo sư đại học, kẻ lẽ ra đủ thứ bổng lộc, thăng quan tiến chức, thu hút phụ nữ. Anh ta kể chuyện cu ồng nhiệt, anh ta kể mới hay làm sao! Anh ta là bậc thầy kể chuyện, sáng tác đủ các thể loại và tình tiết gay cấn, chẳng khác nào nhà văn kinh điển.

Tuy nhiên, nếu trận say kéo dài thì niềm lạc quan, cảm giác khoan khoái tan dần về cuối buổi tiệc và cuộc chèn chét kết thúc trong hối tiếc và than khóc. Mirandão tự kết tội mình bằng cách tự phê phán không thương tiếc, nhắc đến người vợ là nạn nhân lối sống trụy lạc của anh ta, bốn đứa con đói khát, cả gia đình lúc nào cũng bị đe dọa tống ra khỏi nhà, còn anh ta ng ồi đó, trong hang ổ cờ bạc và nhà thổ. “Tôi là một thằng khốn, kẻ đại bất lương, một kẻ vô lại”, Mirandão hét lên đau đớn, mất hết vẻ tinh ranh, đây hối hận, đạo đức. Nhưng giây phút đấm nước mắt ấy không mấy khi xảy ra, chỉ vào những dịp chèn chét nhớ đời.

Mặc dầu vậy, vào lúc hai mươi ba giờ rưỡi, trong buổi tiệc ở nhà sĩ quan Pergentino Pimentel, quân cảnh về hưu, Mirandão ở đó, hoàn toàn thỏa mãn với đời, và sẵn sàng trò chuyện thân tình và hữu ích với dona Rozilda. Anh ta vừa ăn uống chán chê trong phòng tiệc, nếm đủ mọi món rồi ăn đi ăn lại vài món. Trong bữa tiệc hoang phí ấy có nhiều món đặc sản tuyệt diệu của Bahia, *vatapá* và tôm sốt cay, *abará*§ và *caruru* viên rán, *moqueca* cua lột, xúp cá, bánh đậu giòn, ragu thịt gà và cháo *haussá*§, ngoài ra còn các loại thịt nướng: gà, gà tây và giăm bông, cá rán dành cho những người không sành ăn và không biết thưởng thức dầu cọ (vì như Mirandão khẳng định với giọng khinh thường, m ồm đây thức ăn, rằng trên đời này có đủ kiểu người thô thiển sẵn sàng phí phạm mọi thứ). Lại còn *aluá*§, *cachaça*, bia và rượu Bồ Đào Nha tưới đẫm thức ăn. Hơn mười năm nay, năm nào ngài sĩ quan cũng tổ chức tiệc đầu đặn để hoàn thành nghĩa vụ nghiêm ngặt trong đạo Vô đư, từ khi các vị thần *orixá* cứu vợ ông khỏi căn bệnh sỏi thận khiến bà suýt chết. Ông chi tiền không tính toán, tiết kiệm cả năm để vui vẻ hoang phí vào tối đó. Mirandão nh ồi đầy bụng, ăn như thu ồng l ồng, uống còn nhiều hơn nữa. Lúc này, đã no nê, dạ dày nặng trĩch, còn gì hay bằng cuộc chuyện trò để tiêu hóa thức ăn.

Trong phòng khách, các đôi tiếp tục nhảy điệu tango Achantina theo tiếng đàn piano của Joaozinho Navarro. Người sành sỏi chỉ cần nghe tới tên Joaozinho Navarro là biết ngay, không nhạc công piano nào được hâm mộ ở Bahia như anh ta, và nhiều người, như thẩm phán Coqueijo chẳng hạn, tay chơi nhạc nghiệp dư có tiếng, bật đài lên chỉ để nghe anh chơi trong chương trình âm nhạc đại chúng. Và lúc bình minh, tại quán Tabaris, nơi náo nhiệt nhất chẳng phải đó cũng nhờ anh chàng nghệ sĩ dương cầm hay sao? Rất khó mời được Joaozinho đến một bữa tiệc ở nhà riêng vì anh chẳng còn mấy thời gian cho những sự kiện không chuyên như vậy. Nhưng bao giờ cũng vậy, khi nào ngài sĩ quan mời, anh đâu không thể từ chối bất cứ đi đâu gì, vì trước đây từng mang nợ ngài sĩ quan.

Mirandão hài lòng ngắm nhìn các đôi nhảy, cúi đầu vỗ tay tỏ ý khâm phục tài đệm đàn của Joaozinho – một tài năng hiếm có! – mỉm cười với bà khách ngồi cạnh, và nhận ra trong phòng chẳng có vị khách chui nào ngoài anh ta và Vadinho. Không một anh hùng hảo hán nào khác! – vào dự tiệc chui ở nhà sĩ quan Tiririca (đó là biệt danh của ngài Pergentino dũng cảm) là kỳ tích vốn không thể thực hiện được, là lý do để cá cược và thách thức. Mirandão tự hài lòng với chính mình: cuối cùng họ, anh ta và Vadinho, cũng đã vượt qua được rào chắn của ngài sĩ quan và làm cho cánh cửa gỗ sồi nặng nề luôn khóa chặt, lối đi duy nhất dành cho khách mời, chỉ khách mời thôi – những gương mặt quen biết của chủ nhà, bạn bè thân thiết lâu ngày phải mở ra cho họ và để họ qua. Và không chỉ có thế: cả hai còn được đón tiếp niềm nở bởi ngài sĩ quan và vợ ông, dona Aurora, người còn khắt khe hơn chồng trong việc chọn khách chất lượng và danh tiếng. Ngoài kia, trong đám hiếu kỳ ồn ào tùm tùm, mấy gã tởm đang ngậm đắng nuốt cay thất bại khi thấy họ vào nhà sau vài lời trao đổi với ngài sĩ quan, vượt qua ngưỡng cửa bất khả xâm phạm trong tiếng reo vui mừng của dona Aurora. Không hiểu họ xoay xử thế nào nhỉ?

Mirandão thở dài khoan khoái, bụng đầy ứ, cười thanh thản. Vadinho khiêu vũ lướt ngang phòng khách, tay đỡ một cô gái xinh đẹp, tóc nâu và mũm mĩm, nở nang – chỉ có chó mới thích xương xẩu – đôi mắt long lanh như dầu bóng và làn da rám nắng, màu chè, hông và ngực tuyệt đẹp.

— Ngon quá đi mất, cô gái tóc nâu này làm người ta phát điên!  
Mirandão ngưỡng mộ chỉ cô gái nhảy cùng bạn anh ta.

Bức tranh cũ kỹ giữ thế thủ, uốn thân hình khô khốc, thốt lên thứ giọng the thé, gầy gò:

— Con gái tôi đấy...

Mirandão không hề lúng túng:

— Vậy sao! Xin bà hãy nhận lời khen ngợi của tôi. Trông cũng biết cô ấy là con nhà gia đình tử tế. Anh bạn tôi...

— Chàng trai nhảy cùng con gái tôi là bạn anh đấy à?

— Có phải bạn tôi không ư? Bạn thân đấy, thừa bà, người anh em...

— Anh ta là ai vậy, anh cho tôi biết được không?

Mirandão ng ỡ thẳng dậy trên ghế, rút trong túi ra chiếc mùi soa xức nước hoa, lau vài giọt mồ hôi lấm tấm trên chiếc trán rộng, càng lúc càng vui vẻ và tươi cười hơn: anh ta chẳng khoái gì hơn việc tưởng tượng ra những chuyện khôi hài như thế.

— Trước hết xin tự giới thiệu: tiến sĩ José Rodrigues de Miranda, kỹ sư nông nghiệp, làm việc tại văn phòng phó giám đốc...

Hắn chìa tay, kiểu cách thân thiện hết mức.

Trong phút nghi hoặc cuối cùng, dona Rozilda soi xét kẻ tiếp chuyện bằng con mắt thù địch. Nhưng diện mạo bình thản và nụ cười thẳng thắn của Mirandão làm tan biến mọi nghi ngờ, cắt đứt mọi sự kháng cự, tước vũ khí và quyên rũ mọi đối thủ, ngay cả người tinh ranh và ngờ vực như dona Rozilda.

---

nói thêm về chimbo và vida de chimbo

Hôm ấy, vào cuối buổi chiều, lúc trời oi bức nhất, khi không khí đặc quánh như bê tông cốt thép, Vadinho và Mirandão đang ở São Pedro, trong quán Alameda, uống những ly *cachaça* đầu tiên trong ngày, vạch kế hoạch cho buổi dạ hội ở Rio Vermelho, thì trên ngưỡng cửa xuất hiện gương mặt đỏ gay của Chimbo, ông anh họ quan trọng của Vadinho, khi đó đang cấp phó, tức là nhân vật số hai của sở cảnh sát.

Là cán bộ hộ tịch và là con trai của một chính trị gia nổi tiếng nhưng không nể trọng quy ền lực truy ền thống của cha, không coi trọng lễ ếthói, ông anh họ xa này của Vadinho, người mang họ Guimarães đích thực và giàu có, là tay thích ăn chơi đàn đúm thâm căn cố ế, khéo m ồm khéo miệng, mê cờ bạc và thú vui xác thịt – nói toạc ra là một kẻ đại khờ. Ít lâu nay, ông ta có vẻ kín đáo hơn một chút, kìm nén tính bột phát tự nhiên, do chức vị quan trọng của mình. Mà cái chức vụ ấy ông ta cũng sẽ chẳng giữ được bao lâu vì thích tự do hơn; không đời nào ông chịu đổi tự do lấy chức tước hay bổng lộc.

Trước đây, Chimbo từng chối bỏ chính quy ền ở Belmonte, thành phố quê hương ông, một vị trí do người cha, thượng nghị sĩ và rất giàu có, sắp đặt cho con trai sau kỳ bỏ phiếu chỉ mang tính hình thức. Ông ta đã bỏ cả công việc và chức tước, nghĩa vụ và quy ền lợi vì cái giá phải trả quá cao. Người dân Belmonte không hài lòng với năng lực quản lý của ông ta, đòi hỏi thị trưởng của họ phải có lối sống không chệ vào đâu được, đi ều này dường như đối với ông ta là sự lạm dụng quá đáng.

Đó là một chuyện ầm ĩ động trời, một vụ bê bối chưa từng thấy, chẳng qua chỉ vì bạo tay và tư tưởng tiến bộ, Chimbo đưa vài người trẻ trung dễ thương từ Bahia đến để xóa đi nét tẻ nhạt nơi thành phố nhỏ và sự cô đơn

của nó. Ông ta đưa về Belmonte nàng Rita de Chimbo, người dẫn chương trình hàng đêm nổi tiếng ở quán Tabaris. Cô nàng có biệt danh là “de Chimbo” vì trước đây hai người từng yêu đương say đắm suốt một thời gian dài: mỗi tình được đám dân lang bạt ca ngợi bằng văn thơ hân hoan. Họ cãi vã, chửi bới nhau, cắt đứt rồi lại làm lành vài ngày sau đó, rồi lại thiên diễm tình. Vì thế Rita đã thêm biệt danh của bờuột vào tên mình, như vợ lấy họ của chồng sau đám cưới. Khi biết ông ta lên làm thị trưởng, nắm quyền sinh quyền sát với dân đen, cô nàng đã gửi điện tín yêu cầu được chia sẻ quyền lực cùng. Trên đời còn gì vui hơn niềm vui được chỉ huy, được nắm quyền? Cô nàng ưa khoái lạc Rita muốn được tận hưởng khoái lạc đó. Còn Chimbo, đang cô đơn trong những đêm trường Belmonte, dài đằng đẵng và trống vắng vô cùng, đã lắng nghe lời thỉnh cầu đầy khát khao và đưa cô nàng về

Vì Chimbo là thị trưởng, ông chủ thành phố, nên Rita de Chimbo khác nào ái phi của nhà vua, cô không thể bước vào vương quốc như bất cứ người nào được. Vậy nên cô thiết lập một đoàn tùy tùng gồm ba cô gái nhan sắc, rất khác nhau nhưng tất thấy đều nhiệt tình hăng hái: Zuleika Marron, lai đen, đờng bóng và hay chế giễu, bộ hông uốn éo cuốn hút những kẻ hiếu kỳ ngoài phố; Amalia Fuentes, cô nàng người Peru bí ẩn, giọng nói dịu dàng, có xu hướng huyền bí và Zizi Culhudinha mong manh tóc vàng, làn da óng ánh, khéo léo vô cùng. Đoàn tùy tùng nhỏ bé nhưng rục rĩ ấy, rất tiếc khi phải nói đi đâu này, lại không được đón tiếp nồng nhiệt xứng đáng ở Belmonte; ngược lại, các cô gái lại trở thành đối tượng của thái độ thù địch ra mặt của các quý bà, thậm chí cả một vài quý ông phong nhã. Nếu loại trừ vài nhóm xã hội – đám sinh viên mới lớn, đôi ba kẻ chơi đêm, hầu hết nghiện *cachaça* – và vài trường hợp cá biệt, phải khẳng định là người dân thành phố vẫn tỏ ra xa lánh, vẻ nghi hoặc.

Tiếp theo đó, người ta thấy Rita de Chimbo xuất hiện lúc nửa đêm trên ban công tòa nhà thị trưởng, say mèm, lên tiếng chào thành phố bằng vốn từ ngữ thô thiển vô tận của cô. Người ta bắt đầu lan truyền những tin đáng sợ: ông già Abraão, thương nhân và đã có cháu gọi bằng ông, nay lại theo gót Zuleika Marron, phung phí tài sản của các cháu mình vào những buổi tiệc tùng bê bối. Bereco, chàng trai xưa nay nghiêm túc và trong trắng, viên chức bưu điện, chủ tịch Hội từ thiện, tự dưng đâm ra si mê Amalia Fuentes, khám phá được trong cô nàng bản chất trong sáng và thiện tâm, đã tặng cô

nàng chiếc nhẫn đính hôn, đẩy gia đình n ền nếp gia giáo của anh ta rơi vào cảnh tuyệt vọng. Vụ bê bối lên đến đỉnh điểm khi Culhudinha trở thành người yêu của tất cả đám học sinh trung học, thành giấc mơ và nữ hoàng trong lòng các cậu, thành ngọn cờ chiến đấu và biểu tượng cho cái đẹp của các cậu. Người ta thấy cô nàng tóc vàng rực trong các buổi dạ hội ở Belmonte, luôn có đám trai trẻ vây quanh, còn nhà thơ Sosigenes Costa thì làm tặng cô nàng những v ần xonê. Ôi! Ô nhục làm sao!

Đến mức phó linh mục, tu sĩ ngạo mạn có giọng nói chói tai, phải truy ền giảng một bài châm biếm kịch liệt chống Chimbo và phẩm hạnh xấu xa của ông này. Ông gọi các cô nàng vui tươi là những “đ ờ rác rưởi của mại dâm thị thành”, “bạn đ ồng hành của quỷ dữ”, những cô gái tội nghiệp! Bài thuyết giáo có sức công phá như m ỡ lửa, nhà thờ chật cứng tén đ ờ vào buổi lễ sáng Chủ nhật, và linh mục kết tội Chimbo đã biến Belmonte bình yên thành Sodome và Gomorrhe, khiến các tổ ấm bị phá hủy, gia đình tan nát, thành phố khốn khổ chịu bất hạnh vì có viên thống đốc đ ờ bại, “Nero § qu ần xà lỏn”. Chimbo vốn tính hài hước nên cười trước lời lẽ tấn công nanh nọc của linh mục. Các cô gái thì khóc lóc, Rita de Chimbo tuyên bố trả thù, còn Miguel Turco, gã Ả rập cu ờng nhiệt, thư ký của thị trưởng, người tận tụy vô đ ều kiện với gia đình Guimarães, xu nịnh ra mặt, đ ề nghị trừng phạt kẻ xấu xược: gã định cử hai kẻ tâm phúc đến dạy cho phó linh mục nổi loạn biết cư xử cho phải đạo và buộc ông ta quay v ề với phận sự th ầy tu.

Chimbo lau nước mắt cho Rita, cảm ơn gã Ả rập vì lòng tận tụy của gã, thưởng cho hai kẻ tâm phúc vốn là những tên đ âm thuê chém mướn trốn từ Ilhéus tới. Trông b ề ngoài đ ửng đ ờng nhưng thực ra Chimbo là người thận trọng và khéo léo, không thiếu mưu mẹo chính trị. Thượng nghị sĩ già sẽ phản ứng ra sao khi biết con trai ông gây chiến với nhà thờ, thuê người đánh cha xứ để trả thù cho gái điếm! Hơn nữa, ông th ầy tu có những lý do riêng để ghét bỏ Chimbo. Khi rửa ông ta là “Nero qu ần xà lỏn”, ông th ầy tu kia muốn ám chỉ đến cái đ êm ngài thị trưởng lừng danh phải mặc mỗi một cái qu ần đùi kẻ sọc đi hết thành phố vì bị linh mục bắt quả tang đang tình tứ với cô Maricota ngây thơ, cô giúp việc đáng yêu lo bữa ăn giấc ngủ cho linh mục, người ông yêu mến nhất trong số các con chiên.

Chimbo không còn cách nào khác là gom đoàn khách mời bị xúc phạm lại, đưa tay cho Rita de Chimbo khoác rồi cùng các cô nàng lên một chiếc tàu từ Bahia. Như vậy là ông từ bỏ mọi trách nhiệm, vinh dự và cả món tiền hoa hồng hậu hĩnh từ trò *bicho*. Belmonte mất đi người lãnh đạo giỏi giang cùng nét nhã nhặn của những nhan sắc đến từ Salvador. Chính quyền làm việc có hiệu quả của Chimbo được minh chứng bằng việc bến tàu được cải tạo, trường học được mở rộng, bức tường nghĩa trang được tu sửa; còn các cô gái đẹp, hình ảnh thoảng qua của họ cũng đủ làm lay động giấc ngủ thành phố rất lâu sau.

Chimbo lui về làm chân công chức vô danh mà hữu lợi trong ngành tư pháp, vị trí mà chẳng ai kiểm soát đường đi lối lại của ông ta cả. Ông ta quay lại cuộc sống ban đêm, lang thang từ quán Tabaris – nơi Rita de Chimbo quay về ngủ trọ – đến Palace, từ Abaixadinho đến sông Ba Công Tước, từ nhà chứa của Carla đến lầu xanh của Helena Beija-Flor. Thỉnh thoảng, ông bố thượng nghị sĩ đến lôi Chimbo ra khỏi cuộc sống trác táng ban đêm và công việc vô danh nhàn rỗi mà lại nhiều tiền – cán bộ hộ tịch, phải tuyên thệ – để dùng con trai vào những thủ đoạn chính trị, giao cho Chimbo những nhiệm vụ và chức danh mà người khác muốn cũng chẳng được, nhưng không, Chimbo thì chỉ mong được sống tự do và làm gì tùy thích.

Chimbo quý mến Vadinho, không chỉ vì anh này là họ hàng xa lắc và pha tạp, mà còn vì những phẩm chất của anh bạn đồng hành bên bàn cờ quay và trong hộp đêm. Vì vậy, một hôm, nghe ai đó chê Vadinho là kẻ vô dụng, không nghề nghiệp, tứ cố vô thân, Chimbo bèn kiếm cho Vadinho một công việc làng nhàng; kiểm soát các vườn hoa thành phố Salvador, vì “con cháu nhà Guimarães phải có địa vị rõ ràng trong xã hội”.

— Không người nào mang họ Guimarães mà lại sống lang thang...

Chimbo dễ mến thật là mâu thuẫn, ông vốn là người rất ít phức tùng quy ước và lễ nghi, nhưng lại có tình cảm gia đình sâu nặng, tận tụy với dòng họ Guimarães hùng mạnh.

Như thế này, chiều hôm ấy, Vadinho và Mirandão gặp Chimbo ở São Pedro, khi ông phó đang trên đường đến Sở cảnh sát, một Chimbo đang lúc chán đời, mình vận bộ lễ phục vừa tối màu vừa nóng nực, thứ trang phục



dùng cho đám ma hay đám cưới – cỡ bẻ, đem ngực, áo gi lê, ghệt, gậy có núm tròn mạ vàng -, một Chimbo thật trịnh trọng chính tề giữa một ngày tháng Hai ngọt ngọt này<sup>s</sup>, khi bầu trời xuống thấp đến nghệt thờ, cái nóng chết người, miệng ai nấy đều khô khát thèm bia lạnh.

— Giờ phải có bão nam cực thì may ra mới thoát nóng, Vadinho nói, ôm chặt người anh họ, người bảo trợ của mình.

Chimbo ngần rủa số phận, dùng những lời lẽ mạnh mẽ và hình ảnh, giọng chua chát: “Mẹ cái cuộc đời chó chết, cái thứ công việc đi điếm này, suốt ngày phải theo chân ông già thống đốc đi khắp nơi, đến đủ mọi loại nghi lễ, toàn những thứ chó má, tởm lợm...” Chẳng phải có hôm người ta còn thấy ông ta ăn vận như sĩ quan Bồ Đào Nha đấy thôi? Tối hôm đó, Chimbo buộc phải đến dự lễ khai mạc trọng thể một hội nghị khoa học – hội nghị quốc gia về sản – ở trường Y, nào phát biểu, luận án, nào thảo luận, ý kiến về sinh đẻ, phá thai, toàn những thứ vớ vẩn! Chimbo nốc một hơi hết cốc bia, cố làm vơi cái nóng và nổi tức giận. Ôi! Ông bố gàn dở cứ muốn dùng Chimbo vào chính trị...

Thật là đen đủi hết sức, cái hội nghị đó lại khai mạc đúng vào tối hôm ông Pergentino, hay còn gọi là sĩ quan Tiririca ở Rio Vermelho, tổ chức tiệc chiêu đãi, chắc chắn họ biết ông ấy là ai. Trước đây, Chimbo đã có lần giúp ngài sĩ quan, thả tự do cho một kẻ gây rối theo đề nghị của ông, và bây giờ Pergentino cứ bám lấy Chimbo, muốn bằng mọi giá ông này phải dành cho mình dịp tỏ lòng biết ơn đặc biệt. Người ta nói, tiệc chiêu đãi ở nhà Tiririca rất xa hoa, bỏ công dự, đồ ăn thức uống tràn ngập. Vậy mà ông ta, Chimbo ấy, khách mời danh dự, các bạn hãy tưởng tượng cuộc chè chén còn đến mức nào!

— Lẽ ra là đến đó thì giờ tao lại phải đi nghe đám bác sĩ nói chuyện đẻ đáí!... Cha tao chỉ giỏi tìm những việc rối rời!...

Làm sao thuyết phục được ngài thượng nghị sĩ để con trai mình được yên thân, vì ông già là kẻ bạo ngược, đến nỗi thống đốc còn phải run sợ trước mặt ông ta cơ mà? Đôi mắt Vadinho sáng lên, Mirandão mỉm cười, Chimbo vừa mở ra trước mắt họ cánh cửa vinh quang, cánh cửa bước vào ngôi nhà của ngài sĩ quan.

Tối hôm đó, trước ngôi nhà tưng bừng không khí tiệc tùng, hai kẻ gian lận đã cá cược với mấy tay ăn chơi khác: họ sẽ vào dự khiêu vũ và sẽ được đón tiếp như khách mời danh dự. Quả thực, họ vào và được tiếp đón trọng thị, được đối xử hết sức tôn kính, vì Vadinho tự giới thiệu với ngài sĩ quan và dona Aurora rằng mình là cháu của phó giám đốc sở cảnh sát, chú anh do bận nên vắng mặt, còn Mirandão thì được anh ta ban cho một chức vụ không có thực, thư ký riêng của Chimbo.

— Tiến sĩ Airton Guimarães, chú tôi, buộc phải tháp tùng ngài thống đốc tới Hội nghị phụ sản. Nhưng vì ông ấy rất muốn đáp lại lời mời của ông bà nên cử chúng tôi đến thay mặt. Đây là tiến sĩ Miranda, thư ký của chú tôi, còn tôi là tiến sĩ Waldomiro Guimarães...

Ngài sĩ quan hết sức cảm động, vị phó giám đốc thật là tử tế, không những đã gửi lời xin lỗi, lại còn cử người đến đại diện. Ông rất tiếc không được đón tiếp phó giám đốc, mong muốn của ông là được bày tỏ lòng biết ơn, nhưng ông và vợ vẫn n ềng nhiệt đón người đại diện cho ông bạn quý. Ông bắt tay Vadinho trong khi Mirandão, đang trong cơn hân hoan quá trớn, chỉnh lại lời giới thiệu:

— Xin thứ lỗi vì ngắt lời ngài, ngài sĩ quan, nhưng người thay mặt cho tiến sĩ phó giám đốc chính là tôi, kẻ hèn mọn này, tiến sĩ José Rodrigues de Miranda, phó giáo sư Đại học nông nghiệp, được tiến sĩ Airton trưng dụng... Còn anh bạn tôi, tiến sĩ Waldomiro, là cháu của phó giám đốc, nhưng không thay mặt ông ấy, mà thay mặt cho Ngài thống đốc...

— Thống đốc ư? ngài sĩ quan kêu lên, xúc động vì vinh dự quá lớn.

— Vâng, đúng thế, Vadinho khẳng định. Khi thống đốc nghe phó giám đốc yêu cầu thư ký và cháu của ông ấy đến thay mặt tại tiệc chiêu đãi của ngài sĩ quan, thống đốc đã yêu cầu tôi (vì tôi làm trong văn phòng thống

đốc) thay mặt ông ôm hôn “người bạn Pergentino tốt bụng và gửi lời chào tôn kính tới người vợ đức hạnh của ông”.

Ngài sĩ quan và vợ, dona Aurora ghen thờ vì hãnh diện, đưa họ vào nhà, giới thiệu với mọi người, rót rượu mời, gọi mang thức ăn, dường như không có gì đủ để đáp lễ Vadinho và Mirandão.

Bên ngoài, những tay cùng hội chơi bời choáng váng không tin nổi vào mắt mình. Hai kẻ vô liêm sỉ kia giờ mánh khỏe gì mà được đón tiếp trọng thị đến như vậy? Trong trí nhớ những kẻ gian lậu, chưa có ai lọt được qua cửa nhà sĩ quan, ông ta coi như vấn đề danh dự chuyện chỉ hạn chế buổi tiệc trong phạm vi khách khứa, bạn bè của mình, những người đảm bảo sẽ làm cho buổi tiệc trang trọng và danh giá. Thề trước những quân hàm vinh quang của mình, ông khoe khoang rằng những tên gian lậu giỏi xoay xở nhất thành phố, có khả năng lọt vào – và đã từng lên vào – được những buổi lễ cực kỳ chọn lọc và quan trọng, có cảnh sát đứng gác, kể cả những bữa tiệc chiêu đãi trong dinh thống đốc hoặc ở nhà tiến sĩ Clemente Mariani, mà nếu so với những bữa tiệc đó tiệc ở nhà của ông chỉ là vụn vặt, chỉ là cuộc khiêu vũ của những người nghèo, chỉ là tiệc tùng cấp phường, một buổi dạ hội khiêu vũ đơn thuần, thế nhưng tất cả những kẻ gian lậu đó đều chịu thua không lọt vào được tiệc nhà ông, dù năm nào chúng cũng cố lên vào. Không kẻ nào lọt qua được cửa nhà ông.

Nếu nói không kẻ nào thì cũng hơi quá. Edio Gantois, gã sinh viên lăm mưu mẹo, cùng kẻ đóng vai phụ không kém phần lấu cá, Lev Lưỡn Bạc mà chúng ta đã nói ở trên, hồi đó cũng là sinh viên, cả hai đã có lần lên vào được buổi tiếp tân để rồi nửa giờ sau đó bị đâm đá tống cổ ra ngoài đường. Edio vạm vỡ chống chọi với đám khách mời, còn gã quỷ sứ hộ pháp Lev thì đá trả ngài sĩ quan.

Họ đã thành công để rồi ngay sau chiến tích đó lại thất bại thảm hại như thế nào? Đây là một câu chuyện khác, cũng đáng kể ra đây để làm nổi bật chiến công của Vadinho và Mirandão. Thời đó, có một nhạc công kỳ quặc đến Bahia, chỉ biểu diễn hai buổi ở Nhạc viện, nhưng quảng cáo rầm rộ trên báo chí, anh ta chơi một nhạc cụ còn đặc biệt hơn: một chiếc cưa, cũng du dương như chiếc piano được chỉnh dây cẩn thận nhất. Đó là một người Nga có biệt hiệu lạ lùng: “chàng trai Nga với chiếc cưa kỳ diệu”, theo như áp phích và quảng cáo trên báo. Edio có một chiếc cưa cũ của thợ mộc còn

Lev, người gốc Nga, thì có cái tên kỳ quặc. Cả hai kẻ khoái những trò đùa cợt này đã gói chiếc cưa trong tờ giấy màu xám, nốc vài ngụm *cachaça* lấy khí thế, đến trước cửa nhà sĩ quan, một kẻ là chàng trai Nga với chiếc cưa và kẻ còn lại là ông b ầu.

Sĩ quan Tiririca có giác quan thứ sáu đối với bọn gian lận: ông đánh hơi thấy chúng từ xa. Thoạt nhìn Lev và Edio, một giọng nói bên trong đã cảnh báo ông ngay. Nhưng các khách mời, ngay khi nghe thấy có sự hiện diện của “chàng trai Nga với chiếc cưa kỳ diệu”, đã nhiệt liệt đón nhận vận may được nghe anh ta chơi đàn. Lòng đ ầy nghi ngờ, ngài sĩ quan lặng lẽ mở cửa cho hai tên lừa bịp bước vào. Tuy nhiên, ông bắt đầu theo dõi họ. Hai gã thích đùa đặt chiếc cưa sau tủ, và ngài sĩ quan thấy họ thêm khát tiến về phía bàn tiệc, vội vã ăn uống. Sau khi trao đổi bằng mắt với dona Aurora, bà vợ cũng thấy cảnh này không phải đạo cho lắm, ngài sĩ quan bèn yêu cầu họ trình diễn ngay lập tức, tất cả khách mời đang nóng lòng chờ đợi đầu vào hòa với ông. Chơi nhạc trước, ăn uống sau. Edio cố gắng tán gẫu, tìm mọi cách để đẩy lùi giờ phút tai họa, nhưng vô ích, không ai chịu chờ thêm.

Đã thế, chẳng hiểu ma xui quỷ khiến thế nào mà Lev lại tự dưng có hứng, nhập vai thực sự, đến mức cứ tưởng mình là chàng nhạc sĩ người Nga thực sự. Thế là không đợi mọi người phải khẩn nài thêm nữa, anh ta cầm lấy chiếc cưa cũ trong tiếng vỗ tay và những lời khen ngợi. Lev trông cũng thật hoàn hảo – thân hình gầy gò dài ngoẵng góc cạnh, tóc rối bù, mắt ngược lên trời, đúng là bậc thầy âm nhạc thực sự – đến nỗi tất cả mọi người đều tin, cả ngài sĩ quan và dona Aurora cũng phải do dự lâu đến chừng nào anh ta còn chưa dùng cái thìa cà phê mà miết vào chiếc cưa. Nhưng ngay khi anh ta gảy lên tiếng đầu tiên – như lời Edio kể lại sau đó – tất cả khán giả, không loại trừ ai, đều nhận ra đó là trò đùa. Chỉ mình Lev vẫn thế, mỗi lúc cao hứng và trông như thật hơn, cố dùng thìa gảy lên chiếc cưa, nhưng niềm hăng say và tài năng nghệ thuật đó chẳng gây được chút thiện cảm nào cho ngài sĩ quan, bà vợ và các khách mời của ông.

Ngài sĩ quan bước lên cùng vài người bạn, những người tức tối nhất vì trò đùa không phải lỗi. Con đường qua hành lang về phía cửa dẫn ra phố thật dài và chông gai, thật sự khó quên. Edio và Lev chắc phải nhớ chuyện đó suốt đời. Những cái tát, cú đá, va đập và ngã. Dona Aurora muốn móc

mắt họ, còn ngài sĩ quan thì chỉ cần tống họ ra ngoài, trước đám người hiếu kỳ đang đứng xem, ném cho khuất mắt chiếc cửa đang rung lên những âm thanh ngày càng yếu ớt.

Với Vadinho và Mirandão, làm gì có chuyện tương tự xảy ra, càng không có chuyện ngài sĩ quan và dona Aurora mảy may nghi ngờ. Họ thả sức ăn no kěn bụng, uống thả phanh, Vadinho nhảy valse trong phòng khách, còn Mirandão tự hỏi mình có nên thay mặt Chimbo nâng cốc chúc mừng ngài sĩ quan và dona Aurora hay không. Ng ồi trên ghế, anh ta mỉm cười khi nghe dona Rozilda hỏi anh chàng nhảy với con gái bà là ai. Để gây ấn tượng mạnh hơn, anh hỏi lại bà thay vì trả lời:

— Ngài sĩ quan chưa giới thiệu anh ấy với bà hay sao?

— Chưa. Tôi ở phía bên trong và không trông thấy lúc anh ấy đến.

— Vậy thì, thưa bà, tôi xin hân hạnh được thông tin cho bà. Đó chính là tiến sĩ Waldomiro Guimarães, cháu gọi tiến sĩ Airton Guimarães, phó giám đốc cảnh sát, bằng chú và là cháu của ngài thượng nghị sĩ...

— Thượng nghị sĩ Guimarães, người rất nổi tiếng ư?

— Chính là ông ấy, thưa bà. Người đang làm mưa làm gió trên chính trường, thét ra lửa, ông vua chính trị, ông cũng là cha đỡ đầu của tôi...

— Cha đỡ đầu của anh ư?

— Đúng là như vậy. Và là ông của Vadinho...

— Vadinho ư?

— Đó là biệt danh của anh ấy, từ khi còn nhỏ. Anh ấy là cháu cưng nhất của thượng nghị sĩ...

— Cậu ta là sinh viên à?

— Tôi chưa nói với bà rằng anh ấy là tiến sĩ à? Tiến sĩ đã có bằng, là luật sư, thưa bà. Viên chức cao cấp của thành phố, làm cho văn phòng thống đốc, thanh tra...

— Thanh tra kinh tế?

Thông tin này vượt quá những mơ ước táo bạo nhất của dona Rozilda.

— Thanh tra sòng bạc, thưa bà. (Rồi Mirandão hạ giọng): Đó là ngành thanh tra kiểm soát nhất đấy, tháng nào cũng được một món lớn, chưa kể đến những khoản phụ, chỗ này một thẻ bài, chỗ kia... Thêm vào đó, giờ lại còn ng ồi trong văn phòng thống đốc...

Mirandão tỏ ra hào phóng:

— Bà có người họ hàng nghèo khổ nào đang muốn tìm việc làm không? Nếu có thì cứ nói với anh ấy, cho biết tên tuổi... (Anh ta hít thật sâu, tự cảm thấy hài lòng với chính mình, rồi kiêu hãnh tiếp tục): Bà có thấy anh ấy không, đó, người đang khiêu vũ đó? Ấy thế nhưng xin bà đừng ngạc nhiên nếu anh ấy thành đại biểu quốc hội trong kỳ bầu cử lần tới...

— Còn trẻ thế mà...

— Bà muốn gì chứ ạ? Anh ấy sinh ra trong cái nôi vàng, mọi chuyện đã sẵn sàng sẵn nia cả, con đường anh ấy đi phủ đầy hoa hồng mà.

Mirandão thấy lòng tràn ngập niềm vui trong buổi tiệc vinh quang này, sẵn sàng ngẫu hứng một bài phát biểu tâm cỡ, làm rơi nước mắt dona Aurora, quý bà ghé góm ở khu Rio Vermelho.

Dona Rozilda khép hờ đôi mắt bé tí, ngọn lửa tham vọng đỏ rực, sáng chói trước mắt bà. Joaozinho Navarro kết thúc bản tango với những nốt trầm, Vadinho và Flor mỉm cười với nhau. Dona Rozilda run lên vì xúc động: chưa bao giờ bà thấy gương mặt con gái như thế, bà hiểu rõ con bé mà. Còn chàng trai trẻ, bà tự hỏi, không biết cậu ta có xúc động không, có giữ lại ấn tượng mãi mãi như con gái bà không? Gương mặt Vadinho thể hiện vẻ vô tư, vô cùng trong sáng và thành thật! Dona Rozilda thấy xúc động. Ôi! Đức Ngài Bonfim, đây là cậu con rể giàu sang quyền thế mà Chúa Trời gửi cho bà chăng? Còn giàu sang quyền thế hơn cả Pedro Borges ở Pará, dù cậu này có trong tay vô số đất đai sông ngòi, cả tá người hầu hạ. Một anh con rể là cháu ngài thượng nghị sĩ, thân cận với thống đốc: “Ôi, Đức Mẹ Capistola, xin hãy phù hộ cho con! Đức Ngài Bonfim, Người đã ban phước cho con đi đầu kỳ diễu này, con xin hứa sẽ đi chân trần rước lễ tẩy mình, sẽ dâng hoa và một hồ nước trong.”

Ngài sĩ quan tới gần, dona Rozilda cảm ơn Mirandão, đi lại phía chủ nhà, chỉ tay về phía Vadinho và Flor đang đứng cùng dona Lita và Pôrto

trong góc phòng. Mirandão theo dõi cử chỉ của bà già làm bộ làm tịch, anh ta cũng cố đứng dậy và đi uống bia. Dona Rozilda hỏi ngài sĩ quan:

— Thưa ngài sĩ quan, ngài có thể cho tôi biết về chàng trai trẻ kia được chứ ạ...

— Bà không biết cậu ấy ư? Cậu ấy có họ với tiến sĩ Airton Guimarães, phó giám đốc sở cảnh sát, người anh em của tôi... (Ông cười tự mãn) những người thân thiết vẫn gọi ông ấy là Chimbo. Chính ông ấy cũng bảo tôi: “Pergentino, cứ gọi tôi là Chimbo, chúng ta là bạn bè, cần quái gì phải cầu nê!” Một người không màu mè, thẳng thắn... Ông ấy còn giúp tôi một việc lớn...

Ông nói to với tất cả mọi người, phô trương mối quan hệ bạn bè của ông với phó giám đốc.

Dona Rozilda bắt tay chàng trai trẻ, Flor giới thiệu:

— Đây là mẹ em, còn đây là tiến sĩ Waldomiro...

— Bạn bè thường gọi là Vadinho...

— Tiến sĩ Waldomiro làm việc dưới quyền vị lãnh đạo cao cả của chúng ta, ngài thống đốc. Anh ấy làm trong văn phòng thống đốc...

— Thống đốc rất quý mến ông, thưa ngài sĩ quan. Hôm nay ông ấy còn bảo tôi: “Nhớ giúp tôi ôm hôn Pergentino, người bạn thân thiết của tôi...”

Ngài sĩ quan đỏ lựng mặt vì tự hào:

— Xin cảm ơn tiến sĩ...

Pôrto, việc trở nên thân thiết với nhân vật quyền cao chức trọng đến như vậy khiến ông có chút ngại ngùng, bình luận:

— Trách nhiệm nặng nề.. mà cũng rất quan trọng...

Vadinho làm ra vẻ khiêm nhường:

— Tầm thường thôi... Tôi còn không biết có nên ở lại dinh thống đốc hay không...

— Tại sao vậy? dona Lita tò mò.

— Ông tôi, ngài thượng nghị sĩ... Vadinho tâm sự.

— Thượng nghị sĩ Guimarães..., dona Rozilda thì thẫn.

Vadinho cười với bà, gương mặt rạng ngời trong trẻo, rồi mỉm cười buồn rầu với Flor, quá đỗi xinh đẹp:

— Ông muốn tôi đi Rio, ông cho tôi một chỗ làm ở đó...

— Anh sẽ đừng ý chứ?

Đôi mắt óng ánh dầu của Flor dường như sắp tắt lịm.

— Chẳng có gì níu giữ tôi ở đây... Không ai hết... Tôi cô đơn quá...

Flor thở dài:

— Quá cô đơn...

Từ trong phòng tiệc, người ta gọi ngài sĩ quan, ông không có một phút nghỉ ngơi, luôn lo chăm sóc khách mời, đúng là chủ tiệc hoàn hảo. Rồi ai đó xuất hiện, vỗ tay đênhì im lặng, vì tiến sĩ Miranda sẽ nói lời chúc mừng chủ nhà. Người ta nghe thấy tiếng mở sâm panh; nút chai bắn lên trần nhà.

Vadinho và Flor tươi cười tiến lên nghe diễn văn, “không nên bỏ lỡ dịp nghe diễn văn của Mirandão”, Vadinho bảo thế. Tim đập rộn rã, dona Rozilda bình luận với Lita và Thales Pôrto, thấy rõ chàng trai cô gái kia đang trên con đường tiến tới thiên diễm tình:

— Hai đứa chẳng phải là một đôi hoàn hảo hay sao? Không phải chúng sinh ra là để dành cho nhau sao? Tùy ý Chúa...

— Cứ từ từ đã nào, chị yêu quý! Chúng nó mới quen nhau tối nay mà chị đã định lo đám cưới ư?

Lita lắc đầu, chị gái bà đúng là đã phát điên vì nỗi ám ảnh tìm chồng giàu cho con gái.

Dona Rozilda uốn thân hình gầy guộc, ngạo nghễ nhìn thẳng vào cô em gái bi quan. Từ trong phòng tiệc vọng ra giọng diễn giả đang nói lời chúc mừng oang oang, thấm đấm bia. Bà góa tiến về phía ấy, tràn trề hy vọng. Những tràng vỗ tay dội lên hưởng ứng một câu nói vui vẻ của Mirandão, anh này không hề nao núng nói tiếp:



— Thừa các quý bà, quý ông, tên tuổi vẻ vang của ngài sĩ quan Pergentino, công dân đức hạnh muôn phần (giọng anh ta rung lên khi phát âm cái từ đẹp đẽ ấy), và người vợ cao quý của ông, người làm đẹp cho xã hội vùng Boa Terra, dona Aurora thiên thần, sẽ được khắc ghi bằng những chữ vàng chói lọi trong những trang sử bất hủ... Vâng, thưa quý bà và quý ông, dona Aurora đúng là thiên thần với phẩm chất trong trắng (anh ta ngân giọng, nhắc lại từ “trong trắng”), người vợ tận tụy, bức tượng đồng trình bằng đồng...

Mirandão, gã gian lậu, đứng giữa phòng, tay nâng cao ly sâm panh, thu hút sự chú ý của toàn thể khách mời và chủ nhà, ai nấy đều bị tài hùng biện của anh ta quy phục. Ngài sĩ quan mỉm cười ngây ngô; người vợ tận tụy, bức tượng đồng trình bằng đồng thì đưa mắt nhìn xuống, xúc động, chưa khi nào tiệc của bà đạt đến đỉnh cao thành công như thế này.

— ... dona Aurora, người vô cùng đáng mến, thánh thiện, sinh linh thánh thiện...

Nước mắt rơi cay xè đôi mắt của sinh linh thánh thiện.

Chuyện tình ái của Flor và Vadinho tiến thẳng tới hôn nhân, vì không có lễ đính hôn, như chúng ta sẽ thấy sau này trong phần trình bày một loạt những nguyên nhân và lý do gây nên sự bất thường này, vi phạm tập quán của mọi gia đình biết tự trọng. Hơn nữa, chuyện tình của họ chia làm hai giai đoạn riêng rẽ, hoàn toàn tách biệt, mỗi giai đoạn có những đặc trưng riêng. Giai đoạn đầu, thanh thản và tươi vui, toàn màu hồng hạnh phúc và màu xanh hy vọng, dưới bầu trời yên ả, chẳng khác gì ngày hội, mọi chuyện đều hòa hợp. Giai đoạn thứ hai, bung bét và đau đớn, chua chát và hằn thù, địa ngục trần gian, chối bỏ, ghê tởm, xung đột ra mặt. Trong giai đoạn đầu, dona Rozilda trở nên hòa nhã và cảm thông chưa từng thấy; bà hỗ trợ nhiệt tình và tận tụy để thiên diễm tình đi đến kết quả. Sau đó, người ta thấy dona Rozilda sùi bọt mép vì tức giận, hằn học và muốn trả thù – có thể đó là cảnh ly kỳ, nhưng chẳng mấy dễ chịu – bà sẵn sàng làm đủ mọi cách để ngăn cản đám cưới của con gái với gã dơ bẩn – “đồ vô lại, ranh ma, đều cáng” – Vadinho đã trở thành như thế, mà vừa mới đó còn là chàng trai trẻ độc thân hoàn hảo nhất Bahia, người cầu hôn lý tưởng, đẹp trai, đáng mến với tấm lòng rộng lượng, viên ngọc quý, đầy đức hạnh và cũng trong sáng như kim cương.

Trong trò lòn bịp nảy ra từ câu chuyện bịa vu vơ của Mirandão ở buổi tiệc nhà sĩ quan Tiririca, sau đó được khẳng định và tiến triển nhờ những hoàn cảnh bất ngờ, dona Rozilda đã được sung sướng suốt gần hai tháng, hai tháng đáng ghi nhớ, bà đi khắp dốc Alvo và cả những phố xung quanh, gặp từ cô nàng da đen Juventina ra về quý bà đến bác sĩ Carlos Passos và những bệnh nhân giàu có của ông. Bà phô trương ảnh hưởng của mình, những mối quan hệ với người làm trong chính quyền, với giới quyền quý, sự gần gũi của bà với Vadinho, hiện thân của quyền lực. Và nhất là bà khoe chàng trai trẻ đang yêu con gái bà, có vẻ trang nhã của chàng lãng tử, đáng

vóc đỉnh đạc, khéo mồm khéo miệng, biết phỉnh phờ. Với bà, Vadinho là thánh thần trẻ tuổi, là tất cả. Và để dành cho anh chàng này thì không gì là đủ cả, dona Rozilda quỳnh quáng lo tìm cách để làm anh chàng vừa lòng, để thu hút, giữ chân anh ta.

Một sự nhần lẫn kỳ quặc góp phần làm cho dona Rozilda càng bị cuốn sâu vào con đường mù quáng. Trong số các bạn gái của Flor có một cô học cùng trường, một cô gái nghèo tên Célia, đã nghèo lại còn tàn tật, một bên chân què làm cô đi khắp khiêng. Theo như dona Rozilda kể vắn tắt thì với bao khó khăn gian khổ, cô theo học trường Sư phạm rồi tốt nghiệp với tấm bằng giáo viên tiểu học. Cô nộp đơn xin dạy trong ngạch giáo dục tiểu học của bang, tranh đấu từ hàng tháng nay để có được chỗ đó mà vẫn không được giám đốc sở Giáo dục nhận. Dona Rozilda quý mến cô gái và bảo trợ cho cô. Có lẽ vì cô gái khổ sở và xoàng xĩnh đến nỗi bên cạnh cô, Flor đâm ra có vẻ như con nhà giàu. Bà lắng nghe cô gái què phàn nàn về cuộc đời và những kẻ tai to mặt lớn trong thế giới đó, kể về những chuyện khủng khiếp về giới công chức và tiết lộ những chi tiết bẩn thỉu về những “con ma cà rồng của ngành giáo dục”, cũng như thốt lên những lời chế giễu ấy qua hàm răng xỉn màu và bẩn thỉu. Chỉ những cô chịu hiến thân, sẵn sàng nhận lời mời đi chơi đêm ở Amaralina, Pituba, Itapoã, đến những buổi tiệc thân mật, mới được bổ nhiệm, đúng là lũ phóng đảng! Những cô gái đứng đắn chẳng làm gì có cơ hội nào, cứ ngẩn mồm trên ghế da trong phòng chờ. Chính vì cứ ngẩn chờ mồm bao lâu nay nên Célia mới thu gom được vô số giai thoại độc địa về các công chức, các trưởng phòng, chưa kể giám đốc sở Giáo dục, nhân vật vô hình mà cô ứng viên bị loại biết tất tẩn tật: thói quen, tài sản, sở thích, vợ con, tình nhân của ông ta; không có gì lọt khỏi tai cô. Tuy nhiên, chưa bao giờ cô được ông ta tiếp để trình bày hoàn cảnh khổ sở của mình.

Thế mà một buổi tối đẹp trời kia, hỡi Flor và Vadinho mới yêu nhau, cô giáo tiểu học đang tuyệt vọng – vì cuối tuần đó là hạn chót bổ nhiệm giáo viên mới – đã gặp Vadinho tại nhà Flor và được giới thiệu với anh ta. Dona Rozilda muốn cô được bổ nhiệm và hơn nữa muốn khẳng định với xóm giềng uy thế của chàng trai đang cầu hôn con gái mình, người nắm sẵn trong tay công ăn việc làm, nhân vật quyền uy trong chính quyền bang. Thứ uy thế dành cho bà, dona Rozilda, tùy ý sử dụng.

Chắc hẳn dona Rozilda bị mê hoặc trong mớ chuyện lừa lọc rồi rắm về kẻ vô lại đang tán tỉnh con gái bà, nhưng bà không nhàn khi ngợi ca lòng tốt của anh ta, kể với người quen của bà nhân cách không tì vết của chàng trai: đối với Vadinho, mọi nỗi đau khổ đều là bất công và đáng ghê tởm. Vậy nên, vừa nghe dona Rozilda kể chuyện của Célia, đã cường điệu vài tình tiết, làm nổi bật cảnh tàn tật của cô ta (“dù có muốn cô ta cũng chẳng thể nhận lời gợi ý bản thiêu của đám vô lại quyên chức được, cô ta đâu có những thứ cần thiết”), khuếch đại những bất công, nhân lên gấp bội nỗi khốn khổ của cô gái và năm anh chị em, cùng bà mẹ đau khớp và ông bố làm bảo vệ đêm, Vadinho ngay lập tức quan tâm tới câu chuyện và đứng ngay về phía cô gái. Thực sự quyết chí sẽ đề cập vấn đề với đám bạn hữu bài bạc, vài người trong số họ cũng có uy thế nhất định, anh ta hăng hái thề với dona Rozilda và Flor rằng sẽ yêu cầu giám đốc sở Giáo dục bổ nhiệm ngay lập tức cho cô giáo vào đầu giờ sáng hôm sau, khi ông này ra quyết định cùng thống đốc. Việc này dứt khoát sẽ không bị hoãn tới hôm sau: Célia hãy quay lại sở Giáo dục ngay chiều hôm đó và tìm người phụ trách, đảm bảo cô sẽ được bổ nhiệm và nhận việc.

— Cứ tin tưởng vào tôi...

— Cô cứ tin vào cậu ấy... dona Rozilda nhắc lại.

Flor không nói năng gì, chỉ cười, đối với cô chẳng quan trọng chuyện Vadinho có uy tín đến như thế hay không, thậm chí cô còn thích tận hưởng của anh bớt đi và như vậy sẽ bớt bận bịu hơn. Đôi khi mấy ngày liền anh không lộ mặt, không đến chuyện trò dưới chân cầu thang, và khi đến, trông mặt anh như thành linh tỉnh giấc, đang gà gật, sau nhiều đêm trắng làm việc ở văn phòng.

Vadinho ghi tên cô ứng viên và những thông tin cần thiết khác. Célia một lần nữa viết lại những thông tin lạnh lùng lên một tờ giấy, không mấy may hy vọng: cô đã làm thế biết bao lần. Bao đơn từ rồi lời gửi gắm đều không kết quả. Anh chàng trẻ tuổi đẹp mã, hóm hỉnh, ranh mãnh, chắc chắn là tay ăn chơi trác táng, gã nghèo khổ đáng thương, làm sao kiếm nổi cho cô một chỗ làm cơ chứ? Đến cả cha xứ Barbosa cũng đã viết thư cho giám đốc sở giúp cô và đến cha xứ mà còn không ăn thua thì anh chàng người yêu của Flor còn ít cơ may thành công hơn thế; ai chịu mất uy tín vì cái gã này cơ chứ? Cứ nhìn bộ mặt thiếu ngủ của anh ta cũng đủ biết đó là kẻ láu

lĩnh quái quỷ. Célia tích tụ nghi ngờ lẫn chua chát khi lê cái chân què trong những gian phòng đày về thù nghịch của sở Giáo dục. Hạnh phúc của người khác không bao giờ làm cô ta妒 đi, ngay cả khi đó là những người hiếm hoi muốn giúp đỡ cô, vì thương cảm cho số phận của cô. Trái tim cô ta khô cằn và cứng nhắc, và trong lúc nguệch ngoạc ghi tên cha mẹ, ngày sinh và năm tốt nghiệp của mình, cô ta chắc chắn r ồi lại mất thì giờ uổng công, anh chàng khoác lác này sẽ chẳng thêm động chân động tay, Célia đã chán ngấy mấy anh chàng ra vẻ tốt bụng này r ồi: lời nói gió bay, chả còn lại gì cả. Nhưng biết làm sao? Dona Rozilda mê muội trước kẻ khoác lác, “tiến sĩ Waldomiro” ở chỗ này, tiến sĩ Waldomiro ở chỗ kia, còn cô ta, Célia, lẽ ra phải đến ăn tối bằng đũa ở nhà mù phù thủy già. Còn gã ngựa non háu đá, cứ nhìn mặt là biết ngay hắn muốn gì: hái bông hoa nhỏ Flor, chọc ghẹo cô r ồi tạm biệt và lĩnh mất.

Célia đã bắt công với Vadinho, vì để giúp đỡ cô ta, tối hôm ấy, anh chàng phải lượn hết các sòng bạc, chịu rủi ro gấp đôi: mất sạch số tiền còn lại trong túi mà không gặp được nhân vật quan trọng nào để kể câu chuyện buồn thảm của cô giáo và nhờ vả giúp cô. Không thấy Giovanni Guimarães, cả Mirabeau Sampaio, r ồi cả anh chàng cùng tên Waldomiro Lins, không ai lộ mặt ra cả, cứ như tất cả những người quen biết có chút ảnh hưởng của anh ta đều v ề hưu hết, bỏ bàn cờ quay, *baccara*, bàn lớn bàn bé, bàn tròn, bàn đánh bài tarô. Vadinho nán lại đó suốt đêm và gương mặt nổi bật nhất xuất hiện là Mirandão. Thế là Vadinho cùng anh bạn kết thúc đêm đó bằng cách đi chén ragu thịt tuyệt ngon ở quán Andreza, con gái nữ thần Oxum và *comadre* của chàng sinh viên nông nghiệp.

— Cô gái nghèo đó đúng là không may... Vadinho thuật lại sự việc với Mirandão trên đường đến quán của cô gái da đen của Oxum. Đã què, g ầy gò, lại còn đen đũi...

Mirandão khuyên Vadinho không nên áy náy: có những người như thế, số họ đen đũi, muốn giúp họ cũng chẳng giải quyết được gì. Vả lại bận tâm như thế thì ăn mất ngon mà món ragu thịt của Andreza là thứ tuyệt tác mà đến cả tiến sĩ Godofredo Filho tiếng tăm cũng phải cất lời khen ngợi. Vadinho sẽ tìm cách giải quyết việc này ngày mai. Suy cho cùng, cô nàng hay phàn nàn đã chờ đợi mãi r ồi, thêm hay bớt một ngày nữa thì cũng chẳng khiến cô ta đi tự tử đâu mà lo. Còn về món ragu thịt của *comadre*

Andreza, thầy Godofredo đã nói câu gì nhỉ, không phải một câu, mà là một câu thơ, thế nào nhỉ?

Và thế là họ gặp chính Godofredo đang ngồi bên bàn của con gái thần Oxum, tôn vinh tài nấu ăn của Andreza, không tiếc lời ca ngợi các món ăn và người nấu, cô gái da đen xinh tuyệt, cành cọ vương giả, ngọn gió buổi sớm mai, mũi tàu ngoài khơi. Andreza mỉm cười với tất cả vẻ kiêu sa và quý phái của mình, tay nghiêng ớt làm nước sốt.

— Ôi ai thế này! Mirandão cất giọng chào. Vị thần của tôi, bậc thầy của tôi, xin được quỳ gối trước trí tuệ của người.

— Tất cả chúng ta đều quỳ gối trước món ragu thịt tuyệt trần này, nhà thơ vừa nói vừa cười và bắt tay hai chàng trai trẻ.

Họ ngồi xuống và Andreza nhận ngay ra vẻ mặt ưu tư của Vadinho. Anh ta vốn luôn vui vẻ, tinh nghịch, sinh động và lăm lăm trò, chuyện gì khiến mặt anh ta u sầu đến vậy? Kể đi, chàng trai, kể đi cho vui lòng, trút bỏ lo lắng đi nào. Trong bộ đồ màu vàng, người đeo dây vòng và chuỗi hạt, Andreza hết như nữ thần Oxum xinh đẹp mơn trớn. Kể đi xem nào, anh chàng tóc vàng đẹp trai, đừng có lo lắng như vậy, cô bạn anh sẵn sàng nghe và an ủi anh đây.

Món ragu thịt và rượu *cachaça* vùng Santo Amaro được bày ra bàn phủ khăn tỏa mùi hoắc hương, sàn nhà ngát mùi lá sim. Vadinho bắt đầu kể cặn kẽ chuỗi bất hạnh của cô giáo tiểu học khốn khổ. Ngồi ở đầu bàn, cô nàng da đen Andreza xúc động vì câu chuyện, áp chặt bàn tay lên ngực hốt hển – khổ thân cô gái tàn tật nghèo túng, có chí mà không kiếm nổi công ăn việc làm! Chẳng nhẽ Godô, thường được nhắc tên trên báo, cũng là công chức cao cấp, lại không thể nói một lời, làm cái gì đó cho cô gái bất hạnh ấy? Đôi môi Andreza run lên căm khẫn, Vadinho nói đúng, làm sao vui được khi người khác phải chịu đau khổ như thế? Sao cô lại đi nghe chuyện này cơ chứ? Giờ cô chỉ cười lại được khi cô gái trẻ kia có chỗ làm. Nhà thơ Godofredo hứa sẽ can thiệp, ai mà biết có khi ông cũng chẳng xin được quyết định bổ nhiệm khi quay lại sở cơ chứ? Ngày mai... Không, ngay hôm nay, vì giờ đã gần sáng rồi, Vadinho yêu cầu. Cô ấy chỉ cần tới trình diện, Godofredo sẽ tìm cách... Ông không nói rõ rằng với tư cách là anh em gần và bạn thân của giám đốc sở Giáo dục, đề nghị của ông chính là mệnh lệnh

đã ra. Nhà thơ không thích phô trương như vậy, ngay cả những bài thơ của ông cũng hiếm khi được mang ra đăng. Ông chỉ muốn trả lại nụ cười cho Andreza, không có nụ cười của nàng, đêm sẽ buồn bã, thế giới này sẽ lạnh lẽo, hoang vu.

Vì vậy, buổi chiều hôm sau khi Célia, dù vẫn khẳng khăng giữ vẻ bi quan, lê cái chân què lên cầu thang và vào phòng đợi ở văn phòng giám đốc sở, cô ta vô cùng ngạc nhiên thấy viên thư ký của Quý Ngài, mới đây thôi còn tỏ ra khô khan khó chịu, nay chào hỏi vồn vã và nồng nhiệt:

— Dona Célia, tôi đang chờ cô đây. Xin chúc mừng, lệnh bổ nhiệm của cô đã có, được ký sẵn rồi...

— Sao cơ? cô giáo run rẩy. Cái gì ạ?

Mỗi lúc một tử tế hơn, viên thư ký thổ lộ:

— Như tôi nói với cô đấy... Đó là việc đầu tiên giám đốc làm khi đến văn phòng... Ai đó chức rất to đã ra lệnh, chắc chắn thế. Đây là một trong những chỗ trống cuối cùng và đầu đã được nhận trước... Tôi khuyên cô nên trình diện ngay đi, đừng để mất thời gian.

Cô ta trình diện, nhận việc, họp mặt cả đại gia đình thiếu ăn rồi đến tầng hai dốc Alvo để cảm ơn. “Ai đó chức rất to”, cô ta kể và dona Rozilda uốn lưỡi lặp lại những lời đó, những lời ngon lành đầy miệng, có vị quyên lục. Bà run lên vì hài lòng, không ngờ có quyết định bổ nhiệm nhanh chóng, kết quả ngay tức thì như vậy. Khẩn cấp, mau lẹ như thế thì chỉ có lệnh trực tiếp của thống đốc mà thôi. Của thống đốc, con gái ạ, chứ còn ai nữa, Vadinho làm mưa làm gió trong chính quyền.

Tin đó lan nhanh trên con dốc, và khi Vadinho xuất hiện vào tối hôm đó, với hy vọng được ngẩng riêng với Flor trong bóng tối cầu thang, hàng xóm chào hỏi anh ta với vẻ kính trọng rõ rệt. Anh ngạc nhiên vì những lời cảm tạ, những cái ôm hôn và khen ngợi, dona Rozilda thì phóng đại đến mức cuống loạn. Anh chàng đã ngủ cả ngày hôm đó và gần như quên mất nỗi bất hạnh của cô ứng viên bị loại. “Ôi! anh ta nói, có gì đâu, xin đừng cảm ơn tôi nữa!”

Nhà thơ đã giữ lời hứa, với Andreza hơn là với Vadinho. Nhưng làm sao giải thích được sự thật, gỡ được cái mớ bòng bong ấy? Không bao giờ

dona Rozilda, hàng xóm của bà cũng như cô giáo đau khổ cùng cả gia đình túng bần, cái bần và da dẻ xám xịt của cô kéo đến đây để cảm ơn anh, lại có thể hiểu nổi những con đường bí ẩn của con người và thế gian, không bao giờ họ tin được rằng Célia có việc làm là nhờ một cô đầu bếp da đen, còn nghèo khổ hơn cô ta, sống vui vẻ trong túp lều gỗ bên bờ biển Águia de Meninos, nấu bữa trưa cho thủy thủ và công nhân bến cảng, cô gái da đen Andreza con nữ thần Oxum.

Tiếng tăm lan rộng và đơn từ xin được bổ nhiệm làm giáo viên tiểu học đổ xuống như mưa, có tới tám cái trong vòng chưa đến một tuần. Cả chân lái xe điện cho đến kiểm soát thuế, không ứng viên nào không tới xin nhỉnh dona Rozilda, gõ cửa nhà bà ở tầng hai dốc Alvo. Ngay đến chân giữ kho đồ thờ ở nhà thờ Chính tòa Bờ Biển, có vẻ như là đang bỏ trống, nhưng vẫn chưa chắc chắn, cả việc ấy, người ta cũng đến nhờ vả bà. Nếu Vadinho vừa là thống đốc vừa là tổng giám mục, thì chưa chắc số người đến xin xỏ đã đông hơn.



Dona Rozilda lên đến đỉnh cao quyền lực, cảm nhận niềm vui danh vọng chưa từng có; Vadinho vượt nhẹ bộ ngực săn chắc của Flor trong bóng tối cầu thang, cảm nhận hương vị chưa từng thấy của cái miệng e lệ và tươi mát, nhấm nháp đôi môi cô. Anh ta khơi dậy trong cô cái thế giới nghi hoặc chỉ toàn những khoái lạc bị ngăn cấm, mỗi tối lại chinh phục thêm một phần sự kháng cự và cơ thể cô, sự trong trắng, cảm xúc kín đáo của cô. Lạc thú biến cô thành cái lò rưng rục cháy, bụng cô như có than hồng nhen nhóm, nhưng Flor vẫn cố kiên chế và kìm nén bản thân. Tuy nhiên, càng ngày cô càng cảm thấy khó kiểm soát được ý chí, khó mà khước từ dù là yếu đuối, khó mà kháng cự dù chỉ mong manh, biến thành nô lệ tuân theo gã trai táo bạo đang chiếm hữu gần hết cơ thể cô, cái cơ thể đang lên cơn sốt mà không có cách chữa trị, ôi trời ơi.

Vadinho thật là xác xược! Anh ta chưa hề tỏ tình, hoàn toàn không tỏ ra say mê, thậm chí còn chưa xin phép tán tỉnh cô. Thay vì những lời thơ mộng, cầu kỳ, cô chỉ toàn được nghe những ngôn từ đáng ngờ, những lời bóng gió đầy dụng ý. Trèo lên dốc Alvo để gặp Flor (đã từ nhà dì Lita ở Rio Vermelho về, vài ngày sau buổi tiệc ở nhà ông Pergentino), anh chàng Vadinho hăng hái, trong lúc đọc tấm biển trường nghệ thuật âm thực, rót vào tai cô lời thì thầm lãng mạn, kiêu khen ngợi vô tư:

— Trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị... Nghệ thuật và hương vị... (Anh ta hạ thấp giọng, bộ ria mìn lướt trên tai cô gái): Ôi! Anh muốn thưởng thức em quá!

Đó không những là trò chơi chữ khó nghe, mà còn là tuyên bố thẳng thừng ý đồ của anh ta, một dự định trâng tráo, một kế hoạch yêu đương rõ ràng.

Flor chưa bao giờ có người yêu kiểu này, quá khác người, cô thậm chí không thể tưởng tượng nổi có kiểu tán tỉnh như vậy. Sao cô không đuổi cô anh ta ngay?

Flor không thuộc loại các cô gái trơ trên lúc nào cũng ng ồi bên cửa sổ, mãi mê nghĩ đến những thiên diễm tình trơ tráo ở góc phố, dưới chân cầu thang, sau cánh cửa. Chưa có chàng trai nào được đi quá nụ hôn rụt rè. Pedro Borges mới chỉ được vuốt nhẹ mặt cô, cô không chấp nhận bất cứ cử chỉ thân mật nào. Nếu có kẻ xác xược nào thò tay ra để chạm vào người cô là Flor giận dữ gạt phắt đi ngay, cô giữ mình cho người cô yêu thực sự. Với người đó cô sẽ không từ chối đi đâu gì, và người đó là Vadinho; vậy nên cô không cư xử với anh ta như với những kẻ khác, cô không thô bạo mà cũng không to tiếng, nhưng cương quyết và không xiêu lòng.

Ngay cả lần đầu tiên cô cũng không đẩy anh ta ra. Họ mới quen nhau được vài giờ, đó là ngày Chủ nhật Bando Anunciador, hôm sau buổi tiệc ở nhà sĩ quan Tiririca, một tuần trước hội hóa trang. Cùng đám bạn gái, Flor đến xem diễu hành, Vadinho xuất hiện, xán tới cạnh cô. Các cô bạn mỉm cười tách ra xa, chắc chắn giờ phút dành cho lời tỏ tình cần thiết đã đến (lời tỏ tình ít nhiều mãnh liệt và văn vẻ, theo tâm tính và khuynh hướng của người cầu hôn; có những người rụt rè hơn thì thích tỏ tình qua thư, nhờ tới “thư ký của những người đang yêu” khi cần). Các cô ồn ào bình luận khuynh hướng của chàng trai: anh ta không rời Flor nửa bước suốt cả buổi, lúc nào cũng kề kề bên cô. Bây giờ anh ta sẽ tỏ tình, thời điểm trang trọng, cô gái có phận sự trả lời đồng ý hoặc xin thời gian suy nghĩ, thường là trong vòng hai mươi tư giờ. Flor từng bảo các bạn rằng cô định để Vadinho chờ vài ngày, nhưng họ không nghĩ cô sẽ làm thế, liệu cô có gan làm vậy không?

Anh ta không hề mở miệng tỏ tình một câu nào, cuộc chuyện trò vui vẻ xoay quanh đủ mọi chủ đề, cái anh chàng Vadinho này thật đáng trí. Hai nhóm hóa trang nhộn nhịp cùng lúc đổ xô tới chái nhà thờ Sant’Ana, và thế là lợi dụng cảnh xô đẩy khi mọi người chạy ào đến đứng tùm tùm lại một chỗ, Vadinho ghì chặt lấy cô, vòng tay ôm cô từ phía sau, bàn tay phủ lên ngực cô, hôn ngấu ngiến lên gáy cô. Cô rùng mình, khép mắt lim dim, để mặc cho anh ta làm, gần như chết lạng vì sợ hãi và sung sướng.

Những ngày đầu tiên của mối tình không có lời tỏ tình chính thức và không có sự ưng thuận nói thành lời thật khó quên. Mỗi năm, vào mùa hè, cứ đến ngày hội khu phố, Flor lại đến nhà chú dì chơi vài ngày, cô rất quyến luyến với hai người. Trường dạy nấu ăn không mở cửa trong suốt tháng Hai.

Cô đến xem lễ rước nữ thần Yemanjá<sup>s</sup> ngày mùng 2 tháng Hai, khi những con thuyền rẽ sóng, lòng thuyền chất đầy hoa và lễ vật dành cho dona Janaina, mẹ của nước, bão tố, nghề cá, của sự sống và cái chết trên biển. Cô mang đến dâng nữ thần chiếc lược, lọ nước hoa và chiếc nhẫn kiểu cách. Yemanjá ngụ tại Rio Vermelho, đền thờ thần được dựng trên một mũi đất nhô ra đại dương.

Cùng các cô bạn hàng xóm, cô tận hưởng chương trình đầy hấp hoạt động vui vẻ: buổi sáng, tắm biển; buổi chiều, dạo chơi ở ngọn hải đăng Barra, tới Amaralina và có khi ra tận Pituba; lập nhóm và tập điệu hành hóa trang, rất thú vị; dã ngoại ở Itapoã, tại nhà bác sĩ Natal, bạn của chú Pôrto, hay bên bờ phá Abaeté, có đàn ghi ta, hát hò; thi ném giấy bướm. Buổi tối, các cô đi dạo ở Largo de Sant'Ana hay Mariqueta, giữa những lán gỗ sặc sỡ, nếu không có dự định đi dạ hội khiêu vũ tại nhà bạn bè, hoặc chính các cô không tự đột nhập vào phòng khách nhà ai đó mà ngẫu hứng tham gia vào buổi khiêu vũ.

Nhà chú Pôrto, rực rỡ hoa trên các giàn cây leo và hoa keo, nằm trên dốc Perroquet, cứ đến Chủ nhật, tuần nào cũng vậy, chú đầu đi chơi cùng một người bạn say mê hội họa sống ở khu Largo, gốc gác từ bang Sergipe, rụt rè chưa từng thấy, tên là José de Dome, họ đi vẽ nhà cửa và phong cảnh. Hai năm trước đó, khi Rosalia và Antônio Morais chuyển đến Rio de Janeiro, Flor buồn bã và cô đơn, thậm chí đã có chút quyến luyến với họa sĩ, người đàn ông chín chắn, tuổi đã tứ tuần dù bên ngoài trẻ hơn, một người lai rai rỏi rỏi và mảnh khảnh. Một hôm, gắng vượt qua được tính rụt rè quá độ, anh đề nghị được vẽ chân dung cô và bắt đầu phác một bức tranh với gam màu nâu đỏ và vàng tươi làm nước da bánh mật của Flor nổi bật, trông khác hẳn. “Sản phẩm của một thằng gàn dở, trông thật nực cười, mà cái thằng đó đúng là một đứa mơ mộng”, dona Rozilda nhận định như vậy khi nhìn thấy bức tranh bừng cháy màu sắc và ánh sáng, về mặt nghệ thuật thì bà ta không biết gì hơn ngoài những tấm ảnh lịch. Nhưng José de Dome

không bao giờ hoàn thành được bức chân dung. Anh không có đủ thời giờ, Flor trở về dốc Alvo, và dù đã hứa sẽ quay lại ng ỡ làm mẫu vào Chủ nhật nhưng cô chẳng bao giờ thực hiện lời hứa ấy. Chính cô cũng không hiểu gì về tranh của họa sĩ người Sergipe. Đúng là cô thấy cảm mến nụ cười và nỗi cô đơn của anh. Nhưng tình cảm ấy không biến thành tình yêu, vì không thể gọi những khoảng lặng dài dằng dặc và những nụ cười ng ẩng ngủi trong những giờ ng ỡ làm mẫu là tình yêu được. Đó chỉ là chút quyến luyến ng ẩng ngủi vài ngày hè, không đủ giúp họa sĩ vượt qua nỗi tính rụt rè. Khi trở lại Rio Vermelho, Flor gặp lại người bạn của ông chú vẫn với sự cảm mến ấy, nhưng chút đắm say của kỳ nghỉ hè trước đã tan vỡ, như thể chưa từng có gì xảy ra giữa hai người. Còn bức chân dung dang dở vẫn được treo trong xưởng vẽ của họa sĩ, trên tầng bốn ngôi nhà lớn cổ kính ở góc khu phố Largo de Sant'Ana; ai muốn xem cũng được, chỉ cần có đủ dũng cảm để trèo lên chiếc cầu thang đã mọc.

Với Vadinho thì mọi chuyện khác hẳn... Như một khối tuyết lở không thể cưỡng lại được cuốn cô theo, anh chế ngự cô, định đoạt số phận cô. Trong những ngày ng ẩng ngủi tuyệt vời ở Rio Vermelho, Flor nhận ra rằng cô sẽ không thể sống thiếu sức lôi cuốn, nét vui vẻ, sự hiện diện điên rồ của chàng trai trẻ này được nữa. Cô làm mọi đi ều anh ta đề nghị: trong các buổi dạ hội, cô không khiêu vũ với bất kỳ ai khác, cô đi cùng anh, tay trong tay, đến chợ phiên ở Largo, xuống bãi biển khi trời đã xâm tối để tranh thủ đêm đen trao vài nụ hôn, theo gợi ý của anh ta; cô run rẩy cảm nhận bàn tay vuốt ngược lên dưới lớp váy, đánh thức đùi và hông mình. Dona Rozilda mà thấy cảnh này thì sao nhỉ? Nhưng bà ta lại nhắm mắt trước sự lạm dụng rõ ràng rành rành mỗi điểm tình g ần như được thả lỏng này, đến nỗi dì Lita vốn là người ít khi khiển trách cũng phải ngạc nhiên và cảnh báo:

— Rozilda, chị không thấy Flor quá tin tưởng chàng trai đó hay sao? Chúng nó đi với nhau khắp nơi như đã đính hôn r ỡ ấ y, không ai bảo chúng nó chỉ mới quen nhau một thời gian ngắn...

Dona Rozilda phản ứng kịch liệt, giọng gây sự:

— Tôi không biết cô và ch ồng cô lại phản đối Vadinho đấy... Chỉ vì cậu ta giàu sang và có địa vị, toàn chuyện ng ỡ lê đôi mách về cậu ta, tôi không hiểu sao cô chú lại nghe người ta mà nghĩ xấu về cậu ta... Chỉ tại cái gã nghèo khổ đáng thương tự coi mình là họa sĩ ấ y mà cô chú nghĩ thế, nếu là

việc của cô chú thì chắc chúng nó đã cưới nhau rồi đấy, như thế tôi sẽ đem con gái mình cho kẻ đáng ghét đó ấy. Còn với Vadinho, cô chú chỉ nghĩ đến những chuyện độc địa. Tôi thấy cậu ấy yêu Flor chả có gì là sai, con bé đã đến tuổi lấy chồng, và khi Đức Ngài Bonfim nghe lời cầu nguyện của tôi, ông đã gửi tấm chồng như vậy tới cho nó, còn cô và Pôrto lại đi gây chuyện, cứ nói đi nói lại... Để tôi yên, cứ lo chuyện của cô đi đã...

— Nay chị, em chẳng có gì mà nói đi nói lại, chính chị hãy tự lo chuyện của mình đi. Em chỉ nói thôi... Chị vốn nhạy cảm thế cơ mà! Chỉ cần nhìn thấy bất cứ đứa con gái nào đi chơi riêng với một đứa con trai là chị nói ngay đó là đứa hư hỏng... Giờ thì khác hẳn, chị để con bé tự do...

— Cô nghĩ nó là đứa con gái hư hỏng hả? Cô nghĩ thế chứ gì? Nói thẳng ra xem nào...

— Thôi đi, Rozilda, chị biết thừa là em không nói thế...

Dona Rozilda muốn kết thúc cuộc tranh luận:

— Tôi biết tôi đang làm gì, nó là con gái tôi, và nhờ ơn Chúa chúng nó sẽ làm đám cưới trong năm nay...

— Có thể... vì ý Chúa...

— Có thể ư? Sẽ là như vậy và chắc chắn thế... Đừng có đến nói những lời tầm phào và bóng gió, cô chú thật ác ý với Vadinho...

Không, chẳng có ai ác ý với Vadinho, anh ta quyến rũ tất cả mọi người với tài ăn nói và trí tưởng tượng, trước hết là những người quen ở Rio Vermelho, sau đến những người trên dốc Alvo. Dona Lita và Pôrto đã coi anh ta như chỗ thân tình và mong Flor lấy được anh ta làm chồng. Còn dona Rozilda, dường như bà ta sống để thỏa mãn ý muốn của họ, đoán được những khao khát của họ.

Khao khát thì anh ta chỉ có một: được ở một mình với Flor, ôm cô vào lòng, chiến thắng sự kháng cự và thẹn thùng của cô, chiếm lĩnh cô dần dần sau mỗi lần gặp gỡ, trói buộc cô vào ham muốn, nhưng đồng thời chính anh cũng bị trói buộc, bị cạm tù bởi đôi mắt ướt như dầu đầy ngạc nhiên, bởi cơ thể run rẩy và sợ hãi, khao khát vì ham muốn, kìm giữ vì e lệ. Điều thu hút anh ta nhất là sự dịu dàng của Flor, không khí gia đình, sự ấm cúng

toát ra từ nét duyên dáng tự nhiên, vẻ đẹp thanh thảo của cô, không gian ấy như thôi miên mê hoặc Vadinho.

Chưa bao giờ anh có cuộc sống gia đình, chưa từng biết mặt mẹ, bà chết sau khi sinh ra anh, còn người cha chẳng mấy chốc cũng biến khỏi đời anh. Là kết quả của mối tình chốc lát giữa con trai cả một gia đình tiểu tư sản khá giả với cô h ầu, anh cũng được cha, họ hàng xa với nhà Guimarães, chăm sóc suốt thời gian ông ta còn độc thân. Nhưng khi cưới được cô vợ giàu có thì ông ta tìm cách rũ bỏ đứa con hoang mà vợ ông ta, người đàn bà sùng đạo và ngu si, thấy ghê sợ – “đứa con tội lỗi”! Ông ta gửi con vào trường dòng. Vadinho vất vả lắm mới theo học được tới lớp cuối, nhưng không kết thúc nổi năm học vì phải lòng mẹ một cậu bạn vào một sáng Chủ nhật khi các gia đình đến thăm con cái, một người đàn bà danh giá độ tuổi bốn mươi, vợ một nhà buôn ở khu phố dưới, h ầu ấy bà bị coi là người đàn bà nhẹ dạ nhất trong giới thượng lưu ở Salvador – một mối si mê cu ồng nhiệt được đáp lại.

Mối si mê ấy cũng lãng mạn lắm. Người đàn bà nhìn Vadinho với đôi mắt mơ màng, thờ dài, còn anh ta thì lượn quanh bà trong cái sân thăm nuôi của trường, bu ồm như nhà lao s ầu nào giam hãm con trẻ. Bà ta cho anh sô cô la và bích quy lấy từ gói quà cho con trai. Vadinho lén tặng bà bông phong lan hái trong nhà kính của các thầy tu. Một ngày được ra ngoài chơi (sáng Chủ nhật đầu tiên của tháng, Vadinho chưa bao giờ đi chơi, không ai đến tìm, mà anh cũng chẳng biết đi đâu), bà ta đưa anh đến nhà ăn trưa, một dinh thự ở khu Largo de la Graça và giới thiệu với ch ồng:

— Bạn học của Zezito, m ồcôi, không gia đình...

Zezito hơi th ần kinh; cậu ta nuôi chuột bạch và dành hết thời gian các ngày Chủ nhật được về nhà để chăm sóc lũ gặm nhấm ấy dưới h ầu nhà. Nhà buôn thì ngủ trưa ngáy pho pho, Vadinho thấy mình bị cuốn về phía một bộ đ ồ lót, được hôn hít và vuốt ve khắp người, bị chiếm đoạt. “Cậu bé của ta, cậu học sinh, học trò của ta, cô giáo của cậu đây, tới đây nào, cậu con trai trong trắng xinh đẹp”, và bà ta dạy anh làm tình – bài học thật tuyệt vời! Ni ềm say mê lớn đ ần, vô độ và mãnh liệt. Bà ta không tiếc lời thề thốt bốc đ ồng – nhắc đi nhắc lại rằng chưa bao giờ bà yêu như thế, vừa tro tráo vừa dửng dưng, Vadinho là người tình đầu tiên của bà và trên đời này, bà không mong gì hơn là bỏ trốn cùng anh để được sống trong mối tình

lớn lao ấy, cùng nhau trốn đến một nơi bí mật. Nhưng rủi thay anh lại là học sinh nội trú...

— Nếu tôi bỏ học, bà sẽ sống với tôi thật chứ?

Anh trốn khỏi trường, đến tìm bà ta lúc màn đêm vừa buông xuống để giải phóng bà khỏi “gã tư sản súc sinh” đang chiếm đoạt bà, làm bà đau khổ, nhục nhã biết bao nhiêu. Anh tìm được một căn phòng t ối tàn giá rẻ nhất, mua bánh mì, xúc xích Ý (anh rất thích xúc xích Ý), chút rượu vang rẻ tiền và một bó hoa. Anh còn vài *milreis* trong túi, những cậu bạn thân nhất khi biết chuyện đã ủng hộ anh, đóng góp để hỗ trợ cho cuộc chạy trốn và cho tình yêu của anh. Với họ, Vadinho là một anh hùng.

Quý bà xinh đẹp suýt ngất xỉu vì kinh hãi khi thấy anh vào bếp, ông ch ồng đang ng ồi xỉa răng và đọc báo ở phòng bên. Vadinho chắc chắn đã phát điên, bà ta nói, giọng tức giận. Bà ta không phiêu lưu đến mức bỏ nhà cửa, ch ồng con, tiện nghi và địa vị xã hội để làm người tình của gã thiếu niên b ần cùng và vô danh. Vadinho đúng là thiếu suy nghĩ, anh phải quay về trường, có thể người ta chưa biết anh bỏ trốn, Chủ nhật tới bà sẽ đến thăm, ái chà! bà ta hứa thế đấy...

Vadinho không muốn nghe lời hứa, anh tức điên, tự ái vì bị lừa. Chẳng thèm để ý đến ông ch ồng bị cấm sừng đang ở ngay g ần đó, anh tóm lấy tóc quý bà, dài và được nhuộm màu, cho bà ta mấy cái tát, chửi rủa bà ta bằng đủ thứ ngôn từ, trận đòn ghê gớm đến độ rất nhiều người kéo đến xem, không chỉ ông ch ồng và những người h ầu, mà cả hàng xóm trong khu Largo de la Graça thanh lịch. Theo lời kể sau này của Vadinho, ngày hôm đó, anh đã trở thành đàn ông, một người đàn ông lõi đời.

Vụ bê bối đó đẩy Vadinho vào cuộc sống ban đêm của thành phố, cậu con trai mười bảy tuổi được Anacreon, tay cờ gian bạc lận tinh vi có tiếng yêu mến. Không ai giỏi hơn ông ta trong việc truy ền cho chàng trai non nớt những nét tinh tế của trò ronda<sup>s</sup>, tarô, baccara, poker, dạy cho anh phép biện chứng của bàn cờ quay và bí ẩn của những con xúc xắc, vì Anacreon không chỉ giỏi giang, mà còn có trái tim chính trực, thực tế, hơi don Quichotte một tí. Vadinho có gặp lại cha, cuộc gặp gỡ chóng vánh, anh từ chối quay lại trường và vì vậy, tay Guimarães đều cẳng ấy đã từ con trai và cắt đứt chu cấp cho anh, ông ta “không có tiền nuôi một thằng quấy

rồi”. Có của cải của vợ, ông ta biến thành một kẻ keo kiệt và thích lên giọng đạo đức. Và lại, từ khi tên tuổi ông ta được những cột báo dành cho giới thượng lưu nhắc đến, ông ta còn bắt đầu nghi ngờ về mối quan hệ ruột thịt với anh. Vadinho có thực sự là con trai ông ta không? Cô Valdete quá cố, giữa những cái hôn đã cáo buộc ông ta phá trinh và làm cô có chửa. Nhưng lời một cô hầu liệu có đáng tin? Theo đám chị em bạn bè đến khóc bên thi thể cô, cô không quen người đàn ông khác ngoài ông ta. Nhưng lời của những cô hầu không nhà cửa ấy có đáng coi là chứng cứ không? Chuyện đó xảy ra lâu lắm rồi, những kỷ niệm lẫn lộn thời trai trẻ, một thời niên thiếu vô trách nhiệm pha chút điên rồ. Có thể đó là con trai ông ta, cũng có thể không, ai mà công khai minh chứng được, có gì đảm bảo? Chỉ một điếu chắc chắn rằng Vadinho là thằng con hoang trong số những thằng con hoang tồi tệ nhất: còn bé mà đã muốn “hãm hiếp một người đàn bà đức hạnh, bà mẹ đáng mến của bạn học, ngay trong nhà bà nơi nó được đón tiếp như con cái...” Cha Vadinho mang họ Guimarães nhưng thuộc “chi thối nát”, như cách Chimbo xếp hạng, ông ta không được thừa hưởng tính cách hăng hái và hào phóng của dòng họ.

Từ đó, Vadinho không còn cảm thấy hương vị tình cảm gia đình, không một chút xúc cảm sâu đậm nào. Cuộc sống tình cảm của anh, phức tạp và đa dạng vì anh có vô số người tình, đủ mọi lứa tuổi, địa vị xã hội và màu da, phần lớn diễn ra trong các nhà chứa và quán rượu, trong những mối tình thoáng qua với các cô gái dễ dãi, vài mối tình không kể vài cuộc phiêu lưu hiếm hoi với những phụ nữ đã có chồng, nhưng không một mối quan hệ nào có sức mạnh của tình yêu. Không một mối tình nào ngăn nổi anh hưởng thụ cuộc sống tràn trề rực rỡ, chưa có sự thiếu vắng một bóng hồng, một cuộc cãi vã, một cuộc chia ly nào khiến anh buồn bã, tâm hồn trống rỗng và muốn tự tử. Anh tiến lại cơ thể một người đàn bà khác như thay đổi bàn chơi khi số 17, con số yêu thích của anh, không trúng.

Cuộc gặp gỡ với Flor trong buổi tiệc nhà sĩ quan đã đột ngột làm trở dậy trong anh nhu cầu khẩn thiết có một mái ấm, một gia đình, chiếc bàn ăn bày sẵn, chiếc giường trải ga mới, dù anh là người sống nay đây mai đó, mỗi tháng chuyển nhà một lần vì không trả tiền nhà; sao lại phí tiền thuê nhà cửa trong khi chẳng có để chơi bài?



Flor mang đến hương vị mới cho cuộc sống của anh, sự yên bình, thanh thản, cảm giác gia đình dễ chịu:

— Anh thích em vì em dịu dàng như con cừ non, em yêu a...

Anh mê cô tới mức cố nhìn bà mẹ cô, người đàn bà khủng khiếp và khó chịu, nực cười và lơ lửng. Anh thích sự giản dị, dịu dàng, tính vui vẻ điềm tĩnh và ý tứ của cô gái. Mặc dù ngày nào cũng phải tìm cách chinh phục thái độ kháng cự và sự trong trắng của cô nhưng anh vẫn cảm thấy thỏa mãn và tự hào khi thấy cô nhu mì và e lệ. Bạn bè nhận ra tia sáng trong mắt anh, đôi khi anh đứng bất động trước bàn quay, quên cả đặt tiều, về mơ màng.

Còn những người thân thiết, như Mirandão, thì không ngạc nhiên nữa khi thấy anh đến tham gia nhóm Nhà báo vui trong hội hóa trang do các gia đình ở Rio Vermelho tổ chức, ông chú Pôrto chịu trách nhiệm trang trí, các cô cậu thanh niên hóa trang thành người bán báo, rao bán *Báo Bahia* và *Buổi chiều*, *Tin tức* và *Công minh*. Một lễ hội hóa trang với giấy bướm và lông vũ, giấy rấn và hát hò, với cầu thơm để trên các cô gái đẹp chứ không phải để uống, một lễ hội hóa trang không *cachaça*, ngược hẳn với hội hóa trang của Vadinho thường kéo từ thứ Bảy đến thứ Ba trong cơn say nhớ đời. Anh ta trà trộn vào đám giả trang, lượn quanh các cô gái, nhảy samba giữa phố, uống đến chán. Đến gần nửa đêm thì say như chết trong góc phố nào đó; cứ như vậy bốn ngày liền.

— Xem ai kìa, trong nhóm đó, có cái trống trên tay ấy, Vadinho đấy, ai mà nghĩ anh ta ở đây! Những người qua đường ngạc nhiên vì quen thấy anh trong tình trạng bê tha bệ rạc giữa không khí điên cuồng của hội hóa trang.

Đúng là Vadinho có trong nhóm thật, bên cạnh Flor, phủ lên người cô đầy giấy bướm và sự dịu dàng.

Nhưng không gì ngăn nổi anh ta đắm mình trong sa đọa truy lạc, nốc vô độ *cachaça* sau khi tạm biệt Flor vào nửa đêm. Anh ta đến thẳng quán Tabaris, Meia-Luz, Flozô. Thứ hai, anh ta kiếm có có việc khẩn ở dinh thống đốc, ra về vào lúc mười giờ tối, vì không thể đến trễ cuộc khiêu vũ với đàn accordeon ở Pinguelo, nơi Andreza cùng các cô gái da đen tuyệt trần khác hóa trang thành những quý bà trong cung điện của hoàng hậu

Marie-Antoinette<sup>s</sup>, đầy xa tanh, nhưng gấm và những bộ tóc trắng bằng bông.

Ngay cả lúc mê đắm nhất, lúc thấy thềm khung cảnh gia đình êm ấm nhất, Vadinho cũng không nghĩ sẽ thay đổi lối sống, sẽ tập những thói quen mới, sẽ biến thành người khác. Còn Mirandão thỉnh thoảng lại thông báo:

— Ông ạ, tôi sẽ thay đổi... Bắt đầu từ ngày mai...

Vadinho không bao giờ nói chuyện đó. Yêu Flor, có ý định cưới cô, nhưng không vì thế mà anh định từ bỏ lối sống lang bạt, cờ bạc và lêu lổng suốt ngày, nhậu nhẹt và cãi lộn, sòng bạc và nhà chứa.

Flor và Vadinho yêu nhau trong biển hoa hồng, chân trời thẳng tắp, bầu trời cao xanh, thế giới bình yên và dịu nhẹ. Bỗng dưng, bão tố ập đến, bầu trời nặng trĩu, một cuộc chiến không khoan nhượng, sự thù ghét, Flor và Vadinho bị chia rẽ.

Hơi xấu hổ vì phần nào có lỗi trong sự kiện này – chẳng phải chính anh ta đã dựng lên tòa lâu đài mong manh không có khả năng chống đỡ ngay cả một cơn gió nhẹ này hay sao? – Mirandão, anh chàng thích lên giọng đạo đức với những lý sự có vẻ triết học, nhận xét:

— Vậy đây... Mình có gì bảo đảm nào? Không gì hết... Ngay đến động cơ xe tải khi sửa cũng còn được bảo hành sáu tháng... Con người ta, có khi tưởng đã yên vị trong cuộc sống, mọi chuyện cuối cùng đã ổn thỏa, ấy thế mà tất cả lại đổ sụp, chẳng khác nào ông thánh rơi ra khỏi kiệu trong đám rước, chỉ còn lại những mảnh vỡ.

Theo ý Mirandão thì Vadinho đã bị ngã kiệu, vị thánh vỡ thành nhiều mảnh vụn bắn tung tóe và bị vớt ra bãi rác, còn trong mắt dona Rozilda, không có cách nào khôi phục được danh tiếng của viên quan bị hạ bệ. Và lại danh tiếng ấy cũng chẳng còn mấy giá trị với Flor, làm sao cô chấp nhận được kẻ khéo mồm đã đánh lừa mình? Mirandão biết rõ những con người hiên lành và trăn tính này: khi bị người khác lạm dụng lòng tin, họ sẽ khép mình trong kiêu hãnh ngoan cố và sẽ không quay lại.

— Họ mà đã tức giận thì rất ghê gớm, anh ta bị quan kết luận. Đồ đê hèn, tầm thường, ti tiện, bỉ ổi! Dona Rozilda thấy ngôn ngữ quá nghèo từ vựng mạnh mẽ và quyết liệt để diễn tả loại người đáng khinh bỉ đó – mới hôm trước còn là chàng rể lý tưởng, là vị thánh ngự trên kiệu rước, được ngợi ca hết lời. Con gái bà có thể lấy một chàng cảnh sát, hay thậm chí một tên tội phạm bị tòa kết án tống vào tù, nhưng không bao giờ lấy đồ vô lại

khốn kiếp ấy. Nghe hàng xóm ở dốc Alvo thuật lại những lời đó, Mirandão lắc đầu, tỏ ra lo lắng và thực tế: nếu Vadinho vẫn muốn theo đuổi thiên diễm tình này thì đó là vì anh ta chẳng hiểu gì về đàn bà hết. Vốn là một gã tinh quái đến thế, mà bây giờ lại đâm ra mù quáng vì say mê, không thấy một thực tế là tất cả đã hỏng bét. Ngồi trong quán Triunfo, Mirandão chán chường gọi thêm một ly rượu và uống cho qua cơn choáng.

Vadinho chẳng quan tâm đến việc phục hồi danh tiếng với dona Rozilda, làm dịu cơn thịnh nộ của người đàn bà điên loạn, mục ác mỗ không ai chịu nổi, kẻ chuyên phá đám. Nhưng anh ta không chịu chia tay với Flor, mất đi nụ cười ngọt ngào, sự bình lặng dịu dàng, tiếng thở dài xé lòng. Ngược lại, giờ anh ta quyết định sẽ cưới cô. Vì rốt cuộc, trong mọi chuyện, điều quan trọng là sự dịu dàng, cảm thông, sức hấp dẫn lẫn nhau, tình yêu của họ; những thứ còn lại chẳng quan trọng. Flor yêu ai? Chính anh, Vadinho, con người anh hay thứ địa vị bịa đặt của anh, chức vụ mà anh không nắm giữ, tiền bạc mà anh không có?

Trong tất cả chuyện này, chỉ có một điều làm Vadinho chán hết cả người: bị Célia vạch mặt, người được anh ta nâng đỡ, cô gái què được làm giáo viên tiểu học nhờ sự can thiệp của anh. Cô ta là nguồn gốc của vụ bê bối, tò mò lần ra manh mối rồi tố cáo Vadinho với dona Rozilda. Cô ta hỗn hển đi lên tầng hai ngôi nhà ở dốc Alvo, hưng phấn đến nỗi gần như mất giọng. Và thỏa mãn ra mặt.

Một người chức to lắm ư? Gã lừa bịp chắc chắn chưa bao giờ bước chân tới dinh thống đốc, cái dinh duy nhất hẳn biết, biết rõ là đằng khác, là dinh Palace, hang ổ cờ bạc, sa đọa và điếm... Uy tín của hẳn ư? Chỉ tiền tại trong những con phố tăm tối và những chốn tối tăm, với bọn lừa lọc... Viên chức văn phòng thống đốc ư? Hẳn mà dám đặt chân tới văn phòng đó thể nào cũng bị tóm cổ và tống ngay vào tù. Còn quyết định bổ nhiệm cô ta ư? Tốt hơn là đừng nghĩ đến chuyện đó, ai biết hết những trò ngu ngốc và bất lương mà gã vô lại đó gây ra?

Làm thế nào mà Célia, cô giáo tiểu học què, lại phát hiện ra mớ gian dối, lôi ra ánh sáng từng chi tiết của trò bịp bợm, làm sáng tỏ mọi điều, đến cả cái giả thiết “ai mà biết được, có khi?” để dona Rozilda bấu víu cũng bị vạch trần, bà ta giờ như người chết đuối trong biển đời khốn khổ? Tại sao cô ta lại muốn vạch mặt, tố cáo kẻ xảo quyệt, gã quyền rũ rệ tiền đến thế?

Vadinho bị bất ngờ, bu ãn bã:

— Tại sao lại là cô ta?... Mình có làm gì không phải với cô ta đâu, ngược lại là đàng khác...

Có khi chính vì thế cũng nên. Khi Vadinho tìm được việc cho Céλια, cô ta cảm thấy vừa biết ơn vừa bị xúc phạm. Tận sâu trong lòng, Céλια không tha thứ cho Vadinho vì cô ta đã nhìn nhầm anh ta, vì anh ta không phải là một gã trai bao như cô ta đánh hơi thấy bằng linh cảm nhạy bén đầỵ chua chát và ác ý của mình; khó khăn vất vả đã biến cô ta thành người đố kỵ và xấu tính. Càng ngày, lòng biết ơn trong cô ta càng vơi đi, còn cảm giác bị xúc phạm thì cứ đầỵ lên – “gã đó chắc chắn chẳng ra gì...” Vô tình, cô ta lầỵ ra dấu vết, bởi móc kỹ đến mức cuối cùng phát hiện ra từng chi tiết của mớ bòng bồng đốỵ trá do Mirandão dệt nên tại nhà ngài sĩ quan, rầỵ được chính cuộc đời thối phầỵng thêm thất chức bản thân Vadinho không đóng góp gì nhiềụ. Sau khi dựng lại được từng chương trong tập truyện tưởng tượng, Céλια cảm thấy hả hê: cô ta đâu có dễ bị lừa, cô ta có mắt có mũi mà, kiếm cho cô ta một công việc, một tờ giấy bổ nhiệm hay nhậm chức chưa đủ để lừa được cô ta. Mãn nguyện, vui sướng trong nỗi ô nhục, cái chân què không làm cô ta thấy nặng nề khi leo cầỵ thang lên tầng hai nơi dona Rozilda và Flor đang may chấỵn đệm chuẩn bị cho đám cưới. Cậu công tử bột hóa ra chỉ là gã trai bao khốn cùng, cô ta, Céλια, chưa bao giờ nghi ngờ điềụ đó. Bộ mặt khó coi của cô ta sáng rầỵ, hiếm khi cô ta thấy vui như thế, hôm ấy, nhiềụ người sẽ phải khóc lóc, chửỵ rửa đầỵ quý sứ, nghiến răng kèn kẹt. Trên đời này còn gì tuyệt vời và hưng phấn hơn khi được chứng kiến nỗi đau khổ của người khác? Đốỵ với Céλια thì không có gì hơn. Chưa một người đàn ông nào từng nhìn cơ thể cô ta với đôi mắt thèm khát, chưa ai mỉm cười yêu thương với cô ta, còn lũ trẻ ở trường thì sợ hãi, chạy trốn cô ta.

Dona Rozilda, trong cơn khủng hoảng thầỵn kinh, dọa giết người rầỵ tự sát, rền rỉ đòi một cốc nước. Flor chẳng bu ãn để tâm, không nghe tiếng mẹ kêu gào vì còn mắỵ nhằm vào Céλια:

— Cô ra khỏi đây đi, đầỵ chó cái xấu xí, và đừng có quay lại nữa...

— Tôi ư, Flor? Cô nói nghiêm chỉnh đấỵ chứ? Tại sao?

— Dù anh ấy có đúng là người như cô nói, cô cũng không có quyền tới đây xúi bẩy, anh ấy đã xin cho cô được bổ nhiệm cơ mà... Lẽ ra cô phải giấu kín những gì cô biết về anh ấy mới phải, anh ấy tìm được chỗ làm cho cô đúng lúc cô đang chết đói...

— Tôi chẳng biết có phải là nhờ anh ta hay không nữa... Có ai nhìn thấy anh ta lo việc đó đâu? Theo tôi, đó là nhờ bức thư của cha Barbosa...

Flor hơi lên giọng một chút, nhưng lời nói của cô đầy vẻ ghê tởm và khinh thường:

— Ra khỏi đây ngay trước khi tôi dạy cho cô biết đừng có dính mũi vào chuyện người khác, đờchó đại...

— Thế à! Vậy thì cứ giữ lấy gã, cố mà tận hưởng đi, đờđàn bà phóng đãng...

Và Célia vừa xuống cầu thang vừa gào lên trách móc sự vô ơn của con người.

Cuộc chiến, đúng thế đấy. Còn dùng được từ nào, tên gọi nào nữa đây? Một cuộc chiến không khoan nhượng – giữa dona Rozilda và Flor bắt đầu ngay ở đó, từ giờ phút đó. Nghe tiếng cửa đóng sầm trước mặt Célia, dona Rozilda lấy lại tinh thần, từ bỏ ý định ngắt xiu, gọi cô giáo quay lại vì bà muốn tiếp tục câu chuyện về Vadinho, chọc thêm vào nỗi đau.

— Célia, Célia, đừng đi...

Flor âm thầm tuyên bố:

— Con đười cở cô ta đi rờ...

— Nó đến giúp đỡ mày, thế mà mày không cảm ơn, lại còn đười người ta đi.

— Cái đừa thủ đoạn ấy không bao giờ được đặt chân vào đây nữa...

— Mày được quyền ra lệnh trong nhà này từ khi nào vậy?

— Nếu cô ta đến, con sẽ đi...

Mirandão đoán đúng về việc dona Rozilda quay ra coi thường Vadinho. Nhưng hắn đã nhầm, hoàn toàn nhầm về phản ứng của Flor. Tất nhiên cô không hài lòng và cảm thấy rất thất vọng: Vadinho thật là vụng về tại sao

phải bịa đặt như vậy? Tuy nhiên, chưa mấy may một giây phút nào cô nghĩ đến chuyện chia tay với anh, chấm dứt mối tình ấy. Cô yêu anh, không quan tâm chuyện nghề nghiệp, chỗ làm, địa vị xã hội, chính trị của anh.

Cô nói với anh như vậy vào tối hôm đó, khi bất chấp lệnh của dona Rozilda, cô liêu lĩnh trốn ra ngoài nói chuyện với người yêu ở góc phố bên cạnh. Cô nghe anh nói và chấp nhận những lời giải thích, rơi vài giọt nước mắt, mắng anh là đồ “điên”, đồ “loạn óc”, đồ “đẹp trai ngớ ngẩn”. Lần đầu tiên, Vadinho nói với cô về tình yêu, về chuyện anh yêu cô và khao khát cô với mức độ thêm muốn và mong mỏi như thế nào – và rằng anh yêu cô, khao khát được lấy cô làm vợ. Với Flor, đi đâu đó bù lại tất cả mọi phiền muộn, nỗi buồn vì bị anh đối trá hay lừa phỉnh một cách không cần thiết.

Flor nói rằng họ phải kiên nhẫn chờ đợi. Chỉ ít là mười tháng nữa cô mới tròn hai mươi một tuổi; hiện giờ cô vẫn chưa đến tuổi trưởng thành, được mẹ bảo trợ, và Vadinho đừng hòng mong dona Rozilda chấp thuận. Chưa bao giờ cô thấy mẹ mình phát cuồng, nổi cơn tam bành lên như thế. Bây giờ muốn gặp nhau cũng khó, họ phải tìm cách làm sao để gặp gỡ mà không bị mẹ cô nghi ngờ gì. Thiên diễm tình – vốn không trở ngại, được dona Rozilda tiếp nhận và ủng hộ biết bao – nay chìm vào đường hầm bất hợp pháp, bị cấm ngặt, danh tiếng của Vadinho trên dốc Alvo giờ còn không bằng hạt bụi đường. Vadinho lau nước mắt cho cô bằng những cái hôn, trong góc phố, không bận tâm đến người qua lại.

Dona Rozilda giận điên người đợi Flor, tay cầm sẵn roi, là một đoạn da xanh dùng để vọt gia súc và trẻ con không nghe lời. Từ lâu bà không còn dùng đến nó, kể nếm đòn lần cuối là Heitor hồi còn đi học vì cứ chứng nào tật ấy. Rosalia từng ăn đòn, Flor thì chỉ bị vài trận khi còn nhỏ. Chiếc roi ngựa treo trên tường phòng ăn chỉ còn là vật tượng trưng tàn bạo của chế độ mẫu quyền đã hết thời. Flor vừa bước chân qua ngưỡng cửa, dona Rozilda đã vung roi lên, phát đầu tiên quật vào cổ và hông, để lại một vết đỏ, dấu vết chiến tranh ấy lưu lại đến hơn một tuần.

Cô chịu đựng những trận đòn mà không kêu khóc, lấy tay che mặt, vẫn khẳng định tình yêu của mình. “Chừng nào tao còn sống thì mày không được lấy nó”, dona Rozilda gầm lên. Ngày hôm sau, Flor gần như không dậy nổi, cả người tím bầm, vết roi còn hằn trên cổ. Tất cả mọi người trên dốc Alvo đều bình luận sự việc này, cô nàng da đen Juventina ngự trên cửa

sở nhà mình kể lễ từng chi tiết, bác sĩ Carlos Passos chỉ trích phương pháp giáo dục của dona Rozilda, nhưng thông cảm với nỗi thất vọng và bức mình của bà.

Vadinho xuất hiện vào giờ anh thường đến; cả tầng hai đóng cửa, ban công vắng ngắt, cửa cầu thang khóa chặt. Cửa sổ phòng Flor hướng ra phố cắt ngang bên cạnh, vài tia sáng đèn hắt qua lớp cửa chớp đóng kín. Ngay lập tức có người đến kể cho anh nghe trận trừng phạt ngày hôm trước; theo các bà ng ỡ lê đôi mách, Flor đang thở than, bị giam c ầm trong căn phòng khóa trái cửa.

Vadinho thấy cô nàng da đen Juventina có lý khi cô b ồ của Antenor Limar gọi dona Rozilda là: “Con linh cầu nanh nọc, mẹ ta là thế đấy, anh Vadinho ạ”; anh lặng lẽ nghe chuyện, chào tạm biệt r ỡ đi. Để sau đó trở lại lúc đã quá đêm và làm mở tung mọi cánh cửa sổ các nhà xung quanh, đánh thức cả con dốc và những phố lân cận bằng âm thanh những dạ khúc êm dịu nhất, êm dịu và mê say đến mức chưa có buổi nào sánh được, dù nơi đây hay bất kỳ thành phố nào khác. Ai đã được nghe đều giữ mãi trong tai và trong tim mình kỷ niệm khó phai đó.

Đúng là khó phai! Vadinho đã mang tới cho Flor đi ầu tuyệt vời nhất. Anh đến nhà chứa của Carla lôi anh chàng Carlinhos Mascarenhas g ầy gò, cây ghi ta có bàn tay vàng, ra khỏi chiếc giường êm ái của Marianinha Pentelhada đến tận đây. Chơi vĩ c ầm, người ta nhận ra gương mặt nổi tiếng Edgard Cocô<sup>§</sup>, nhạc công trác tuyệt, người giỏi giang như anh chắc chỉ có ở Rio de Janeiro hoặc nước ngoài. Chàng cử nhân luật Walter da Silveira chơi sáo – rất trang nghiêm và điêu luyện, chẳng hiểu Vadinho làm thế nào mà kéo được anh ta ra khỏi đồng sách vở, vì Walter vừa mới tốt nghiệp và đang chuẩn bị thi để làm thẩm phán. R ỡ đây, khi trở thành viên quan tòa đáng kính, anh sẽ không chơi sáo trước công chúng nữa, dân tình sẽ không còn được thưởng thức tài nghệ tuyệt vời của anh nữa. Một chàng trai trẻ gầy đàn ghi ta, anh ta được tất thảy yêu mến vì có giáo dục và vui tính, đáng vẻ khiêm nhường nhưng đáng nể, tửu lượng cao, tinh tế và có năng khiếu âm nhạc, với tiếng đàn ghi ta có một không hai và giọng hát huyền bí, tinh ranh. Anh ta mới chơi đàn và hát trên đài nhưng thành công đã mỉm cười với anh. Người ta nhắc đi nhắc lại tên anh, Dorival Caymmi<sup>§</sup>, bạn bè người thân thì tán dương những bản nhạc chưa được công bố của anh; khi



nào chúng được phổ biến thì anh chàng đẹp trai tóc nâu sẽ nổi tiếng. Là bạn thân của Vadinho, họ từng cùng nhau trải qua những buổi say m ãm và những đêm thức trắng đầu tiên. Họ đưa theo Jenner Augusto<sup>§</sup> làm dự bị, chàng ca sĩ xanh xao hát ở quán rượu, và Mirandão to khỏe, làm hộ vệ, đã say m ãm.

Dưới chân dốc, họ dừng lại một lúc; cây vĩ cầm của Edgard Cocô rung lên những hợp âm đầu tiên như xé lòng. Tiếp đó tới *cavaquinho* (chiếc ghi ta nhỏ nhấn bốn dây đáng yêu), r ãi sáo, ghi ta – r ãi Caymmi cất giọng âm vang, song ca cùng Vadinho với tiếng hát líu ríu chẳng có mấy ý nghĩa. Ý nghĩa thay cái mục đích của anh, niềm say mê bị cấm đoán. Ý nghĩa thay mong muốn làm vừa lòng người yêu, làm cô vui bớt nỗi buồn, cho cô được yên giấc, an ủi cô bằng âm nhạc, bằng chứng của tình yêu:

*Đêm lên cao, bầu trời rạng rỡ*

*yên tĩnh như mơ,*

*ánh trăng rớt xuống cánh rừng*

*như màn mưa bạc*

*huy hoàng hiếm thấy...*

*Mình em ngủ, không nghe*

*người hát cho em...*

Bài hát của Cândido das Neves lan lên dốc nhanh hơn họ, những cái đầu tò mò xuất hiện, nấn ná bên cửa sổ, bị giai điệu đắm say và giọng hát của Caymmi cuốn hút. Cô nàng da đen Juventina vỗ tay, cô ta ủng hộ Vadinho và Flor và rất mê dạ khúc. Một vài người bực mình tỉnh giấc, định ra phản đối, nhưng bài hát dịu dàng đã trấn an họ, họ lại thiếp đi trong tiếng gọi tình yêu. Bác sĩ Carlos Passos là một trong số đó: ông nhảy ra khỏi giường trong cơn điên dại muốn giết chóc, ông vất vả suốt cả ngày, sáu giờ sáng đã bắt đầu làm việc ở bệnh viện và chín giờ tối mới về đến nhà. Nhưng từ giường ra tới cửa sổ, cơn giận lắng dần và ông lầm nhẫm giai điệu bài hát, chống khuỷu tay lên lan can cửa sổ để nghe cho thoải mái:

*Hỡi vầng trăng sáng, hãy thả ánh sáng bạc xuống đánh thức  
người tôi yêu...*

Lúc này họ dừng lại dưới ánh sáng ngọn đèn đường, ngay ở góc phố sát ngôi nhà. Vadinho hơi tách khỏi nhóm để được rõ hơn dưới sáng đèn và để Flor dễ thấy. Tiếng sáo của tiến sĩ Silveira bò dọc lên bức tường, những lời rên rỉ của chiếc *cavaquinho* vượt qua ban công, âm sắc cây vĩ cầm của Edgard Cocô lướt qua cửa sổ khuê phòng cô gái, kéo cô ra khỏi giường, người run rẩy. “Lạy Chúa, đó là Vadinho!” Cô chạy đến bên cửa sổ, kéo rèm ra, anh đứng kia, dưới ánh sáng đèn đường, mái tóc vàng, hai cánh tay giơ lên cao:

*Anh muốn làm vơi niềm ham muốn  
làm em nghệt thở dưới những cái hôn...*

Vài người đi chơi khuya dừng lại nghe, Cazuzza Funil mặc pyjama bước ra ngoài phố, vì âm nhạc lôi cuốn và cũng bởi hy vọng các chàng ca sĩ đêm có mang theo rượu.

Dona Rozilda hiện ra từ trong bóng tối trên ban công tầng hai, cơn thịnh nộ của bà khiến tiếng nhạc và lời thơ im bật:

— Lũ lang thang! Bọn vô lại!

Bài ca lại cất lên mạnh mẽ hơn, giọng hát của Caymmi vươn lên đến những vì sao:

*Anh hát...  
nhưng người con gái anh yêu biết mấy  
không nghe, em đang ngủ...*

Flor tìm đâu ra bông hoa hồng đỏ thắm đen ấy? Vadinho tóm lấy bông hoa trong không khí, trong đêm lãng mạn của những tình nhân, trên trời,

trắng tỏa ánh vàng, phảng phất mùi hương thảo, cả đường phố đờng thanh hát tặng Flor, đang bị giam trong phòng:

*Trên cao đó ánh trăng hờ hững  
trên bầu trời suy tư  
và những vì sao thanh thản biết bao...*

Dona Rozilda từ trong nhà lao xuống phố, búi tóc xõ tung, người bận chiếc áo choàng nhàu nhĩ, điên cuồng hết sức.

— Chúng mày cút đi! Biến khỏi đây mau! bà ta kêu lên tuyệt vọng. Tao sẽ gọi cảnh sát, tao sẽ kiện, lũ vô lại!

Bà ta xuất hiện quá bất ngờ và dữ dội làm họ mất vẻ táo bạo trong giây lát và bỏ lửng bài hát. Dona Rozilda rướn thẳng người đắc thắng trên con phố im lìm.

— Cút khỏi đây ngay! Lũ nhãi ranh, biến!

Nhưng tình trạng đó chỉ tồn tại chốc lát. Ngay sau đó, cây sáo của tiến sĩ Silveira phát ra thứ âm thanh như tiếng cười chế nhạo, như tiếng huýt sáo của một đứa trẻ ranh, thứ nhạc phóng túng và uốn éo:

*Iaiá hãy cho anh  
trèo lên con dốc này*

Rồi tất cả thấy Vadinho tiến về phía bà mẹ vợ tương lai, và trước mặt bà ta, theo tiếng sáo, một cách hoàn hảo và duyên dáng, anh đập chân và lắc người, bước những bước ngang *bocêta*, bước *bocêta* nổi tiếng và rất khó. Sững sờ, hoảng hốt tới mức không thốt được lời nào, dona Rozilda cố thu nốt chút tàn lực trèo lên cầu thang.

Bản dạ khúc chiếm lĩnh màn đêm và con phố, tiếp tục cho đến rạng sáng. Những kẻ chơi đêm nửa say nửa tỉnh đến gia nhập dàn nhạc, người gác đêm xuất hiện, làm một vòng rồi cũng nán lại, nghe đàn hát và vỗ tay

hưởng ứng. Chai rượu mà Cazuza Funil chờ đợi cuối cùng cũng xuất hiện, thể loại bài rất phong phú. Vadinho và Caymmi hát, Jenner Augusto hát, tiến sĩ Walter hát bằng giọng trầm sâu lắng, cả người gác đêm cũng hát, anh ta vẫn mơ ước được hát trên đài. Cả đường phố hát dạ khúc dành cho Flor, cô nghiêng người trên cửa sổ, áo xếp nếp đàng ten, người phủ ánh trắng. Phía dưới là Vadinho, chàng kỹ sĩ ga lạnh, tay cầm bông hồng thắm đen vì quá đỏ, bông hồng tình yêu của anh.

Trong ngôi nhà ấm cúng và trong tình thương của dì Lita cùng ông chú Thales Pôrto, ở Rio Vermelho, cô nàng Flor bị hành hạ đi tìm và đã thấy chốn nương náu sau khi trốn khỏi nhà để cưới Vadinho.

Pôrto có do dự đôi chút: ông không muốn gây chuyện với dona Rozilda, người đàn bà xác xược và hay gây gổ; đó là một người đàn ông rất đáng mến, hiên lành và lạng lẽ, có một công việc khiêm tốn và đam mê vẽ tranh. Trước đó, bà chị vợ đã lên án hai vợ chồng ông vì họ phản đối thiên diễm tình của cô cháu gái hời hợt, khi dona Rozilda còn coi Vadinho như chàng trai vô cùng đạo đức, được Chúa Trời bảo hộ, chẳng khác nào Chúa Jesus giáng thế, chỉ thiếu mỗi vầng hào quang để thành thánh nữa mà thôi. Một mẹ đàn bà ngốc nghếch thích ra vẻ hiểu biết, kiêu ngạo, cứng đầu như lừa và hay nóng giận, dona Rozilda là như thế; Pôrto chẳng muốn dây dưa với người đàn bà lắm chuyện đó. Nhưng biết làm thế nào khi Flor tới trong tình trạng đầu tóc rũ rượi và khóc nức nở, đi theo là anh chàng Vadinho tỏ ra rất nghiêm túc và trịnh trọng, rất ý thức được trách nhiệm của mình? Hai người đến thú nhận đi đâu không sửa chữa được nữa: Flor đã mất danh tiết, họ phải cưới nhau thôi. Dù dona Rozilda có muốn hay không, dù Flor đã trưởng thành hay chưa thì vẫn phải cưới, Flor không còn là cô gái trong trắng nữa, chỉ có đám cưới mới trả lại cho cô danh tiết đã bị Vadinho đánh cắp.

Nước mắt giàn giụa, Flor cầu xin dì và chú tha thứ. Cô đến nông nỗi này, bất chấp những quy tắc gia đình cứng nhắc, bất chấp sợ hãi và then thùng, trao trinh tiết cho anh chàng bạo gan coi sóc hoa viên, thực ra cũng là tại dona Rozilda, lòng đầy mưu mô, không khoan nhượng, bà ta cấm tiết con gái không được đi lại với Vadinho, nhốt cô trong nhà cứ như thể Flor, đã là đàn bà và sắp tới tuổi trưởng thành, vẫn là trẻ con. Bà còn đánh đập cô, ai mà chịu được cảnh nghiệt ngã thế cơ chứ? Xét cho cùng, Vadinho

không phải là kẻ gian manh, tội phạm, kẻ phạm tội nhiều lần cũng chẳng phải kẻ ngoài vòng pháp luật trong băng đảng của Lampiã; còn cô, Flor đã qua tuổi mười lăm từ lâu và chẳng ngây thơ đến mức không biết gì sự đời. Chẳng phải chính cô chi mọi khoản trong nhà, trả tiền thuê nhà và tiền ăn đó sao? Mẹ cô chỉ đóng góp chút đỉnh, không còn Rosalia, xưởng may gia đình chỉ còn vài đơn đặt hàng hiếm hoi. Bù lại, trường dạy nấu ăn phát triển và hai mẹ con sống nhờ cả vào đó. Vậy thì sao dona Rozilda lại cho mình quyền tự quyết định mọi việc, tự kết án mà không cho kháng cáo? Sao bà không chịu nghe những người biết phải trái như dì Lita, ông Antenor Lima và thậm chí cả tiến sĩ Luis Henrique, cha đỡ đầu của Heitor, người mà trước đây dona Rozilda luôn rất tôn trọng ý kiến? Lần này thì bà quyết liệt phản đối lời khuyên của họ. Thales Pôrto lắc đầu: bà chị vợ gàn thật rồi.

Cả Flor lẫn Vadinho đều không chịu nổi tình thế đó. Với Vadinho thì chuyện này đã trở thành thách thức cảm động và có tính quyết định. Như trên bàn cờ quay hay khi chơi xúc xắc, đối mặt với sự may rủi. Khát khao có được Flor ám ảnh anh ta từ đầu đến chân, làm anh ta rối trí, như thể trên đời này không còn người đàn bà nào khác, như thể cô – với thân hình mũm mĩm và đôi má tròn – là người đàn bà đẹp nhất, đáng ao ước nhất ở Bahia, người duy nhất có thể thỏa cơn đói khát của anh ta, làm anh ta hết cô đơn. “Không, không đời nào, chừng nào tôi còn sống thì sẽ không có chuyện đó”, dona Rozilda nhắc lại khi từ chối lời cầu hôn mà Vadinho cứ lặp đi lặp lại hoặc nhờ họ hàng, bạn bè nói hộ.

Mấy hôm trước đó, chính dì Lita cũng can dự, Flor nhớ là vậy. Nhưng dona Rozilda phản ứng tàn nhẫn, tuôn ra cả tràng chửi rủa:

— Chừng nào Chúa còn cho tôi sống và khỏe mạnh, thằng vô lại đó không được cưới con gái tôi. Chẳng phải vì con bé xứng đáng được tôi quan tâm, nó là đờ xoá trá, vô ơn, nó sinh ra để phục tùng. Nhưng tôi sẽ không đồng ý đâu, chừng nào nó còn phụ thuộc vào tôi. Tôi thà thấy nó chết còn hơn là để nó lấy cái thằng vô lại ấy...

Dì Lita muốn dùng lý lẽ thuyết phục bà chị, xóa bỏ bức tường thù hận: tình yêu tạo nên nhiều điều kỳ diệu, sao không tin là Vadinho sẽ thay đổi? Dona Rozilda cần nhắc lên án:

— Việc cô lấy cậu Pôrto đã gây đủ phiền hà cho gia đình rồi. Sau này, cậu ta đã thay đổi, nhưng nhờ cậu ấy không thay đổi thì sao? Nhờ cậu ấy vẫn tiếp tục cuộc đời trâng tráo đó thì sao? Dona Rozilda dần từng chữ trong từ “trâng tráo”, làm cho cái từ đó nặng nề đầy tội lỗi.

Bà ám chỉ tới quá khứ của Pôrto: khi còn trẻ, ông sống ở Rio de Janeiro trong giới sân khấu, với những chuyến lưu diễn trong nước, qua các thành phố, với tư cách là đạo diễn và biên đạo múa trên những sân khấu chẳng có mấy người xem, dòng đời xô đẩy, đôi khi ông buộc phải kiêm thêm vai trò diễn viên, người nhắc vở, chỉ đạo và diễn viên quần chúng. Sau khi lấy vợ, ông tỏ ra biết đi đâu và kiếm công việc ổn định ở Bahia. Cuộc đời dưới ánh đèn sân khấu của ông chỉ còn là một cuốn album gồm các bài viết cắt ra từ báo và vài giai thoại. Cứ hễ có dịp là ông lại khoe cuốn album và kể các giai thoại đó.

— Chẳng phải anh ấy đã làm được đấy thôi? dona Lita đập lại, thực ra trong lòng, bà thấy tự hào về quá khứ lang bạt của ông chồng. Chị có thấy vợ chồng nhà ai hạnh phúc hơn không? Hơn nữa, em chẳng hề xấu hổ về công việc của anh ấy ở nhà hát. Anh ấy có ăn trộm ăn cắp của ai đâu, cũng chẳng làm ô danh các cô gái trẻ...

— Cậu ta làm sao mà làm ô danh chúng nó được, toàn một lũ gái điếm cả, bọn nó thì còn cái gì ngoài mộng đít đã nát bấy. Cậu ta biết kiếm đâu ra người có danh tiết để mà hủy hoại? Chắc cậu ta cũng muốn lắm đấy, vì cậu ta từng động cõn lắm mà...

Lita là người đáng mến và tốt bụng, trái ngược hẳn với bà chị về một số khía cạnh, nhưng bà không chịu được bất kỳ lời lăng mạ nào đối với chồng mình, nếu có ai nói động đến chồng, bà đỏ mặt tía tai ngay:

— Chị làm ơn ngậm ngay miệng lại và đừng có nói xấu chồng em nữa. Em đến không phải để nghe những lời nanh nọc của chị đâu...

Dona Rozilda ngoan ngoãn ngậm miệng lại, lẩm bẩm mấy lời xin lỗi. Trên đời này, bà ta chỉ quý và tôn trọng duy nhất một người là dona Lita và không bao giờ cãi cộ với em.

— Em đến vì em quý cháu Flor như con gái em. Quý thì ời, sao chị không chịu cho nó cưới, nó rất yêu cậu con trai kia, còn cậu ta thì phát điên

lên vì nó. Chắc vì nó không giàu sang phú quý như chị vẫn hình dung trong đầu, đúng không?

— Tôi chẳng hình dung cái gì trong đầu hết, cô biết thừa rồi còn gì, chúng nó lợi dụng lòng tin của tôi, lũ khốn nạn. (Nhớ đến lời bịa đặt quái quỷ, bà lại phát điên lên.) Thế cô có muốn biết không? Tốt nhất là tôi với cô chấm dứt cuộc nói chuyện tại đây. Con bé sẽ không lấy đờ vô lại đó chừng nào nó còn do tôi bảo trợ. Khi nào nó đủ hai mươi một tuổi, và nếu vẫn còn muốn, nó có thể xéo đi và hứng lấy bất hạnh. Trước đó thì không và sẽ là như thế.

— Chị làm thế chẳng khác nào bới tổ kiến lửa... Rồi chị xem...

Và chuyện đã xảy ra đúng như vậy: trước thất bại của vị sứ giả cuối cùng, Flor quyết định nghe theo tiếng gọi của lý trí. Đúng hơn là những lý lẽ do Vadinho thì thầm vào tai cô, anh ta cố tình thuyết phục cô rằng đó là giải pháp duy nhất tiện lợi, chắc chắn, khả thi và là bằng chứng tuyệt diệu, êm ái, nhẹ nhàng của cả tình yêu và lòng tin. Bị thuyết phục, cô đầu hàng và để Vadinho hái bông hoa mà từ lâu nay anh ta vẫn van vỉ cô tặng. Để nói ra hết sự thật, không giấu giếm chi tiết (dù chỉ với ý định tốt đẹp là gìn giữ sự trong sáng và vẻ e lệ của nữ nhân vật trước mắt công chúng, cho thấy cô chỉ là nạn nhân ngây thơ của gã don Juan khó ai cưỡng nổi), phải công nhận là Flor cũng rất muốn trao thân cho anh ta, trao trọn vẹn, lòng cô như có lửa, thiêu đốt cháy cả nỗi thẹn thùng và e dè, một ngọn lửa điên cuồng đến thế.

Một người bạn giàu có, Mario Portugal, độc thân và trác táng, cho Vadinho mượn căn nhà nhỏ nép mình bên bờ biển Itapoã. Gió nhẹ gỡ mái tóc đen mượt của Flor, nắng làm tóc cô óng ánh xanh. Trong tiếng sóng, tiếng gió ru nhè nhẹ, Vadinho giật quần áo khỏi người cô, từng chiếc một, xen giữa những nụ hôn. Anh ta vừa cười vừa nói trong khi lột quần áo Flor và chiếm lấy cô:

— Anh không biết yêu khi trùm chẵn và còn tệ hơn mặc quần áo. Em ngượng gì chứ, em yêu? Chẳng phải chúng mình sắp cưới nhau sao? Mà tình yêu là ân huệ của Chúa, chính Người chỉ cho chúng ta làm vậy. “Các con của ta, hãy yêu nhau trên mặt đất, hãy lớn mạnh và nhân lên gấp bội”,



Người đã nói vậy, và đó là một trong những đi ều đúng đắn nhất Người từng nói.

— Em xin anh, Vadinho, đừng có báng bô...

Flor cuộn mình trong tấm ga phủ giường màu đỏ. Mọi thứ trong căn phòng đều rất kích động: những chân dung phụ nữ khỏa thân treo trên tường, các bức tranh chép toàn cảnh các thần rừng truy đuổi và cưỡng bức các nữ thần sông núi, một cái gương menh mông đặt đối diện với giường, anh bạn Mario đúng là người tinh tế, biết tạo ra không khí tội lỗi, trên bàn trang điểm còn có mấy chai nước hoa và đ ồ uống ướp lạnh. Flor thấy lạnh cả bụng.

— Nếu Chúa không muốn con người yêu nhau, chắc Người đã tạo ra ngay một thế giới bị diệt dục và trẻ con sinh ra đều m òcôi cha mẹ cả... Em đừng có ngốc nghếch thế, bỏ cái chăn ra...

Anh ta giật tấm ga giường ra, Flor xuất hiện trên nền trắng muốt của ga trải giường. Vadinho thốt lên vì ngạc nhiên vui sướng:

— O, em chẳng có lông gì cả, em yêu ạ, gần như là không... Cái của em đẹp quá đi mất...

— Vadinho...

Anh ta dùng thân mình phủ lên sự thẹn thùng của cô, cô nhắm mắt lại. Niềm vui vỡ òa trên biển Itapoã, làn gió nhẹ mang đi những tiếng kêu yêu đương, và trong sự yên lặng của cá và tiên cá vang lên giọng Flor, nghẹn lại vì hoan hỉ; trên biển và mặt đất, hoan hỉ, trên trời cao và dưới địa ngục, hoan hỉ!

Sáng hôm đó, Flor ra khỏi nhà để tới giúp dona Magá Paternostro, một học viên cũ nay đã giàu có, làm tiệc sinh nhật buổi trưa cho hơn năm mươi người, chưa kể tới bánh kẹo và đ ồ ăn nhẹ cho buổi chi ều. Từ chỗ bữa tiệc, cô đi gặp Vadinho và chuyện gì phải đến đã đến. Dona Rozilda tưởng cô đang trong bếp nhà dona Magá, còn cô lại nằm trong vòng tay Vadinho ở Itapoã.

Từ đó, cuộc sống của Flor chỉ toàn chuyên bịa ra có để được gặp Vadinho trong căn nhà nhỏ trên bãi biển. Cô c ầu viện tới bạn bè và học sinh:

— Nếu mẹ tôi hỏi là tôi có đi chơi với chị không thì làm ơn nói có nhé.

Tất cả họ đều làm thế, vì ai cũng quý mến cô và nhiều người rất nhiệt tình với chuyện của cô. Sau giờ học, một trong số các học sinh thường bảo:

— Cháu đưa Flor đi xem phim đây ạ. Cô ấy cần được giải trí.

Dona Rozilda thấy mừng, con bé hình như quên rồi thì phải. Từ vài ngày nay, Flor không còn mang vẻ mặt rầu rầu nữa, nó không còn muống ru rú trong phòng với hy vọng thấy thằng kia xuất hiện trên phố – cái đờ vô lại – rồi phô mặt ra cửa sổ, không chịu tuân lệnh mẹ nó. Gã quý quyết nấn ná trò chuyện với ả da đen Juventuna trên vỉa hè. Cô ả mắc dịch này cùng những đứa trơ tráo quanh nhà là mồi nhử cho thiên diễm tình, dona Rozilda luôn để mắt canh chừng tụi này. Rồi có ngày chúng sẽ phải trả giá đắt với bà. Flor ném thư cho Vadinho, gửi cho gã những nụ hôn gió. Đến tận khi dona Rozilda tức điên lên và chửi rửa con gái và gã khốn kiếp đang cười ở góc phố.

Tuy nhiên, vài ngày gần đây, dona Rozilda nhận thấy những dấu hiệu của sự thay đổi. Thái độ của Flor không còn như trước, cô không còn buông những lời than phiền rầu rĩ nữa, không còn luôn miệng nhắc đến cái biệt danh đáng ghét của người yêu nữa, còn gã kia thì không thấy lộ mặt tới phố này nữa. Nụ cười đã trở lại trên môi Flor, cô lại chào hỏi và trả lời khi dona Rozilda nói với cô.

Trên phố Thọ Giày, một cô bạn tình cờ gặp khuyên khi chia tay cô: “Ngoan nhé!” rồi cười, về đờng lữa.

Flor và Vadinho cũng cười, leo lên taxi – luôn là taxi của Cigano, tài xế và là bạn cũ của Vadinho – chiếc xe phóng hết tốc lực về phía Itapoã. Họ nắm tay nhau, vụng trộm hôn nhau trên suốt chặng đường. Tới hoàng hôn, Cigano quay lại tìm hai người, họ thông thả ra về, Flor ngả đầu vào vai Vadinho, mái tóc đen bay trong gió, uể oải, dịu dàng – họ muốn được ở lại cùng nhau, sao lại phải từ biệt nhau?

Vadinho ngày càng đòi hỏi nhiều hơn, anh muốn cùng cô suốt đêm, có cô bên mình, ân ái cùng vẫn chưa đủ; anh muốn được thiếp đi trong hơi thở của cô, ngủ trong giấc nồng của cô. Flor cũng muốn có một đêm trọn vẹn như thế, không bị bó buộc về thời gian cứ trôi qua dần trong khắc khoải.

— Nhưng..., một chiều nọ cô bảo Vadinho khi anh lại nần nì thêm lần nữa,... nếu em không về nhà ngủ thì sẽ không bao giờ quay về nhà được nữa.

— Sao phải quay về? Chúng mình cứ ở với nhau, thế thôi. Chính em không muốn mọi chuyện rõ ràng... Anh chẳng hiểu tại sao.

— Thế em biết ở đâu cho đến khi chúng mình cưới nhau?

Họ chọn nhà dì Lita và chú Pôrto, với Flor, căn nhà ở Rio Vermelho là ngôi nhà thứ hai của cô. Quyết định xong, hôm sau, hết giờ dạy, Flor vào phòng mình, đóng cửa và sắp xếp đồ đạc, nhét đầy hai va li và một cái hòm. Sau đó, cô khóa cửa, bỏ chìa khóa vào túi và ra khỏi nhà, nói là ra chợ Yansã, phố Thọ Giày. Vadinho đang đợi cô ở đó, cùng chiếc taxi, một lần nữa Cigano lại đưa họ đi, nhưng sáng hôm sau mới quay lại đón họ.

Dona Rozilda nói với một bà người quen tới vì chuyện khâu vá:

— Flor đi chợ rồi, nó về ngay bây giờ ấy mà. May mà nó không nói về cái thằng đó nữa, nó có vẻ bớt bần chần hơn.

— Rồi con bé sẽ quên thôi... Bao giờ chả thế...

— Dù muốn hay không nó cũng phải quên...

Bà người quen cứ nấn ná ngồi lại chuyện gẫu, dona Rozilda kể những chuyện đần độn về một gia đình mới tới ở phố này, người vùng Amargosa.

— Thôi, chắc Flor về muộn, tôi đi đây. Bà cho tôi gửi lời thăm con bé nhé.

Còn lại một mình, dona Rozilda đợi. Đầu tiên là hơi nghi ngờ, rồi lo lắng, khi đêm xuống là sự đoán chắc rằng Flor đã mất lý trí và trốn khỏi nhà. Bà dùng con dao nhíp cậy khóa phòng, thấy mấy va li và hòm đã chất đầy đồ đạc. Con bé ranh mãnh đã lừa bà, làm ra vẻ như nó đã cắt đứt với thằng vô lại, để có thể được ra ngoài mà không bị trừng phạt và tự hững hờ bất hạnh. Dona Rozilda để đèn sáng suốt đêm, cái roi ngựa kè kè bên cạnh. Ôi! Flor mà dám mò về nhà thì...

Ngày hôm sau, trước bữa trưa, em gái và em rể tới, Pôrto tỏ ra rất lúng túng, dona Rozilda nổi cơn tam bành, bứt tóc, không kiểm soát được bản thân:

— Tôi không muốn nghe gì hết... Ở đây không có chỗ của gái điếm, chỗ của một con điếm là ở *nhà thờ*...

Dona Lita bực tức:

— Chị làm ơn tôn trọng em nữa chứ. Flor đang ở nhà em, mà nhà em không phải *nhà thờ*. Nếu chị không quan tâm tới hạnh phúc của con gái chị thì mặc chị. Anh Thales và em, chúng em quan tâm đến chuyện đó, rất quan tâm. Em đến để báo cho chị biết Flor sẽ lấy chồng. Nếu chị muốn, đám rước dâu sẽ xuất phát từ đây, theo đúng lễ. Còn nếu chị không muốn, đám rước dâu sẽ xuất phát từ nhà em, em sẽ rất vui lòng.

— Một đứa con gái không còn trong trắng không được lấy chồng, cứ về mà sống với nhau.

— Chị nghe này, Rozilda...

Lý lẽ của dì Lita và sự có mặt lạnh lẽ của chú Pôrto chẳng ích gì. Dona Rozilda sẽ không dự lễ cưới và cũng không đồng ý đám cưới, chúng cứ việc xin phép thẩm phán, nếu chúng muốn, làm thế thì chuyện phóng túng của chúng nó sẽ bị lộ, phô bày nỗi ô nhục của đứa con gái vô ơn. Chúng đừng hy vọng bà sẽ giúp che đậy trò gian xảo, để che đậy việc đứa con gái trâng tráo đã mất trinh.

Ngày hôm sau, dona Rozilda đi Nazareth nơi cậu con trai đón bà chẳng mấy hào hứng. Heitor cũng tính chuyện cưới vợ, nhưng chưa làm được vì đồng lương còm cõi chưa cho phép.

Nhưng anh sẵn sàng cưới ngay khi được thăng chức và tiết kiệm được đôi chút. Anh đã nhắm được một cô: học sinh cũ của Flor, cô gái có đôi mắt ướt tên là Céleste.

Đang rảo bước để tới xem một ngôi nhà cho thuê ở khu Sodré, Flor tình cờ gặp một học sinh cũ của cô, một quý bà sang trọng, vợ của một thương gia ở phía khu phố dưới, dona Norma Sampaio, người rất vui tính và thích chuyện phiếm, xinh đẹp, bản tính tốt bụng và hào phóng có tiếng. Bà sống gần đó.

Ngôi nhà phù hợp với nhu cầu của Flor để sống và làm trường dạy nấu ăn, hơn nữa, giá thuê cũng khá phải chăng. Dona Norma bảo cô rằng vậy cứ coi như Flor đã thuê được rồi; chủ nhà là người quen của bà và nhất định sẽ ưu tiên cho cô. Bà sẽ thu xếp chuyện này, Flor thậm chí cũng không phải bận tâm nữa.

Dona Norma sẵn sàng giúp đỡ và làm dịu nỗi lo âu của cô. Bà hỏi han mọi vấn đề của cô gái trẻ và nhận giải quyết mọi chuyện, chuyện gì cũng tìm được cách giải quyết.

Trước tiên, bà vực lại tinh thần cho cô. Flor kể cho bà chi tiết những chuyện đã xảy ra. Dona Norma chăm chú nghe từng tình tiết, khác hẳn với chuyện vừa kể vừa chạy, chỗ được chỗ mất. Flor có cảm giác là cả thế giới đều biết chuyện lùm lữ của cô và cô rất đau khổ vì điều đó (“lùm lữ” là cách nói tế nhị của dì Lita), như thể nỗi ô nhục của sự dối trá in hằn trên gương mặt cô vậy: người đàn bà phóng đảng, người đã từng tận đàn ông mà cứ ra vẻ còn là con gái.

— Thôi nào, cô gái, đừng ngốc nghếch thế... Ai biết cô đã trao thân nào? Bốn hay năm người, cùng lắm là sáu, thế thôi... Nếu cô muốn, cô vẫn có thể mặc váy cưới trắng với mạng che mặt, ai phản đối chứ? Mẹ cô đã đi chơi xa; mà đây, chỉ bà ấy mới có khả năng tới gây rắc rối ở cửa nhà thờ...

Flor không giấu được nỗi nhục nhã, cô đã xử sự không phải, nhưng chẳng còn cách nào khác. Với dona Norma, cơn ác mộng đó chẳng đáng gì

hết:

— Có đến ba phần năm các cô gái trao thân trước đám cưới, toàn con gái nhà tử tế đấy, cô gái ạ...

Bà kể ra một lô một lốc những ví dụ đáng tò mò để an ủi Flor. Con gái tiến sĩ Untel, giảng viên đại học, chẳng phải đã trao thân cho bạn của chú rể ngay trước ngày cưới, phá bỏ hôn ước, trốn đi cùng anh kia, rồi vội vàng cưới anh ta đó sao? Thế mà chẳng phải giờ cô ấy vẫn thuộc xã hội thượng lưu, được nhắc tên trên các báo: “Dona Untel mở tiệc chiêu đãi bạn bè...” hay sao? Một cô khác, con gái ông cố vấn tòa thượng thẩm, chẳng phải cô ta bị bắt gặp khi đang trao danh tiết cho chồng chưa cưới – ít ra cô này cũng trao thân cho chồng tương lai, sau hải đăng Farolda Barra? Người gác bắt quả tang hai người, họ không bị đưa về để thẩm vấn cảnh sát là nhờ chàng trai trẻ ranh mãnh đã dúi cho ông ta một khoản kha khá. Nhưng anh ta đã phớt lờ cho không ít người thấy cái quần lót của cô gái táo tợn, món đồ rất đẹp bằng đăng ten đen. Vậy đấy! Dù có cái màn khoe quần lót đó, cô ta vẫn cứ mặc váy cưới trắng, mà váy đẹp mê ly nhé, cô ta rất có khiếu thẩm mỹ và giàu có. Lại còn một cô có bố rất độc đoán, chẳng khác gì dona Rozilda, trừng phạt các con gái vì những chuyện nhỏ nhặt trong nhà, làm ồn ã lên và nhốt họ trong nhà – cô ta bị bắt gặp trong rừng ở Ondina, trong vòng tay một người đàn ông đã có vợ và là bạn của bố mẹ cô! Sau đó, cô ta cưới một gã nghèo khổ và từ đó trao thân cho bất cứ ai muốn: phương châm của cô là “càng nhiều càng tốt”, dù là đàn ông độc thân hay đã có vợ, nổi tiếng hay vô danh, giàu hay nghèo.

— Cô gái ạ, nhiều người không trao gì trước đám cưới vì họ không biết chuyện đó thích thú đến vậy, hoặc vì anh chồng chưa cưới không đòi hỏi. Rốt cuộc, trước hay sau thì khác gì nhau chứ, cô nói cho tôi xem?

Dona Norma không những giảm nhẹ lỗi lầm cho Flor, giúp cô lấy lại can đảm, mà còn giúp cô mua sắm những thứ tối cần thiết để căn nhà có thể ở được: đồ đạc, bát đĩa. Kể cả cái giường sắt có thành và chân bằng sắt uốn, tình cờ mua được từ Jorge Tarrapp, người bán đồ đầu giá có cửa hàng đồ cổ và đồ cũ trên phố Ruy-Barbosa, và đương nhiên, một chi tiết không thể thiếu được, bạn của dona Norma. Ông Jorge này là người tử tế, gốc Syri, cao lớn, da đỏ au, trông như màu máu. Biết Flor sắp cưới, ông tặng thêm cho cô nửa tá ly uống rượu mạnh, về phần mình dona Norma tặng cô

mấy chiếc khăn tắm, khăn lau tay và khăn trải bàn của Alagoas<sup>§</sup>, toàn loại thượng hạng cả. Bà còn để cho cô với giá như lúc mua, tức là gần như cho không, một tấm ga phủ giường bằng xa tanh màu xanh hoa tú cầu có in hình những cành đậu tía, món đồ tuyệt đẹp. Quà của mấy ông chú sống ở Rio de Janeiro của bà, món quà đáng giá nhất trong hòm đồ hoành tráng của dona Norma khi đi lấy chồng. Ấy vậy mà ông chồng Zé Sampaio gàn dở lại không chịu được khi nhìn thấy nó, theo ông ta, màu xanh hoa tú cầu đẹp đẽ đó là màu tím tang tóc và cái miếng vải đó chỉ nên dùng để phủ quan tài. Vì miếng vải phủ giường đáng ngần rửa đó mà hai vợ chồng suýt nữa thì cãi nhau trong đêm tân hôn. Chỉ vì dona Norma thêm đến chết đi được muốn biết chuyện sắp diễn ra, chứ không chắc bà đã phản ứng lại lời cầu nhàu và thái độ bất lịch sự của Zé Sampaio. Ông ta chỉ tỏ ra hài lòng khi tấm ga phủ giường rốt cuộc đã được cất hẳn đi. Tấm ga hầu như chưa từng được dùng, vẫn còn mới tinh. Trên phố Chi Lê, một món đồ tương tự có giá cắt cổ.

Nhân chuyện ga phủ giường, đóng góp duy nhất của Vadinho vào hòm đồ đặc là một tấm ga phủ giường làm bằng nhiều mảnh vải sặc sỡ ghép lại. Tác phẩm tập thể của các cô gái ở nhà thờ Inacia, cô nào cũng hâm mộ chú rể, những cô gái làm tiệp trẻ trung nhất Bahia, nhưng không phải là những người ít kinh nghiệm nhất. Thỉnh thoảng Vadinho cũng bò vào giường họ, và nếu thấy quyến luyến thì ở lại vài hôm hoặc vài tuần.

Chẳng phải lỗi của anh ta khi chỉ đóng góp một khoản khiêm nhường đến vậy so với vô số các khoản chi tiêu đã ngốn hết vào khoản tiền tiết kiệm của Flor, thành quả lao động nhiều năm trời của cô. Vadinho cũng muốn đảm trách toàn bộ các khoản chi phí, hay chí ít là phần lớn và anh ta đã rất nỗ lực vì mục đích đó. Chưa bao giờ bạn bè thấy anh ta bần chần và ngoan cố đến như vậy bên bàn cờ quay, nhưng số 17 – con số yêu thích của anh ta – chẳng mấy khi trúng, cứ như thể hôm đó nó bị rút khỏi cái đĩa xoay vậy. Anh ta cũng thử vận may hết ở bàn lớn đến bàn bé, hết bàn tròn đến *baccara*; may mắn cứ né tránh anh ta hoài. Anh ta nỗ lực đến tận lúc không kiếm đâu ra người để vỗ vai vay tiền, đành phải cầu cứu vợ chưa cưới, bòn rút được của cô từ một trăm *milreis*.

— Không thể có chuyện cứ đen đui suốt cả ngày hôm nay được, em yêu ạ. Sáng sớm mai anh sẽ quay về với cả xe tiền và em có thể mua được cả

nửa vùng Bahia, cả sâm panh cho lễ cưới nữa chứ.

Anh ta chẳng mang về được tí tiền cũng chẳng có sâm banh, anh ta đúng là đen đũi thật, chẳng biết vận rủi còn đeo đẳng anh ta đến bao giờ?

Tuy nhiên, vẫn có sâm panh cho đám cưới giản dị tổ chức ở nhà chú Pôrto và dì Lita. Thales Pôrto mở một chai sâm panh và thắm phán nâng ly chúc mừng đôi vợ chồng trẻ cùng gia đình. Nghi lễ tôn giáo diễn ra đơn giản và nhanh gọn, ngoài dì Lita và chú Pôrto, chỉ có thêm vài người bạn thân của Flor và ông Antenor Lima (và tất nhiên cả dona Norma nữa). Dona Magá Paternostro, triệu phú giàu có, không thể tới dự được nhưng sáng hôm đó có gửi tặng một bộ nỉ xoong, chí ít đó cũng là một món quà mừng hữu ích. Về phía Vadinho chỉ có ông giám đốc Công ty công viên và vườn hoa thành phố – và gã hết thuốc chữa, nhân dịp đám cưới, đã kịp moi được ít tiền của ông này và vài đồng nghiệp khác – Mirandão cùng vợ, người đàn bà gầy gò tóc vàng hoe, già trước tuổi, và Chimbo. Sự có mặt của ông phó giám đốc khiến Thales Pôrto thì thào vào tai dona Lita rằng câu chuyện do Vadinho và gã bạn thù dệt để trêu chọc dona Rozilda không hẳn là hoàn toàn bịa đặt. Ít ra thì mối quan hệ họ hàng của Vadinho với nhân vật quan trọng mang họ Guimaraes cũng không phải là chuyện bịa.

Nghi lễ tôn giáo được cử hành bởi dom Clemente, linh mục phụ trách nhà thờ Santa-Tereza, nhờ có dona Norma thu xếp. Vadinho phô bày vẻ thanh lịch lộng lẫy của kẻ chuyên la cà quán xá, còn Flor thì vận toàn màu xanh, luôn mỉm cười, mắt sụp xuống. Dona Norma không thuyết phục được cô mặc váy cưới màu trắng, voan che mặt và đội vành hoa trên đầu, cô gái gốc nghèo không có can đảm làm thế. Nhẫn cưới là của vợ chồng Mirandão rút ra cho mượn ngay tại chỗ. Hôm trước đó, ở quán Tabaris, mọi người đã tiến hành quyên góp và đã có đủ tiền để Vadinho mua được đôi nhẫn cưới đã chọn sẵn ở hiệu đồ trang sức Renot. Nửa giờ sau, Vadinho thua tới đồng xu cuối cùng ở sòng Ba Công Tước. Lẽ ra anh ta vẫn có thể mua chịu đôi nhẫn nếu tới cửa hiệu đó. Ông chủ hiệu, dù nổi tiếng mưu mẹo, không cưỡng lại được những lời phỉnh phờ của Vadinho và đã từng hơn một lần cho anh ta vay tiền. Nhưng, sau ba đêm thức trắng, chú rể đã ngủ suốt cả buổi sáng và sau đó phóng vội vàng tới Rio Vermelho trên chiếc taxi của Cigano.



Khi họ đã ra khỏi nhà thờ thì ông chủ ngân hàng Celestino mới xuất hiện, mang theo một bó hoa màu tím. Ông được giới thiệu với Flor – từ giờ phải gọi là dona Flor, gọi như thế cho phù hợp với một phụ nữ đã lấy chồng. Ông hôn tay cô, xin lỗi vì đến muộn, ông vừa mới biết tin và không kịp mua quà. Celestino kín đáo nhét một tờ bạc vào tay tân lang. Khách mời, đầu tiên là Chimbo và dom Clemente, vội vàng chào ông chủ ngân hàng người Bồ Đào Nha.

Cô dâu chú rể chào từ biệt khách ngay sân trong tu viện. Chỉ mình dona Norma đi cùng họ tới tận ngôi nhà mới với mặt tiền treo tấm biển Trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị. Tới ngưỡng cửa, dona Flor mời bà hàng xóm:

— Cô vào nhà chơi, cô cháu mình trò chuyện một lúc...

Dona Norma cười ý nhị:

— Tôi có ngực đâu (bà chỉ những vầng mây sẫm trên biển)... đêm sắp xuống rồi, đến giờ đi ngủ rồi...

Vadinho đứng tình với bà:

— Bà nói ít nhưng mà đúng, bà hàng xóm ạ. Mà chuyện ấy thì lúc nào tôi cũng sẵn sàng, dù là đêm hay ngày, tôi cũng không phân biệt mà cũng không cảm thấy thú vị hơn...

Anh ta ôm siết lấy dona Flor và kéo vào hành lang; vì sốt ruột, anh ta đã bắt đầu lột quần áo trên người cô.

Trong phòng ngủ, anh ta đẩy cô nằm ngửa trên tấm ga phủ giường màu xanh hoa tú cầu, giật đờlót khỏi người cô. Dona Flor trần truồng nằm dài trên giường, những bóng sẫm đầu tiên của đêm tối phủ lên đôi vú rắn chắc của cô.

— Anh xin em đấy, em yêu! Vadinho nói. Cái ga giường này trông như vải liệm ấy. Bỏ nó ra khỏi giường đi, em yêu, mang tấm làm bằng vải ghép ra đây, nằm trên tấm đó, trông em còn đẹp hơn. Còn tấm này thì mình giữ lại để đem chôn đờ, chắc được khỏi phiền...

Trên chiếc ga giường sắc sỡ, lẳng lẽ trong thẹn thùng, người chỉ phủ bóng tranh tối tranh sáng của hoàng hôn, dona Flor cuối cùng cũng thành

người đàn bà đã có chồng. Dona Flor cùng chồng, Vadinho; chính cô đã chọn anh, không nghe theo lời khuyên của những người có kinh nghiệm, chống lại ý muốn độc đoán của mẹ cô, và thậm chí trước khi cưới, cô đã trao thân cho anh ta, dù biết anh ta là ai. Có lẽ cô vừa làm một điếu đìen rồ, nhưng nếu không làm thế thì cô chẳng còn lý do nào để sống nữa. Ngọn lửa thiêu đốt cô, xuất phát từ miệng, từ hơi thở của Vadinho, còn đôi tay anh làm bỏng da cô như những ngọn đuốc. Giờ đây, đã thành vợ chồng, anh có quyền lột trần cô, nằm cạnh cô trên chiếc giường sắt uốn, anh nhìn cô đang mỉm cười. Chồng cô thật đẹp trai với lớp lông tơ vàng óng phủ trên cánh tay và chân, đám lông vàng rậm rạp trên ngực, và vết sẹo do bị dao đâm một hôm nào đó ở vai trái. Nằm cạnh anh, dona Flor trông như cô gái da đen, gầy như đen thui và hoàn toàn trần trụi. Trần trụi cả bên trong người cô, co quắp vì ham muốn, run rẩy, nôn nóng, rất nôn nóng, như thể Vadinho lột trần cả tâm hồn cô. Anh nói với cô những điếu đìen rồ.

Họ làm tình đến khi không thể tiếp tục được nữa, rồi cô kéo tấm ga giường trùm lên người và thiếp đi. Vadinho mỉm cười và dịu dàng vuốt tóc cô, Vadinho, chồng cô. Đẹp trai và tráng kiện, dịu dàng và tốt bụng.

Khi Flor thức dậy, đồng hồ báo thức trên bàn đầu giường chỉ hai giờ sáng. Vadinho đã không còn bên cô, dona Flor trở dậy, ra khỏi phòng và tìm anh khắp nhà. Vadinho đã biến mất, chắc chắn anh ta đã đi đánh bạc bằng món tiền ông chủ ngân hàng người Bồ Đào Nha tặng. Đêm tân hôn mà thế thì thật quá quắt. Dona Flor nhỏ những giọt nước mắt đầu tiên của người vợ, tràn trọc trên tấm nệm, hao mòn vì buồn bã, nghiến răng vì bức bối và vì ham muốn.

Bảy năm đã trôi qua kể từ khi những giọt nước mắt đầu tiên của dona Flor rơi trong đêm tân hôn cho đến những giọt nước mắt đau đớn trong ngày Chủ nhật vũ hội hóa trang khi Vadinho gục xuống bất động giữa điệu samba, giữa đám người giả trang và đeo mặt nạ. Và như dona Gisa đã nói thật chí lý – một người biết nói mọi sự, có ý đồ và đúng chỗ – khi nhìn thấy thân hình người đàn ông trẻ nằm dài trên quảng trường Mừng Hai tháng Bảy, anh đã chết, thật sự và mãi mãi; người vợ đã khóc suốt bảy năm trời vì những tội lỗi vợ vẫn của cô và những lỗi lầm của chồng – cả đồng tội lỗi và sai lầm – vậy mà cô vẫn còn nước mắt để khóc. Nước mắt của tủi hổ và chịu đựng, của đau đớn và nhục nhã.

Cô khóc nhiều nhất vào buổi tối. Trong những đêm Vadinho vắng nhà, những đêm thức trắng chờ đợi, dài thăm thẳm như thể bình minh lụi tới tận ranh giới với địa ngục. Đôi khi mưa ca lên khúc hát ru trên mái nhà, cái lạnh giá đòi một cơ thể đàn ông, hơi ấm từ bộ ngực và đám lông rậm, một chồn nường nấu trong vòng tay khỏe mạnh. Dona Flor thức chong chong, không sao thiếp đi được; khao khát có chồng bên mình như vết thương há miệng trong cô. Cô run rẩy, buồn rầu và chán nản trên chiếc giường chỉ toàn ham muốn và buông thả.

Khi Vadinho ở trên đó – ôi! khi Vadinho ở đây, làm gì có lạnh lẽo mà cũng chẳng lấy đâu ra buồn rầu. Từ anh ta toát ra hơi ấm vui vẻ lan từ chân lên tới mặt dona Flor, và đêm bắt đầu trong vui sướng. Dona Flor thấy ấm cúng, vui vẻ, hơi ngây ngất như thể vừa uống một ly rượu vang hay một chút rượu mạnh.

Sự có mặt của Vadinho vào ban đêm làm cô chũnh choáng, làm sao có thể cưỡng lại được sự quyến rũ của cái miệng và những lời nói của anh? Đó là những đêm cuồng nhiệt, những đêm hân hoan huy hoàng.

Tuy nhiên, thật hiếm mới có đêm cô giữ được anh ta không ra khỏi nhà sau bữa tối, nằm dài trên ghế sofa, gác đầu trên gối cô, nghe đài, kể chuyện cho cô nghe, tay sờ sờ khắp người cô, đùa với cô, quyến rũ cô; rồi chẳng mấy chốc, trên chiếc giường sắt uốn là đêm yêu đương dài. Chuyện đó thỉnh thoảng mới xảy ra. Chỉ khi Vadinho, do nổi chán chường đột ngột và không thể lường trước, bỏ bê cuộc sống phóng đãng, lang bạt, rượu *cachaça*, bài bạc và ở nhà ba bốn hôm hay cả tuần. Anh ta ngủ suốt ngày, lục lọi tủ, quyến rũ các học sinh, đòi dona Flor làm tình vào bất cứ lúc nào, kể cả những lúc bất tiện và lộ liễu nhất. Đó là những ngày ngắn ngủi, trọn vẹn khi gã trai bốc đồng làm đảo lộn hết thảy, tiếng cười tinh nghịch của anh ta vang lên trong hành lang, anh ta thò đầu ra cửa sổ trò chuyện với hàng xóm, lắng nghe những lời khiển trách của dona Norma, trò chuyện rất lâu với dona Gisa, làm ngôi nhà và con phố lúc nào cũng rộn rịp, vui vẻ. Đêm được trên đầu ngón tay những đêm ngập tràn cảm dỗ và hân hoan, đầy tiếng cười đứt đoạn và những vuốt ve, những lời mơ mộng, rồi hai thân hình trần truồng đổ ập xuống chiếc giường sắt. “Thanh kẹo dứa của anh, bông hoa húng của anh, hạt muối của đời anh, làn da mượt mà của anh, khu vườn nhỏ của em là tia nắng ngọt như mật của anh”, anh ta từng nói vậy. Ôi! Chẳng thể nào nhắc lại được hết những đi đâu anh ta từng nói!

Còn những tối chờ đợi chông lặt đi lặt lại dài như tràng hạt bất tận. Dona Flor ngủ không yên giấc, hề có tiếng động là giật mình thức dậy; cô chẳng hề chớp mắt, vùi cơn giận dữ và nỗi đau đớn vào gối cho tới khi cô đoán ra bước chân anh ta từ đằng xa, rồi nghe thấy tiếng chìa khóa xoay trong ổ. Nghe cách anh ta mở cửa, cô biết anh ta uống nhiều hay ít rượu *cachaça*, thắng hay thua bạc. Tối lúc đó, cô mới nhắm mắt, giả vờ ngủ.

Đôi khi, tới sáng sớm anh ta mới mò về, và cô dịu dàng đón chông, bù lại giấc ngủ muộn màng của anh. Gương mặt mệt mỏi, nụ cười chán chường, anh cuộn tròn người trong lòng cô. Dona Flor nuốt nước mắt để Vadinho không thấy cô buồn: anh đã đủ lo lắng phiền nhiễu rồi, thân kinh căng ra vì xúc cảm trong cuộc chiến chống lại vận rủi. Vadinho về nhà gần như lúc nào cũng buồn bã, thường xuyên say mèm, anh ta thiếp đi ngay, nhưng không quên vuốt dọc người cô và thì thầm: “Cô nàng da nâu mượt mà của anh ơi, hôm nay anh thua nhưng ngày mai anh sẽ gỡ lại...” Dona Flor vẫn thức chong chong, đầy ham muốn, cảm nhận thân thể Vadinho áp

sát vào mình, đang run lên, vẫn tiếp tục chơi và thua bạc trong giấc ngủ. Trong mơ, anh ta nhắc đi nhắc lại những con số địa ngục của bàn cò quay: “Mười bảy, mười tám, hai mươi, hai mươi ba”, bốn con số khốn khổ của Vadinho. Hoặc anh ta hét lên giận dữ: “Trượt r ồi!” Flor theo dõi sự biến đổi trong giấc ngủ của chồng, thấy anh ta đặt vào “con thỏ rừng Pháp”, chính xác hơn là đặt “cả con to lẫn con nhỏ”; người h ồ lì cào thảm, vợ hết các thẻ bài, trượt mất r ồi. Dona Flor đâm ra thuộc hết ngôn từ, tiếng lóng, các tính toán điên r ồ và sự quyến rũ bí ẩn của những kẻ mê bài bạc. Vì thế, lúc rạng sáng, cô bảo vệ anh chống lại cả thế giới, chống lại đám thẻ bài và lũ xúc xắc, chống lại những người h ồ lì, chống lại vận rủi. Cô ôm anh vào lòng và nâng niu chi ều chuộng anh; ngủ thiếp đi như thế trong lòng vợ, Vadinho như đứa trẻ tóc vàng, đứa trẻ lớn xác.

Cũng có hôm anh ta chẳng v ề và sự chờ đợi kéo dài suốt cả ngày hôm đó, sang tới cả đêm hôm sau, đ ầy tủi hổ. Thấy dona Flor lặng lẽ và buồn r ầu, học sinh tránh những câu hỏi tế nhị để khỏi khiến cô ứa nước mắt vì xấu hổ. Khi nói chuyện với nhau, họ chỉ trích rất ghê cách xử sự và lối sống chẳng ra gì của gã bợm. Sao anh ta dám làm người vợ đáng yêu đến thế phải khóc? Nhưng ngay khi anh ta vừa xuất hiện với giọng nói khôn khéo, những lời đùa cợt, những trò trêu chọc, h ầu như tất cả các cô đầu đầu hàng, bị anh ta quyến rũ và kích động.

Suốt ngày, Vadinho tìm đủ mọi cách và nỗ lực, đôi khi đến tuyệt vọng, để kiếm ti ền chơi bạc: không được chơi chịu trên bàn cò quay, cứ đếm thẻ mà tính ti ền. Anh ta lang thang g ần các ngân hàng, lân la quanh các giám đốc và phó giám đốc hòng đổi được một tờ kỳ phiếu; anh ta đ ầy tiểu xảo để có thể phỉnh phờ và thuyết phục những người bảo lãnh kỳ phiếu tính khí thất thường nhằm kiếm được tấm kỳ phiếu đã hứa hẹn, hoặc g ần như là giành giật mới moi được vài trăm *milreis* từ tay một kẻ cho vay nặng lãi với mức lãi suất phi lý. Vadinho có thể bỏ cả buổi chi ều để thư giãn cùng một trong những kẻ khó nhằn đó, anh ta thấy có đôi chút hài lòng khi thuyết phục được họ, nhìn thấy họ cuối cùng cũng đặt bút ký lên tấm kỳ phiếu, chẳng còn hơi sức cưỡng lại anh ta. Bảo lãnh kỳ phiếu hay cho vay ti ền mặt thì cũng vậy. Hơn nữa, một số người thực tế hơn đã giải quyết vụ việc như vậy – khi Vadinho mang tờ kỳ phiếu trị giá một ngàn *milreis* đến xin bảo lãnh thì nạn nhân nhả ra cho anh ta tờ bạc một trăm hoặc hai trăm *milreis* cho xong chuyện. Nếu không, ba mươi hoặc sáu mươi ngày sau,

nạn nhân đó có nguy cơ nhận được tờ kỳ phiếu được hoàn trả đã đến hạn mà chưa thanh toán. Nguy cơ rất lớn, vì Vadinho chẳng từ bất kỳ ai. Muốn cưỡng lại những lời phỉnh phờ của anh ta, tỏ ra keo kiệt thôi chưa đủ, còn phải là người gàn dở có niềm tin vào lý tưởng sắt đá không gì lay chuyển nổi, phải là người vô cảm với những tấn bi kịch của cuộc đời, một tín đồ cuồng nhiệt, một kẻ phân biệt không có trái tim. Như gã người Ý Guilherme Ricci ở dốc Taboão chẳng hạn, keo kiệt thành thần. Suốt bao năm trời, ông ta không hề nao núng trước Vadinho.

Một người khác cũng cứng rắn có tiếng là chủ hiệu sách Demeval Chaves, lúc đó mới là người quản lý hiệu sách chứ chưa giàu có như ngày nay. Nhưng một hôm, Vadinho săn ông ta từ sáng, hai người ăn trưa cùng nhau, rồi qua cả buổi chiều, nghĩa là sáu giờ đồng hồ thuyết phục liên tục, thời gian được Mirandão kiểm chứng bằng chiếc đồng hồ Thụy Sĩ thật của anh ta. Choáng váng, tai ù, ông Demeval quyết đầu hàng:

— Vadinho, tôi thề với anh đây là kỳ phiếu đầu tiên tôi bảo lãnh trong đời đấy.

— Vậy thì ông khởi đầu rất tốt đó, ông bạn, không thể bắt đầu hay hơn được đâu. Đó là sự khởi đầu sau mệnh lệnh đầu tiên, giờ thì chỉ cần tiếp tục thôi. Mà ai đã bảo lãnh kỳ phiếu cho tôi một lần thì sẽ không ngừng lại được, sẽ thấy thích thú...

Anh ta chạy đến ngân hàng, bỏ lại ông quản lý béo tốt há hốc miệng, xoay người xuống quầy sách, bực bội, không hiểu sao lại làm hành động vô lý đó, đặt bút ký chữ ký phi lý đó.

Thời quán Tabaris còn tổ chức chơi bạc cả chiều và tối, Vadinho không về nhà ăn tối. Anh ta ăn bất cứ thứ gì, một nhúm đậu viên rán, *abará*, bánh mì kẹp thịt, đi ăn vào sáng sớm, khi cánh cửa cuối cùng của sòng bạc cuối cùng khép lại... Những kẻ ngoan cố nhất, gồm anh ta, Giovanni, Anacreon, Mirabeau Sampaio Meia Porção, chàng da đen Arigof, thanh lịch như hoàng tử Nga – cùng nhau đi ra Dốc Chợ, Bảy Cửa Ô, nhà Andreza, hay bất cứ quán ăn ven đường nào nơi họ có thể tìm được món *caruru*, *vatapá* cá, bia tươi, và rượu *cachaça* tinh khiết.

Đôi khi tình cờ Vadinho về nhà ăn tối thì lại đi ngay, trước chín giờ, lúc nào cũng vội vàng.

Dona Flor đã mất hết hy vọng có ngày thấy chồng quay lại làm việc như tất cả các ông chồng khác, thấy anh ta thoải mái trong bộ pyjama, đọc báo, bình luận các sự kiện, hay có khi còn rủ cô đi xem phim. Bao lâu rồi dona Flor không đi xem phim? Phải tới khi dona Norma kéo cô đi vào một buổi sáng nọ, vì với Vadinho thì thật hiếm khi – hiếm và khó lường – bao tháng trời rồi hai vợ chồng chẳng đi chơi cùng nhau. Tuy nhiên, lúc nào cô cũng hỏi chồng khi thấy anh ta cởi áo khoác và nói rộng nút cà vạt:

— Hôm nay anh không đi chơi nữa, đúng không?

Vadinho mỉm cười trước khi trả lời:

— Anh có đi, nhưng anh sẽ về ngay, em yêu ạ. Anh không đi lâu đâu, anh có hẹn, nhưng nhanh thôi...

Câu trả lời bao giờ cũng vậy.

Đôi khi anh ta về trước bữa tối, nhưng với mục đích khác. Những ngày bại trận hoàn toàn: khi mà tới cuối buổi chiều, anh ta vẫn chẳng kiếm được gì, mọi toan tính đều thất bại thảm hại; đoán sai kết quả *bicho*, các giám đốc ngân hàng không chịu động lòng, không kiếm đâu ra người bảo lãnh kỳ phiếu, chẳng vay được ai đồng nào. Những ngày rủi ro ấy, anh ta về nhà trong bộ dạng hết sức buồn chán. Anh ta, vốn là kẻ rất háu ăn, thích thưởng thức các món ăn do dona Flor làm, ngon không đâu sánh được, những tối như vậy, anh ta lặng lẽ ăn, ít và rất nhanh, vẻ lo lắng, chẳng biết mình đang nuốt gì. Anh ta xảo trá liếc nhìn vợ, như thể muốn ước lượng tâm trạng của cô, khả năng mỉm lòng của cô. Bởi anh ta về nhà là để hỏi tiền vợ, luôn mượn danh là vay, đương nhiên rồi, với những lời hứa là sẽ hoàn trả rất đàng hoàng, nhưng chẳng bao giờ thực hiện được. Và cuối cùng thế nào cô cũng phải cho anh ta vài đồng, dù vui vẻ hay khó chịu, với vẻ bị ép buộc đau đớn, thậm chí khổ sở. Đó là những ngày Vadinho tệ nhất, khi anh ta trở nên hung dữ và dễ nổi cáu, khi vẻ quyến rũ và tính hài hước của anh ta nhường chỗ cho sự ngốc nghếch ác độc.

Ngay khi anh ta chưa thốt ra lời nào, dona Flor đã đoán ra ý định của chồng. Bực mình vì thất bại, anh ta về nhà với vẻ buồn chán cam lặng hằn trên khuôn mặt. Suốt những năm đó, cô đã kịp quen dần từng chi tiết nhỏ nhất, từ sức nặng đến nhịp bước chân anh ta cho đến tia lóang lỉnh trong ánh mắt anh ta khi nhìn đàn bà, nhìn những cô học trò ồn ào, nhìn ngực áo để

hở của dona Gisa, hay khi đi trên phố cùng dona Flor, nhìn tất cả những người đàn bà anh ta gặp, nhìn chòng chọc như muốn lột trần họ ra, lâu hay chóng tùy theo độ xinh hay xấu của họ, có xứng đáng để anh ta nấn ná hay không.

Vadinho thường mất cả buổi chiều để kiếm tiền chơi bạc, về hoặc không về ăn tối, dọn dềng hay thô bạo, và khi đêm xuống, lại ra đi tìm số phận mờ mịt của mình.

Mờ mịt ư? Một tính từ sâu thẳm như thế không thích hợp với bản chất của Vadinho và không đúng với thực tế. Cuộc đời đêm, đúng thế, nhưng không mờ mịt. Ở Vadinho không hề toát lên bóng tối, vết đen, lo âu hay bi kịch, những từ mà các chiến dịch đạo đức chống bài bạc thường thích dùng. Tay anh ta chẳng hề run khi đặt thẻ bài xuống bàn chơi và anh ta cũng không hề hét lên ân hận vào sáng sớm.

Chắc chắn cũng có lo lắng khi quả bóng lăn trên bàn cò quay, tìm thất lại lo âu, nhưng đó là sự lo lắng dễ chịu. Chưa bao giờ anh ta mảy may nghĩ tới chuyện tự tử; chưa bao giờ nổi ân hận cao quý xé nát ngực anh ta; chưa bao giờ tiếng nói bi thương của lương tâm lên án anh ta. Vadinho hoàn toàn không bị ám ảnh bởi những thứ khủng khiếp làm hỏng đời những kẻ bất hạnh bị trò cò bạc bóp nghẹt cổ. Thật đáng tiếc, nhưng biết làm thế nào được, vì anh ta là người như thế? Không thể giới thiệu Vadinho với bộ dạng gây cảm tình hơn, ví dụ như một kẻ cò bạc bị số phận không thể nào thay đổi được kéo lôi đi, tự cắn ghét bản thân mình, muốn giải thoát mà không sao làm được, tự kết liễu đời mình bằng một phát súng lục vào thái dương khi ra khỏi sòng bạc.

Đó là một số phận căng thẳng và cam go, số phận của người đàn ông, đi đâu đó thì chắc rồi. Không có kẻ yếu ớt nào chịu được trận đấu hằng đêm và từng khoảnh khắc trong đêm như vậy, nhưng Vadinho không bao giờ biến cuộc chiến náo nhiệt căng thẳng đó thành bi kịch tội ác và hối hận, nỗi bất hạnh tai ác không gì sửa chữa được. Tai ác ư? Số phận anh ta lúc nào cũng nhiều biến tấu và tiêu khiển. Không gì sửa chữa được ư? Lúc nào cũng có ai đó cho anh ta vay tiền, không thể tưởng tượng được là lại có nhiều người chịu làm việc đó đến vậy. Ai mà biết được? Có thể họ làm thế để được thử vận đen đỏ mà không cần phải bước chân vào sòng bạc vốn là



nơi họ bị cấm đoán không được tới, những hang ổ đáng ngờ? Số phận đầy những xúc cảm sâu đậm và hứng khởi.

Như trong đêm tháng Tám ấy, cái đêm bắt đầu rất tối tăm. Vadinho toan thối tiền của dona Flor, nhưng cô cự nự. Đó là khoản tiền dành cho chi tiêu trong gia đình và hai người mỗi lúc một to tiếng. Cự tuyệt, than thở, kêu khóc và văng tục. Cuối cùng, cô nhả cho anh ta ba mươi *milreis* bạc, với khoản tiền cầm còi đó, Vadinho đã bắt đầu hành khúc về vang của mình. Ở quán Abaixadinho, các quân xúc xắc lẫn về phía “thỏ rừng Pháp”. Vadinho đặt mười *milreis* vào con to – anh ta lúc nào cũng chỉ đặt con to – và đó là lúc vận may bắt đầu. Con thỏ to trúng, quý vị tin hay không thì tùy, mười bốn lần liên tiếp, còn Vadinho thì không thêm vợ tiền thắng, bao quanh anh ta là cả một đám đông hội họp những người chơi và gái điếm, anh ta sẵn sàng đặt tất cả vào con thỏ to cho đến hết đời. Ngay khi biết tin, Mirandão chạy như điên từ phòng chơi bóng nơi anh ta đang chơi tới, và hét lên với bạn mình:

— Dừng lại đi, vì tình yêu với các con cậu, vận may sẽ đổi chiều đấy!

Vadinho không có con và không dừng lại, nhưng Mirandão thì có con và anh ta quờ tay lên đồng thẻ bài, tự tay rút hết chúng ra, đẩy Vadinho và lôi anh ta ra ngoài. Mirandão có lý, vì sau đó là con thỏ nhỏ trúng, rồi con mèo, trong khi đó Vadinho miễn cưỡng bước ra cửa dù đã vớ bẫm.

Đêm đó, tiền đầy túi, khi nhớ lại dona Flor đã khóc và nói với mình: “Anh thật chẳng được tích sự gì, anh không ra gì và cũng không hề yêu em”, anh ta muốn về nhà sớm và muốn có một món quà, một món quà hoành tráng chứ không phải một thứ tầm thường. Vòng cổ, nhẫn, vòng tay, một món trang sức có giá trị. Nhưng mua ở đâu bây giờ? Giờ này thì các hiệu trang sức đã đóng cửa hết rồi. Biết đâu, Mirandão nói, lại tìm được thứ gì đó có giá trị ở chỗ một cô nàng phố đèn đỏ thì sao? Nhiều cô gái điếm thỉnh thoảng cũng nhận được những món quà giá trị; khi có quan hệ tình cảm với một “đại tá điên” ca cao hay một chủ đồn điền ở *sertão*<sup>s</sup>, các cô thường tận dụng cơ hội dành dụm đôi chút, một số thậm chí còn đủ vốn để hoàn lương, mở tiệm chăm sóc sắc đẹp hoặc bán đồ hàng xén. Mirandão quen hai cô rất cuộc cũng đã lấy chồng và trở thành những phụ nữ hết sức đứng đắn.

Hai người lên đường tìm kiếm, chạy khắp đó đây, từ quán rượu tới hộp đêm, từ nhà thổ này tới nhà thổ khác, tới chỗ nào họ cũng mời bia, rượu vermouthe và cognac cho tất cả những ai muốn uống, Vadinho thanh toán hết. Họ đòi hàng chục cô gái trưng cho họ xem những món đồ trang sức tội nghiệp nhưng họ chỉ thấy toàn đồ mỹ kỹ, mạ crôm, thủy tinh màu, đồng thau – còn đêm thì cứ trôi.

— Tôi muốn về sớm, muốn khiến cô ấy bất ngờ thực sự.

Vadinho vội vàng, luống cuống, vui sướng mừng rỡ trước khuôn mặt dona Flor khi thấy anh ta về nhà trước nửa đêm, một món quà trên tay. Chỉ còn việc phải tìm cho ra một món quà giá trị làm lóa mắt chứ không phải những thứ bán rong thế này. Cuối cùng họ cũng tìm được một thứ như vậy ở dốc São Miguel, trong phòng khách – như lối nói kiêu cách của Mirandão – của mẹ Claudette, gái làng chơi đã mỏi mệt, sống lay lắt nhờ lượng khách hàng còm cõi là đám sinh viên tìm tới mẹ vì cái quốc tịch Pháp và những kiêu cách cầu kỳ nổi tiếng rất Paris mà giá lại phải chăng.

Một chiếc vòng cổ bằng ngọc lam, có màu xanh đẹp đến nỗi Vadinho và Mirandão bị sốc trước vẻ tuyệt mỹ và quyến rũ của nó. Tuyệt phẩm chế tác! Mẹ gái làng chơi già siết chặt cái vòng trong mấy ngón tay như muốn bảo vệ nó. Đó là đồ gia bảo, mẹ thì thẫn thờ, mang từ châu Âu sang, từng được mẹ và bà của mẹ đeo, vì vậy với mẹ, nó có giá trị gấp đôi. Phải rất nhiều tiền mới dứt được mẹ ra khỏi món đồ quý giá đó, kỷ niệm về một thế giới đã mất ở Lorraine<sup>§</sup>, tuổi thơ của mẹ. Phải rất, rất nhiều tiền. Anh chàng Vadinho tội nghiệp chẳng bao giờ có được món tiền lớn đến như vậy, mà nếu có ngày anh ta được cầm món tiền đó, anh ta cũng chẳng chi để mua đồ trang sức cho phụ nữ đâu. Đã khi nào Vadinho coi trọng tiền bạc chưa, thưa bà? Ngay trong lúc túng quẫn nhất anh ta cũng chẳng coi tiền bạc ra gì, và nếu anh ta có lo lắng điên rồ đi tìm tiền thì cũng là để chơi bạc. Nổi cơn hăng, anh ta rút tiền từ mấy cái túi đây căng ra, rút ra gần hết. Đôi mắt nhỏ tí của mẹ Claudette rực sáng vì thèm muốn; phía sau lớp mặt nạ làm bằng bột gạo và kem, cái xác khô run lên khi nhìn thấy những tờ một trăm và hai trăm *milreis*.

Chiếc taxi của Cigano thả Vadinho xuống trước cửa nhà vào lúc mười một giờ bốn mươi phút, trước nửa đêm, như anh ta muốn. Dona Flor vừa kịp nhắm mắt và hơi thiếp đi thì Vadinho đã có mặt trong phòng, giật tung

cái chần che thân thể cô vợ và đặt những viên ngọc lam rực rỡ vào giữa đôi vú rắn chắc của cô trong tiếng cười giòn tan.

— Thế mà em lại không muốn cho anh vay tiền đấy, vợ ngọc bé bỏng a...

Anh ta rải tiền lên giường, lúc này anh ta vẫn còn hơn hai ngàn *milreis*.

Làm sao có thể nói là số phận “mờ mịt” được với một kẻ chơi bạc vui vẻ như Vadinho, dù may hay rủi vẫn cười, vẫn tràn đầy lòng yêu đời?

Có thể là số phận anh ta mờ mịt trong ý nghĩ của dona Flor, theo quan điểm của cô, từ vị trí quan sát của cô, hay nói chính xác hơn là từ vị trí mong mỏi của cô. Mờ mịt đối với dona Flor, người chờ đợi anh ta trên giường.

Người đã chờ anh ta suốt bảy năm trời, cả một đời người. Dona Flor đã rơi biết bao nước mắt trong những năm ấy, và cũng đã được yêu nhiều, những khoảnh khắc dịu ngọt và đam mê bù trừ lại những giờ phút cay đắng trống vắng và tủi nhục. Một hôm, dona Gisa, với những suy nghĩ thuộc phạm trù tâm lý học, phân tích tâm lý, địa tâm lý cùng đủ mọi phát minh khác của người Mỹ, giải thích rằng cô, dona Flor, đã lấy một người đặc biệt – không phải đặc biệt theo nghĩa mà dona Flor vẫn hiểu, tức là vĩ đại, vĩ đại nhất, tốt hơn tất cả những người khác; không phải vậy. Đặc biệt có nghĩa là khác lạ, không giống bình thường, người không tuân theo những quy tắc thông thường và không thể ghim giữ anh ta trong cuộc sống hằng ngày tầm thường và đơn điệu được. Dona Flor liệu có thể hiểu anh ta và sống hạnh phúc cùng anh không? Đó là theo cách nói dông dài của dona Gisa, chắc chắn là người bạn trung thành, nhưng cũng là người trí thức có cách nghĩ quái quỷ, đầu đầy những suy nghĩ lệch lạc và miệng lưỡi ghê gớm.

Dona Flor muốn được như tất cả mọi người, có người chồng như tất cả những người chồng khác. Chẳng phải anh ta cũng có chỗ làm trong cơ quan của thành phố, nhờ một người họ hàng giàu có, tiến sĩ Airton Guimarães, biệt danh là Chimbo đó sao? Cô mong anh ta về nhà sau giờ làm việc, báo cấp sách, mang về một gói bánh bích quy hay kẹo dừa, một túi *abará* hay đậu viên, ăn tối vào giờ mọi nhà ăn tối, thỉnh thoảng buổi tối đi chơi với vợ, để khoác tay nhau đi dạo, hưởng làn gió nhẹ và ánh trăng

sáng. Là người yêu trên giường. Yêu nhau trước khi ngủ, lúc còn sớm, và sống những ngày bình thường như mọi người.

Nhưng hiện thực có lẽ lại không như thế: Vadinho không theo giờ giấc nào hết, thường xuyên ngủ lang, chắc chắn lại lăn vào giường các ả giang hồ, những tình cũ không rủ cũng tới; anh ta đòi làm tình và làm thế vào những giờ khuya khoắt hoặc những giờ giấc phi lý, bất kể ngày nào, không định trước, không giờ giấc cũng chẳng có lịch nào hết. Anh ta không có thời gian biểu cũng chẳng có chế độ, càng không có thói quen riêng hay thỏa thuận ngầm giữa hai vợ chồng, thói quen chung, chẳng có gì hết. Lộn xộn không chút suy xét, đêm nào Vadinho cũng lang thang ngoài đường, bật tắt, còn cô nằm trên chiếc giường sắt găm nhấm nổi đau, một nổi đau buốt nhói vì tủi hổ và buồn rầu. Tại sao tất cả những người đàn bà có chồng khác đều giữ được chồng bên mình, còn cô thì không? Sao Vadinho không giống như những người khác, sống có giờ giấc quy củ, không bột phát, không rần rì, vụng trộm, không chờ đợi mỗi mòn? Tại sao?

Tất cả những đi đầu đó – chờ đợi, cờ bạc, rượu *cachaça*, những đêm ngủ lang, những tiếng kêu thét, bạo lực, thóa mạ – dần trở thành thói quen theo thời gian, nhưng dona Flor vẫn chưa hoàn toàn cam chịu và đang chết mòn mà không cưỡng lại.

Rồi anh ta, Vadinho, chết ngay giữa lễ hội hóa trang. Từ lúc đó, hỡi ôi! Từ ngày đó, cái ham muốn thậm chí cũng chẳng còn được phép chờ đợi, mong ngóng, lo âu. Sự vắng bóng Vadinho đã khác trước. Cũng như nổi đau khổ, trĩu nặng hơn. Giờ thì dona Flor có động tai lên nghe từng tiếng động trên vỉa hè, tim trống rỗng, rên rỉ cũng chẳng để làm gì. Giờ đây không còn chờ đợi cũng chẳng hy vọng, chẳng ích gì khi rình nghe tiếng bước chân, nhất là tiếng chân chuỳnh choáng say, tiếng chìa khóa khẽ khàng tra vào ổ, âm thanh một bài tình ca, khúc nhạc vọng lại từ xa.

Đúng là khúc nhạc vọng lại từ xa. Vì nhiều đêm, trong suốt bảy năm hôn nhân và chờ đợi, Vadinho về đánh thức cô dậy bằng buổi hòa tấu đêm trong tiếng đàn ghi ta và *cavaquinho*, vĩ cầm và sáo, kèn cor và mandolin, lặp lại bản dạ khúc không thể nào quên ở dốc Alvo khi cuối cùng cô cũng biết thân thế thật của kẻ si mê cô: nghèo khổ, không xu dính túi, công chức quèn, bịp bợm, chuyên đi vay tiền, nghiện *cachaça*, phóng túng và ham cờ bạc.

Giờ đây, khi nằm trên chiếc giường sắt, dona Flor cố không nghe tiếng dona Rozilda ồn ào trò chuyện ngoài cửa với dona Norma để tìm lại cho rõ hơn trong ký ức xa xăm giọng hát của các ca sĩ, nhịp nhạc, bản dạ khúc cảm động ấy ở dốc Alvo; để lấp đầy những thời khắc cô quạnh và ghìm giữ con tim trong những đêm từ nay đã chẳng còn gì để chờ đợi, vì anh ta đã chết, chồng cô đã chết. Cô chỉ còn biết vin vào thế giới của những kỷ niệm, lục tìm trong đó, ẩn mình trong tiệc nuôi, tro tàn để dập tắt đi ngọn lửa ham muốn nồng nàn. Như thế có bức tường ngăn cách được dựng lên, tách cô khỏi những tiếng thì thầm và những chuyện ngổn ngang, những lời bàn tán và bình luận, khỏi tất cả những thứ khuấy động cảnh góa bụa chưa lâu của cô, thực tế mới mẻ của sự trống vắng. Những ngày đầu thời kỳ góa bụa, cô chỉ sống trong đau khổ, bần chần, khao khát có anh bên cạnh nhưng không thể. Không bao giờ còn có thể nữa.

Ngọt ngọt vì tiếng nhạc lời ca gọi lại trong ký ức, vì giọng nói và sự giễu cợt của dona Rozilda, dona Flor trốn vào trong những kỷ niệm của quá khứ: đêm hôm đó, cô tới bên cửa sổ ngay khi nghe thấy những hợp âm đầu tiên. Người đau như, cổ hần vết thâm dài từ chiếc roi ngựa bằng da màu lục để lại, cô như kẻ thân tàn ma dại, bị đánh tởm và mất hết giá trị. Vadinho vừa hát vừa leo lên dốc, tay chìa về phía cô. Flor nhận ra những người còn lại: giọng hát tuyệt vời không thể lẫn với bất kỳ ai của Caymmi, Jenner Augusto trông càng xanh xao dưới ánh trăng, rồi đệm đàn và hát cùng họ là Carlinhos Mascarenhas, Edgard Cocô, tiến sĩ Walter da Silveira và Mirandão. Vadinho tóm được bông hoa cô ném qua cửa sổ cho anh ta, bông hồng hiếm hoi hôm trước cô hái được trong vườn nhà dì Lita. Cuộc đời cô bị đảo lộn hết, tất cả đều hỗn độn, không phương hướng, bản thân cô phải chịu sự độc đoán ác nghiệt của dona Rozilda. Âm nhạc mang lại cho cô sức lực và lòng dũng cảm. Bỗng dưng, cô cảm thấy hài lòng khi

Vadinho chỉ là viên công chức quèn trong cơ quan thành phố, có công việc hèn mọn, và với cô cũng chẳng hề gì khi anh ta là kẻ cờ bạc vô phương cứu chữa.

Chìm trong ký ức về những đêm như thế, về sự âu yếm và ánh trăng sáng, dona Flor không sao ngủ được, cố làm dịu nỗi đau và niềm tuyệt vọng khi ý thức được rằng Vadinho chẳng bao giờ còn tới ve vuốt và thổi bùng lên đốm than hồng trong lòng cô nữa. Trong đêm dài chờ đợi, cô sẽ chẳng còn nghe thấy, trong nhiều dạ khúc khác, giọng anh nghêu ngao sai lời trên phố.

Thình thoảng, khi Vadinho vượt quá mọi giới hạn – nhiều đêm liên tục không về nhà, hoặc như hôm, hồi hai người mới cưới, anh ta tiêu hết tiền của hai vợ chồng mà không cho cô biết, khiến cô mang tiếng là kẻ nợ dai – và muốn làm lành với vợ, vì sau chuyện đó dona Flor không thềm nói với anh ta nữa, lờ tịt sự hiện diện của anh ta, như thể cô không có chồng vậy. Lo lắng, Vadinho xoay quanh cô nịnh nọt, mời chào và khiêu khích để kích động cô và kéo cô vào phòng ngủ. Thu mình trong buồn bã và tủi nhục, dona Flor cự lại.

Thế là Vadinho phải dùng hết tuyệt chiêu: đi xem phim cùng vợ, đưa cô đi thăm dona Magá hoặc tiến sĩ Luis Henrique, cha đỡ đầu của Heitor, những chuyến thăm viếng đã hứa hẹn từ lâu. Hoặc anh ta rủ bạn bè tới đàn hát dưới cửa sổ vào ban đêm để ru cô ngủ, làm cả phố phải trầm trồ. Tuy nhiên, Vadinho không rủ được Dorival Caymmi với giọng hát huyền bí và tiến sĩ Walter da Silveira nữa. Caymmi đã đi Rio de Janeiro viết chương trình cho đài phát thanh và thu đĩa hát. Nhiều ca sĩ nổi tiếng lăng xê các điệu samba và các bài hát trên bãi biển của anh. Còn về tiến sĩ Walter thì chẳng còn gì để nói: làm thẩm phán trong vùng nội địa, tiếng sáo thần tiên của anh giờ chỉ còn để ru các con anh ngủ, cả một lũ lố nhố con trai con gái sồn sồn năm một, nếu không phải là sinh đôi. Giữa thời buổi nông nổi và lố lăng này, thật khó tìm được người hoàn thành nghĩa vụ của mình – mọi nghĩa vụ, không trừ đi đâu gì – với ý thức trách nhiệm cao như thẩm phán Walter hăng hái và mẫn cán.

Giờ thì Vadinho cũng chẳng bao giờ tới nữa, hỡi ôi! Chẳng bao giờ nữa! Không còn giọng nói, không còn tiếng cười chế nhạo, không còn bàn tay trợ trên, lớp lông vàng óng trên ngực, bộ ria mép xác xược, giấc ngủ

mộng寐 đầy những thẻ bài và thách cược. Dona Flor giờ thậm chí còn chẳng được chờ đợi khốn khổ như thế này nữa. Cô sẵn sàng đánh đổi mọi thứ để vẫn được đau khổ chờ đợi anh ta, được lo lắng nghe ngóng đêm đen tĩnh lặng trên con phố thanh bình, nhận ra tiếng chân chầm chầm, tiếng bước thấp bước cao vì say rượu!

Đứng ngoài cửa, dona Norma khẩn khoản van nài dona Rozilda động lòng trắc ẩn, nhưng vô ích:

— Bà càng ít nói về Vadinho càng tốt, cô ấy sẽ dễ quên hơn. Flor vẫn còn rất xúc động, sao bà cứ nhắc đi nhắc lại những chuyện không phải của cậu ấy làm gì, sao bà cứ hành hạ cô ấy, cô gái tội nghiệp!

Vô ích. Dona Rozilda đúng là đến để làm con gái khổ; bà ta chẳng biết cách an ủi nào khác. Làm sao để lau khô những giọt nước mắt chẳng đáng phải chảy, nếu không phải bằng cách nói những điếu nanh nọc về người đã khuất? Trước đó, bà ta từng nói và nhắc đi nhắc lại điếu này: không đáng phải khóc khi thằng đó chết, mà phải bắn pháo hoa mừng là đằng khác. Suốt những cuộc trò chuyện ban đêm, bà ta lại một lần nữa tỏ rõ ý kiến, gần như là hét lên, dù người ta có nghe thấy cũng mặc kệ.

Điếu đó cũng chẳng ích gì, vì dù yên tĩnh hay ồn ào, dona Flor cũng không thể quên. Không thể quên những điếu tởn tợ, ác độc, càng không thể quên được những giờ hạnh phúc và sự hiện diện dễ chịu, những lời điên rồ của anh chầm lang bạt, sức mạnh đàn ông của anh ta khi chiếm đoạt cô, và vẻ yếu đuối khi nép vào cô, người bao bọc anh ta trong sự dịu dàng của mình.

Nỗi đau khổ gần như biến thành bệnh hoạn, ốm đau, nổi chán nản cay đắng cuộc sống. Tuy nhiên, ngày ngày, dona Flor vẫn phải cố chế ngự cảm giác trống rỗng bên trong, nuôi nước mắt tiếp tục sống. Sau lễ cầu nguyện bảy ngày, cô lại mở cửa trường dạy nấu ăn. Học trò quay lại, thời gian đầu, họ tránh những trò đùa cợt quen thuộc, những lời bông đùa láu lỉnh, những câu chuyện vui, những trận cười phá lên giữa buổi học, những điếu tạo nên không khí thân mật và dễ chịu của các giờ học bên bếp lò với củi và than, vẻ tang tóc đó chỉ kéo dài được hai, ba ngày, rồi không khí vui vẻ quen thuộc quay trở lại, và bản thân dona Flor cũng thích như vậy hơn; nó làm cô khuây khỏa, quên đi những suy nghĩ u ám.

Tất cả học trò đều quay lại trường, trừ cô bé Ieda với khuôn mặt mèm cái khiêu khích và bí mật bị lộ tẩy. Cô ta sợ phải giáp mặt dona Flor hay sợ phải đối diện với ngôi nhà không còn vẻ hài hước của Vadinho, không còn tiếng cười, những trò đùa ranh mãnh và sự xác xược của anh ta?

Với dona Flor, cô gái đó có thể quay lại trường vì cô thấy chẳng cần thiết phải biết hay bàn luận, càng chẳng cần lên án nữa. Chỉ có một điếu mà cô muốn làm rõ: con bé xảo trá đó có mang thai không? Có thai với anh ta, một đứa con của Vadinho?

Dona Flor không có con, nhưng cô biết đó là tại mình chứ không phải tại chồng. Bà bác sĩ Lourdes Burgos đã giải thích cho cô biết như vậy, và bác sĩ Jaír cũng khẳng định lại điếu đó và đề nghị tiến hành một tiểu phẫu chữa bệnh cho cô. Tính hay sợ sệt, dona Flor từ chối mổ; hơn nữa bác sĩ Jaír cũng không đảm bảo chắc chắn sẽ thành công. Vì thế, khi chồng biệt tăm, điếu cô lo lắng nhất là biết đâu anh ta lại gieo rắc đứa con nào ngoài phố.

Dona Flor không làm thế nào để biết được chính xác Vadinho có thích có con hay không. Nỗi sợ bệnh viện và dao mổ khiến dona Flor không thể nói chuyện thẳng thắn hơn được, không dám hỏi những câu cặn kẽ. Bản thân cô cũng không biết điếu đó. Nhiêu lần, cô đã hỏi anh ta:

— Anh không muốn chúng mình có con à?

Có lẽ vì Vadinho biết cô vô sinh và sợ mổ, có thể vì thế mà anh ta giàu niềm khao khát được nhìn thấy một đứa trẻ nghịch ngợm chạy trong nhà, một cô bé tóc vàng lượn sóng như anh hoặc một chú nhóc tóc đen và làn da bánh mật như Flor. Một hôm, thấy chồng khen đứa bé mập mạp hững hờ hào đoạt giải cuộc thi bé khỏe bé đẹp có hình in trên tờ lịch, cô đứng cảm đối mặt với vấn đề khiến cô bối rối:

— Nếu anh thực sự muốn có con, em chấp nhận làm phẫu thuật. Bác sĩ Jaír nói là có thể thành công. Nhưng ông ấy không dám đảm bảo...

Anh ta nghe cô nói, xa xăm, có phần mơ màng, không trả lời ngay, buộc cô phải cao giọng gằn như là bực bội để lôi chồng ra khỏi giấc mơ:

— Nếu không thành công thì cũng mặc kệ... ít ra thì cũng không ai nói được là anh muốn có con còn em thì không cố hết sức... Em sẽ dẹp nỗi sợ



sang một bên, anh chỉ cần nói ra thôi.

Những lời cuối cùng của cô nhuộm đầy nước mắt, xen lẫn tiếng nức nở. Và chưa bao giờ Vadinho chịu được khi thấy cô khóc; anh ta vuốt ve khuôn mặt cô, mỉm cười để làm cô vui:

— Em điên rồi, điên rồi... Sao lại muốn cày cái khu vườn bé nhỏ của em lên chứ? Để cho nó yên đi, em yêu, anh không cho người ta động vào cái chỗ bé nhỏ xinh đẹp đó đâu, biết đâu lại phá hỏng nó. Bỏ ý nghĩ có con đi em...

Và như muốn kết thúc cuộc trò chuyện nên anh ta ôm cô vào lòng, kéo cô vào phòng ngủ để làm tình, không nói cho cô biết rốt cuộc anh ta có muốn có con hay không, đưa con mà cô không thể sinh cho anh ta, đưa con thật dễ dàng gieo vào bất kỳ người đàn bà nào khác. Bằng cuộc ái ân không đúng lúc, anh ta xóa tan cơ may hỏi và trả lời, che đi sự hiện diện của đứa con không hệt ần tại giữa hai người, rồi xóa nó đi hoàn toàn.

Còn chuyện yêu trẻ con, ôi! anh ta yêu chúng biết bao... Và lũ trẻ cũng thích anh ta hơn bất cứ thứ đồ chơi gì khác, gọi tên anh ta lên, chạy lại với anh ta. Với trẻ con, Vadinho như bạn bè, như thể anh ta cùng tuổi với chúng, anh ta tỏ ra vô cùng kiên nhẫn. Mirandão để Vadinho và dona Flor làm cha mẹ đỡ đầu cho đứa con út trong số bốn đứa con nghịch ngợm của anh ta, và thằng bé đó, dù còn nhỏ xíu, đã rất mê ông bố đỡ đầu: cứ trông thấy anh ta là nó ngoác miệng ra như cóc, chào anh ta bằng cả hai tay, nhào ra khỏi tay mẹ để lao vào vòng tay Vadinho. Anh ta chơi cùng thằng bé hàng giờ liền, giả tiếng gằn rú của thú dữ, nhảy như chuột túi, cười, tràn trề hạnh phúc. Làm sao người yêu trẻ như anh ta lại không muốn có con chứ? Tuy nhiên, anh ta không bao giờ thú nhận điều đó; có lẽ vì không muốn ép vợ phải hy sinh cho cuộc phẫu thuật không chắc đã có kết quả.

Trên chiếc giường góa bụa, dona Flor thấy niềm ân hận như cái que thúc vào lòng thật không chịu nổi. Suy cho cùng, lẽ ra cô nên thử làm phẫu thuật, bất chấp thái độ bi quan của cả hai bác sĩ. Có lẽ cô bị tác động, biết đâu đấy, bởi ý kiến của dona Gisa, một số bà hàng xóm khác và cả dì Lita tán đồng với điều đó, dona Gisa tài giỏi đã trình bày cho cô nghe những lý thuyết về di truyền và lại giống để an ủi cô khi cô tự trách mình đã vô sinh

và vô tích sự. Đến cả dì Lita vốn rất tốt bụng, luôn tìm ra lời bào chữa cho những lỗi lầm của Vadinho cũng hơn một lần bảo cô:

— Trong cái rủi lại có cái may, cháu ạ. Nhớ cháu sinh ra một đứa giống hệt Vadinho, cũng bất trị như nó thì sao? Cháu đã nghĩ tới chuyện đó chưa? Có trời biết...

Thales Pôrto ủng hộ vợ:

— Đúng đấy, Lita có lý. Không phải cứ có con thì mới hạnh phúc đâu. Cháu nhìn dì và chú mà xem... Bọn ta chưa từng có con...

Và đúng là hai ông bà sống với nhau rất hạnh phúc, hy sinh vì nhau, Pôrto với các bức tranh ngày Chủ nhật, dona Lita với những bông hoa trong vườn và con mèo già to béo có bộ lông đốm vàng và nâu cứ gù gù làm trò đòi được ve vuốt như đứa con trai độc nhất.

Biết bao người vây quanh cô với mong muốn làm cô vững dạ, nhưng dona Flor vẫn thấy sợ, sợ hãi và – nói thật là – ích kỷ.

Nằm trên chiếc giường sắt, giữa giọng nói chua ngoa của dona Rozilda và tiếng nhạc dịu dàng của bản dạ khúc, góa phụ trẻ nhận ra rằng thực ra cô không chỉ sợ bị ốm. Nếu khao khát có con ở cô cũng mãnh liệt như Vadinho, chắc chắn cô đã đủ can đảm để đối diện với bác sĩ phẫu thuật và bệnh viện. Nhưng Flor không được sống trong nỗi lo âu sẽ trở thành người mẹ, nhìn thấy con mình cười đùa tràn ngập căn nhà. Cô sống mà chỉ nghĩ tới Vadinho, chắc chắn anh chính là con cô, anh mới là người cô muốn thấy trong nhà, vừa là chồng, vừa là con trai cô, đứa con lớn của cô.

Đứng trước cửa, dona Norma trịnh trọng và thân ái khẳng định:

— Cô ấy phải quên, đó là đi đâu cô ấy cần lúc này. Cô ấy còn rất trẻ nên có thể làm lại cuộc đời...

— Nó lấy cái thằng khốn nạn ấy vì nó muốn thế..., giọng dona Rozilda văng vẳng.

— Nếu Vadinho chẳng đáng gì thì lại càng có lý khi không nên dấn động về cậu ấy, lỗi người đã khuất dưới mồ lên làm gì? Đi đâu nên làm là giúp cô gái tội nghiệp khuây khỏa, không để cô ấy có thời gian để nhung nhớ, cô

ấy có trường dạy nấu ăn, tốt quá, nhưng thế chưa đủ, cô ấy phải đi chơi, vui vẻ, phải quên...

Giữa tiếng cầu nhau của dona Rozilda là câu nói tốt bụng của dona Norma:

— Giá mà cô ấy có đứa con...

Câu nói vọng tới tai dona Flor, “giá mà cô ấy có đứa con...” Đúng vậy, như thế sẽ dễ dàng hơn nhiều... Cô sẽ không thấy cô đơn đến thế, tâm hồn trống trải đến thế, không còn lý do gì để sống. Trên phố, trong xóm giềng, trong buổi lễ nhà thờ và khi ban phước, ngoài chợ và trong hội chợ, dưới chiếc đũa chỉ huy của dona Rozilda, giữa đám bạn bè và người quen cất cao bản đờng ca kẻ tội Vadinho. Dona Flor bịt chặt tai để chỉ còn nghe thấy trong đầu bản dạ khúc xưa. Trên chiếc giường sắt, mãi mãi cô đơn cùng sự vắng bóng người chình. Không có lấy một đứa con để mà an ủi.

Trong tất cả những chuyện xảy ra suốt bảy năm trời đó, không gì làm cô sợ bằng tin Dionísia, một cô gái lai đen sống gần Terreiro, đã sinh con cho Vadinho. Flor vẫn luôn sợ có ngày phải nghe tin anh có con với người khác và đứa con đó sẽ làm anh xa rời cô. Khi cô biết một chuyện lố lẩn của Vadinho, một mối tình bồng bột có vẻ bền lâu, một cuộc phiêu lưu bên ngoài những nhà thổ tai tiếng, tim cô thất lại sợ có người dính bầy, sợ có đứa trẻ được sinh ra, chìa tay cho Vadinho.

Cô không sợ những người đàn bà khác, chỉ thấy ghen thôi: “chỉ là *xixica* để giải khuây thôi mà”, anh ta thường bảo cô vậy, không phải để thanh minh, mà để dona Flor hiểu và thấy an tâm. Nhưng nhớ có đứa bé nào đó xuất hiện thì sao? Không thể chiến đấu chống lại một đứa trẻ được, mọi hy vọng sẽ thành viễn vông. Cô gần như phát điên, lo lắng và chán nản, khi dona Dinora – hầu như lúc nào cũng là dona Dinora, sao bà ta lại thạo tin thế nhỉ? – cho cô biết, kèm những lời nói dài dòng và than vãn, tên người đàn bà đó cùng các chi tiết, một số đi đâu rất thận kín và phóng đảng. Flor run lên vì sợ sẽ có một đứa bé, một đứa con, một đứa con trai mà cô không sinh cho chình vì cô không thể và hời ôi! Cũng vì cô không muốn.

Ta có thể hình dung được sự bấn loạn và cú sốc của cô khi một hôm, dona Dinora lại gần để kể cho cô nghe “tin mới nhất về Vadinho”. Theo bà già lắm chuyện, một cô ả tên là Dionísia, lai đen, rất xinh đẹp, đã sinh con

traí. Thỉnh thoảng cô ta làm người mẫu cho một họa sĩ làng nhàng theo phong cách hiện đại tên là Carybé<sup>§</sup>, kẻ táo tợn hiếm có, từng vẽ chân dung cô ả người mẫu trong trang phục nữ hoàng; cũng có khi Dionísia trở thành sức hút chính của nhà thơ Luciana Paca, rất dân chủ<sup>§</sup> và đông khách, nằm trong khu sôi động nhất của thành phố.

Dona Dinora tới kể cho dona Flor nghe chuyện này hoàn toàn chỉ vì lòng tốt, không phải vì lảm chuyện hay vì muốn xúc xiêm, bà ta không phải loại người như vậy. Bà ta rất lấy làm tiếc phải làm nhiệm vụ bạn bè thông báo cho dona Flor tội nghiệp, tốt bụng, tử tế biết chuyện, kéo người ta cười cô ấy mất...

— Anh ta làm cho một cô gái bán phấn buôn hương có con...

Bà ta nói “cô gái bán phấn buôn hương” để khỏi phải dùng một từ khác nặng nề hơn. Dona Dinora vô cùng tinh tế và rất sợ phải làm người khác đau lòng, sợ làm người khác tổn thương, dù đó là người đàn bà bỏ đi và trâng tráo, có chửi với người đàn ông đã có vợ. “Tôi không phải loại người thích ng ửi lê đôi mách, tôi không muốn làm gì hại cho ai cả”, dona Dinora khẳng định như vậy, và vẫn có người tin bà ta.

Trên chiếc giường góa bụa, khi những hợp âm cuối cùng của bản dạ khúc và giọng các ca sĩ đã tắt, khi bông hồng thắm đen đã biến mất, dona Flor run rẩy nhớ về những ngày tháng hoảng loạn và cái quyết định khó khăn. Có gì cô không thể làm để khỏi mất Vadinho, để giữ anh bên mình, để có anh như bản thân anh vẫn vậy, thích bài bạc, tán gái, giao du với những người đàn bà phóng túng, sinh con khắp nơi, hạnh phúc nhỏ nhoi? Và cô sẽ cho thấy mình có thể làm được gì.

Một ngày Chủ nhật đẹp trời giữa tháng Sáu, trong buổi sáng rực rỡ và mát mẻ, khi hai người phụ nữ ra khỏi nhà thờ São Francisco sau buổi lễ mười một giờ và xăm xăm băng qua quảng trường Terreiro de Jesus đi về phía mê cung tạo nên từ các con phố chật hẹp của khu Pelourinho, mấy đứa trẻ túm tụm lại hát một bài theo điệu samba, gõ nhịp trên các hộp sắt tây:

*Ôi người đàn bà đeo cái lông bàn<sup>s</sup> to!*

*Ôi cái lông bàn to!*

*Cái lông bàn mới đẹp làm sao!*

Dona Norma quay về phía người đồng hành, gắt gỏng:

— Mấy thằng láo toét, sao chúng nó không về bám váy mẹ chúng nó đi chứ?

Có thể đó chỉ là tình cờ và lũ trẻ không lấy cảm hứng từ thân hình mập mạp của bà; nhưng dona Norma, lòng nghi ngờ, vẫn lừ mắt nhìn lũ nhóc xác xược. Nhưng ánh mắt bà dịu đi ngay khi nhìn thấy một thằng bé chừng ba tuổi, ăn vận rách rưới, mặt hoen dử mắt và mũi dãi, đang nhảy samba ở giữa:

— Nhìn kìa, yêu quá! Cái thằng quý con đang nhảy múa kia trông mới dễ thương làm sao!

Dona Flor nhìn đám trẻ rách rưới. Những đứa khác tản ra quảng trường náo nhiệt cuộc sống bình dân, lẫn giữa đám thợ ảnh rong, cố thó hoa quả từ mấy giỏ cam, chanh, quýt, *umbus* và hòng xiêm. Chúng vỗ tay hoan hô một người bán hàng rong đang quảng cáo những thứ thuốc thần diệu, một con

rắn quăn quanh cổ anh ta, như một chiếc cà vạt kính tởm. Lũ trẻ xin ăn trước cửa năm nhà thờ ở khu Largo, g ãn như là lao vào những người đi lễ giàu có. Chúng đùa cợt với mấy cô gái ăn sương ngái ngủ, thường rất trẻ, những kẻ lỏn vờn quanh khu vườn, đợi may ra có vị khách nào vội vàng dậy sớm. Một lô một lốc những đứa trẻ nhếch nhác và trâng tráo, con của những người đàn bà trong khu này, chẳng có cha cũng chẳng có tổ ấm. Chúng được thả rông, sống tự do ngoài đường. R ồi cũng chẳng bao lâu nữa, chúng sẽ thành các tay anh chị, sẽ vào ra đ ãn cảnh sát như cơm bữa.

Dona Flor run rẩy. Cô tới để dẫn một trong những đứa trẻ này về một đứa trẻ sơ sinh, đảm bảo cho nó được g ãn mẹ và g ãn cả cô. Nhưng khi nhìn những đứa trẻ vui đùa trên quảng trường Terreiro, lòng cô tràn ngập thương cảm, thứ tình cảm cao thượng và trong sáng; vào lúc đó, nếu có thể, cô sẽ nhận nuôi tất cả bọn chúng, chứ không chỉ riêng con của Vadinho. Mà con trai Vadinho cũng chẳng cần đến cô mới thoát được khỏi cuộc sống này. Vadinho sẽ không bao giờ bỏ rơi nó, anh ta không phải loại người có thể bỏ rơi con trẻ, nhất là khi nó lại là con đẻ của anh ta. Thay vì chối bỏ tình phụ tử, anh ta sẽ vui sướng và tự hào công bố đi đâu đó.

Dù ch ãng cô thường im lặng hoặc ng ần ngừ khi nói về chuyện này, nhưng với linh cảm mạnh mẽ, dona Flor luôn biết chắc chắn một đi ều: với Vadinho, đứa con sẽ là sự kiện quan trọng nhất trên đời, giải độc đắc thực sự, khoản tiền cược không gì so sánh được, món tiền được bạc lớn nhất. Chính vì thế cái tin của dona Dinora mới làm dona Flor hoảng sợ đến như vậy. Đó là mối nguy lớn, mối đe dọa đáng sợ. Vì rốt cuộc Vadinho thuộc về cô cũng chẳng mấy lúc, suốt ngày mài mê bài bạc và lông bông, nếu có đứa trẻ nào ở giữa hai người, cô còn mong giữ được chút gì ở ch ãng nữa, khi nó vẫy gọi anh ta từ một con ngõ tối tăm, một góc phố, từ giường một ả giang hồ? Đứa con mà cô không thể sinh cho ch ãng.

Khi biết tin, dona Flor chìm trong tuyệt vọng, đau khổ tới mức dona Norma cũng suýt phát điên theo. Thường thì dona Norma rất kiên quyết, luôn tìm ra giải pháp cho đủ mọi vấn đề người ta nhờ cậy tới bà vào bất cứ lúc nào, nhưng lần này bà chẳng tìm ra bất kỳ giải pháp nào khả dĩ.

— Hay là cháu bảo với cậu ấy cháu đã có mang?

Bà chẳng nghĩ ra được đi ều gì khác hơn, ngoài lời nói dối thảm hại đó.

— Thế thì ích gì? Rồi anh ấy sẽ biết sự thật, như vậy còn tệ hơn...

Cuối cùng chính dona Gisa là người gỡ cái mớ bong bong đó, bằng một sáng kiến vừa đàng hoàng vừa tiện lợi, một lời đề nghị có thể giải quyết mọi chuyện và biết đâu đấy, còn hơn cả thế nữa. Người đàn bà gốc Mỹ này rất giỏi giang trong những chuyện tâm lý và những thứ trừu tượng khác, chính giáo sư Epaminondas Souza Pinto cũng ngả mũ kính phục cô, “người phụ nữ hết sức thông thái”. Mà giáo sư Epaminondas Souza Pinto đâu phải người vớ vẩn, ông chưa bao giờ dùng sai một đại từ nào và thường giảng giải miễn phí các quy tắc ngữ pháp trên tuần báo của Paula Nacife, tờ báo có lượng phát hành ít ỏi nhưng lại ăn nên làm ra nhờ quảng cáo.

Khi dona Gisa biết chuyện – dona Flor lo âu, dona Norma hoảng hốt – cô ngay lập tức làm sáng tỏ vấn đề và báo cho hai người bạn biết bằng thứ tiếng Bồ Đào Nha rất tùy hứng của mình. Nếu Vadinho muốn có con đến mức làm cho một người đàn bà chẳng ra gì có mang, đó là vì dona Flor vô sinh; nếu đứa con của một người đàn bà khác có nguy cơ đẩy Vadinho xa rời vợ mãi mãi thì dona Flor chỉ còn một cách duy nhất để giữ chồng và tổ ấm của mình: mang đứa con hoang của Vadinho về nuôi và trở thành mẹ nó, nuôi dưỡng nó như thể chính cô sinh ra nó.

Tại sao không? Tại sao Flor lại kêu ầm lên, cáu gắt như bà tỷ phú Mỹ – hình ảnh so sánh được dona Gisa dùng, ngạc nhiên trước phản ứng của cô hàng xóm thì không đời nào làm thế, không đời nào nhận nuôi con trai của người đàn bà kia, cái ả phóng túng, dĩ rác? Tại sao lại làm ầm lên chứ, vì một trong những đức tính đáng ngưỡng mộ nhất của người Braxin, theo quan điểm của dona Gisa, là khả năng thấu hiểu và chung sống cùng nhau? Các bà vợ nuôi con hoang của chồng là chuyện rất phổ biến, dona Gisa biết nhiều trường hợp như vậy, cả nhà nghèo lẫn nhà giàu. Ngay gần đây thôi, cùng phố này, dona Abigail chẳng phải đang nuôi con gái riêng của chồng với một ả lăng lơ đó sao? Chẳng phải bà ấy cũng yêu quý con bé chẳng khác gì bốn đứa con do chính mình sinh ra đấy thôi? Một cử chỉ đẹp, một hành động dũng cảm! Chính vì những điều tốt đẹp đó mà dona Gisa yêu mến đất nước Braxin và xin nhập quốc tịch Braxin.

Đứa bé ấy làm gì sai chứ, nó có tội tình gì chứ? Tại sao lại để đứa trẻ tội nghiệp, giọt máu của Vadinho chồng cô, phải sống trong thiếu thốn, đói ăn,

lớn lên trong đói khát và tẻ nạn, như con chuột non dưới cống khu Pelourinho, không được học hành và hưởng những đi đâu tốt đẹp của cuộc đời? Mà hơn nữa, chẳng phải dona Flor vẫn sợ – cũng đúng thôi – Vadinho sẽ gắn bó với mẹ đứa bé để được gần con trai hay sao? Nếu dona Flor đi tìm và mang đứa trẻ về nuôi như con đẻ thì còn bằng chứng tình yêu nào hùng hồn hơn? Đứa trẻ đó, con một người đàn bà khác, sẽ là mắt xích tạo nên sợi dây buộc Vadinho và Flor với nhau mãi mãi, chẳng còn sợ sệt hay đe dọa gì nữa. Mà biết đâu đấy, biết đâu được cô bạn thân mến, với đứa trẻ trong nhà, lớn dần, khỏe mạnh và xinh đẹp, trong vòng tay âu yếm của cô, là nguồn vui bất tận cho Vadinho nhưng cũng là trách nhiệm thường trực của anh ta, biết đâu anh chàng phóng túng này lại thay đổi cách sống, lại chẳng bỏ luôn cả cờ bạc và chơi bời, cuối cùng lại chịu tu tỉnh? Đi đâu đó hoàn toàn có thể xảy ra, chẳng thiếu ví dụ.

Đúng là có nhiều trường hợp như vậy, dona Norma hào hứng ủng hộ, cái cô người nước ngoài quái quỷ này quả là thông tuệ! Dona Norma ngay lập tức liệt kê mấy cái tên và địa chỉ. Còn ai mê cờ bạc rượu chè hơn tiến sĩ Cicero Araujo, ở Santo Amaro da Purification? Bà vợ tội nghiệp của ông phải chịu đủ cảnh tủi nhục. Rồi một ngày, bà ấy có mang, và từ trước khi đứa bé ra đời, tiến sĩ Cicero đã trở thành công dân mẫu mực nhất. Rồi ông Manuel Lima, người từng mê đắm một cô gái dễ dãi... Mà... thực ra, ông này chẳng cần con cái, ông ta thay đổi khi lấy vợ, trở thành người chồng đúng mực nhất trên đời...

Dona Gisa chỉ ra đâu mối gỡ mớ bong bong: đứa bé mà dona Flor coi như mối đe dọa nghiêm trọng đối với sự êm ấm của gia đình mình có thể biến thành sự an toàn, vật bảo đảm cho tình yêu của cô, và trên tất cả, nó còn có khả năng biến đổi Vadinho. Kể cũng tiếc, dona Gisa nghĩ: biến đổi rồi, Vadinho có khi lại mất hết hay ho, mất vẻ đáng ngờ bí hiểm, tính cách hài hước phóng túng.

Dona Flor mở to mắt, cô đã hiểu. Vui sướng rạng rỡ, cô sà vào lòng bạn, cảm ơn hết lời. Họ cùng bàn thảo kế hoạch chi tiết. Chẳng dễ chút nào. Nếu không có dona Norma yểm trợ, chắc dona Flor không đủ can đảm tới khu những ả bán phấn buôn hương sống, trên những con phố “mại dâm rẻ tiền”, thường được nhắc tới với vẻ rùng rợn trong các chuyên mục đi đâu tra trên báo, để đảm đương nhiệm vụ, như một kẻ điên rồ, tìm cô ả Dionísia đó



và lấy của cô ta đưa con mới sinh, giành lấy nó vĩnh viễn, mang nó đi mãi mãi, với giấy tờ tòa án đảng hoàng, có chữ ký và nhân chứng hợp pháp. Lúc nào cũng ân cần và thân ái, dona Norma khích lệ cô và tự nguyện đi cùng cô. Cũng vì tò mò nữa, phải nói thật là thế. Đã từ lâu bà muốn có dịp được tận mắt thấy một con phố dành riêng cho nghề mại dâm, khu phố của những cô gái bán phấn buôn hương, cuộc sống nhơ nhớp của họ. Cho tới lúc đó, bà chưa tìm được cơ nào khả dĩ để tới nơi cấm kỵ đó.

Làm sao có thể để Flor tội nghiệp mạo hiểm một mình trong cái mê cung đáng sợ đó? bà nói với Zé Sampaio khi ông này ngỡ ngàng biết chuyện và cố ngăn vợ.

— Tôi có phải đưa trẻ người non dạ nữa đâu, tôi là người đàn bà đã trưởng thành và đáng kính trọng, chẳng ai dám đơm đặt chuyện về tôi đâu.

Rồi bà tiết lộ cho chồng kế hoạch đã bàn tính kỹ càng, Zé Sampaio đành chịu khuất phục trước lòng hăng hái cốt tử của bà vợ.

— Sáng Chủ nhật chúng tôi sẽ đi. Chúng tôi sẽ làm như thể tôi đi thăm con đỡ đầu, cháu lão João Alves. Sau đó, tôi sẽ nhờ lão João đi cùng chúng tôi tới nhà người đàn bà đó. Mà lão João thì ông cũng biết rồi đấy, ông ấy là võ sư *capoeira*§...

Và hai người đã làm vậy. Sáng Chủ nhật, họ đi lễ ở nhà thờ São Francisco (dona Flor mang tới nhà thờ một ngọn nến có trang trí hoa, cầu cho mọi chuyện suôn sẻ), rồi họ băng qua khu Terreiro và tìm ông lão da đen João Alves trong lán đánh giày, trên con đường đi dạo trong trường Y. Lão bị lũ trẻ vây quanh, một thằng bé da đen có mái tóc bù xù xoắn tít, nhiều đứa con lai, đứa da trắng, đứa da màu, một thằng bé tí tóc vàng như lúa mì: tất cả bọn chúng đều gọi lão là ông. Chúng đều là cháu của lão, những đứa này và cả những đứa lang thang trên những con phố quanh co nằm giữa khu Terreiro de Jesus và phố Chợ Giày. Lão da đen João Alves chưa từng có con, cả với vợ hay với những người đàn bà khác, nhưng lão tìm cho lũ nhóc mẹ đỡ đầu, đồ ăn, quần áo cũ, và cả sách vở lòng nữa. Lão sống trong căn nhà lụp xụp gần Terreiro, cùng những lời căn nhắc, bùa phép, vẻ xù xì bên ngoài, lời lẽ thô tục và vài đứa cháu. Căn nhà trông ra một thung lũng xanh tươi, và từ chốn lụp xụp đó, lão già da đen João Alves thống trị tất cả màu sắc và ánh sáng của Bahia trong tầm mắt.

— Ôi! thật là bất ngờ! vui mừng chào đón bà, *comadre* dona Norma. Thế ông Zé Sampaio có khỏe không? Nhờ bà nhắn ông nhà hôm nào đó tôi sẽ qua thăm ông ở cửa hàng để mua giày cho lũ trẻ...

Bọn trẻ vây quanh hai người bạn, dona Norma đã chuẩn bị sẵn và một gói kẹo đột nhiên xuất hiện trên tay. João Alves thối còi, vài đứa trẻ chạy về, trong số đó có một đứa con lai của người da đen với người da đỏ khoảng bốn, năm tuổi. Ông lão da đen xoa đầu nó:

— Xin mẹ đỡ đầu ban phước đã chứ, đừng mất dạy...

Dona Norma ban phước cho nó và đùng một *milreis*, trong khi ông lão da đen cố tìm hiểu làn gió nào đã đưa *comadre* của ông tới tận nhà mình.

— Ôi! *compadre* ơi, tôi có việc muốn nhờ vả ông đây, một việc rất tế nhị.

— Chuyện tế nhị không hợp với tôi đâu, tôi là kẻ thô kệch, bà cũng biết thế mà...

— Tôi muốn nói là một chuyện riêng tư cần giữ bí mật.

— Như thế thì được, vì tôi không phải là người thích ba hoa, cũng không thích đặt đi đâu. Bà cứ nói đi, *comadre*...

— Ông có biết một cô tên là Dionísia ở gần đây không? Tôi cũng không rõ lắm, nhưng nghe nói cô ấy sống quanh đây thôi.

— Bà cần gặp cô ấy nói chuyện à?

— Không phải tôi, *compadre* ạ. Mà cô bạn tôi đây, cô ấy có chuyện cần giải quyết với người đó...

João Alves nhìn dona Flor chòng chọc từ đầu tới chân.

— Cô ấy có chuyện với Dionísia con gái thên Oxóssi<sup>§</sup> ư?

— Chắc là cô Dionísia này đây... Tôi nghe nói là cô ta khá xinh.

João Alves gãi gãi mái tóc xoắn tít.

— Khá xinh ư? Xin lỗi bà, *comadre*, nhưng làm ơn đừng chính lại đi. Rất xinh, bất kể người đàn bà da trắng nào cũng có thể như thế, nhưng

người lai đen được như Dionísia trên đời này rất hiếm, thậm chí chẳng được đến nửa tá, chắc chắn đấy, mà còn phải kiếm mãi mới ra.

— Một cô Dionísia mới sinh con...

— À thế thì đúng cô ấy rồi, Dionísia vừa sinh con và còn chưa đi làm trở lại...

Lần đầu tiên, dona Flor mở miệng, hỏi:

— Cô ấy làm nghề gì vậy?

Một lần nữa, João Alves lại ngấm cô với vẻ ngạc nhiên và có phần hơi khinh bỉ vì sự thiếu hiểu biết đến nhường ấy:

— Thì làm điếm, đó là nghề của cô ta mà, thưa quý bà!

Dona Norma quay lại chủ đề chính của câu chuyện:

— Ông sống hữu hảo với cô ấy chứ? Ông có biết cô ấy sống ở đâu không?

— Sao tôi lại không hữu hảo với cô ấy chứ, *comadre*? Cô ấy sống ngay gần đây, ở Maciel.

— Ông làm ơn dẫn chúng tôi tới đó được không? Cô bạn tôi muốn nói chuyện với cô ấy, giải quyết một chuyện...

Một lần nữa, João Alves lại nhìn dona Flor hồi lâu, vừa nhìn vừa gãi đầu như thể lão thấy chuyện này rất lạ lùng và đáng ngờ.

— Sao cô ấy không tự đi, *comadre*? Tôi sẽ chỉ nhà cho hai người...

— Thôi nào, *compadre*, làm ơn hào phóng một chút đi! Ông nở để hai phụ nữ đi một mình trên những con phố ở đây mà không có ai đi cùng sao? Rất có thể sẽ có kẻ xác xược bám theo chúng tôi chứ...

Chẳng ai đánh vào máu hiệp sĩ của João Alves lại không thành công cả.

— Được rồi. Tôi sẽ đi với hai người, nhưng tôi đảm bảo với bà sẽ không ai tỏ ra thiếu tôn trọng với hai bà đâu, ở đây toàn người tử tế...

Lão đứng dậy, bỏ chiếc ghế đánh giày lại cho lũ trẻ, đó là một lão da đen dáng dong dong, tráng kiện, tuổi ngoài năm mươi, mái tóc bù xù đã bắt đầu điểm bạc, lão đeo vòng cổ của thần *orixá*, những chuỗi hạt đỏ và trắng của

thần Xangô§, và chỉ đôi mắt vằn đỏ mới tiết lộ thói nghiện rượu *cachaça* của lão. Đứng dậy rồi, lão mới hỏi:

— *Comadre* dona Norma thân mến, việc mà quý bà đây – ông ta nói từ “quý bà” với giọng giễu cợt – phải giải quyết với Dió§ là gì vậy?

— Không có chuyện gì không hay với bạn ông đâu, *compadre*...

— Vì nếu là chuyện xấu thì với tất cả lòng kính trọng tôi dành cho bà, tôi cũng không đi với bà đâu, *comadre*... Với lại, như thế cũng chẳng ích gì, vì thần hộ mệnh của cô ấy rất mạnh.

Lão chạm đầu ngón tay xuống đất, chào vị thần *orixá*:

— Oké Oxóssi! Không bùa phép, không trò xấu xa nào có thể làm hại được cô ấy, chúng sẽ quay lại hại người đã yểm bùa...

— Khi nào ông mới dẫn tôi đi xem một buổi *macumba* đây, *compadre*? Tôi rất thèm được tham dự một buổi lễ *candomblé*§.

Đó lại là một điếu tò mò từ xưa của dona Norma.

Trong khi đang trò chuyện về yểm bùa và những nơi phù thủy tụ tập, họ tiến vào khu phố mại dâm. Vì là sáng Chủ nhật – những cuộc trác táng tối thứ Bảy kéo dài tới rạng sáng Chủ nhật – nên phố xá vắng tanh vắng ngắt. Chỉ vài phụ nữ ngồi trước cửa hoặc nghiêng người bên cửa sổ, để ngắm ngày sáng đẹp hơn là để chài đàn ông. Yên tĩnh và thanh thản, nói đúng ra là nét bình yên của ngày Chủ nhật; dona Norma thấy thất vọng, lẽ ra bà nên tới đây vào lúc sôi động hơn. Vào một buổi sáng phố phường còn thêm thiệp giặc ồn ã như hôm nay, những con phố nơi đây trông cũng không khác gì những nơi khác. Hơn nữa, nhà của Dionísia ở ngay đầu khu Maciel, nghĩa là dona Norma và dona Flor chỉ mới bước qua ranh giới của khu này.

Hai người phụ nữ leo lên chiếc cầu thang mà các bậc đã kêu kẽo kẹt. Một con chuột to tướng chạy vọt qua họ trong bóng tranh tối tranh sáng. Những tiếng nói lẫn lộn vọng ra từ các tầng gác, ai đó hát khe khẽ một khúc ca buồn. Khi họ tới chiếu nghỉ cầu thang lên tầng ba, mùi oải hương đốt trong lư đất nung bay tới chỗ họ, dấu hiệu báo có trẻ sơ sinh. Hai người đi vào một hành lang; phòng của cô gái trẻ ở cuối hành lang.

João Alves gõ nhẹ vào cửa.

— Ai đấy? một giọng chậm rãi và bình thản hỏi.

— Bạn bè đây mà, Dió... Là tôi, João Alves đây, tôi đi cùng hai bà, họ muốn nói chuyện với cô. Tôi biết một trong hai người, *comadre* dona Norma của tôi, rất tốt bụng, tử tế...

— Vậy xin mời vào, xin thứ lỗi vì nhà cửa lộn xộn quá, tôi chưa có thời gian dọn dẹp.

Dona Norma và dona Flor vào theo ông lão da đen. Trong căn phòng hẹp, một chiếc giường lớn, một tủ quần áo đã gãy chân, một bồn rửa bằng sắt được treo thêm một cái chậu và một cái xô đã tróc men, một cái xô để dưới chân giường, tất cả đều rất sạch sẽ. Trên tường treo một gương vỡ và bức ảnh Đức Ngai Bonfim, có trang trí những dải ruy băng ban phước. Ánh sáng và tiếng hát buồn bã lọt vào phòng qua khung cửa sổ trông xuống sân tòa nhà.

Ngồi dựa vào mấy cái gối, chặn che nửa người, mặc áo ngủ bằng đăng ten có chiếc cổ khoét sâu lộ ra đôi vú tròn căng, cô gái lai Dionísia con thên Oxóssi cười thân thiện với mấy người khách lạ lùng tới thăm cô. Đứa bé ngủ trong lòng cô. Đứa bé bụ bẫm, da màu nâu sẫm. Dưới gối một chiếc ghế tựa, cái lọ hương đang đốt hoa oải hương tỏa mùi thơm lên những chiếc quần áo sơ sinh nhỏ xíu phơi trên mặt ghế đan mây. Ngoài cái ghế đó còn hai cái thùng rỗng được phủ giấy lụa dùng làm ghế đầu. Trong góc tường sâu trong phòng là nơi thờ vũ khí của thên Oxóssi, cung và tên, *erukerê*, một bức hình thánh Georges đang giết rồng, một viên đá xanh, có lẽ là bùa hộ mệnh của thên Yemanja, và một chuỗi vòng cổ bằng hạt ngọc lam.

— Ông João ơi, cô gái lai bình thản cất đặt công việc, ông làm ơn bỏ chỗ quần áo trên ghế xuống và cho chúng vào tủ hộ chậu, chúng chỉ để thay cho thằng bé lúc tắm xong thôi mà. Ông làm ơn đưa ghế cho quý bà đây... (Cô chỉ dona Norma, rồi quay về phía dona Flor, mỉm cười giải thích:) Còn chị đây, vì chị trẻ hơn nên xin chị thứ lỗi, có lẽ chị đành phải ngồi lên một trong hai cái hòm vậy.

Ngồi trên giường, hơi cúi người, cô ta chỉ đạo việc sắp xếp trong phòng, trong khi lão đánh giày tất tả kéo cái ghế và hai cái hòm, cô gái tươi

cười, thanh thản, thậm chí cũng chẳng tò mò về lý do chuyến viếng thăm không đúng lúc này. Ai trông thấy cô trong lúc này, đang cất đặt mọi việc hết sức bình tĩnh, sẽ hiểu vì sao họa sĩ Carybé lại vẽ chân dung cô trong trang phục nữ hoàng, trong tất cả vẻ huy hoàng của cô.

Nhanh tay hơn ông lão da đen, dona Norma thu nhặt đám quần áo tã lót, cho tất cả vào tủ, đồng thời liếc mắt ước lượng toàn bộ váy áo, giày dép của cô gái lai.

— Ông cũng lấy một cái hòm mà ng ỡ đi, ông João.

— Tôi đứng thôi, Dió ạ, tôi thấy thoải mái mà.

— Muốn nói chuyện thoải mái thì phải ng ỡ thoải mái chứ, ông João, cứ đứng và vội vàng thì không thể hiểu nhau được đâu.

Tuy nhiên, ông lão da đen lại thích đứng tựa vào cửa sổ, quay về phía ánh nắng buổi sớm đang dần chói lòa. Đoạn kết một bài hát vọng vào phòng và bu ồm bả tất trên giường Dionísia:

*Trong xiềng xích tình yêu của anh,*

*Em là nô lệ của anh,*

*chúa tể của em!*

Dona Norma và dona Flor ng ỡ xuống, không khí yên lặng bao trùm giây lát, rồi ngay lập tức Dionísia lấp đầy khoảng lặng bằng giọng nói dịu dàng. Cô nói về thời tiết đẹp trời ngày hôm đó, than phiền chưa được ra khỏi nhà:

— Tôi không thể ng ỡ trong nhà được khi mưa đã gột sạch diện mạo của ngày và khi ngày rạng ngời lên như mới, thật quyến rũ...

Dona Norma cũng vậy; và hai người bắt đầu nói chuyện mưa nắng và những đêm trăng sáng ở Itapoã hay ở Cabula, rồi chẳng biết sao lại nói đến Recife<sup>§</sup>, nơi một người chị của dona Norma sống, kết hôn với một kỹ sư người địa phương, Dió cũng từng ở đó vài tháng:

— Suốt hơn bảy tháng trời, tôi đã theo một kẻ bán hàng chui, hắn đã lừa tôi, gã khốn. Hắn bỏ tôi lại đó...

Chả biết hai người còn đi tới tận đâu tận đâu trong cuộc trò chuyện chẳng ra đầu ra đuôi này – nói chỉ để sượng miệng – nếu dona Flor, vì nghe thấy tiếng chuông nhà thờ ở Terreiro điểm mười hai giờ trưa, không hoảng lên và cắt ngang cuộc trò chuyện thoải mái này:

— Cô Norminha ơi, cứ thế này thì chúng ta nấn ná ở đây lâu quá...

— Tôi chẳng thấy phiền đâu, tôi thích thế mà, Dionísia nói.

— Thôi để hôm khác, khi nào chúng tôi có thời gian nhé, dona Norma hứa. Hôm nay, chúng tôi đến đây vì một chuyện...

— Tôi nghe bà nói đây...

— Cô bạn tôi, dona Flor đây, không có con và không thể có được. Một vấn đề về cấu tạo ấy mà...

— Tôi biết rồi. Chị bị xoắn ống dẫn trứng chứ gì?

— Đại loại thế...

— Nhưng người ta uốn thẳng lại được mà. Một cô bạn của tôi tên là Matildes đã chỉnh lại được đấy.

— Với Flor thì không có cách gì, bác sĩ đã bảo vậy.

— Bác sĩ ư? (Cô gái cười vui vẻ, tỏ vẻ chẳng mấy tôn trọng.) Họ chỉ biết nói lời hay ý đẹp và viết chữ xấu thôi. Nếu chị đi gặp Paizinho, ông ấy sẽ sắp xếp lại cho chị chỉ trong nháy mắt. Ông nghĩ sao hả ông João?

João Alves xác nhận:

— Paizinho hả? Ông ta chỉ cần huơ tay vài cái trên bụng là cô ấy mỗi năm sinh một đứa ngay.

Dona Norma quyết định lờ đi khía cạnh này của vấn đề, tránh nói đến tay phù thủy vô cùng nổi tiếng, ma thuật như thánh thần. Bà liếc nhìn đứa trẻ đang ngủ. Chẳng phải tốt hơn hết là trước tiên phải làm rõ mọi chuyện, xem liệu nó có đúng là con của Vadinho không? Bởi với nước da sẫm màu như thế này, nó không có vẻ gì là con trai Vadinho. Nhưng dona Flor lại

đẩy nhanh cuộc trò chuyện, cất cao giọng với vẻ kiên quyết khiên cưỡng của người rụt rè:

— Tôi tới để nói một chuyện nghiêm túc, có một đề nghị với cô và xem chúng ta có thể đạt được một thỏa thuận không.

— Vậy thì chị nói đi, vì về phần tôi, tôi sẽ làm hết sức để chị hài lòng.

— Thằng bé..., dona Flor nói rồi dừng lại, không biết phải tiếp tục như thế nào.

Dona Norma tiếp lời:

— Thằng bé mới sinh được vài ngày, phải không?

Dionísia nhìn con trai và mỉm cười vui vẻ xác nhận đi đầu đó.

— Vậy đây, bạn tôi tới để nói chuyện với cô... Cô biết không, có lần cô ấy suýt chết, cô ấy đã thề con trai đầu lòng của cô ấy sẽ trở thành linh mục nếu Đức Ngài Bonfim giúp cô ấy khỏi bệnh. (Dona Norma nói từ tốn, bà chẳng mấy hài lòng với câu chuyện bịa vừa nghĩ ra hôm qua). Và Chúa đã nghe thấy lời cầu nguyện và đã chữa khỏi bệnh cho cô ấy, đúng là phép lạ.

Cô gái lai lắng nghe, tò mò muốn biết mất xích nối căn bệnh của người thiếu phụ và phép màu của Đức Ngài Bonfim với con mình. Dona Norma vội vàng tiếp tục nhiệm vụ không lấy gì làm dễ chịu:

— Nhưng không có con thì làm thế nào giữ trọn lời hứa được? Cô ấy chỉ còn cách nhận con nuôi, nuôi nấng nó như con mình rồi sau này cho nó vào chủng viện... Cô ấy nghe được tin về thằng bé và đã chọn nó...

Dionísia mỉm cười dịu dàng, chẳng phải đó là lời khen cho con trai cô sao? Dona Norma coi nụ cười là sự đồng thuận và nói rõ:

— Cô ấy muốn nhận con nuôi, nhận nuôi thằng bé theo cách hoàn toàn hợp pháp với giấy tờ được thẩm phán ký và nhận nó vĩnh viễn. Dẫn thằng bé đi và nuôi nó như con trai mình.

Dionísia trở nên im lìm, bất động, mắt khép hờ. Cô có nghe thấy lời dona Norma không, hay chỉ đang nghe bài hát xa xăm?



*Em những muốn  
chết trong tay anh  
thà chết còn hơn  
sống như thế này...*

“Thà chết còn hơn”, cô ta thì thầm với bản thân, và khi cô ta mở mắt trở lại, vẻ thân thiện trước đó đã biến mất, thái độ cô ta khác hẳn toát ra từ cái nhìn khắc nghiệt, đôi môi mím chặt.

— Nhưng tại sao? cô ta hỏi mà không hề lên giọng. Sao cô ấy lại chọn con tôi? Tại sao lại là con tôi?

Chắc đó phải là nỗi đau khôn nguôi không sao chịu nổi, dona Norma nghĩ. Có người mẹ nào lại chấp nhận xa rời con mình? Dù là nghèo khó, không của cải, cơ hàn, dù vậy thì xa con cũng chẳng khác gì xé rách tim cô.

— Có người đã nói về con trai cô, rằng thằng bé xinh đẹp và khỏe mạnh... Và rằng cô không có điều kiện cho nó được học hành tử tế...

Nếu không phải muốn tốt cho đứa bé, nếu không phải đó là con của Vadinho, với tất cả hậu quả của chuyện này, dona Norma sẽ chẳng bao giờ nghĩ đây làm trung gian cho một lời đề nghị như vậy, nói những lời khó khăn như vậy. Nhưng liệu có đúng là con của Vadinho không nhỉ? Cái cô Dionísia này ngủ với đủ loại người. Đứa bé trông còn đen hơn cô, mái tóc vàng của Vadinho đâu rồi? Dona Norma lại cố gắng; với đứa bé như vậy là hơn, tương lai của nó sẽ được đảm bảo:

— Khu Terreiro đầy trẻ con, những phố lân cận cũng vậy, và *compadre* João Alves của tôi đây cũng đầy “cháu chắt”, chính tôi cũng là mẹ đỡ đầu của một đứa trong số chúng nó. Tất cả bọn chúng đều đói khát, sống bần thủ, đi ăn xin, có khi còn trộm cắp... Cô bạn tôi không phải triệu phú, nhưng cô ấy cũng có cái ăn và có thể cho thằng bé tội nghiệp tiện nghi và một cuộc đời khác. Nó sẽ không bị đói và không kết thúc đời mình trong tù tội, nó sẽ đi học để trở thành linh mục và sẽ cử hành lễ ở nhà thờ...

Như thế đứa bé nghe và hiểu được lời thuyết giáo của dona Norma, nó thức giấc khóc lóc. Dionísia lôi một bên vú từ trong chiếc áo ngủ, đổi tư

thế cho thằng bé và cho nó bú. Cô ta lẳng lặng nghe bà khách nói, như thể đang cân nhắc từng lý lẽ của bà. Dona Norma vẽ cho cô ta bức tranh tương lai của đứa con trai, đầy tiện nghi và tình thương, chẳng thiếu thốn gì. Đương nhiên, với người mẹ, đó là sự hy sinh, nhưng chỉ có người mẹ ích kỷ mới bắt con mình phải chịu đói khát, sống cuộc đời khốn khổ, trong khi có người hào phóng nhận nuôi nó. Dona Flor cực kỳ tốt bụng, không thể gặp được người nào tốt hơn đâu.

Dionísia chỉnh lại đầu vú trong miệng đứa bé đã gần no. Để trả lời, cô ta quay đầu về phía cửa sổ nơi ông lão da đen João Alves đang đứng bên cạnh. Cô nói với ông, như thể hai người đàn bà kia không đáng để cô nói chuyện:

— Ông João, ông đã thấy người ta đối xử với người nghèo ra sao chưa? Cái chị kia (cô ta dấu môi chỉ dona Flor), vì không đẻ được con và muốn làm tròn một lời thề, đã cố tìm được một đứa trẻ nào mới sinh, rồi biết tin Dionísia con thên Oxóssi, một cô điếm khỏe mạnh và nghèo rớt, vừa mới sinh con. Thế là chị ta bảo với bạn: hãy đến đó tìm đứa bé đi... Rồi cô gái bán phấn buôn hương đó thậm chí còn cảm ơn bạn mình đấy...

Dona Norma cố ngắt lời cô:

— Cô đừng bắt công thế... Đừng...

Giọng nói bình thản nhưng khe khắt của cô gái lai đen, cay đắng đầy nóng giận nhưng cũng lạnh lùng, vẫn tiếp tục:

— Nhưng chị ta không có đủ dũng cảm để tự nói, chị ta nhờ bà bạn là *comadre* của ông làm trung gian, một kiểu như thầy cãi. “Chúng ta cùng đi xuống đó tìm đứa con của Dió đi, thằng bé rất xinh, nó sẽ là linh mục đáng kính trọng. Mẹ nó rất nghèo khổ và cô ta sẽ cho nó đi hẳn, với giấy tờ hợp lệ, có khi cô ta còn thấy hài lòng khi trút được gánh nặng. Còn nếu cô ta không muốn cho, đó là vì cô ta chẳng ra gì, một đứa ác độc, có là gì khác đâu mà chỉ là một con điếm.” Chị ta đã nói thế đấy, ông João, ông cũng nghe mà. Vì chị ta nghĩ rằng người nghèo không có tình cảm, chị ta nghĩ rằng vì tôi là gái bán hoa và vì tôi sống một cuộc đời xấu xa nên tôi bị tước quyền nuôi dạy con mình...

Dona Norma lại muốn thanh minh:

— Cô đừng nói thế...

Đứa bé đã bú xong, nó nê, ợ lên khe khẽ. Dionísia đã đứng dậy, bế con trên tay. Cô ta vươn thẳng người, đẹp đẽ, giần dữ, như nữ hoàng hết sức uy nghi. Vừa nói, cô vừa chăm sóc đứa bé, tắm cho nó trong cái chậu tróc men, thay tã, bôi phấn rôm và mặc cho nó cái áo thơm mùi oải hương.

— Nhưng chị nhàn địa chỉ r ấ. Tôi là người hoàn toàn có thể nuôi được con mình, cho nó thành người đàn ông đáng kính trọng, tôi không cần của bố thí của bất kỳ ai. Có lẽ nó sẽ không thành linh mục, thậm chí có thể thành đứa trộm cướp, mọi chuyện đều có thể xảy ra. Nhưng tôi mới là người nuôi nó, đừng có ai đến nói chuyện t ầm phào v ề nó, tôi sẽ không trao nó cho một mụ nhà giàu không muốn chịu đau đ ể đ ể con...

Cô ta mỉm cười với đứa bé và dịu dàng nói với nó:

— Đừng quên con còn có một người cha đ ể lo cho con.

Đến đó thì dona Flor nổi giận đùng đùng, g ần như hét lên, một cách rất bất ngờ, hết sức tuyệt vọng:

— Bố nó là ch ồng tôi!... Tôi không muốn con trai cô, tôi muốn đứa con trai của ch ồng tôi... Cô không có quyền có con với anh ấy. Cô tặng t ị với anh ấy vì cô muốn thế, nhưng chỉ tôi mới có quyền có con với anh ấy...

Dionísia lão đảo như vừa bị tát vào mặt:

— Chị muốn nói là chị là vợ anh ấy ư? Vợ thật ư?

Sau khi đã bùng nổ và giải tỏa bớt trái tim tràn ngập nỗi buồn, dona Flor rụt rè trở lại, giải thích bằng giọng khe khẽ và vô vọng:

— Tôi là vợ anh ấy được ba năm r ấ... Xin thứ lỗi cho tôi, chỉ vì thế nên tôi mới muốn nuôi một đứa như chính con đ ể của mình, vì tôi không thể sinh cho anh ấy một đứa con trai... Nhưng giờ thì tôi thấy cô có lý, chính cô phải nuôi đứa bé, vì cô là mẹ nó... Với lại, đ ể làm gì chứ? Tôi đến vì tôi rất yêu ch ồng mình và tôi sợ anh ấy rời bỏ tôi vì đứa bé. Vì thế nên tôi mới đến. Còn lại đ ều là bịa đặt. Nhưng sau khi trông thấy cô, tôi mới nhận ra rằng dù có đứa bé hay không thì anh ấy cũng sẽ không bao giờ rời bỏ cô, cô ạ...

— Tôi thì cô với bà gì, tôi là gái và chỉ vậy thôi. Nhưng xin thề trên đầu con trai tôi là tôi không biết anh ấy đã có vợ. Nếu biết, tôi không bao giờ muốn có con với anh ấy, muốn sống với anh ấy, bỏ cuộc sống trên vỉa hè mà sống với anh ấy như vợ chồng...

Cô ta đã mặc xong quần áo cho đứa bé. Dona Norma lôi cái khăn tắm ra, không khí đã bớt căng thẳng hơn. Dona Flor thì thàn:

— Tôi thề Vadinho là chồng tôi, ai cũng biết thế...

— Vadinho chẳng nói gì với tôi hết... (Dió lấy chiếc áo sơ sinh từ tay dona Norma, đặt đứa bé xuống giường để mặc áo cho nó.) Sao anh ấy chẳng nói gì với tôi? Sao lại lừa tôi như thế?

Cô ta trở nên trăn mặc, cơn giận đã tan biến, giờ cô nói với dona Flor với vẻ lịch sự, gần như kính trọng.

— Tất cả mọi người đều biết đám cưới của hai người, chị đã nói vậy à... Cũng có thể... Nhưng sao chưa từng có ai nói cho tôi biết cả? Mà tôi lại quen hết cả gia đình anh ấy, cả mẹ anh ấy nữa...

— Mẹ Vadinho ư? Bà ấy mất rồi mà...

— Tôi biết mẹ anh ấy, đúng mà, cả bà anh ấy nữa... Tôi biết em trai anh ấy, Roque, làm nghề mộc...

— Vậy không phải Vadinho chồng tôi rồi..., dona Flor nói, rồi cô mỉm cười, cười như điên vì nhẹ nhõm. Ôi! chuyện gì thế này, không thể tin được! Cô Norminha ơi, đó là anh Vadinho khác! Cháu muốn khóc quá...

Dionísia con thàn Oxóssi bỏ đứa bé trên giường và nhảy múa quanh phòng, điệu *iawô* quanh vị thàn vô đầu, kéo theo cả ông lão João Alves đến trước bàn thờ để cảm ơn thàn Oxóssi. "*Okê, thưa cha, okê arô!*"

— Đó không phải Vadinho của con, Vadinho của con chưa lấy vợ, người đàn bà duy nhất của anh ấy là Dionísia, cô gái lai đen Dió...

Bỗng dưng, cô dừng lại, nhìn về phía dona Flor (dona Norma đã bế đứa bé lên và ru nó trên tay):

— Đừng nói chị là vợ của *xará* đây nhé?

— *Xará* nào cơ?

— Vadinho của tôi và anh ấy gọi nhau là *xará*, vì cả hai người đều tên là Vadinho. Chỉ có đi đầu Vadinho của tôi là Vadinho de Valdemar, còn anh kia thì tôi không biết họ... Anh ta rất mê...

Cô bỏ lửng câu nói. Chính dona Flor đã nói nốt:

— ...cờ bạc. Đúng là anh ấy đấy, Vadinho de Waldomiro, Vadinho chồng tôi...

— Thế mà có người lại nói với chị là tôi có con với anh ấy... Ai mà ác độc thế...

Cửa mở và ở ngưỡng cửa xuất hiện một anh chàng da đen trắng kiện, trẻ trung, anh ta ngoác miệng cười để lộ những chiếc răng trắng, mắt lấp lánh niềm vui:

— Chào mọi người...

Vẫn còn đang nhảy múa, cô gái lai đen Dionísia đi về phía anh ta, đã hết mọi hốt hoảng bực dọc. Cô ta chìa tay ra, dona Norma đưa đứa bé và cô ta đặt nó vào tay người đàn ông của mình, cha của đứa bé.

— Đây là Vadinho của tôi, tài xế xe tải, cha của con trai tôi. (Sau đó cô ta chỉ vào dona Norma và dona Flor.) Bà đây là *comadre* của ông João, còn chị kia, anh biết là ai không?

— Làm sao anh biết được?

— À, đây là vợ của anh Vadinho kia, người...

— Vợ của *xará* ư?

— Đúng là vợ anh ấy đấy... Chị ấy đến đây vì nghĩ thằng bé là con trai chồng mình, và đi tìm nó, muốn đưa nó đi, biến thằng bé nhà mình thành cha xứ mặc áo chùng... (Cô ta cười khanh khách và nói tiếp bằng giọng còn hiên hậu hơn:) Chị tên là gì nhỉ? Flor à? Thế thì chị sẽ là *comadre* của tôi, chị sẽ rửa tội cho con trai tôi... Chị đến tìm một đứa con trai, tôi không thể tặng nó cho chị được vì tôi chỉ có một đứa, nhưng tôi có thể cho chị một đứa con đỡ đầu...

— *Comadre* dona Flor..., người tài xế xe tải nói.

Dionísia bê đưa bé r ấ chuyên cho dona Flor. Mấy chú chim bay qua b ầu trời, đậu xuống mái nhà tòa tổng giám mục.

Trong thời gian đầu góa bụa đau buồn, tang tóc, dona Flor toàn mặc đồ đen và im lặng, lúc nào cũng như mơ màng, không nghĩ ngợi cũng chẳng ác mộng, giữa những lời xì xào ngày càng nhiều của các bà ngỗ lệ đôi mách và những kỷ niệm suốt bảy năm chung sống với chồng. Đám ngỗ lệ đôi mách có tới cả chục, cả trăm, cả nghìn người liên kết chặt chẽ với nhau và ồn ào, theo bước dona Rozilda, bao quanh bà ta thành cả triều đình những kẻ thích bép xép, những giọng nói vang lên thành đàn đồng ca lên án Vadinho, dona Rozilda giữ vai trò người lĩnh xướng cùng với dona Dinora là trợ lý, cả hai đều là những bậc thầy đơm đặt.

Dona Flor, giam mình trong sầu não và dục vọng cháy bỏng, dẫn sâu vào thế giới kỷ niệm, nhớ lại những giây phút vui sướng và những tháng ngày cay đắng, muốn giữ lại hình ảnh của Vadinho, hình bóng anh vẫn vắng vất trong căn nhà, càng ngập tràn hơn trong căn phòng của giấc ngủ và ái ân.

Rốt cuộc, những kẻ ngỗ lệ đôi mách kia, đông không đếm nổi, họ muốn gì chứ? Các bà hàng xóm, người quen, học sinh, các cô bạn, bà mẹ từ Nazareth tới ở cùng cô trong lúc đau khổ, cả những người xa lạ như dona Enaïde thân trọng, người quen của dona Norma. Con người đáng kính đó vội vàng rời Xame-Xame, nơi cô ta đang sống – như thể cô ta không có chồng con và bốn phận gia đình -, để tới đây, với tất cả lòng tốt của mình, kể lể những việc xấu xa của Vadinho, với cái cố đến chia buồn. Họ muốn gì chứ? Họ có ý định gì khi ngoáy lại những vết thương đã liền sẹo, nhen nhóm lại những đốm lửa đau thương đã tắt? Sao dona Enaïde lại ra vẻ tin cẩn tâm sự với cô, như thể cô ta muốn giúp cô, rằng cô ta biết rất rõ cái cô Noêmia quyến rũ chết người kia, nay đã béo tốt và lấy chồng (chồng cô ta viết báo), nhưng vẫn còn giữ trong đồng giấy tờ của mình một tấm hình chân dung Vadinho?

Dona Flor sống với những kỷ niệm, cả vui sướng lẫn đau buồn, tất cả giúp cô chịu đựng được nỗi đau, qua được thời kỳ buồn thảm của tuyệt vọng và trống vắng, hoang mạc tro tàn. Ngay cả khi nhớ về những kỷ niệm và hình ảnh đáng ghét như ký ức về cô học trò cũ kia, với nụ cười chế nhạo và vẻ trâng tráo, trơ trẽn, ngay cả khi tự làm đau mình một lần nữa với những cái gai như thế, khi nhớ lại những lúc tủ nhục ấy, cô cảm thấy một niềm an ủi thật đáng cay, như thế tất cả những kỷ niệm và hình ảnh ấy, những gai góc và tủ nhục kia, tất cả những gì cô trải qua cùng anh ta là liều thuốc giảm đau cho nỗi đau của cô lúc này, nỗi đau vô bờ. Vì rốt cuộc, ai chiến thắng, ai thắng cuộc, ai ở lại cùng anh? Ai là người Vadinho quyết định ở lại cùng, khi một hôm dona Flor không chịu được nữa đã ra tối hậu thư: “Hoặc cô ta hoặc em! Không có chuyện cả hai!”? Dù anh ta có đi với cô gái trơ trẽn đó (con bé xấu xa khắp nơi là sắp dọn về ở với Vadinho), nhưng phải quyết định ngay bây giờ... Chuyện gì đã xảy ra? Anh ta đã quyết định thế nào?

Trước ngày đi lấy chồng, Noêmia đi học nấu ăn, vì chồng chưa cưới của cô muốn có người vợ biết rõ chuyện bếp núc cả về lý thuyết lẫn thực hành. Anh chàng đó là một kẻ thích đua đòi học làm sang, ra vẻ ta đây hiểu biết, tinh thông điện ảnh và văn chương, tự huyễn hoặc bản thân và tưởng mình có học thức uyên bác lắm, hay trích dẫn các tác giả và bình luận này nọ, một thiên tài trẻ tuổi sáng chói dưới ánh mặt trời vinh quang ở cửa hiệu sách. Anh ta muốn Noêmia nấu thật thành thạo các món *vatapá* và *caruru* vì cho rằng như thế mới là sành điệu, – “Tôi muốn cô con gái nhà tư sản này phải vô sản hóa...” Noêmia thấy ý tưởng này thật hài hước và đã ghi tên học nấu ăn ở trường Nghệ thuật Ẩm thực và Hương vị.

Sinh ra trong một gia đình quý tộc ở khu Graça, giàu có, thanh lịch, cô ta thấy trở thành vợ chưa cưới của một trí thức hiểu biết đến vậy thật là hay, nhưng rồi lại thấy Vadinho với vẻ du côn và đôi mắt nhưng còn đáng ngưỡng mộ hơn nhiều. Gia đình danh giá và vị hôn phu tài năng rốt cuộc cũng hiểu việc Noêmia đang học với Vadinho trong ngôi nhà rất hiếu khách của Amarildes là sự phóng túng bậc nhất. Đó là sự xáo động của quý có nguy cơ biến thành một vụ bê bối lớn. May mà độ lịch sự cao của vị hôn phu đã cuốn phăng đi vận rủi nhất thời của mình; anh ta xoay chuyển tình thế với sự khéo léo và tài ngoại giao, không muốn chỉ vì thành kiến mà đánh mất cả đồng tài sản, mất mỏ vàng lớn này. Tuy nhiên, thiện chí và



sự hợp tác của anh ta chưa đủ, vì cô gái không muốn coi “cuộc phiêu lưu không để lại hậu quả gì” đã kết thúc, thậm chí còn rất thích thú. Thấy kế ch ồng chưa cưới và gia đình, Noêmia muốn trốn đi cùng Vadinho, sống với anh ta. Nhưng chính Vadinho không muốn. Khi tình huống xoay chi ều và chuyện đùa biến thành đ ề tài ch ệ bai của tất cả mọi người, khi dona Flor, trong cơn giận dữ hiếm có, đòi ch ồng phải quyết định ngay – cô hay ả kia – Vadinho đã trả Noêmia về cho ch ồng chưa cưới của cô ta, nhà duy mỹ từ nay còn sang trọng và qu ỹn rũ hơn, vì ngoài tài năng và học thức uyên thâm, anh ta còn có thêm đôi sừng trên trán: một vị hôn phu tuyệt vời, biết tìm đâu ra người đ ược như anh ta!

“Chỉ là *xixica* để giải khuây thôi mà”, Vadinho bảo dona Flor như vậy khi cô, do quá buồn khổ, đã đối chất với ch ồng và buộc anh ta phải quyết định dứt khoát. Anh ta chưa bao giờ nghĩ đến chuyện bỏ đi cùng cô nàng Noêmia kia, đó chỉ là lời cô ta bịa ra thôi, cô ta không những là kẻ nhẹ dạ, mà còn rất hay bịa chuyện.

Những bà ng ồi lê đôi mách còn muốn gì nữa? Dona Rozilda, dona Dinora và cả dona Enaïde bỏ mặc nhà cửa ở khu Xame-Xame, và tất cả những người còn lại, hàng chục, hàng trăm, hàng ngàn người ng ồi lê đôi mách trong dàn đ ồng ca bêu riếu toàn những lời than vãn và lên án, họ còn muốn gì nữa? Sao cứ nhắc lại chuyện đó như thể đây là bằng chứng cho nỗi bất hạnh trong hôn nhân của dona Flor, bằng chứng cho thấy Vadinho là người ch ồng tệ bạc nhất? Ngược lại, đó là bằng chứng đ ầy đủ nhất về tình yêu của anh ta, cho thấy anh ta thích cô hơn bất kỳ người đàn bà nào khác. Cái cô ả Noêmia chẳng phải rất giàu có, thanh lịch, có cung điện ở khu Graça, tiền trong tài khoản ngân hàng – thời tặng t ịu với cô ta, Vadinho chơi bạc bằng những khoản tiền rất lớn – có ô tô cùng tài xế, bằng cấp học hành h ầu hoi, biết sơ sơ tiếng Pháp, lúc nào cũng thanh lịch, thơm nức nước hoa, váy áo giày dép mua từ tận Rio. Anh ta đã ở lại với ai, ai là người anh ta thích hơn khi buộc phải chọn? Vadinho chẳng cần cuốn số séc, sự tiện nghi của chiếc xe hơi đưa đón anh ta đi khắp thành phố, cũng chẳng cần váy áo mua từ Rio, nước hoa Paris hay những câu nói kiêu cách “mon chéri, mon petit coco, merde, quelle merde! à locé de parler”<sup>§</sup>, như thứ tiếng Pháp người ta vẫn nói ở Bahia.

Vadinho thậm chí còn chẳng thèm để tâm tới danh tiết cô gái đã trao cho anh và những lời van nài: “Anh nợ em danh tiết của em”, lẫn những lời đe dọa: “Rồi anh xem, bố tôi sẽ cho người theo dõi anh, bỏ anh vào tù”, chẳng gì khiến anh ta do dự khi phải chọn lựa. “Sao em lại nghĩ đến chuyện phi lý như thế, rằng anh sẽ bỏ em để sống với con bé đó?” Vadinho treo cô ta lên cặp sừng của anh chằng chưa cưới và lên giường với dona Flor, ôi đêm làm lành và tha thứ mới tuyệt vời làm sao! “Chỉ là *xixica* để giải khuây thôi mà, mãi mãi chỉ có mình em, Flor, bông hoa húng của anh...”

Với những kẻ ngỗ lệ đôi mách, Vadinho là gã chằng tệ bạc nhất trong số những gã chằng tệ bạc có trên đời này, còn dona Flor là người vợ bất hạnh nhất. Cô không có quyên khóc lóc, than thở, mà phải tạ ơn Chúa đã kịp giải thoát cô khỏi nỗi khổ đó. Quả thật, dona Flor là người thực tâm tốt bụng, chỉ người như dona Rozilda mới có thể muốn con gái mình vui vẻ, tổ chức ăn mừng cái chết đột ngột của Vadinho. Dù chằng cô thực sự là kẻ xấu xa. Nhưng những cảm xúc quá nặng nề, việc để tang quá ngặt nghèo, nỗi buồn đau lớn hơn nhiều biểu hiện bên ngoài, vượt quá mọi nghi lễ bắt buộc của góa phụ, gương mặt đờ đẫn và buồn thảm, cái nhìn như xoay ngược vào lòng cô hay xa xăm về phía chân trời, vô tận, hư vô, tất cả những điếu đó thật không thể chấp nhận được với các bà ngỗ lệ đôi mách.

Chỉ có một điếu mà tất cả mọi người đều đồng tình, từ dona Rozilda tới dona Norma, từ dona Dinora tới dona Gisa, từ những người bạn thực sự tới những người chỉ thích bép xép: dona Flor phải quên càng nhanh càng tốt những năm tháng bất hạnh, cô phải xóa khỏi đời mình hình ảnh Vadinho như thể anh ta chưa từng tồn tại. Theo họ, thời gian đau buồn như thế là quá lâu và họ vây quanh cô để chứng tỏ với cô – có chứng cứ hẳn hoi – rằng cô đã được thần linh cứu khổ cứu nạn.

Ngay đến dì Lita, người luôn sẵn sàng tha thứ cho Vadinho, cũng không giấu nổi ngạc nhiên:

— Chưa bao giờ tôi nghĩ con bé lại thương tiếc cậu ta đến thế.

Dona Norma cũng ngạc nhiên:

— Nhìn cô ấy thế, chắc chẳng bao giờ cô ấy quên được... Thời gian càng trôi, cô ấy lại càng đau khổ.

Dựa vào những kiến thức tâm lý của mình, dona Gisa không đ ồng tình với những người tỏ ra bi quan:

— Lẽ thường thôi... Chuyện này sẽ còn kéo dài vài ngày, nhưng sau đó sẽ hết, cô ấy sẽ quên, sẽ lại muốn sống...

— Đúng, đúng như vậy... (Dona Dinora cũng đ ồng tình) Thêm chút thời gian nữa, cô ấy sẽ nhận ra rằng chính Chúa đã chăm lo cho cô ấy...

Tuy nhiên, họ không cùng ý kiến trong việc tìm ra cách tốt nhất để giúp dona Flor. Dona Norma, được sự đ ồng thuận nhiệt liệt của dona Gisa, đề nghị không ai nhắc tới tên Vadinho nữa. Những người khác, dưới sự lãnh đạo cứng rắn của dona Rozilda – dona Dinora là phó chỉ huy của đội quân tinh nhuệ này – chỉ tuân những lời nguy ền rửa, than vãn và mưu mô để thuyết phục dona Flor rằng rốt cuộc cô đã có thể nghĩ đến chuyện sống một cuộc đời bình lặng và vui sướng, thanh bình, đủ đ ầy và yên ổn. Dù thế nào chăng nữa, dù trong nỗi thương cảm lặng lẽ hay những lời ền ào lên án, dona Flor cũng sẽ phải tìm thấy cách lãng quên. Cô còn rất trẻ, cả cuộc đời vẫn còn rộng mở trước mắt...

— Nếu cô ấy muốn, cô ấy sẽ chẳng ở góa lâu đâu..., dona Dinora tiên đoán, về những chuyện sắp xảy ra, bà ta có giác quan thứ sáu, khả năng đoán trước như kiểu thầy bói vậy.

Vả lại, trong ngôi nhà thừa hưởng từ một tướng quân người Tây Ban Nha, vận đ òmặc nhà và trong trạng thái nhập h ần, dona Dinora thường bói bài và xem quả c ầu pha lê để dự đoán tương lai.

Tại sao, dona Flor tự hỏi, không ai trong số họ nhắc lại với cô một việc tốt của Vadinho? Vì rốt cuộc, giữa vô số những hành động bất lương không sao kể hết được, cũng có lúc sự tử tế, lòng hào hiệp, tính cách chuộng lẽ phải và tình yêu vẫn thắng thế trong các hành động của anh ta. Vậy tại sao họ lại chỉ đo Vadinho bằng thước đo độc ác, sao họ chỉ cân anh bằng chiếc cân nguy ền rửa? Mà trước đây cũng thế. Khi anh ta còn sống, những kẻ thích quấy r ầy cứ thay nhau tới, hau háu truy ền bá những tin tức chẳng ra gì, ái ngại cho dona Flor, người đàn bà tội nghiệp! cô xứng đáng có người ch ồng chính trực và tốt bụng, có thể chăm chút và tôn trọng cô. Tuy nhiên, chưa từng có ai trong số các bà thích ng ửi lê đôi mách vội vàng

bỏ nhà cửa, công việc và niềm vui để tới đây, hau háu và cảm động, kể cho cô nghe một hành động tốt của Vadinho:

— Flor, nghe này, nhưng đừng cho ai biết tôi nói với cô đấy nhé... Vadinho trúng xổ số *bicho* và đã đưa tất cả tiền cho Norma để bà ấy mua quà sinh nhật cho cô rồi đấy... Còn lâu mới tới sinh nhật cô, tôi biết thế, nhưng cậu ấy sợ tiêu hết tiền và muốn chắc chắn ngay từ bây giờ là sẽ có quà cho cô.

Đã từng có những dịp như thế, tất cả các bà ng ồi lê đôi mách đều biết, và chỉ có dona Norma hứa sẽ giữ bí mật. Nhưng nếu bà không nuốt lời vì không thể im lặng quá lâu – hơn hai mươi ngày – thì dona Flor không bao giờ có thể biết được cử chỉ đó của Vadinho. Những người khác đều im bặt, ai mà mất công đi đưa chuyện tốt lành cơ chứ? Chẳng ai lao ra khỏi nhà vì chuyện đó, chẳng có gì mà phải vội vàng, khẩn cấp cả. Chỉ có tin xấu mới bõ công. Để loan truyền những tin như thế, đàn đàn lũ lũ bọn họ xông ra, sẵn sàng đương đầu với những trở ngại lớn nhất, bỏ bê cả công việc, đừng phát chuyện nghỉ ngơi, hy sinh tất. Còn gì vui thích hơn được loan truyền một tin xấu!

Nếu không vì một sự tình cờ, dona Flor đã bỏ đi chiều hôm đó, khi Vadinho đã tụt xuống vực sâu của ô nhục, phơi bày hết bản chất hèn hạ của anh ta; cô thậm chí đã xếp va li. Nhà dì Lita, ở Rio Vermelho, vẫn luôn có một phòng dành cho cô. Chỉ cần một chút nữa thôi, cô sẽ bỏ đi ngay tức khắc, cắt đứt vĩnh viễn quan hệ với anh ta. Vậy mà lúc ấy trên phố đầy các bà ng ồi lê đôi mách kéo đến vì nghe thấy những tiếng kêu thét và nước nở, tất cả bọn họ đều trông thấy Cigano tới, và tất cả bọn họ đều nghe thấy anh ta nói bằng giọng run run và tất cả đều chứng kiến phản ứng của Vadinho.

Có ai trong số họ kể lại chuyện đó cho dona Flor, nhắc lại những lời của Cigano không? Không hề, hoàn toàn không! Không một ai giúp cô thấy nhẹ lòng, như thế họ chẳng nghe chẳng thấy đi đâu gì. Ngược lại, tất cả những kẻ tò mò đều tán đồng quyết định của cô, thừa nhận với cô là có quá đủ lý do để cắt đứt hẳn quan hệ với cái gã chẳng ra gì ấy. Vài người thậm chí còn giúp cô sửa soạn va li.

Chiều hôm đó, khi Vadinho xuất hiện, dona Flor biết ngay nguyên nhân vì sao anh ta bất chợt về nhà. Anh ta càng quan sát cử chỉ của cô, dona Flor càng tin chắc: chưa bao giờ anh ta tỏ ra dè dặt với đám học trò đến thế, gần như giấu mình trong góc lớp, để họ yên ổn kết thúc tiết học thực hành trong bếp, làm bánh ga tô sinh nhật. Các cô gái trẻ trong lớp mới mở cười với vẻ tò mò không giấu giếm, mong muốn được biết rõ hơn anh chàng nổi tiếng của cô giáo, vốn được bao quanh bởi danh tiếng đặc biệt: Vadinho rất nổi tiếng theo cách riêng của anh ta. Tiết học kết thúc khi giữa những tiếng reo khen ngợi, mọi người cắt chiếc bánh ga tô sinh nhật ra ăn và uống những ly rượu ca cao – đặc sản cây nhà lá vườn, niềm tự hào của dona Flor, danh tiếng của cô trong việc nấu rượu hoa quả và trứng không kém trong chuyện nấu ăn -, với đôi chút tự hào, kiêu căng, cô giới thiệu:

— Chồng tôi, anh Vadinho...

Không thấy anh ta đùa cợt, không có bất kỳ câu nói mập mờ nào, thậm chí không cả nháy mắt. Vadinho tỏ ra rất nghiêm túc và gần như buồn bã, dona Flor biết ý nghĩa của thái độ đó và cô thấy sợ. Ôi! giá cô có thể giữ học trò ở lại tới hết buổi chiều và cả buổi tối, kéo dài cuộc trò chuyện, dù rất có nguy cơ gã vô lại tỏ ra suồng sã, thậm chí táo tợn với các cô học trò. Ôi! giá cô có thể tránh được cuộc trò chuyện, cuộc đối thoại với anh chàng Vadinho không dám nhìn vào thẳng vào mặt cô, trở nên nặng nề gấp đôi bởi những ý định tởm tưởi trong đầu anh ta... Nhưng học trò của cô, gồm những cô gái trẻ và các quý bà có cuộc sống xã hội bận rộn, họ vội vàng uống rượu rồi cáo từ.

Hôm trước, dona Ligia Oliva đã cử chồng tới trả công – rất hậu hĩnh – cho dona Flor vì những chiếc bánh nướng nhỏ và giòn nhám, một đơn tiệc lớn, để tiếp đón những nhân vật quan trọng từ São Paulo tới. Từ khi lấy

chồng, dona Flor chỉ dạy nấu ăn, không nhận đặt tiệc nữa. Tuy nhiên vẫn có ngoại lệ cho những người cô đặc biệt quý trọng. “Tôi không thể từ chối dona Ligia bất cứ đi đâu gì”, cô nói vậy khi nhận lời.

Dona Flor hầu như luôn nhận những khoản tiền lớn như vậy khi Vadinho vắng nhà, cô để dành dùng phòng những khoản chi bất ngờ, những việc mua sắm tốn kém, tiền thuốc men hoặc một thứ đột ngột cần thiết. Bằng cách đó, cô đã để dành được vài nghìn *reis*, những tệp tiền giấu vào những chỗ kín trong nhà. Tiết kiệm để mua đồ nấu bếp, quà sinh nhật, chi phí hằng tháng cho cái máy khâu, và phần lớn là để đưa cho Vadinho: một hoặc hai trăm *milreis*...

Tình cờ, Vadinho có mặt trong phòng khi tiến sĩ Zitelmann Oliva vất vả đích thân tới nhà để trả tiền cho dona Flor (dù ông bận trăm công nghìn việc, mà công việc nào cũng quan trọng cả):

— Tôi giữ khoản tiền này trong túi từ ba ngày nay rồi... Sáng nay, Ligia tức điên lên khi phát hiện ra tôi còn chưa đến trả tiền...

— Nhưng tiến sĩ ơi, việc gì mà ông phải nhọc công thế...

— Thế nào, anh Vadinho, tiến sĩ Zitelmann đùa, anh làm thế nào mà vợ anh cứ ngày một trẻ đẹp ra thế?

Ông biết dona Flor từ khi cô còn nhỏ và cũng biết Vadinho từ lâu, anh ta thỉnh thoảng cũng thử vói tiền tiến sĩ (nhưng cũng chẳng được mấy đồng, vì tiến sĩ là người rất ghét bài bạc).

— Chỉ là cuộc sống tốt đẹp thôi, thừa tiến sĩ, cô ấy có cuộc sống tốt đẹp. Lấy người đàn ông như tôi, cô ấy chẳng phải đau đầu lo nghĩ gì cả. Cô ấy sống thoải mái, yên ổn, hạnh phúc...

Anh ta cười khùng khục vẻ hài lòng. Flor cũng cười vì thấy chồng trâng tráo quá.

Hôm đó Vadinho không hỏi tiền cô. Chắc chắn anh ta vừa được bạc hôm trước và vẫn còn chút tiền. Nhưng khi anh ta bất chợt về nhà vào chiều hôm sau, mắt sụp xuống, gương mặt nghiêm trang, gầy như buồm thủng, cô đoán ra ngay lý do anh ta về nhà. Trong khi đám học trò vui vẻ nhấm nháp ly rượu và thưởng thức cái bánh, đồng thời len lén nhìn người đàn ông đang ngồi bất động, dona Flor, lặng lẽ, tim thắt lại, tự hứa với mình và

quyết tâm cao độ. Cô sẽ không cho anh ta món ti ền đó, không đưa cả, cũng không đưa một nửa, không một xu nào hết. Cô muốn dùng nó để mua cái đài mới. Nghe đài là thú giải khuây yêu thích, là thú vui lớn nhất của cô. Dona Flor rất mê samba và các ca khúc, tango và boléro, những chương trình hài, và nhất là kịch truy ền thanh dài kỳ. Quây qu ần quanh cô để theo dõi vở kịch, dona Norma, dona Dinora và những bà hàng xóm khác run rẩy theo số phận của nữ bá tước yêu say đắm chàng kỹ sư nghèo. Dona Gisa là ngoại lệ duy nhất, bà có niềm khinh bỉ bác học với thứ văn học thấp kém đó.

Cái đài cũ kỹ dona Flor dùng từ thời chưa lấy chồng chỉ toàn gây tổn kém cho cô, nó cứ hỏng hóc liên tục, không chịu hoạt động vào những lúc gay cấn nhất, im tịt đứng giữa cảnh cảm động nhất. Sửa chữa r ồi lại sửa chữa, rất tốn kém mà vẫn chứng nào tật nấy. Lần này, dona Flor đã quyết: không được động vào khoản ti ền tiết kiệm của cô, dù có chuyện gì đi chăng nữa. Phải chấm dứt vĩnh viễn trò lạm dụng kiểu này.

Đám học trò ra về trong tiếng cười, có phần hơi thất vọng. Người buồn bã, ng ồi trầm ngâm trong góc ấy có đúng là anh chồng nổi danh của cô giáo, anh chàng nổi tiếng đáng gờm và không ai cưỡng lại nổi, người từng có chuyện với Noêmia Fagundes da Silva không? Thực lòng họ thấy anh ta chẳng xứng chút nào với kỳ vọng, với danh tiếng huy ền thoại đó. Dona Flor còn lại một mình với Vadinho, đối diện với nỗi sợ của cô, miệng đắng ngắt, tim thất lại. Cố gắng đứng dậy, anh ta đi lại chỗ cái bàn, rót đầy một ly rượu.

— Thứ này ngon, nhưng dễ bốc lên đầu quá, khiến ta say kinh khủng, đau cả chân tóc! Tệ hơn có lẽ chỉ có rượu quả genipapo<sup>§</sup> thôi...

Anh ta muốn tỏ ra vô lo vô nghĩ, lại gần cô, mời cô uống một ngụm trong ly của anh ta, dễ thương và dịu dàng:

— Uống đi, em yêu...

Nhưng dona Flor từ chối, cũng như cô từ chối cái ve vuốt đi từ gáy cô xuống đôi vú qua cổ áo để mở. “Giả tạo, chỉ là giả tạo, ve vuốt để làm mình không cưỡng lại được, để ngăn mình từ chối, để thắng tính mềm yếu đàn bà của mình.” Cô lấy hết sức lực, nghĩ tới những lần bị xúc phạm trước đây và hy vọng có cái đài mới, đứng dậy, tủi hổ và buồn bã:

— Sao anh không nói luôn ra anh về tìm cái gì đi? Anh nghĩ em không biết à?

Gương mặt Vadinho nghiêm trang và buồn bã. Anh ta về vì buộc phải về, bởi anh ta không kiếm đâu ra tiền, nhưng anh ta không về với vẻ mãn nguyện, lòng cởi mở và cười vang, ôi! giá anh ta không phải về nhà!

Anh ta cũng biết dona Flor để dành món tiền này làm gì. Ông Edgard Vitrola còn chưa tới, vì cái đài cũ vẫn còn ở trong phòng, như Vadinho thấy ngay khi vừa mở cửa bước vào. Nhưng ông ta có thể tới bất cứ lúc nào với kỳ quan thứ tám của thế giới: chiếc đài vỏ gỗ màu ngà và kim loại mạ crom, đời mới nhất hoàn hảo với mọi loại sóng, về công suất cũng như điện áp, có thể bắt được những chương trình phát từ những nơi xa xôi nhất: Nhật Bản, Australia, Addis-Abeba<sup>§</sup>, Hồng Kông, chưa kể những chương trình kêu gọi đấu tranh từ Matxcova, càng được nhiều người dò sóng tìm kiếm khi bị cấm. Dona Flor đã nhấn gấp cho ông Edgard, qua trung gian là Camafeu, tay chơi đàn bérimbau<sup>§</sup> và là bạn chí cốt của Edgard Vitrola.

Lúc đầu là trên xe điện, với linh cảm và nỗi xấu hổ, rồi khi đi bộ trên phố, Vadinho về nhà, lòng như chia hẻ thành hai con người. Nửa vội vã về nhà trước người bán đài: chưa bao giờ anh ta có linh cảm mạnh mẽ đến như vậy. Nửa mong về nhà quá trễ, sau ông Edgard, không trông thấy cái đài cũ và những đống tiền dona Ligia trả cho công sức lao động nhọc nhằn của vợ mình: cô mất cả đêm lúi húi bên bếp lò, sau cả ngày đã không được nghỉ ngơi. Trên xe điện ngằm đã phân vân. Đi bộ trên phố, vào trong nhà, mở cửa, vẫn phân vân. Nếu ông Edgard chưa ghé qua, còn dấu hiệu nào chắc chắn hơn cho linh cảm của anh ta? Nhưng nếu thấy cái đài mới, tối hôm đó anh ta sẽ ở nhà, bên dona Flor, để khai trương cái kỳ quan đó, nghe nhạc, cười vang với những chuyện đùa. Vadinho về nhà trong tâm trạng phân vân, do dự như vậy đấy.

Tại sao ông Edgard vẫn chưa qua? Giờ chẳng còn cách nào khác.

— Em nghĩ anh cố làm em hài lòng chỉ vì lợi ích thôi ư?

— Chỉ vì lợi ích chứ không gì khác...

Lợi ích, lợi ích xấu xa! Dona Flor căng thẳng:



— Sao anh không nói luôn đi cho xong?

Một bức tường ngăn cách hai người giữa phút hoàng hôn này, khi nỗi buồn hiện lên từ chân trời màu đỏ và tro, khi mỗi đồ vật và mỗi sinh linh đều chết đi đôi chút vào lúc ngày tàn.

— Vì em muốn thế nên anh không mất thêm thời gian nữa. Em cho anh vay đi, dù chỉ hai trăm *milreis* thôi cũng được.

— Không được. Anh sẽ không có xu nào hết... Sao anh dám nói đến chuyện vay cơ chứ? Anh đã bao giờ trả cho em đồng nào chưa? Khoản tiền này sẽ chỉ được trao cho ông Edgard.

— Anh thề sẽ trả em vào ngày mai, hôm nay anh thực sự rất cần, đây là chuyện sống còn đấy. Anh thề ngày mai chính anh sẽ mua cho em một chiếc đài và tất cả những gì em muốn... Thôi cho anh vay một trăm *milreis* cũng được...

— Không một xu nào hết...

— Anh xin em đấy, chỉ một lần này thôi...

— Không một xu nào hết... cô nhắc lại, như thể không biết nói gì khác.

— Nghe này...

— Không một xu nào hết...

— Đây, đừng có chơi trò đó, nếu em không tự đưa, anh sẽ tự lấy đấy.

Nói xong, anh ta nhìn quanh như muốn tìm ra chỗ giấu tiền. Dona Flor điên lên và tuyệt vọng lao tới trước chiếc đài cũ, gần âm li, nơi cô giấu tiền. Vadinho theo cô, nhưng cô giữ chặt món tiền, kêu lên thách thức chông:

— Anh sẽ không được phí phạm nó vào bài bạc. Trừ khi giết luôn em đi.

Tiếng kêu của cô vang khắp gian phòng, các bà ngẩng lên đôi mách đang căng tai nghe ngóng lao ra phố:

— Vadinho lấy tiền của Flor, tội nghiệp cô ấy...

— Đồ quỷ sứ! Quỷ dưới địa ngục!

Vadinho chặn đường dona Flor, mắt mù quáng, đầu trống rỗng, hần thù che mờ lý trí, ghê rợn đi đâu mình đang làm. Nắm lấy cổ tay cô, anh ta hét lên:

— Buông nó ra!

Cô là người đánh anh ta trước: để thoát khỏi tay anh ta và không muốn bị tóm lại, cô đâm vào ngực anh ta, xòe tay tát vào mặt anh ta. “Đồ rác rưởi, mày sẽ biết tay tao!” Vadinho nói, trong khi dona Flor kêu gào: “Buông tôi ra, đồ khốn nạn, đừng đánh tôi, giết tôi luôn đi, như thế còn hơn.” Vậy là anh ta đẩy cô thật mạnh, cô ngã xuống ghế, hét lên: “Quân sát nhân! Đồ khốn nạn!” và anh ta tát cô. Một, hai, ba, bốn cái tát. Tiếng bộp bộp của mấy cái tát làm vang lên trên phố dần đồng ca tức giận và thương cảm của các bà ng ỡ lê đôi mách. Dona Norma mở cửa vào và dọa:

— Dừng tay ngay đi, Vadinho, không tôi gọi cảnh sát đây.

Vadinho như không trông thấy bà: anh ta đứng đó, cầm ti ền trong tay, vẻ mặt thất th ần, tóc tai bù xù, hoảng hốt nhìn về phía dona Flor đang nằm sõng sượt, khe khẽ rên rỉ, than thở. Dona Norma chạy đến đỡ cô. Vadinho ra ngoài qua cửa thông ra phố, nắm chặt món ti ền trong tay. Các bà hàng xóm dạt ra tránh anh ta như trông thấy quỷ dữ địa ngục hiện về

Đúng lúc đó, chiếc taxi của Cigano phanh lại gần cửa. Nhận ra anh ta, Vadinho mỉm cười vì sự trùng hợp này là một bằng chứng nữa cho thấy linh cảm của anh ta là đúng. Khi đang dạo chơi yên bình trên phố, bỗng dưng anh ta có linh cảm chắc chắn, chắc chắn hoàn toàn và tuyệt đối, không thể có chuyện nh ầm lẫn hay rủi ro được, rằng chi ều và tối hôm đó anh ta sẽ thắng lớn ở tất cả các sòng bạc, từ sòng này sang sòng khác, bắt đầu từ trò cò quay ở quán Tabaris, rồi kết thúc trong sào huyệt tăm tối của Paranaguá Ventura. Linh cảm chắc chắn cứ lớn dần trong anh ta, chế ngự anh ta, đòi hỏi anh ta phải hành động, buộc anh ta phải lang thang trong vô vọng khắp nơi kiếm ti ền, rồi cuối cùng, dù lòng không muốn, về lấy ti ền để dành của dona Flor.

Tuy nhiên, khi đánh cô, anh ta gần như mất cái linh cảm chắc chắn ấy, trực giác đã trở nên mờ nhạt, anh ta chỉ cảm thấy trong lòng trống rỗng vô cùng, chẳng còn biết món ti ền đó để làm gì nữa, như thể mọi thứ đều vô ích. Nhưng trên phố, khi thấy chiếc taxi của Cigano xuất hiện như phép lạ – vì

Vadinho đang vội vã bắt đầu cuộc chạy marathon thế kỷ – thì anh ta bình tĩnh lại. Thêm một bằng chứng, không cần phải bàn cãi, cho thấy trực giác của anh ta đúng. Vadinho thấy ẩm ẩm ở tay, phải đi ngay thôi. Giờ chỉ có cò quay, bóng quay, hồ lì, số 17, những câu “hết giờ đặt cược”, cái nhìn bồn chồn của Mirandão ở bên trái anh ta, như thường lệ, đám thẻ bài; giờ với anh ta chỉ có bài bạc là tồn tại. Anh ta muốn leo lên taxi, nhưng Cigano đã nhảy ra đứng cạnh đám hàng xóm đang xôn xao. Mắt vẫn còn vệt nước mắt, giọng nặng nề

— Vadinho, bạn ơi, mẹ tôi mất rồi, mẹ yêu quý của tôi.... Tôi vừa nghe được tin trên phố, giờ tôi về nhà đây. Tôi không được nhìn mẹ khi bà ra đi, người ta bảo mẹ đã gọi tôi khi lên cơn đau...

Lúc đầu, Vadinho không chú ý gì tới lời người bạn nói, nhưng ngay khi hiểu ra, anh ta siết chặt cánh tay bạn. Anh ta bịa chuyện gì thế này, chuyện gì mà vô lý thế?

— Ai vừa chết cơ? Dona Agnéla ư? Cậu điên à?

— Chưa đầy ba giờ trước. Mẹ tôi, Vadinho ạ...

Khi còn độc thân và cả khi đã lấy vợ, đôi khi đi cùng dona Flor, Vadinho vẫn thường tới ăn món *feijoada* ngày Chủ nhật của dona Agnéla, ở bến cuối tuyến tàu Brotas. Phốp phác và thân thiện, bà coi Vadinho như con trai, rất quý mến anh chàng chơi bời, tha thứ cho cuộc sống trụy lạc của anh ta. Chẳng phải Vadinho như bản sao sống động, kể cả mái tóc vàng, với ông già quá cố Anibal Cardeal, tay bài bạc có máu mặt, người tình của bà và là cha của Cigano?

— Nó giống hệt ông ta... Hai gã xấu xa...

Vadinho lại thấy trong lòng trống rỗng, chán nản, do dự: đầu tiên là Flor với thái độ cứng đầu cứng cổ đáng thương, bây giờ là Cigano đến vào lúc xế chiều và lãng thi thể dona Agnéla xuống để chặn đường anh ta...

— Nhưng sao có chuyện đó được? Mẹ cậu có đau ốm gì không?

— Tôi chưa bao giờ thấy mẹ ốm, tôi nhớ là như thế. Hôm nay, khi ra khỏi nhà sau bữa trưa, tôi để mẹ lại bên chậu giặt, bà đang xát xà phòng vào quần áo. Bà ngân nga hát, tỏ ra rất hài lòng, phải nhìn mới thấy... Cậu phải biết hôm nay là lần đóng cuối cùng tiền trả góp mua xe, hai mẹ con có vừa

đủ tiền để đóng. Buổi sáng, hai mẹ con cùng ngủ đến... Mẹ đưa cho tôi tiền tiết kiệm suốt cả tháng, toàn là đồng một *milreis*. Bà hài lòng vì cuối cùng cái taxi cũng thuộc về mình. (Cigano ngừng lời, cố gắng không khóc.) Người ta bảo tôi là bà bỗng dưng thấy đau ngực. Rằng bà chỉ kịp gọi tên tôi rồi lăn ra chết... Điều làm tôi đau lòng là tôi không có mặt ở đó, tôi đi đóng tiền trả góp mua taxi... Isidro, cái tay ở quán rượu, tới báo cho tôi biết, trên quảng trường. Tôi vội chạy đi... Ôi! bạn ơi, mẹ tôi đã lạnh cứng, mắt mở trừng trừng... Giờ tôi tới đây vì tôi chẳng còn đồng nào, tất cả tiền đã đem đóng tiền trả góp mất rồi... Cả tiền của tôi và của mẹ tôi.

Tiếng Cigano chỉ lẩm rẩm, các bà ngủ liê đôi mách liệu có nghe thấy không? Nhưng họ đang tản đàn ra trong ánh chiều tàn, biến vào bóng tối, lúc Vadinho đưa cho Cigano món tiền đã bị vấy bẩn vì bạo lực và linh cảm sẽ thắng của anh ta.

— Mình chỉ có chừng này...

— Cậu đi với tôi chứ? Tôi có rất nhiều việc phải làm...

— Tất nhiên rồi...

Thoát khỏi bóng Vadinho, các bà ngủ liê đôi mách vào nhà anh ta: trong phòng là dona Flor và mấy cái va li của cô, dona Norma cố khuyên giải cô. Những người đàn bà tò mò không hiểu lý do của dona Norma. Dona Flor có lý, có cả tá lý do. Cả một dàn đồng ca thì thầm:

— Ôi! sống thế thật bất công, sao phải chịu khổ thế cơ chứ?

— Cô ấy nên bỏ hẳn ta ngay lập tức!

— Dám đánh cô ấy cơ à... Kinh khủng thật!

Không bao giờ dona Flor tin là họ không nghe thấy câu chuyện của Cigano, lời thông báo nỗi bất hạnh của anh ta. Không có ông Vivaldo chủ nhà tang lễ, có lẽ dona Flor không thể biết dona Agnêla đã mất và cách Vadinho sử dụng món tiền của cô. Ông Vivaldo vô tình ghé qua: nhân thể đang có mặt ở khu này, ông mang cho cô công thức nấu một món cá tuyệt, theo kiểu ở xứ Catalan<sup>s</sup>, một món ngon tuyệt ông được dùng trong một bữa trưa linh đình ở nhà ông bà Taboadas, nhà này lúc nào cũng đãi khách ít nhất từ tám đến mười món, đúng là phí phạm. Thấy dona Flor mắt đỏ hoe, ông bình luận tin buồn: tội nghiệp dona Agnêla! Ông vừa biết tin xong vì

đã gặp Vadinho và Cigano và ông sẽ để cho họ chiếc quan tài gần bằng giá gốc. Dona Agnéla đáng được như thế: bà ấy lúc nào cũng luôn chân luôn tay làm việc, lúc nào cũng vui vẻ, người tốt thế không biết! Ông Vivaldo đã có lần cùng Vadinho được vinh dự ăn món *feijoada* của bà.

Chỉ tới lúc đó dona Dinora và các bà thích ng ồi lê đôi mách khác mới liên kết những lời nói với cử chỉ, món ti ền trao tay trong bóng hoàng hôn. Dù sao đó cũng là họ nói thế. Ai muốn tin thì tin.

Ông Vivaldo từ biệt ra về sau khi hứa sẽ tới ăn món Tây Ban Nha, ông cũng phải tốn công sức và cả chút ti ền lót tay mới lấy được công thức món này đây: ông phải thuyết phục mãi cô vú nuôi nhà Taboadas, dona Antonieta rất quý các bí mật ẩm thực của mình.

Dona Flor quen dona Agnéla vào những ngày đáng nhớ khi còn là người yêu Vadinho, trước đám cưới của cô một thời gian, khi chi ều chi ều cô cùng Vadinho tới căn nhà nhỏ ở Itapoã. Gã tay chơi chủ nhà ban ngày bận làm ăn với các phi vụ thuốc lá, còn đêm và sáng sớm dành cho đàn bà. Tuy nhiên, một hôm, có cô nàng người Rio de Janeiro rất tuyệt ghé qua Bahia mà lại chỉ rảnh có một buổi chi ều. Vadinho nhận được lời nhắn c ầu xin anh ngày hôm đó đừng tới căn nhà nhỏ ở Itapoã.

Lúc ng ồi trên taxi, hai người bàn nhau xem nên đi đâu. Flor phản đối việc đi xem phim vì suất chiếu ban chi ều toàn những đôi ve vuốt lộ liễu; Vadinho không thể đưa vợ chưa cưới tới một căn nhà ám muội được. Đi thăm dì Lita ở Rio Vermelho ư? Nhớ dona Rozilda xuất hiện ở đó thì sao? Cigano gợi ý hai người ghé thăm dona Agnéla, bà vẫn thổ lộ muốn được gặp vợ chưa cưới của Vadinho. Hai người ở chơi cả buổi chi ều ở nhà bà thợ giặt, trò chuyện và uống cà phê, Vadinho cứ hôn hít cô suốt, còn Flor thì rụt rè bẽn lẽn. Dona Agnéla bị Flor hấp dẫn ngay và cho cô cả bài diễn văn cảnh báo và thông cảm:

— Cháu sắp lấy cái thằng đại dột này... c ầu Chúa phù hộ và ban cho cháu lòng kiên nhẫn, cháu sẽ rất c ần nó đấy. Những kẻ bài bạc là lũ t ử t ệ nhất trên đời, con gái ạ. Ta đã sống hơn mười năm với một kẻ như thế, giống hệt Vadinho... Cũng tóc vàng, da trắng và mắt xanh như cậu ta... Ông ấy mê bài bạc đến nỗi nướng hết của cải vào đó. Thậm chí tới cái mặt dây

chuyện mẹ ta để lại cho ta, lão điên ấy cũng bán để ném tiền vào bài bạc. Ông ta thua sạch, đã thế còn lên cơn hung bạo, thét gào, đá ta nữa...

— Ông ấy đánh bác ư?

Giọng dona Flor căng thẳng.

— Khi ông ấy uống quá nhiều, ông ấy đánh cả ta... nhưng chỉ khi nào uống quá nhiều thôi...

— Và bác chịu đựng ư? Cháu thì cháu không thể chấp nhận được chuyện đó... Dù là bất kỳ người đàn ông nào... (chỉ nghĩ đến chuyện đó thôi cũng đủ làm dona Flor run rẩy.) Không đời nào cháu chấp nhận chuyện đó!

Dona Agnêla cười, vẻ thông cảm và kinh nghiệm; dona Flor lúc đó còn trẻ quá, thậm chí còn chưa bắt đầu cuộc đời.

— Ta có thể làm gì chứ, vì ta yêu ông ấy, vì đó là số phận của ta? Chẳng nhẽ ta lại để ông ấy một mình sống cuộc đời đầy lo âu, không ai chăm sóc? Ông ấy là lái xe, cũng như Cigano, nhưng ông ấy làm thuê cho người khác. Chưa bao giờ ông ấy tiết kiệm được nổi một *milreis* để trả tiền đặt cọc và mua xe, một kẻ hoang phí. Tất cả những gì ta dành dụm được, ông ấy đánh mất sạch, sau khi cướp bóc được của ta. Ông ấy chết trong một vụ tai nạn, chỉ để lại cho ta mỗi một mụn con trai phải nuôi nấng... (Bà nhìn dona Flor trìu mến và thương cảm.) Nhưng ta có thể nói với cháu đi đâu này, con gái ạ... Nếu ông ấy có sống lại, ta vẫn sẽ tới với ông ấy. Ông ấy chết rồi; ta chẳng bao giờ muốn nói đến bất kỳ người đàn ông nào khác, dù chẳng thiếu gì người ngấp nghé, có người còn muốn cưới ta kia. Ta yêu ông ấy, ta có thể làm gì được chứ, nói ta nghe xem con gái, một khi ông ấy là số phận của ta?

“Anh ấy là số phận của cháu, cháu yêu anh ấy...” Dona Flor có thể làm gì chứ? “Cô Norminha ơi, cháu biết làm gì bây giờ?” Dỡ vali ra, lấy đồ đen mặc vào để đi viếng dona Agnêla. “Cháu có thể làm gì chứ, một khi anh ấy là số phận của cháu và cháu yêu anh ấy?”

Đương nhiên là dona Norma đi cùng dona Flor. Rất thích những đêm viếng ý nghĩa, dona Norma là như thế. Với nước mắt, tiếng nức nở, những đóa hoa màu tím hoa cà, nến thấp, những cái ôm xã giao để chia buồn, lời

cầu nguyện, những câu chuyện và kỷ niệm, những câu chuyện phiếm và những nụ cười, tách cà phê thật nóng, vài chiếc bánh bích quy, một ngụm rượu đầy lúc bình minh, đó là một đêm viếng thành công.

— Đợi tôi một lát, tôi về thay váy đã...

“Cô Norminha ơi, nói cho cháu biết em phải làm gì, nếu anh ấy là số phận của cháu? Bỏ anh ấy lại đó một mình, không ai chăm sóc ư? Cô nói xem cháu phải làm gì bây giờ nếu cháu phát điên lên vì anh ấy và không có anh ấy cháu biết phải sống làm sao đây?”

Không có anh ta, cô không biết phải sống thế nào, không thể sống nổi. Làm thế nào quen được khi ánh sáng ban ngày đã khác đi, bao phủ tro tàn trong bóng hoàng hôn xám xịt khi người sống và người chết hòa chung trong những kỷ niệm? Có biết bao hình ảnh và dáng hình gắn với Vadinho, bao tiếng cười và bao giọt nước mắt, tiếng huyền ảo, hơi ấm, tiếng thê bài lách cách và giọng người hò ò ò. Chỉ ở thẳm sâu trong ký ức, cuộc sống mới trở dậy, trọn vẹn, với ánh sáng buổi bình minh và những vì sao ban đêm; nó trở dậy, chiến thắng hoàng hôn uể oải, trong tiếng thở khò khè hấp hối.

Không sao ngủ được trên chiếc giường sắt, trong cảnh bơ vơ và trống vắng, dona Flor lần theo sự kiện, đến những chốn bình yên, cả biển khơi bão bùng. Cô thu thập những khoảnh khắc tản mát, những cái tên, những lời nói, âm thanh một giai điệu ngắn ngủi, cô lập lại lịch trình. Những muốn phá bỏ cái gông cùm sắt thép của buổi hoàng hôn này, ngoài kia là ngày làm việc và đêm nghỉ ngơi, là cuộc đời để sống. Không phải là sống quãng thời gian xám xịt buồn rầu, không phải là sống lay lắt trong cái ao tù ngọt nhạt, cái cuộc đời không có Vadinho. Làm sao có thể thoát khỏi quỹ đạo của cái chết, vượt ra khỏi cánh cửa hẹp của thời gian trần trụi? Không có anh ta, cô không biết phải sống thế nào.

Đôi khi, Vadinho cũng ác độc đúng như lời các bà ng ỡ lê đôi mách, dona Rozilda, dona Dinora và những người đàn bà thương vay khóc mướn khác mô tả. Tuy nhiên, rất nhiều khi họ quá bất công với anh ta, lên án anh ta một cách phi lý. Chính dona Flor cũng hơn một lần làm vậy.

Chẳng hạn, một hôm, anh ta bỗng đứng lên đường đi chơi xa, dona Flor chỉ được biết vào phút chót và đã nghĩ đến đi đầu t ử t ệ nhất, rằng cô sẽ mất anh ta mãi mãi. Cô không tin anh ta sẽ quay về được từ Rio de Janeiro,



thành phố với đèn màu huyền ảo, những đại lộ người đông đúc nhúc, sông bạc, hàng trăm phụ nữ sẵn sàng cho anh ta. Biết bao lần cô đã thấy anh ta tuyên bố: “Có ngày tôi sẽ đi Rio, sống ở đó mới là sống chứ, tôi sẽ không bao giờ quay lại đây nữa...”? Chuyến đi đó đúng là điên rồ. Vì cần tiền nên Mirandão mới nghĩ ra trò tổ chức một chuyến đi cho sinh viên nông nghiệp để “tham quan các trung tâm nghiên cứu ở Rio de Janeiro” trong kỳ nghỉ hè. Cùng với năm người bạn học, anh ta đi một vòng tìm các “Mạnh Thường Quân”, xin được tiền của đa phần trong số họ, ghi tên họ vào một cuốn sổ vàng. Các chủ ngân hàng, chủ doanh nghiệp, nhà thầu, chủ tiệm và các thương gia đủ mọi thể loại, các chính khách trong chính quyền bang và phe đối lập đều bị họ tới xin tiền như vậy đấy. Sau vài ngày, họ đã thu được một món tiền kha khá nhưng lại nảy sinh một vấn đề vì phép lịch sự đối với các chính khách, họ đã ba lần đổi tên nhóm, với những lời hứa sẽ vinh danh họ. Giờ biết chọn tên ai trong số ba cái tên danh giá bảo trợ cho chuyến đi? Mirandão đề nghị một giải pháp vô cùng đơn giản: chia nhau món tiền thu được và giải tán ngay nhóm, coi như đã tham quan xong các trung tâm nghiên cứu. Nhưng năm người bạn đầu không đồng ý với anh ta: họ muốn đi, muốn biết Rio de Janeiro (thậm chí còn có ý định, nếu có dịp, sẽ thăm trường Nông nghiệp và khu lân cận).

Khi đã có vé tàu nhờ bàn tay can thiệp của Quốc vụ khanh phụ trách Nông nghiệp – lần thứ tư, nhóm lại đổi tên, để tỏ lòng kính trọng vị Quốc vụ khanh hào phóng -, tới ngày lên đường, trước khi tàu rời bến một chút thì có người rút lui, một trong sáu gã ham vui bị sốt rét run rẩy hết cả người và bác sĩ cấm anh ta không được đi trong khi đó họ chẳng còn thời gian để mời một sinh viên khác thế chỗ trống hay bán lại với giá thấp chiếc vé đã thành vô dụng.

Vadinho tiễn Mirandão tới tận bến tàu và nghe thấy câu chuyện. Chính lúc đó, anh bạn đột ngột quay ra bảo Vadinho:

- Sao cậu không đi luôn với bọn mình? Cậu dùng luôn cái vé đó.
- Tớ có phải là sinh viên đâu...
- Ôi dào ôi! nếu chỉ là chuyện đó thì... Nhưng phải nhanh lên, hai giờ nữa là tàu chạy rồi đấy...

Chỉ còn đủ thời gian để chạy về nhà, lấy vài cái áo sơ mi và quần đùi, bộ vest màu xanh bằng len mịn, trong khi Mirandão, gã bạn chí cốt cả lúc vui cũng như trong lúc buồn, hứng chịu những giọt nước mắt của dona Flor.

Anh ta sẽ chẳng bao giờ quay về nữa, cô chắc chắn như thế. Cô không ngốc nghếch đến mức tin vào câu chuyện phi lý về nhóm sinh viên và chuyến tham quan nghiên cứu. Vì Vadinho có là sinh viên gì đâu, làm sao anh ta có thể đi cùng các sinh viên chứ? Vadinho chỉ nghiên cứu có mỗi một cuốn sách đoán các giấc mơ và ác mộng vô cùng cần thiết cho những ai muốn thắng trò *bicho*. Chắc chắn anh ta lại lên đường theo chân cô ả phóng đãng nào đó, tới Rio de Janeiro, vực thăm sa đọa. Mirandão càng lấy danh tiếng thiêng liêng về mẹ và con cái anh ta ra mà thề, dona Flor càng nghi ngờ, cô thấy chuyện này không đáng tin chút nào. Sao Mirandão, *compadre* của cô, lại tới diễn một vai xấu xa như vậy, khiến cô bực mình đến thế này, giễu cợt tình cảm của cô, bằng lời dối trá đáng khinh đến vậy? Nếu anh ta không quý mến và coi trọng cô thì tại sao lại mời cô làm mẹ đỡ đầu cho đứa con nhỏ của anh ta? Nếu Vadinho muốn bỏ cô đi với một người đàn bà nhẹ dạ nào đó, tới sống ở Rio de Janeiro, ít ra anh ta cũng nên cư xử cho ra dáng đàn ông, tự mình đến nói thật với cô, thay vì cử gã đờng bọ tới kể cho cô nghe câu chuyện như mơ giữa ban ngày thế này, để lợi dụng tình bạn của anh ta, coi cô như con ngốc. “Nhưng *comadre* của tôi ơi, đó là sự thật, sự thật một trăm phần trăm! Tôi thề với cô một tháng nữa chúng tôi sẽ về” Sao lại phải mất công đóng kịch thế? Vadinho sẽ chẳng bao giờ quay về, cô chắc chắn như vậy.

Tuy nhiên, anh ta đã quay về, vào ngày đã định, cùng cả nhóm – cuối cùng dona Flor cũng tin là có một nhóm như vậy, vì con trai cả của dona Sinhá Terra, học sinh của cô, cũng tham gia vào nhóm và trong một bức thư gửi về có nhắc tới Vadinho “người bạn đờng hành tuyệt vời, một thủ lĩnh”. Không những anh ta quay về, mà còn mang cho cô một mớ lụa lộng lẫy, thứ vải nhập khẩu, đẹp và đắt tiền. Dấu hiệu chứng tỏ anh ta đã gặp may khi chơi trò cò quay, dona Flor nghĩ, và không quên cô trong những cuộc dạo chơi, những lúc tiệc tùng, những thứ mới mẻ của Rio, những đêm cờ bạc mê mải và trác táng. “Làm sao anh có thể quên em được, em yêu, vì anh chỉ đi để giúp cho mấy bạn trẻ thôi mà, không thể để nhóm thiếu người được”. Anh ta trở về, bận một chiếc gi lê trông rất ra dáng dân Rio de

Janeiro và nói huyền thuyên suốt ngày. Anh ta đã làm quen được với nhiều người, nêu ra những cái tên: ca sĩ Silvio Caldas, Beatriz Costa, ngôi sao sân khấu.

Anh ta được Caymmi giới thiệu với Silvio ở sòng bạc Urca nơi nhạc sĩ dòng nhạc đại chúng có hợp đồng biểu diễn. Vadinho hết lời ca ngợi tính cách tự nhiên và sự khiêm tốn của ông. “Ông ấy chẳng thay đổi gì cả, vẫn luôn như thế; rồi em sẽ thấy khi ông ấy tới đây. Ông ấy bảo anh sẽ tới vào tháng Ba và anh đã hứa em sẽ làm một bữa trưa mời ông ấy, chỉ toàn là món Bahia. Ông ấy tự đắc vì rất am hiểu ẩm thực vùng này”. Dona Flor sẽ rất vui mừng được nấu bữa trưa đó nếu một ngày kia có dịp may không tưởng tượng nổi này; cô là người hâm mộ cuồng nhiệt Silvio, thường nghe trên đài giọng ca đậm chất Braxin này!

Dona Flor lên giường cùng chồng, quán quanh mình tấm lụa trơn tuột trên vai, che người cô chỗ này, để hở chỗ kia, trong niềm vui Vadinho đã trở về, cô cứ cười và thở dài mãi. Chút hối hận làm tình yêu càng thêm dịu dàng: cô đã xét đoán sai anh, dữ dội và không công bằng, nghi ngờ anh, nghi ngờ “chàng sinh viên đẹp trai của cô...”

Có đi đâu dona Flor không bao giờ biết, đó là Mirandão đã phải khổ sở mới lôi được Vadinho ra khỏi vòng tay Josi và đưa anh ta lên tàu quay về. Josi là nghệ danh của cô nàng Josefina, người Bồ Đào Nha, ca sĩ hát hợp xướng đoàn nghệ thuật tạp kỹ Bồ Đào Nha của Beatriz Costa, chết mê chết mệt anh chàng người Bahia trẻ trung, và niềm đam mê cũng được đáp trả... Hai người gặp nhau khi nhóm sinh viên xin được vào xem không mất tiền ở nhà hát Republica và sau buổi trình diễn đã vào hậu trường chúc mừng Beatriz cùng các nghệ sĩ và ca sĩ hát hợp xướng. Vadinho nháy mắt với Josi, lúc đó vẫn đang vận trang phục cô hàng cá Bồ Đào Nha; Josi soi anh chàng sinh viên rỏm từ dưới lên trên, hai người mỉm cười với nhau, nửa giờ sau, họ đi ăn đêm cùng nhau, nhấm nháp những miếng lườn cá tuyệt trong một quán rượu ở gần đó. Josi trả tiền, đó là khoản tiền đầu tiên trong số rất nhiều khoản khác cô trả cho tới khi anh chàng ra đi. Quãng thời gian ở đó được Vadinho chia đôi cho cô nàng Bồ Đào Nha và sòng bạc, anh ta quên tịt ngày lên tàu, giờ khởi hành và việc quay lại Bahia. Mirandão đã phải vừa cương quyết vừa tình cảm để thuyết phục anh ta:

— Một lần phải thấy *comadre* khóc là đủ rồi, tớ không muốn chuyện đó lặp lại đâu... Nếu tớ về mà không có cậu, cô ấy sẽ nói sao?

Dona Flor không bao giờ nghe nói tới chuyện này, cũng như không bao giờ cô biết được xuất xứ thật sự của tấm lụa Pháp, Vadinho không mua nó ở Rio de Janeiro, mà là thắng được trên tàu, khi chơi bài poker, ngay trước ngày tàu về tới Salvador, khi các thành viên trong đoàn tham quan đã hết sạch tiền và chơi bài bằng quà cáp và đồ lưu niệm mua ở Rio de Janeiro. Vadinho thắng được tấm lụa từ tay một sinh viên và một đôi giày bóng lộn cùng cái nơ bướm có chấm xanh rất mới từ một sinh viên khác. Bản thân anh ta cũng đặt cược một tấm ảnh tuyệt đẹp của Josi, ảnh màu khổ lớn có đóng khung kính viền vàng hắt hoi, trên tấm ảnh, cô gái Bồ Đào Nha phô bày thân hình chỉ mặc đồ lót, chân giơ cao, trong một cảnh diễn trên sân khấu. Ôi! cô ấy mới đẹp làm sao! Cô viết bằng nét chữ nắn nót: “Tặng anh chàng Bahia yêu dấu, niềm thương nhớ của Josi”. Sau hồi lâu tranh cãi, cuối cùng bức ảnh về tay một người khác trong nhóm, một luật sư trẻ muốn làm bạn bè phải ghen tị bằng những câu chuyện và bằng chứng những cuộc chinh phục ấn tượng của anh ta ở chốn phồn hoa. Thế là chính Josi đã đóng góp vào chiến lợi phẩm của Vadinho và niềm vui của dona Flor. Cô hạnh phúc trong tay chồng, tấm lụa che người cô chỗ này, để hở chỗ kia, cuối cùng trôi tuột xuống chân giường.

Làm sao sống được khi không có anh ta? Ngọt nhạt vì sự thiếu vắng, giãy giụa trong mù mịt, bị những dòng khao khát cấn tù, làm thế nào mà vượt qua giới hạn của ham muốn không thể thỏa mãn được? Làm sao tìm lại được ánh mặt trời, hơi ấm ban ngày, ngọn gió nhẹ sớm mai, cơn gió mát lành buổi tối, những vì sao đêm và gương mặt phố phường? Không, không có anh ta, cô không biết phải sống thế nào, cô tìm thấy anh trong làn sương mù mịt của buổi trưa, của những tiếng cười và cảm xúc, trong cái thế giới đầy những bất ngờ của anh ta.

Các bà ngời lên đôi mách có thể nhắc lại những khoảnh khắc tẻ tẻ, những cuộc cãi vã chua chát, những lời tranh cãi đáng khinh về tiền nong, những đêm lang thang ngoài đường chèn chèn, có trời mới biết cùng cô ả nào, nổi đam mê cờ bạc điên rồ. Nhưng sao họ không bao giờ mở miệng nhắc lại những ngày phấn chấn khi Silvio Caldas đến Bahia, khi dona Flor không có phút nào nghỉ ngơi, không một giây nào buồn khổ? Một tuần lễ

hoàn hảo, không một chi tiết lạc lõng, dona Flor nhớ từng khoảnh khắc, biết bao nhiêu vui vẻ, hân hoan. Suốt tuần lễ đó, cô lúc nào cũng như bà hoàng của cả khu phố sôi sục. Từ Cabeça tới quảng trường Mừng Hai tháng Bảy, từ phố Areal de Cima tới phố Areal de Baixo, từ Sodré tới Santa-Tereza, từ Preguiça tới Vọng lâu Những người s ầu não. Nhà cô đ ầy những nhân vật quan trọng, thực sự quan trọng, họ tới gõ cửa, xin phép được vào, vì tuy đặt phòng ở khách sạn Palace, nhưng Silvio lại suốt ngày ở nhà Vadinho, tiếp đón khách khứa và trò chuyện, cứ như thể đó là nhà mình, còn dona Flor là em gái ông vậy. Đó là còn chưa kể những người quen như chủ ngân hàng Celestino, tiến sĩ Luis Henrique và đích thân cha dom Clemente Nigra, những nhân vật quan trọng nhất Bahia tới nhà họ, khi thì tới dự bữa trưa nổi tiếng đó, khi thì nhân những dịp khác đến chúc mừng ca sĩ-nhạc sĩ, bắt tay ông. Những chuyến viếng thăm có thể khiến dona Rozilda ngây ngất, kích động tột độ, nếu bà không phải đang, may đấy, ở Nazareth-das-Farinhas, để biến cuộc sống của cô con dâu thành địa ngục, mà theo thư của Heitor, rốt cuộc cô ấy cũng đã có mang đứa con đầu lòng.

Dona Flor lưu giữ không chỉ những kỷ niệm sâu đậm, mà cả những bài viết cắt ra từ báo nói về bữa trưa đó. Hai nhà báo có quen với Vadinho, một là Giovanni Guimarães rất thích cười và kể chuyện tầm phào, người kia là anh chàng da đen Batista, tay đ ỉ bọm nổi tiếng ở các nhà thờ, cả hai đều ăn khỏe như vâm, đã kể lại chuyện trên báo của họ. Giovanni nói đến “bữa ăn thịnh soạn không gì sánh kịp dành tặng ca sĩ nổi tiếng của ông Waldomiro Guimarães, công chức mẫn cán của thành phố và phu nhân rất duyên dáng của ông, dona Florípedes Paíva Guimarães vừa giỏi nấu ăn vừa tốt bụng vô cùng và được giáo dục hoàn hảo”. Trong khi đó anh chàng da đen João Batista cũng đại với chất lượng các món ăn: “...bữa ăn thanh tao và thịnh soạn với hương vị không gì sánh nổi, gồm những món chính tinh tế của ẩm thực Bahia, chưa kể mười hai món tráng miệng, chứng tỏ sự vĩ đại trong nghệ thuật ẩm thực của chúng ta và đôi bàn tay thần tiên của dona Flor Guimarães, phu nhân độc giả thường kỳ của chúng tôi, ông Waldomiro Guimarães, một trong những công chức tận tụy và hiệu quả nhất thành phố”. Như ta thấy, hai kẻ tham ăn no nê và hài lòng đến nỗi họ không tiếc lời ca ngợi bữa trưa, khiếu thẩm mỹ của dona Flor và còn dành tặng Vadinho đức tính tận tụy, hiệu quả và mẫn cán, kể cũng hơi phóng đại.

Tại sao các bà ng ỡ lê đôi mách không nhắc lại bữa trưa Chủ nhật ấy? Ngôi nhà chật ních đến nỗi không ai nhúc nhích được, các bàn phủ kín đồ ăn. Tiến sĩ Coqueijo, làm ở tòa án, nhạc công nghiệp dư, đã đọc một bài diễn văn ca ngợi tài nấu ăn của dona Flor; nhà thơ Hélio Simões hứa hẹn sẽ làm một bài xonê ca ngợi nghệ thuật gia giảm của “bà chủ nhà xinh đẹp, người gìn giữ truyền thống, người luôn háo hức với dầu cọ và ớt”. Thế nhưng, hồi đó các bà ng ỡ lê đôi mách đều có mặt ở đó cả, thì thàn với nhau, chứng kiến hết mọi việc; họ thấy Silvio cầm đàn ghi ta và bắt đầu hát, rất say mê và rất Braxin. Người ta tụ tập trên phố, trước cửa nhà họ để nghe; và tới năm giờ chiều, nhiều vị khách mời và chừng ấy những kẻ không mời mà đến vẫn còn uống bia và rượu *cachaça*, đòi Silvio hát thêm, và ông nhã nhặn đáp ứng.

Nhưng đi đâu tốt đẹp hơn tất cả, vượt trên cả những khen ngợi bằng lời và bằng chữ trên báo, những diễn văn và thơ ca, đi đâu mà dona Flor còn coi trọng hơn cả tiếng hát Silvio Caldas, người choán hết cả bầu trời và trái đất bằng sự yên bình và hòa hợp, đó là cách cư xử của Vadinho. Không những anh ta chịu hết chi phí cho bữa trưa đó (anh ta lấy đâu ra từng ấy tiền trong chốc lát nhỉ? Chỉ có tài phỉnh phờ của anh ta mới làm được đi đâu kỳ diệu đó...), mà hôm đó anh ta còn không hề say, chỉ uống cầm chừng, tiếp đón khách rất ra dáng chủ nhà. Và khi ca sĩ cầm lấy đàn ghi ta không đợi mọi người phải nài nỉ, thực sự muốn chơi nhạc và hát tặng bạn bè, khi ông bày tỏ lòng biết ơn vì bữa trưa, gọi dona Flor là “Florzinha, em gái tôi...”, Vadinho tới ng ỡ cạnh vợ và cầm tay cô. Nước mắt trào dâng trong mắt dona Flor, cô thấy xúc động vô cùng.

Sẽ sống thế nào khi không có anh ta đây? Không có anh ta, biết tìm đâu ra nét duyên dáng và sự bất ngờ, làm thế nào quen được với đi đâu đó? Cô đọc được trên một tờ báo buổi chiều tin ca sĩ tới biểu diễn ngắn ngày ở khách sạn Palace và quán Tabaris. Theo lời mời của thành phố, ông cũng sẽ có một buổi hòa nhạc đêm trên quảng trường lớn, cho người dân có cơ hội được gặp và nghe ông hát, được hát cùng ông. Không hiểu Vadinho đã đi đón ông hay anh ta cũng chẳng biết tin này nhỉ?

Từ khi trở về từ Rio de Janeiro mấy tháng trước, anh ta lúc nào cũng nhắc đến tên Silvio Caldas, suốt ngày chỉ nhắc tới ông. Chẳng phải anh ta đã hứa sẽ mời ông ăn một bữa trưa do dona Flor nấu đấy thôi? Thật điên

rồ... Một nhân vật nổi tiếng như vậy, người thường xuyên được giật tít lớn trên trang nhất các báo, lên bìa tạp chí, chỉ tới Salvador có một tuần, may ra thì đủ thời gian đáp lại lời mời của những người giàu có; dù có muốn đi nữa, ông ta cũng lấy đâu ra thời gian mà đến nhà dona Flor và Vadinho chứ? “Nhiều nhân vật quan trọng trong giới thượng lưu sẽ tổ chức một loạt các buổi đón tiếp trang trọng để chào mừng sự hiện diện của nghệ sĩ lớn ở thành phố chúng ta”, báo chí đã nói như vậy. Tuy nhiên, với vẻ hài lòng, vô cùng hài lòng, cô nhận trách nhiệm nặng nề được làm bữa trưa đó, thậm chí sẵn sàng tiêu hết món tiền để dành còm cõi giấu trong một thành giường sắt, chi hết khoản tiền dùng cho cả tháng, nếu cần thì vay nợ, để được đón một vị khách như thế tại nhà và mời ông những đặc sản thú vị của Bahia. Cô không hề nghi ngờ những mối quan hệ thân ái được thắt chặt ở Rio de Janeiro; ca sĩ đó chẳng phải cũng hay la cà bên chiếu bạc ư? Nhưng từ đó tới chuyện con người nổi tiếng đó tới nhà cô là cả một quãng đường xa. Nhưng với Vadinho, khoảng cách không tồn tại, cũng chẳng có bất cứ trở ngại nào trên đời, với anh ta, mọi thứ đều dễ dàng, chẳng có gì trên đời là không thể làm được. Dona Flor bình luận chuyện này cùng dona Norma, giọng có nuốm chút u sầu:

— Vadinho đúng là điên rồ. Anh ấy bịa ra những thứ này... Bữa trưa cho Silvio Caldas, cô có tưởng tượng nổi không?

Nhưng dona Norma thì rất phấn khởi:

— Biết đâu đây, nhờ ông ấy tới thật thì sao? Nếu thế thì thật là tuyệt vời...

Dona Flor chẳng dám ước tới chuyện cao xa như thế:

— Cháu chỉ cần được dự đêm hòa nhạc là đủ lắm rồi... Với điều kiện không phải đi một mình... Nếu không, cả chuyện đó cháu cũng không thiết...

— Nếu cần người đi cùng thì cháu không phải lo, vì đảng nào cô cũng đi dự buổi đó. Nếu ông Zé Sampaio không muốn đi thì thầy kệ, ông ấy cứ việc ở nhà một mình. Cô sẽ đưa thằng Artur đi cùng...

Trong chương trình lúc mười chín giờ, bản tin trên đài phát thanh thông báo buổi trình diễn đầu tiên của ca sĩ sẽ diễn ra ngay tối hôm đó, lúc nửa đêm, dành cho các gia đình tại phòng khách sang trọng của khách sạn

Palace, cạnh phòng chơi bạc, rồi sau đó tại quán Tabaris vào hai giờ sáng, dành cho những kẻ chơi đêm và gái làng chơi. Dona Flor buồn hẳn với ý nghĩ giữa bao náo động quanh ca sĩ như thế này, một đi đâu duy nhất chắc chắn tối hôm đó là chẳng đại gì chờ Vadinho đi cùng Silvio Caldas về Salvador, coi như cô chẳng có chồng. Sáng sớm hôm sau, khi ra khỏi quán rượu, bóng tối cuối cùng của màn đêm Bahia sẽ theo họ trong những đi đâu huyền bí ở Pelourinho, trên con đường Bảy Cửa ô, trên biển và trên những chiếc sà lan ở Dốc Chợ.

Cô thiếp đi và mơ. Một giấc mơ lộn xộn trong đó có cả Mirandão, Silvio Caldas và Vadinho, cùng anh Heitor, chị dâu cô và dona Rozilda. Tất cả đều ở Nazareth-das-Farinhas, nơi dona Flor giúp bà chị dâu đang mang bầu nhưng bị trói vào mẹ chồng bằng dây xích. Những tin tức trên báo và đài cùng bức thư của anh trai cô trộn lẫn nhau thành một mớ bòng bong, một giấc mơ điên rồ. Dona Rozilda, cáu điên lên, muốn biết lý do Silvio Caldas có mặt ở Nazareth. Thế mà, ông trả lời, ông tới đó chỉ với ý định duy nhất là đi cùng Vadinho để tổ chức một buổi hòa nhạc ban đêm ngoài đường dành tặng dona Flor. “Tôi ghé thăm các buổi hòa nhạc đêm”, dona Rozilda rít lên. Nhưng Silvio vẫn ôm đàn, giọng hát êm dịu như cánh hoa, như những lụa đánh thức cư dân vùng Recôncavo trong đêm Paraguaçu... Dona Flor mỉm cười, được ru trong giấc mơ.

Giọng hát vang lên ngoài phố, đánh thức dona Flor, nhưng giấc mơ vẫn tiếp diễn thật diệu kỳ, bài hát nghe mỗi lúc một gần hơn – là mơ hay thật? Đã có những người thức giấc, chạy tới nghe. Dona Flor vội vàng choàng chiếc váy vào người và ra cửa sổ.

Họ ở đó: Vadinho, Mirandão, Edgard Cocô, anh chàng Carlinhos Mascarenhas tuyệt vời, anh chàng Jenner Augusto xanh tái thường xuyên la cà các quán rượu ở Aracaju. Và giữa họ là Silvio, đàn ghi ta trước ngực, giọng khỏe khoắn, đang hát tặng dona Flor:

*...trong âm thanh của giai điệu đam mê  
trên những dây ghi ta âm vang...*



Đúng là có đêm nhạc, đường phố hân hoan; có bữa trưa ngày Chủ nhật, đã được các báo tường thuật lại; thứ Hai, Silvio tới nấu bữa tối, mang theo tất cả những thứ cần thiết, buộc tạp dề vào eo, vào bếp và ông quả là biết nấu ăn. Những ngày khác, ông đến bất kể giờ giấc, đến rồi đi, họ cùng đi xem đấu *capoeira*, trong tiếng đàn berimbau. Nhưng tất cả những gì diễn ra trong tuần đó đều không thể sánh được với ngày hội đại chúng vào thứ Ba, trước hôm Silvio rời đi Recife. Trong đêm trăng tròn, đứng trên bục cao ở quảng trường lớn, ông hát cho đám đông tụ tập bên dưới.

Dona Flor thậm chí còn chẳng hỏi Vadinho xem anh ta có đi không: anh ta không rời ông bạn tới nửa bước. Cô chỉ thông báo với chồng là mình cũng sẽ đi, cùng với dona Norma và ông Sampaio, vì ông chủ buôn giày đột nhiên thoát khỏi chứng mệt mỏi kinh niên để đi dự buổi hòa nhạc đêm.

Vậy nên dona Flor vô cùng ngạc nhiên khi ngay sau bữa tối, chiếc taxi của Cigano đỗ phịch trước cửa nhà cô, thả Vadinho, Silvio và Mirandão về đưa cô đi. “Thế vợ anh đâu?” cô hỏi Mirandão. Cô ấy đã đi trước cùng bọn trẻ rồi và giờ chắc đã có mặt ở quảng trường. Trong lúc dona Flor sửa soạn nốt, họ cùng uống một ly cocktail chanh.

Trên hàng ghế khán giả, Dona Flor và Vadinho được xếp ở khu dành cho quan chức. Thống đốc bang không tới được, ông ta phải nằm nhà vì bị cúm, nhưng người ta đã đặt một chiếc loa ngay sát dinh thống đốc để Đức ngài và phu nhân có thể nghe được. Trên hàng ghế dành cho quan chức đã thấy thị trưởng thành phố cùng phu nhân, cảnh sát trưởng cùng mẹ và các em gái, giám đốc Sở Giáo dục, các vị lãnh đạo quân cảnh và cứu hỏa cùng gia đình, tiến sĩ Jorge Calmon cùng các nhân vật khác. Ngồi giữa những nhân vật quan trọng ấy, dona Flor mỉm cười với Vadinho:

— Thật tiếc là mẹ không được chứng kiến đi đầu này... Bà sẽ không thể tin được cho mà xem. Hai đứa mình ngồi cùng các thành viên trong chính quyền!

Vadinho cười chế giễu và bảo cô:

— Mẹ em là mù phù thủy già, bà ấy đâu biết rằng trên đời chỉ có tình yêu và tình bạn là đáng kể. Những thứ còn lại chỉ là ảo ảnh và phù hoa, chẳng đáng gì...

Bỗng dưng, một hợp âm ghi ta vang lên, và những tiếng xì xầm vui vẻ trên quảng trường tắt ngấm. Giọng hát của Silvio Caldas, trắng tròn, những vì sao và làn gió nhẹ, cây cối trong công viên, sự yên lặng của đám đông; dona Flor nhắm mắt, tựa đầu vào vai chồng.

Biết sống sao đây khi không có anh ta, làm sao vượt qua được sa mạc này, vượt qua được bóng hoàng hôn, ra khỏi đêm lầy này? Không có anh ta, mọi thứ đều chỉ là lừa dối, phù hoa, chẳng đáng sống.

Nằm trên chiếc giường sắt, ý nghĩ duy nhất ám ảnh dona Flor, khiến cô chìm xuống tận nơi sâu thẳm nhất trong tâm can, khiến cô tởm tá: không bao giờ cô còn có được anh ta, tràn đầy sôi nổi, Vadinho của cô; không bao giờ nữa. Ý nghĩ chắc chắn đó thấm sâu vào cô, tàn phá cô; lưỡi dao tẩm thuốc độc đó, nó xé nát ngực cô, làm bầm giập trái tim cô, xóa mờ mỗi lo sẽ sống tiếp thế nào, xóa mờ thời tuổi trẻ ham sống của cô. Dona Flor nằm soài trên cái giường sắt, như người tự tử. Chỉ có ham muốn nâng đỡ cô và ký ức cứ mãi ám ảnh. Sao cô vẫn đợi anh ta, vì giờ đã là vô ích? Tại sao ham muốn lại bùng lên như ngọn đuốc, một mồi lửa thiêu đốt ruột gan cô, giữ cô lại với cuộc đời? Bởi vô ích thôi, bởi anh ta không bao giờ quay về nữa, người tình táo bạo, để giật hết đờlót hay vấy ngủ trên người cô, chiếc quần lót đáng ten, phô bày vẻ trần trụi mượt mà của cô, nói những lời điên rồ đến mức ngay trong ký ức, cô cũng không dám nhắc lại, những lời thật điên rồ và số sàng, nhưng cũng đẹp vô cùng! Hỡi ôi, anh ta sẽ không bao giờ về ve vuốt ngực cô, hông cô và bụng cô, đánh thức cô dậy và làm cô thiếp đi, cơn bão táp dục vọng, cơn cuồng phong cuốn cô đi, mù quáng, những âu yếm lả lơi, những tiếng thở dài nhẹ như gió thoảng, cô lả đi rồi lại thức giấc. Hỡi ôi! không bao giờ nữa! Chỉ có ham muốn nâng đỡ cô, cũng như kỷ niệm.

“Như một linh hồn bị trừng phạt trong căn nhà ẩm ướt và tối tăm, một nấm mồ.” Mùi ẩm mốc tỏa ra từ những bức tường, mái ngói và sàn nhà, sự hoang vu lạnh lẽo đợi chờ lũ nhện và đám mạng của chúng. “Một nấm mồ nơi cô chôn vùi bản thân cùng kỷ niệm về Vadinho.” Dona Flor vận toàn đồ đen, để tang trong lòng còn bên ngoài là vẻ chết chóc. Bà bạn cô, dona Norma tới và bảo cô:

— Không thể thế được, Flor ạ. Không thể thế được, sắp một tháng rồi mà cháu cứ sống như một linh hồn bị trừng phạt, lang thang trong nhà

mình. Nhà cháu trước kia xinh xắn là thế, giờ biến thành cái gì đây! Xin Chúa xá tội, trông nó cứ như nấm mồ mà cháu tự nhốt mình vào đó. Cháu phải động đậy chân tay đi, chấm dứt tình trạng này đi, làm cho chuyện tang tóc này bớt nặng nề đi nào...

Đám học trò thấy lạc lõng trong cái không khí nơi tiếng cười và những lời đùa cợt nghe cứ giả dối làm sao. Làm sao giữ được vẻ thân mật hàng ngày của lớp học, cảm giác thư giãn thoải mái, lý do chính tạo nên thành công của trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị, nếu cô giáo chỉ cười vì nghĩa vụ và luôn gắng gượng? Cách đây lâu rồi, khi dona Magá Paternostro, bà triệu phú, còn học ở đây, bà thường ngâm nga ở cửa ra vào tầng hai ở dốc Alvo một câu thơ phỏng theo bài *Chàng sinh viên Alsace* như thế này:

*Muôn năm ngôi trường học vui cười thoải mái*

*Và cô giáo hiền trẻ trung thân ái...*

Từ đó, số học sinh đông lên đáng kể, vì mỗi học sinh lại tự động quảng bá, khuyên bạn bè đến học: “Cô ấy tuyệt vời lắm, nấu ăn ngon hơn bất cứ ai, biết cách giảng dạy, lại là người vô cùng đáng mến. Các giờ học rất vui vẻ, hai giờ cười đùa, kể chuyện vui, trêu đùa nhau. Chẳng có nơi nào giải trí hay như thế”. Đôi khi, Flor buộc phải từ chối không nhận thêm học sinh vì quá nhiều người tới xin học các khóa ba tháng, cả lý thuyết lẫn thực hành. Còn bây giờ, đã có tới ba thiếu phụ bỏ học và tin đồn trường sắp đóng cửa lan truyền khắp nơi. Còn đâu “cô giáo hiền trẻ trung thân ái”? Và cả “hai giờ cười đùa, kể chuyện vui”? Giữa giờ học, khi học sinh cười đùa, dona Flor bỗng dưng trở nên lơ đãng, mắt đờ ra, mặt lo âu. Có ai thích chịu đựng gánh nặng tang tóc của người khác, ngày này sang ngày khác sống với người chết, như thể nghĩa địa không tồn tại chứ?

*Comadre* Dionísia con thằn Oxóssi tới thăm cô, mang theo cậu con trai đỡ đầu tinh nghịch của dona Flor, cô vận đồ đen theo phép lịch sự, nhưng tươi cười, vì đã gần một tháng trôi qua và đây là lần viếng thăm thứ ba của cô. Vẻ buồn rầu của dona Flor khiến cô lo lắng: buồn bã tới mức này thì *comadre* sẽ ốm mất.

— Chị hãy chôn chặt anh ấy một lần cho xong đi, *comadre* ạ... Nếu không, anh ấy sẽ đầu độc và phá hủy hết mọi thứ ở đây mất, kể cả chị nữa đấy...

— Tôi chẳng biết phải làm thế nào. Tôi chỉ thấy thư thái khi nghĩ tới anh ấy...

— Vậy chị hãy gom góp hết tất cả những gì là kỷ niệm với Vadinho của chị, cùng tất cả những ý nghĩa của chúng đối với chị và chôn chúng trong tận sâu con tim mình. Gom góp tất cả những đi đầu tốt đẹp và xấu xa, giấu kín chúng đi, rồi đi nằm và ngủ một giấc yên bình...

Tay cắp mấy quyển sách, mình vận chiếc váy mùa hè mỏng tang để lộ những vết tàn nhang và vẻ khỏe mạnh, dona Gisa, cố vấn của dona Flor, trách móc cô:

— Thế này là thế nào? Màn trình diễn này còn kéo dài đến bao giờ nữa đây?

— Chị muốn gì chứ? Tôi có muốn thế đâu...

— Thế sức mạnh ý chí của cô đâu? Cô phải tự nói với bản thân thế này: “Ngày mai mình sẽ bắt đầu một cuộc sống mới”. Hãy đóng cánh cửa quá khứ lại, bắt đầu sống trở lại đi.

Dàn đồng ca các bà ngẩng lên đôi mách vang lên, hết như thánh ca:

— Bây giờ, không còn gã chồn vô lại nữa, rốt cuộc cô ấy cũng có thể sống hạnh phúc... Cô ấy nên tạ ơn Chúa...

Trong sân tu viện, trước biển cả mênh mông một màu lục lam, dom Clemente Nigra vượt nhẹ gương mặt buồn rầu, nhìn về gầy gò và chán nản của cô, tang lễ quá nặng nề và ám ảnh. Dona Flor tới mời linh mục làm lễ cho ngày thứ ba mươi.

— Con yêu quý, linh mục vận chiếc áo chùng màu ngà thì thẩn, sao con tuyệt vọng thế? Vadinho từng rất vui vẻ, cậu ấy rất thích cười... Mỗi khi gặp cậu ấy, ta lại nhận ra rằng tội lỗi đáng chết nhất chính là nỗi buồn, điều duy nhất xúc phạm tới sự sống. Cậu ấy sẽ nói gì nếu thấy con như thế này? Cậu ấy sẽ không hài lòng đâu, cậu ấy không thích bất cứ thứ gì

buồn bã. Nếu con muốn chung thủy với ký ức về cậu ấy, hãy vui vẻ đối diện với cuộc đời đi...

Đám các bà thương vay khóc mượn trong khu phố thì nói:

— Phải, giờ cô ấy có thể vui được rồi, vì gã quý đã xuống địa ngục.

Những nhân vật khuấy đảo cuối phòng như trong một vở ba lê: dona Rozilda, dona Dinora, những kẻ sùng đạo và bốc mùi đờ đờ, và dona Norma, dona Gisa, dom Clemente, Dionísia mỉm cười với đứa con của cô:

— Hãy chôn chặt kỷ niệm đau buồn vào sâu trong tim, *comadre* ạ, rồi đi nằm và ngủ đi...

Nhưng cơ thể cô không chịu và cứ đòi hỏi Vadinho. Cô suy luận, nghĩ đến ngẫm, nghe bạn bè, thấy họ có lý, phải kết thúc việc cứ cứ chết dần từng ngày, ngày sau nhiều hơn ngày trước này đi. Nhưng cơ thể cô không chịu và cứ tuyệt vọng đòi hỏi anh ta. Chỉ có ký ức mới làm anh ta quay lại với cô, Vadinho của cô, với cặp ria mép xác xơ, tiếng cười chế giễu, vẻ trâng tráo, lời lẽ táo bạo và lớp lông vàng óng trên ngực cùng vết sẹo trên vai mới đẹp làm sao. Cô muốn đi cùng anh ta, nắm lấy tay anh ta, bực bội vì những chuyện xấu xa anh ta làm, mà những chuyện đó thì nhiều vô kể, rên rỉ không bền lễn, lịm đi dưới những nụ hôn của anh ta. Nhưng hỡi ôi! Cô phải động đậy chân tay, phải sống, mở cửa nhà và đôi môi mím chặt, thông khí cho các phòng và trái tim cô, giữ lấy kỷ niệm nặng nề về Vadinho, toàn bộ mọi thứ về anh, và vùi sâu chôn chặt nó đi. Biết đâu làm vậy sẽ dịu đi ham muốn. Cô vẫn nghe nói rằng góa phụ phải làm ngơ trước những đòi hỏi như vậy, trước những ý nghĩ tội lỗi này, sống không ham muốn, như bông hoa khô vô dụng. Phải chôn ham muốn của góa phụ xuống mồ, trong chiếc quan tài cùng người đã khuất, chôn xuống đất sâu cùng anh ta. Chỉ có người đàn bà trơ trẽn, không yêu chồng, mới cứ dám nghĩ đến những đi đâu phóng đảng đó, chẳng còn gì xấu xa hơn. Sao Vadinho không mang theo anh ta cơn sốt đang thiêu đốt cô, niềm tuyệt vọng làm khô héo đôi vú cô, gặm nhấm cái bụng không chịu nằm yên? Đã đến lúc thực sự phải chôn vùi cái chết của anh, hoàn toàn và mãi mãi, cùng những cung cách cư xử xấu xa, sự độc ác, tính hèn hạ, niềm vui, nét tinh nghịch, lòng hăng say hào hiệp của anh ta, và tất cả những gì anh ta đã gieo vào mảnh vườn thanh thảo của dona Flor, những ngọn lửa anh ta đã nhóm

lên, ham muốn đau đớn, cơn điên rồ vì yêu, ham muốn rùng rợn như than, hỡi ôi! ham muốn tội lỗi của góa phụ trẻ trên!

Tuy nhiên, trước khi làm vậy, một lần nữa, lần chót thôi, cô lại tìm anh ta, tìm thấy và đi cùng anh ta, khoác tay anh ta. Ăn mặc thanh lịch, như hồi trước khi cô lấy chồng, khi cô cùng Rosalia, cả hai chị em đều nghèo, được mời tới dự lễ hội ở những nhà tư sản giàu có, hai chị em bao giờ cũng là người ăn mặc đẹp nhất, với nét tinh tế vượt lên trên sự xa xỉ của những người khác.

Ôi! Tối đó thật đẹp và kinh khủng hơn tất cả những tối khác, mới lạ và bất ngờ, sợ hãi và vui sướng, tủ nhục và huy hoàng! Với bao cảm xúc ở phòng khiêu vũ và phòng chơi bạc, thần kinh đứt tung ra, trái tim vui sướng, buổi tối tuyệt diệu!

Lần cuối cùng với anh ta, thật chậm. Từng bước một, lặp lại hành trình phi lý của buổi đêm không trăng sao ấy: ra khỏi nhà, hai vợ chồng cùng dona Gisa, ăn đêm, tango, kịch, những cô nàng lai đen với bộ móng ngoe ngoẩy, những cô nàng da đen hát hò, cò quay, baccara, nổi tủ nhục và cử chỉ dịu dàng, quay về trên taxi của Cigano như hồi mới yêu nhau, Vadinho nôn nóng hôn cô ngay trên xe, trước mặt dona Gisa đang cười vui. Anh cuống cuồng giằng và xé rách cái váy đẹp của cô khi bước vào phòng ngủ:

— Anh không cần biết hôm nay em có gì, em yêu, trông em quyến rũ quá đi, anh phát điên vì em mất. Nào, nhanh lên... Em sẽ biết thế nào là tình yêu, như em chưa bao giờ làm thế. Tối lúc rỗi, em chuẩn bị đi. Anh đã cho em đi đâu em đòi hỏi, giờ em phải trả giá...

Đỗ người xuống chiếc giường sắt, dona Flor rên rỉ. Đêm ấy, mật đắng biến thành mật ngọt, một lần nữa đau đớn lại nảy sinh trong khoái lạc tội cùng; chưa bao giờ cô như con ngựa cái hung dữ chịu cho con ngựa đực hăng tiết chồm lên lưng như thế, như con chó cái phóng đặng lên cơn động đực và bị chinh phục như thế, như nô tỳ bị trụ lạc chế ngự, như con thú cái chạy khắp các nẻo đường của ham muốn, những đống bằng phủ đầy hoa trái ngọt ngào, những cánh rừng đầy những khoảng tối tăm ẩm ướt và những lối mòn bị cấm đoán, cho đến tận nơi ẩn nấp cuối cùng. Tiến vào đêm đen bằng những cánh cửa chật hẹp và khép kín nhất, cái đêm mà pháo đài cuối cùng của thế giới bên lên trong cô đầu hàng, ôi! *Deo gratias*, tạ ơn

Chúa! Khi mật đắng chuyển thành mật ngọt và khi đôn đau biến thành lạc thú hiêm hoi, lạ lùng, thần thánh, đêm được tạo ra để hiến dâng và trao tặng.

Hôm đó là sinh nhật dona Flor, cách đây chưa lâu, tháng Mười hai năm trước, gần Noel.



nói thêm về anh chàng da đen arigof  
và anh chàng đẹp trai zéquitô mirabeau

Sáng sớm mới về nhà, say khướt, Vadinho ngủ dậy muộn, sau mười một giờ. Trong lúc cạo râu, anh ta nhận ra sự yên tĩnh bất thường, học trò sáng hôm đó không thấy tới. Sao hôm nay lại không có giờ học nào? Một cô học trò, cô gái lai da đen sáng sủa bé nhỏ, mảnh dẻ và yếu ớt, liếc mắt đưa tình nhìn anh ta và làm duyên làm dáng khi nói với anh ta. Vadinho quyết định sẽ đưa cô ta đi dạo, khi nào anh ta có thời gian và muốn thế, để giảng giải cho cô ta biết về đẹp hoang sơ của những bãi biển trống trải và mùi vị của thủy triêu. Thân hình cân đối và mảnh dẻ, cô nàng Ieda giả tạo, bằng vẻ duyên dáng và những mưu mô của mình, vẫn phải xếp hàng đợi đến lượt. Lúc này, Vadinho đang bận thỏa mãn nhu cầu tình cảm và nhục cảm của Zilda Catunda, cô ả táo tợn nhất trong số ba chị em nhà Catunda, nhưng anh ta cũng cảm thấy sắp tới lúc phải kết thúc cuộc phiêu lưu r ỡ: cô ả đồng đánh bắt đầu đòi hỏi, muốn chế ngự anh ta, kiểm soát mọi hành động và cử chỉ của anh ta; cô ta còn dám ghen cả với dona Flor, thật là trâng tráo.

Nếu không phải là Chủ nhật hay ngày lễ, tại sao hôm nay lại không có lớp học nhỉ? Khi ra khỏi phòng tắm, anh ta nhận thấy không khí lễ hội trong nhà: dona Norma sang giúp làm bếp, dì Lita lau chùi đồ đạc, chú Thales Pôrto ngồi trên cái ghế dài với đồng báo và một ly rượu nhỏ. Không gian mang đậm mùi bữa trưa kỷ niệm, nhưng tại sao có lễ kỷ niệm mà không có lý do cụ thể nào nhỉ?

Một bữa trưa thịnh soạn, căn nhà đầy ắp bạn bè, một cuộc chè chén ngày Chủ nhật, đó là một trong những thú vui của Vadinho. Giá tiền tài của anh ta đừng còm cõi đến thế, anh ta sẽ thường xuyên tổ chức những buổi tiệc

tùng như thế này hơn, có đuôi bò và ragu thịt, m ãn sãn và *vatapá*. Chỉ cần hơi may mắn một chút, anh ta sẽ mời ngay mọi người tới ăn món *feijoada*, hay món thịt khô phơi nắng cùng khoai tây nghiền trộn sữa, chưa kể món *caruru* truyền thống cho ngày lễ Thánh Côme và Thánh Damien vào tháng Chín, và món canh gà và rượu quả genipapo trong ngày lễ Thánh Jean. Nhưng bữa trưa đang thơm lừng khắp không gian này, không hỏi han và mời mọc, là ngày lễ quái nào nhỉ? Dona Norma ãn ã trả lời anh ta:

— Cậu còn dám hỏi à, Vadinho? Cậu không nhớ hôm nay là sinh nhật vợ cậu à?

— Sinh nhật Flor ư? Hôm nay là ngày bao nhiêu? 19 tháng Mười hai à?

Bà hàng xóm tiếp tục quát anh ta ãn ãn:

— Sao cậu lại không thấy xấu hổ chứ? Nào, nói tôi nghe, cậu đã mua gì cho cô ấy thế? Cậu sẽ tặng cô ấy cái gì đây?

Chẳng có gì, dona Norma ạ, anh ta chẳng mua gì và rất đáng bị mắng vì tội vô tâm. Nhưng anh ta có phải là kiểu người biết nhớ ngày sinh người khác, biết chọn lựa những món đồ vớ vẩn ngoài tiệm không? Tiếc là đã mất cơ hội thể hiện một hành động đẹp bằng cách tặng một món quà tuyệt vời. Dona Flor sẽ sướng điên, như trong một dịp sinh nhật trước đây, khi anh ta đưa cho dona Norma khoản tiền lớn, trước sinh nhật của dona Flor rất lâu, để nghị bà mua “món quà kỷ niệm giá trị, kèm theo một lọ nước hoa Royal Briar mà vợ tôi rất thích”.

Tiếc là đã không nghĩ tới chuyện đó, trong khi anh ta vừa trải qua một thời kỳ may mắn hiếm có, mới trúng lớn. Trúng ở cả trò cò quay, baccara, xúc xắc và thậm chí cả trò *bicho*. Anh ta bắt đầu tuần này bằng việc thắng hai ngày liền.

Đầy tiền, nhiều đến mức có thể thanh toán được một kỳ phiếu hết hạn để giữ trọn lời cam kết của một kẻ khác, cứu vãn uy tín và danh tiếng cho một gã còn chẳng phải là bạn mình, cái gã ba hoa khoác lác, chỉ giao du ở quán bar hay quán rượu. Và lại, cũng chính ở quán Tabaris, gã kia, hoàn toàn say xỉn, đã hào phóng, vui vẻ chấp nhận ý tưởng bảo lãnh cho tờ kỳ phiếu có kỳ hạn ba mươi ngày do Vadinho ký.

Sau kỳ hạn đó ít lâu, Vadinho được mời tới văn phòng của giám đốc ngân hàng nơi tờ kỳ phiếu được dùng để rút tiền. Vadinho vội vàng tới ngay vì anh ta vốn có chính sách khéo léo là luôn giữ quan hệ tốt với các giám đốc và phó giám đốc các ngân hàng – những người anh ta phải phụ thuộc biết bao.

— Anh Vadinho, ông Jorge Tarquinho, gã đao phủ nhưng cũng là một hoàng tử độ lượng, nói, tôi đang cần một kỳ phiếu của anh, đã hết hạn...

— Của tôi ư? Nhưng tôi có nợ ai gì đâu... Làm ơn cho tôi xem nào...

— Đây! anh xem rồi thanh toán đi...

Và ông ta chìa tờ kỳ phiếu ra.

Vadinho nhận ra chữ ký của mình và của người bảo lãnh.

— Nhưng ông Tarquinho này, vì tờ kỳ phiếu đã được bảo lãnh, sao ông lại đi dọa tôi, lại bảo tôi nợ tiền ông... Chỉ cần tới chỗ Raimundo Reis và đòi tiền thôi, ông ấy giàu sụ, có *fazenda*<sup>s</sup> chăn nuôi, nhà máy tinh chế đường, văn phòng luật, đi du lịch tận châu Âu... Ông phải triệu tập ông ấy mới phải...

— Tất nhiên, chúng tôi đã liên hệ với ông ấy trước, ông ấy là người bảo lãnh mà. Nhưng ông ấy bảo không đòi nào ông ấy thanh toán. Ông ấy từ chối...

Vadinho đi từ ngạc nhiên tới phần nộ trước thái độ táo tợn đến như vậy:

— Ông ta bảo sẽ không thanh toán ư? Ông ta từ chối ư? Thật không thể tin được, ông Tarquinho ạ, trên đời này đúng là đủ mọi hạng người... Đúng là đê vô liêm sỉ không biết ngượng là gì! Tôi vẫn nhớ ông ta ngẩng trong quán Tabaris, khoe của nả, bao nhiêu héc ta đất, bao nhiêu gia súc và đường, ba cô bồ ở Paris, một tay triệu phú, chứ gì nữa! Thấy thế, ai mà chả tin, người ta mắc bẫy, chấp nhận để ông ta bảo lãnh kỳ phiếu cứ như thật. Kết quả là: kỳ phiếu hết hạn không được thanh toán còn uy tín của tôi bị tổn hại, và ông lại gọi tôi tới đây...

— Nhưng anh Vadinho này, suy cho cùng, chính anh mới là người sử dụng khoản tiền vay cơ mà...

— Ôi, ông Tarquinho, vì Chúa... Nếu cái gã bất lương đó không đủ đi ầu kiện bảo lãnh, sao ông ta lại đ̣ề nghị bảo lãnh cho tôi làm gì? Ông ta có lãnh hay không cái trách nhiệm và cam kết sẽ thanh toán khoản vay nếu tôi không trả đư ợc? Ông ta đã làm thế và tôi cứ tưởng sẽ đư ợc yên thân... Vậy mà giờ thì thế này đây! Thật chẳng ra làm sao. Chính những người như ông ta làm chúng tôi đ̣âm ra có lỗi với ngân hàng... Khi người ta đã bảo lãnh kỳ phiếu tức là sẵn sàng trả, ông Tarquinho ạ. Cái gã Raimundo Reis này đáng phải bỏ tù, đúng là một kẻ cḥây ì!

Tất cả cơn pḥẫn nộ vô lý này chắc chỉ đ̣ể khiến ông mủi lòng, xúi ông gia hạn trả nợ, ông Tarquinho nghĩ vậy, ông này thậm chí đã thấy m ềm lòng r ồi. Bởi vậy, ông ta rất ngạc nhiên khi thấy Vadinho thò tay vào túi và bất ngờ lôi ra cả tập ti ền:

— Ông có thấy gã đó làm tôi mang tiếng thế nào không? Đó là hậu quả khi ta giao du với loại người bất lương đ̣ấy... Tôi lúc nào cũng chọn người bảo lãnh rất kỹ càng... Ai mà tin đư ợc Raimundo Reis lại là người như thế? Đúng là có trải qua chuyện này r ồi mới biết.

Đang lúc may mắn nên anh ta không thiếu cả đồng ti ền như thế, vì ti ền cứ đua nhau cḥảy vào túi anh ta dưới dạng thẻ bài đủ màu sắc và chui ra dưới dạng ti ền giấy và ti ền xu, những bữa ăn đ̣êm, uống thả sức, cḥè chén nhớ đời.

Vận may tràn tṛề đ̣ạt tới đỉnh đ̣iểm vào ngày hôm trước, cực kỳ may mắn. Nằm mơ thấy Zé Sampaio, Vadinho chẳng tḥêm xem sách tiên tri, sao phải xem chứ? Con gấu, chắc chắn thế, và đúng là như vậy: trò *bicho* hôm đó, con gấu thắng cả ở lần đ̣ặt gấp trăm, gấp nghìn và nhóm; thắng lợi còn đư ợc nhân thêm ở quán Tabaris khi đ̣ặt vào con thỏ rừng Pháp và khi chơi baccara. Đ̣êm đen tối của h ồ lì và các nhà cái, vì cả đ̣êm Vadinho thắng oanh liệt, không quá lớn nhưng liên tục, trong khi anh chàng da đen Arigof cứ như đư ợc quỷ dẫn đ̣ường đ̣êm hôm đó, vớ đư ợc một món ḅấm trong vòng chưa tới mười phút.

Anh ta xuất hiện vào cuối đ̣êm, khi người h ồ lì sắp thông báo ván cuối cùng. Anh ta tới từ sông Ba Công Tước, mặt mày ủ r ữ, sau khi đã thua tới đ̣ồng xu cuối, anh ta đã ghé qua Abaixadinho và chỗ Cardoso Pereba, và cuối cùng đến quán Tabaris, cảng cuối của chuyến ra khơi bu ồm tḥảm này.

Quán Tabaris là một thế giới thu nhỏ, nửa sòng bạc, nửa quán rượu, do các đại diện của khách sạn Palace quản lý. Biểu diễn ở quán Tabaris có những nghệ sĩ tên tuổi tuyển mộ cho Palace và cả những nghệ sĩ hạng hai g ãm đủ mọi loại, từ những kẻ lụn bại sắp kết thúc sự nghiệp cho tới những cô bé vừa mới dậy thì, tất cả bọn họ đều dưới sự bảo trợ của ông Tito, người quản lý có quyền lực vạn năng. Ông ta thương xót trước tiên là những nghệ sĩ nữ, còn gì bi đát và buồn thảm hơn một nữ diễn viên già không ký được hợp đồng biểu diễn. Còn những người khác, ông ta cho họ thử việc trong văn phòng riêng của mình; nếu không thể lên sân khấu biểu diễn được thì làm tiếp viên, không được làm hai việc một lúc. Suốt đêm, Tabaris đón tiếp khách quen của Palace, thường là những kẻ trục lợi và lảm ti ền, hay đám khách thừa từ các hộp đêm khác, từ Abaixadinho, sòng bạc muốn ra về casino, cho tới hang ổ giấu giếm của Paranaguá Ventura. Họ tới Tabaris để kết thúc đêm, thử nốt lần cuối, hy vọng cuối cùng.

Arigof bước vào và thấy Vadinho đang thắng trận về vàng, bao quanh là những kẻ hiếu kỳ tán thưởng đẳng cấp siêu hạng của anh ta ở trò baccara, Mirandão ở bên trái anh ta, thỉnh thoảng thố của bạn một thẻ bài, bên phải anh ta là vài cô ả, trong đó có chị em nhà Catunda. “Nhanh lên, người anh em, cho tớ một thẻ bài, nhanh lên, sắp đóng cửa rồi”, Arigof thì thầm thống thiết. Mắt đang chăm chăm nhìn các quân bài, Vadinho thò tay vào túi, lôi ra một thẻ bài, chẳng nhìn xem nó trị giá bao nhiêu. Đó là một thẻ bài nhỏ, trị giá năm *milreis*, anh chàng da đen chẳng đòi hỏi gì hơn. Chạy vội tới bàn cò quay, anh ta đặt thẻ bài xuống số 26, nơi quả bóng nhỏ lăn tới và vừa dừng lại; hai lần liên tiếp anh ta đều đặt cược vào số này. Mười phút sau, trò chơi kết thúc. Arigof thắng chín mươi sáu *conto*<sup>s</sup>, Vadinho thắng mười hai, không kể những khoản thắng của Mirandão.

Chính trong cái đêm hoành tráng ấy, anh chàng da đen Arigof, với vẻ thanh lịch kiểu Anh và phong cách như đại quân công, đã đặt và trả trước ti ền may sáu bộ vest bằng thứ vải lanh trắng tốt nhất nước Anh. Đã từ lâu, anh ta nợ anh thợ may Aristides Pitanga sáu mươi *milreis*, anh thợ may vốn mê trò cò quay, nhưng là tay bạc nhất, mỗi tối chỉ dám đặt ti ền chơi một, hai lần ít ỏi; còn lại cứ đi lang thang quanh các bàn chơi, h ỏi hộp nhìn người khác đặt cược, đoán già đoán non số sẽ thắng, mãi mê bình luận về vận may và vận rủi. Cũng lâu rồi, anh thợ may đã thôi không đòi khoản nợ dai này nữa, nhưng trước chiến tích huy hoàng của vị khách hàng hay đòi

hỏi nhưng thích quyết định, anh ta mất cả bình tĩnh và đạo lý, lôi luôn món nợ ra giữa mớ chuyện được và mất, đòi trả ngay tại trận, trước mặt các bạn chơi và những người đẹp, một hành động sỉ nhục thật sự. Chàng da đen chẳng hề nao núng:

— Sáu mươi *milreis* ư? Cho bộ vest này ư...? Này Pitanga, anh nói tôi nghe bây giờ anh lấy bao nhiêu một bộ vest bằng lanh trắng?

— Lanh thường à?

— Lanh Anh, S-120, trắng như vỏ trứng. Loại tốt nhất trên thị trường.

— Khoảng... chừng ba trăm *milreis*.

Arigof thò tay vào túi, lôi ra những tờ năm trăm *milreis*:

— Đây là hai nghìn. May cho tôi sáu bộ vest mới. Trừ đi sáu mươi *milreis* của anh còn lại anh giữ lấy, coi như trả cho anh vì mất công tới đòi tiền khách hàng ở tận bàn chơi bạc...

Anh ta ném tiền vào mặt người thợ may và quay đi, trong khi gã kia ngơ ngàng nhặt tiền dưới đất và bị đám đàn bà la mắng.

Đó chính là cái vẻ ông lớn của anh chàng Arigof này, bằng vẻ bề ngoài và cung cách cư xử, kẻ chẳng có việc gì khác trong đời ngoài chơi bời. Nghèo rớt mùng tơi, đen như cột nhà cháy, võ sư *capoeira*, bị cấm vào Palace, nơi anh ta đã có lần gây náo loạn vì một gã con nhà giàu bị rượu whisky biến thành kẻ phân biệt chủng tộc, khi trông thấy anh chàng da đen Arigof diện một cây trắng từ đầu đến chân rất bảnh bao, vừa cười vừa nói với những người đứng quanh: “Nhìn con khỉ đột vừa trốn rạp xiếc ra kia.” Phòng khách biến thành đông đống nát, còn gã khoác lác độc ác tới giờ vẫn còn một vết rạch to ngoác như bông hoa trên mặt.

Thành công của hai người bạn biến thành dịp khoản đãi bạn bè một bữa ăn đêm xa hoa, dưới sự chủ trì sáng láng của Chimbo. Quanh bàn có Mirandão, Robato, Anacreon, Pé de Jegue, kiến trúc sư Lev Lưỡi Bạc, các nhà báo Curvêlo và João Batista, luật sư Tiburcio Barreiros, chưa kể tới các chủ tiệc và vô số những cô gái ăn chơi, và có thể gọi là nghệ sĩ, gọi như vậy là để thỏa mãn ba chị em nhà Catunda, vốn rất gắn bó với môn nghệ thuật của họ và thuộc hàng tinh hoa của tầng lớp thượng lưu sáng giá trong nhà thổ của Carla béo. Chị em nhà Catunda, “những nghệ sĩ đa tài” như

chàng nhà báo t ờ Batista viết trên tờ *Công minh*, là ba cô gái xinh đẹp cùng một mẹ, bà Jacinta Apanha-o-Bago, nhưng khác cha. Cô chị cả g ần như đen kịt, cô út g ần như trắng tinh, cô thứ hai lai đen, họ chẳng có gì chung ngoài việc cùng một mẹ sinh ra và luôn bất hòa. Họ ít nói nhưng rất giỏi trên giường, nơi họ tỏ ra thực sự đa tài như xác nhận của chính Batista – kẻ tiêu hết tiền lương nhà báo và những khoản bớt xén được ở đây đó vào ba người đẹp; quen lần lượt từ người này tới người kia, nhưng anh chàng nhà báo vẫn chưa quyết được ai là người giỏi giang và đa tài nhất. Cô thứ hai, Zilda, lại thích Vadinho.

Lev Lưỡì Bạc và gã luật sư muốn đưa nhóm The Honolulu’s Sisters tới để khiến bữa ăn đêm thêm phần hào nhoáng. Nhưng vô ích. Chẳng hề là chị em cùng mẹ khác cha, cũng chẳng từ Honolulu tới: những cô ả da đen tới từ Bắc Mỹ, với nước da đen và thân hình tuyệt mỹ. Jô điệu dàng, mang vẻ mong manh như linh dương; Mô thì nở nang, uyển chuyển như loài báo. Ngoài thân hình tuyệt đẹp, họ giống nhau ở giọng hát dễ chịu và cách cư xử lạ lùng: không bao giờ nhận lời mời đi dạo chơi, ăn tối, hát đêm ngoài trời, tắm biển ở Itapoã, ngắm trăng sáng trên phá Abaeté; cũng không ng ồi cùng bàn với khách hàng. Dù là ng ồi cùng chủ ngân hàng Fernando Goes, đáng người dong dỏng, đẹp trai, lịch lãm và độc thân, đ ầy tiền, phụ nữ theo cả đàn; ấy thế mà anh ta lại tới Palace chỉ để xem họ biểu diễn và gọi sâm panh Pháp. Jô và Mô hát nhạc spiritual<sup>s</sup> và jazz, vừa nháy vừa khoe vú khoe hông, nhưng hai cô nàng luôn sát bên nhau và ng ồi riêng tại một bàn kín đáo, khuất trong góc phòng, cho tới khi lên sân khấu, nắm tay nhau, uống chung một ly. Biểu diễn xong, họ về phòng, không trò chuyện với ai.

Bữa ăn đêm thật hoành tráng, với rượu vang và sâm panh, chị em nhà Catunda đạt tới đỉnh cao năng khiếu nghệ thuật của họ, trong không khí hân hoan chung, trừ chàng luật sư trẻ Barreiros vẫn còn bực tức vì lời từ chối của hai cô gái Mỹ “hai con đàn bà hống hách thiếu giáo dục”, uống điên cuồng, làm ngơ trước những lời thỏ thẻ của Carla béo đ ề nghị an ủi và lãng mạn cùng anh ta. Tới lúc tính tiền, Arigof g ần như cãi nhau với Vadinho, không cho anh ta cùng trả tiền, dù chỉ là một khoản tượng trưng. Anh chàng da đen kiêu ngạo tuyên bố mọi đ ề nghị trả tiền chung đều bị coi là lời sỉ nhục nặng nề tới danh dự của mình.

Sinh nhật của dona Flor rơi vào một tuần xa hoa và may mắn, Vadinho đẩy tiền trong túi, có ý định đáng khen là đóng góp vào việc chi tiêu trong nhà, sự kiện hiếm hoi và tốt lành. Dona Norma cứ gắng hỏi, cầu nhàu:

— Thế cậu sẽ tặng vợ cái gì nào?

Vadinho mỉm cười với bà hàng xóm, trả lời:

— Tôi tặng gì cho Flor ư? Tất cả những gì cô ấy yêu cầu, bất kể là thứ gì... Thứ gì cô ấy muốn...

Dona Norma lại gần dona Flor:

— Đây cô bé, cháu chọn thứ cháu thích đi.

Dona Flor ra khỏi bếp, chùi tay vào tạp dề

— Thật không, Vadinho, có thật anh sẽ cho em thứ em muốn không? Không phải là chuyện đùa chứ?

— Em chỉ cần nói em muốn gì...

— Anh không đổi ý chứ? Em có thể đòi hỏi chứ?

— Khi anh đã hứa, anh sẽ giữ lời, em biết thế mà, em yêu.

— Nếu thế thì món quà em muốn là đi ăn tối ở Palace với anh.

Cô sợ sệt nói, vì Vadinho không bao giờ chấp nhận để cô dính dáng vào thế giới riêng của anh ta và trong số tất cả bạn bè bài bạc của anh ta, cô chỉ thân quen với Mirandão, *compadre* của anh ta, người duy nhất thường xuyên tới nhà họ. Cô biết vài người nữa vì thỉnh thoảng trông thấy họ, còn lại cô chỉ nghe tên. Ngay cả Anacreon vốn rất được Vadinho quý mến, cũng chỉ tới nhà năm hay sáu lần trong suốt bảy năm trời. Còn Arigof chỉ đến duy nhất một lần vào Chủ nhật để ăn ké bữa trưa. Thế giới của dona Flor là hàng xóm quanh phố, trong khu, các học sinh và cựu học sinh, mở rộng đến tận Rio Vermelho, dốc Alvo, Brotas, đó là mối quen biết với những người tử tế chẳng liên quan gì tới cuộc sống bừa bãi của chồng cô. Vadinho không bao giờ chấp nhận để dona Flor vào cái giới bài bạc đáng ngờ, của cô quay và xúc xắc, người vợ phải ở nhà, cô đến những nơi quái quỷ đó làm gì?



— Những chuyện xấu xa thì chỉ mình anh là đủ rồi. Em không hợp với môi trường đó đâu.

Nhưng rõ ràng ai cũng phải thừa nhận khách sạn Palace là một nơi thanh lịch, chốn gặp gỡ của xã hội thượng lưu. Ăn tối trong phòng khách tuyệt đẹp, khiêu vũ theo tiếng nhạc của dàn nhạc hay nhất Bahia, tham dự buổi biểu diễn của các ngôi sao phát thanh và sân khấu của Rio de Janeiro và São Paulo là một chương trình rất có thẩm mỹ. Ở đó, các quý bà ở khu Graça và khu Barra phô bày những một thời trang mới nhất và tiên bộ nhất, thể hiện thái độ có chút tự do quá trớn, mạo hiểm đặt một thẻ bài ở bàn cờ quay. Phòng chơi bạc gần như tiếp nối phòng khiêu vũ; một lối đi rộng tạo nên một đường biên không tồn tại nhưng có thể khiến người ta sạt nghiệp.

Sao lại có kiêu ngạo cố từ chối này? Tại sao hả Vadinho? Dona Flor chuyển từ cầu khẩn sang đòi hỏi, từ khoản nài sang chua ngoa:

— Anh không muốn dẫn em tới vì sợ em phát hiện mấy cô ả phóng đãng của anh chứ gì...

— Anh không muốn thấy em ở những nơi đó...

Chẳng phải chính dona Norma cũng hơn một lần cùng ông Sampaio tới Palace trong những dịp có những trò vui ấn tượng đó sao? Cặp vợ chồng người Aentina ở xưởng gốm không bỏ lỡ một thứ Bả nào, dù ông Bernabo rất ghét mọi trò bài bạc. Họ tới đó ăn tối, khiêu vũ và xem các nghệ sĩ biểu diễn. Nhưng Vadinho không bao giờ chịu để mình bị thuyết phục, và hết lý lẽ, anh ta thoái thác bằng một lời hứa mơ hồ

— Để khi nào có dịp...

Cuối cùng thì cái dịp hiếm hoi ấy cũng tới. Dona Flor gần như không dám tin khi Vadinho, bị bất ngờ và không có cách nào thoái thác, rốt cuộc đã phải chấp nhận, dù miễn cưỡng:

— Nếu em muốn thế... Thôi thì cũng có ngày chuyện này phải đến...

Sau khi đã quyết định, anh ta mở rộng chương trình, mời cả dì Lita và chú Pôrto, dona Norma – và thông qua bà mời ông Zé Sampaio – cùng dona Gisa. Dì Lita cảm ơn và xin lỗi: dì cũng muốn đi lắm, nhưng biết lấy đâu ra trang phục dạ hội, đồ trang điểm lịch sự để tới Palace? Về phần

dona Norma, bà muốn đi đâu đó chết đi được, vì với bà dạ hội ở Palace là đỉnh của đỉnh, nhưng ông Sampaio vẫn không chịu xiêu lòng: dona Flor là hàng xóm rất tuyệt, ông rất quý cô, đồng thời Vadinho cũng rất tử tế với ông. Ông cảm ơn vì lời mời, nhưng không thể nhận lời được. Những ngày trong tuần, ông Sampaio đi ngủ từ chín giờ tối và dậy vào lúc sáu giờ sáng để ra hiệu giày của ông. Nếu là tối thứ Bảy hoặc sáng Chủ nhật, ông vui lòng nhận lời ngay. Còn để dona Norma đi tới đó mà không có ông theo như dona Flor gợi ý ư, xin lỗi, chuyện đó thật phi lý và không chấp nhận được. Việc lui tới những nơi như thế, nơi người ta chơi bạc và uống rượu, là nơi hòa trộn đi đâu tốt đẹp nhất với đi đâu tồi tệ nhất, trong một mớ hỗn tạp nơi những kẻ ngớ ngẩn và bọn trụy lạc trà trộn vào, chúng chẳng có khái niệm gì về sự tôn trọng gia đình.

Một trong những lần hiếm hoi ông tới đó vì bị dona Norma lôi đi, bà muốn nghe một gã pê đê người Pháp hát (ông Sampaio chưa bao giờ thấy gã đàn ông nào nữ tính đến thế, ấy vậy mà đàn bà lại rên rỉ vì đi đâu đó), một sự cố khó chịu đã xảy ra. Ông Sampaio chỉ vừa rời bàn trong giây lát, vì có nhu cầu khẩn cấp, ngay lập tức một gã táo tợn đã tới tán tỉnh dona Norma, mời bà khiêu vũ, khen ngợi trang phục và đôi mắt có quầng của bà, như thể hẳn đang nói với một người đàn bà dễ dãi vậy. Ông Sampaio không cho gã vô giáo dục đó một bài vì lòng kính trọng gia đình gã: mẹ hắn, dona Belinha, và hai chị hắn, những người rất được trọng vọng, là khách quen của hiệu giày của ông, mà chính gã trai bảnh bao này cũng vậy, một kẻ thích bài bạc và sống phóng túng, được đám gái làng chơi biết tới với tên gọi chàng “đẹp trai” Mirabeau.

Vậy nên khách mời chỉ còn có dona Gisa, luôn ao ước có dịp được nghe The Honolulu's Sisters biểu diễn và được quan sát kỹ, bằng con mắt của nhà xã hội học và chuyên gia phân tích tâm lý, cái thế giới bài bạc vẫn bị chê bai và từ đó rút ra một triết lý trừu tượng cuối cùng về thế giới đó.

Thời gian còn lại trong ngày, dona Flor rất bận rộn, với sự giúp đỡ của dona Norma và dona Gisa, để chọn váy và khăn choàng, găng tay và mũ, giày và túi xách tay. Tối hôm đó, trong phòng khách của Palace, cô phải là người đẹp nhất, thanh lịch nhất, không người đàn bà nào có thể đọ được hay so bì được với cô, dù là quý bà ở khu Graça với váy áo mua từ Rio, dù

là b ồ của chủ ngân hàng hay của chủ đ ền đi ền ca cao với trang sức từ Paris. Rốt cuộc, tối nay cô cũng sẽ vượt qua cánh cửa bị cấm đoán.

Khi dona Flor, đang run rẩy, khoác tay Vadinho bước qua cửa phòng khách của khách sạn Palace, có một sự trùng hợp kỳ lạ là dàn nhạc đang chơi chính bản tango cổ nhưng không bao giờ lỗi một mà họ đã khiêu vũ trong lần gặp nhau đầu tiên ở nhà sĩ quan Tiririca, theo tiếng đàn piano của Joazinho Navarro, trong kỳ lễ hội ở Rio Vermelho, tuần có lễ rước Yemanjá. Tim cô đập mạnh hơn, dona Flor cười với chồng:

— Anh có nhớ không?

Trước mặt họ, gian phòng chìm trong khung cảnh tranh tối tranh sáng, ánh sáng tờ mờ lọt qua chao đèn màu đặt trên mỗi ngọn đèn: vẻ hoàn hảo thiếu thẩm mỹ. Dona Flor thấy mọi thứ đều tuyệt vời, từ ánh sáng, những chiếc bàn với hoa giả bằng giấy màu, chao đèn, ôi đẹp quá, lạ Chúa! Vadinho liếc quanh, không thấy gì đáng ngại, mọi thứ với anh ta vẫn thân thuộc, nhưng chẳng có thứ gì liên quan tới dona Flor:

— Nhớ gì cơ, em yêu?

— Điệu tango, vẫn là điệu chúng mình đã nhảy ngày quen nhau... Trong đêm hội ở nhà ngài sĩ quan, anh nhớ không?

Vadinho mỉm cười:

— Ừ nhỉ..., trong lúc đó, họ vào bàn đã đặt trước, sát sàn nhảy, đối diện với lối đi nối phòng khiêu vũ và phòng chơi bạc.

Từ chỗ đó, dona Flor và dona Gisa có thể theo dõi mọi cử động, bước nhảy của các đôi trên sàn và sự bồn chồn của những người chơi bạc. Vẫn còn đứng, Vadinho nhìn sàn nhảy lúc này chỉ có hai đôi, những bước nhảy tango điêu luyện tới mức chẳng ai dám lên sánh cùng họ. Hai người phụ nữ là hai chị em nhà Catunda.

Cô chị cả – và đen nhất – nhảy cùng một chàng trai cao lớn, lãng mạn, ăn vận theo một mốt nhất, kiểu tài tử xi nê Nam Mỹ, kiểu cách như trai bao. Sau này, khi được giới thiệu với anh ta, Vadinho mới biết đó là Barros Martins, người São Paulo, ghé qua Bahia chơi, một người đàn ông và một ông chủ xuất bản rất giàu có. Và rất giỏi tango, hết như dân chuyên nghiệp, thực hiện những bước khó một cách hoàn hảo.

Cô em út – và trắng nhất – nhảy trong vòng tay Zèquito Mirabeau, chàng “đẹp trai” Mirabeau của các cô gái làng chơi và nhân vật chính trong câu chuyện xấu xa với ông Zé Sampaio. Mắt ngược lên trần, cắn môi, thỉnh thoảng đưa bàn tay b ần ch ần lên mái tóc bay phấp phới, anh chàng người Bahia cũng không chịu thua kém, khiêu vũ hết sức m ềm mại, cạnh tranh với anh chàng São Paulo về sự tinh tế và c ầu kỳ. Một điệu tango thật ngông cuồng!

Vadinho quan sát quang cảnh, r ồi vẫn tươi cười, chìa tay cho dona Flor và đ ề nghị cô, sau khi giúp cô đứng dậy:

— Em yêu, mình cho hai gã l ằng l ờ kia một bài học đi, cho họ biết thế nào là nhảy tango...

— Anh nghĩ là em còn nhảy được không? Lâu lắm r ồi em không nhảy, em sợ không m ềm được như trước...

L ần cuối cùng cô khiêu vũ là cách đó sáu tháng, khi Vadinho, chẳng biết do duyên cớ nào, lại chịu đi cùng cô tới buổi khiêu vũ thân mật ở nhà dona Emina, nhân một dịp sinh nhật. Vadinho là một vũ công xuất sắc, còn dona Flor thì duyên dáng và rất thích khiêu vũ. Một trong những đi ều khiến cô khó chịu là h ầu như chẳng bao giờ họ khiêu vũ cùng nhau, Vadinho hiếm hoi lắm mới đi cùng cô tới những buổi hội hè ở nhà bạn bè. Mà cô thì không nghĩ tới chuyện khiêu vũ cùng người khác, phụ nữ đã có ch ồng chỉ được làm vậy khi ch ồng đ ồng ý và có mặt ở đó. Còn Vadinho thì khiêu vũ khắp nơi, chẳng ý tứ gì hết, thích đâu thì tới đó, trong các quán rượu, vũ hội bình dân, ở Palace, ở Tabaris, ở Flozô, và có Chúa mới biết anh ta khiêu vũ cùng những người đàn bà nào!

Ở nhà dona Emina, hai vợ ch ồng làm một cuộc trình diễn đích thực các điệu samba, fox-trot, *ranchieras* và hành khúc. Bác sĩ Ives và dona Emina muốn bắt chước họ – ảo tưởng một chút cũng chẳng hại đến ai – nhưng

phải bỏ cuộc ngay. Đúng là hai người nhảy rất khá, nhưng quá rụt rè để đo được với dona Flor và Vadinho.

Khiêu vũ ở lễ sinh nhật là một chuyện, lướt trên sàn nhảy ở Palace với điệu tango như điệu nhảy này đó lại là chuyện khác! Mọi chuyện bắt đầu bảy năm trước đây, khi anh ta dẫn cô nhảy cũng điệu tango này ở nhà sĩ quan Pergentino. Liệu cô có nhảy được nữa không, sau biết bao thời gian, trong cái đêm huyền diệu cô tới Palace lần đầu tiên này? Không hề biết rằng lần đầu tiên đó cũng sẽ là lần cuối cùng, không bao giờ quay lại nữa.

Chỉ bây giờ, trong cảnh cô đơn với ký ức và kỷ niệm, cô mới ý thức được tầm quan trọng của từng chi tiết đêm hôm đó, dù là nhỏ nhất, từ khi bước vào phòng khiêu vũ cho tới phút cuối cùng của lạc thú vô biên, của sự phóng túng vô độ trên chiếc giường sắt, cùng chồng cô, Vadinho, người đòi cô trả giá tới tận gốc bằng cơ thể cô cho món quà sinh nhật: buổi tối ở Palace.

Hai cử chỉ của Vadinho, cả hai đều dịu dàng và khấn thiết, đánh dấu thời điểm khởi đầu và kết thúc của cái đêm hoan ái đối với dona Flor. Cử chỉ đầu tiên là khi mời điệu tango, anh ta mỉm cười chìa tay cho cô và dẫn cô ra sàn nhảy. Cử chỉ kia là khi trên giường, đúng lúc buông thả dữ dội, khi anh hòa vào cô... Cái run rẩy đó khi cô hòa vào anh đúng lúc, cuộc dạo chơi với Vadinho suốt đêm sinh nhật cô. Cô lần lại chầm chậm, từng bước một, hết chi tiết này đến chi tiết khác, dừng lại ở mỗi chặng, cập lại mỗi bến cảng của vui sướng, của lo sợ hay lạc thú xác thịt.

Trên sàn nhảy, cánh tay Vadinho choàng qua người cô, cô thấy thân mình nhẹ bẫng trong nhịp điệu âm nhạc. Khi đó, cô thấy lại trong mình cô gái trẻ đi nghỉ ở Rio Vermelho ngày nào, ý tứ, chưa có người yêu, rụt rè trên bức chân dung của anh họa sĩ người Sergipe, hái hoa trong vườn của dì Lita và bỗng dưng rạng rỡ trong những đêm chợ phiên, khi bàn tay Vadinho thiêu đốt đôi vú và cặp đùi cô và khi miệng anh đốt cháy cô mãi mãi.

Trong phòng khách ở Palace, họ nhảy một điệu tango dịu dàng và khoái lạc của những người yêu trẻ trung và người tình nồng nhiệt. Như thế hai người được trở lại giây phút ngỡ ngàng kinh ngạc ở nhà sĩ quan Tiririca, hiệu ứng của lần gặp nhau đầu tiên, cái nhìn đầu tiên, nụ cười đầu tiên, của tình yêu chớm nở; và cũng là những tình nhân đã chín chắn bảy năm sau

đó, quãng thời gian dài đau khổ và yêu đương. Flor, cô gái trẻ trong trắng, ngây thơ; người đàn bà dữ dội và người tình nồng nàn, dona Flor trong tay Vadinho, chồng cô. Chưa bao giờ điệu tango được thể hiện như thế, tràn đầy âu yếm mà cũng rất nhục cảm. Cả những người ở phòng chơi bạc cũng sang chiêm ngưỡng họ khiêu vũ.

Ông chủ xuất bản đến từ São Paulo, với kinh nghiệm đã qua khắp các quán rượu ở những thủ đô lớn, và Zèquito Mirabeau với tất cả vẻ tự tin của mình, đều thừa nhận thua cuộc và nhường sàn nhảy lại cho dona Flor và Vadinho trong đêm đam mê của họ.

Bạn nhảy của Vadinho là ai thế nhỉ? Những vị khách quen hỏi nhau. Vài người trong số họ biết và thông tin lan đi nhanh chóng: “Đó là vợ cậu ấy, cô ấy tới đây lần đầu tiên”. Người duyên dáng nhất trong số chị em nhà Catunda, cô thứ, bĩu môi khinh bỉ, phật ý...

Sau điệu tango, quay lại bàn nơi Vadinho đã đặt bữa tối và đồ uống, anh ta trả lời hết các câu hỏi của dona Gisa, thông tin cho cô biết về sự vật và con người ở đây. Những kẻ tò mò vẫn dai dẳng quanh dona Flor. Bềnh bềnh trong không khí, như một vòng hào quang tạo nên từ những cái nhìn len lén và những lời thì thầm bao quanh cô, như thể cô không thuộc về không khí của căn phòng, vốn được dành cho các quý bà của xã hội thượng lưu, các bà nam tước khu Graça, những mục làm bộ làm tịch ở khu Barra, hay những ả đàn bà lẳng lơ xa hoa làm thứ nghề nghiệp mập mờ.

Ngồi trong phòng khách, dona Flor có cảm giác hơi chóng mặt. Hơi lơ đãng, cảm thấy hết hài lòng rồi lại sợ sệt, không chắc những cái liếc mắt, những cử chỉ khinh khỉnh đó có nghĩa gì. Những nụ cười này là thiện cảm hay chế giễu? Cô chỉ nghe thấy loáng thoáng những thông tin Vadinho đang nói:

— Ông ấy hơn bảy mươi rồi... Ông ấy chỉ chơi baccara và chỉ đặt thẻ trị giá năm *conto*. Có đêm, ông ấy mất hơn hai trăm thẻ.... Có lần, các con ông ấy đến – hai gã rất dung tục và một ả đi cùng chồng – muốn buộc ông ấy phải về, đúng là một vụ bê bối. ả con gái còn tệ hơn mấy gã con trai, như con rắn độc xúi bẩy các anh và gã chồng bị cấm sừng của ả... Bây giờ bọn họ đang kiện để chứng tỏ ông bố bị điên, lẫn cấn, không có khả năng cai quản tài sản...

Dona Gisa vươn cổ ra để ngắm rõ hơn ông già với mái tóc bạc lưa thưa, rất gầy gò, nhưng rắn rỏi trên đôi chân của mình, tựa người vào một cây gậy, mặt mày căng thẳng, chút tia sáng hám tiêng cuối cùng lóe lên trong mắt, như thể chỉ có bài bạc mới giữ được ông ta lại với cuộc đời.

— Xét cho cùng, chẳng phải chính ông ấy đã làm việc và kiếm ra tiêng sao? Vadinho phần nộ với gia đình ông già. Lũ con ông ta làm gì chứ, ngoài chuyện tiêu tiêng? Chúng đúng là đang sống nhả ra đấ nhưng là lũ chẳng ra gì. Giờ chúng lại muốn biến bố mình thành người điên, nhốt ông già vào một bệnh viện hoặc dưỡng đường... Tôi mà có quyên, tôi sẽ tổng hết lũ vô lại ấy vào tù, đầu tiên là ả con gái, rồi cho chúng nó mỗi đứa một trận ra trò...

Dona Gisa không đồng tình: chuyện tiêng nong này có những rắc rối nghiêm trọng. Theo cô, thực ra người cha không có quyên tiêu phí tài sản vào bài bạc vì gia đình có quyên hợp pháp...

Bài giảng kinh tế chính trị của dona Gisa bị cắt ngang vì ông chủ nhà xuất bản ở São Paulo muốn tới chúc mừng Vadinho và dona Flor.

— Vadinho, anh bạn tôi đây muốn làm quen với cậu, anh ấy đã nghe nói nhiều về cậu và đã thấy cậu khiêu vũ... Bạn tôi là một nhân vật quan trọng ở São Paulo... (Zèquito Mirabeau giới thiệu, quay mặt về phía ông chủ nhà xuất bản.) Anh biết đấ, Vadinho là (sự có mặt của dona Flor làm anh ta khó nói)... Ờ, là một người bạn...

Gần như trịnh trọng, Vadinho giới thiệu hai người phụ nữ đi cùng mình:

— Vợ tôi và một người bạn, dona Gisa. Người Mỹ, rất uyên bác trong lĩnh vực khoa học...

Dona Flor chìa đầu ngón tay, bỗng dưng trông giống một người đàn bà tỉnh lẻ bất kỳ nào đó. Anh chàng người São Paulo nghiêng mình hôn tay cô:

— José de Barros Martins, rất hân hạnh. Xin chúc mừng chị, hiếm khi nào tôi thấy điệu tango được nhảy đẹp tới như vậy... Rất đáng ngưỡng mộ!

Sau đó anh ta hôn tay dona Gisa, và vì dàn nhạc bắt đầu chơi một điệu samba rất được ưa chuộng, anh ta hỏi cô:



— Chị có nhảy samba không ạ? Hay chị thích blues hơn, vì dù gì chị cũng là người Mỹ mà?

Vadinho phá hoại ngay mọi ngôn từ tế nhị của anh chàng người São Paulo:

— Đương nhiên! *Gringa*§ lác hông tuyệt vời đấy...

— Thôi nào Vadinho, anh phải ý tứ chứ..., dona Flor cười thì thào.

Dona Gisa chẳng để ý tới lời Vadinho; thay vì phật ý, cô nhận lời mời của ông chủ nhà xuất bản và uốn lượn chiếc hông gày gò, như xác nhận lời anh chàng xác láo vừa nói. Đúng lúc đó, Vadinho sầm mặt lại, dona Flor đoán ngay ra nguyên nhân: một trong ba cô gái lai đen ngố ở bàn Zè Mirabeau, xinh giòn, lại gầy và rình mò quanh họ. Cô ta nhìn chòng chọc dona Flor từ đầu tới chân như thách thức, đồng thời gọi Mirabeau, dịu dàng và đầy hứa hẹn:

— Nào, anh yêu! thế điệu samba của chúng mình thì sao? Em đang đợi anh đấy, tới ngay đi nào...

Cô ta coi thường liếc dona Flor, nhìn Vadinho với vẻ cuồng nhiệt, rồi mỉm cười dịu dàng và đầy cảm dỗ với Zequito:

— Nào, anh yêu!

Dona Flor tránh không nhìn Vadinho. Khoảng yên lặng khó chịu chia tách hai người, cô quay mặt về phía sàn nhảy, mắt khép hờ, anh ta thì nhìn chòng chọc phòng chơi bạc. Sao cô ấy lại muốn tới đây cơ chứ? Vadinho tự hỏi. Vì những lý do này khác, anh ta luôn phản đối ý định đó. Còn bây giờ, trong ngày sinh nhật, thay vì được vui vẻ, Flor tội nghiệp lại cần môi để khỏi khóc òa lên. Cô à Zilda ngu ngốc sẽ phải trả giá đắt cho mà xem. Vadinho đẩy ghế lại gần, cầm tay dona Flor và nói vào tai cô, với sự âu yếm mà cô cảm thấy rất chân thật:

— Em yêu, em đừng như thế. Em muốn tới, nhưng đây không phải là chỗ dành cho em, cô gà tơ điên cuồng của anh ạ. Giờ em lại buồn phiền vì những à đàn bà này, lại để ý tới họ sao? Em đến để được vui vẻ cùng anh, cứ coi như ở đây chỉ có hai chúng mình và chẳng còn ai khác đi... Lờ cô à vô dụng đó đi, anh chẳng có gì liên quan tới cô ta...

Dona Flor dễ dàng bị thuyết phục, chỉ mong được thuyết phục, nhưng nước mắt cô vẫn chảy, giọng đẫm nước mắt:

— Có đúng là anh không có liên quan gì với cô ta không?

— Chính cô ta ve vãn anh, em không thấy à? Đừng bận tâm nữa, em yêu, đêm nay là của riêng chúng mình, em sẽ thấy khi chúng mình về nhà... Thậm chí, hôm nay anh sẽ không chơi để được ở bên em...

Cô gái lai uốn éo lướt qua, bám chặt vào tay anh chàng Mirabeau đẹp trai, anh này đang bốc, cắn môi, mắt nhìn lên trần. Dona Flor hỏi:

— Hay chúng mình cũng ra nhảy đi?

Họ nhảy samba, rồi paso doble. Sau đó cô muốn xem phòng chơi bạc. Vadinho dẫn cô đi, sẵn sàng thỏa mãn mọi đòi hỏi đồng đánh của cô. Dona Gisa đi theo họ, nhảy chân sáo, muốn biết hết mọi điếu. Cô thậm chí không biết giá trị các quân bài và chưa bao giờ nhìn thấy một con xúc xắc trong đời mình.

Dona Flor yên lặng như người bước vào ngôi đền bí mật, nơi những người không am tường không được vào. Rốt cuộc, cô cũng tới và thăm thú được lãnh địa bí ẩn nơi Vadinho khi là triệu phú khi là kẻ bần cùng, khi là vua khi là nô lệ. Cô biết rõ rằng mình chỉ nhìn thấy một mảng nhỏ trong cái lãnh địa đêm tối ấy, chỉ thấy bờ của biển cả phản trắc. Nơi đó khởi nguồn một thế giới đầy mơ mộng và lo âu; những phòng chơi ở Palace tạo thành thủ phủ giàu sang và tràn ánh sáng của cái thế giới đó, của môn phái đó, của lớp người đó. Ngoài kia, trên những con đường của đêm thành thị, lãnh địa của trác táng và lo âu, của thẻ bài và đàn bà, của rượu và ma túy (cocain, morphine, heroin, thuốc phiện, cần sa, chỉ nghĩ tới những cái tên đó thôi dona Flor đã sồn da gà), tiếp diễn liên miên trong các quán rượu, bàn chơi bạc, nhà thổ, lầu xanh, những sào huyệt phi pháp, trong vũng bùn thối nhầy nhụa như đàn ruồi, trong những chỗ ẩn nấp tối tăm của những kẻ hút hít cần sa. Vadinho kiêu hãnh bước trên những con đường mòn đó. Trước bàn cờ quay, dona Flor e dè khám phá thế giới xa lạ đó.

Vượt ra ngoài Palace – là nơi “dành riêng cho các gia đình”, như các mẫu quảng cáo vẫn rêu rao, có cả ánh sáng và khoảng tối, chao đèn ở từng bàn, đèn chùm pha lê, dàn nhạc điệu luyện, những quý bà thuộc tầng lớp cao nhất, những cô gái sang trọng còn trẻ hay đã xế chiều, những người

đàn bà đẹp đơn độc, những chủ đồn điền trồng cacao, chủ trang trại chăn nuôi gia súc, chủ nhà máy đường, những kẻ giàu có trong thành phố, những chàng thanh niên lang bạt và những kẻ xảo trá, vương quốc bí ẩn, sự thật cuối cùng của Vadinho vượt ra ngoài Palace, tới những ngã tư của đêm tối thảm hại và trần trụi rách rưới.

Đi lướt qua gian phòng, dona Flor dò xét cái lãnh địa điên rồ ấy, đại dương nước mắt của cô, thung lũng và núi non của sự chờ đợi khốn khổ của cô, của tình yêu đau đớn. Dona Gisa thì ngược lại hoàn toàn: bình thản, bị mê hoặc bởi gương mặt và cử chỉ của những người chơi bạc. Một trong số họ nói một mình, đương nhiên là đang giận mình tới phát điên. Theo ý mình, dona Gisa những muốn ở lại. Nhưng một người hầu bàn, vì tôn trọng Vadinho, tới thông báo với anh ta bữa tối đã được dọn ra và sắp tới giờ giải trí.

Họ quay lại phòng khiêu vũ và gặp Mirandão vừa tới. Kỳ diệu làm sao, *comadre* của anh lại tới Palace, sẵn sàng làm nhà cái vợ nọ sao? Sinh nhật cô ư? Lạy Chúa, sao anh ta lại quên được nhỉ? Ngày mai anh ta sẽ cử vợ và thằng con đỡ đầu của cô cùng một món quà tới nhà cô. “Chỉ cần *comadre* và thằng bé tới là được rồi”, Flor nói để giải phóng Mirandão khỏi nghĩa vụ mua quà và vì cô đã nhận được quà rồi: cô ở đây cùng Vadinho và chẳng muốn thêm món quà nào khác cho sinh nhật mình.

Đồ ăn ở đây chẳng có gì đặc biệt, cơm nhạt nhẽo, thịt chẳng có mùi vị gì, nhưng Vadinho đây ân cần tiếp thức ăn cho cô, đưa vào miệng cô những miếng thịt gà ngon nhất! Dona Flor không còn thấy sợ sệt, rụt rè nữa.

Đèn tắt rồi bật lại ngay rồi Julio Moreno, ông giám đốc, thông báo tới giờ giải trí. Đầu tiên là chị em nhà Catunda, giọng thật thảm hại, nhưng khoe vú khoe hông rất khéo léo.

*Em sẽ khiêu vũ cả đêm*

*Điệu rancheira...*

*Điệu rancheira...*

Cô ả hăng nhất cũng chính là cô xinh nhất và có cơ thể đẹp nhất trong ba cô. Dona Flor không thể phủ nhận sự thật đó, nhưng Vadinho chẳng để ý gì tới ba cô gái lai, anh ta mãi thưởng thức món tráng miệng. Giờ tới lượt dona Flor khinh khỉnh nhìn họ; cô cầm tay chồng, cả hai cùng mỉm cười và trò chuyện, trong khi ba chị em nhà Catunda lắc hông dưới ánh đèn nhấp nháy, ngực xanh, hông đỏ.

Sau họ là The Honolulu's Sisters với giọng hát mạnh mẽ và buồn, tiếng rên rỉ của những người da đen nổi loạn, tiếng than thở của nô lệ, nỗi đau đớn và cuộc nổi dậy của những người bị nhục mạ. Dù thân hình họ rất đẹp, nhưng thật buồn khi nhìn họ, dona Flor nghĩ. Chị em nhà Catunda, những cô ả hát sai nhạc, tươi vui như tiếng nhạc ngựa, tiếng chim réo rắt, tia nắng mặt trời, cơ thể họ rắn rỏi và khỏe mạnh, so với Jô và Mô đây những lời than thở tuyệt vọng. Chị em nhà Catunda nhảy theo khuôn mẫu các *orixá*, những vị thần da đen vui vẻ và thân mật có ngu ồn gốc châu Phi và ngày càng hiện diện nhiều hơn ở Bahia. Hai cô ả da đen người Mỹ cất lời cầu nguyện những vị thần da trắng xa xôi và khắc nghiệt của những người chủ nô, những vị thần mà người nô lệ buộc phải chấp nhận dưới đòn roi. Chị em Catunda là tiếng cười tự do, còn Jô và Mô là tiếng rên rỉ sâu não.

— Nhìn họ đi... hai cô này yêu nhau đấy... Vadinho kìa.

Dona Flor đương nhiên đã nghe nói về những người đàn bà như vậy, nhưng không chịu tin; ngay lúc đó, cô vẫn nghĩ đó là trò đùa của Vadinho, một câu chuyện bịa đặt phi lý.

— Chẳng phải có đàn ông đờng tính sao, em yêu? Vậy thì cũng có những người đàn bà chỉ yêu đàn bà...

— Tiếc thật! Mirandão tiếc nuối. Những cô gái đẹp thế này mà lại chẳng muốn biết mùi đàn ông...

Dona Gisa khẳng định:

— Những trường hợp như thế này khá phổ biến ở những nước văn minh nhất...

— Có thể đó là những cô gái nghiêm túc..., dona Flor gợi ý.

Cô muốn nghe tiếng hát thuần khiết và đau đớn mà không trộn lẫn vào sự tuyệt diệu ấy những tí vết đàn bà, thân phận mập mờ, số phận của họ.

Tiếng hát của máu đỏ, của đờn roi điên cuồng.

— Em yêu, anh sang bên kia rồi quay lại ngay, chỉ một phút thôi...

Vadinho đi nhanh sang phòng chơi bạc, bỏ lại dona Flor với tiếng kêu xé lòng của những người nô lệ.

Đèn bật sáng trở lại, những tiếng vỗ tay vang dội, dona Flor quan sát thấy Mô cầ tay Jô, rồi hai người cùng rút lui với tình yêu trái khoáy của họ. Anh chàng người São Paulo quay lại sần nháy, Zèquito Mirabeau lại tái ngộ những kẻ bài bạc.

Mirandão rất muốn đi cùng Vadinho và Mirabeau, nhưng *compadre* đã để anh ta lại ngồi cùng hai người phụ nữ, anh ta không bỏ họ lại được. Cái cô giáo sư này toàn hỏi những câu vớ vẩn: làm thế quái nào anh ta biết được bài bạc có phải là một yếu tố gây nên chứng bất lực trong tình dục không? Thừa cô, nghe cho rõ đây: Mirandão có thể nói là sinh ra từ bài bạc nhưng tất cả đều có thể đảm bảo rằng anh ta là đàn ông, đàn ông đích thực hẳn hoi; chưa bao giờ anh ta nghe thấy ở đâu nói bài bạc làm người ta yếu đi cả.

Dona Flor thoáng thấy Vadinho trong phòng bên kia, nhúc nhích bên bàn cờ quay, đặt cược, bao quanh là vô số đàn ông và đàn bà. Cô gái lai đen đến đứng gần anh ta, và có lúc đặt tay lên vai anh ta và để nguyên ở đó, trong khi Vadinho, vẻ căng thẳng, theo dõi quả bóng lăn trên bàn cờ quay vào thời khắc trang trọng và quyết định. Dona Flor làm bộ đứng dậy, phấn nộ, cảm thấy tối nay cô sẵn sàng làm bất cứ chuyện gì, gây ồn ào và căng thẳng, cư xử – nếu phải làm vậy – như người đàn bà đáng khinh nhất. Nhưng cô mỉm cười ngay vì sau khi người hòli thông báo con số định mệnh, Vadinho nhận ra cử chỉ sẵn sàng của Zilda Catunda, quay vai đi và buông một câu thô lỗ gì đó với cô ta, nghe thế, cô gái táo tợn biến mất tăm, bưng bưng giận dữ.

Sau khi nhìn dona Flor, Vadinho quay về chỗ cô, tay đầy thẻ bài. Mirandão bị vướng víu trong một lô các câu hỏi kinh tế-xã hội-tình dục của dona Gisa, tự an ủi về độ thiếu hiểu biết của mình bằng một hơi rượu vermouthe nhẹ và chán ngấy.

Vadinho nói vào tai dona Flor:

— Nghe này, em yêu, chỉ hai ba lần đặt cược nữa thôi, rồi chúng mình về Nhanh thôi, anh đã nhắn Cigano lái taxi tới đợi rồi. Em chuẩn bị nhé, vì lên giường anh sẽ cho em thấy... Rồi anh ta xích lại gần hơn nữa, cẩn nhẹ vào tai cô, liếm nó bằng cái lưỡi nóng hôi.

Dona Flor rùng mình và thở dài. Ôi! Vadinho đúng là điên khùng, nhớ có ai trông thấy thì người ta sẽ nói sao đây? Vadinho bạo ngược, Vadinho chúng nào tạt này!

— Anh đừng nấn ná lâu nhé...

Thẻ bài trong tay, anh ta quay lại chỗ đối diện người hời ở bàn cờ quay. Người hời cúi xuống, mái tóc vàng, bộ ria mép xác xược, nụ cười hớn hào. Tuyệt vời!

Dona Flor ngấm nhìn Vadinho của cô hồi lâu. Rồi cô thu thập từng chi tiết của buổi tối hôm đó, từng giây phút của cuộc đời cô cùng anh, từ khi bắt đầu tới khi kết thúc, không loại trừ bất cứ lúc nào; đau đớn và vui sướng.

Từ xa, Vadinho ra hiệu cho cô, đó là lần đặt cược cuối cùng, chiếc taxi của Cigano đang đợi họ, chỉ vài phút nữa thôi. “Không, anh yêu ơi, em sẽ không bao giờ còn được cùng anh tới cái đêm hội hè ấy nữa, khi mật đắng biến thành mật ngọt, khi người ta trao tặng và đón nhận”. Dona Flor cứ ngấm mãi Vadinho bên bàn chơi bạc, thẻ bài ném xuống số 17. Thu lượm hết kỷ niệm, cô chôn sâu chúng vào tận cùng trái tim mình. Rồi cô nằm sấp xuống chiếc giường sắt, nhắm mắt và ngủ yên lành.

Một tháng sau cái chết của Vadinho, sau khi dự buổi lễ ngày thứ ba mươi, dona Flor đi ra phía chợ hoa ở khu Cabeça. Đây là lần thứ hai cô ra khỏi nhà từ ngày Chủ nhật bi thảm ấy, khi thần chết đột ngột xuất hiện giữa lễ hội hóa trang. Lần thứ nhất là vào buổi lễ cầu nguyện bảy ngày sau khi chồng mất.

Cô bước ra khỏi nhà thờ giữa sự hiếu kỳ của những người xung quanh. Đứng trong quầy bar, Mendez chào cô, còn ông Moreira, chủ tiệm ăn người Bồ Đào Nha kêu lên gọi bà vợ đang bận ở trong bếp: “Nhanh lên Maria, ra xem cô vợ góa này!” Trên phố, ba bốn người đàn ông, trong đó có ông Bernabo thanh lịch người Achantina, ngả mũ chào khi cô đi qua.

Trước quầy thịt ở góc phố, chị da đen Vitorina đứng dậy sau giỏ thịt viên rán: “Cầu Omolu phù hộ cho cô, *atôô! atôô!*” Đứng trên thềm hiệu thuốc Drogaria Cientifica, tiến sĩ Teodoro Madureira, dược sĩ, trình trọng nghiêng mình chào, bày tỏ đúng mực về thương tiếc và buồn đau. Giáo sư Epaminondas Souza Pinto, vẫn vội vã và lơ đãng như mọi khi, sách vở kẹp nách, chìa tay ra cho cô:

— Chị thân mến... Cuộc đời mà... Không thể nào tránh được...

Những gã ma men ở quán rượu tới uống chiều buổi sáng, khách mua hàng trong cửa hiệu, điên chủ Moysés Alves đang chọn thực phẩm cho những bữa trưa xa hoa của ông ta, tất cả đều ủa ra để nhìn cô, lặng lẽ nghiêng mình. Người tạc tượng thánh, ông Alfredo, bạn của chú Thales, có xưởng ở ngay gần đó, bỏ khúc gỗ đang đục đẽo lại đó và tới hỏi xem cô có cần gì không:

— Chào Flor. Tôi có giúp gì được cho cô không?

Những người bán hoa ân cần vồn vã. Dona Flor mua hồng và cẩm chướng, lay ơn và violet, thược dược và hoa lữôi mèo.

Một người da đen cao lớn và gầy gò, nhìn nghiêng khuôn mặt anh ta nhọn hoắt, gương mặt bí hiểm, còn khá trẻ, nghe ngóng cẩn thận và với vẻ tôn trọng qua các tài xế trong bãi đỗ taxi, biết được danh tính của dona Flor và lý do cô mua hoa, lại gần cô và đề nghị cô đưa cho ông ta mấy bông hoa chỉ một lát thôi. Hơi ngạc nhiên, dona Flor chìa cho ông ta bó hoa nhiều màu sắc, trong số đó ông ta cẩn thận chọn ba bông cẩm chướng vàng và bốn cành lữôi mèo màu tím nhạt. Người đàn ông này là ai và tại sao ông ta lại lấy mấy bông hoa này?

Ông ta lôi trong túi áo vest ra một sợi rơm tết và dùng nó để buộc mấy bông cẩm chướng và lữôi mèo thành một bó nhỏ, rồi thắt nơ.

— Khi nào đặt lên mộ Vadinho thì tháo nó ra. Cái này là để vị thần của cậu ấy nguôi ngoai. (Rồi, ông ta hạ giọng nói bằng phương ngữ *nagô*§:)  
*Aku abô!*

Người da đen đó là pháp sư Didi, phù thủy *balalaô*, người trông coi ngôi đền của Ossain, thầy pháp Ifá. Rất lâu sau này, dona Flor mới biết tên và quyền năng của ông, danh tiếng thần thánh của ông, trách nhiệm là *Korikoê Ulukótum* của ông, đại pháp sư của các thần linh *eguns* ở Amoreira.

Dona Flor vận toàn đồ đen, từ đầu tới chân, để tang nghiêm ngặt, vì chồng cô chỉ mới mất được một tháng. Nhưng tấm mạng nhỏ trên mái tóc đen ánh xanh không che khuất gương mặt cô, và vẻ khắc khoải sâu não không còn hằn in trên nét mặt cô nữa. Cô vẫn buồn, nhưng không tuyệt vọng và cũng không có ý định tự tử.

Trong không khí nhẹ nhàng của buổi sáng rực rỡ, trong trẻo, ánh sáng đẹp đẽ và thật hợp với con người đến nỗi được sống cuộc đời ấy đã là một đặc quyền, dona Flor ngược mắt lên và bắt đầu ngắm nhìn quang cảnh đường phố và màu sắc ban ngày.

Dona Flor bước đi, mang bó hoa dành cho mộ Vadinho, giữa những mái đầu bỏ mũ hay cúi nghiêng, những cử chỉ và lời nói động viên an ủi, tiếng ồn ào của đường phố, người qua lại, nói cười. Cô đi về phía nghĩa địa,



nhưng cuộc sống lại thâm thấu trong cô. Cô đã trở lại như trước, dù vẫn trong giai đoạn phục hồi.

Không còn là dona Flor trước kia, không; cô đã chôn vùi một số tình cảm và cảm xúc, ham muốn, tình yêu, chuyện giường chiếu và chuyện con tim, vì cô là góa phụ và là người đáng kính trọng. Nhưng vẫn sống, vẫn cảm nhận được ánh sáng mặt trời và ngọn gió nhẹ, có thể cười và vui vẻ, nhẩn nhẩn.

phần ba

VỀ GIAI ĐOẠN MÃN TANG,

VỀ TÂM SỰ SÂU KÍN CỦA GÓA PHỤ TRONG NỖI THẸN THÙNG VÀ CÔ ĐƠN CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ TRẺ TRUNG VÀ NÔNG NÀN.

VÀ CÔ TIẾN TỚI, VỚI VẼ DỊU DÀNG VÀ ĐÀNG HOÀNG, CUỘC HÔN NHÂN THỨ HAI NHU THẾ NÀO, KHI SỨC NẶNG CỦA KỶ NIỆM VỀ NGƯỜI ĐÃ KHUẤT BẮT ĐẦU ĐỀ NẶNG LÊN VAI

— và trong quả cầu pha lê của dona Dinora

trường nghệ thuật

âm thực và hương vị

rùa hầm và những món ăn ít được biết tới khác

Một hôm, có ai đó đã hỏi – có lẽ là dona Nair Carvalho, vì bà ấy thích mời khách những thứ ngon và tốt nhất – có thể dọn món gì đãi một vị khách sành sỏi, khó tính, có sở thích cẩu kỳ, nghệ sĩ ấy mà, người thích những món tinh tế khác lạ, không giống chút nào với ẩm thực thông thường.

Trong trường hợp này, tôi tiến cử một món ngon tuyệt: rùa nước ngọt hầm – và tôi sẽ cho các bạn công thức của cô giáo dạy nấu ăn cho tôi, dona Carmen Dias, công thức này vẫn được giữ bí mật tới tận bây giờ. Các bạn có thể chép lại vào vở. Nếu tôi nhớ không lầm thì món rùa hầm là món ăn linh thiêng của buổi lễ candomblé, và là món yêu thích của thần Xangô, *comadre* Dionísia, con gái thần Oxóssi đã bảo tôi như vậy.

Ngoài rùa ra, chúng ta còn có thể mời khách dùng thịt thú rừng nói chung, và đặc biệt là món xúp thịt thằn lằn *teiu*, thịt mềm thơm mùi rau mùi và hương thảo. Nếu có thể, hãy mời khách nguyên một con lợn rừng cuộn lá thơm nướng, ôi! thịt lợn rừng, món chúa tể của các đại tiệc, thơm nức mùi vị rừng nguyên thủy và tự do.

Nhưng nếu khách mời của các bạn thích món thịt thú rừng còn hiếm hơn thế và tuyệt hảo, hãy tìm kiếm đi đâu tuyệt vời nhất trên đời, món ăn tuyệt đỉnh, thứ ngon lành nhất, thú vui của các thần linh, tại sao không cho người đó được nếm góa phụ trẻ xinh xắn hầm trong nước mắt buôn rầu và cô đơn, trong nỗi thẹn thùng và tang tóc, dục vọng cháy bỏng sẽ làm cho cô có mùi vị của tội lỗi và sai trái?

Ôi! tôi biết một góa phụ như vậy, thơm như hạt tiêu, ngọt như mật ong, đêm nào cũng được ninh âm ỉ trên lửa nhỏ, vừa chín tới để dọn ra.

#### RỪA HẦM

*Công thức của dona Carmen Dias cho dona Flor, người đã cho phép học sinh chép lại và nấu thử.*

Chọn một con rùa nước ngọt còn sống, giết nó – một bước man rợ – bằng cách cưa xung quanh để không làm hỏng mai rùa. Treo chân sau của con rùa lên, chặt đầu và để đó một giờ cho tiết chảy ra hết. Sau đó, đặt ngửa con rùa xuống, cắt bàn chân sao cho vẫn giữ lại cẳng, bỏ lớp da dày bao quanh chân đi. Rửa lấy thịt, nội tạng (tim, gan) và trứng nếu có, bỏ ruột đi, bước này phải làm rất cẩn thận, từng bước một. Rửa toàn bộ, cả thịt và nội tạng, những thứ này sẽ được ướp các gia vị được liệt kê ở dưới đây rửa phải đun nhỏ lửa cho đến khi có màu vàng sẫm và hương vị đặc biệt.

Gia vị: muối, chanh, tỏi, hành, cà chua, hạt tiêu, dầu thực vật tùy ý. Món này ăn cùng khoai tây luộc không cho muối hoặc bột sắn trắng phủ rau mùi.

Sáu tháng đầu thời kỳ góa bụa, dona Flor để tang chằng hết sức nghiêm ngặt, luôn luôn mặc váy đen kín cổ, dù ở nhà hay ra đường, chỉ một màu đen: riêng tất là màu khói. Sau đó, cô để tang nhẹ nhàng hơn.

Vì vậy, sáng hôm đó, khi thấy cô mặc áo trắng có in tràng hoa sẫm màu, đeo chuỗi hạt ngọc giả trên cổ và chút son trên môi, đám học sinh (mới đăng ký học, rất đông và dễ thương) đã nhiệt liệt vỗ tay khen ngợi cô giáo đáng mến của họ. Dona Flor còn phải đợi sáu tháng nữa mới được mặc các màu xanh lục, xanh lam, hồng, vàng, đỏ, hạt dễ nhạt, và những màu ấn tượng đang là mốt như xanh đế vương, xanh phớt tím hoa cà, màu hoa tú cầu, xanh lục đại dương.

Cô cũng vui vẻ. Vì thật ra, dona Flor đã giảm bớt việc để tang ở trong lòng mình, trút bỏ lớp mạng chết chóc vào hôm trước buổi lễ ngày thứ ba mươi, khi cô chôn vùi trong lòng kỷ niệm nặng nề về người đã khuất. Vì tôn trọng phong tục và hàng xóm, cô vẫn mặc đồ đen, song đã lấy lại nụ cười dịu dàng, vẻ thân thiện ân cần, mối quan tâm tới những chuyện thường ngày, vai trò người chủ gia đình. Tuy vẫn còn chút buồn rầu đôi khi khiến cô suy tư và làm cho vẻ đẹp bình lặng của cô có nét duyên hoài cổ; cô bắt đầu quan tâm tới cuộc sống xung quanh, tạo cho trường dạy nấu ăn sức sống mạnh mẽ, bù đắp lại sự chênh mảng trong suốt tháng đầu góa bụa.

Cô không còn nhắc tới tên người đã khuất, làm như đã quên anh. Như thể sau cơn khủng hoảng và nỗi ám ảnh, cô cũng nghĩ giống như dona Dinora và đám lâu la của bà ta rằng cái chết của kẻ chẳng ra gì đó là sự giải thoát. Rồi cuộc, cô góa phụ và đám người sùng đạo kia cũng cùng chung ý kiến, ít ra là có vẻ như vậy.

Sau buổi lễ ngày thứ ba mươi, trở về nhà từ nghĩa địa, nơi cô đặt hoa và cái bùa *mokan* lên mộ người chết, cô mở hết cửa sổ, rồi cuộc cũng cho ánh

sáng vào xua đi bóng tối cùng bóng ma ám ảnh. Lấy chổi, phát trần, giẻ lau và bàn chải, cô lao vào dọn dẹp.

Dona Rozilda đề nghị giúp cô, nhưng trước việc dọn dẹp suốt từ trong ra ngoài này, bà ta quyết định quay về Nazareth-das-Farinhas, nơi con trai và con dâu bà ta đang nuôi hy vọng được sống những ngày tươi đẹp hơn. Vì suy cho cùng, ai mới cần phải có người luôn ở bên, cần tình cảm và sự trợ giúp của mẹ mình, nếu không phải là dona Flor, mới góa chồng và đang rất đau buồn? Dona Flor đang một thân một mình và không phòng bị, đối diện với vô số hiểm nguy trong cảnh ngộ phũ phàng, nên thật là đúng nếu dona Rozilda, dũng cảm và đầy kinh nghiệm, tới sống cùng đứa con gái đang bơ vơ, giúp cô trông coi nhà cửa và giải quyết vô số vấn đề. Biết đâu một điếu kỳ diệu sẽ xảy ra, cuối cùng lại giải thoát cho vợ chồng người con trai và thành phố Nazareth khỏi bà mẹ và mẹ chồng, mẹ chồng nhiều hơn mẹ ấy chứ? Céleste, nàng dâu khổ sở như nô lệ, đã gửi một ước nguyện lớn lao tới Đức mẹ sầu bi.

Nhưng lời khẩn cầu của cô không được toại nguyện. Vị thánh của dona Flor mạnh mẽ hơn nhiều, dona Flor không biết mình được các thần linh đạo Candomblé bảo vệ, bằng sức mạnh của vua Ketu, Oxóssi, vị thần hộ mệnh của Dionísia, *comadre* của cô. Vì thế, góa phụ đã được giải thoát khỏi dona Rozilda, hơn nữa bà ta không chịu đi sớm hơn chẳng qua chỉ vì muốn chọc tức hàng xóm láng giềng, bằng thái độ bất lịch sự và tính tình cáu bẳn của bà ta. Vì hàng xóm láng giềng muốn hà hiếp bà ta, buộc bà ta phải chấp nhận điều kiện của họ.

Ở Salvador, bà sống không mấy tiện nghi, ngủ trên giường gấp đặt trong phòng nơi dona Flor dạy lý thuyết, thậm chí chẳng có tủ mà xếp quần áo, trong khi con trai bà sống trong một căn nhà rộng rãi và ngăn nắp. Hơn nữa và cái chính là ở Nazareth, bà, dona Rozilda, cũng có vị trí nhất định. Bà ta là mẹ của Heitor – công chức có thứ hạng trong ngành đường sắt, thư ký thứ hai của câu lạc bộ Farinhense, một trong những người giỏi nhất thành phố về môn thò lò và cờ đam (thiên hướng đáng thất vọng của ông già Gil lại nảy nở trong người con trai), rất mê vẽ: anh có thể phác nhanh gương mặt của bất kỳ người nào và vẽ lại bằng bút chì các bức tranh in trên lịch, không những thế, chính bà ta cũng là một nét hoa mỹ đáng kể của xã hội thượng lưu Nazareth, nơi bà ta khoe khoang các mối quan hệ ở

Salvador: gia đình Marinho Falcão, bác sĩ Zitelmann và dona Ligia, nhà báo Nacife, dona Magá, nhà công nghiệp Nilson Costa cùng gia sản của ông ta ở Matalu và nhất là *compadre* tiến sĩ Luis Henrique, “bộ óc vàng”, niềm tự hào của quê hương bà ta.

Ở Salvador, giữa đám tiêu tư sản chỉ tạm gọi là khá giả, thế giới bé nhỏ bó hẹp trong vài con phố từ Quảng trường Mừng Hai tháng Bảy đến Santa-Tereza, thậm chí ở đó họ cũng chẳng mấy may chú ý hay coi trọng bà ta; ngược lại, còn ác cảm với bà ta. Những người bạn thân nhất của con gái bà ta: dona Norma, dona Gisa, dona Emina, dona Amelia Ruas, dona Jacy đều không ngần ngại quy kết rằng tại bà ta mà cô con gái góa bụa chán nản, lên án bà ta xấu tính, những lời đả kích và sỉ nhục của bà ta, mỗi ác cảm phi lý với người đã khuất. Hoặc là bà thay đổi thái độ, không ba hoa và thôi nguyền rủa người đã khuất, hoặc là bà phải đi: tối hậu thư đấy!

Chính vì thế, để phản ứng lại thái độ khiêu khích quá đáng đó, dona Rozilda nán lại Salvador, bất chấp ngôi nhà thiếu tiện nghi và mối bất hòa với hàng xóm láng giềng. (Dona Jacy thậm chí còn tìm cho dona Flor một người hầu: đưa con đỡ đầu của bà, con bé Sofia khủng khiếp.) Dona Rozilda vội vã ra đi sau buổi lễ ngày thứ ba mươi, khi ông tiến sĩ, *compadre* của bà ta, cho biết bà ta đã được linh mục Walfrido Moraes chỉ định làm thủ quỹ cho chiến dịch quyên góp xây dựng những hạng mục công trình mới trong nhà thờ lớn Nazareth, vào ủy ban lãnh đạo gồm những người sáng láng như phu nhân chánh án tòa án (chủ tịch ủy ban), phu nhân thị trưởng (phó chủ tịch thứ nhất), phu nhân phó chánh thanh tra cảnh sát (phó chủ tịch thứ hai) cùng những nhân vật quan trọng khác trong vùng. Đã từ lâu, dona Rozilda nuôi tham vọng được vào ủy ban lãnh đạo, dù có phải đứng cuối danh sách. Thế mà bây giờ bỗng dưng bà ta lại được làm thủ quỹ! Đức Thánh minh hẳn đã soi sáng cho linh mục Walfrido, trước đây vốn rất ngần ngại trước những toan tính của bà ta...

Quyết định đó đúng là đã khiến cha xứ bao lần ngần ngại, nhưng nhân vật quan trọng mà ông tới nhờ cậy để chi các khoản trợ cấp lớn của Nhà nước đã ra đi đầu kiện rằng linh mục phải can thiệp để dona Rozilda được bầu vào một chức vụ có uy tín trong giáo đoàn những người sùng đạo. Một đòi hỏi khốn nạn, vị linh mục nghĩ thế nhưng vẫn phải nhún mình vì rất

cần tới khoản tiền trợ cấp đó, mà nếu không có tiến sĩ Luis Henrique, làm thế nào khiến bộ máy quan liêu vận hành được chứ?

Hai hôm trước, dona Gisa, người thỉnh thoảng vẫn tranh luận với tiến sĩ Luis Henrique về vận mệnh thế giới và những khiếm khuyết của con người, đã cho ông biết:

— Nếu dona Rozilda không cuốn gói đi, Flor tội nghiệp sẽ không bao giờ được yên ổn, thậm chí không thể quên được... Mà cô ấy rất cần quên, cô ấy thấy mặc cảm, đây là một trường hợp bệnh rất lạ, thừa tiến sĩ, chỉ có chuyên gia phân tích tâm lý mới có thể giải thích được. Mà Freud đã từng nhắc tới một ví dụ...

Dona Norma, đi cùng dona Gisa, đã kịp ngắt lời cô đúng lúc:

— Ông làm phúc giúp dona Flor đi, thưa tiến sĩ... Làm ơn xua cái thứ dịch hạch đó đi, trả bà ta về Nazareth đi, vì không ai chịu nổi bà ta nữa rồi...

— Tội nghiệp Heitor, tội nghiệp Céleste, tội nghiệp lũ trẻ..., tiến sĩ đừng thờ cũng là cha đỡ đầu của Heitor than thở.

Nhưng giữa dona Flor, đang góa bụa lẫn tuyệt vọng, và cặp vợ chồng đã sống nhiều năm dưới ách đô hộ của dona Rozilda, tiến sĩ không do dự: ông đành hy sinh con đỡ đầu và cô vợ đáng mến của anh, ông hay có việc phải tới vùng Recôncavo và thường ăn trưa, những bữa rất ngon lành, ở nhà vợ chồng Heitor.

Mỗi người đều có nỗi thống khổ riêng, ông quyết định như vậy. Nỗi khổ của cô, dona Flor đã phải chịu suốt bảy năm trời; gánh nặng có gã chồng đó. Thật không công bằng nếu bây giờ để dona Rozilda luẩn quẩn bên cô. Như cực hình đức Chúa đã chịu: chữ thập, vòng gai, những lời chua ngoa, hằn học.

Dona Rozilda đã đi, những kẻ hay quấy rầy trong đám hàng xóm láng giềng chỉ thỉnh thoảng mới nhắc tên của kẻ bị nguy hiểm rửa, tuân theo mệnh lệnh của dona Norma và dona Gisa, và cũng vì dona Flor đã lấy lại nhịp sống bình thường sau khi trải qua quãng thời gian trống trải không khác gì sa mạc mênh mông. Không phải là cuộc sống như trước kia, mà là những ngày yên bình, không có sự hiện diện của chồng cô, không có những đi đâu



bất ngờ của anh ta: những giây phút sợ hãi, những nỗi buồn, những dằn vặt đau khổ, nỗi tuyệt vọng. Tất cả những thứ đó đều đã hết, dona Flor quen ngủ một mạch hết đêm. Cô đi ngủ khá sớm, sau cuộc trò chuyện quen thuộc với dona Norma giữa bạn bè, ngồi ghế kê ngoài vỉa hè, bình luận các sự kiện, các chương trình trên đài phát thanh và các bộ phim. Cô đi xem phim cùng dona Norma và ông Sampaio, cùng dona Amelia và ông Ruas, cùng dona Emina và bác sĩ Ives, người rất thích phim cao bồi miền Tây. Chủ nhật, cô ăn trưa ở Rio Vermelho, lại gặp chú Pôrto cùng niềm say mê bất tận dành cho phong cảnh, dì Lita lạng lẽ già đi, nhưng vẫn chăm sóc khu vườn và chú mèo.

Dona Flor không muốn tham gia vào nhóm chơi♠ và trò ba-bảy rất sôi động tụ tập ở nhà dona Amélia nơi dona Enaïde từ Xame-Xame tới để chơi bài vào buổi chiều. Những kẻ ham mê *bisca*, những tín đồ trò ba-bảy tìm đủ mọi cách để lôi kéo cô nhưng vô ích, như thể người đã khuất đã phung phí hết tiền bạc của gia đình, chẳng còn sót lại chút gì cho cô. Kẻ thù kinh khủng nhất của thú cờ bạc là ông chủ xưởng gôm người Aentina, ông Bernabo. Vợ ông, dona Nancy rất mê chơi *bisca*, nhưng ông chồng chuyên chế dút khoát không khoan nhượng: may mắn thì bà được chơi cùng lắm là trò xếp hình.

Cuộc sống yên ả của dona Flor trôi qua như thế, giữa các giờ dạy nấu ăn, hai lớp càng ngày càng đông học sinh, và các hoạt động xã hội mà góa phụ được phép tham gia. Thoạt nghe tưởng là rỗi rãi, nhưng thực ra cô rất bận rộn; nhận lời mời đi chơi cùng nhóm này nhóm kia cũng đủ choán hết thời gian, khiến cô chẳng còn lúc nào để mà buồn rầu. Đó là còn chưa kể tới những đơn đặt nấu ăn không thể từ chối được cho những bữa tiệc trưa, bữa tối tinh tế, tiệc tùng hoặc chiêu đãi: từ sáng sớm, cô đã lúi húi trong bếp. Cô đòi hỏi mình rất cao về chất lượng các món ăn mình làm, nỗi lo lắng nặng thêm cùng mệt mỏi.

Dona Flor được Marilda giúp một tay, đó là một thiếu nữ da nâu mười sáu tuổi, con gái một góa phụ khác, dona Maria do Carino, người thừa kế các điền địa cao, đến sống ở phố Areal de Cima một thời gian ngắn sau lễ hội hóa trang và ngay lập tức gia nhập hội của dona Norma. Cô bé là người rất có năng khiếu nấu ăn, quyến luyến dona Flor, suốt ngày quanh quẩn bên cô học cách nấu các món ăn và làm bánh. Dona Flor mỉm cười

nhìn cô bé đi qua đi lại trong nhà, vừa đi vừa hát, tóc bay trong gió, thiếu nữ vùng nhiệt đới có gương mặt cuốn hút dịu dàng, vô cùng xinh đẹp. Nếu gã chàng tinh ranh của cô còn sống, chuyện cảnh giác sẽ chẳng thừa vì anh ta sẽ chẳng từ bất cứ đi đâu gì.

Quý vị cũng thấy đấy, dona Flor rất bận rộn và thời gian trôi nhanh đến nỗi đôi khi cô không thể tham gia được hết các hoạt động dù đã hứa. Có biết bao nhiêu việc phải làm, bao ngày mệt mỏi! Buổi tối, khi cuối cùng cũng được thay quần áo và đi ngủ, cô thấy thực sự mệt mỏi và cần ngủ để lấy lại sức. Vừa đặt lưng xuống giường là cô thiếp đi ngay.

Vì cuộc sống của cô lúc nào cũng bận rộn như vậy, nên làm sao có thể giải thích được cảm giác trống trải trong cô, như thể mọi hoạt động chiếm cứ cô, đi đâu khiến cô đều vô ích? Vì với thói quen giản dị và dè sẻn, cô có đủ để sống đàng hoàng và vì theo thói quen vẫn cất giấu chút tiền tiết kiệm, vì cuộc sống của cô thanh bình và thậm chí còn dễ chịu nữa, sao cô vẫn thấy trống trải và vô nghĩa vậy nhỉ?

Những phở xung quanh đây những kẻ tò mò, cả già lẫn trẻ, bởi cái nghề rình mò này tuổi nào chả làm được. Dona Dinora, kẻ đứng đầu trong số những mục thích quấy rầy đó, thành công trong nghề này tới mức nổi danh là thầy bói.

Quý vị đã thấy dona Dinora tích cực tố cáo, mưu mô, khóc lóc than vãn nhưng cho tới lúc này, bà ta vẫn gần như vô danh trong câu chuyện của chúng ta, như thể chỉ là một kẻ mưu mô tầm thường trong số những bà sùng đạo. Có lẽ đó là do sự hiện diện khác thường của dona Rozilda, may mà rất cuộc bà ta đã bị trục xuất về Recôncavo, át hẳn những đối thủ khác. Nhưng luôn còn thời gian để chữa lại một lỗi lầm nào đó, để bù đắp lại một lúc thiếu công bằng.

Nhiều người coi dona Dinora là vợ góa của ông Pedro Ortega, thương gia giàu có người Tây Ban Nha đã chết cách đây mười năm. Trên thực tế, bà ta chưa hề lấy chồng và chỉ là gái đờng trong một thời gian ngắn; vừa mới dậy thì, bà đã rời tổ ấm gia đình để bắt đầu một cuộc đời đầy sóng gió và xét về mặt nào đó thì khá hiển hách, nếu kể lại chắc hẳn phải biết. Thế nhưng – tạ ơn Chúa! – không ai thích tỏ ra đạo đức và tôn trọng thuần phong mỹ tục hơn bà kể từ khi bà gặp thương gia người Galicia, lúc đó, dona Dinora đã ngoài bốn mươi, đang e dè nhìn về tương lai, sợ hãi viễn cảnh nghèo đói, thiếu tiện nghi.

Dona Dinora không thực sự xinh đẹp, có lẽ bà ta thu hút được đàn ông nhờ đôi nét quyến rũ nhục dục, chút duyên đó cũng tan dần theo năm tháng và trong những nếp nhăn. Đúng lúc đó, bà ta gặp được thương gia người Tây Ban Nha, vận may hiếm có chẳng khác gì “trúng số độc đắc”, như bà tâm sự với bạn bè hồi đó. Ông ta đem đến cho bà vị thế đáng kính trọng và

sự đảm bảo, chưa kể căn nhà nhỏ gần quảng trường Mừng Hai tháng Bảy, nơi ông đưa bà tới sống cùng.

Có lẽ vì sợ khi về già sẽ nghèo hèn hoặc khiếp hãi trước viễn cảnh phải bán trôn nuôi miệng nên dona Dinora, dưới sự bảo bọc của thương gia, nhanh chóng biến thành con người đối lập hoàn toàn với bản thân trước đây, trở thành bà phu nhân đáng kính, giữ gìn đạo đức. Khuynh hướng này càng mạnh hơn sau cái chết của ông Pedro Ortega.

Khi ông ta chết, giữa những bài điệu vãn và vòng hoa viếng, cô gái giang hồ năm xưa đã ở tuổi năm mươi – chính xác là năm mươi ba – và trong suốt tám năm chung sống như vợ chồng với ông thương gia đâm ra thích đạo đức và cuộc sống gia đình.

Để tỏ lòng biết ơn người tình vì lòng chung thủy và có công giúp ông được khám phá thế giới lạc thú ông chưa từng biết tới (ông thật ngờ ngẩn biết bao khi đánh mất những năm tháng đẹp nhất đời mình bên cơ thể khô đét của người vợ thánh thiện, khó tính, chẳng biết gì chuyện chăn gối!), Pedro Ortega, đại diện xứng đáng của các tầng lớp bảo thủ, đã di chúc để lại cho dona Dinora – ngoài ngôi nhà nhỏ nơi bà đang sống, tổ ấm tình yêu tội lỗi – các cổ phiếu và trái phiếu Chính phủ, khoản lợi tức không nhiều nhưng cũng đủ đảm bảo cho bà ta một cuộc sống khi về già chẳng cần phải lo nghĩ, tha hồ tập trung công sức để đặt chuyện và mưu mô.

Giờ dona Dinora đã bước vào tuổi sáu mươi: giọng chói tai, tiếng cười nghe rất khó chịu, lúc nào cũng bần chần. Nhìn bên ngoài, bà ta là người biết thông cảm và đoàn kết nhất trong số những người ở tuổi sáu mươi. Trên thực tế, “một hũ nọc độc, con rắn chuông khoác áo lông chim”, theo câu nói rất nên thơ của Mirandão, nạn nhân muôn thuở của loại đàn bà ngỗ ngược đôi mách đó. Anh ta nói thế với nhà báo Giovanni Guimarães khi trông thấy dona Dinora đi qua, rất ra dáng góa phụ và trụ cột của đạo đức, trong dịp dona Flor làm bữa trưa mời Silvio Caldas. Với giọng triết lý đạo đức, anh ta chua thêm:

— Các cụ ấy lúc trẻ càng đàng điếm bao nhiêu thì về già lại càng tỏ ra đạo đức bấy nhiêu...

— Cái bà già này ư? Ai vậy?

— Bà ta đã từng có tên tuổi và nghệ danh đấy, nhưng không phải thời bọn mình. Anacreon kể về bà ta suốt, ông ấy còn lạ gì bà ta. Chắc chắn cậu cũng từng nghe nói rồi. Người ta gọi bà ta là Dinora Mông Tuyệt Cú Mèo.

Giovanni sửng sờ, chết ngất:

— Bà ta ư? Mông Tuyệt Cú Mèo mà người ta vẫn nói đấy ư? Ôi trời ơi!

Mọi sự trên đời quả là phù du, dona Dinora chính là bằng chứng cho điếu đó, Giovanni và Mirandão nhận định như vậy trước sự phô bày đạo đức quá trớn và một thân thể trông thật đáng buồn: thấp lùn, phàn trên thô kệch, chân ngắn, mông xệ, đầu to, ra vẻ đoan trang. Bà ta vận toàn đồ đen như góa phụ thực sự, cổ đeo mặt dây chuyền có ảnh ông thương gia, bà ta nói về ông như thể là vợ ông thật còn ông là người đàn ông duy nhất trong cuộc đời trong trắng của bà. Những kẻ như Anacreon đúng là nỗi nhục của nhân loại, bà ta chẳng thêm để tâm.

Là người mưu mô, bà ta không bao giờ cáo buộc trực diện, mà hành hạ người khác bằng tính cách xảo trá của mình, vẫn làm ra vẻ luôn thấu hiểu và tha thứ cho hết thảy, khen người này, than phẫn cho người khác. Nhờ thế, bà ta được tiếng là người nhân từ và dễ mến, và những lời tán tụng cứ thế lan truyền trong sự nghiệp ngỗ ngược đôi mách của bà ta: “Người đâu mà tốt thế không biết...” Khi vô tình bị bắt quả tang đang mưu mô thêu dệt, bà ta ngay lập tức biến mình thành nạn nhân: “Đúng là làm phúc phải tội.”

Ông Zé Sampaio, vốn hiền lành, hay đi nằm sớm với những căn bệnh hoang tưởng của mình, mới nhật báo và tạp chí cũ (ông rất thích tạp chí và sách lịch), thường bị tai nạn, hoảng sợ khi nghe thấy cái giọng xoe xoe của dona Dinora và bảo dona Norma với vẻ đầu hàng nhưng không chịu khuất phục của người không muốn bị rầy rà nữa:

— Con mụ này là đồ điếm, loại đi rạc đi rày nhất ở đây...

— Toàn là chuyện bịa... Bà ấy tốt bụng lắm mà...

Dona Dinora quả là khéo léo: chuyện về đứa con trai của Dionísia đã làm danh tiếng của bà ta gần như mất sạch, vậy mà bà ta đã vượt qua được chuyện đó và lại được dona Norma quý trọng. Nhưng ông Sampaio thì không:

— Đúng là đ ò đ ỉ đi ể m... Bà làm ơn đ ừng đ ể mụ ta ch ỗ mũi vào đ ầy, t ôi xin bà đ ầy. C ứ bảo mụ ấy là t ôi ng ủ r ồi, t ôi đ ang ng ỉ... bảo t ôi ch ết r ồi cũng đ ược...

Dona Norma là ai mà có th ể ng ắn dona Dinora ch ỗ mũi vào nơi bà ta th ích ch ứ? Là người quen trong nhà, người quen của mọi gia đ ình giàu có và quy ền th ế – tốt bụng, nhưng là th ứ lòng tốt cao ng ạo và xa cách với người nghèo, bảo trợ nh ững kẻ bơ v ơ nhưng luôn nh ắc cho họ bi ết vị trí của họ là ở đ âu, không hơn. Lúc đó đ ã vào đ ến hành lang, bà ta đi th ẳng vào phòng ng ủ:

— Ông cho phép ch ứ, ông Sampaio?

Zé Sampaio gh ét mái tóc nhuộm, gh ét “cái đ ầu voi, cái đ ầu to nhất Bahia”, hàm răng ng ựa, giọng nói và sự quan tâm thái quá này.

— Ông lại ồm ư, ông Sampaio? T ôi vẫn nói là: “Trông v ạm v ỡ th ế nhưng ông Sampaio rất nhạy cảm. Hơi một tí là sốt run lên, đi nằm và t ổng đ ầy thuốc vào người”. T ôi đ ã nói và xin nh ắc lại: “N ếu ông Sampaio không cẩn th ận thì s ẽ có ngày nằm liệt gi ường cho mà xem...”

Là người m ẫn cảm, Zé Sampaio chỉ mu ốn đá cho bà ta một cái đ ể xua đi:

— T ôi khỏe như v ậm, dona Dinora ạ...

— Vậy tại sao lại nằm trên gi ường, hả ông Sampaio? Tại sao không trò chuyện cùng chúng t ôi? Một người học rộng như ông, ai cũng nói ông không phải là tiến sĩ, ch ẳng qua chỉ là vì... Mà ông cũng bi ết r ồi đ ầy, người ta nói đủ th ứ chuyện... N ếu đ ể ý tới nh ững chuyện đó thì có mà... T ôi ch ẳng đ ể tâm đ ầu, họ cứ vi ệc nói, chuyện chui vào tai này r ồi lại chui ra qua tai kia thôi mà...

Zé Sampaio bi ết bà ta mu ốn ám chỉ chuyện gì: v ề th ời trai trẻ phóng đ ăng của ông, cậu công tử con nhà giàu, hoang phí và vô tích sự. Cha ông bực quá nên cắt ngu ền chu cấp, không cho ông đi học nữa và bắt ông ra bán hàng ở hi ệu gi ày.

— C ứ đ ể cho họ nói, dona Dinora ạ, quan trọng gì đ âu...

— Ông nghĩ là chúng ta không cần quan tâm tới những điếu người ta nói về mình ư? Thật ư?

Bà ta mở to đôi mắt bò cái, chăm chú nhìn, như thể Zé Sampaio là thánh nhân thời hiện đại vậy.

— Dù sao tôi cũng không quan tâm... (Và ông cao giọng:) Bà biết không, dona Dinora? Tôi chỉ muốn được yên thân, được nghỉ ngơi... Và để được yên thân đôi chút thì người ta có sao tôi cũng ừ. Ấy thế mà cũng có được yên thân đâu... Người ta vào tận đây để làm phiền tôi... Vô phép bà...

Ông ta cần lấy tờ báo và quay lưng lại với bà khách. “Zé Sampaio đúng là người thô lỗ” – dona Norma thấy xấu hổ – “mà lại thô lỗ với người tốt bụng như dona Dinora chứ...”

Thô lỗ cũng bằng thừa, vì bà ta không coi mình đang bị đuổi mà vẫn khéo léo nói tiếp:

— Ông có biết ông Vivaldo có chuyện gì không?

Ôi! mù đàn bà quý quyết! Thế là mù ta đã đánh thức được mối quan tâm trong ông. Zé Sampaio đâu hàng, quảng tờ báo đi:

— Ông Vivaldo ư? Tôi không biết. Chuyện gì vậy?

— Tôi sẽ kể cho ông nghe... Ông Vivaldo, con người chính trực, đẹp trai, da trắng... Trông cứ như người nước ngoài vậy...

Bao giờ cũng vậy: sau khi khen ngợi sẽ đến phần thêu dệt chuyện, nói xấu, kể tội, chuyện một người chồng trốn vợ, tên một người đàn bà, hầu như lúc nào cũng là loại sa đọa.

Theo dona Dinora, ông Vivaldo, làm ở nhà tang lễ, đã tỏ ra thiếu kính trọng với mồi mã và quan tài, chiều thứ Bảy, ông này thường tụ tập một nhóm những kẻ dị giáo, ngồi trong phòng che rèm tím viền bạc để chơi bài poker với những khoản tiền lớn, uống rượu cô nhắc và rượu bách xù đến tràn cung mây.

— Thật là báng bổ, đúng không? Lẽ ra ông ta phải tìm chỗ khác cho cái trò bài bạc xấu xa đó chứ (bà ta ngừng một chút)... Ông Sampaio, ông không nghĩ rằng bài bạc là thứ tệ nạn tồi tệ nhất ư?

Zé Sampaio chẳng nghĩ gì mà cũng chẳng muốn nghĩ gì hết, ông chỉ muốn được yên thân, nhưng dona Dinora vẫn nói liên tục như máy khâu: ông Vivaldo chắc chắn là người đóng thuế đầy đủ, người chồng tuyệt vời, người cha tốt, nhưng ông ấy đang đặt mọi người vào vòng hiểm nguy vì thế nào cũng có ngày ông chồng chơi bời lôi vợ con ra đánh bạc. Mà nếu không lôi họ ra đặt cược thì ông ấy cũng làm cho họ khổ. Dona Flor chẳng phải là tấm gương sáng nhất đó sao? Hỡi gã chồng bài bạc khốn nạn của cô ấy còn sống, cô ấy chẳng phải chịu biết bao khổ cực đầy thối: vô cớ bị đánh đập, chịu cảnh cùng quẫn... Bây giờ thì khác rồi: cô ấy rốt cuộc cũng được tự do, được tận hưởng cuộc sống, không lo âu không bất trắc.

— À mà nói đến dona Flor, ông nghĩ sao, ông Sampaio, cả bà nữa, Norminha, bạn thân mến? Còn trẻ và xinh như cô ấy mà ở góa thì tội quá, đúng không? Nhất là khi gã chồng đã khuất của cô ấy lại chẳng ra gì, đúng vậy không?

Tại sao Norminha, bạn thân của dona Flor, lại không khuyên cô ấy? Về phần mình, dona Dinora sẽ nghiên cứu vị trí các sao, dựa vào quả cầu pha lê và các quân bài tarot của thầy bói nghiệp dư xem sao.

Nghiệp dư chỉ vì bà không lấy tiền xem bói, chỉ xem giúp vì tình bạn, để làm vui lòng người khác thôi, chứ hiếm có thầy bói chuyên nghiệp nào có được khả năng tiên đoán sánh ngang với bà. Bà đặc biệt có tài phát hiện những trò vô lại đủ kiểu, có linh cảm, giác quan thứ sáu, nhạy bén lạ lùng. Tài năng bói toán đạt tới kết tinh của tài tiên tri.

Chẳng phải chính bà ta đã tiên đoán, từ hơn một năm trước đó, vụ bê bối thảm hại của nhà Leite, những kẻ giàu có kiêu căng, sống trong cơ ngơi sang trọng nhìn ra biển hay sao? Bà ta nhìn thấy đi đâu đó trong những quân bài tarot cái ghét ư? Hay trong quả cầu pha lê? Hay đơn giản là linh cảm báo cho bà ta biết đi đâu đó?

Cô Astrud thánh thiện, với vẻ ngây thơ của nữ sinh nội trú tu viện Thánh Tâm, vừa từ Rio tới ở nhà chị gái, dona Dinora đã tiên đoán thảm kịch, dù chẳng có lý do gì rõ ràng:

— Rồi chuyện sẽ kết thúc xấu cho mà xem...

Bà ta tiên đoán như vậy khi thấy cô gái trẻ ngồi trong xe của anh rể, tiến sĩ Francolino Leite – “dê già Franco” theo lời đám đàn bà thân mật với anh



ta -, luật sư làm việc cho những hãng lớn trong và ngoài nước, thích uống rượu Whisky, chủ đồn điền ở vùng sertão và thành viên hội đồng quản trị các doanh nghiệp phát đạt, con người ngạo nghễ và thuộc tầng lớp cao quý nhất. Ngồi sau tay lái chiếc xe thể thao Mỹ to đùng, miệng ngậm đôt thuốc, khăn quăn cổ, anh ta chẳng thèm liếc nhìn đám thường dân chộn rộn ở khu Sodré, khu Areal, phố Ngã ba, khu Cabeça, khu Quảng trường Mừng Hai tháng Bảy. Nhưng dona Dinora đã trông thấy và luôn để mắt tới anh ta. Biết rõ mọi chuyện xảy ra trong ngôi nhà lãnh chúa rộng lớn, quen từ đầu bếp, hầu phòng, vú em, người làm vườn tới tài xế nhà đó, trong lúc quan sát ông anh rể và cô em vợ bằng đôi mắt trực cảm, bà ta tiên đoán:

— Rồi chuyện sẽ kết thúc xấu cho mà xem, chắc chắn thế... Lửa gần rơm...

Chẳng mấy may động lòng trước vẻ ngây thơ của cô gái, bà ta nói thêm:

— Con gái mắt nhìn xuống chỉ là đứa trẻ trên đang chờ cơ hội...

Chuyện này nghe bất công và phi lý đến nỗi một cậu láng giềng trẻ tuổi, Carlos Bastos, đã không tiếc lời nhiếc móc bà ta, anh này vốn là người không thích những lời đồn đại và chắc là cũng hâm mộ cô nàng Astrud dịu dàng:

— Bà đừng có bôi nhọ sự trong trắng của cô ấy bằng những lời bịa đặt độc địa đó...

Hai năm sau, khi vụ bê bối xảy ra – Astrud, dáng điệu ngây thơ cùng cái bụng đã lùm lùm bị chị gái tức giận đuổi ra khỏi nhà -, dề dặt bàn tán thích thú của cả thành phố, dona Dinora mới trả thù anh chàng Carlos Bastos mơ mộng (có lẽ vẫn còn yêu thầm cô gái):

— Cậu đã thấy chưa, đờ thộn? Chưa có ai bịp được tôi đâu nhé! Bịa đặt không làm con gái có chữa được, chỉ có đờ phóng đãng thôi...

Bà ta biết nhìn và tiên đoán, thính như chó xích, không ai thoát khỏi các giác quan luôn đồng lên nghe ngóng của bà ta. Mà hàng xóm láng giềng lại thường tới kể cho bà ta nghe những chuyện riêng tư nhất, nhờ bà ta xem bói bằng bài tarot hoặc quả cầu pha lê. Với bà ta thì quá khứ, hiện tại và tương lai là những chữ dễ đọc nhất.

Dù bà ta có những kiến thức sâu sắc thực sự về ma thuật hay không, dù là kẻ bất tài chẳng hiểu gì về sao số hay thực sự là bậc thầy về các khoa học bí ẩn phương Đông thì cũng phải thừa nhận bà ta là người đầu tiên thông báo đám cưới sắp tới của dona Flor, trong khi góa phụ trẻ vừa mới bước sang giai đoạn mãn tang và quay lại cuộc sống bình thường, không biến cố, không rắc rối, cuộc đời yên ả, còn chưa hề có ý định tái giá.

Dona Dinora nói sẽ có đám cưới và mô tả khuôn mặt của người chồng chưa cưới từ rất lâu trước khi người ta nói tới cưới hỏi hay đề chùng có tình cảm hay mối quan tâm nào đó. Nếu người sau này sẽ cầu hôn với dona Flor có đôi chút cảm mến cô lúc đó thì cũng chẳng ai biết, mà chắc chắn chính anh cũng chưa bao giờ thú nhận với bản thân mình về tình cảm đó. Ấy thế mà, ai muốn tin hay không thì tùy, dona Dinora đã mô tả anh rất chi tiết: một quý ông da nâu, trung niên, cao lớn và tráng kiện, lịch sự, người đàn ông tuổi tứ tuần tuyệt vời, phong cách nghiêm túc và nhã nhặn, tay phải cầm một nụ hồng đỏ thắm, gương lên cao. Dona Dinora thấy anh như vậy trong quả cầu pha lê. Các quân bài Q, K, J, át pích, nhép và cơ đầu khẳng định các đường nét ngoại hình và ý định chàng hoàng muốn lấy vợ của anh, át rô thì cho biết thêm là anh có cửa, có tiền, đi đâu kiện kinh tế ổn định và tấm bằng tiến sĩ.

Hoàng Tử cũng có da ngăm ngăm nhưng chưa tới trung niên, không trắng kiện, không cao lớn, chẳng hề là người đàn ông tú tuấn tuyệt vời. Lịch sự và đẹp trai so với những kẻ cùng loại với hắn, nhưng cũng lỗ lã theo kiểu của hắn. Vì vậy, dù rất có thiện chí, cũng khó có thể gán hắn khớp với bức chân dung chàng rể tương lai mà dona Dinora nhìn thấy trong quả cầu pha lê và kể cho dân cư khu Quảng trường nghe, vì vậy đội quân những kẻ tò mò càng thấy bị kích thích tới cực độ.

Mảnh khảnh, xanh xao, cái vẻ xanh xao của các nhà thơ lãng mạn và trai bao, tóc đen mượt, bóng nhoáng và thơm nức nước hoa, nụ cười nửa buồm rầu, nửa thuyết phục gợi mở một thế giới mộng mơ, ăn mặc lịch sự, đôi mắt to van vãn, những lời chính xác để mô tả chàng hoàng tử đẹp trai này sẽ theo kiểu: vô hồn, tái nhợt, trầm ngâm, thanh lịch, trán trắng như ngà, mắt màu mã não. Đã ba mươi tuổi nhưng trông hắn chỉ như mới ngoài hai mươi, vẻ buồm rầu làm gương mặt hắn sa sầm là một trong những công cụ quyến rũ của hắn, cùng với miệng lưỡi giáo hoạt và cái nhìn xảo trá, hắn là người rất có năng lực trong nghề của mình, rất khéo léo trong thứ chuyên môn kỳ lạ và hiếm có của hắn. Bởi hắn là “kẻ quyến rũ các bà góa”, sau khi đã được học nghề hoàn chỉnh và một thời gian dài thực hành.

Thường được biết đến với tên gọi Hoàng Tử trong giới bịp bợm và cảnh sát (đâu là giới hạn, nếu quả thực có giới hạn, giữa hai thế giới nhìn bên ngoài có vẻ đối nghịch nhưng trên thực tế lại rất gần gũi này?), hắn có biệt hiệu này vì kiểu cách lịch sự, thái độ nhã nhặn và xuất thân của mình. Trong không gian thân tình của các nhà thơ, phạm vi hạn hẹp giữa những cô gái đẹp dễ dãi, hắn được gán cho biệt hiệu bí ẩn là Chúa Tể Đau Khổ, ám chỉ tới vẻ xanh xao và gầy gò của hắn. Thực ra hắn tên là Eduardo và là một trong những gã vô lại tích cực và dễ mến nhất thành phố, đáng được tôn là chuyên gia lừa lọc. Không cần thiết phải nhắc tới họ của hắn trong

câu chuyện về dona Flor và hai người chồng, ta vẫn có thể dễ dàng hiểu được toàn bộ tình tiết và những nút thắt mở của câu chuyện.

Hoàng Tử giấu biệt họ thật của hắn; và cảnh sát cũng không tiết lộ khi họ giải quyết sự vụ trực tiếp với gã trai trẻ kỳ lạ này; còn báo chí, khi nhắc đến việc hắn bị tạm giam (thường là trong thời gian ngắn), cũng không nêu họ hắn mà thay bằng một từ mơ hồ “X”:

“Hôm qua, ở quảng trường Nhà thờ lớn, cảnh sát đã bắt giữ tên vô lại Eduardo X, thường được gọi bằng biệt danh Hoàng Tử, vì tội đã lợi dụng lòng tin của góa phụ Julieta Fillol, sống ở Barbulho, bằng những lời hứa hẹn sẽ cưới cô, rồi cuộc là để được tới nhà chơi và đã thò đũa trang sức của người phụ nữ đang yêu cả tin cùng với hai ngàn *milreis*.”

Sự thận trọng đó là để tỏ lòng kính trọng với gia đình của gã bất lương, vốn rất đáng kính trọng và có uy tín ở Feira de Sant’Ana. Nếu nhà chức trách, báo nói cũng như báo viết và bản thân đương sự đều làm thế thì sao chúng ta phải coi đó là ngoại lệ, sao phải quảng danh dự và tên tuổi của gia đình danh giá cho đám chó đái ngửi lê đôi mách? Cứ hình dung ra nỗi kinh hoàng nếu dona Dinora và đội quân của bà ta biết được gia đình của gã vô lại! Có khi đến cháu chắt nhà hắn cũng không làm sao rửa nhục được cho cái họ “mãi mãi bị vùi xuống bùn nhờ” (như giáo sư Epaminondas Souza Pinto đã nói một cách cường điệu). Mà cả đội quân đó đều bị kiêu cách thanh lịch và vẻ ưu tư mơ mộng của Hoàng Tử quyến rũ. Dona Dinora thậm chí chẳng phải có lúc còn cố thay đổi lời tiên đoán cho giống hơn với những đặc tính bề ngoài của gã bịp bợm hay sao? Những kẻ khác thì đều buồn thiu khi Mirandão cùng vợ con tới thăm *comadre* dona Flor và cho họ biết chân tướng thực của gã này: “hắn chỉ có vẻ là người tử tế thôi”.

Toàn bộ câu chuyện về Hoàng Tử và hành động bất lương mang vẻ thanh lịch của hắn từ đầu tới cuối đều rất mơ hồ và gây bối rối. Thực ra đó chính là vẻ quen thuộc của hắn, cái vẻ mà hắn thích tỏ ra và hành động trong vỏ bọc đó.

Với vẻ kích động, các bà bạn và đám người hiếu kỳ đoán ra đoán vào ai sẽ là người chồng tương lai của dona Flor, thông qua mô tả của dona Dinora, ngay lập tức được truyền từ người này sang người khác, khi Hoàng Tử xuất hiện trong khu phố, đi đi lại lại, thờ dài như kẻ đang yêu.

Dona Norma, dona Gisa, dona Amélia Ruas và dona Emina đùa cợt; những kẻ sùng đạo đặt đi đâu nọ kia, tìm kiếm không nơi nghỉ anh chàng lãng tử đã được mô tả. Thực ra, các bà ng ỏi lê đôi mách không phải là những người duy nhất dán thân vào cuộc tìm kiếm vô vọng. Chính dona Gisa cũng dán con mắt của nhà tâm lý học vào đám đàn ông xung quanh, tìm cho ra “người đàn ông tứ tu ần tuyệt vời”; còn dona Norma, chúng ta cũng biết r ồi, ngoài chuyện một đêm viếng thành công sau đó là lễ an táng tốt đẹp, bà chẳng thích thú gì hơn chuyện cưới hỏi. Không thể kể hết những thanh niên nam nữ đã được bà xe duyên và giúp làm đám cưới ở tòa thị chính hay ở nhà thờ, vượt qua mọi khó khăn, trở ngại và hiểu lầm, bất chấp sự phản đối của gia đình. Bà chỉ thất bại với Valdeloیر Rêgo, anh chàng lúc nào cũng do dự, và Maria, cô láng gi ềng tốt bụng, vì nản chí quá. Tuy nhiên, bà vẫn chưa mất hết hy vọng rằng một ngày nào đó, biết đâu đây, sẽ g ả được Maria cho anh chàng Valdeloیر đó.

Những bà sùng đạo và bạn bè của dona Flor cần mẫn tìm người c ầu hôn còn đang giấu mặt, theo những lời mô tả chi tiết về hình dáng và tinh thần, vì dona Dinora vốn rất hào phóng những lời tiên đoán không hoàn chỉnh. Nếu phải mô tả một người ch ồng tương lai, bà không bỏ qua bất kỳ chi tiết nào: bà vui vẻ và hào phóng vạch ra bức tranh toàn cảnh rộng lớn những tính cách và đường nét trên khuôn mặt. Có lẽ cũng vì bức chân dung người c ầu hôn đầy đủ rõ ràng quá nên khó mà định vị và tìm ra được người như thế. Biết gán cho ai tất cả những đặc điểm đó được đây?

Những kẻ sùng tín tìm kiếm hết người này tới người khác, trong khu phố và cả bên ngoài nữa, mà chẳng thấy ai giống với mọi chi tiết trong bức chân dung. Người này có bằng cấp và chút ti ền của, nhưng lại không đúng lứa tuổi đã nêu. Người khác đúng lứa tuổi, nhưng lại không có nước da nâu và chiếc nhẫn tiến sĩ, còn chưa kể tới những chi tiết phụ. Dù khó khăn như vậy nhưng vẫn có nhiều ứng cử viên được chỉ ra, mỗi bà ng ỏi lê đôi mách lại có ứng cử viên riêng, đôi khi hai ba người cho chắc ăn.

Dona Flor vui vẻ che giấu những trò ngốc nghếch đó: chỉ có dona Dinora mới có thể tưởng tượng ra những ý nghĩ điên r ồ về chuyện cưới hỏi. Dona Flor không hề nghĩ tới chuyện đó, nhất là khi ch ồng cô mới chết chưa được một năm, thời hạn tối thiểu để góa phụ khóc thương và tỏ lòng tôn trọng ký ức về anh và sự vắng bóng của anh.

Hơn nữa, sau tám tháng góa bụa, nếu cô có quyết định cứng rắn nào thì đó là sẽ không tái giá nữa. Lấy chồng làm gì chứ, vì cô không thiếu những thứ cần thiết, có thể tự trang trải các nhu cầu nhờ dạy nấu ăn; và vì bạn bè cô, đông đúc và tốt bụng biết bao, luôn an ủi và ở bên cô; và cuối cùng, vì cô không hề cảm thấy thiếu vắng hơi ấm đàn ông, chuyện đó đã vĩnh viễn chết rồi, tái giá mà làm gì?

Với nụ cười thoáng chút buồn và sự tự tin về quyết định chắc chắn đó, cô đương đầu với những lời khiêu khích thân ái, những lời ám chỉ của dona Norma và dona Gisa, hai người này, vì tình bạn, cũng giới thiệu cho cô những ứng cử viên tiềm năng.

Ứng cử viên của dona Gisa là vị giáo sư uyên bác Epaminondas Souza Pinto, người độc thân đã cứng tuổi, giảng dạy tại các trường tư và nghiên cứu lịch sử những lúc rảnh. Lúc nào cũng vội vã và mồm môi mồm kẻ nhể nhại, người bó cứng trong bộ vest trắng cùng gi lê và ghê-tê, xấp xỉ sáu mươi, đáng trí và có vẻ mơ hồ. Dona Flor biết và coi trọng ông, nhưng nếu có ngày cô phải từ bỏ quyết định suốt đời làm góa phụ thì dứt khoát không phải là để làm vợ giáo sư, ông quá trong sáng và hùng hồn so với sở thích giản dị của cô (chưa kể, do tế nhị và lịch sự, đáng về lâu về lâu của nhà nữ pháp học). Dona Flor cười và nói đùa: dù là góa phụ và nghèo nhưng cô chưa tới mức phải lấy người như thế.

Các bà bạn cũng cười: dona Norma, vẫn ngần ngại không biết chọn ứng cử viên nào vì quen biết tới cả nửa thành phố; dona Amélia quen nửa còn lại; dona Emina đấu tranh cho Mamede, người gốc Syria, cũng góa bụa, lái buôn đồ cổ và sống ở gần đó, nhưng thường xuyên vắng nhà vì ông thường vào sâu trong nội địa mua tượng thánh mọt, ghê-gây, đồ pha lê rạn và cả bộ cũ nữa. Mamede ư? xấu chết đi được, còn tệ hơn giáo sư Epaminondas, theo lời dona Flor.

Dona Enaïde từ Xame-Xame tới để giới thiệu ứng cử viên của mình: một người anh chồng của cô ta tên là Aluisio, công chứng viên ở vùng khi ho cò gáy bên bờ sông São Francisco, chừng bốn mươi, da ngăm ngăm, hói và mũi gồ, nhưng vui vẻ và hài hước, chẳng thiếu tiềm năng, tóm lại là một đám tốt. Trong số tất cả các ứng cử viên, ông ta là người giống nhất với bức chân dung được dona Dinora miêu tả, chỉ ít là theo lời dona Enaïde. Ông ta

gần như có danh tiến sĩ vì từng có văn phòng luật trước khi tham gia chính trường.

Điều rắc rối duy nhất: ông ta chỉ độc thân đối với nhà thờ thôi, vì về mặt dân sự, ông ta là người có vợ. Mâu thuẫn với vợ nên ông ta ly thân từ hơn mười năm nay. Trước đây, vốn là thành viên hội Tam điểm và chống lại giáo quyền, ông ta không thèm cưới ở nhà thờ, nhưng bây giờ thì sẵn sàng chấp nhận nếu vợ chưa cưới đòi hỏi. Sao dona Flor lại không bằng lòng chỉ với một đám cưới ở nhà thờ thôi chứ, với rất nhiều người, đó là đám cưới duy nhất có giá trị, vì được Chúa ban phước, trong khi giấy giá thú chỉ là bản hợp đồng ký trước mặt thẩm phán, như một vụ làm ăn? Dona Enaïde đã viết thư cho người anh chồng ca ngợi sắc đẹp và lòng tốt của dona Flor.

— Vì tôi không muốn lấy chồng, tôi có điên mới đi chung sống không giấy giá thú, dù được Chúa ban phước hay không, dona Flor nói. Đã thế lại còn phải sống ở tít tận Judas, trên bờ sông São Francisco và lại có bệnh sốt rét nữa.

Cô giả vờ phẫn nộ. Vì suy cho cùng, dona Enaïde, người tự nhận là bạn cô, cũng từ tận Xame-Xame tới để bảo cô hãy chấp nhận tủ nhục và cảnh sống nơi xa xôi. Đúng là chuyện đùa, chỉ đáng cười thôi, không hơn không kém.

Mỗi ứng cử viên đều có những nét đặc trưng có vẻ giống với nguyên mẫu của dona Dinora. Tuy nhiên, trong số tất cả bọn họ, Hoàng Tử là người ít giống nhất: không tiền bạc, không có học vị tiến sĩ, không đúng tuổi, không vạm vỡ, không cao lớn. Khi hắn xuất hiện trên phố, bên cạnh đi đi lại lại trên vỉa hè nhà ông Bernabo người Aentina, đối diện cửa sổ trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị, dona Flor nghĩ chắc anh chàng này là người yêu của một cô học trò trẻ tuổi, thậm chí cũng có thể là của một người đàn bà trâng tráo đã có chồng.

Thường xuyên có cảnh học trò nắm tay người yêu tới trường, anh chàng này sẽ quay lại góc phố trước khi lớp học kết thúc một lát để đưa bạn gái về Một số khác, đã có chồng, lại dùng trường lớp để che đậy hành vi xấu xa của họ, để cảm sừng lên trán chồng, dùng giờ học vào những việc giải trí thích thú hơn. Họ thường đi học bữa đực bữa cái hoặc chỉ ngồi học lúc

đầu, khi dona Flor đọc và họ ghi vào vở nguyên liệu của các món ăn tinh tế, chứng cứ ngoại phạm chứng tỏ họ có đi học đầy đủ và chăm chỉ. Trên thực tế, họ chỉ ngủ gật trong lớp nửa giờ, còn một giờ rưỡi còn lại thì ở nơi khác.

Vì thế, khi thấy gã uể oải lạ mặt đứng đó, liên tục rít thuốc để đỡ buồn khi chờ đợi, dona Flor đoán hẳn mê cô gái nào đó, chắc phải là một trong những cô trẻ nhất, vì trông hẳn có vẻ vẫn còn là thiếu niên.

Ngày lại ngày trôi đi, không bắt gặp hẳn đi cùng bất kỳ học trò nào, vẫn thấy hẳn đứng đó nhìn chăm chăm vào cửa sổ vào những thời điểm rất khác nhau, thậm chí cả buổi tối, cô kết luận, trước giờ giấc vô lý của hẳn, rằng không hề có mối liên hệ giữa sự kiên trì của anh chàng hào hoa và đám học trò lớp dạy nấu ăn. Nếu không có học trò nào là nguyên nhân đưa hẳn tới đây thì hẳn nhìn và thờ dài vì ai nhỉ?

Chắc chắn là vì Marilda rồi! Chẳng ai khác có thể là nguyên nhân khiến hẳn cứ khắc khoải đứng đó. Cô thiếu nữ ở nhà dona Flor nhiều hơn là ở nhà mình, chắc chàng trai nghĩ cô bé là em hoặc cháu gái của dona Flor. Cả hai đều có làn da nâu giống nhau với sắc da hồng trà không thể so sánh được, sẫm và mịn màng, kết quả pha trộn dòng máu thổ dân da đỏ với người da đen và da trắng tạo ra vẻ đẹp lai hiếm có đó.

Marilda quan tâm tới anh chàng si tình kia hay coi thường anh ta? Cô bé đã tới tuổi yêu đương: hai năm nữa cô bé sẽ học xong và đủ tuổi để cưới hỏi. Marilda cũng đã nhận ra ý định rõ ràng của chàng trai, nhưng lại gán cho người khác: cô nàng Maria đáng ngờ, mấy cô con gái xinh đẹp của bác sĩ Ives, cô giáo dạy tiểu học Balbina, biết đâu đấy? Nhưng vì không ai trong số họ sống ở khu này, đứng đó thì không thể nhìn vào cửa sổ nhà họ được, mà chỉ thấy cửa sổ phòng khách nhà dona Flor, nơi chỉ có Marilda nán lại muện để nghe đài và đọc tiểu thuyết trong “Tủ sách dành cho bé gái và thiếu nữ”, nên sự chờ đợi kiên nhẫn và buồn rầu của anh chàng ngoan cố hẳn là dành cho Marilda.

Qua khe cửa sổ hé mở, dona Flor và Marilda quan sát anh ta: “anh ấy đẹp trai quá”, Marilda thờ dài, trái tim hay thay đổi sẵn sàng hy sinh mỗi tình trẻ con với Mecenas, cậu con trai bằng tuổi và học cùng lớp. Dona Flor đồng tình: “một anh chàng duyên dáng!” còn rất trẻ, chắc chỉ hai mươi ba



hay hai mươi tư tuổi, đúng t ần với cô giáo tiểu học tương lai. Phải tìm hiểu xem anh ta làm nghề tự do và kiếm ra t iền, hay có vị trí tốt ở ngân hàng hoặc văn phòng nào đó. Có lẽ anh ta giàu có và anh ta cũng tỏ ra như vậy, vì có thể tới phố này vào bất kỳ giờ nào để đứng tựa lưng vào cột đèn đối diện với nhà dona Flor.

Marilda mỉm cười nhưng vô ích, chẳng hề được đáp lại. Cô ra cửa, đi về phía khu Quảng trường, hoặc đến ng ỡng mơ màng trên lan can sân sau nhà thờ Santa-Tereza – nơi lý tưởng cho một lời tỏ tình và những câu thề thốt yêu đương, chẳng có nơi nào thơ mộng hơn thế với bầu trời thật gần và xanh biếc, phía dưới là biển màu xanh lục sẫm, những bức tường cổ kính của nhà thờ, và tất nhiên dom Clemente sẽ thấu hiểu mà làm ngơ nếu có nụ hôn giấu giếm n ồng nàn nào đó.

Hoàng Tử không đi theo cô về khu Quảng trường sôi động cũng như về phía khoảng sân nhà thờ bình lặng và yên ả nhô ra biển. Hắn không rời cái cột đèn, cứ như thể bị xích vào đó, mắt chăm chăm nhìn cửa sổ lớp học. Nếu Marilda không phải mục tiêu của hắn thì là ai đây, chẳng nhẽ là dona Flor?

Đám các bà ng ỡng lê đôi mách cùng bạn bè và cả Marilda, dù còn trẻ và thiếu kinh nghiệm, cũng kết luận như vậy:

— Cháu nghĩ là anh ta đến vì cô đấy, cô Flor ạ.

— Vì cô ư? Cháu điên r ồ!...

Vài ngày sau, khi đi mua sắm cùng dona Norma trong các cửa hiệu trên phố Chi Lê, hắn đi theo họ, lên cùng chuyến tàu điện, liên tục rít thuốc và mỉm cười, dịu dàng và thềm khát sự dịu dàng. Dona Norma gần như bực điên lên khi quan sát thấy trò đó, tưởng dona Flor có đi ầu gì giấu bà.

— Hay thật đấy! Cô có người ngấp nghé mà chẳng thềm nói gì cho tôi biết...

— Cháu còn chẳng biết anh ta là ai... Đã mấy ngày nay anh ta cứ đứng sừng sững trước cửa nhà cháu, cháu đã bao giờ trông thấy anh ta đâu và cứ tưởng anh ta đứng chờ mấy cô học trò, nhưng cháu đã l ần. R ồi cháu lại tưởng là anh ta chờ Marilda... Con bé tội nghiệp thất vọng lắm. Cháu chẳng biết phải nghĩ thế nào nữa...

Dona Norma vô cùng kích động quan sát gã công tử bột bằng cái nhìn chăm chăm lộ liễu mà bà cứ tưởng là khó nhận thấy:

— Rất đẹp trai... Hơi trẻ quá... (Và sau khi nhìn lại lần nữa, bà đĩnh chính:) Trông vậy thôi chứ cũng không trẻ quá đâu. Mà nói thật là quá đẹp trai so với gu của tôi...

— Đẹp hay xấu thì anh ta cũng chẳng khiến cháu động lòng...

Họ xuống tàu điện, hấn cũng xuống theo. Ngay lập tức, dona Norma vạch ra một lộ trình phức tạp để xem có đúng là anh chàng bánh bao đi theo họ hay không. Chẳng mấy chốc chuyện đã rõ. Hấn không cố lại gần họ, cũng không bắt chuyện với họ, luôn giữ khoảng cách an toàn, với nụ cười làm duyên và cái nhìn van vãn, không để họ lọt khỏi tầm mắt dù chỉ một giây. Nếu hai người vào hiệu nào đó, hấn chờ họ ngoài cửa; nếu họ rẽ ở góc phố thì hấn đi theo họ; nếu hai người dừng lại trước cửa kính một cửa hiệu thì hấn đứng trước hiệu gần nhất để quan sát họ. Còn nghi ngờ gì nữa?

Đám các bà ng ồi lê đôi mách tới một mình hoặc theo nhóm để rình hấn dưới chân cột đèn. Trông hấn thật đẹp trai và có vẻ thật bất hạnh, van xin được âu yếm, được ban cho một cái nhìn, một nụ cười hay chút hy vọng, tất cả họ đều có cảm tình với hấn, cố làm hấn hợp với hình ảnh người ch ờng chưa cưới được hé lộ trong quả cầu pha lê. Chẳng phải hấn cũng ng ăm ng ăm và trông đàng hoàng lịch sự, biết đâu cũng có học vị tiến sĩ và giàu có? Còn v ề tu ổi tác và các đặc điểm bên ngoài khác, có lẽ cũng lệch lạc đôi chút do tật cận thị của dona Dinora, trẻ trung lại nhìn thành trung niên, gày gò lại thành ra vạm vỡ, xanh xao uể oải lại thành ra khỏe như vâm. Theo các bà ng ồi lê đôi mách, cách tốt nhất là bà th ầy bói nên xem lại quả cầu pha lê và bộ bài tarot để chấm dứt những trái ngược khó hiểu đó.

Dona Dinora đã làm vậy để đáp lại sự trông chờ của cả khu phố đang trong cơn bán loạn, một làn sóng cảm tình và ủng hộ ngày càng mạnh mẽ bao quanh Eduardo, Hoàng Tử của các góa phụ, cắm neo bên cột đèn, mắt nhìn chăm chăm vào nhà dona Flor, bến cảng tiếp theo của hấn, nơi tiếp nước và hàng hóa.

Tuy nhiên, trong quả cầu pha lê và các quân bài tarot đều vẫn hiện lên gương mặt đầy nghị lực của người đàn ông tu ổi tứ tu ần tuyệt vời, với

chiếc nhẫn tiến sĩ và nụ hồng đỏ thắm. Hình ảnh được bao phủ trong sương khói như vẫn xảy ra trong sự bí ẩn của bói toán, và dona Dinora không thể nói chính xác màu sắc mặt chiếc nhẫn, thứ tiết lộ cho bà ta biết nghề nghiệp của anh ta. Nhưng bà có thể, rất chắc chắn và có đôi chút thương hại với anh chàng si tình trẻ trung uể oải, đảm bảo rằng hẳn chẳng giống chút nào với vị hôn thê, người chồng tương lai còn chưa xuất đầu lộ diện.

Dù bà có cố cúi gằm xuống quả cầu pha lê trong suốt hay những quân bài tarot xinh xắn, cố tập trung trong làn hơi bốc lên từ sông Hằng hay vào những huyền thoại bí ẩn của những ngôi chùa ở Tây Tạng thì cũng chẳng thu được kết quả nào khác. Sức mạnh bí ẩn của ma thuật phương Đông vẫn ngoan cố chặn đường hoàng tử Eduardo. Những bàn tay thôi miên ma thuật trong những nghi lễ candomblé, những litanies hiến tế bồ câu, gà trống và bunn đen, những bùa phép do Dionisia con thần Oxóssi đặt để bảo vệ *comadre* dona Flor khỏi bùa yểm và những kẻ ác độc cũng vậy, thần Exú chặn mọi ngã đường, phong tỏa mọi ngã tư đối với kẻ quyến rũ ga lăng, kẻ vô song trong việc an ủi các góa phụ, đánh cắp trái tim cô đơn và tiện thể mang luôn của cải, tiền bạc và đồ trang sức của họ ra đi.

Trong tám tháng góa bụa đó, trừ tháng đầu tiên vô cùng nặng nề, dona Flor sống trong guồng quay đầy những bận rộn và trò giải trí vô hại. Đến tận lúc mãn tang, cô rất ít ra khỏi nhà – chỉ tới thăm dì Lita ở Rio Vermelho và vài người bạn gái thân thiết -, còn đều ở nhà lo công việc: dạy học, nấu các bữa tiệc đặt trước, trò chuyện với hàng xóm. Tháng Sáu, cô nấu *canjica*<sup>s</sup>, làm bánh bột sắn, bánh ngô và bánh mật, cất rượu hoa quả, thứ rượu nổi tiếng của cô làm từ quả genipapo. Sau ba tháng để tang, cô không mời ai tới dự lễ thánh Antoine, cũng như lễ thánh Jean, thậm chí cả lễ thánh Pierre, vốn là vị thánh bảo trợ các góa phụ. Lũ trẻ đốt một đống lửa lớn trước cửa nhà cô và tới ăn món *canjica*. Cùng với lũ trẻ là dona Norma, dona Gisa, ba bốn cô bạn trong khung cảnh thân mật, không hội hè gì hết. Tất cả các món *canjica*, các khay bánh và rượu được tặng cho dì Lita, bạn bè và học trò, theo truyền thống tháng Sáu, tháng của những lễ hội liên quan tới ngô.

Từ tháng thứ sáu cho tới khi Hoàng Tử xuất hiện vào tháng Mười hai, các hoạt động xã hội của cô tăng lên. Cô giảm bớt việc để tang vào tháng Chín, trước Chủ nhật đầu tiên, ngày truyền thống làm món *caruru* nhân lễ Thánh Côme và Thánh Damien, ngày lễ yêu thích của người chồng đã khuất. Hỡi Vadinho còn sống, các hoạt động hội hè diễn ra từ sáng sớm bằng màn bắn pháo hoa và kết thúc rất muộn khi đêm xuống với vũ hội rục rĩ, mở cửa nhà đón cả bạn bè lẫn người không quen biết. Giữ nghi lễ tỏ lòng kính trọng với hai vị thánh *Ibejés*, dona Flor nấu món *caruru* và kín đáo mời vài người bạn và hàng xóm tới dùng, hoàn thành nguyện ước của người đã khuất. Mirandão tới cùng vợ con, Dionísia tới một mình cùng con trai, vì *xará* còn mãi hít bụi trên đường để chở hàng tới Aracaju, Penedo và Maceió.

Mấy cô bạn lôi dona Flor đi mua sắm, xem phim và thăm viếng người họ hàng kia. Cô đã xem hai buổi trình diễn của Procópio khi nghệ sĩ này cùng đoàn của ông tới diễn ở nhà hát Guarani; cùng dona Norma và ông Sampaio trong buổi đầu tiên, cùng bác sĩ Ives và dona Emina trong buổi thứ hai, buổi nào cô cũng cười như nắc nẻ không dứt.

Đôi khi cô ở nhà và từ chối những lời mời tha thiết, vì mệt mỏi quá khiến cô thấy mệt mỏi; và theo cô, sự mệt mỏi đó là nguyên nhân dẫn đến cảm giác khó chịu và khó gọi thành tên. Như thế các hoạt động, công việc và tiếng cười không đủ để lấp đầy cuộc sống của cô, bỗng dưng cô thấy chán nản, mệt mỏi vô cùng. Không phải mệt mỏi về mặt thể xác, vì như thế đã có lợi và tốt cho cô, nó sẽ giúp cô ngủ một giấc nặng nề suốt đêm, không mộng mị, mà là kiệt sức từ bên trong, một cảm giác không thỏa mãn.

Tuy nhiên cô không hề cảm thấy cay đắng, cũng không buồn rầu triền miên. Cuộc sống của cô nhẹ nhàng và dễ chịu chưa từng có. Cô ra khỏi nhà, dạo chơi, bận rộn với cả nghìn lẻ một thứ, đó là còn chưa kể tới việc dạy học, thứ trách nhiệm khiến cô khuây khỏa. Nhưng cơn chán nản đôi khi vẫn xâm chiếm cô như đám mây thoáng qua trong những ngày trong trẻo vui vẻ bận rộn. Cô có những người bạn gái thân thiết, dì và chú luôn yêu quý cô, Marilda lúc nào cũng quanh quẩn bên cô, gần như một đứa em hay con gái, tâm sự với cô về những ước mơ, niềm khao khát được hát trên đài phát thanh của cô bé. Cô đi dạo, nghe các chương trình, các bài hát và truyện dài kỳ, những chương trình hài trên đài phát thanh, đọc tiểu thuyết dành cho thiếu nữ mà Marilda khuyên cô đọc, nghe những lời đàm tiếu của đám các bà ngỗ ngược đôi mách, những lời dự đoán của dona Dinora, nghe các bà hàng xóm thì thầm kể về bao anh chàng ngấp nghé muốn cưới hôn cô. Những người được coi là ứng cử viên đó sẽ nói gì nếu biết cái chợ người mới mọc ra này, cái trò đùa lôi họ ra cho dona Flor lựa chọn, các phẩm chất cũng như khiếm khuyết của họ đều được phô bày và phân tích âm ỉ cùng những lời bình phẩm và chế nhạo? Họ được đưa ra làm ứng cử viên mà chẳng hề hay biết, đã thế lại còn bị gạt phắt đi:

— Ông Raimundo de Oliveira á, ai cơ? Người phụ việc tạc tượng thánh làm việc với ông Alfredo ư? Người đó thì không được, Jacy ạ, chắc chắn

ông ta cũng là người tốt, nhưng còn cái bộ mặt buồn thiu và cái tật gàn dở thích sống ở nhà thờ... Làm ơn tìm người khác đi cho...

Những người khác cũng chẳng phù hợp hơn: nếu họ vừa đẹp trai lại vừa có địa vị thì hơi ôi! lại có vợ mất rồi: giáo sư Henrique Oswald, dạy ở trường Mỹ thuật, có gia đình ở khu Areal; kiến trúc sư Chaves, giám sát công trình ở ngay gần đó, một gã kiêu cách! Ông Carlitos Maia với hãng du lịch bấp bênh; ông Mendez người Tây Ban Nha; ông Vivaldo làm ở nhà tang lễ; và ông Genaro de Carvalho, người mà tất cả đám phụ nữ trẻ đều thầm yêu trộm nhớ – vì vợ ông, dona Nair dứt khoát không cho bất cứ cô nào thân mật với chồng mình, dù chỉ trong ý nghĩ -, đẹp trai hơn bất kỳ diễn viên điện ảnh nào, theo ý kiến chung của đám đàn bà con gái.

Dona Flor cười nhạo cái chuyện tái giá này tới mức dần dà chuyện đùa cợt cũng tự tắt, tất cả các kế hoạch cũng như ứng viên đều bị bỏ dở.

Cuộc sống của cô cứ trôi đi, vừa bình lặng vừa đầy lý thú, khi mùa hè tới, trong tháng Mười hai nóng nực, Hoàng tử xuất hiện, trồng cây si ở chân cột đèn như thể hắn đã bén rễ ở đó.

Từ ngày đi mua sắm cùng dona Norma từ đầu tới cuối phố Chi Lê, chẳng còn nghi ngờ gì về chuyện ai là nàng thơ khiến chàng thanh niên xanh xao thờ dài thườn thượt và có ánh nhìn uể oải. Dona Flor thấy đỏ mặt như thể mỗi quan tâm đó là hành động xúc phạm nghiêm trọng tới tình trạng của cô lúc này hay nó khiến người ta nghĩ cô không biết giữ mình trong chừng mực và sự thận trọng bắt buộc của một góa phụ. Cô là góa phụ vui vẻ và táo bạo tới mức bất kỳ kẻ xác xược nào cũng dám tự do rình mò trước cửa nhà cô, dò xét cửa sổ nhà cô ư? Đúng là sự lẳng nhục và đi đâu đáng hổ thẹn, mà với mục đích gì đây?

Chắc chắn là rồi tệ, dona Flor rên rỉ, đóng cửa ra vào và cửa sổ lại, trong khi dona Norma khuyên cô đừng hành động vội vàng. Nói thực là chính dona Norma cũng chẳng thấy cảm tình chút nào với gã trai này, bà thấy vẻ đẹp nhợt nhạt, đường nét trẻ con và kiêu cách khôn ngoan của hắn rất đáng ngờ. Nhưng ai dám đảm bảo rằng cả bà và dona Flor không nhầm, rằng ý định của chàng trai không phải những đi đâu tốt đẹp và trong sáng nhất, bản thân anh ta cũng là người đàng hoàng, đáng trọng, xứng đáng với dona Flor và tình yêu của cô?

Dù có xứng đáng hay không, góa phụ cũng không có ý định tái giá sớm như vậy. Đang hài lòng với cuộc sống hiện tại, cô chẳng thích thú gì chuyện có gã nhặng nhít đứng dưới cửa sổ nhà cô mà tán tỉnh như thể cô là người đàn bà trâng tráo dám làm ô nhục năm m òch òng, gạt bỏ việc để tang ở những nơi không nên chút nào như thế này.

Dona Norma cố giúp cô bình tĩnh lại, sao phải phản ứng dữ dội thế, sao phải oán giận chàng trai trẻ cho tới lúc này vẫn đáng tôn trọng, chỉ dám nhìn cô và đi theo cô từ xa? Suy cho cùng, dona Flor cũng không ngại thờ đến nỗi tin rằng mình thoát khỏi mọi sự tán tỉnh, mọi suy nghĩ, ý đồ dù đang hoang hay phóng đảng của đám đàn ông. Trẻ trung, xinh đẹp, sống một mình, tại sao họ lại không mong muốn có cô và không thử giành lấy ân huệ của cô chứ? Theo một cách nào đó, đấy là cách thể hiện sự tôn kính về đẹp của cô, bằng chứng cho những phẩm chất và vẻ quyến rũ của cô. Dù dona Flor cứ khăng khăng ở góa, có sao đâu, Dona Norma không đ òng tình với sự ngốc nghếch đó và sẽ không tranh luận về chuyện này. Nhưng sao lại đối xử tàn tệ với người đến với cô với ý định cưới xin đang hoang? Sao không từ chối tử tế thế này: “Tôi rất cảm động, nhưng tôi là con ngốc, cái *chochota* của tôi chỉ còn dùng để đi tè thôi, tôi không muốn nói tới việc cưới xin nữa!”.

Dona Flor cười vì bà bạn bạo m òm bạo miệng, nhưng trong cơn phần nộ bột phát, một hôm khi về nhà, phía sau vẫn là kẻ si tình đang bám đuôi, cô đã đóng sập cửa sổ ngay trước mũi hắn. Phạt ý và chán nản, sau một h ãi ngập ngừng, chàng trai lui bước.

Qua cửa sổ khép hờ nhà mình, các bà ng ồi lê đôi mách đã nhìn thấy cảnh đó, ai nấy đều không tán thành cử chỉ của dona Flor. Cả dona Gisa cũng vậy khi chứng kiến vụ rắc rối. Con người quá thông thái vì đọc nhiều sách, nghiên cứu các văn bản, quá ngại thơ, thậm chí ngờ nghệch trong quan hệ với mọi người như dona Gisa cũng phải thì thầm trách móc: “Ồi!” khi nhìn thấy cử chỉ phũ phàng của dona Flor, và câu cảm thán của cô là lời an ủi cho gã Don Juan bị đuổi khéo, “Tội nghiệp chàng trai, nạn nhân của thói phong kiến, định kiến và đầu óc lạc hậu.”

Chàng trai tội nghiệp chỉ cần có vậy. Khi đó, đứng ngay giữa phố, trong những lời tâm sự mãnh liệt và sướt mướt, hắn trải lòng với dona Gisa, gửi gắm lại cô những ý định chân thành, tình yêu dữ dội và nỗi đau nặng nề của

mình. Hắn tự giới thiệu: Otoniel Lopes xin phục vụ cô, thương gia ở Itabuna§, có một cửa hàng vải và có tiền gửi ngân hàng, ngoài ra còn là chủ của một đờn đi đờn ca cao nhỏ. Đang độc thân và rất muốn lấy vợ vì đã ba mươi tuổi rồi. Tới Salvador để chơi chứ không hẳn vì công việc, hắn đã nhìn thấy dona Flor và tâm hồn hắn từ lúc đó không còn được yên ổn nữa. Hắn phát điên lên vì đam mê, đến nỗi thấy đời chẳng còn ý nghĩa gì nữa nếu cô không đáp lại lời van vãn của hắn. Hắn biết cô ở góa và đứng đắn, hắn không đòi hỏi gì hơn, những thứ còn lại chẳng có gì là quan trọng. Nếu cô nghèo có khi lại tốt hơn: của cải của hắn, Otoniel, thừa đủ để cả hai người sống thoải mái.

Dona Gisa hào hứng bước đi. Hoàng tử tỏ ra dễ chịu và giả vờ giỏi vô cùng; dona Gisa cho hắn biết mọi thông tin hắn muốn biết. Dona Flor chỉ nghèo trên lý thuyết thôi. Đương nhiên không phải triệu phú, nhưng còn lâu mới nghèo. Nhờ có trường dạy nấu ăn và không còn gã chồng hay thó tiền của cô, dona Flor cũng có tiền tiết kiệm mà cô thích giữ ở nhà, như nhiều người phương Bắc, thay vì đầu tư hay gửi vào ngân hàng để lấy lãi. Đúng là đầu óc lạc hậu, dona Gisa định nghĩa như vậy, cô không biết cách che giấu suy nghĩ của mình và kiên chế sự bất bình trước những sai lầm và phi lý đó. Có ngày, một tên trộm nào đó sẽ biết là có tiền ở nhà và đến thó mất, thế là xong.

Chỉ có đờn vô lại đáng ghê tởm mới nghĩ tới chuyện lấy trộm của dona Flor, Hoàng Tử đáp lại, coi hành động của góa phụ là bằng chứng cho thấy cô tốt tính, coi thường của cải vật chất và rất khiêm nhường. Cô đúng là người phụ nữ hắn đang tìm để làm vợ, một người thẳng thắn và giản dị. Dần dà, trong lúc trò chuyện, dona Gisa tâm sự hết với gã vô lại tất cả những thứ hắn muốn biết về dona Flor, kể cả việc cô có vài đồ trang sức quý giá: chuỗi vòng cổ ngọc lam có nguồn gốc từ châu Âu, đôi hoa tai cổ bằng vàng và kim cương thật, của cải duy nhất của dì Lita, nếu không kể tới lũ mèo, khu vườn và những bức tranh màu nước của chồng bà. Vì bà chẳng đeo đôi hoa tai đó bao giờ và định để chúng làm đồ thừa kế cho cô cháu nên bà đã đưa cho dona Flor và bảo cô cất đi. Vì thế, dona Flor có thể đeo khi nào cô muốn. Dì Lita chưa tặng hắn cho cháu gái vì đôi hoa tai đó là vật bảo đảm duy nhất của đôi vợ chồng già trong trường hợp cần kíp: ốm lâu phải nằm viện hay phẫu thuật, cháy nhà, tai nạn, suy cho cùng ai mà tránh được những tai ương bất ngờ chứ?



Dona Gisa trở thành quân sư và luật sư của Hoàng tử. Cô sẽ lãnh nhiệm vụ thuyết phục dona Flor chịu tiếp hắn và nghe hắn nói, dù chỉ để nghe cô từ chối ý định đăng hoàng của hắn. Hắn chỉ cần một điều: được dona Flor tiếp, vì hắn hoàn toàn tin tưởng vào tài ba hoa, kinh nghiệm xu nịnh, giá trị những lời tán tỉnh của hắn. Hắn chưa từng thất bại. Nếu hắn làm cho cô chịu nghe hắn nói thì chắc chắn sẽ đính hôn được với cô và tên của góa phụ sẽ là của hắn, không ai cưỡng lại được quyền năng thuyết phục của hắn.

Tối hôm đó, sau buổi học, Marilda bật đèn trong phòng khách của dona Flor, vặn nút đài, mở cửa sổ và không thấy chàng trai si tình đứng dưới chân cột đèn. Cô bé gọi dona Flor và chỉ cho cô xem quang cảnh không còn anh chàng ngấp nghé.

Dona Flor kể cho cô bé nghe những sự kiện mới nhất: cửa sổ đóng sập trước mũi, bị xua đuổi, gã trai đã bỏ đi. Vừa nói, dona Flor vừa liếc ra phố. Tận đáy lòng, cô thấy hơi thất vọng: đam mê của chàng trai quả là hơi hợt, tan vỡ ngay khi gặp vật cản đầu tiên. Dona Flor từng tỏ ra bất nhẫn hơn nhiều với Pedro Borges khi cô còn là thiếu nữ. Anh chàng người Pará đến khổ vì cô: thư bị gửi lại, quà tặng bị từ chối, hành động sỉ nhục thật sự, nhưng anh ta vẫn cương quyết theo đuổi. Đó mới là đam mê chứ. Còn cái gã vô lại này vừa bị cửa sổ đóng sập trước mũi đã chuồn thẳng...

Chẳng biết mình muốn gì nữa, suốt nhiều giờ, dona Flor ra cửa sổ ba, bốn lần liên tiếp, thấy hiệu quả tích cực từ hành vi của mình: anh ta đã biến mất.

Khi đi ngủ, dona Flor nhún vai ra vẻ thờ ơ. Như thế là hơn. Vì cô không thực sự muốn tái giá, việc gì phải bận tâm tới kẻ ngấp nghé chẳng mấy kiên trì đó, tới tình cảm ẻo lợt của anh ta? Thật là hão huyền trong tình cảnh góa bụa của cô.

Lần đầu tiên sau nhiều tháng liên tiếp, cô không tiếp đi ngay ngủ một giấc bình yên. Cô cứ mở mắt chong chong mà suy nghĩ. Thực ra cái quyết định không tái giá, sống cuộc đời bình thản, không dấn thân vào cuộc hôn nhân phiêu lưu mới, có mạnh mẽ như cô vẫn nghĩ không? Cô đã quyết, vậy thôi. Cô thậm chí còn chẳng muốn kéo dài cuộc trò chuyện này với chính bản thân mình, chẳng còn mối nghi ngờ nào cần làm sáng tỏ hết. Cô sẵn sàng

giữ quyết định đó tới mức cười thoải mái với bạn bè, bông đùa với các bà ng ồi lê đôi mách khi người này người kia giới thiệu với cô các ứng cử viên hay khi dona Dinora vẽ ra chân dung người đàn ông tú tu ần tuyệt vời. Sao phải mất ngủ chỉ vì sự hiện diện của một gã ngốc ở góc phố chứ?

Sáng sớm hôm sau, dona Gisa tới gặp cô, mang theo biết bao là tin tức, kể lại chi tiết và hào hứng cuộc trò chuyện với gã thương gia rởm người Itabuna. Dona Gisa muốn tới từ hôm qua nhưng không được: ba lần một tuần, cô dạy một lớp tiếng Anh tăng cường vào buổi tối. Mệt quá đi mất.

Vừa thoát khỏi giấc ngủ không ngon giấc, đầu đau nhức, dona Flor lắng nghe câu chuyện. Tiếp Hoàng tử, lắng nghe hẳn ta nói ư? Nhưng đi đâu đó chẳng có ý nghĩa gì: vì cô đã quyết định không tái giá nữa, mất thời gian với những người muốn cầu hôn làm gì chứ? Dona Gisa lại tăng thêm lý lẽ và khẩn nài, rốt cuộc cũng thuyết phục được dona Flor tạm hoãn không từ chối ngay. Vì nể bạn, dona Flor hứa sẽ suy nghĩ trả lời sau, không đuổi cổ ngay gã trai bằng lời lẽ phũ phàng. Đến cuối cuộc trò chuyện, dona Norma xuất hiện, hỏi xin bột nở để làm bánh, bà hưởng ứng ngay âm mưu này. Thương gia giàu có ở Itabuna à? Xem người ta cứ nh ằm lẫn thế đấy... Dona Norma từng nghi ngờ anh ta, hóa ra anh ta lại là người nghiêm chỉnh, ổn định, một đám tuyệt vời. Nhưng mà với sắc da vàng như phân thế kia...

— Xin lỗi Flor, cô không muốn làm cháu phật ý, nhưng cháu có thấy không? Như màu phân trẻ con...

Buổi chi ều, Hoàng tử đã vững vàng quay lại vị trí chờ đợi, tươi cười, mắt nhìn chăm chăm cửa sổ. Hai ba lần, anh ta thoáng thấy dona Flor với cái nơ điệu đà trên tóc, dấu hiệu đáng mừng. Hôm đó, đám học trò thấy lạ vì cô giáo có vẻ b ần ch ần, trong khi bình thường cô rất tươi cười và bình thản. Cô đã có một đêm không yên giấc: mất ngủ, đau đầu, h ồi hộp, chóng đau nửa đầu t ồi tệ. Một học trò xinh đẹp và thích bày trò, dona Dagmar, vốn m ồm năm miệng mười, lém lỉnh xen vào:

— Cô giáo thân mến ơi, góa phụ đau đầu đầu chẳng qua là vì thiếu đàn ông trên giường thôi. Chữa bệnh này rất dễ, cứ lấy ch ồng là xong...

— Lấy ch ồng ư? c ầu Chúa cho tôi khỏi phải gặp cái họa đó...

— Cũng không bắt buộc đâu... Có thể chữa bệnh mà không cần cưới, ở đây chẳng thiếu đàn ông đâu, cô ạ.

Rồi người đàn bà hay bép xép cười.

Cả lớp cười và dona Flor cảm thấy xấu hổ, như hôm trước, hết như kẻ trộm bị bắt quả tang hay kẻ nói dối bị lật tẩy. Có lẽ nào trong khi cứ tưởng mình là góa phụ đứng đắn, cô lại tỏ ra ham muốn đàn ông, thèm lấy chồng, thèm người chờ đợi góc phố, lảng lơ và rảnh rảnh? Tại cô cười cợt với các bà ngỗ lêu đời mách, đùa vui về các ứng cử viên, trò bói toán và những lời thì thầm nên người ta nghĩ cô điên tới mức sẵn sàng lên giường với chồng hoặc tình nhân chăng? Thật là bất công, chẳng có góa phụ nào đứng đắn, trong sáng hơn cô.

Cả ngày hôm đó cô lo âu, tránh lại gần cửa sổ, tránh nghiêng người gọi dona Norma hoặc Marilda như vẫn thế, vì giờ cô đã biết vì sao người đó có mặt ở đây. Tuy nhiên, chưa bao giờ cô thấy muốn ra cửa sổ đến thế, như thể phố xá bỗng dung đầy những điếu mới mẻ kích động. Ngượng quá!

Vậy nên, khi dona Amélia tới rủ cô cùng đi xem một bộ phim Pháp rất lôi cuốn và hiện thực, đang là đề tài tranh cãi sôi nổi, dona Flor vội vàng nhận lời ngay vì sợ lại bị một đêm mất ngủ nữa. Đi xem phim về bao giờ cô cũng ngủ thiếp đi ngay, thậm chí gà gật ngay trên tàu điện. Những hàng xóm đáng mến không thể tìm được cơ hội nào tốt hơn để mời cô, nhất là bộ phim này đang là đề tài tranh cãi và bình luận trên báo chí và trong hàng xóm láng giềng. Dona Emina rất thích, còn bác sĩ Ives rất ghét – đúng là phim khiêu dâm! Dona Norma liến thoắng kể lại vài đoạn: “...cháu ạ, có những cảnh bên bờ hồ, anh ta giật chiếc váy ra khỏi người cô ấy, lộ cả đôi vú, rồi hai người ôm ghì lấy nhau và làm đủ thứ chuyện ngay trước mắt cháu. Người ta thấy họ siết chặt lấy nhau, cô ấy hoàn toàn trần truồng, đôi vú nhỏ và săn chắc, và trong phòng chiếu, lũ trẻ kêu ù ù lên...” Marilda tức điên vì trò kiểm duyệt (cả dona Maria do Carmo nữa) khiến cô bé không được xem phim, bộ phim này cấm trẻ em dưới mười sáu tuổi. Đúng là phân biệt đối xử nặng nề với giới trẻ!

Như mọi lần đi xem phim cùng vợ chồng nhà Ruas, họ tới khá muộn: người ta đã bắt đầu chiếu thời sự, phòng chiếu rất tối và đông nghịt người. Khó khăn lắm họ mới tìm được chỗ ngồi, mỗi người ở một hàng khác nhau. Dona Flor ngỗ lêu cuối phòng, trên ghế phụ, cạnh một đôi tình nhân trẻ tay trong tay, đầu kề sát nhau. Đám sinh viên bắt đầu ò lên ngay từ những cảnh đầu tiên của bộ phim Pháp có bối cảnh diễn ra trong một quán

rượu trong khu Pigalle§ đầy những cô gái bán nuy. Vờ không để ý tới những cái hôn, tiếng thở dài và ve vuốt của đôi tình nhân ng ồi bên, dona Flor cố tập trung theo dõi cốt truyện phức tạp của bộ phim.

Bỗng dưng, cô thấy sau gáy có hơi ấm từ làn hơi của đàn ông và nghe thấy một giọng nói nhẹ nhàng át cả tiếng ồn, tiếng thì thầm dịu dàng vào tai cô, những câu bay bướm như những vần thơ, những lời tỏ tình mà cô không được nghe khi yêu, những lời ca ngợi đôi mắt, mái tóc, vẻ đẹp của cô. Cô không cần quay lại cũng biết giọng nói ve vuốt, những lời khen đẹp đẽ đó là của ai. Trên gáy cô, hơi thở của người đàn ông giống như cái ve vuốt, một ngọn gió ấm. Bên tai là giọng nói ca ngợi và khẩn nài, như lời hát ru dịu dàng.

Dona Flor nhòai người ra mép chiếc ghế phụ để tạo khoảng cách giữa cô và hàng ghế nơi Hoàng tử tìm được chỗ ng ồi; nhưng cô chỉ làm phi ền đôi tình nhân. Hoàng tử cũng nhòai người ra. Hắn ta vẫn tiếp tục lời thổ lộ nồng nàn. Dona Flor không muốn nghe hắn ta nói, cũng chẳng muốn nhìn cảnh lả lơi của đôi tình nhân chẳng thèm quan tâm tới người xung quanh, cô chỉ muốn theo dõi hành động trong phim, hiểu câu chuyện phức tạp về tình dục và bạo lực.

Người xem trong rạp ngày càng kêu lên nhiều hơn, vì cái cảnh kích động bên hồ đã bắt đầu: cô gái đầy nhục cảm và g ần như trần trụi, đôi vú để trần, và bạn diễn của cô, một gã khổng lồ có vẻ mặt đ ối bại lao vào cô với vẻ điên cuồng đê hèn, sẵn sàng chẳng kém gì đôi tình nhân ng ồi cạnh dona Flor. Chưa bao giờ cô thấy cảnh trơ trẽn đến vậy.

Và giọng nói của gã trai ng ồi sau cô, thổ lộ với cô tình yêu của hắn ta, cái hôn cô, van v ỉ cô tiếp chuyện hắn ta dù chỉ một lần để bày tỏ với cô những dự định, tài sản, những đức tính tốt đẹp của mình, bày xuống đôi bàn chân nhỏ xinh đáng yêu của cô cửa hiệu ở Itabuna và trái tim chung thủy đang cháy rực lửa đam mê.

Hơi thở ấm áp của người đàn ông trên cổ cô, giọng thì thầm của anh ta, những lời nói như thơ, những từ ngữ ve vuốt. Ôi! thật không thể xem phim được khi mà người xem cứ gào rú, diễn viên thì trơ trẽn, đôi tình nhân ng ồi cạnh thì trăng tráo và khoái trá, còn kẻ hiện diện vô hình và gây bối rối

lướt trên vai cô, dona Flor rơi vào một vòng xoáy, cảm thấy tù túng và chóng mặt. Ôi! góa phụ đứng đắn và đoan trang...

Khi ra khỏi rạp, cô thoáng thấy hắn đang rình mò cô, vẻ van vãn. Mắt sụp xuống, dona Flor đi cùng vợ chồng nhà Ruas, dona Amelia phẫn nộ vì bộ phim, chồng cô ủng hộ vợ chiều lệ, chỉ bực vì đám sinh viên ngu ngốc cứ gào rú lên, đúng là lũ vô lại! Thế dona Flor nghĩ sao? Lẽ ra cô không nên đi thì hơn, tiếng kêu và tiếng cười làm cô chóng mặt, cô thấy phát ốm cả lên, không tập trung theo dõi bộ phim được, lại còn hai kẻ trợ trên ng ả cạnh cô nữa chứ – một á gái già và một gã thanh niên, cô đã trông rõ mặt họ khi đèn bật – vô cùng tục tĩu.

Chán nản vì buổi đi xem phim và sợ lại phải trải qua một đêm dài mất ngủ, dona Flor uống một viên thuốc an thần để ngủ. Mặc dù thế, ngay cả trong giấc ngủ, cô cũng thấy mình không thoát khỏi tay kẻ si tình, không thoát khỏi hơi thở, giọng nói và lời mời gọi của hắn ta, những vấn đề đàn ông và cười hỏi, cô mộng mị suốt đêm. Một giấc mơ nông cu ồng không đầu không cuối.

Dona Flor thấy mình đứng ở trung tâm vòng người, ngay giữa chốn công cộng, như trong trò chơi trẻ con, nhưng vòng tròn chỉ toàn đàn ông, biết bao kẻ muốn cầu hôn cô. Tất cả: từ giáo sư Epaminondas Souza Pinto trong sáng và mượt mát mồ hôi cho tới tay buôn đồ cổ người Ả Rập Mamede, từ tay tạc tượng Raimundo de Oliveira cho tới thầy cãi Aluisio, anh chồng của dona Enaïde, người này có hai khuôn mặt, lúc là nhân vật quyền cao chức trọng, lúc lại là kẻ thô lỗ chẳng đáng để tâm. Đứng hàng đầu là thương gia người Itabuna, gã Otoniel Lopes giàu có, tức Hoàng tử X thân mến của chúng ta, chàng Eduardo của các góa phụ, theo đuổi không biết mệt mỗi con đường vào trái tim cô đơn của dona Flor và của cái giấu giếm của cô (hắn hình dung cũng khá khá tiền và rất nhiều đồ trang sức) mà một ngày hứng chí cô đã quyết định để ở nhà cho chắc chắn chứ không mạo hiểm đầu tư sinh lời vào doanh nghiệp nào đó hay gửi ngân hàng.

Tất cả diễn ra trong một quả cầu pha lê khổng lồ. Đứng bên ngoài, dona Dinora nhe răng và giương kính quan sát cảnh đó, đi đều khiến buổi trình diễn. Vòng người xoay chậm, theo nhịp hát của chính các ứng cử viên đang vừa hát vừa nhảy quanh dona Flor.

*Ôi! Florzinha, ôi! Florzinha*

*Em sẽ bước vào vòng xoay*

*Rồi ở lại đó một mình...*

Sau khi rời khỏi trung tâm vòng tròn và xem xét từng ứng cử viên một, dona Flor trả lời:

*Em sẽ không ở lại một mình  
Mà cũng không cần làm thế  
Vì em đã có giáo sư  
Thuộc về em...*

Cô đẩy mạnh làm giáo sư Epaminondas Souza Pinto bật ra khỏi vòng người để biến ông thành bạn nhảy của cô, còn ông, về bối rối và bần chần, tới nhảy múa trước mặt cô, giữa vòng người, hát bằng giọng khàn khàn:

*Tôi tới Tororó  
Uống nước và tìm chẳng có  
Người đẹp da nâu tôi sẽ gặp  
Mà tôi đã bỏ lại ở Tororó...*

Của cải của mình, ông đem tặng cô làm của hồi môn: một cuốn sách ngữ pháp có chú giải, một bản *Lusiades*<sup>§</sup> có ghi chú bằng bút chì, cuốn *Ngày mừng Hai tháng Bảy* và cuốn *Trận chiến Riachuelo*<sup>§</sup>. Ngoài ra, ông còn để dành lại vài lễ hội quốc gia, một vị tướng gần như còn mới nguyên và một con thuyền đựng trong chai (“chúng ta sẽ đi trên con tàu đó, quý bà Flor ạ”). Nhưng ông vấp trong đôi ghệt màu xám nâu làm hồng đáng về vũ công thanh lịch và chiếc mũ không thấm nước của ông. Dona Flor ôm bụng cười khi thấy ông mất thăng bằng. Trông ông thật vô cùng nực cười, chỉ có dona Gisa, người chẳng có khái niệm gì về tề nhị và vì lòng tôn kính vị giáo sư trịnh trọng nghiêm trang mới có thể giới thiệu ông làm ứng cử viên.

Về phần dona Flor, cô dường như không còn là mình nữa: cười không kiêng nể cũng chẳng thương hại vị giáo sư già bị vấp ngã trong vòng tròn, dù vậy vẫn cố hái những bông hoa cam trinh trắng trên chiếc mạng che mặt cô dâu của cô. Người đẹp da nâu trâng tráo đây thêm một cái nữa để kết thúc hẳn tham vọng của giáo sư với danh tiết của cô.

Bởi Flor đã biến trở lại thành cô gái trinh trắng, nhưng đồng thời cũng mất hết vẻ đứng đắn và thẹn thùng. Người vận toàn đồ trắng, đăng ten, vải tuyn và taffetas, trong sự thuần khiết của chiếc khăn cô dâu và vòng hoa đội đầu – bằng chân váy dài và mỏng như làn hơi của chiếc váy cưới cô bao trọn cả vòng tròn, giữ các ứng cử viên trong vòng xoay lời hứa, trong mùi hương danh tiết của cô.

Vội vàng và lo lắng, dona Flor tự mời họ cưới cô, ra mắt tất cả bọn họ và riêng từng người một, như cô gái già không còn hy vọng lấy được chồng nữa. Cô đến hết người này tới người kia, mời họ nhảy với cô trong vòng tròn, xoay tít vẻ thách thức và khiêu khích: ai trong số họ sẽ cướp được những bông hoa cam và danh tiết của cô, làm tàn vòng hoa và dona Flor? Với một tờ giấy giá thú, đương nhiên rồi, con gái chẳng bao giờ chịu tặng cái quý giá nhất đời mình mà không có thứ đó.

Cô khiêu khích họ bằng tiếng hát mời gọi và giữ họ lại bằng điệu nhảy khoái lạc, lắc lư hông, mông và phần thân trên bằng những động tác lả lơi của lũ con gái lỏng lẻo, dẫn từng người ra giữa vòng tròn, như cô gái giang hồ dễ dãi nhất. Trơ trẽn, vô liêm sỉ, như gái điếm, khiến người ta buồn nôn.

Cọ sát người vào bụng Mamede, cô lôi ông ta ra làm bạn nhảy. Ông ta bắt đầu nhảy và uốn éo theo cách thật không ngờ đối với một quý ông nghiêm nghị như vậy. Một tay cầm chân nển cũ, tay kia cầm chiếc bô bằng sứ Macao với phong cảnh làng quê nước Anh vẽ bằng màu lam, hơi rạn một chút, một thứ đồ rất đẹp, cái chân nển bằng bạc rỗng cũng vậy. Ông ta muốn đổi hai thứ đó lấy trinh tiết đang được chào bán, chỉ đòi hạ giá một chút, vài *milreis*, bốn trăm năm mươi. Nhưng làm thế nào mà đụng vào bông hoa nhỏ được khi hai tay đều bận cầm đồ cổ thế kia? Dona Flor nhảy quanh ông ta, lại gần, sượt qua bụng gã buôn đồ cổ, làm bốc lên đám bụi cổ kính, dona Flor cười và chế giễu như lên cơn điên.

Ông Raimundo de Oliveira khá có khiếu khiêu vũ. Cửa cải của ông: một đoàn các nhà tiên tri, Kinh Thánh, các vị thánh cổ và các tác phẩm hiện đại khác, đây là còn chưa kể tới các linh vật, lừa và cá; ngoài ra còn có mười một nghìn trinh nữ, trừ đi ba hay bốn bức tượng đã tặng ông Alfredo, ông chủ của Raimundo, thương gia bán tượng thánh ở Cabeça. Những bức khác, nguyên vẹn và hoàn hảo, ông Raimundo không chịu nhượng lại



chúng, dù Mário Cravo, kiến trúc sư Lev, kỹ sư Adauto Lima, những người thích tìm đồ quý hiếm đã trả giá rất cao. Vì ông Raimundo đã có chùng ấy trình nữ r ấ, chẳng hiểu sao còn muốn có thêm một cô nhi? Dục vọng quá lớn hay ham muốn giấu giếm? Chẳng lẽ ông ta có nhà thờ lớn đến như vậy, với chùng ấy cô gái ư?

— Nhà thờ của tôi chính là bầu trời, ôi! dona Flor, tôi chỉ muốn hôn lên cái miệng ngọt ngào như quả chín của em; như kẻ phạm tội già nua trong Kinh Cựu ước, tôi đi thẳng tới ngày tận thế.

— Vậy thì chạy tới đó đi, dona Flor bảo ông ta.

R ấ tới ông Aluisio, nhà quê chân thật vùng nội địa, người được trọng vọng ở vùng thảo nguyên, rất chu đáo mực trong khiêu vũ và ăn nói, con người tế nhị cầu hôn cô rất kiêu cách; ông ta gần như đã chạm tới vòng hoa đội đầu, sẵn sàng hái bông hoa thôn dã của dona Flor. Cô không đại dốt, ngược lại, rất xảo quyết, không chịu để bị lừa phỉnh, bị mê hoặc bởi những lời nói đẹp đẽ của gã luật sư r ỏm, những lời nói tinh tế và có chùng mực.

— Chúng ta tới nhà thờ thôi, quý cô, tôi đã chuẩn bị hết r ấ, tuyên bố kết hôn, lễ ban phước của cha xứ, tôi đã xưng tội và được miễn tội r ấ.

— Này quý ông, đừng có lừa tôi, nếu ông muốn khu vườn nhỏ của tôi, hãy mang thăm phán và cha xứ tới đây.

— Cha xứ và lời ban phước của Chúa và đức tin vẫn chưa đủ sao? Luật lệ của con người có giá trị gì khi đã có luật lệ của Chúa trong tay?

— Ông cứ việc giữ lời ban phước, cha xứ và lời xưng tội của ông, tiến sĩ ạ. Xin lỗi ông nhé, không có giấy giá thú, ông không thể đụng tới bông hoa nhỏ của góa phụ được đâu.

“Góa phụ bé nhỏ của tôi, góa phụ bé nhỏ của tôi”, những lời tán tụng ướat át vang lên, chàng trai trẻ xanh xao và mảnh dẻ, vẻ uể oải và van nài, bước vào giữa vòng tròn, hơi thở ấm nóng của anh ta bao lấy dona Flor, bài ca tình yêu của anh ta làm cô sao nhãng:

*Tháo khỏi giày đi bàn chân bé nhỏ  
Đặt nó lại đây, sát cạnh bên anh  
Rồi em ơi đừng nói  
Lời tiếc nuôi đôi bàn chân xinh.*

Anh ta khiêu vũ giỏi hơn cả vũ công quán rượu, một điệu nhảy quen thuộc, điệu gì vậy nhỉ? Bao quanh dona Flor là giọng nói quyến rũ:

*Tận hưởng đi em, cô góa xinh đẹp  
Vì đêm nay ngần ngại biết bao  
Nếu em không ngủ bây giờ  
Tới rạng đông em sẽ ngủ.*

Rạng đông, dù gái trinh hay góa phụ. Bỗng dưng chỉ còn dona Flor không khăn voan, không váy trắng, không còn những bông hoa cam trinh trắng. Giờ chỉ còn góa phụ đang vận bộ đồ để tang nghiêm ngặt, toàn một màu đen, tấm mạng che kín mặt, một chiếc khăn trùm trên tóc, tất màu khói, buồm bã và tang tóc. Chỉ có một bông hoa duy nhất, một bông hồng đỏ thắm đen.

Cô đã ao ước chiếc váy trắng biết bao nhiêu – nhưng không được mặc nó vào lúc cô muốn, vì còn đâu bông hoa nhỏ của cô khi ký giấy giá thú, bông hoa đã bị vật cánh trong làn gió Itapoã.

Với những ứng cử viên của bạn bè và các bà ngời lê đôi mách, với những trò bói toán của dona Dinora, cô có thể đùa cợt, chế giễu, tự coi mình là trinh nữ trong trắng không tì vết, tất cả chỉ là trò vui.

Nhưng cô không thể làm thế với kẻ si tình đứng dưới chân cột đèn đường, chàng hoàng tử, một quý ông, trông còn trẻ mà đã giàu thế, biết bao cô gái trẻ rên rỉ thầm yêu trộm nhớ anh ta, còn anh ta lại rên rỉ và si mê dona Flor góa bụa, nghèo khó. Không thể liêu lĩnh chế giễu hay đùa bỡn với chàng thương gia Itabuna giàu có, đảm tốt cho bất kỳ cô gái trẻ nào, lại

càng tốt với một góa phụ: hơi thở nồng nàn của anh thấm vào da thịt cô, ấm áp bao lấy vẻ lãnh đạm của cô, làm tan lớp giá băng, làm sống lại con người tưởng những chuyện đó đã chết trong mình mãi mãi, hơi thở của anh ta làm sống lại ham muốn đã chôn vùi, chấm dứt cảnh bình yên của dona Flor.

Cô không thể cười cợt về hấn ta, không thể làm ngơ trước sự hiện diện của hấn ta: đó không phải là ứng cử viên bịa đặt như những người khác, không phải chủ đề bàn tán của đám người tò mò, mà là thực tế đã bén rễ dưới chân cột đèn đường, mắt nhìn chăm chăm vào cửa sổ nhà cô: chỉ cần tiến lên một bước, hấn ta đã ở trong nhà góa phụ và trong vòng tay cô. Hấn ta đi theo cô trên phố, trong rạp chiếu phim, thiêu đốt quyết định khôn ngoan của cô bằng hơi thở và những lời nói, nhóm lại ham muốn nóng bỏng.

Giờ thì dona Flor biết tại sao, dù rất bận rộn với công việc và thú vui giải trí nhưng cô vẫn cảm thấy vô dụng, trống trải, nản chí. Chàng trai muốn cầu hôn nhảy xung quanh cô: – “Tới rạp đông em sẽ ngủ”. Một điệu nhảy cô thấy rất quen, điệu nhảy trong vũ hội và vũ trường chứ không phải là trong trò chơi con trẻ. Nhưng điệu nhảy này là gì nhỉ, lạ Chúa, dona Flor đã học nó ở đâu?

Âm nhạc hay điệu nhảy, giờ giấc hay nơi chốn thì có gì quan trọng? Trong cơn hăm hở, dona Flor giật phắt cái mạng che mặt, chìa tay cho chàng rể, quả cầu pha lê vỡ tan: “Người đẹp da nâu em sẽ không ở một mình nữa, hãy tới đây, chàng trai xanh xao, chúng ta cưới nhau đi, nhanh lên, hiệp sĩ của em, hoàng tử quyến rũ của em.”

Rồi bỗng dưng, cô nhớ ra: điệu nhạc này là bản tango cô từng nhảy khi còn con gái, ở nhà sĩ quan Tiririca, và bảy năm sau đó, ở khách sạn Palace, và người đứng trước mặt cô không phải là gã trai trẻ uể oải, van vãn, người muốn cầu hôn cô. Hấn ta đã tan vào không khí, biến mất cùng quả cầu pha lê của dona Dinora. Người đứng trước mặt cô là người đã khuất mà cô không tôn trọng ký ức. Đứng trước mặt cô là người chông đang phẫn nộ, đưa tay lên và tát cô. Dona Flor ngã xuống chiếc giường sắt, và anh ta giật chiếc váy góa phụ ra khỏi người cô, xé nát vòng hoa và khăn cô dâu. Người chông đã khuất của cô. Anh ta muốn cô hoàn toàn trần truồng, anh

ta chẳng bao giờ thấy ai làm tình khi vẫn mặc quần áo? Ôi! kẻ bạo ngược bất trị!...

Trong nỗ lực tuyệt vọng, dona Flor tỉnh giấc, sợ hãi, quanh cô là đêm tối. Tiếng mèo cái động đực trên mái nhà và trong các khu vườn, ôi! đúng là giấc mơ chẳng ra đầu ra đuôi, ôi! cảnh yên bình của cô thế là hết!

Cả đêm cân nhắc đi đâu thiệt hơn, nổi cô đơn và những tiếng cười, ham muốn trời dậy và giọt nước mắt lúc rạng đông. Từ lúc còn rất sớm, khi bình minh vừa phá vỡ những rào chắn hoài nghi, dona Flor ngẩng trước gương chải tóc. Khi đi tìm nước hoa, cô lại thấy đôi hoa tai của dì Lita và đeo chúng luôn, thử các đồ trang sức, áo và váy, lại làm đóm như hồi còn ở dốc Alvo, khi cô ăn diện để đi chơi như con gái nhà giàu. Mới sáng sớm mà đã diện thế! Nhiều lần gã trai xanh xao xuất hiện từ trước bữa trưa. Hơn nữa, hôm đó là Chủ nhật, ngày đi lễ và nghe cha Clemente giảng kinh.

Nhưng hóa ra lại là Mirandão, họa hoàn lắm đấy, tới thăm dona Flor và ở lại ăn trưa. Anh ta đi cùng vợ và các con, trong đó một đứa là con đỡ đầu của dona Flor, mang theo vòng xiêm và *caja*, cùng một cái cổ áo móc do vợ anh ta làm. Sao lại mang quà nhiều thế này? Thôi nào, đừng nói rằng cô đã quên đấy? Hôm nay chẳng phải là ngày 19 tháng Mười hai, sinh nhật cô sao? Ôi, các bạn của tôi, thật tử tế quá, cô ấy đúng là quên thật, chẳng để ý gì tới sinh nhật nữa. Vợ Mirandão không muốn tin:

— Chị quên thật ư? Vậy sao trông chị lại ăn mặc lịch sự thế này, lại ăn diện từ sớm thế?...

Mirandão bẽn lẽn nhớ lại:

— Cô có nhớ không, *comadre*? một năm trước, từ buổi tối ở Palace, tôi chẳng bao giờ quên sinh nhật cô nữa...

Đã tròn một năm. Và dona Flor đứng đó, ăn vận lịch sự, đầu tóc chải chuốt, thắt nơ trên đầu, tai đeo khuyên đính kim cương, xức nước hoa thơm phức. Sao cô chăm chút bản thân đến như vậy vào ngày sinh nhật nếu cô đã quên? Nhưng dì Lita và chú Pôrto vẫn nhớ, dona Norma, dona Gisa, dona Amélia, dona Emina, dona Jacy, dona Maria do Carmo cũng vậy; họ mang theo quà, xà phòng thơm, nước hoa, giày dép và vải vóc.

— Trông cô xinh quá, Flor ạ, thật duyên dáng! dona Amélia nhận xét.

— Một năm trước, cô ấy cũng rất xinh đẹp..., dona Norma nói, bà cũng nhớ lại buổi tối ở Palace. Và món quà sinh nhật mới tuyệt làm sao!

— Năm nay cũng thế, cô ấy sẽ có một món quà tuyệt vời...

Đó là cái giọng tò mò của dona Maria do Carmo.

— Quà gì vậy? vợ Mirandão hỏi.

Trong tiếng cười, dona Emina và dona Amélia thì thầm cho chị ta biết đi đâu bí mật.

— Không lẽ nào?...

— Một người đàn ông đang hoàng, dona Gisa khẳng định. Một người đàn ông tử tế.

Mirandão ra tận quán bar ở khu Cabeça, nơi một nhóm các đi ền chủ giàu có vùng Ilhéus đang tụ tập uống whisky dưới sự chủ trì của Moysés Alves. Trong phòng khách, các bà bạn vui vẻ trò chuyện, trong khi ở bếp, dona Flor khoác tạp d ề nấu bữa trưa, có Marilda giúp một tay.

Tới đầu giờ chiều, rốt cuộc Hoàng Tử cũng tới hưởng thành quả từ công gieo tr ồng từ hôm trước: sự can thiệp của dona Gisa, lời tỏ tình trong bóng tối rạp chiếu phim. Xanh xao, đam mê tràn tr ề và sốt ruột hy vọng, trông hẳn ta thật tuyệt vời, chưa bao giờ hẳn giống Chúa Tể Đau Khổ đến như vậy. Hôm đó, hẳn đã nói với Lou, cô bạn gái mới đây thôi đã cùng hẳn tiêu những đ ồng xu cuối cùng của góa phụ bị hẳn lừa trước đó, dona Ambrosina Arruda, một mẹ to lớn cu ồng loạn:

— Em xinh đẹp ời, hôm nay anh sẽ tấn công pháo đài, anh sẽ vào nhà và chẳng bao lâu nữa sẽ lên giường ả góa đó.

Lou cuộn mình nép sát vào bộ ngực g ầy còm của Chúa Tể Đau Khổ.

— Thế cô này có xấu như cô kia không? Hay là xinh?

Ghen tỵ, không hiểu được quy tắc cứng nhắc và đạo đức nghề nghiệp của Hoàng tử, cô không đủ t ần để sống với một nhân vật giỏi giang luôn giữ vững nguyên tắc như anh ta:

— Dù xấu hay xinh thì cũng vậy thôi, anh đã nói với em rồi mà, ngốc ạ. Em không thấy đây chỉ là một vụ làm ăn, một phi vụ tài chính chứ chẳng có gì khác sao? Ngốc ạ, đi đâu anh quan tâm không phải cái mông bà góa, mà là ti tiền và trang sức của cô ta...

Dona Emina là người đầu tiên trông thấy hắn ta dưới chân cột đèn đường. Cô vội vàng thông báo rồi phá lên cười:

— Anh ta đã tới...

Cánh phụ nữ ồn ào, huyên náo, hưng phấn, lộn xộn khiến Mirandão đang thiu thiu ngủ sau bữa trưa thịnh soạn thấy thắc mắc. Choàng dậy, anh ta cũng ra phía cửa sổ nơi các bà hàng xóm của dona Flor thay nhau ra ngó nghiêng. Anh ta trông thấy, ở phía bên kia phố, dưới chân cột đèn đường, trên vỉa hè nhà ông Bernabo, gã vô lại Eduardo X, Hoàng tử, trong điệu bộ uể oải, dùng que diêm cạo móng tay và cười duyên dáng.

— Gã Chúa Tể Đau Khổ tới đây làm gì thế nhỉ?

— Ai là Chúa Tể Đau Khổ? dona Norma tò mò hỏi.

— Tôi muốn nói là tay Hoàng tử, đồ vô lại, quân trộm cắp...

Mirandão định nói thêm “vua của các góa phụ”, nhưng nhận thấy các bà bạn của dona Flor và những kẻ tò mò bỗng đứng im phăng phắc, anh ta hiểu ra ngay. Tuy nhiên, Mirandão làm như không nhận thấy gì hết, vẫn mỉm cười nói tiếp, với vẻ tế nhị kiểu Bahia của anh ta:

— Gã đều này là chuyên gia ăn cắp, sống nhờ dối trá, bịa đặt bao chuyện, lấy ti tiền dành cho bệnh viện, như những kiểu trộm cắp mà người ta vẫn đọc được trên báo ấy...

— Tôi chưa bao giờ thấy tin gã này... Chỉ cần nhìn mặt hắn là biết... dona Norma nói.

— Chắc hẳn muốn lừa ai trong khu này, có lẽ là ông người Aentina, hay ai đó..., Mirandão kết luận.

— Chắc chắn là ông người Aentina, tôi đã trông thấy bọn họ trò chuyện với nhau...

Dona Norma hăng hái nói dối, bà cũng vô cùng tế nhị và nhạy cảm theo kiểu Bahia.

Mặc cho họ nghi ngờ ngắm về những cảnh vỡ mộng trong đời, dona Flor yên lặng, giàu giọt nước mắt, chỉ một giọt duy nhất, như vậy cũng quá đủ cho sự nhục nhã và thóa mạ này. Làm như không có chuyện gì xảy ra, Mirandão băng qua phố và tiến lại gần gã vô lại. Qua khe các cửa sổ đã đóng sập lại, đám người tò mò thấy anh ta nói chuyện với gã trai đáng khinh. Không một khoảnh khắc nào Hoàng tử không mỉm cười, ngay cả khi hấn bối rối phân bua. Bằng cử chỉ dứt khoát, Mirandão chỉ ra con dốc đi về phía khu phố dưới. Cảnh phim câm ngán với những kẻ tò mò đang rình xem.

Hoàng Tử biết cách chấp nhận thất bại và không phải loại người mất khôn, đại dột mạo hiểm để bị tống vào tù hay bị trừng trị. Thật rủi là hấn lại theo đuổi *comadre* của thầy Mirandão, may là còn rút lui được an toàn. Hấn chân thành khẳng định là không biết: nếu biết đó là ai thì hấn đã tránh cô thật xa...

Không ngược mắt lên nhìn nhà dona Flor, xoay người, hấn đi ra biển, xuống nhanh con dốc Lười. Khi vừa tới khu phố dưới, từ xa, hấn thoáng thấy từ xa một góa phụ vận toàn đồ đen và đeo mạng che mặt, đang đi tới nhà thờ Chính-toà-Bờ-biển, về thành kính. Hấn rảo bước về phía con mồi mới với nụ cười uể oải, cái nhìn van vỉ của Hoàng tử X vốn giỏi giang trong nghề.



Người ta không bao giờ còn thấy Hoàng tử lảng vảng quanh đó nữa, những lời bình phẩm, thì thầm, cười cợt, những ứng cử viên của bà thầy bói và chủ đề của các cuộc đàm tiếu, trò đùa quanh chuyện dona Flor sắp lấy chồng cũng biến mất theo gót hần. Nếu trước đây, cô vui vẻ chế giễu tất cả những chuyện đó thì bây giờ cô không muốn nói nữa, không che giấu vẻ khó chịu và nỗi đau khổ mỗi khi có ai thoáng nhắc tới cảnh góa bụa hay chuyện lấy chồng và coi đó như lời lăng nhục hay sự thô lỗ.

Cứ như thể các bà bạn và những kẻ tò mò ngậm ký thỏa ước vậy, suốt một thời gian, không ai dǎ động tới chuyện đó, mọi người dường như đều tỏ ra đồng tình với quyết định của góa phụ gạt phắt bất cứ chàng rể hay đám cưới nào. Khi có kẻ tò mò nào ngửa lưỡi muốn tán chuyện về đề tài đó thì hình ảnh Hoàng tử đứng dưới chân cột đèn đường lại khiến bà ta cứng họng: như thể cái gã đều cǎng vẫn đứng đó mà cười nhạt cả phở. Chưa kể lệnh cấm ngặt nghèo do dona Norma ban bố, tổ trưởng suốt đời của khu này, với cách đi đầu hành thường là dân chủ và thoải mái, nhưng khi cần thì vô cùng độc đoán.

Những tuần tiếp sau sinh nhật của dona Flor có lẽ là thời gian có nhiều hoạt động nhất trong đời dona Flor: cô chẳng có giây phút nào được nghỉ ngơi. Những lời mời thi nhau tới, ai cũng muốn chiếm chút thời gian của cô, tỏ ra tốt bụng với cô. Đi xem phim hết buổi này tới buổi khác, đi thăm không biết bao nhiêu người, đi mua sắm cùng bạn bè. Khi dạy xong lớp buổi chiều, chính dona Flor cũng tìm một hoạt động gì đó:

— Norminha yêu quý, sao cô ăn vận chỉnh tề thế? Cô đi đâu mà chẳng nói cho cháu biết?

— Một đám tang bất ngờ cháu ạ. Cô vừa mới nhận được giấy báo xong, muộn quá đi mất. Ông Lucas de Almeida, người quen của gia đình

cô – thậm chí còn có họ với Sampaio – mất đột ngột vì lên cơn đau tim. Sampaio không đi dự lễ tang, cháu cũng biết tính ông ấy rồi đấy, thật là xấu hổ. Cô không báo cho cháu vì cháu không quen ông ấy. Nhưng nếu cháu muốn đi... Đám tang này cũng đáng dự lắm...

Thế là dona Flor cùng dona Norma đi viếng và dự lễ an táng, dự sinh nhật và lễ rửa tội. Trong chuyện buồn cũng như chuyện vui, dona Norma thân mến luôn tỏ ra tháo vát và nhanh nhẹn, đảm bảo bất cứ ngày lễ hay sự kiện nào bà tham dự đều thành công. Bà nắm quyền lãnh đạo, vạch đường lối, ra hiệu cho mọi người cười hay khóc, an ủi, giúp đỡ, trò chuyện, ăn uống vui vẻ (và có chừng mực), gần như lúc nào cũng cười, khóc khi cần thiết. Không ai giỏi bằng dona Norma trong việc tổ chức những cuộc hội họp, kể cả hội nghị, bà lúc nào cũng sẵn sàng và làm được mọi việc. “Chị ấy thật là tuyệt”, dona Enaide nói về bà như vậy. Còn theo Mirandão, người hâm mộ bà thì dona Norma “đúng là một tượng đài”. Dona Amélia thì coi bà là “nữ thánh”. Còn với dona Emina và nhiều người bạn khác, bà là “người bạn tốt nhất”.

— Một cơn bão..., Zé Sampaio rên rỉ, phản bác lại tất cả những lời khen ngợi đó.

— Ông lấy được người đàn bà tuyệt vời nhất trên đời đấy, ông Sampaio ạ, cô Norminha như là mẹ của cả khu phố đấy, dona Flor đáp lại.

— Nhưng tôi không chịu được nếu có nhiều con đến thế, dona Flor ạ, cũng không chịu được lắm sự rầy rà đến như vậy... Cái ông Sampaio này đúng là bi quan.

Cùng dona Gisa tới Campo Grande, cô thường tới nhà thờ đạo Tin lành – nơi *gringa* hát thánh ca bằng tiếng Anh với niềm hăng hái hết như khi cô đọc Freud<sup>§</sup> và Adler<sup>§</sup>, tranh luận các vấn đề kinh tế xã hội và nhảy samba -, cha Clemente thân ái nhắc nhở dona Flor:

— Người ta nói là con sắp cải đạo rồi, có phải không, Flor?

Cải đạo ư? Thật là phi lý! Cô chỉ đi cùng bạn hai hay ba lần, vì tò mò và muốn giết thời gian thôi mà, thời gian của góa phụ thật dài và trống rỗng, thừa cha.

Cùng vợ chồng nhà Ruas, cô đã có một chuyến đi thú vị, bằng tàu hỏa, tới tận Alagoinhas<sup>§</sup>, quê của hai vợ chồng nhà này. Cùng dona Dagmar, cô tham gia một buổi tập yoga, do một phụ nữ trẻ duyên dáng, mỏng mảnh như búp bê bày tử kính hướng dẫn, cô ta vận người mềm dẻo như nghệ sĩ uốn dẻo ở rạp xiếc. Nhưng giờ học yoga lại trùng với giờ dạy nấu ăn nên dù rất muốn, dona Flor cũng không thể ghi tên học và tập các động tác khó mà theo tờ quảng cáo hấp dẫn, đi đâu đó sẽ giúp giữ gìn “thân hình mềm dẻo, duyên dáng và tinh thần lành mạnh”, mang lại “sự cân bằng tuyệt đối giữa thể xác và tinh thần, sự hòa hợp tuyệt vời giữa vật chất và tinh thần”. Không có sự cân bằng và hòa hợp đó, cuộc đời chỉ là “cái giếng bẩn thỉu” như tờ quảng cáo và như dona Flor mới đây đã nhận ra: cuộc sống trở thành “địa ngục trần gian” trong cuộc chiến giữa tinh thần và vật chất.

Cùng với dona Maria do Carmo, cô đưa Marilda bí mật tới đăng ký vào chương trình “Tìm kiếm tài năng mới”, theo đó cứ vào Chủ nhật, trong vòng ba tháng, các thanh niên nam nữ sẽ thi tài để giành danh hiệu “Phát hiện của Đài phát thanh” và ký một hợp đồng. Cô sinh viên sư phạm xinh đẹp thể hiện một bài hát của Paraguay với rất nhiều cảm xúc nhưng nhấn câu nhả chữ t ã, r ã kết thúc cuộc thi với vinh dự được đứng thứ hai rất đáng khích lệ và đầy hứa hẹn. Cô khao khát theo nghề ca sĩ hát nhạc đại chúng, mơ một ngày sẽ có bài viết về cô cùng chân dung trên báo. Chết nỗi dona Maria do Carmo không tán thành dự định học và hát trên đài phát thanh. Bà đồng ý cho con gái đi thi là vì cô bé cứ nằn nì mãi, và cũng vì bà quen biết tiến sĩ Claudio Tuiuti, quan chức ở đài phát thanh đó. Rất khó thuyết phục dona Maria do Carmo và dẹp bỏ những định kiến dai dẳng của bà, trước đi đâu đó mọi lập luận có lý của dona Gisa và những lý lẽ tình cảm của dona Flor đều vô ích. Tuy nhiên, khi thấy con gái đứng trước micro, vô cùng duyên dáng, giọng hát cất lên khắp thành phố, bà bỗng rung rung nước mắt vì tự hào và cảm động. Bà thấy phần nộ vì kết quả của con gái, muốn truy hỏi anh chàng dẫn chương trình nổi tiếng đó, Silvio Lamenha, thường gọi đơn giản là Silvio, vì theo bà, Marilda xứng được vị trí thứ nhất, cái vị trí đã được trao một cách vô lý cho một tên João Gilberto nào đó hát sai nhạc mà trông chẳng có đáng gì cả.

Cùng với *comadre* Dionísia, dona Flor định dự lễ hội thần Oxóssi, tới buổi lễ candomblé của Axê Apô-Afonjá, và dẫn theo dona Norma cùng dona Gisa (cô này lúc nào cũng hiểu kỳ), nhưng cuối cùng đành từ bỏ vì bị

cảm nặng và chút sợ hãi – nỗi sợ hãi đã biến cảm lạnh thành trận cúm nặng.

Có lẽ không nên tham dự những nghi lễ *macumba* và *candomblé* bí ẩn đó, ngoài đường đây những phép thuật và bùa chú, những thuật phù thủy và bùa yểm nguy hiểm, tai ương. Người này thì tin, kẻ khác lại không, dona Flor không muốn đi sâu vào chuyện này. Một hôm, Dionísia đã bảo cô:

— *Comadre* ạ, chị được thần Oxum bảo hộ đấy, tôi đã nhờ một thầy phù thủy *eluo* xem vỏ ốc để đoán vận mệnh cho chị.

— Thế Oxum là ai, *comadre* Dionísia?

— Oxum là nữ thần sông. Đó là một người đàn bà trông rất điềm tĩnh, sống ẩn dật trong nhà, thậm chí còn có vẻ dịu dàng nữa. Nhưng hãy cẩn thận đấy, đó là người đàn bà thích làm duyên rất dễ tự ái và làm bộ. Bên ngoài như dòng nước lững lờ nhưng bên trong lại là thác lũ. Chỉ cần nói thế này chắc chị cũng hiểu *comadre* ạ: vị thần lươn lẹo này lấy cả thần Oxóssi và thần Xangô, và tụy từ nước lên nhưng bà ấy đây lửa.

Bận rộn liên miên, đi lại liên tục, ấy là bởi bình yên của cô, sự tĩnh lặng của cô, cuộc sống dễ chịu không biến cố, giấc ngủ không mộng mị, một giấc dài bõ sức, tất cả đã biến mất cùng với Hoàng Tử.

Từ hồi mơ giấc mơ khó hiểu về cái vòng người, cô chẳng còn được ngơi nghỉ trong lòng nữa. Dần dà, ngày lại ngày, nỗi lo lắng của dona Flor cứ tăng dần rồi biến thành tâm trạng lo âu thường trực, giữa lúc căng thẳng của cảnh góa bụa.

Sau buổi xem phim và đêm ác mộng đó, cô không lấy lại được vẻ điềm tĩnh lãnh đạm, cảm giác về cuộc đời bình an dễ chịu, có thể trống vắng nhưng thanh thản: một dona Flor lặng lẽ ở nhà và trong công việc. Dù cuộc sống của cô vẫn có vẻ bình lặng và dễ chịu – như dòng nước lững lờ -, nhưng trong lòng cô không lúc nào ngơi nghỉ, lòng cô như có lửa đốt.

Là góa phụ đúng mực, nhưng buộc phải giữ vẻ đúng mực đó. Không phải để phòng ngừa một lời đênhghị bất lịch sự. Ai quen biết cô lại dám nói với cô những lời sỗ sàng chứ? Còn những người khác, những kẻ trâng tráo, những gã chơi bời ngoài đường thường không bày tỏ gì với cô vì thấy cô rất kín đáo và nghiêm túc. Nhưng ngay cả khi họ tình cờ buông vài lời tán

tỉnh khi cô đi qua, những lời khen ngợi đáng vóc cô (“trông cô ấy đi mới uyển chuyển làm sao!”) và những chi tiết trên cơ thể cô (“Ôi, đôi vú xinh đẹp hẳn chắc chưa kìa!”), hoặc những lời mời gọi trơ trẽn (“Người đẹp ơi, mình làm tình đi!”), bọn họ cũng mất ngay hứng thú, trò cười cợt và thô bỉ, chỉ tốn thời gian vô ích: dona Flor đi, mắt nhìn thẳng phía trước, như thể cô bị mù, điếc và câm, với vẻ khiêm nhường và niềm hãnh diện của góa phụ buộc phải giữ gìn tư cách đứng đắn của mình trước bản thân, trước những ý nghĩ phóng túng, những cơn ác mộng, trước ham muốn cháy bỏng bị đánh thức cứ nhức nhối trong da thịt. Cô đã đánh mất “sự hòa hợp tuyệt vời giữa vật chất và tinh thần”. Vật chất và tinh thần giao chiến không khoan nhượng: bên ngoài là góa phụ gương mẫu trong danh dự; bên trong là ngọn lửa mãnh liệt thiêu đốt cô.

Hồi đầu, tỉnh thoảng và chỉ ban đêm, cô mơ thấy những hình ảnh lả lơi lôi kéo cô tới cái thế giới bị cấm đoán với các cô gái trinh và góa phụ, làm cô xáo trộn tới tận đáy lòng, đánh thức bản năng và ham muốn. Cô phải cố lắm mới tỉnh lại được, đặt tay lên ngực, cổ họng khô khốc. Cô sợ lại thiếp đi.

Ban ngày, bận rộn với công việc dạy học, đọc tiểu thuyết, nghe đài, cô dễ đẩy lùi những ý nghĩ xấu xa và bóp nghẹt những đòi hỏi của thân xác. Nhưng làm sao có thể kìm nén trong đêm dài không phòng vệ, cố xúy cho những giấc mơ phóng túng?

Nhưng lâu dần, ngay cả ban ngày, dona Flor cũng bắt đầu rơi vào những giấc mơ kỳ lạ hão huyền, thấy lo lắng và buồn rầu, buồn những tiếng thở dài chán nản. Cứ mỗi khi còn lại một mình, cô ngay lập tức đắm chìm trong tầng tầng lớp lớp các kỷ niệm; ngay cả những kỷ niệm lãng mạn nhất và thơ ngây nhất cũng đưa cô tới cái giường sắt và ngọn lửa nóng bỏng, điên lên vì ham muốn, vẻ chín chắn của góa phụ trong cô đâu mất rồi?

Gần đây, cô còn mừng rỡ cả những cảnh hoàn chỉnh, trọn vẹn những trích đoạn tiểu thuyết với những sự kiện đọc trên báo hay những câu chuyện ng ả lê đôi mách, thậm chí cả những kỷ niệm về cuộc sống vợ chồng của cô. Từ khi hơi thở của Hoàng Tử đốt cháy gáy cô trong phòng chiếu phim, làn gió ham muốn thấm thấu vào thân xác cô, phơi bày cô trước hình phạt của đi ầu bị cấm đoán, còn t ối tệ hơn “địa ngục trần gian” trong bài giới thiệu về yoga.

Có thời kỳ, cô buộc phải thôi không đọc những cuốn tiểu thuyết ngắn dành cho thiếu nữ vì thấy kích động quá, những cuốn sách đó là món ăn tinh thần của Marilda, nằm dài trên chiếc ghế trong không khí uể oải miền nhiệt đới, cô thiếu nữ đắm đuối cùng các nữ bá tước và quận công. Ấy thế mà dona Flor lại phát hiện ra đây những mảnh khoe trong những trang ngây thơ nhất và sức mạnh tình dục trong thứ tiểu thuyết tình cảm rẻ tiền đó, gán cho loại văn vớ vẩn đó những tên vác khác. Cô làm hỏng âm mưu, biến đổi câu chuyện và nhân vật, cô gái trinh què mùa thành người đàn bà dâm dăng, những cậu con trai ẻo lả mới vỡ tiếng thành những con đực hung tợn. Những cuốn sách trong “Tủ sách cho bé gái và thiếu nữ” biến thành tiểu thuyết khiêu dâm, thứ sách viết chuyện phòng the.

Những chuyện lôi cuốn hấp dẫn trong thành phố, lời bình phẩm của các bà ng ỡ lê đôi mách, những trang báo cũng bị biến đổi như vậy. Ng ỡ trên ghế kê ngoài vỉa hè, các bà ng ỡ lê đôi mách hào hứng kể và bàn tán về một vụ án giết gân: cô hầu nhỏ bị ông chủ phá trinh, cô bé mới mười lăm tuổi, có mười một anh chị em; còn ông chủ đã năm mươi ba tuổi và là cha của năm đứa con, hai cậu con trai lớn đã có bằng cấp, và ba cô con gái đã lấy chồng, chưa kể tới bà vợ và lũ cháu chắt; người cha cô bé là thợ mộc vũ khí trong tay đến rửa nhục cho con gái: ba phát súng bắn vào đúng tim chiến lữ của xã hội, của trụ cột ý thức công dân và đạo đức, của lãnh tụ những kẻ bảo thủ. Bị thương nặng, kẻ phạm tội bị bắt, nhốt vào ngục sau khi đã chịu một trận đòn giúp hắn ta bình tâm lại, danh dự đã được trả thù bằng máu và dân chúng đòi công lý và tự do cho kẻ trả thù. Các bà bạn của dona Flor và các bà ng ỡ lê đôi mách cho rằng người cha có lý, ông ta hẳn đã nổi điên đến mù quáng khi thấy con gái có mang, danh dự của ông ta bị nhạo báng. Tất cả đều thế, trừ dona Dinora vốn lúc nào cũng bênh kẻ giàu có: “Lũ con gái da đen chui vào giường ông chủ rồi lại còn dám tố giác”. Còn về phần dona Flor, cô chỉ nhớ những chi tiết tực tữu, suy nghĩ của cô chỉ giữ lại hình ảnh cô bé trong tay gã đàn ông đáng khinh, rên rỉ trong khoái lạc, thỏa mãn. Cô chẳng quan tâm gì tới những thứ còn lại, cả bức tranh góm ghiếc, dù cô nói mình đồng tình với sự phẫn nộ của các bà ng ỡ lê đôi mách.

Thời gian cho nổi thẹn thùng sâu kín trong cô chẳng còn là mấy. Tuy nhiên, khi nhìn cô bạn rộn bên bếp lò, trong giờ dạy nấu ăn, hay cùng bạn bè chỗ này chỗ khác đi mua sắm, thăm viếng người này người kia (tuy

nhiên cô không bao giờ tới những nơi hội hè không hợp với tình trạng góa bụa), chẳng ai có thể tưởng tượng nổi trong lòng cô lại giằng xé đến thế, nỗi lòng ồn ào điên cuồng suốt đêm và nỗi sợ khát khao của cô. Bởi chẳng có người đàn bà nào đứng đắn và đáng kính trọng hơn cô, chưa bao giờ người ta nghe thấy cô nhắc tên người đàn ông nào với vẻ quan tâm, thậm chí chẳng bao giờ tình cờ nhắc tới tính cách hay đức tính tốt nào của họ. Nếu ngày xưa cô chế giễu những anh chàng ngấp nghé khi đùa vui với bạn bè thì bây giờ thậm chí cô còn không muốn nghe nói tới chuyện đó, thực sự chống lại việc tái giá. Trong khu này, thậm chí là trong cả thành phố này cũng chẳng có góa phụ nào kín đáo và đúng mực như thế; và nếu trên đời này có một người như vậy thì cô ta cũng không thể kín đáo và đúng mực hơn cô; dona Flor là góa phụ gương mẫu.

Bên ngoài, cô là người hết sức đúng mực. Bình tĩnh và ý tứ, thậm chí là dịu dàng. Nhưng bên trong là ham muốn cháy bỏng, “rao rục” như Oxum, vị thần hộ mệnh của cô. Ôi! Dionísia, nếu cô biết ngọn lửa của Oxum giày vò giấc ngủ của *comadre* suốt đêm và thân thể rục rở, cái bụng phẳng của cô ấy, chắc cô sẽ gửi cho cô ấy lá thuốc an thần hoặc một người chôn. Dona Flor ngày càng âu lo suốt những đêm ác mộng và cô đơn. Khi cô ngủ được trọn vẹn một đêm yên lành thì ôi! đúng là phước lành của Chúa. Bởi hỡi ôi, cô hầu như chẳng lúc nào được ngơi nghỉ! Cứ chớp mắt được một lúc là những giấc mơ lại xâm chiếm cô, đưa cô tới thế giới những đi đâu tục tũu, cô lăn trên tấm đệm, đè bẹp ngực, lòng sôi sục. Thời gian ngủ và nghỉ ngơi ngày càng ngắn, thời gian mơ mộng và ham muốn ngày càng tăng lên mỗi đêm, tới mức cô nghiến răng kèn kẹt. “Vật chất chế ngự tinh thần”, theo lời giới thiệu yoga.

Trơ trẽn, phóng dăng, sự chín chắn ở góa phụ đã trôi về đâu trong những giấc mơ cô? Cô chưa bao giờ như vậy: ngay cả khi đã lấy chồng, nằm cùng chồng trên giường, cô cũng không dễ dàng buông thả như vậy, lần nào anh ta cũng phải chinh phục tính thận thùng của cô, phá bỏ sự kháng cự của bản năng trong trắng ở cô. Còn bây giờ, trong giấc mơ, cô tự trao thân cho hết người này tới người khác; thậm chí đôi khi không còn là góa phụ, mà trở thành ả đàn bà đáng khinh bỉ trao thân lấy tiền. Than ôi, thật đáng xấu hổ! Có lần, cô tỉnh dậy giữa đêm và bật khóc nức nở trước sự sụp đổ của con người dona Flor thận thùng ngày xưa, cuốn quanh mình đức tính khiêm nhường và tấm ga giường. Giờ thì cô chìm trong cảnh dâm

ô và trâng tráo của giấc mơ, người đàn bà trụ lạc hau háu và trơ trẽn, con sói cái tru tréo, con mèo cái động đực.

Đôi khi, mệt nhoài vì cả ngày bận rộn, cô ngủ thiếp đi ngay trong rạp chiếu phim, gà gật vì kiệt sức giữa cuộc trò chuyện với bạn bè. Nhưng cứ mặc váy ngủ vào và nằm lên giường là cô chẳng muốn ngủ nữa: cô lại mơ và ý nghĩ phóng túng của cô vượt ra khỏi giới hạn của đứng đắn và cuộc sống hằng ngày, những chi tiết trong giờ dạy, việc mua sắm, dạo chơi, căn bệnh của một người hàng xóm hoặc người quen, những đi ầu vốn làm cô lo lắng rất nhiều như cơn hen của dì Lita chẳng hạn. Người đàn bà tội nghiệp suốt đêm không nhắm mắt được, luôn có nguy cơ bị ngạt thở vì căn bệnh quái ác.

Dona Flor kiệt sức và mòn mỏi vì ham muốn. Ý nghĩ của cô không tuân theo cô nữa. Cô đang bận tâm tới những vấn đề của Marilda, tham vọng muốn được hát trên đài phát thanh của cô bé, những trở ngại không thể vượt qua được – rồi bỗng nhiên, cô trông thấy trước mặt mình Hoàng tử xanh xao đang nhắc lại với cô những lời lẽ như thơ, những lời tình tứ trong bóng tối ở rạp chiếu phim. Marilda cùng vấn đề của cô bé, những khó khăn, giọng hát sơn ca của cô bé biến đâu mất rồi?

Dona Flor đã biết được tiếng tăm của Hoàng tử trong giới ám muội... Dionisia, vì không biết câu chuyện phiêu lưu nực cười kia, nghĩ rằng *comadre* đã đọc trên báo những chuyện về gã lừa đảo nên vui miệng kể cho cô nghe vài chuyện về Chúa Tể Đau Khổ ưu tư. Khi Dionisia còn hành nghề đứng đường, Hoàng tử rất nổi tiếng trong đám đàn bà bán phấn buôn hương. Vì vẻ đẹp xanh xao, giọng nói lãng mạn, đôi mắt ưu tư, và vì khả năng xuất sắc trên giường của hắn, theo những ả hâm mộ thì hắn là chuyên gia lớn trong chuyện này. Hắn đánh thức những đam mê nóng bỏng và có lần, hai cô gái đã đánh nhau vì hắn, tới mức một cô phải vào viện, vì bị đâm một nhát dao găm, còn cô kia bị vào tù với tội danh đánh người gây thương tật.

Trong giấc mơ, dona Flor là người thứ hai, say m ên và hiếu chiến, giơ dao găm về phía Dionisia, cười cợt: “Lại đây, nếu mày là đàn bà, đ ò bản thủ, để tao rạch mặt và bụng mày ra”. Nhưng Dionisia lại cười ngạo nghễ, tất cả những kẻ trâng tráo đều cười dona Flor, góa bụa và gốc gác. Chẳng phải họ đã bảo với cô rằng gã đẹp trai kia là Hoàng tử của các góa



phụ, những người mà hẳn sẽ chỉ cuồn cuộn và đờ trảng sức hay sao? Không có chuyện cưới xin hay đùa giỡn trên giường đâu. Biết thế rồi mà sao dona Flor vẫn kích động, rạo rức đến vậy, không sao kiềm chế được bản thân, trao tấm thân trần cho hẳn? Thật nhục nhã! Sự thẹn thùng của góa phụ trong cô đâu mất rồi?

Cô phải dùng tới cả thuốc an thần để được cả đêm an giấc. Cô ra hiệu thuốc Drogaria Cientifica, ở góc khu phố Cabeça để hỏi dược sĩ, tiến sĩ Teodoro Madureira. Theo Amélia và tất cả mọi người, tuy chỉ là dược sĩ nhưng tiến sĩ Teodoro giỏi hơn nhiều bác sĩ; rất am hiểu nghề mình, khi có chuyện đau ốm thường nhật cứ hỏi anh là tốt nhất, thế nào anh cũng giúp chữa khỏi.

Mất ngủ, căng thẳng, ngủ không yên giấc ư? Chắc là do làm việc quá sức, không có gì nghiêm trọng đâu, dược sĩ chẩn đoán với vẻ thân thiện, khuyên dona Flor dùng vài viên thuốc bọc đường rất tốt để chống lại mệt mỏi: thuốc có tác dụng an thần, cân bằng thần kinh, giúp ngủ an giấc. Cô cứ dùng thuốc này, không phải ngại, nếu không chữa được mất ngủ thì cũng không gây tác dụng phụ vì không có chất gây nghiện, cũng không có chất kích thích như một số loại thuốc đắt tiền đang thịnh hành. “Rất nguy hiểm đấy, cô ạ, chẳng kém gì thuốc phiện và cocain, có khi còn độc hơn”. Anh dược sĩ này thật chẳng khác gì bách khoa toàn thư, lại rất tử tế, hơi trịnh trọng, chào tạm biệt cô hết sức lễ phép. Nhất là còn dặn dona Flor đừng quên cho anh biết kết quả chữa trị.

Chẳng có kết quả nào hết, thưa tiến sĩ Teodoro. Đúng là cô có ngủ một mạch tới hết đêm thật, chỉ tỉnh dậy khi cô bé người làm lo lắng gõ cửa phòng vì đã sắp tới tiết học đầu tiên buổi sáng. Đúng là cô ngủ một giấc dài thật, nhưng vẫn như những đêm trước, vẫn với mỗi ám ảnh đó, cơn mê sảng nhức dục, cơn sốt ban đêm, cuộc truy hoan dữ dội; còn tệ hơn những đêm trước, vì cô không thể tỉnh dậy để dứt ra khỏi giấc mơ được, bị cơn ác mộng không dứt hành hạ suốt đêm, lòng rạo rức và khao khát, như vết thương đau nhói, vết sẹo há miệng – và sáng dậy, cô mệt tới kiệt sức. Dù uống thuốc hay không thì giấc ngủ vẫn nhen nhóm trong cô ngọn lửa ham muốn. Ám ảnh, bấn loạn.

Dona Flor bấn loạn vật lộn trong mơ hồ. Ban ngày, lúc nào cũng bận rộn nên cô giả câm giả điếc trước những mời gọi của ham muốn, trước

những lời nói, cái nhìn mời gọi, những lời khen ngợi lịch sự hay sỗ sàng, trước lời mời gọi hau háu của đàn ông nhìn cô như muốn lột tr ần cô ra và chiếm lấy cô bằng hơi thở dài khi gặp cô trên phố. Cô là góa phụ đứng đắn, gương mẫu trong công việc, trong cách xử sự, trong sự then thùng. Đêm tối, l ượng lật trên mặt đất và trong rãnh l ề đường giọng những người đàn ông, ánh nhìn tr ăng tráo, cái thở dài tr ơ tr ẽn, lời tán tỉnh khiếm nhã, tiếng huýt sáo trêu chọc, câu chửi th ề bản thủ, lời mời gọi ô nhục. Khi cô phải là kẻ mời mọc, tr ơ tr ẽn dâng hiến cho đám đàn ông, vợ vẫn ở khu dành cho gái điếm, ả điếm dễ dãi và tr ơ tr ẽn nhất, đàng điếm nhất. Những giếng sâu khùng khiếp những đi ều như nhớp. Tuy nhiên, không gã đàn ông nào chạm tới hay chiếm được cô. Khi ai đó sắp chạm được vào cô, lướt tay trên cái bụng nóng bỏng của cô là dona Flor đẩy anh ta ra, đột ngột tỉnh giấc, lo âu và tuyệt vọng. Góa phụ đứng đắn tiết hạnh ngay cả trong đêm tối lo âu và cô đơn.

Không ai nhận ra nỗi lo lắng chết tiệt của cô. Ai cũng bảo cuộc sống của cô bây giờ bình lặng, không biến cố, đầy hứng thú, thậm chí còn vui vẻ nữa. Ngày trước cô đã khổ nh ều vì người ch ồng chẳng ra gì, suốt ngày cờ bạc. Bây giờ cảnh góa phụ lại hợp với tâm trạng cô, hài lòng về cuộc sống của mình, vô cùng thờ ơ với chuyện tái giá, khinh bỉ đàn ông hết mức. Cô bình thản tới mức người ta phải ngạc nhiên và bình phẩm. Khi thấy cô ở khu Cabeça, kiêu kỳ và nghiêm nghị, đàn ông trong quán bar bàn luận về cô:

— Đúng là góa phụ tiết hạnh! Trẻ trung, xinh đẹp, vậy mà chẳng bao giờ ngược mắt nhìn đàn ông...

— Thậm chí là quá đứng đắn. Có lẽ đó không phải vì đức hạnh...

— Vậy thì là vì cái gì?

— Đứng đắn vì bản chất cô ấy là như vậy, vì cô ấy lạnh lùng. Lạnh như băng, xa lạ với ham muốn. Có những người đàn bà như thế, như bức tượng đẹp, đối với họ, ham muốn nhục dục không tồn tại. Họ trong trắng không phải vì đức hạnh, mà vì bản tính lạnh lùng. Họ là những tảng băng. Cô ấy chắc chắn là người như thế.

— Ai mà biết được? Dù là vì đức hạnh hay vì gì đi nữa thì cô ấy cũng là góa phụ đứng đắn nhất thành phố...

Người kia vẫn khăng khăng, nghi ngờ và thích tỏ ra còi kỳ hoa mỹ, dùng giọng văn rề tiề để nói:

— Tin tôi đi, cô ta lạnh như băng. Như đá hoa, lạnh lùng, băng giá.

Dona Flor thận trọng bước đi, ăn vận lịch sự và kín đáo, đẹp giản dị và khiêm nhường, nhìn thẳng trước mặt, đáp lại cử chỉ vui vẻ của người tạc tượng Alfredo, câu chào vang vang của ông Mendez người Tây Ban Nha, lời chào kính cẩn của dược sĩ, nụ cười niề nở của chị da đen Vitorina ng ẫ sau giỏ *abará* và thịt viên rán. Cô phải tranh đấu bên trong để có được vẻ bêngoài đứng đắn thanh thản, gương mặt điềm tĩnh – trong khi cô rất căng thẳng, chán nản vì ác mộng đēm đēm, vì cuộc đấu tranh chẳng có gì vẻ vang chống lại ham muốn cháy bỏng. Bêngoài là làn nước lĩng lờ, bên trong là than h ềng rực cháy.

— Cháu cư xử thô lỗ quá... Cháu vụng về quá..., dona Norma thành thật nói với cô. Enaïde giận r ãi đấy, và cô ấy có lý...

Vào buổi sáng Chủ nhật tràn tr ề ánh nắng và thư thái, sau tối sinh nhật vui vẻ náo nhiệt của ông Zé Sampaio, các bà bạn ng ồi quanh dona Flor, cô vẫn còn có vẻ bực tức.

— Tôi không chấp nhận kiểu xác xược ấy.

— Nhưng ông ấy chỉ đùa thôi mà... Cô hiểu l ắm r ãi.

Dona Amélia thấy tiến sĩ Aluisio chẳng có gì ác ý cả.

— Đùa vô duyên.

Về cương quyết, dona Norma nói lên ý nghĩ của những người khác:

— Flor, xin lỗi vì phải nói với cháu đi ầu này, nhưng cháu đâm ra không thể chịu nổi r ãi đấy. Hơi một tí là cháu giận dỗi, làm um chuyện lên... Chưa bao giờ cháu tỏ ra xa cách như thế.... Cô không có mặt lúc đó, nhưng ngay cả nếu ông ta có hơi quá một chút thì cũng chỉ là đùa thôi mà, việc gì cháu phải cáu kỉnh thế...

Dona Gisa trình bày cả một đ ề tài khoa học để giải thích tính cách và thái độ của ông Pilão Arcado đáng kính:

— Ông Aluisio là kiểu người vùng thảo nguyên, gia trưởng, quen coi phụ nữ như vật sở hữu của mình, như một thứ đ ồ, một con vật, con bò chẳng hạn....

— Đúng thế đấy, dona Flor đáp lại, một con bò... Với ông ta, tất cả phụ nữ không hơn một con bò... Ông ta là một kẻ thô lỗ.

Flor, cô không hiểu ý tôi à mà cũng không chịu hiểu ông Aluisio. Phải đánh giá ông ấy trong môi trường sống của ông ấy chứ. Môi trường nông thôn và chăn nuôi. Ông ấy giống như lãnh chúa ấy.

— Ông ta là đờm mất dạy thì có... tay chân thì bạo dạn. Ông ta dám bắt tay rã cù cô đấy.

— Flor này, cô Norma có lý đấy, cô nhạy cảm quá. Tiến sĩ Aluisio chỉ cầm tay cô thôi mà, dona Jacy nói.

— Để xem bói tay... (dona Maria do Carmo nhận xét:) Tại sao những kẻ vô tích sự bao giờ cũng giỏi cái trò xem bói tay nhỉ?

— Chị cũng nghĩ đó là một gã trâng tráo à?

— Cái gã... tiến sĩ Aluisio ư? ừ, tôi nghĩ vậy đấy.

Rã lại hỏi:

— Mà này, gã có thật là tiến sĩ không nhỉ?

Ông Aluisio hay tiến sĩ Aluisio? Dona Maria do Carmo vô tình lật lại một vấn đề rất nghiêm túc về chức danh và nghi thức. Ở vùng São Francisco, từ Juazeiro đến Januaria, từ Lapa đến Remanso và Sento Sé – nơi Aluisio hành nghề luật sư, thầy cãi khi được thuê, nhà hùng biện tại tòa với những câu khoa trương -, dù sao ông ta cũng là tiến sĩ. Nhưng ở thủ phủ bang, không có bằng cấp, người ta sẽ không gọi ông ta bằng cái danh hiệu lạm dụng đó. Với mong muốn để câu chuyện này trong phạm vi dung hòa giữa thành phố và nông thôn, cả hai danh hiệu đều được dùng để thỏa mãn những người đòi hỏi lễ nghi ngặt nghèo và những kẻ dễ tính sao cũng xong. Còn các bà bạn đang tụ họp ở nhà Flor, họ chẳng quan tâm tới vấn đề này.

— Tiến sĩ hay không thì gã cũng chỉ là một kẻ khoác lác, lúc nào cũng ngọt như mía lùi. Một kẻ xảo trá, dona Emina, này giờ vẫn im tiếng, tóm lại như thế.

Các bà các cô bình luận các sự kiện và nhất là vụ bê bối nho nhỏ xảy ra trong buổi tối sinh nhật ông Sampaio. Vì ông già buôn giày cương quyết chống đối mọi hội hè đình đám nên dona Norma đành chỉ làm một bữa tối thịnh soạn mời bạn bè và láng giềng. Tính dè sẻn nhưng lại phàm ăn, (như

mọi năm) ông Sampaio lý sự bảo vợ đừng làm gì hết, hai vợ chồng và cậu con trai ra ăn tối ở nhà hàng, vừa ngon lại vừa rẻ, không ồn ào phiền phức gì hết, mà cũng đỡ tốn kém. Cũng như mọi năm, kể từ khi hai người lấy nhau, dona Norma lại phản đối lời khuyên thận trọng và tiết kiệm của ông chồng: tiệc đứng là thứ tối thiểu họ phải làm để mời biết bao mối quan hệ của mình, mà không làm méch lòng họ.

Zé Sampaio nằm trên giường, miệng ngậm ngón tay, trút nốt những lý lẽ trong bài diễn thuyết mà ông cho là không thể phản bác được:

— Tôi phản đối vì nhiều lý do mà lý do nào cũng chính đáng cả.

— Ông nói cho tôi nghe xem nào, nhưng đừng có lôi cái lý do cũ rích là việc buôn bán giày dép dạo này ế ẩm nhé. Tôi xem thống kê rồi...

— Không phải chuyện đó... Bà nghe đừng có ngắt lời tôi nhé. Trước hết, tôi không thích cái trò ăn tiệc đứng, cứ phải đứng mãi. Tôi thích ngồi ăn trên bàn. Ăn tiệc cái kiểu Mỹ miếc mà bà nghĩ ra, mọi người đều đứng túm tụm quanh bàn, tính tôi vốn rụt rè nên rốt cuộc chỉ toàn ăn đồ thừa thôi; vì khi đến lượt tôi lấy đồ ăn thì họ đã dọn sạch cả rồi, chỉ còn toàn đầu cánh xương xấu thôi, cái ức đã biến mất tiêu. Thứ ba, đi đâu tẻ hơn là tiệc đó lại ở nhà ta. Là chủ nhà nên tôi phải lấy đồ ăn sau cùng và chẳng còn gì mà ăn. Tôi chả ăn được gì mấy và phải ăn những thứ chẳng ra gì... Thứ tư là ở nhà hàng thì lại khác. Ta ngồi ăn, chọn món, và vì là sinh nhật nên mỗi người có thể ăn hai món...

Cho phép mỗi người ăn hai món là ông Sampaio đã nhượng bộ lắm với gia đình và cho tính phàm ăn của bản thân rồi đấy.

Dona Norma cố nghe chồng cho đến cuối.

— Zé Sampaio, ông làm ơn đừng có tỏ ra kỳ cục thế. Trước hết: ai cũng mời vợ chồng mình dự sinh nhật.

— Nhưng tôi có đi đâu...

— Ít thôi, nhưng thỉnh thoảng cũng có. Mà mỗi khi ông đi, ông ăn bằng năm người khác... Thứ hai: đừng có bảo tôi là khi ăn tiệc đứng ông không ăn được gì và không thoải mái. Hôm sinh nhật ông Bernabo, ông đi dự chỉ vì ông ấy là người nước ngoài, và ông đã gấp vào đĩa của mình gần như

phân nửa món bánh phồng tôm, đây là chưa nói đến các món patê. Tham ăn đến thế là cùng!

— Ôi! Zé Sampaio rên rỉ, dona Nancy làm đồ ăn ngon tuyệt!

— Đồ ăn tôi làm cũng vậy. Cũng ngon hết... Thứ ba: ở nhà mình, ông không những chưa bao giờ là người cuối cùng, mà luôn luôn là người đầu tiên lấy đồ ăn. Tôi chưa thấy ai thiếu giáo dục như thế đấy! Chủ nhà gì mà lại xấu tính thế cơ chứ! Thứ tư: bữa tối do tôi chuẩn bị chưa bao giờ thiếu đồ ăn, ơn Chúa! Thứ năm: đồ ăn ở nhà hàng...

— Thôi đủ rồi! ông chùng van vãi, người cuốn chặt trong chăn. Tôi căng thẳng quá, chẳng tâm trí đâu mà tranh luận được với bà...

Bữa tối ở nhà dona Norma là một bữa tiệc. Nếu bà mời hai mươi người thì sẽ nấu đồ ăn đủ cho năm mươi người; và có lý để làm thế, vì tất cả những người nghèo khó tội nghiệp ở gần đó đều tới ăn nốt những gì còn lại trong xoong và uống nốt các chai rượu còn thừa.

Năm nay, hàng xóm láng giềng đầu có mặt trong buổi lễ sinh nhật của Zé Sampaio; kể cả vợ chồng nhà Bernabo, dona Nancy muốn gia nhập đám các bà bạn, còn ông chồng, Hector, thì đến để nói chuyện làm ăn và khoe khoang sự tiến bộ của Achentina.

Cái ông Bernabo người Buenos Aires này yêu nước kinh khủng, lúc nào cũng so sánh Achentina với Braxin và tất nhiên, luôn coi Tổ quốc mình hơn hẳn rồi; trong khi trò chuyện hay tranh luận, lúc nào ông ta cũng nhấn mạnh đến sự phát triển của Achentina, tài nguyên, khí hậu – với bốn mùa rõ rệt chứ không phải lúc nào cũng nóng nực quanh năm như ở đây -, đường sắt rất kiểu mẫu – chứ không lộn xộn, tàu chạy không theo giờ giấc nào như ở đây -, hoa quả hảo hạng như ở châu Âu, rượu vang, bánh mì bằng bột mì nguyên chất, thịt thà tha hồ nhiều và ngon lành, gia súc thuần chủng. Đang ngẩn im, dona Nancy phát hoảng khi thấy chồng tỏ lòng yêu nước quá khích, đành phải ghìm ông lại:

— Nhưng ông Bobô, ở đây cũng có nhiều thứ ngon đấy chứ... Dừa chẳng hạn... Ngon tuyệt!

Dona Nancy rất mê dừa và sợ chồng lao vào xô xát với một tay ái quốc Braxin dửng dưng, tay quân nhân kiêu ngạo và yêu nước cực đoan.

Vả lại, chuyện này đã từng mấy lần suýt xảy ra rồi. Nhân một dịp tranh luận về các vấn đề địa-kinh tế, ông Chalub (bố mẹ là người Sirya, nhưng là dân Braxin thế hệ đầu tiên nên yêu nước rất cuồng nhiệt) đã nổi khùng lên và hạ cấp xưởng sản xuất gốm xuống chỉ còn là ngôi tầm thường và xác xược hời hợt vào mặt ông Bernabo:

— Nếu ngành công nghiệp len sợi phát triển như thế, nếu cuộc sống ở nước ông tuyệt vời thế thì sao ông còn đến đây mà lập xưởng làm gốm?

Còn họa sĩ Carybé (người đã vẽ chân dung Dionísia, con gái thần Oxóssi trong trang phục nữ hoàng, tay gươm *Ofá* và *Erukerê*, biểu trưng cho vị thần hộ mệnh của cô), người đã nghiên cứu cùng ông Bernabo khả năng nung vài tác phẩm theo phong cách dân gian trong lò của ông, lại bị lôi vào tranh luận về tango và samba và cuối cùng nổi khùng lên:

— Vớ vẩn.... Ai thèm đến ở cái đất nước không có đàn bà lai đen, chỉ toàn đàn bà da trắng!... Cho tôi xin!

Tuy nhiên, hôm sinh nhật Zé Sampaio, người bệnh vực nhiệt thành cho thanh thế của Achantina lại tỏ ra rất thân thiện. Nếu có ca ngợi quê hương thì ông cũng không tận dụng cơ hội chê bai Braxin. Ngược lại, ông hết lời khen dân Bahia về cách sống và lòng tốt của họ. Buổi sinh nhật ông Sampaio vô cùng thành công về mặt xã hội, chỉ có chút buồn bã do sự nhỏ nhoi giữa dona Flor và ông Aluisio (mà thực ra chuyện này cũng chẳng ai biết ngoài nhóm bạn gái và các bà chuyên ngửi lê đôi mách).

Dona Flor không biết liệu có nên dự buổi lễ như vậy không. Một bữa tối có nhiều khách mời thế sẽ không mang tính chất hội hè không phù hợp với việc để tang của cô chứ? Chẳng cô mới chết chưa được một năm; thực ra là còn vài ngày nữa thì đầy năm, nhưng đàn bà góa phải tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc, vì tư tưởng về góa phụ rất hạn chế và giáo điều. Chỉ cần sơ sẩy đôi chút là đám ngửi lê đôi mách luôn rình mò sẽ chộp lấy cơ hội và lên án không thương tiếc.

Dona Norma cười trước vẻ ngại ngùng của cô: đời thuở nào đàn bà góa lại không được dự một bữa ăn tối, chỉ đơn thuần là bữa tiệc sinh nhật chứ? Không phải vũ hội, thậm chí cả khiêu vũ thân mật cũng không; và nếu Artur cùng đám sinh viên nam nữ bạn cậu có bật đĩa và nhảy samba thì cũng chỉ là trò giải trí của bọn trẻ, chuyện vui chơi vô hại chẳng ảnh hưởng



gì tới quy định hà khắc trong thời gian để tang, đến cảnh góa bụa và sẽ chẳng làm người đã khuất dưới mồ thấy bực mình đâu.

Hơn nữa, dona Flor đã mất cả ngày chuẩn bị cho sinh nhật ông Sampaio: trong bếp, được Marilda giúp một tay, cô làm món *vatapá* - cả một nĩa to - và xúp cá, ngon tuyệt, trong khi dona Norma nấu các món khác. Bị thuyết phục như vậy, cô đến dự bữa tối. Nhưng giá cô không đến thì hơn, vì như thế có lẽ đã chẳng có rắc rối.

Nhà ông Sampaio chật ních khách khứa, đồ ăn bày đầy trên các bàn. Từ Xame-Xame, dona Enaïde mang tới một khay bánh dứa, chiếc cà vạt tặng Zé Sampaio và lời xin lỗi của chồng bà không đến dự được, tối thứ Bảy nào ông này cũng chơi bài poker và không nhận lời đi bất cứ sự kiện nào khác. Bù lại, dona Enaïde đi cùng với ông Aluisio mà nhiều người gọi là tiến sĩ Aluisio, thầy cãi và cố vấn tư pháp nổi tiếng vùng São Francisco, bán độc thân, mà em dâu ông muốn giới thiệu cho dona Flor. Bận bộ com lê mới, đầu bóng lộn, mắt nhìn sắc sảo và soi mói, thơm lừng nước hoa và phấn, hết như ma nơ canh. Dona Enaïde giới thiệu tỉ mỉ, tỏ ra hãnh diện về người anh chồng có thể lực ở vùng thảo nguyên xa xôi:

— Aluisio, giới thiệu với anh, dona Flor Guimarães, bà góa đẹp nhất Bahia...

— Enaïde, đừng đùa thế...

Tiến sĩ Aluisio cúi xuống để hôn tay, một luồng nước hoa bay lên cuốn lấy dona Flor.

— Thừa cô, đây là giây phút vô cùng cảm động đối với tôi. Trong thư, em dâu tôi đã ca ngợi cô hết lời... Nhưng tôi thấy là cô ấy còn lâu mới mô tả được hết thực tế; chỉ có nhà thơ mới có thể phác họa được cô, thừa cô...

Vừa nói, ông ta vừa nhìn hau háu như muốn lột hết cả váy áo lẫn phụ tùng, xu chiêng và quần lót, khỏi người dona Flor. Chưa bao giờ dona Flor thấy mình trần trụi đến như vậy trong cái liếc mắt ngằm đánh giá đường cong hông cô, độ săn chắc của ngực cô và đường bụng phẳng lì của cô. Cái nhìn lúc đầu là đánh giá, sau đó tỏ ra tán thưởng, rồi nụ cười thân thiện lịch sự biến thành cái cười thỏa mãn.

Ông ta cứ nắm tay cô khư khư trong khi đánh giá ước lượng cô.

Bởi vì ông ta vừa nhìn ngắm thân hình vừa xét đoán tâm hồn cô và kết luận rằng trước mặt mình là con mồi dễ dàng chắc chắn. Với kinh nghiệm của một gã Don Juan vùng sâu vùng xa, ông ta xếp dona Flor vào dạng giả nai và giả nai khéo. Ông ta quá quen kiêu những phụ nữ bên ngoài rất dịu dàng này: hầu hết đều là vờ ngây thơ, đạo đức giả; một khi đã lên giường đều hau háu bất kham.

Ở những thành phố nhỏ vùng thảo nguyên xa xôi, nơi phụ nữ chỉ quanh quẩn ở nhà, chẳng có quy ền hành gì, hoàn toàn phải phục tùng ý ch ồng, chúa tể của họ, tiến sĩ Aluisio đã hơn một lần bắt gặp, trong đấy những đôi mắt sụp xuống và trong bí mật của thái độ kín đáo, câu trả lời nồng nhiệt cho lời mời gọi trơ trẽn của ông ta.

Ôi! những dòng nước lững lờ này che giấu trong mình những bão giông! Người đàn bà trẻ trung và thánh thiện như dona Flor phải chống chọi với nỗi đau đớn nội tâm đến thế nào dưới vẻ khiêm tốn bên ngoài và giữ ý trong cảnh góa bụa tang tóc? Tiến sĩ Aluisio từng biết nhiều phụ nữ khác cũng có vẻ ngoài rụt rè như thế, ru rú ở nhà, bó buộc trong xi ềng xích của luật lệ danh tiết cổ hủ. Tuy nhiên, chỉ chờ có cơ hội thuận lợi, họ sẽ vô cùng khéo léo vượt mọi chướng ngại vật và lo sợ, biến thành các chuyên gia trong nghệ thuật cảm sừng lên trán các ông ch ồng anh hùng rơm; đôi khi, có gã ch ồng bị phản bội còn thiết lập lại trật tự bằng phát súng hoặc một nhát dao.

Trong những lúc rảnh rỗi – mà phần lớn là như vậy, vì văn phòng luật chẳng cần mấy thời gian – luật gia dành thời gian nghiên cứu phụ nữ, nghiên cứu cách ứng xử của họ (trong những tình huống thân mật, nếu có thể), đến nỗi tiến sĩ Dival Pitombo, thẩm phán ở Pilão Arcado, đã xếp Aluisio vào hàng “nhà tâm lý học ưu tú, bạn tâm giao tinh tế của tâm hồn phụ nữ và độc giả uyên bác văn học cổ điển”. Thực ra văn học cổ điển ở đây chỉ hạn hẹp trong các bản dịch th ần thoại Hy Lạp của Braxin hoặc Bồ Đào Nha và vài kiến thức, thường sơ đẳng, về cuộc sống dưới thời Đế chế La Mã. Về phụ nữ, ông ta có con mắt tinh ranh như bác sĩ, nhờ vậy có được vài cuộc phiêu lưu và nổi danh là nỗi kinh hoàng của các ông ch ồng, là kẻ quyến rũ khôn cưỡng. Dù đầu hói và mũi khoằm nhưng nhiều phụ nữ vẫn sẵn sàng vì ông ta mà đắm đuối vào lầm lỗi, vào những quy tắc hà khắc, những quy luật báo thù.

Vậy là cái nhìn tinh như mèo của gã Don Juan vùng São Francisco đã làm dona Flor xáo trộn đến tận tâm can, quét sạch ý nghĩ trong đầu cô, tóm lấy các bí mật của cô sau khi đã lột bỏ hết quần áo và trang sức trên người cô. Cái nhìn táo bạo như vậy chỉ có một ý nghĩa duy nhất: ông Aluisio đã lột trần cô cả trong lẫn ngoài và như để kết luận, thấy cô hợp với sở thích của ông ta, có thể chinh phục được, thậm chí dễ dàng là đằng khác. Với ông ta, dona Flor không phải là bà góa ngay thẳng, đức hạnh nhất Bahia, người được những kẻ hay la cà quán bar ở Cabega kính trọng, người mà cả kẻ độc địa nhất trong số những bà ng ữ lê đôi mách nhất cũng tin chắc như thế.

Và, nói tiếp chuyện tay, gã luật sư vẫn khư khư nắm bàn tay dona Flor chìa ra khi nãy, hơi siết lại và thoáng ve vuốt nó. Cùng lúc đó, dona Flor cảm nhận được cái cách người đàn ông này đang soi xét, lột trần cô ra bằng ánh mắt để xếp loại và bàn tay mình đang bị ông ta nắm chặt như vật sở hữu. Gã đàn ông tỉnh lẻ táo bạo, đầy kiêu ngạo và tự tin: nếu dona Flor không phản ứng ngay, làm ông ta cụt hứng ngay lập tức, rất có thể sẽ xảy ra chuyện táo bạo không thể tha thứ được. Mặt nghiêm lại, cô bất ngờ rút tay ra. Nhưng gã dê già thảo nguyên vẫn không chịu thua:

— Xin phép cô cho tôi được thổ lộ đi đầu này... Tôi đến thủ phủ vì có việc cần bàn bạc liên quan đến văn phòng của tôi và để thăm họ hàng, nhưng trên hết chính mong muốn được quen biết cô đã đưa tôi đến Salvador. Trong thư, cô Enaïde...

Nhưng dona Flor, vừa trông thấy dona Dagmar, một học sinh của cô và cũng là bạn của nhà Sampaio, bước vào, bèn bỏ mặc luật sư Aluisio đứng đó:

— Xin lỗi, tôi có chuyện phải nói với cô bạn...

Vốn tính tự do và lảm nhảm, dona Dagmar hỏi ngay:

— Cái gã vẹt trụi lông kia là ai đấy? Một người muốn cầu hôn chẳng?

— Ôi, tôi xin cô... đó là anh chồng của Enaïde, luật sư Aluisio nổi tiếng, ông ta là nhân vật quan trọng ở đâu đó, tôi cũng chẳng biết nữa....

— À, hóa ra là ông ta... Tôi đã nghe nói về ông ta. Người ta nói ông ta là nhân vật quan trọng ở vùng São Francisco... Thôi, cô bạn thân mến ơi, ta

đi ăn chút gì đi...

Trong phòng ăn, thực khách vây quanh các bàn ăn trong tiếng bát đĩa lách cách, những khay thức ăn dài đầy ắp được mang ra rồi quay trở lại bếp sạch nhẵn. Bữa tiệc sinh nhật Zé Sampaio quả thực là thành công. Khách mời đến chật ních nhà: các thương gia, đồng nghiệp ở câu lạc bộ thương nhân, họ hàng, láng giềng, bạn bè của dona Norma tạo thành từng nhóm đứng đầy các phòng và hiên nhà. Trong bếp là các con đỡ đầu và các *comadre* của dona Norma cùng tất cả người nghèo ở gần đó. Nhân vật chính của buổi lễ, Zé Sampaio, đứng trong một góc phòng ăn, gần bàn chính, ăn hau háu, mắt gườm gườm nhìn các món ăn với nỗi sợ hãi vô lý rằng các món sẽ hết nếu ông không ăn nhanh.

Ông Sampaio cố trốn tránh để khỏi bị làm phiền, nhưng ông Bernabo, người Aentina, môi vàng màu dầu cọ, ợ ăm ỉ và đến chúc mừng chủ nhà:

— Thật tuyệt vời, ông bạn ạ. Tất cả các món đều ngon tuyệt...

Dona Flor giúp dona Norma và các bà nấu bếp (tất cả những người nấu bếp của các nhà hàng xóm) một lúc, nhưng khi trong bếp đã bớt huyên náo, cô bèn ra ngồi ở một góc hiên, từ xa nhìn bữa tiệc nhộn nhịp: ông Vivaldo ở nhà tang lễ đang ăn tới đĩa thứ tư; bác sĩ Ives thì ngón không biết bao nhiêu đỏ tráng miệng.

Ông Aluisio, miệng ngậm tăm, tiến lại gần, như thể không có chuyện gì xảy ra, đứng tựa lưng vào bức tường hiên, cạnh dona Flor:

— Đúng là một bữa tiệc La Mã, ông ta nói.

Trong giây lát, dona Flor quyết định không nói gì, nhưng rồi vẫn phải trả lời; cô chẳng có lý do gì để tỏ ra thiếu tôn trọng gã cục mịch đó.

— Khi cô Norma tổ chức tiệc thì bao giờ cũng thịnh soạn.

Ông Aluisio đưa mắt nhìn trước nhìn sau, bỏ lửng câu chuyện. Dona Flor vẫn quay về hướng có tiếng ồn ào từ phòng ăn. Chính lúc đó, cô nghe thấy tiếng thì thầm bằng cái giọng lén lút:

— Người đẹp ơi... hãy cho tôi biết một chuyện.

— Gì vậy? cô hoảng sợ.

— Cô nghĩ sao nếu giờ chúng ta rời khỏi đây để đi ngắm trăng trên phá Abaeté? Cô cứ ra trước và đợi tôi ở quảng trường...

Dona Flor lúc đó đã đứng dậy, giọng nghẹn lại:

— Ông cho tôi là người thế nào vậy?

Tiến sĩ Aluisio cười nhẹ như thể coi thường sự phẫn nộ ấy, vì vốn đã quen với những phản ứng bất ngờ ban đầu kiểu này.

— Chỉ là dạo chơi thôi mà...

Sững sờ vì một cảm xúc làm mặt cô nóng bừng và đè nặng trên ngực, dona Flor không trả lời nổi. Vậy là nhu cầu cần một người đàn ông, dục vọng tràn trề của cô hiện lên rõ ràng đến vậy ư? Cô đi như chạy vào phòng ăn.

— Cô Flor ơi, cô làm sao thế? Marilda hỏi, vì thấy cô có vẻ rất căng thẳng, tay run rẩy.

— Cô cũng chẳng biết nữa. Tim cô đập nhanh quá... Không có gì đâu...

— Cô ngồi xuống đây. Để cháu lấy cho cô cốc nước.

— Không cần đâu. Cô sẽ ra ngồi cùng mẹ cháu...

Ngồi giữa các bà bạn đang chế nhạo và bình phẩm tính tham ăn của vài thực khách, dona Flor dần dần thoát khỏi cơn sốc, nụ cười chế nhạo và những lời nói thóa mạ của gã mất dạy. Gã trơ trẽn dám mời cô đi ngắm trăng trong khi trời tối đen như mực. Chẳng mấy chốc, cô đã tham gia vào cuộc trò chuyện và thấy vui vui vì những nhận xét của dona Amelia và dona Emina. Dona Maria do Carmo lần đầu tiên thấy ông Sampaio ăn uống và ngỗ ngữ hết sức.

Khi câu chuyện đến hồi rôm rả và ồn ào thì cũng là lúc chàng Don Juan vùng São Francisco bám dai như đĩa lại xuất hiện, khoác tay cô em dâu, dona Enaíde. Ông ta táo tợn hỏi:

— Còn chỗ cho chúng tôi không? Hay là đàn ông không được tham dự vào câu chuyện của các bà các cô?

— Hai người ngồi đi...

Dona Flor lờ đi sự hiện diện của gã trắng hoa, chỉ thoáng chốc sau, ông ta đã bắt đầu xem bói tay cho dona Amélia, đùa cho cô này cười. Aluisio rất dí dỏm nên chẳng mấy chốc chính dona Flor cũng có lúc phải cười vì đôi câu pha trò của ông ta. Aluisio bảo dona Amélia r ấ sẽ tha h ồngao du đó đây, tha h ồgiàu có. Sau đó, đến lượt dona Emina. Về rất tr ầnm trọng, ông ta hứa hẹn cô này sắp có thêm con, nhanh thôi.

— Ôi không!... Aninha chẳng phải là đủ lắm r ấ à, mà chẳng nhẽ lại sau một thời gian dài đến như vậy? Ông mang vận rủi tới cho tôi r ấ...

— Lần này sẽ là con trai... Tôi chưa bao giờ nh ầmdâu nhé.

Sau khi xem tay cho dona Emina, ông ta nhìn dona Flor, làm ra vẻ như chẳng có chuyện gì xảy ra trước đó; vẫn cái nhìn như muốn lột tr ầncô ra, trong khi ông ta lấy chót lưỡi liếm môi, vẻ xác xược đến nỗi cô thấy tim mình ngừng đập. Cái gã này còn muốn gì nữa đây? May mà những người khác không nhận thấy gì. Ông ta chìa tay ra để tóm lấy tay dona Flor và nói:

— Giờ thì đến lượt cô...

— Tôi không muốn biết gì hết. Trò vớ vẩn.

Nhưng những người khác cứ cười sảng sặc nản nì. Nếu cứ chối mãi thì họ sẽ nghĩ gì? Thế còn tệ hơn. Flor đành chấp nhận. Về đắc thắng, chuyên gia tâm lý phụ nữ mỉm cười: ông ta chưa bao giờ nh ầmdâu.

Ông ta đặt bàn tay trái của dona Flor vào tay mình, lòng bàn tay ngửa lên. Bằng một ngón tay có móng được gọt giũa cẩn thận, ông ta dò theo các đường chỉ tay, cù nhẹ lên đó, dona Flor vẫn cứng đờ và căng thẳng.

— Đường sống rất tốt... Cô sẽ sống tới hơn tám mươi tuổi... (Ông ta im lặng giây lát như muốn xem xét kỹ hơn bàn tay người góa phụ trẻ.) Tôi thấy có nhiều thay đổi lớn...

— Thay đổi ư? Gì vậy? các bà bạn ph ấnkích hỏi.

— Trên đường tình duyên. Tôi thấy một tình yêu mới... Ni ềmdam mê thật sự...

— Xin lỗi..., dona Flor nói, muốn rút tay lại.

Nhưng ông Aluisio cứ giữ chặt tay cô trong tay mình:

— Khoan đã, tôi còn chưa nói xong mà... Hãy nghe phần còn lại đã chứ. Một người đàn ông từ vùng nội địa...

Dona Flor đột ngột đứng dậy, giật mạnh tay ra khỏi tay kẻ khoác lác.

— Tôi không cho phép ông táo bạo như thế...

Cô lao vụt ra khỏi phòng, để lại các bà bạn đang sững sờ và dona Enaïde thấy mêch lòng:

— Đò làm bộ làm tịch! Các cô nói tôi nghe Aluisio đã làm gì xấu nào? Anh ấy có tỏ ra thô lỗ không? Chỉ là đùa cho vui thôi mà... Tôi không chấp nhận được có kẻ ngu ngốc thế này! Cô ta tưởng mình là ai cơ chứ? Là công chúa chắc?

Chỉ có ông Aluisio là giữ được bình tĩnh và biện giải cho dona Flor:

— Khổ thân cô ấy! Tôi biết cái chứng dễ bị kích thích này rồi... Đó là tình trạng khó ở của đàn bà góa trẻ không tái hôn ấy mà. Chứng này rồi sẽ dẫn đến động kinh đấy! Ở các thành phố nhỏ đây những trường hợp như vậy... Các cô gái già và góa phụ cứ phật ý vì những chuyện chẳng đâu vào đâu, khóc lóc, suốt ngày kêu đau đầu và không vui. Khi về già, họ sẽ bị điên...

Dona Maria do Carmo ngắt lời ông ta:

— Tôi cũng góa chồng, tiến sĩ ạ, tôi sẽ mêch lòng đấy...

Tiến sĩ Aluisio nhìn cô bằng con mắt tinh tường: một phụ nữ lai da đen vẫn còn hấp dẫn, xinh xắn, cơ thể săn chắc, cũng đáng để nấn ná đôi chút. Ông ta không phải là dạng đàn ông lãng phí thời gian; gác chuyện dona Flor lại đó, ông ta nói:

— Làm ơn đưa cho tôi xem tay trái của cô nào, tôi muốn làm rõ một chuyện...

Ông ta cầm tay dona Maria do Carmo, nhìn thẳng vào mắt cô bằng cái nhìn trân tráo nhất.

— Tôi nên nói thật hay nói dối đây?

Dona Flor đã về Marilda và dona Norma sang nhà và thấy cô nước mắt đầm đìa, cúi kính đến mức dona Norma bảo cô, nhắc lại những lời của

Aluisio vùng Pilão Arcado:

— Có chuyện gì thế, Flor, cháu bị điên rồi à?



---

vừa giảng bài vừa mừng  
đón chào cầu cầu

Tôi chỉ mong người ta cho tôi được yên thân trong cảnh tang tóc đơn côi. Đừng có nói với tôi về những chuyện đó nữa, hãy tôn trọng cảnh góa bụa của tôi! Quay lại với bếp thôi: *vatapá* cá (hoặc gà) là một món ăn cầu kỳ và độc đáo, món đáng chú ý nhất trong toàn bộ ẩm thực Bahia. Đừng nói rằng tôi còn trẻ vì tôi đã góa bụa và những chuyện đó với tôi là hết rồi. Món *vatapá* cho 10 người ăn, có thừa ra một chút cho phải phép.

Chuẩn bị hai con cá vây chân thật tươi – dùng loại cá khác cũng được, nhưng món ăn sẽ không được thanh như khi dùng cá vây chân. Lấy sẵn muối, rau mùi, tỏi và hành tây, vài quả cà chua và vắt một quả chanh lấy nước.

Bốn thìa xúp dầu ôliu loại tốt nhất, của Bồ Đào Nha hoặc Tây Ban Nha; tôi thấy người ta bảo dầu ôliu Hy Lạp còn tốt hơn, tôi cũng không biết rõ. Tôi chưa từng dùng loại đó vì không có bán ngoài cửa hàng.

Nếu tôi tìm được người yêu thì biết làm sao nhỉ? Có ai lại chiếm lấy ham muốn đã chết của tôi, thứ ham muốn bị chôn vùi cùng người đã khuất? Các cô biết gì về những đi đầu thầm kín của góa phụ cơ chứ? Ham muốn của góa phụ chỉ là dục vọng xấu xa và tội lỗi, một góa phụ đứng đắn không nghĩ những chuyện như vậy và không nói về những chuyện đó. Hãy để cho tôi yên với cái lò lửa của tôi.

Rán cá cùng tất cả các gia vị đó, rồi cho thêm một chút nước để đun chín cá, chỉ một chút xíu nước thôi. Sau đó chuyển sang nước xốt và để đó, chúng ta tiếp tục nào.

Nếu giường của tôi chỉ là một chiếc giường buồn bã để ngủ, chỉ để ngủ thôi, chứ chẳng để làm gì khác thì đã sao nào? Thế gian ai cũng được cái này thì mất cái kia. Chẳng gì hơn được sống thanh thản, không ác mộng, không ham muốn, không chết dần chết mòn với lòng dạ rạo rực. Đời góa phụ nghiêm túc và chín chắn là hay hơn cả, một cuộc đời bình lặng, không tham vọng cũng chẳng ham muốn. Thế nhưng nếu cái giường của tôi không phải là nơi để ngủ, mà là hoang mạc phải vượt qua, là bãi cát bỏng cháy ham muốn không lối thoát thì sao? Các cô thì biết gì về đời sống thẩn kín của góa phụ, về cảnh giường chiếu đơn chiếc của họ, về kỷ niệm nặng nề với người đã khuất? Các cô đến đây để học nấu ăn chứ không phải để biết cái giá phải trả cho sự nín nhịn, cái giá phải trả cho nỗi khắc khoải và sự cô đơn để có thể là góa phụ đứng đắn và chừng mực. Ta tiếp tục bài học nhé.

Lấy cái nạo và hai quả dừa đã được chọn lựa kỹ càng – rồi nạo. Nạo mạnh tay lên nào, các bạn nạo đi; người ta bảo công việc giúp ta không nghĩ vớ vẩn, nhưng tôi chẳng tin. Thu gọn chỗ dừa nạo trắng mịn và đun nóng lên rồi mới ép: làm thế sẽ lấy được nước cốt dừa dễ dàng hơn, thứ nước cốt tinh khiết. Để riêng nó ra.

Sau khi đã lấy được lượt nước cốt đầu tiên, đặc nhất, đừng bỏ chỗ bã dừa đi, mà cho nó vào đun cùng với một lít nước. Sau đó lại ép hỗn hợp này để lấy nước cốt loãng hơn. Vứt bỏ những thứ còn lại đi, vì giờ chỉ còn bã khô thôi.

Đàn bà góa chỉ là cận bã, bó buộc và đạo đức giả. Ở nước nào người ta chôn bà góa theo chông xuống mồ ấy nhỉ? Và nước nào thiêu vợ chết theo chông ấy nhỉ? Như vậy lại hơn, biến ngay thành tro còn hơn là chết dần chết mòn trên ngọn lửa râm râm, bị khắc khoải lo âu và dục vọng đục ruỗng bên trong. Bên ngoài là vẻ đạo đức giả, trang phục đen, những tấm mạng che giấu nỗi sợ hãi và tội lỗi. Góa phụ chỉ là cận bã và sần nảo mà thôi.

Lấy bánh mì iu, bỏ lớp vỏ đi và cho phần còn lại vào nước cốt dừa loãng để làm mềm ra. Rửa thật sạch cối xay thịt, cho bánh mì ngâm nước cốt dừa vào; sau đó xay lạc, tôm khô, hạt điều, gừng, đừng quên cho thêm tiêu sa nhân<sup>§</sup> tùy theo khẩu vị người ăn (có người thích ăn *vatapá* rất cay, người khác lại chỉ thích cay vừa vừa thôi).

Sau khi đã xay và trộn, cho các gia vị này vào nước xốt cá vây chân đã lọc khi nãy, từng loại một, gừng với nước cốt dừa, muối và tiêu, tỏi và hạt điều, rồi cho cả lên đun đến sánh lại.

Nếu món *vatapá*, dậy mùi gừng, hạt tiêu, lạc mà vẫn chưa đủ để làm thực khách phát cuồng lên thì có nên cho thêm gia vị khác không? Liệu có thực sự cần thiết không? Tôi chưa từng cần đến gừng hay lạc; chỉ cần bàn tay, cái lưỡi, lời nói, đôi môi, mặt nhìn nghiêng, chất hài hước của anh ấy, chính anh ấy lôi tôi ra khỏi chốn và sự thẹn thùng để đưa tôi vào chốn thiên văn điên cuồng của nụ hôn anh và thấp sáng tôi lên thành những vì sao trên bầu trời đêm ngọt ngào của anh. Hôm nay ai sẽ lôi tôi ra khỏi lớp khăn voan che sự thẹn thùng trong những giấc mơ góa phụ trên chiếc giường đơn côi? Từ đâu ra cái ham muốn đang thiêu cháy lồng ngực và lòng tôi, vì bàn tay, đôi môi, khuôn mặt nhìn nghiêng trắng trẻo, nụ cười thôn dã không còn nữa, vì anh cũng đâu còn đây? Sao ham muốn ấy lại nảy sinh trong tôi? Sao hỏi nhiều vậy, sao cứ muốn biết chuyện thầm kín của bà góa? Sao không để cho lớp voan đen phủ xuống khuôn mặt tôi, lớp voan thành kiến, che phủ gương mặt tôi đang giằng xé giữa đúng mực và khắc khoải. Tôi là một góa phụ, tình trạng của tôi lúc này cũng không phù hợp để nói đến những chuyện đó. Góa phụ lúi húi bên lò nấu món *vatapá*, cần gừng, lạc, tiêu sa nhân, và chỉ thế thôi.

Sau đó, các cô cho nước cốt dừa, phần đặc và tinh khiết, cuối cùng là dầu cọ, vừa đúng hai chén: loại dầu cọ thanh nhất có màu vàng sậm, màu của *vatapá*. Đun lửa nhỏ âm ỉ hồi lâu; liên tục dùng thìa gỗ khuấy theo cùng một chiều; đừng ngừng lại, kéo *vatapá* sẽ dính nồi. Các cô cứ khuấy đi, khuấy đi, đừng dừng tay; cho đến khi được thì thôi.

Những giấc mơ cũng âm ỉ giày vò tôi, không phải tại tôi, tôi chỉ là một góa phụ đầy mâu thuẫn, giữa một bên là đứng đắn và đúng mực, một bên là truy lạc, gần như là điên khùng, lúc nào cũng bực bội và cáu gắt. Cái áo choàng đứng đắn này làm tôi ngạt thở, đêm đến, tôi chạy trên phố đi tìm chông. Tìm một người chông để mời anh xoi món *vatapá* vàng óng và thân thể tôi màu đồng có vị gừng và mật.

Món *vatapá* vừa chín tới, các cô xem có ngon không này! Khi ăn, chỉ cần rót một ít dầu cọ lạnh lên trên. Ăn cùng với cháo bột gạo và ngô, và thế là người yêu hay chông tha hồ mà liếm láp.

Lại nói đến người yêu, làm ơn thông báo cho họ, cho tất cả biết rằng: có một góa phụ trẻ trung, duyên dáng, dịu dàng và xinh đẹp, da màu nâu óng, thân thể như được dát vàng và đẽ gọt, nấu ăn ngon như một nàng tiên, chăm chỉ, trung thực và có danh tiếng tốt hơn bất kỳ ai trong toàn thành phố và cả vùng Recôncavo, một góa phụ đặc biệt với chiếc giường có song sắt uốn, thẹn thùng như gái trinh và cả lò lửa đục vọng thiêu đốt trong lòng.

Nếu các vị biết có ai quan tâm, hãy mang anh ta tới gặp tôi ngay lập tức, bất kể lúc nào, dù là sáng, chiều, nửa đêm hay rạng sáng, dù trời nắng gắt hay mưa vùi, hãy mang anh ta đến ngay cùng với thẩm phán và cha xứ, cùng với giấy kết hôn, hãy mang anh ta đến ngay, rất khẩn cấp.

Tôi gửi lời kêu gọi này theo làn gió bốn phương, theo các dòng biển, theo trăng và thủy triều, theo vệt sóng của bất kỳ con tàu nào, dù là tàu khách hay tàu hàng, vì tôi là bến cảng khó tìm ra, là cái vịnh bí mật, bến đỗ của những kẻ đắm tàu. Nếu các vị biết có chàng độc thân nào đang muốn cưới góa phụ thì hãy bảo anh ta rằng dona Flor đang ở đây, bên cạnh bếp lò, cạnh món *vatapá* cá, bị lửa và những lời nguy hiểm thiêu đốt.

Đến một hôm, không chịu được nữa, dona Flor tâm sự với dona Norma: “bên ngoài có vẻ đứng đắn đoan trang, nhưng bên trong là cả một biển những điều ghê rợn”. Dục vọng nảy sinh trong cô, trong lồng ngực, trong nỗi im lặng, trong trí tưởng tượng, trong cảnh cô đơn, trong giấc mơ. Không có lý do cũng chẳng có điểm khởi đầu, không hạt giống cũng chẳng có gốc rễ. Nảy sinh từ bản thân cô – “từ sự đê tiện của cháu, cô Norminha ạ” – từ cơ thể đang lên cơn sốt, lớn dần lên trên da thịt bị sự thiếu thốn, trống trải và những lời nguyền cáo nạt; một nỗi khắc khoải được ươm mầm trong nỗi khốn khổ vì đày đoạ:

— Cô Norminha ơi, cháu bị nguyền rũa rồi: cháu không muốn nghĩ mà vẫn cứ nghĩ đến; không muốn nhìn mà vẫn cứ thấy; không muốn mơ mà vẫn cứ mơ suốt đêm. Trái hẳn với ý chí, với mong muốn của cháu. Cơ thể cháu không tuân theo cháu nữa, cô Norminha ơi, cháu bị nguyền rũa rồi.

Cô đã đọc đi đọc lại cuốn sách giới thiệu yoga, trong đó giải thích rằng đó là “cuộc chiến quyết liệt giữa vật chất như nhóp và tinh thần trong sáng”, nảy sinh từ thâm sâu trong con người cô, thật khủng khiếp. Thứ vật chất đáng nguyền rũa trong thân thể cô hùng hực và tàn nhẫn lao vào chống lại sự đứng đắn của tâm hồn cô, phá vỡ sự bình thản và cân bằng trong đời cô. Sự hòa hợp giữa ý chí và bản năng ở cô không còn nữa. Mọi thứ đều lộn xộn: một bên là góa phụ phẩm giá mầu mực, một bên là con thú cái trẻ trung và khát khao. Một trường hợp nghiêm trọng mà theo cuốn sách cần “tập trung tư tưởng cao độ và tập luyện hằng ngày”.

Đọc những điều thần bí hay tập luyện vất vả, lại càng vất vả với dona Flor bởi thể trạng cô vốn mồm mĩm, chẳng giúp gì được cho cô. Muốn đạt đến sự cân bằng như sách hứa hẹn, trong vòng hai tuần, cô buộc mình phải tập những động tác vặn vẹo vô cùng khó. Theo yêu cầu của cô, dona

Dagmar giúp cô tập đi tập lại nhiều lần các động tác yoga và ngoan ngoãn tập với lòng kiên nhẫn và hy vọng. Dona Dagmar không tiếc lời ca ngợi các phương pháp luyện tập tuyệt vời này! cô đã giảm được bốn cân li ên. Nhưng với dona Flor lại thất bại hoàn toàn: cô chẳng bớt được một gam nào. Thay vì sự đi ên tĩnh và cân bằng, cô chỉ thấy mệt mỏi, đau mình mẩy, và mặc dù thế, thân thể cô vẫn chẳng hề giảm khao khát và thèm muốn với nhu cầu bức thiết.

Các phân tích khoa học thông tuệ của dona Gisa cũng chẳng khiến cô thỏa mãn, dona Gisa toàn nói những từ khó hiểu, thuật ngữ chuyên ngành: mặc cảm, dục tính, tiềm thức, kìm nén, cấm kỵ:

— Flor ạ, với một góa phụ đầy những kìm nén và mặc cảm như cô thì tình dục là đi ều cấm kỵ.

Dù cấm kỵ hay không, ý thức, vô thức hay tiềm thức, kìm nén hay mặc cảm, hay chỉ đơn thuần là ham muốn của phụ nữ, đó cũng là nỗi tuyệt vọng bên trong, những giấc mơ khiêu dâm đó cuốn cô vào tiệc tùng truy lạc, vì vậy những nhận xét của dona Gisa cũng chẳng giúp được gì cho dona Flor. Bởi, nếu theo thứ ngôn ngữ bác học đó, cô sẽ phải ra ngoài và ăn nằm với gã đàn ông đầu tiên cô gặp, phá bỏ hoàn toàn kìm nén và mặc cảm, bóp nghẹt đi ều cấm kỵ vớ vẫn trên chiếc giường đáng ngờ và mãi mãi bôi xấu thanh danh góa phụ và ký ức về người đã khuất.

Dona Norma là lương tri dân gian, là kinh nghiệm sống, là sự thấu hiểu nhân tính. Bà nói thẳng:

— Đó là do thiếu đàn ông, cháu ạ. Cháu còn trẻ, chẳng ốm đau bệnh tật gì, lại cũng chưa triệt sản như cô được biết, cháu còn muốn gì nữa? Để giữ lời nguyền trinh tiết, đến các bà xơ còn cưới Chúa, và dù như thế vẫn có những người cảm sùng cho Jesus đấy thôi. Cháu nhớ chuyện nữ tu sĩ ở Destêrro có bầu với anh hàng bánh mì rồi rồi cuộc lại trở thành nghệ sĩ sân khấu không? Chuyện xảy ra đã lâu rồi, hồi đó người ta cứ bàn tán mãi...

Ngay cả hình ảnh bà xơ trên sân khấu nhà hát cũng không làm dona Flor thôi nghĩ, luẩn quẩn khổ sở trong nỗi đau đớn đản vật, chẳng để tâm đến câu chuyện tào lao của bà bạn.

— Nhưng cô Norminha ơi, cháu là góa phụ...

— Thế thì sao nào? Thế cháu nghĩ góa phụ không phải là đàn bà à? Theo như cô biết, góa phụ cũng nghĩ về đàn ông, mơ tưởng đến đàn ông, nhìn theo đàn ông... Đương nhiên là vậy rồi!

— Cô biết thừa cháu không phải loại người chỉ nghĩ đến chuyện lấy chồng rồi. Có lần cô chẳng trách móc cháu, gọi cháu là đò thô lỗ đấy thôi.

— Ừ thì thế, cô biết là cháu không phải người nông nổi... Nhưng cô vẫn phải nói thẳng với cháu thế này: cháu là bà góa ngạo mạn và ngày càng khó tính khó nết. Cháu góa chồng được một năm rồi, nhưng thay vì khá lên, cháu lại ngày càng tệ hơn, cứ như thể cháu vừa mới góa chồng hôm qua vậy. Ngày trước còn thấy cháu mỉm cười khi nói đến chuyện yêu đương chồng con. Giờ thì cháu không muốn nghe bất cứ câu đùa nào, hơi tí là nổi giận...

— Cô biết thừa là tại sao mà... Từng có cả gã lừa đảo...

— Thế chỉ vì gã Quận công hay Hoàng tử nào đó từng rình mò ở đây mà cháu trở nên một đứa còn tệ hơn cả bà xơ kia à! Hẳn đến tìm cháu là bởi hẳn thích cháu. Giờ chỉ vì ông Aluisio hơi bạo gan một chút, chỉ một chút thôi, cháu đã giam mình ở nhà, không chịu đi chơi nữa, không gặp bất kỳ người đàn ông nào, cứ như thể đàn ông là thú dữ không bằng ấy... Thực ra ông Aluisio cũng chỉ muốn...

— Cháu biết ông ta muốn gì.

— Ông ta muốn ngủ với cháu, cháu gái ạ. Rõ ràng là như thế... Hẳn nhiều người cũng muốn được như thế, có biết bao người buồn khổ vì cô đơn. Cháu là một góa phụ xinh đẹp, nhiều người rụt rè hay vụng về chỉ dám chống mắt nhìn cháu thôi...

— Có phải tại cháu có vẻ trang trí nên những kẻ táo tợn ấy...

— Ai bảo cháu là phụ nữ phải có vẻ trang trí thì người ta mới muốn ngủ cùng hả? Mặc dù cháu có tỏ ra dữ tợn...

— Nhưng cháu biết làm gì hả cô Norminha?

— Cháu phải làm dịu ngọn lửa đó đi, cháu gái... Nếu cháu không ngủ ngon, nếu cháu không làm sao thư giãn được, nếu cháu không thấy thanh thản, đó là vì cháu bị ngọn lửa quỷ quái đó thiêu đốt, cô nghĩ thế...

— Kinh khủng quá! Cháu xin cô đấy, cô Norminha...

— Chẳng phải thế là gì? Chẳng phải đó là sự thật ư!

— Thế cô bảo cháu phải làm gì bây giờ? Cứ nhắm mắt làm liều rồi biến thành người đàn bà hư hỏng hay sao? Cháu có phải người trơ trẽn thế đâu, cháu không sinh ra để cặp b ộ, cháu chỉ làm những việc đó với ch ồng thôi... Chỉ vì mơ đến những chuyện thế này mà cháu đã muốn chết r ồi... Trông cháu có phải người dễ dãi không mà cô lại nói với cháu như thế?

— Đừng có ngốc thế, cô nói gì làm cháu giận nào?

— Cô chẳng vừa nói là...

— Cô nói và cô nhắc lại là cháu đang bị thiêu đốt trong người, giống như con gái bạn cô nói với mẹ nó: “Mẹ ơi, cái *chochota* của con cứ nóng như lò lửa ấy, nó bốc cháy r ồi.” Cháu phần nào cũng vậy đấy. Nhưng như thế không có nghĩa là cháu không nghiêm túc. Ngược lại đằng khác. Cháu là người rất nghiêm túc, chứ không cháu hẳn đã giải tỏa cái lò lửa trong lòng ấy r ồi. Cháu là người nghiêm túc và còn tỏ ra nghiêm túc hơn thế, cứ như anh hùng rơm ấy... Cháu không biết khi đàn ông nhìn cháu thì điệu bộ cháu trông thế nào đâu.

— Thế cháu phải cười, hay phải nói: “Đến ngủ với tôi đi?” Cháu thà chết còn hơn. Cháu chỉ lên giường với ch ồng mình thôi...

— Và cháu cũng chỉ nên làm đi ều đó với ch ồng mình...

— Ch ồng cháu mất r ồi...

— Người ch ồng đầu của cháu đã mất. Chẳng có gì ngăn cản cháu lấy người khác. Cháu còn trẻ, Flor a, cháu còn chưa đến ba mươi tuổi mà...

— Cuối năm nay cháu tròn ba mươi r ồi.

— Trẻ con quá! Với người tuổi như cháu, lại không điên r ồ, không bệnh tật thì chỉ có hai cách thôi: lấy ch ồng hoặc ăn chơi sa đọa. Hay là vào tu viện. Nếu vào tu viện thì nhớ đ ề phòng thợ bánh mì, người đưa sữa và thợ làm vườn nhé, thậm chí cả các cha xứ nữa, kéo lại cấm sừng cho Chúa đấy.

— Cô Norma, đừng trêu chọc cháu nữa mà.



— Cô không đùa đâu, Flor ạ. Nếu cháu là kẻ trâng tráo thì cứ ở vậy cũng được, bạn đờ đen nhưng tha hồ ăn nằm với người này người kia, vui đùa, giải khuây. Nhưng vì cháu không phải người như thế và thực sự nghiêm túc, nên cháu phải lấy chồng đi thôi, chẳng có cách nào khác đâu.

— Cô Norminha ơi, dự vọng của góa phụ phải theo người đã khuất xuống mồ, góa phụ thậm chí còn chẳng có quyền nghĩ đến những đêm cuồn cuộn, những trò yêu đương, nói gì đến những ảo tưởng cưới xin với người đàn ông khác? Tất cả những chuyện đó chỉ là nổi sỉ nhục đối với ký ức và danh dự người đã khuất.

— Dự vọng của góa phụ cũng mạnh mẽ như gái trinh hay người đàn bà có chồng, nếu không nói là còn mạnh hơn, cô bé ngốc ạ.

Dona Norma trả lời cương quyết như vậy. Việc tái giá chẳng hề sỉ nhục danh dự người đã khuất. Người đàn bà nào cũng có thể nâng niu ký ức về người chồng đã khuất mà vẫn thấy hạnh phúc với người chồng thứ hai. Nhất là với dona Flor vì cuộc hôn nhân đầu tiên của cô vốn rất khác người và chẳng phải lúc nào cũng hạnh phúc, nếu không muốn nói tệ hơn.

Mặt đối mặt, hai người bạn đã có một cuộc trò chuyện thật lâu và bổ ích, trong không khí thân thiết, quý mến thật sự, đến chị em gái cũng chẳng tâm đầu ý hợp được hơn, rốt cuộc dona Flor cũng bị thuyết phục. Nếu dona Norma không giúp cô trút bỏ lớp màn định kiến, lớp màn che phủ cảnh góa bụa kìm nén trong dự vọng thì có lẽ cô chẳng bao giờ dám thú nhận điều đó, dù phải đấu tranh nội tâm rất ghê.

— Nhưng cô Norminha ơi, cháu có đồng ý với cô thì cũng ích gì đâu? Ai muốn cháu làm hôn thê của người ta đây? Ai lại muốn lấy bà góa chứ, mà cháu thì không thể tự trao thân được... Cháu sẽ chết dần chết mòn mất thôi...

— Vứt cái biển hiệu đi, chỉ chưa đến sáu tháng là...

— Biển hiệu nào cơ?

— Cái biển cháu đang đeo trên mặt đó: “Tôi là bà góa vĩnh viễn, không còn nghĩ gì đến cuộc đời hay hôn nhân nữa”. Bỏ cái đó đi, cười lên, trở lại như mọi người đi và cô cá với cháu là chỉ chưa đến sáu tháng...

Cuộc trò chuyện này diễn ra vài ngày sau lễ hội hóa trang. Năm đó, vũ hội diễn ra rất muộn, vào tháng Ba, gần một tháng sau giỗ đầu Vadinho.

Sáng ngày giỗ đầu anh ta, dona Flor ra nghĩa trang với hoa và nước mắt, nấn ná hồi lâu bên mộ chôn như thể cô thấy khuây khỏa và yên ổn ở đó. Đó là một trong những ngày êm đềm nhất trong suốt cả giai đoạn hỗn độn từ khi cô thành góa phụ, cô chỉ thấy buồn, tiếc nhớ chôn. Nỗi nhớ sâu sắc và làm cô thấy vững lòng.

Những ngày diễn ra lễ hội hóa trang, cô thấy rất khổ sở. Những kỷ niệm về ngày Chủ nhật khủng khiếp ấy lại dội về khi cô nghe những bài ca khúc nhạc trong lễ hội mà phần lớn đã từng vang lên trong lễ hội năm ngoái. Nghiêng người bên cửa sổ nhìn toán người đi qua, người đánh trống, cái trống, đám rước, cô lại thấy Vadinho nằm chết trên quảng trường Mừng Hai tháng Bảy, giữa những tràng giấy màu và giấy bướm trong trang phục phụ nữ Bahia.

Khi đám rước Những Người Con Trai của Biên Cả với những trang phục hóa trang cầu kỳ lộng lẫy dừng lại trước Trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị theo nhịp còi của Camafeu, cô gái da đen Andreza, con thần Oxum, tay cầm cờ hiệu của nữ thần nước, nhảy một điệu choáng ngợp – các cửa sổ đây người xem, phố phường chật ních, những tiếng vỗ tay phấn khích – dona Flor bật khóc nức nở, bỗng dưng tất cả nỗi đau và sự trống vắng đổ ập xuống cô. Một năm trước, khi thân thể người đã khuất nằm dài trên giường sắt, cô còn có can đảm liếc mắt nhìn trộm đám rước, qua vai dona Norma và dona Gisa, với sự sống và cái chết trong tim. Cái chết bất ngờ vừa mới diễn ra dường như vẫn còn có chút gì đó giống như sự sống. Chỉ khi thời gian trôi đi, dona Flor mới thực sự ý thức được khoảng trống vĩnh viễn, sự trống vắng không thay đổi được nữa. Trong cuộc diễu hành lần trước, có mặt người chết, cô còn nhìn được đám rước, dù chỉ là nhìn lén. Nhưng trong lễ hội hóa trang lần này, cô không thể chịu được hình ảnh huy hoàng của Những Người Con Trai của Biên Cả trong nhịp trống. Dù lỡ đi ý nghĩa của tiếng còi đó tưởng nhớ đến ai, đến việc đám rước dừng bước, đến điệu múa và Andreza chuyển hướng như con thuyền trên sóng, tỏ lòng tưởng nhớ của cả đoàn tới một thành viên, người bạn không thể quên của mình, người đã mất cách đây một năm, dù vậy, dona Flor vẫn

không thể đứng lại bên cửa sổ; cô chỉ thấy thân thể trằn trụi nhợt nhạt đã mãi mãi ra đi.

Dona Flor thấy sống qua lễ hội hóa trang đã khó, sống tiếp cuộc đời còn khó khăn hơn. Người đã khuất tận dụng không khí huyền ảo ồn ào để hòa vào mỗi khắc khoảnh của dự vọng không được thỏa mãn, nỗi đau khổ tăng lên đến nỗi dona Flor không thể chịu đựng hơn được nữa trong im lặng và cô đơn. Cô không thể giữ bí mật thêm được nữa, tim cô tan nát, đầu óc choáng váng và chán nản. Tội nghiệp dona Flor, cô chỉ còn như cái bóng! Cô mở lòng với dona Norma.

Bà đảm bảo cô sẽ đính hôn và cưới trong thời gian ngắn, nếu cô chịu bỏ cái mặt nạ và biến hiệu kia đi. Hai người tìm dona Gisa hỏi ý kiến cô, nhưng *gringa* chẳng mấy coi trọng chuyện cưới hỏi, những đòi hỏi về pháp lý nực cười và phi nhân tính. Dona Gisa đã đọc sách của hoàng tử Kropotkine<sup>§</sup> và kết hợp sự vô chính phủ với phân tích tâm lý. Theo cô, dù cưới hay không, dona Flor cũng bị mặc cảm tội lỗi giày vò và cô chỉ tự giải phóng được khi, vượt qua những điều cấm kỵ, cô “tự hành động theo một cách nào đó”. Lời khuyên thật điên rồ! Có nghĩa là phải yêu đương, lãng nhãng, tóm lại là phiêu lưu, nhưng phải ngay lập tức. Trừ phi dona Flor điên mới đi ràng buộc hay biến thành góa phụ trẻ trên, ham hố nhất trong số những người ở góa.

Ngược lại, dona Norma lại mang đến niềm an ủi và sự động viên; bà khuyên cô không nên nhàn giữa bên lén với thù ghét mọi người, đứng đắn với cau có, và dona Norma dám cược một khoản rằng chỉ chưa đến sáu tháng nữa, góa phụ trẻ sẽ đeo nhẫn cưới, hay ít ra cũng là nhẫn đính hôn.

Dona Gisa chẳng cá cược gì hết. Tại sao dona Flor lại phải chịu khổ sở suốt cả sáu tháng nữa? Sao lại ngốc nghếch thế, trong khi có biết bao nhiêu đàn ông tự do trên đời này? Cũng có thể cô không dám cược vì sợ thua. Gần như bao giờ cũng vậy, giữa kiến thức sách vở và kinh nghiệm sống thì cuộc đời bao giờ cũng thắng.

Chắc chắn vì dona Flor trở nên mềm tính hơn, đưa các mối quan hệ xã giao của cô vượt khỏi phép lịch sự thông thường, lại cười nói, trò chuyện với người này, người kia, hay chỉ là tình cờ, cái này có vẻ đúng hơn, mà

chỉ gần một tháng sau cuộc trò chuyện với dona Norma và buổi tranh luận với dona Gisa thì mối quan tâm đứng đắn và ý định trung thực của tiến sĩ Teodoro Madureira, ở hiệu Drogaria Cientifica, góc khu Cabeça, trở nên rõ ràng và thành đề tài cho những cuộc tranh luận sôi nổi. Dona Dinora khoái chí đắc thắng đòi mọi người khen tài mình:

— Từ hàng tháng nay tôi đã đoán ra rồi mà. Tôi đã thấy đi đâu đó trong quả cầu pha lê và nói cho mọi người rồi đấy thôi: một quý ông đang hoàng, tử tế, tiến sĩ, có tiền. Chẳng đúng vậy là gì? Chúc mừng cô, dona Flor!

— Đám này được quá còn gì! Cô ấy may thật!

Bạn bè và các bà thích ngõ lê đôi mách đầu bảo nhau như vậy.

Chẳng ai biết tiến sĩ Teodoro nảy sinh tình cảm với dona Flor từ khi nào. Chẳng dễ gì xác định giờ phút chính xác khi tình yêu bắt đầu, nhất là khi đó là tình yêu cuối cùng của một người đàn ông, tình yêu của đời anh, đau đớn và định mệnh, không phụ thuộc vào chiếc đồng hồ hay tờ lịch. Một thời gian sau, trong lúc tâm tình, tiến sĩ Teodoro bẽn lẽn cười thú nhận với dona Flor là anh đã ngưỡng mộ cô từ lâu, trước cả khi cô góa chồng; từ phòng pha chế nhỏ xíu nằm sâu trong hiệu thuốc, anh nhìn cô đi qua quảng trường, dõi theo bằng ánh mắt ngưỡng mộ những bước chân cô hướng về phía Cabeça. “Nếu có ngày mình lấy vợ, mình chỉ lấy người như cô ấy, xinh đẹp và nghiêm túc”, anh tự nhủ, cúi mình trên những ống nghiệm và chai lọ đựng thuốc. Tất nhiên đó chỉ là tình cảm trong sáng, anh không phải là người đi mê phụ nữ có chồng và nghĩ về cô với những ý nghĩ không cao quý hay nhìn cô với những cái nhìn tội lỗi.

Dù không phải là người hay để ý đến chuyện người khác, dona Emina lại là người đầu tiên nhận ra tình ý của anh dược sĩ; cô thường chỉ trò chuyện qua loa để biết các sự kiện trong hàng xóm láng giềng. So với những kẻ khác lúc nào cũng hong hóng chuyện đời đại, dona Emina là người kín tiếng và rụt rè.

Đó là ngày lễ bắt nạt sinh viên năm thứ nhất, vào đầu tháng Tư, khi sinh viên đi qua các phố và đại lộ chính chúc mừng năm học mới bắt đầu. Dưới sự chỉ đạo của sinh viên khóa trước, đi thành đám rước dài, các tân sinh viên – đầu cạo trọc, mình khoác ga trải giường, người này trói chặt với người kia bằng dây thừng, như dòng người nô lệ – tay giơ cao những tấm biển chỉ trích cách quản lý và chính quyền cùng những lời đùa cợt về đời sống đắt đỏ và sự bất tài của các chính khách.

Bắt đầu từ trường Y ở Terreiro de Jesus, đoàn diễu hành băng qua thành phố về hướng Barra, dừng lại ở vài nơi như quảng trường Castro Alves, São Pedro, Piedade, Campo Grande. Tại những điểm tập trung đông người xem đó, các sinh viên khóa trước leo lên lưng la, thả sức làm trò mua vui cho khán giả, tuôn ra những lời ngốc nghếch.

Dân sống quanh quảng trường Mừng Hai tháng Bảy và khu Cabeça de ra São Pedro, nhưng chỉ nghe thấy tiếng kèn báo hiệu đoàn diễu hành trên dốc São Bento. Dona Norma, dona Amelia, dona Maria do Carmo, dona Gisa, dona Emina và dona Flor rủ nhau vui vẻ đi xem.

Theo thông tin chính xác và cụ thể của dona Emina, tiến sĩ Teodoro lúc đó đang có mặt ở quây trong hiệu thuốc, thờ ơ với tiếng kèn, với đám sinh viên hóa trang thành các giáo sư và chính trị gia, với lễ rửa tội của đám sinh viên mới; anh đang trò chuyện với nhân viên bán hàng và thủ quỹ thì trông thấy họ. Thấy anh bỗng đứng bần chần, dona Emina ngạc nhiên vì thái độ đó và không rời mắt khỏi dược sĩ, theo dõi từng cử chỉ nhỏ nhất của anh. Ngay khi nhìn thấy đám các bà các cô, chàng dược sĩ vốn bình lặng đi đến tĩnh bỏ ngay chỗ ngồi thoải mái và thái độ uể oải, rời khỏi quây, rướn thẳng người lên, dáng cứng nhắc để chào cả nhóm bằng câu chào vang vang và thân thiện. Chi tiết quan trọng: lõi lược trong túi áo gi lê ra chải lại mái tóc nâu, mà thực ra chẳng cần làm thế, vì tóc anh lúc đó vẫn rất vào nếp dưới lớp keo dày đặc. Về bình lặng của anh biến mất, chàng dược sĩ có vẻ bần chần như cậu thiếu niên. “Tôi thấy anh ấy mặc áo vest vào chỉ để chào chúng ta”, dona Emina nói, tò mò vì thấy người dược sĩ vốn đã đến vậy.

Áo sơ mi trắng tinh với gi lê xám, sợi dây chuyền vàng to vắt từ túi này sang túi kia, vòng xuống lịch lãm, giữ một chiếc đồng hồ khá quý cũng bằng vàng (thừa kế của cha anh), quần là li thẳng tắp, giày đánh xi bóng, tay đeo nhẫn tiến sĩ, cao lớn và dễ mến, chàng dược sĩ cúi mình chào cả nhóm.

Các bà các cô chào lại thân thiện, dược sĩ vốn là người có danh vọng, được coi trọng và quý mến trong khu. Cũng theo lời dona Emina – rất nhiều chi tiết, như ta đã thấy – mắt tiến sĩ Teodoro chỉ thấy dona Flor mà thôi, chẳng thấy ai nữa hết; cái nhìn nếu không phải là đầy nhục dục thì ít

ra cũng thêm muốn. “Anh ta nhìn cô như nuốt sống vậy”, đó là kết luận của kẻ quan sát tinh tường với dona Flor về hàm ý cái nhìn ấy.

Khi không còn nhìn thấy dona Flor và nhóm bạn từ phía quầy thuốc, anh ra tận vỉa hè và rút cuộc, sau giây lát chần chừ và quay lại dặn dò nhân viên, anh ra phố và đi theo nhóm các bà các cô đang chuyện trò vui vẻ.

Anh đi lại gần phía họ, đứng cách đường hồ lớn São Pedro một quãng không xa, nhưng tỏ vẻ không đi theo họ. Kéo sợi dây chuyền vàng ra, anh mỉm cười hài lòng vì chiếc đồng hồ Thụy Sĩ của mình chính xác vô cùng. Không muốn bỏ lỡ bất cứ chi tiết nào của cuộc diễu hành nên dona Norma và dona Amelia leo lên ghế băng ở vườn hoa nhỏ; những người khác đứng cạnh họ, kiễng chân lên để nhìn cho rõ. Từ chỗ anh đang đứng lấp ló sau cột đồng hồ, tiến sĩ Teodoro thành kính theo dõi từng cử chỉ của dona Flor.

Dona Emina liên tục quan sát người dược sĩ và nhận ra anh chẳng hề theo dõi những cảnh hài hước: các tân sinh viên người phết sơn chống gỉ đang nhảy một điệu rùng rợn, các sinh viên cũ thì gọi bia và nước chanh trong các quán bar hay cửa hàng. Khi thấy dona Flor cười, tiến sĩ Teodoro cũng cười theo, thấy cô vỗ tay, anh cũng vỗ tay, mắt say sưa ngắm người góa phụ trẻ. Dona Emma kéo váy dona Norma, đang đứng trên ghế băng vỗ tay nhiệt liệt vì những trò ngông cuồng của một sinh viên cười lừa (tranh thủ lúc đám rước đang dừng chân, con lừa gặm những thứ rác rưởi dưới cống). Lúc đầu, dona Norma không hiểu ánh mắt hờ hững và những ngón tay cô bạn muốn nói lên đi đâu gì. Cuối cùng, khi nhận ra dược sĩ vận sơ mi và đang ngậy ngất thì bà cũng vô cùng ngạc nhiên, chia sẻ cảm xúc với cô bạn:

— Đấy! đấy! bà nói. Có thể vậy sao?

Chẳng mấy chốc, dona Amelia và dona Maria do Carmo cũng nhận ra thái độ đáng ngạc nhiên của tiến sĩ Teodoro: lấp ló sau cột đồng hồ liếc trộm dona Flor. Chỉ có dona Gisa không để ý tới đi đâu đó, cô còn đang mãi đọc các tấm biển của đoàn diễu hành; theo dona Gisa, các cuộc diễu hành của sinh viên là chất liệu quý giá cho việc nghiên cứu tâm hồn tập thể. Cô không bao giờ bỏ lỡ cơ hội nghiên cứu, cô được sinh ra với nỗi ám ảnh muốn biết tất cả và giải thích được mọi thứ (thông qua ngành khoa học

hiện đại nhất). Tuy nhiên, với những người kia, cung cách kỳ quặc của được sĩ là chất liệu còn quý báu và đáng để tâm quan sát hơn nhiều.

— Đấy! đấy!... không tận mắt thấy thì sao mà tin được!

Đám diễu hành đi tiếp về phía Piedade, các bà các cô cũng đi theo. Nhưng viện cố phải chuyển thư cho ai đó, dona Norma kéo dài quãng đường, đi vòng qua một phố song song với phố đang đi. “Phải làm rõ ngay chuyện này mới được”. Dưới bóng chiếc ô đồng hồ đồng sộ, tiến sĩ Teodoro do dự trong giây lát, nhưng rốt cuộc cũng đi theo bọn họ, bước thong dong như người dạo chơi không vội vã, vu vơ và mãn nguyện.

Dona Norma và những người khác bật cười, trừ dona Flor, người chẳng hề hay biết gì, và dona Gisa, đang mãi thao thao bất tận về “khuynh hướng của thanh niên với nghiệp chính trị”. Bỗng dưng, cả nhóm dừng lại vì dona Norma đi trao bức thư trước cửa một ngôi nhà đẹp đẽ. Bị bất ngờ, lúc đó tiến sĩ Teodoro chỉ cách họ vài bước, anh buộc phải đi tiếp. Anh đi qua chỗ các bà các cô, tránh không nhìn sang phía họ và giả vờ không thấy họ, vốn chẳng có chút kinh nghiệm nào trong chuyện này nên trông anh thật khổ sở: đoán ra mọi người đang cười và nhìn mình giễu cợt, anh ngượng nghịu, chẳng biết phải để tay vào đâu nữa, một thảm họa thật sự. Anh mất bình tĩnh, đi như chạy về phía góc phố. Khi anh lướt qua, dona Maria do Carmo không ghìm được, buột miệng cười khẽ.

— Suyt! Dona Norma nhắc.

— Tiến sĩ Teodoro đi đâu mà vội thế nhỉ? dona Flor hỏi khi thấy anh khuất trong ngõ nhỏ.

— Cô định nói là cô không biết gì hay sao, cô bé dối trá? Chuyện là thế nào đây? Cô định giữ bí mật hay kể cho bạn bè nghe nào? hay cô không tin chúng tôi?

— Nhưng có chuyện gì mới được chứ? Các chị các cô chỉ giỏi tưởng tượng... Lần này là chuyện gì nào?

— Cô đừng nói là không nhận ra...

— Nhận ra cái gì mới được chứ, vì Chúa?

— Là tiến sĩ Teodoro mê cô như điều đồ...



— Ai cơ? Anh được sĩ ư? Các chị các cô điên thật rồi. Có ai thấy thế bao giờ! Tiến sĩ Teodoro là người rất trịnh trọng đàng hoàng... Rõ là chuyện đùa...

— Chuyện đùa ư? Anh ấy đã đánh mất vẻ trịnh trọng rồi, cô bạn ạ. Anh ấy không còn là chính mình nữa.

Vừa cười đùa, các bà các cô vừa đi theo đoàn diễu hành sinh viên, dona Flor tội nghiệp thấy rất khổ sở. Nhưng khi về nhà, chỉ còn lại hai người với nhau, dona Norma trò chuyện nghiêm túc với góa phụ trẻ. Bà đã quan sát cung cách của dược sĩ, vốn là người rất coi trọng nghi lễ, tôn trọng khuôn phép, đúng như dona Flor đã nói; chưa bao giờ người ta nghe thấy nói anh liếc mắt nhìn các nữ khách hàng, lại càng chưa bao giờ có chuyện anh đi theo họ trên phố, người vận sơ mi, lấy lược chải tóc, trốn sau cột đèn hờ công cộng, bối rối như cậu thiếu niên. Mắt cứ nhìn dona Flor chăm chăm, không dứt. Đó không phải là lời tán chuyện tầm phào cũng chẳng phải tưởng tượng ra, thậm chí dona Norma còn không có ý trêu chọc, vì tiến sĩ Teodoro là người tử tế và thận trọng, không nên coi nhẹ một chuyện nghiêm túc như vậy, bằng những lời cợt nhả và bông đùa. Cô bạn thân mến ạ, hiếm khi gặp được một đám như cậu ấy: chín chắn, tuổi vừa đẹp, ổn định, có bằng tiến sĩ dược hẳn hoi, là người hùn vốn của hiệu thuốc, khỏe mạnh, có muốn bịa ra cũng chẳng kiếm được ai hơn đâu.

— Cô Norminha ơi, cô tin là anh ấy có để ý đến cháu thật à? Ai mà muốn thứ bánh ỉu, thịt ôi, những kỷ niệm về người chết chứ? Chẳng ai muốn thế đâu...

Dona Norma nhìn chòng chọc cô từ đầu tới chân:

— Cậu Chúa phù hộ cho cháu! cuối cùng bà nói và tặc lưỡi về tán thưởng.

Bởi vì dona Flor, phấn khích vì tin tốt lành, vừa bối rối vừa hiếu kỳ, chẳng có vẻ gì giống bánh ỉu, bánh ôi sặc mùi mốc và còn khác xa với thịt ôi đã bốc mùi; ngược lại trắng khác – làn da lại mịn màng màu đồng cũ rất đẹp, gương mặt duyên dáng và tươi mát, da thịt trẻ trung và thơm nức, một chút của người đàn bà đẹp. Một chút còn lại, chắc chắn thế. Cô từng có chồng, họ từng yêu nhau trên chiếc giường sắt; tuy nhiên, trông cô còn ngon lành kêu gọi hơn khối gái trinh, vì trinh tiết không phải là tất cả,

không bao giờ như thế, dù vẫn được ca ngợi tôn thờ. Suy cho cùng, nó có là gì đâu, một tấm màng mỏng manh, một giọt máu, một tiếng kêu và trên hết là định kiến xưa cũ, nó được đề cao như vậy chẳng qua vì nó được quảng cáo từ cả ngàn năm nay, được quân đội và giới tăng lữ, cảnh sát và nghề mại dâm bảo vệ, tất cả hợp sức lại biến nó thành thứ vật báu của thế giới. Nhưng một cô gái ngoan ngoãn, ngốc nghếch và chưa biết mùi đàn ông có là gì so với một góa phụ có ham muốn được tạo thành từ sự hiểu biết và nổi trống vắng, từ nhu cầu và cảnh thiếu thốn, từ đói khát và chay tịnh, sáng suốt và khiêu khích?

— Thôi đi Flor, đừng có nói với cô về chuyện đó nữa, nếu cơm thừa canh cặn mà được như cháu thì không chỉ tiến sĩ Teodoro, mà chắc chắn còn rất nhiều người khác nữa cũng muốn được ăn đấy.

Dona Norma muốn biết đi đâu khác kia:

— Thế còn cháu, Flor, cháu thấy thế nào? Cháu thấy cậu ấy thế nào? Cháu có thể yêu cậu ấy được không?

Trước hết, dona Flor không muốn nói đến chuyện tình cảm của bản thân cô trước khi biết chắc ý định của dược sĩ, biết chắc tất cả những chuyện này không có gì là gian dối, lập lờ, vì cô không thể chịu được những chuyện lừa lọc và sỉ nhục như từng xảy ra với Hoàng tử và những cử chỉ xác xược của ông Aluisio. Nhưng trước sức ép của dona Norma, với kiểu dần dỗi bạn bè, cứ nằn nì đòi trả lời ngay, nên rốt cuộc, dona Flor thú nhận mình cũng không thờ ơ với dược sĩ. Anh là người có giáo dục, đàng hoàng, lại đẹp trai nữa, chẳng có gì phải chê. Anh khiến cô liên tưởng tới một tài tử điện ảnh rất nổi tiếng. Chỉ hao hao thôi, nhưng cũng đủ để thấy anh dễ mến; tóm lại, nói thật là dona Flor hoàn toàn có thể, thậm chí là chắc chắn có cảm tình với anh... Như tình cảm của cô với Vadinho ư? Không, đi đâu này khác chứ.... Bản thân cô cũng đã khác với cô gái, gần chín năm trước, gặp gã trai bốc đờng tại dạ hội ở nhà ngài sĩ quan rưỡi bỗng dưng trao con tim mình cho anh ta, chẳng cần nhắc suy xét gì (rưỡi sau đó vui vẻ trao thân cho anh ta trong không khí ồn ào ở khu Quảng trường, trong bóng đêm trên bãi biển). Cô điên cuồng vì anh ta đến mức buông thả bản thân, dâng hiến trọn vẹn cho anh ta mỗi khi anh ta yêu cầu, chẳng đòi hỏi gì, khiến dona Rozilda tức điên và trở nên thù địch với tình yêu của họ, dứt khoát chống đối việc hai người lấy nhau.

Giờ cô là góa phụ chín chắn và cẩn trọng, không được phép làm đi đâu gì sai, không được có những tình cảm và hành động hấp tấp, không thể dung thứ của cô gái trẻ mới yêu lần đầu, không thể chấp nhận đối với người đàn bà ba mươi tuổi và góa bụa, dù con tim vẫn âm thầm thiết tha. Để rồi xem, cùng với thời gian, liệu tình yêu có nảy nở trong sự dịu dàng cảm thông, mà không còn những mãnh liệt điên rồ thuở thiếu thời thể hiện giấm giúi trong những góc khuất, dưới chân cầu thang. Có lẽ rồi một thứ tình yêu chín chắn và thanh thản hơn sẽ nảy sinh trên mảnh đất diễm tình kín đáo? Dona Flor nghĩ đi đâu đó có thể xảy ra vì như cô đã nói, tiến sĩ Teodoro không xấu người cũng chẳng xấu nết, cô không thấy ghét anh, thậm chí còn thấy anh hấp dẫn nữa là khác, như cô cảm nhận. Thế là dona Norma nghĩ ngay đến chuyện cưới hỏi, tiên liệu dona Flor sẽ hạnh phúc vì cô xứng đáng được như thế nhưng lại chưa bao giờ được hạnh phúc.

— Ôi, cháu yêu quý ơi, mọi chuyện sẽ thật tuyệt! Giờ đừng có ngốc nữa, đừng ru rú ng ỡ nhà, đừng ra vẻ hờn dỗi nữa...

Vì ngay sau khi thú nhận mối quan tâm của mình với được sĩ, dona Flor ngay lập tức cho thấy cô không định để người ta đoán biết tình cảm của mình bằng cách đi phô bày nó, ông ẹo diều qua hiệu thuốc, phô bày nỗi khát khao, đôi mắt thâm quầng vì thiếu ngủ, nổi kiêng khem khổ sở, cảnh chạy tịm bó buộc. Norminha ơi, không đời nào có chuyện đó đâu!

— Cháu à, cô sẽ không để cháu vượt mất một cơ hội như thế này đâu.

Dona Norma thuyết phục dona Flor hồi lâu: đừng có ngốc nghếch giả vờ thờ ơ. Một góa phụ bị ham muốn giày vò như dona Flor cần phải lấy chồng ngay, càng sớm càng tốt, nếu không muốn bị động kinh hay rơi vào cảnh điên khùng, hay lại ngã vào vòng tay gã đàn ông đầu tiên gặp, thành người đàn bà dễ dãi cảm sùng lên một người đã khuất. Nếu đúng là cô khao khát hơi ấm đàn ông, thêm cảnh giường chiếu, cô không thể giả vờ là góa phụ chung thủy tới khi xuống mộ, suốt đời để tang, và biến thành bông hoa chôn vùi theo người đã khuất, bông hoa tàn úa dưới chân cái chết, vô dụng:

— Chỉ để đi tè mà thôi...

Tốt hơn là nên quyết đi, lấy chồng, sống cùng anh ấy cuộc đời đàng hoàng và đứng đắn, tìm lại tình yêu và niềm vui, giữ cho ký ức và thi thể

người ch ồng đ ầu tiên đ ược yên ổn, trong sạch và đ ược tôn trọng. Đ ừng nói nhiều đến người đ ã khuất, để người tới sau không bị tổn thương. Và lại, từ nhiều tháng nay, dona Flor gần như không nhắc đến tên hay biệt hiệu của người đ ã khuất. Khi đám người ng ồi lê đôi mách ch ối bỏ và l ảng mạ anh ta, dona Flor, ra vẻ tranh cãi, suốt ngày nhắc tên anh ta. Rồi sau đó, khi bạn bè và láng gi ềng cuối cùng cũng để anh ta đ ược yên, cô lại giấu kín anh trong lòng như món đồ quý hiếm; nếu có người vẫn còn nhớ đến anh ta thì cũng chẳng ai nói đến nữa. Chỉ cần cứ tiếp tục như thế, tự nhiên tháo b ứt chân dung người đ ã khuất vẫn treo ở phòng khách xuống, b ứt chân dung với nụ cười trơ trẽn (và nét quyến rũ khó cưỡng nữa chứ, tại sao lại phủ nhận đi ầu đó nhỉ?), c ất nó vào đáy hòm và tận đáy tim mình. Hãy để người thứ hai hiện diện trên bức tường phòng khách (và cho cái *chochota*), cậu ấy đ ược lắm, cô bạn ạ! vẻ đẹp đàn ông nhờ tuổi tác và tài giỏi!

Hãy kết hôn và đừng chậm trễ, sống cùng anh ta cuộc đời đ àng hoàng và đ ứng đắn, như bản chất và bổn phận của cô, thay vì chết dần chết mòn trong mơ mộng, cô đơn, cắn môi, nghiền răng, cam chịu chỉ vì sợ hãi và định kiến. Bà, dona Norma, không đời nào lại để dona Flor bỏ lỡ cơ hội tuyệt vời như vậy, cơ hội có một không hai, không có cơ hội nào hơn thế đâu, và để lỡ nó chỉ vì b ẽn l ẻn, giả vờ hay ngu ngốc. Không, nghìn l ần không.

Vì thế, sau giờ học buổi chi ều, suốt giờ học đó, dona Flor dạy học sinh công thức làm món thạch dừa trắng miệng có tên là “kem đàn ông”, cái tên gọi lên nhiều lời đùa cợt – “Ồi, kem gì mà ngon quá đi mất!” -, dona Norma sang tìm và kéo cô ra khu Cabeça, lấy cớ là đi mua hoa. Việc mua bán thật khó, phải chọn đ ược một tá hoa bạch chỉ thật đẹp. Dona Norma mãi vẫn không chọn đ ược đủ bó, cứ tỏ ra không hài lòng mãi, làm cho ông già da đen bán hoa tên là Cosme de Omolu hết sức ngạc nhiên, ấy là bởi tiến sĩ Teodoro mất hút trong hiệu thuốc, không thấy ló mặt ra. Sau khi mua hoa, hai người đi mua thịt viên rán của Vitorina, nhưng d ược sĩ vẫn chẳng thấy xuất hiện. Nhưng dona Norma không phải người dễ chịu thua cuộc – bà bất ngờ bước vào hiệu thuốc, kéo theo dona Flor sắp lên cơn th ần kinh, để hỏi mua một gói bông. Dona Flor chỉ muốn đ ộn thổ, trong khi dona Norma cao giọng nói liến thoắng, đã bao giờ người ta thấy cảnh tượng nực cười đến thế chưa?

Ở cuối hiệu thuốc, trong gian pha chế nhỏ xíu, phía sau những chai lọ xanh đỏ, như cảnh trong sách giả kim thuật, hai người thoáng thấy tiến sĩ Teodoro đang giã muối và thuốc trong cối bằng đá. Anh đeo kính và sau khi giã xong, rất chăm chú, anh cân từng lượng bột và muối nhỏ xíu trên cái cân nhỏ trông như đồ chơi. Mải tập trung vào sự huyền bí của một đơn thuốc, anh không để ý tới hai người phụ nữ đang có mặt trong hiệu thuốc, như thể giọng dona Norma không vang tới chỗ anh đứng.

Bỏ cái cân đó, dược sĩ cho vào ống nghiệm thứ bột vừa giã xong, chỉ một chút thôi, cho thêm vào đó đúng hai mươi giọt một thứ chất lỏng không màu, và chẳng mấy chốc, một làn khói màu đỏ nhạt bao quanh mái tóc nâu sẫm và dày của dược sĩ trong không khí khoa học và bí hiểm.

Dona Norma không hề lúng túng; giọng bà vang lên, mơn trớn:

— Flor, cháu nhìn kìa, trông tiến sĩ Teodoro như phù thủy trong màn khói lưu huỳnh ấy... Lạy Chúa phù hộ!

Anh chàng dược sĩ rùng mình khi nghe thấy cái tên, không phải là tên anh, mà là tên dona Flor; ngược mắt qua tròng kính (chỉ dùng để nhìn gần), anh nhận thấy nàng thơ của mình giữa đồng thuốc men, thấy xáo động tận sâu trong đáy lòng, rùng mình ớn lạnh trong bụng. Anh muốn đứng dậy, song luống cuống, choáng váng, cái ống nghiệm rơi xuống và vỡ tan thành nghìn mảnh, và thứ thuốc đã sắp pha chế xong (thuốc giảm ho kinh niên của dona Zézé Pedreira, một cụ bà đẹp lão ở phố Fôrca) biến thành một vết sẫm trên nền nhà, trong khi làn khói màu đỏ như máu vương vãn quanh gương mặt khắc khổ của dược sĩ.

— Ôi! Chúa ơi..., dona Flor nói.

Rồi sau đó, không ai nói gì nữa, cũng chẳng còn chuyện gì xảy ra nữa ngoài việc dona Norma vừa cười vừa trả tiêng gói bông, vì trông mặt dược sĩ thật buồn cười, anh đang ngối trên ghế, nửa như rướn mình lên, tay vẫn giơ lên như còn đang cầm ống nghiệm, kính trượt xuống mũi, cằm lạng, sưng sờ.

Vô cùng lúng túng, chết sững vì khó xử, Dona Flor ra khỏi hiệu thuốc, trong khi dona Norma liếc nhìn dược sĩ si tình, vẻ đờng lỏa, như muốn ném cho kẻ chết đuối sợi dây thừng. Tiến sĩ Teodoro cố nói gì đó nhưng không sao nói được.

Dona Norma đuổi kịp dona Flor ở góc phố. Cô có còn nghi ngờ gì tình cảm của dược sĩ không? Hay có khi cô còn muốn ứng cử viên nào sáng giá hơn, vị thế và thứ bậc hơn, vì đòi hỏi quá đáng của góa phụ khổ sở vì ham muốn, rên rỉ trên chiếc giường tang tóc? Không thể tìm được đám nào khác hơn đâu, cô bạn ạ: một tiến sĩ có bằng cấp hảnh hoi, đời sống ổn định, đẹp trai, có địa vị, khỏe mạnh, sống đàng hoàng, một quý ông tốt, người đàn ông tứ tuấn tuyệt vời.

Người đàn ông tư tuần tuyệt vời: bạn bè của dona Flor và các bà ng ỡ lê đôi mách thấy ở tiến sĩ Teodoro tất cả mọi đi ều quả cầu pha lê và các quân bài tarot đã tiết lộ cho dona Dinora hôm xem bói, chính xác tới từng chi tiết. Có của ăn của để và học vị, địa vị, hình dáng, khuôn mặt, phẩm giá, cách cư xử đàng hoàng, tất cả. Ấy thế mà trước đây, khi họ tìm khắp nơi người tương ứng với chân dung ấy, chẳng ai nghĩ đến dược sĩ. Làm sao giải thích nỗi sự mù quáng trước một đi ều hiển nhiên ấy, trong khi chỉ cần nhìn là thấy? Phải chăng cả đám các bà ng ỡ lê đôi mách đều đui mù cả, hay coi thường những mô tả chi tiết, sai lầm chết người khiến họ bị những kẻ đối nghịch cười cợt, chỉ trích? Chẳng phải sai lầm mà cũng chẳng coi thường, nhưng một sai lầm tập thể ngớ ngẩn nào đó đã khiến tất cả các bà các cô này đều không nhìn ra dược sĩ trong góc kín đáo ở hiệu thuốc, kính trên mũi, sợi dây chuyền vàng to, cúi xuống đóng thuốc men, pha trộn những chất độc để biến chúng thành thuốc chữa bệnh, người ban phát sức khỏe tại gia với giá phải chăng.

Người ghi lại các sự kiện liên quan đến hai cuộc hôn nhân của dona Flor, những niềm vui và nỗi buồn của cô đã trung thành với thực tế, không đưa tiến sĩ Teodoro vào danh sách các anh chàng ngấp nghé do các bà ng ỡ lê đôi mách lập ra, vì chẳng ai trong số các bà nghĩ đến dược sĩ, tên anh chưa từng xuất hiện trong các cuộc tán chuyện say sưa về tình trạng góa bụa của dona Flor, trong khi ai cũng muốn giúp cô giải khuây. Mà như thế tiến sĩ Teodoro cũng chẳng mất gì, không hề! Cùng lắm có khi anh cũng chỉ được xuất hiện trong giấc mơ mà dona Flor thấy bao quanh mình là một vòng tròn toàn lũ ngốc muốn cầu hôn cô. Như thế lại hóa hay cho anh: ngay trong giấc mơ anh cũng không bị đóng vai trò nực cười và không bị góa phụ trẻ đánh giá kém đi.

Nhưng tại sao lại có sự mù quáng đến thế, tại sao các bà các cô lại quên anh, không nhận ra anh ở quầy bán thuốc, gần đồng chai lọ xanh đỏ, tắm trong mùi thuốc men, tay cầm kim tiêm sẵn sàng chọc vào tay, vào mông tất cả các bà già, khách hàng của anh? Vì họ vẫn gặp và trò chuyện với anh quá thường xuyên, tại sao họ lại không nghĩ đến anh nhỉ?

Vì họ biết là anh quyết không lấy vợ; vì vậy, khi tính đàn ông độc thân trong khu, các bà các cô không đưa được số vào danh sách, như thể anh đã có vợ con rồi vậy. Ngay cả khi ngó nghiêng khắp nơi tìm chồng cho cô Maria lờ đờ, con gái đỡ đầu và là hàng xóm của bà, dona Norma cũng không hề nghĩ đến Teodoro một giây phút nào. Tiến sĩ Teodoro ư? Anh chàng đó không lấy vợ vì anh không muốn, vậy thì để tâm đến anh làm gì, chỉ mất thời gian; ngay cả nếu anh có muốn lập gia đình thì cũng không thể làm thế, tiếc thật!

Vì sự thật hiển nhiên rõ ràng như thế nên anh không bao giờ là đề tài cười đùa tán gẫu như những người độc thân chúng ta đã biết trong suốt câu chuyện về cảnh góa bụa của dona Flor.

Dona Dinora, vua tò mò, lại còn biết xem bói, hằng ngày đi qua hiệu thuốc Drogeria Cientifica; tuần hai lần, bà giờ cái mông nhão (ôi, danh tiếng nhân gian thật phù hoa nhất thời: chính cái mông nhão ấy đã từng có thời được thầy Lobato, lúc đó còn trai tráng và hay thơ thần, ca ngợi bằng những vần thơ lầu lỉnh, khi mà các thương gia giàu có muốn được nhìn ngắm hay sờ vào cái mông này phải trả vô khối tiền) ra trước mặt dược sĩ để hứng lấy mũi tiêm chống thấp khớp đau đớn; ấy vậy mà đôi mắt thầy bói nhìn thấu tương lai của bà lại không nhận ra trong người đàn ông tóc nâu đang sẵn sàng sức khỏe cho bà bóng dáng anh chàng tuổi bốn mươi tuyệt vời được tiên đoán. Vì bà biết rõ hơn ai hết, anh không thể lấy vợ.

Không phải vì anh đờ đẫn tính, bất lực hay độc thân lâu quá mà đâm ra sợ phụ nữ. Vì Chúa, đừng có nghi ngờ như thế, ngay cả trong ý nghĩ, vì tiến sĩ Teodoro, người đàn ông hiền lành, đáng mến, hoạt bát, hoàn toàn có thể bỏ qua một bên vẻ ôn hòa chừng mực và chứng tỏ bản lĩnh đàn ông, đập vỡ mặt tên vô lại nào dám sỉ nhục anh bằng cách nghi ngờ bản lĩnh đàn ông của anh.



Anh là người đàn ông có đủ mọi điều cần thiết để làm đàn ông, dù là kín đáo. Nếu ai dứt khoát muốn có bằng chứng chính xác và không thể chối cãi, chỉ cần đến Beco do Sapoti hỏi cô gái lai khỏe mạnh và đóm dáng Otaviana das Dores, thường gọi là Taviana Manemolência, thường chỉ vài đồng là cô sẽ kể cho nghe, dù vốn kín tiếng vì thường tiếp khách có địa vị trong xã hội: hai ủy viên hội đồng thành phố, ba thương nhân ở phố dưới, một linh mục ở giáo xứ, một giáo sư đại học và vị được sĩ ưu tú của chúng ta.

Vì trông cô có vẻ sạch sẽ, kín tiếng và nghiêm túc – giống một quý bà tiếp khách trong căn nhà hiếu khách của mình – Otaviana biết mình xứng đáng được tiến sĩ Teodoro lựa chọn và thường xuyên lui tới, luôn luôn đúng giờ vào thứ Năm hằng tuần, sau bữa tối. Khách hàng của Taviana, toàn những người nổi tiếng và kín đáo, bao giờ cũng đến vào những ngày nhất định, mỗi người có thói quen và sở thích khác nhau, và những điều đặc biệt – đôi khi kỳ quặc, như ông Lameira, ủy viên hội đồng, gần như bệnh hoạn -, và với tất cả bọn họ, tỏ ra thấu hiểu và điều luyện, cô làm tất cả thấy hài lòng. Từ những người đàn ông bình thường và không có sở thích quái dị như tiến sĩ Teodoro, đến những lão già cuồng dâm, lũ thiếu niên, những kẻ thích liếm rốn, ai cũng vậy.

Thứ Năm hằng tuần, đúng tám giờ tối, tiến sĩ Teodoro bước vào nhà, được cô tiếp đón vô cùng trọng thị và lịch sự. Anh ngồi xuống ghế xích đu, đối diện với Otaviana đang đan giày cho trẻ sơ sinh, nhấp nhấp rượu hoa quả, đặc sản của các xơ ở tu viện Lapa, hai người trò chuyện vui vẻ, điểm lại những sự kiện xảy ra trong tuần, các tin tức trên báo. Nhờ đi lại với các quý ông có học nên Taviana có được lớp vỏ bọc hiểu biết, trò chuyện với cô thật dễ chịu, như với một người đàn bà trí thức. Trong ngõ cụt Sapoti, có chuyện gì mọi người cũng hỏi cô. Hơn nữa, với vẻ đạo đức nghiêm túc, cô thường lên án những tập tục đương thời, thói lỗ lã đang xâm chiếm xã hội, lớp trẻ phóng dăng và hoài nghi.

Vậy là trong khi chờ xuôi cơm, tiến sĩ nghe và tán đồng với những lời nói đầy cảm hóa của Taviana: “thế giới này sắp đến chỗ diệt vong mất thôi, ngài tiến sĩ ạ, chẳng thần thánh nào giúp được”. Sau đó hai người vào căn phòng sức nức mùi lá thơm, trên chiếc giường với chăn nệm sạch tinh tươm, tiến sĩ Teodoro ân ái với cô gái lai, được quyên lặp lại nếu muốn.

Làm sao có thể nghi ngờ nam tính của anh được, khi mà hầu như lúc nào anh cũng sử dụng cái quyên ấy và vui vẻ lặp lại thú vui dễ chịu này?

Cũng phải nói là dù có lặp lại cũng không phải trả thêm tiền, vì Tavana Manemolência không tính tiền theo số lần ân ái, mà trọn đêm, ngay cả khi khách vì vương bận gia đình nên phải tìm cơ nói dối và chỉ tới trong chốc lát. Kể giá cho lạc thú cũng đắt đỏ thật; nhưng với từng ấy công phu và chăm chút, từng ấy cử chỉ tử tế và khéo léo thì cũng đáng đồng tiền bát gạo.

Dược sĩ Teodoro ở lại tới tận nửa đêm, đôi khi ngủ thiếp đi trên chiếc giường có tấm nệm êm ái ấm áp, với Tavana đáng yêu chăm sóc cho giấc ngủ của anh. Trước khi anh về, cô còn mời anh món tráng miệng, cháo sữa hoặc ngô ngọt, cùng một ly rượu hoa quả để “lấy lại sức”, cô gái làng chơi da sẫm màu và lả lơi với nụ cười ve vuốt thì thân thiện với anh như vậy.

Các bà ngỗ ngược đôi lúc không đưa anh vào danh sách và không đưa anh về chuyện vợ con vì họ biết anh rất quan tâm chăm sóc bà mẹ bị liệt vì với bà, anh là tất cả. Khi mẹ anh bị chảy máu não, tiến sĩ Teodoro, lúc đó vừa mới tốt nghiệp, đã hứa với bà là sẽ không lấy vợ chừng nào bà còn sống. Đó là điều tối thiểu anh có thể làm để thể hiện lòng biết ơn mẹ.

Cha Teodoro mất khi anh mười tám tuổi và đang chuẩn bị thi vào trường Y. Anh muốn bỏ học, định cư mãi mãi ở Jequié nơi hai mẹ con đang sống, chôn chân ở đó cai quản cửa hàng vải nhỏ xíu, tài sản duy nhất bố anh để lại, cùng với cả đồng nợ nần và danh tiếng tử tế. Mẹ anh, tuy trông có vẻ yếu ớt nhưng lại dũng cảm, không để cho anh hy sinh sự nghiệp như vậy: cha anh trước khi mất chỉ mong muốn một điều là anh tiếp tục học hành, mà anh chàng Teodoro lại học rất giỏi, các thầy giáo tiên đoán rằng anh sẽ có một tương lai xán lạn. Vì thế, anh cần phải chuẩn bị cho kỳ thi và tiếp tục việc học hành, mẹ anh sẽ lo chuyện cửa hàng. Chỉ có sự thay đổi nho nhỏ: thay vì học ngành y thì anh chọn ngành dược vì chương trình ngắn hơn trường Y ba năm.

Mẹ anh một thân một mình làm việc ngày đêm, đến kiệt sức, vừa lo việc nhà, vừa lo việc kinh doanh, trả nợ và lo tiền ăn học hằng tháng cho con trai. Nhiều lần anh muốn kiếm việc làm, nhưng bà mẹ không chịu: anh phải tập trung học hành, khi nào tốt nghiệp hãy tính chuyện đi làm.

Khi bà mẹ thấy anh thành tiến sĩ, đeo nhẫn và mang bằng, mặc tấm áo choàng đen trong lễ trao bằng, niềm vui lớn khiến bà không chịu nổi: tối hôm đó, khi về khách sạn, bà bị tai biến. Được cứu vào phút chót, bà bị liệt suốt đời.

Thấy mẹ gần như đã chết, dược sĩ trẻ, với cử chỉ hơi cái lương nhưng rất chân thành, đã thề sẽ không bao giờ rời xa bà, sẽ không lấy vợ chừng nào mẹ còn sống. Hôm sau, ngay khi rảnh, anh tới gặp người vợ chưa cưới là Violeta Sá, phá bỏ lời giao ước, rồi từ đó không bao giờ hứa hôn nữa. Để vui vẻ và giải khuây, anh chỉ còn cây kèn pha gốt, nhạc cụ anh tập chơi từ thời phổ thông, trong dàn nhạc Lyre của thành phố.

Sau khi bán cửa hiệu ở Jequié, anh mua cỗ phần trong một hiệu thuốc đang vỡ nợ ở Itapagipe, một khu xa xôi ở Salvador. Hiệu thuốc thuộc về một bác sĩ có kết cục buồn: mắc chứng lão hóa sớm, ông đã làm những việc nông cuồng tởm nhất khiến gia đình buộc phải đưa ông vào nằm viện. Tiến sĩ Teodoro thuê một căn nhà gần đó và sống chỉ vì công việc và người mẹ bị liệt. Bà suốt ngày ngồi xe lăn, chẳng làm được gì, mắt tỏ vẻ sợ hãi, giọng khàn khàn khó khăn, ghen tỵ với con trai. Buổi tối, ngồi cạnh mẹ, anh thổi kèn cho người mẹ tàn tật đỡ thấy cô đơn.

Ròng rã nhiều năm, anh hầu như không ra khỏi khu phố nơi anh được mọi người biết đến và kính trọng. Làm quen với nhạc công Agenor Gomes, anh mang cây kèn pha gốt của mình gia nhập dàn nhạc nghiệp dư quy tụ các bác sĩ, kỹ sư, luật sư, một thẩm phán, một người bán hàng, hai thương gia quanh maestro tài năng. Cứ đến Chủ nhật, họ lại tụ tập ở nhà người này hay người kia để chơi nhạc, hạnh phúc cùng những nhạc cụ và bản nhạc của mình.

Dưới sự lãnh đạo của dược sĩ trẻ, hiệu thuốc lại thịnh vượng như xưa, còn danh tiếng về người đàn ông đứng đắn và tử tế của tiến sĩ Teodoro đã được công nhận và ngày càng lan truyền theo thời gian.

Nhiều cô nàng ngấp nghé quanh cây kèn của dược sĩ trẻ, nhưng anh vốn nghiêm túc và không thể bỏ phí thời gian vì những cô gái trẻ muốn tìm chỗ nên chẳng cho ai chút hy vọng nào. Anh dần hết tình cảm yêu thương cho bà mẹ liệt: hoa, sô cô la, những món quà lưu niệm tinh tế, và

một bản xô nát do maestro sáng tác để ca ngợi lòng tận tụy của người con này: *Buổi chiều ở Itapagipe và tình mẫu tử*.

Người bác sĩ điên chết không rõ nguyên nhân và tiến sĩ Teodoro coi sóc việc kiểm kê tài sản, giải quyết mọi vấn đề như thể đó là tài sản của nhà anh vậy. Chắc hẳn vì lý do đó, bà góa nghĩ đến chuyện bắt anh cưới cô con gái út, một cô nàng phóng đảng đáng ghê tởm. May mà tiến sĩ Teodoro bị ràng buộc bởi lời hứa, nhờ vậy mà thoát việc bỗng dưng phải cưới con quý đó, vì bà góa cứ nằn nì mãi. Chưa gì bà ta đã cư xử như thể là mẹ vợ anh, muốn can thiệp vào đời tư của anh. Hoảng quá, dược sĩ chẳng còn cách nào khác là nhượng lại cổ phần của mình trong công ty, rút ra khỏi hiệu thuốc và mối đe dọa cưới hỏi.

Trong khi Teodoro còn đang tự hỏi sẽ làm gì với số tiền mình có thì một người bạn (cũng là anh bạn của chúng ta, chúng ta từng gặp anh này trong một dịp khác, ngồi bên vô lăng chiếc xe của mình, trên phố Chi Lê, suýt nữa thì đâm lộn vào dona Rozilda, hơn nữa còn chửi rủa bà thậm tệ, gã lém lỉnh này đại diện các hãng dược, anh chàng Rosalvo Medeiros) cho anh biết một thông tin rất quan trọng: Drogaria Cientifica, một hiệu thuốc làm ăn thịnh vượng, có vị trí rất đẹp, đang là mục tiêu tranh giành lẫn nhau của những người thừa kế quyền sở hữu hiệu thuốc; một vụ cãi cọ trong gia đình chẳng hay ho gì. Cơ may tuyệt vời cho người nào đang có tiền, đó có thể là một vụ rất hời.

Tiến sĩ Teodoro bèn mua lại cổ phần của hai trong số năm người thừa kế, một phần bằng tiền mặt, còn lại bằng tín dụng. Anh bước chân vào một doanh nghiệp khá quan trọng, sở hữu một tài sản đáng kể như vậy đấy. Thời gian đầu cũng khó khăn vì anh phải trả lãi suất tín dụng cao. Suốt thời gian đó, anh được sự giúp đỡ quý báu của ông chủ ngân hàng Celestino, một thành viên khác trong dàn nhạc nghiệp dư, bác sĩ Venceslau Pires da Veiga, một người chơi vĩ cầm cũng giỏi như khi cầm dao mổ, đã giới thiệu ông này cho anh. Ông chủ người gốc Bồ Đào Nha, ngay lập tức cảm nhận được Teodoro là người nghiêm túc, ông ta vốn là người tinh tường, chưa bao giờ nhàn lãn khi nhìn người. Ông cho Teodoro gia hạn trả lãi, làm cho anh dễ sống hơn.

Vốn là người chi tiêu dè sẻn (những khoản chi xa xỉ nhất là thuê y tá tốt chăm sóc mẹ, cây kèn và chuyến viếng thăm Taviana Manemolência hằng

tuần), và nhờ sự giúp đỡ của ông chủ ngân hàng, dược sĩ vượt qua được những năm đầu ở Salvador không quá khó khăn, dù vẫn còn mắc nợ. Một năm trước khi để mắt tới dona Flor, anh đã thở phào nhẹ nhõm trả nốt món nợ cuối cùng.

Giờ anh là người hùn vốn không phải của một hiệu thuốc nhỏ như ở Itapagipe, mà là một cửa hiệu ở ngay trung tâm thành phố, khu Cabeça. Dù chỉ là cổ đông thiểu số, nắm hai phần năm số vốn, nhưng anh lại là người quản lý việc kinh doanh, vì ba anh em nhà kia không hòa hợp với nhau và ít khi đặt chân tới Drogaria Cientifica (trừ phi muốn ứng trước phần lợi tức).

Hơn nữa, vì tấm bằng dược sĩ cho phép anh đi đâu hành hiệu thuốc, đồng thời vì anh làm việc ở đó hằng ngày, nên anh được trả phần lợi nhuận cao hơn. Lặng lẽ, với hy vọng sẽ có ngày mua lại nốt cổ phần của hiệu thuốc, khi ba anh em nhà kia vốn quen lười biếng và hoang phí tiêu tán hết những tài sản thừa kế khác, tiến sĩ Teodoro chiếm được cảm tình của mọi người trong khu, kể cả các bà chuyên nghề lê đôi mách.

Khi anh mới tới khu Cabeça, trong bộ trang phục sẫm màu không chêm vào đâu được, giỏi giang và nghiêm túc, độc thân gần tuổi bốn mươi, các bà thích nghề lê đôi mách bắt đầu hành động. Lục lợi đời tư của anh, cân nhắc năng lực của anh – “tay cầm kim tiêm mới nhẹ nhàng làm sao”, “anh ta kê đơn còn hơn khối bác sĩ” – xem xét kỹ lưỡng từng chi tiết trong đời anh, từ việc học hành được chu cấp bởi sức lao động của bà mẹ là chủ một cửa hàng bé tí ở Jequié cho đến những bản độc tấu kèn pha gốt của anh, nghệ thuật và thú vui của dược sĩ, cùng khóc lóc khi đến hồi mẹ anh bị tai biến, khi chàng tiến sĩ thề không yêu người đàn bà nào khác để chăm sóc bà mẹ bị liệt được tốt hơn.

Thận trọng và chính xác, ngoan cố lần theo các chi tiết cho đến tận Itapagipe, dona Dinora đã nói chuyện với cô y tá thường đẩy xe lăn cho bà mẹ Teodoro. Lòng tận tụy với mẹ như thế, xứng đáng được ngợi ca bằng một bản xô nát, giai điệu và thơ ca, vượt lên tính thích nói xấu của các bà nghề lê đôi mách khiến họ để cho người dược sĩ từ đó được yên với những thói quen khắc khổ và bà mẹ già tàn tật.

Họ quá quen với lời hứa hiếu thảo trang trọng của dược sĩ đến nỗi không nhận ra sự thay đổi sâu sắc diễn ra vài tháng trước, khi mẹ tiến sĩ Teodoro qua đời trên chiếc xe lăn sau hơn hai mươi năm ngồi trên đó. Người con trai được giải thoát khỏi lời hứa định mệnh: giờ anh có thể nghĩ đến chuyện lấy vợ. Nhưng với các bà ngồi lê đôi mách, dược sĩ không còn tồn tại với tư cách là đề tài các câu chuyện phiếm hay những lời xì xào nữa. Họ bàn tán chuyện của tất cả mọi người, trừ chuyện của anh, “tiến sĩ Teodoro là hiện thân cho sự chính trực”.

Vì vậy nên thật ngạc nhiên, ngạc nhiên quá mức tưởng tượng mỗi khi tin dược sĩ để mắt đến góa phụ trẻ dạy nấu ăn lan ra bên ngoài. A! Đờ phản bội! Các bà ngồi lê đôi mách phục kích như đang đánh trận, chiếm giữ tất cả các vị trí chiến lược từ Drogaria Científica tới trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị. Tiến sĩ Teodoro phải đi giữa những ánh nhìn và những nụ cười, chân bước đầu đầu, người bận bộ vest vạt treo màu xám hoặc màu xanh, dáng vẻ khắc khổ, đi qua con phố, trước cửa số nơi dona Flor thoáng mỉm cười thân ái đáp lại câu chào kính cẩn mà đam mê của người muốn theo đuổi cô. Cái nhìn và cử chỉ của những kẻ tò mò như muốn nói: A! Đờ phản bội! Đờ xác xược và xảo trá!

Teodoro vẫn sống trong ngôi nhà ở khu Itapagipe xa xôi, nhưng giờ đây, sau khi đóng cửa hiệu thuốc, anh không còn vội vàng đi xe điện và thang máy để về nhà nữa: người mẹ ốm liệt không còn đợi anh ở nhà nữa. Anh bắt đầu có thói quen ăn trưa và ăn tối ở tiệm của ông Moreira, người Bồ Đào Nha, đi về chậm rãi trên con đường qua các khu Cabeça, Maciel, Sodré, như thể anh không nở rời nơi dona Flor sống. Anh theo đuổi cô từ xa, kín đáo, không bắt cô phải chịu đựng sự hiện diện của anh. Nhưng làm thế nào mà kín đáo giữ gìn ý tứ được khi mà các bà ngồi lê đôi mách có mặt ở khắp nơi, đi mỗi bước lại vấp phải một bà, vừa phải nghe những lời bóng gió của dona Dinora?

Vốn là người quen thẳng thắn, ghét gian lận và dối trá nên tiến sĩ Teodoro thấy rất khổ sở; chẳng mấy chốc, anh thấy không chịu được tình trạng này nữa. Dona Norma nhận ra đi đầu đó:

— Trông khổ sở quá!

Dona Flor mỉm cười cảm tình:

— Anh chàng tội nghiệp...

— Không thể cứ thế này được... Cô sẽ lo liệu chuyện này...

Dona Norma định sẽ trò chuyện thẳng thắn với chàng dược sĩ đang yêu để xác định rõ ràng mọi chuyện. Bản thân dona Flor cũng không còn che giấu mối quan tâm tới anh, nói về anh rất tình cảm, lúc nào cũng có mặt ở cửa sổ vào giờ dược sĩ thường đi qua phố.

— Tôi sẽ nói chuyện với cậu ấy...

— Cô điên à, cô Norminha! Anh ấy sẽ nghĩ cháu bảo cô tới, rằng cháu là người phụ nữ đáng khinh, dễ dãi...

— Đừng có ngốc thế... Để cô lo...

Nhưng dona Norma không có dịp ra tay, vì ngay tối hôm đó, dona Flor sang nhà bà, thở hổn hển, tay cầm mấy tờ giấy viết thư và cái phong bì. Đó là thứ giấy màu xanh có viền vàng và thơm mùi đàn hương, mang vẻ lịch lãm tinh tế. Một bức thư tỏ tình theo thông lệ, những câu lịch sự bằng tiếng Bồ Đào Nha hoàn hảo, danh sách tài sản và những đức tính tốt muốn xếp dưới chân người yêu dấu, những lời nói cao quý và hơi thở của niềm đam mê đích thực vượt ra ngoài ranh giới của sự thận trọng, khiến cho bức thư biến thành cáo trạng tình yêu run rẩy sống động.

— Tuyệt..., dona Norma nói, phấn khởi đọc ngón ngấu. Tuyệt quá!

Nếu đám cưới đầu của dona Flor diễn ra vội vã, chỉ gói gọn trong một buổi lễ thân mật và giản tiện thì trong đám cưới thứ hai, mọi thứ đều theo thông lệ, tuấn tú, có phần hào nhoáng. Đám cưới đầu tiên không có lễ đính hôn, đi thẳng từ tình yêu trở tới đám cưới, trải qua bước đầu tiên là chiếc giường. Đám cưới đó diễn ra trong điều kiện vội vàng không thoải mái vì nhu cầu muốn chính quy và nhà thờ hợp thức hóa việc cô gái trẻ đã mất danh tiết, phục hồi danh tiếng cho gia đình.

Đám cưới thứ hai diễn ra với thiệp mời in, một lời mời đăng trong mục sự kiện của giới thượng lưu trên tờ *A Tarde*, với lời ca ngợi dành cho tiến sĩ Teodoro – “độc giả nổi tiếng đáng quý của chúng tôi” -, nhạc, hoa, ánh sáng, người, rất đông người dự lễ cưới ở nhà thờ São Bento, nơi người làm lễ, dom Jeronimo đã đọc một bài thuyết giáo vô cùng hùng hồn; trong khi đó trong lễ cưới dân sự, tiến sĩ Pinho Pedreira, với cách ăn nói tao nhã, đã nói vài lời ngắn gọn nhã nhặn dự đoán cặp vợ chồng trẻ sẽ có một cuộc sống thanh thản và hòa hợp, “trong tiếng nhạc, tiếng nói của các thần linh”. Đó là vị thẩm phán gầy gò nổi tiếng, người cùng chơi với chú rể trong dàn nhạc nghiệp dư quy tụ dưới cây dứa của maestro Agenor Gomes, trong dàn nhạc ấy, thẩm phán chơi kèn clarinette.

Vậy là đám cưới thứ hai của dona Flor có mọi điều mà lần đầu tiên không có. Theo đúng chuẩn mực, đúng yêu cầu của cô dâu và chú rể, dưới bàn tay dona Norma, giỏi giang và chu đáo, mọi thứ đều đầu vào đó, đúng lúc, chất lượng tốt mà giá cả lại phải chăng, vì bà đã trù liệu trước hết để có được thành công rực rỡ như thế, cùng với sự giúp đỡ nhiệt tình của tất cả hàng xóm láng giềng.

Có gì mà dona Norma không làm được kia chứ? Thậm chí còn mời được dona Rozilda tới dự đám cưới và làm lành thành công với con gái.



Anh trai và chị dâu của dona Flor từ Nazareth cũng tới; chỉ thiếu Rosalia và Antônio Morais, anh chàng thợ cơ khí dứt khoát không quay lại Bahia chừng nào bà mẹ vợ còn chưa “đi nghỉ vĩnh hằng ở địa ngục”.

Lần này, dona Rozilda chẳng có gì mà chỉ trích phàn nàn hết: cuộc hôn nhân diễn ra theo đúng như sở thích của bà, cả về đám cưới lẫn chàng rể. Rốt cuộc, một trong số các chàng rể của bà cũng gần giống với hình mẫu bà vẫn mơ ước thời xa xưa khi còn sống trên dốc Alvo: đương nhiên không hẳn là chàng hoàng tử hoàn hảo, lý tưởng như chàng sinh viên Pedro Borges. Nhưng dù sao cũng là tiến sĩ, giàu có, hùn vốn trong một hiệu thuốc làm ăn phát đạt, có vị trí đẹp. Một đáng nam nhi trung thực và có địa vị, cũng là ông này ông kia, chứ không phải là gã nghèo rớt mùng tơi kiếm sống bằng cách bò lê bò toài dưới gầm ô tô của kẻ khác, người dính đầy dầu mỡ như người chèo của Rosalia; càng không tệ hại như gã vô lại lang thang, lưu manh như người chèo đầu tiên của Flor. Anh chàng tiến sĩ Teodoro này, bà có thể hãnh diện khoe khoang về anh ta với những mối quan hệ trong giới thượng lưu của bà, vì đó là một gương mặt được nể trọng, một chàng rể đâu ra đấy, lại giàu có nữa chứ.

Tuy nhiên, trước đám cưới thứ hai không có chuyện yêu đương hôn hít và như vậy là hơn, vì chẳng hay ho gì với góa phụ nếu ve vãn ở góc phố hay sau cánh cửa: lén lút hôn hít, vụng trộm ôm nhau, ve vuốt với bàn tay đặt trên ngực, trượt dần xuống đùi. Những việc trâng tráo ấy ở cô gái trẻ đang yêu có thể tha thứ được nếu chàng trai có ý định nghiêm túc, như vậy có quyền được sàm sỡ đôi chút, nhưng ở bà góa thì không thể chấp nhận được và thật đáng khinh.

Vì vậy, khi được sĩ bày tỏ tình cảm qua bức thư cao quý, hai bên quyết định – với lời khuyên và sự tán đồng của họ hàng, bạn bè – sẽ qua một thời gian đính hôn ngắn và đáng trân trọng để dona Flor và tiến sĩ Teodoro hiểu rõ nhau hơn, và có thể cân nhắc những ưu khuyết điểm của cả hai phía, rồi quyết định xem có thật sự muốn cưới nhau không. Dona Flor đã có những trải nghiệm cay đắng – theo như lời ông Sampaio, đại sứ đặc mệnh toàn quyền -, nên cô chưa sẵn sàng ra một quyết định nghiêm túc đến như vậy nếu không chắc chắn nó sẽ thành công.

Quyết định nghiêm túc. Ngay cả dona Norma, dù đầy thiện chí và kinh nghiệm nhiều không kém, cũng không có can đảm khuyên cô bạn nên trả

lời ra sao những trang thư giấy xanh viền vàng tỏa mùi gỗ đàn hương và sự say mê. Với bà, người bạn thân thiết và gắn bó như người một nhà của dona Flor, biết rõ những bí mật của cô, những nhu cầu của người phụ nữ trẻ bị cảnh góa bụa kìm hãm, không còn nghi ngờ gì nữa: đám cưới này là giải pháp tốt cho mọi vấn đề của cô bạn. Nhưng câu trả lời cho lời tỏ tình nóng bỏng và lịch sự không thể chỉ tóm gọn trong một câu: “Tôi đồng ý”. Thế sau đó thì sao?

Phải nắm lấy cơ hội để làm sáng tỏ mọi điều, xác định thái độ, cách thức và thời hạn, để dona Flor khỏi bị biến thành đê-tai bàn ra tán vào, đồng thời không kéo dài tình trạng nực cười, trong đó người đàn ông đang yêu không có kinh nghiệm, con người đang hoang và được kính trọng lại bỗng biến thành thằng hề, thành đê-tai giễu cợt của các bà ng ồi lê đôi mách theo dõi anh trên phố, rình từ ánh nhìn đến cái thở dài của anh, cười nhạo trên nỗi đau của anh.

Vậy nên dona Norma triệu đến không chỉ dona Gisa, con người thông thái và cô bạn chân thành, mà cũng muốn biết ý kiến của Zé Sampaio và phó thác nhiệm vụ cho ông. Lúc đầu bà nghĩ đến dì Lita và chú Pôrto, vì bà mẹ và người thân còn lại của dona Flor ở tận Nazareth-das-Farinhas hoặc Rio de Janeiro. Nhưng rồi bà đồng ý với dona Flor rằng không cần phải mời các cụ đến những buổi thảo luận ban đầu thế này. Khi nào đến thời khắc đính hôn trang trọng, phải, khi đó hãy đi mời dì Lita trong mảnh vườn nhỏ của dì và chú Pôrto trước những phong cảnh đầy sắc màu, tới để nghe chú kể trình bày ý định và tỏ lời cầu hôn.

Một cuộc họp mặt buổi tối phức tạp. Để đảm bảo được buổi họp mặt đó, dona Norma phải nhờ dona Amelia đến chăm nom giúp cô em họ xa đến năm sáu đời vừa mới ở cũ.

— Cái bà Norminha này, tại sao phải chường mặt ra mà lo chuyện đó chứ, Flor cũng có gia đình cơ mà... Lại còn muốn làm bà mối nữa, lắm trò thật! buộc lòng phải giúp nên trên đường đến bệnh viện, dona Amelia cứ cần nhằn suốt như vậy.

Dona Gisa phải bỏ một buổi hẹn hò âm nhạc tại nhà đám bạn bè người Đức nơi họ ng ồi trong cảnh tranh tối tranh sáng, yên lặng tuyệt đối để nghe các đĩa nhạc của Beethoven và Wagner, đồng thời uống chút gì đó. Về

phần Zé Sampaio, ông nhân nhó tham dự, về miễn cưỡng: ông vốn không có thói quen can dự vào chuyện người khác, càng không thích phát biểu ý kiến về một chuyện rất riêng tư như hôn nhân. Nhưng vì đây là chuyện liên quan đến dona Flor, góa phụ và rất đáng kính, người ông rất tôn trọng – lại còn rất xinh đẹp duyên dáng nữa chứ! Ông Sampaio không kìm được những suy nghĩ có phần phóng túng ông quyết định gạt bỏ các thú vui và nguyên tắc sang một bên để giúp cô.

Cuộc họp thượng đỉnh lịch sử (như báo chí ngày nay vẫn nói) mở đầu bằng việc ông Sampaio đọc lại bức thư, giọng đồng dục và bình thềm:

— Một người đàn ông có tình cảm cao quý, tôi thấy được đấy, thương gia bán giày kết luận.

Sau đó là dona Flor rụt rè bày tỏ tình cảm:

— Vâng, tôi nghĩ là được... Sao lại không chứ? Tôi thấy anh ấy cũng dễ mến...

— Dễ mến ư? Người như anh ta ư, có mà như hộ pháp ấy! dona Gisa nhận xét, cô vốn thích pha tiếng lóng khi nói thứ tiếng không phải mẹ đẻ này.

Cuối cùng, mọi người đồng ý với đề xuất của dona Norma, tức là phó thác toàn quyền cho ông Sampaio, người đại diện cho dona Flor sẽ đi trao đổi với được sĩ về mọi chi tiết, thông báo cho anh biết câu trả lời “đồng ý” với một số điều kiện: ngay lập tức thôi không đi qua đi lại trước nhà dona Flor, hành động lố bịch đó không có lợi cho cả hai phía, và kín đáo tiến tới lễ đính hôn, sau khi đã chính thức hứa hôn trong cuộc gặp với dì và chú của dona Flor.

Sau đó, tiến sĩ Teodoro có thể đến nhà vợ chưa cưới ba lần mỗi tuần, thứ Tư, thứ Bảy và Chủ nhật. Thứ Tư và thứ Bảy, anh sẽ đến sau bữa tối và ở lại tới mười giờ; đương nhiên là luôn luôn có mặt người thứ ba, để tránh bất cứ lời đồn thổi nào về tư cách của góa phụ. Ngày Chủ nhật, quy chế có rộng rãi hơn: bắt đầu bằng việc hai người cùng ăn trưa ở Rio Vermelho cùng dì Lita và chú Pôrto và kết thúc bằng buổi xem phim cùng vợ chồng nhà Sampaio hoặc nhà Ruas.

Không thể kết thúc biên bản cuộc họp đáng nhớ này mà không ghi thêm thái độ bất mãn và không đồng tình của dona Gisa với những hạn chế như vậy. Cô ồn ào phản đối phần lớn những điều kiện thật hết sức nực cười và ngớ ngẩn mà theo cô, giống như từ thời Trung cổ, những hủ tục buồn thảm thời phong kiến. Nhưng là người có kinh nghiệm, chính Zé Sampaio cũng cho rằng cần phải như vậy để giữ gìn thanh danh cho cô láng giềng.

Mọi thứ đều cho thấy tiến sĩ Teodoro là người trọng danh dự – cách cư xử của anh trước đây và những lời lẽ cao quý trong thư tỏ tình – tuy nhiên, vẫn cần phải đảm bảo dona Flor không bị lạm dụng. Thử hình dung xem, tiến sĩ Teodoro, sau khi đã cả ngày lẫn đêm ở nhà dona Flor vốn chỉ có một thân một mình, sau khi đã đưa cô đi khắp nơi, hết dạo chơi lại tham quan, chỉ có hai người với nhau, thử hình dung xem nếu sau đó gã ranh mãnh bỗng dưng biến mất tăm, chuyện như vậy đã từng xảy ra nhiều lần trong vô số trường hợp tương tự; vậy thì còn đâu danh dự và sự trong sáng của dona Flor? Từ chỗ là góa phụ kiêu mẫu bởi thái độ và tính nghiêm túc của mình, cô sẽ chỉ còn là thứ cặn bã của người quá cố bị người đàn ông đầu tiên cô gặp lợi dụng rồi bỏ đi. Trong chuyện khoa học của mình, dona Gisa có thể cười nhạo những tục lệ này, nhưng ông, José Sampaio, rất lo lắng cho sức khỏe tinh thần của dona Flor, nên nghĩ rằng...

Thời Trung cổ, chế độ phong kiến, Tòa án dị giáo – đời thuở nhà ai đàn bà ba mươi tuổi đầu, góa bụa, tự làm việc kiếm sống được, lại cần người làm chứng để tiếp đón chồng chưa cưới, một người đàn ông đang hoàng bốn mươi tuổi chứ? Chỉ có ở Braxin mới có chuyện như vậy... Ở Hoa Kỳ, người ta cười cho vào mũi ấy chứ...

Ông Sampaio lặng lẽ nghe *gringa*, nhìn cô và tận sâu trong đáy lòng, ông thấy cô có lý: tất cả những căn trọng, nhân chứng này chỉ là vớ vẩn hết sức, suy cho cùng, ta có thể tặng thứ ta có cho bất cứ ai ta muốn và khi nào ta muốn... Thật là hay nếu *gringa*, vốn thích trình bày dông dài và theo trường phái vị lai, quyết định ban cho ông chút gì đó để thực hành các lý thuyết của cô, thái độ khinh rẻ những quy ước của cô, những chuyện tẩn phào này... Nhưng chẳng hy vọng gì được đâu! Chừng ấy ngôn từ và phần nộ, chừng ấy khoa học và văn chương, chỉ là một cục đá; hay một bằng chứng cho sự phi lý. Nếu cô có ban phát cái gì đó, chắc là cũng trong bí mật, một bí mật tuyệt đối! Chẳng ai biết, ngay đến cả dona Dinora cũng

không xác thực được bất cứ mối nghi ngờ nào, không có bất cứ sự việc nào, không có bất cứ anh chàng ngấp nghé nào. Đã có rất nhiều lời bàn ra tán vào, nhưng cũng hão huyền thôi, rốt cuộc lại bằng không. *Gringa* vẫn tươi cười vui vẻ sống, thể hiện mọi dấu hiệu vật chất và tinh thần bộc lộ sự thỏa mãn, khiến các bà ng ẩ lên đôi mách hoang mang vì chẳng phát hiện được đi ều gì dù đã rất cố gắng.

Ai mà biết được, có lẽ cô chẳng ban phát cho ai, có lẽ cô thực sự là người nghiêm túc..., đó là đi ều an ủi, Zé Sampaio buồn r ầu tự kết luận, đ ồng thời cũng kết thúc luôn buổi họp.

Ngày hôm sau, lại một lần nữa trái với thói quen, ông Sampaio không vội tới cửa hàng: tới lúc phải đi gặp tiến sĩ Teodoro ở hiệu thuốc cho xong nhiệm vụ.

Đó là cuộc trò chuyện thân tình, dù khởi đầu có khó khăn, đ ầy do dự ngập ngừng vì ông Sampaio không biết bắt đầu câu chuyện ra sao, còn tiến sĩ Teodoro cũng mới lơ ngơ bước vào địa hạt yêu đương. Tuy nhiên, hai người cũng thông nhất được, với thiện chí từ hai phía: vị thương gia thì đ ầy cảm tình với chuyện của hai người, dược sĩ thì sẵn sàng thỏa thuận mọi đi ều để cưới được góa phụ trẻ, lòng đ ầy đam mê quyết đoán của người đàn ông chín chắn.

Cuộc trò chuyện diễn ra trong gian pha chế, sâu trong hiệu thuốc, có vẻ như tránh được tai mắt những kẻ tò mò. Chỉ là có vẻ thôi, bởi vì vào giờ này buổi sáng, dona Dinora chăm chú theo dõi, đang quan sát cách tiếp cận thận trọng của ông Sampaio, cái cách ông nấn ná trong gian pha chế thật đáng ngờ (kể cả có chữa bệnh giang mai cũng không lâu đến như vậy) rồi không ng ần ngờ, bà tiến ngay vào hiệu thuốc, lấy có đi tiêm ch ồng thấp khớp, trong khi thực ra phải chờ ít hôm sau mới đến ngày tiêm.

Vẻ hoảng loạn của hai kẻ đ ồng mưu khi nhìn thấy mặt bà già tảo tợn đã đủ là lời thú nhận, hơn nữa, bà còn nghe thấy một đoạn trao đổi giữa hai người, lời khẳng định của thương gia bán giày hé lộ nhiều thông tin:

— Tiến sĩ thân mến ạ, xin chúc mừng anh và dona Flor... Cả hai người đ ều rất xứng đáng.

Ngay lập tức, tin tức được truyền từ người này sang người kia, khắp các phố lân cận, dona Flor nhận được lời chúc mừng trước cả khi biết kết quả

nhệm vụ mà Zé Sampaio đã hoàn thành một cách xuất sắc (để cảm ơn ông, hai người đã mời ông làm chứng trong lễ cưới ở nhà thờ).

Tối thứ Bảy, một nhóm nhỏ tụ tập trước nhà dona Flor, chờ đợi cuộc gặp gỡ giữa cô và người muốn cầu hôn cô; các bà ng ỡ lê đôi mách tảo tợn án ngữ ngay trên vỉa hè nhà ông Bernabo người Achentina, đối diện phòng khách của trường dạy nấu ăn.

Vẻ bình tĩnh và tươi cười, dona Flor chờ chuyển viếng thăm khiến người người kích động; cô được bao quanh bởi họ hàng gần gũi, theo đúng thông lệ, trong trường hợp này là chú và dì của cô từ Rio Vermelho tới, cùng bạn bè thân thiết nhất (trong đó có cả dona Dinora, người đã thề sẽ gây chiến khắp nơi nếu không được mời), ba bốn cặp vợ chồng, dona Maria do Carmo và cô bé Marilda (b ần ch ần như thể người ta đến cầu hôn cô vậy), và ng ỡ trên chiếc ghế bành êm nhất là tiến sĩ Luis Hendrique, nhân vật quan trọng trong chính quyền thành phố và hội Văn học toàn quốc, người bạn của gia đình, kiểu như họ hàng giàu có. Ở bên ngoài, nhóm người tụ tập ngày càng đông và bàn tán ồn ào.

Tiến sĩ Teodoro đến đúng giờ, hết như cái đ ồng hồ Thụy Sĩ của anh, trông rất ra dáng – phải nhìn mới thấy! -, hoa cài trên cúc áo, con người tuyệt vời, khiến tất cả các bà ng ỡ lê đôi mách thấy rùng mình. Được dì Lita tiếp đón trịnh trọng, r ỡ sau khi đã chào hết tất cả những người có mặt, anh tiến tới chỗ dành cho anh, theo đúng như nghi lễ: trên ghế trường kỷ, cạnh dona Flor.

Trong chiếc váy mới, trông dona Flor thật rạng rỡ, đẹp và giản dị với vẻ bền lễn, má ửng h ồng, rạng sắc đ ồng và vàng. Chẳng ai có thể đoán được, khi trông dona Flor bình thản vậy, thực ra trong lòng mình, cô lo lắng đến chết đi được, ngạt thở, như thể mỗi lo âu cứ tăng lên mãi trong những ngày sống đ ầy hy vọng và ngò vực này. Rốt cuộc, cô cũng đi tới cuối đường hầm, qua hết đêm đen và sa mạc của dằn vặt và cô đơn: cô sắp không còn cô đơn trong những đêm điên r ồ nữa.

Tiến sĩ Teodoro ng ỡ xuống mép tràng kỷ và sau đó là không khí yên lặng, sự chờ đợi, giây phút trang trọng, không thể nào quên và cũng thật bối rối. Được sĩ liếc mắt nhìn khắp phòng khách đông nghịt, dona Norma cười động viên anh. Vậy là anh đứng dậy, hướng mắt tới dona Flor, chú và

dì của cô, anh nói rằng anh sẽ thật hạnh phúc “nếu cô vui lòng ban cho anh ân huệ chấp nhận anh làm chồng chưa cưới và một thời gian ngắn sau làm chồng chính thức, sẵn sàng là người đồng hành với anh trên đường đời, con đường đầy hiểm nguy, bao trở ngại và chông gai nhưng sẽ biến thành thiên đường nếu anh có được điểm tựa dịu dàng là cô...”

Bài diễn văn của diễn giả, xứng tầm với bài nói của luật sư hay chính trị gia, khía cạnh chưa được biết đến ở tiến sĩ Teodoro. “Người đàn ông này có biết bao nhiêu là đức tính tốt”, dona Maria do Carmo nghĩ, trong số những người có mặt trong phòng, cô là người ít biết về chàng rể nhất. Tiến sĩ Teodoro nói tiếp, khẳng định rằng anh cảm thấy mình đã ở ngưỡng cửa thiên đường khi được ở đây cùng với họ hàng và bạn bè thân thiết nhất của người từ giờ sẽ là lẽ sống của anh; đồng thời lấy làm tiếc khi anh trai, chị dâu, chị gái và anh rể, và nhất là người phụ nữ tận tụy và đáng kính, người mẹ thánh thiện của dona Flor không có mặt tại đây hôm nay...

Việc dona Rozilda bất ngờ được nhắc đến khiến dona Amelia vô cùng bất ngờ và cười khẽ trong họng: “Cứ đợi đấy, rồi anh sẽ biết bà mẹ vợ thánh thiện đến dường nào”, tay che miệng, quay mặt đi chỗ khác để khỏi nhìn thấy ánh nhìn của dona Norma hay dona Emina.

Nói tóm lại, trước mặt rất nhiều nhân chứng quan trọng, tiến sĩ Teodoro muốn cầu hôn dona Flor. Anh nói hay quá đến nỗi dona Norma không kìm được và vỗ tay, khiến ông Sampaio phẫn nộ: ai lại đi vỗ tay trong những lúc lẽ ra phải tỏ ra hết sức kín đáo như thế này? Nhưng dona Flor đã chần chừ và làm hài hòa mọi chuyện bằng cách đến lượt cô cũng đứng dậy, chìa tay và má cho người cầu hôn, bày tỏ sự đồng ý:

— Em cũng muốn được làm vợ ông...

Anh chỉ lướt môi trên má vợ chưa cưới, rồi sau đó là cảnh lộn xộn mọi người ôm hôn, chúc tụng, các bà các cô ôm hôn nhau, đám các bà ngỗ lệ đôi mách tràn cả vào trong nhà, tiến sĩ Teodoro nghe thấy những lời trách móc:

— Lại giấu giếm thế cơ đấy! Đồ thánh rởm...

Các bà ngỗ lệ đôi mách bất tri lao tới cái bàn bày đầy bánh kẹo và đồ tráng miệng. Marilda và cô người hầu rót rượu nhà làm từ trứng, violet,

quả lý chua, keo, ổi dai, mùi vị ngon tuyệt của các loại rượu này dẫn đến sai lầm hài hước của dược sĩ:

— Ôi! những loại rượu này ngon thật. Chắc là do các xơ ở tu viện Lapa làm, phải không ạ?

Vì anh cứ tưởng đã nhận ra những loại rượu này, giống loại anh từng uống trong một ngôi nhà cũng hiếu khách và ấm cúng như thế này. Mọi người cười ò lên vì thái độ chắc chắn của anh, bác bỏ giả thiết đó và coi đó là sự vụng về của dược sĩ... Anh chưa từng nghe nói đến tài của dona Flor ư? Không chỉ là đầu bếp siêu hạng, thợ làm bánh giỏi không ai bằng, cô còn là bậc thầy trong việc nấu rượu; rượu của các bà xơ ở Lapa, Destêro hay Perdões chỉ là thứ xi rô thôi, thứ xi rô bán ở hiệu thuốc, tiến sĩ ạ, không thể so sánh được với rượu do vợ chưa cưới của anh nấu đâu, kém xa!

Anh chưa từng nghe nói đến chuyện rượu chè này; cảm thấy bối rối và ăn năn, lời trách đúng quá rồi còn gì; đương nhiên, anh biết danh tiếng của dona Flor trong việc nấu ăn, không phải ngẫu nhiên mà cô dạy nấu ăn, mà do thực tài của cô, vì cô là một nghệ sĩ thực thụ. Than ôi! trước đây anh chưa từng có dịp được nếm các loại rượu ngon tuyệt này, nhưng giờ đã đến lúc khắc phục thiếu sót. Chắc chắn anh sẽ béo lên nhiều lắm.

Ngày lễ đính hôn vui vẻ đã trôi qua như vậy. Mọi chuyện tiến triển như thế đó, và tiến sĩ Teodoro đã gần tiến tới cuộc sống chung với dona Flor, đã gần đến nỗi mong chờ của anh. Cảm thấy rất ngưỡng mộ, anh chẳng có chút kinh nghiệm gì về chuyện yêu đương và chinh phục, chuyện gần gũi với đàn bà của anh chỉ tóm gọn trong chuyến viếng thăm hằng tuần tới nhà Otaviana. Nếu như thời gian đầu, cô gái táo bạo này còn nhiệt tình đón nhận, ngoài tiêng ra, vài lời dịu dàng, nhưng cùng với thời gian, mối quan hệ tình cảm mua bán này chỉ còn là thói quen tử tế và thân tình, thái độ ân cần, bánh kẹo và rượu, trò chuyện trước khi lên giường, chẳng có gì là lời nói tình tứ hay cử chỉ dịu ngọt gì hết.

Đến lúc chia tay, dona Flor lại chìa má nhận nụ hôn trong sáng của vị hôn phu. Nhưng cô cảm thấy run rẩy khi chạm những ngón tay ẩm ướt của anh. Cô nghĩ là trong lòng tiến sĩ Teodoro cũng như có lửa, hết như cô.

Đêm đó, dona Flor mơ về anh, chỉ về anh thôi, cô thấy anh như người khổng lồ tóc nâu, mạnh mẽ, bất khả chiến bại, vòng ngực rộng, mê cô như



điều đó, như dona Gisa từng nói và tặc lưỡi; anh đến và mang cô đi trong say mê.

Lễ đính hôn của dona Flor trôi qua như vậy. Hàng xóm láng giềng suốt ngày chỉ bàn tán về chuyện đó. Thực ra không hẳn bàn tán, mà là tán đồng thì đúng hơn. Không hề có thứ giọng lạc điệu nào cất lên, ai cũng thấy cảm tình với lễ đính hôn của anh dược sĩ với góa phụ trẻ, mà theo dư luận chung thì hai người sinh ra là để cho nhau.

Lúc đầu dona Flor ấn định thời hạn ít nhất sáu tháng nữa mới tổ chức đám cưới. Đó là một trong những lời đề nghị hiếm hoi mà người chồng chưa cưới muốn bàn lại. Sao lại để lâu thế? tiến sĩ Teodoro muốn biết, vì có phải chuẩn bị của hồi môn hay giải quyết vấn đề nào đâu? Bàn bè và đám người lê đôi mách đồng ý với anh và rút cuộc, dona Flor thấy anh có lý, rút khoảng thời gian rụt rè kìm nén ham muốn xuống còn ba tháng.

Ba tháng hạnh phúc thanh thản, hai người dễ dàng quen với nhau, ngày càng hiểu nhau hơn. Trong suốt các buổi tối ngồi nói chuyện, những cuộc gặp gỡ dài dằng dặc, với sự tham gia của dona Norma hoặc một cô bạn khác, họ cùng quyết định các chi tiết cho cuộc sống chung sắp bắt đầu.

Họ quyết định sẽ sống ở căn nhà của dona Flor, không chỉ vì đi đầu đó tiện cho tiến sĩ Teodoro, hiệu thuốc cũng ở ngay gần đó, mà còn vì dona Flor cương quyết không chịu đóng cửa trường dạy nấu ăn như anh đề nghị. Theo tiến sĩ Teodoro, doanh thu từ hiệu thuốc đủ cho hai người sống thoải mái, tại sao phải tiếp tục làm việc đó? Nhưng dona Flor đã quen làm việc và chắc chắn không thể sống thiếu học sinh, những buổi học ồn ào, tiếng cười, lễ trao bằng, diễn văn và những giọt nước mắt ở cuối khóa học, và những khoản thu nhập riêng. Anh đừng bao giờ bảo cô phải từ bỏ tất cả những đi đầu đó, không bao giờ.

Về những việc còn lại, họ hoàn toàn đồng ý với nhau. Ngay cả chiếc giường sắt, cô thấy thân gắn bó với chiếc giường, cô rất thích dáng vẻ cổ xưa của nó, và do số phận, nó cũng là thứ cô sợ hãi – có thể tiến sĩ sẽ không muốn ngủ trên chiếc giường mà người chồng đầu tiên từng ăn nằm với cô biết bao lần -, cũng không phải là đề tài tranh luận. Khi lên danh sách các thứ cần mua để sắp xếp ngôi nhà theo sở thích của họ (chẳng hạn như cái bàn nhỏ để dược sĩ có thể viết và cất giấy tờ), hai người cùng xem

xét và quyết định đồ đạc trong từng phòng một; đến phòng ngủ, anh đề nghị mua một tấm nệm mới, cái cũ đã đầy những vết lồi lõm. Bây giờ có những loại nệm lò xo rất tuyệt, mới ra. Anh cũng có một chiếc như vậy, nhưng hẹp quá. Về cái giường, có cần sơn lại nó không, vì đằng nào cũng phải cho sơn lại nhà và một số đồ đạc? Và thế là xong.

Hai người dần quen với nhau và dona Flor đã cảm thấy quyến luyến người đàn ông đi êm tính và tốt bụng này, anh hơi có vẻ long trọng và cứng nhắc, luôn muốn mọi thứ phải được đặt đúng chỗ, nhưng không bao giờ làm đi đâu gì thiếu tế nhị, luôn ân cần và chẳng nghi ngờ gì nữa, rất yêu dona Flor. Bây giờ, lúc đến và khi ra về (tối nào anh cũng đến, cái trò ngớ ngẩn giới hạn chỉ được tới nhà cô ba lần mỗi tuần, từng bị dona Gisa phản đối kịch liệt, rốt cuộc cũng đã chấm dứt), anh nhẹ nhàng hôn lên môi cô. Cái miệng mạnh mẽ của anh chỉ hơi chạm miệng cô. Cô thấy muốn được cắn anh, bằng một nụ hôn thực sự.

Một tối nọ, hai người đi xem phim, nhưng cũng như mọi lần đi cùng vợ chồng nhà Ruas, họ đến muộn nên buổi chiếu đã bắt đầu và trong gian phòng chật cứng, không thể tìm được bốn chỗ ở cùng hàng ghế; dona Flor và tiến sĩ Teodoro bối rối ngẩng lên hàng phía trên. Để xem phim thì hơi bất tiện, vì màn hình gần quá, nhưng cả hàng ghế chỉ có hai người và họ vuốt ve tay nhau. Đến một lúc, anh nhẹ nhàng lướt trên môi cô, nhưng cô hé môi và trao anh một nụ hôn thực sự. Đó là nụ hôn đầu tiên của hai người, cái vuốt ve của người đàn ông và người đàn bà, còn trước đó chỉ là những cử chỉ âu yếm thân ái. Một tuần nữa, hai người sẽ tổ chức lễ cưới trước thẩm phán và linh mục. Nụ hôn khởi đầu cho sự thân mật giữa hai người, rốt cuộc cũng đã phá tan cái ngưng đọng và bối rối đã khiến cho lễ đính hôn của hai người vô cùng trịnh trọng.

Đêm nào dona Flor cũng mơ đến nụ hôn ấy, và nghĩ dona Gisa thật có lý: đằng nào vài ngày nữa hai người cũng cưới nhau, tại sao không thỏa mãn luôn nỗi khát khao đang giày vò cả hai? Đương nhiên họ không làm thế và không bao giờ nói đến đi đâu đó, dù chỉ là nói gần nói xa. Nhưng từ nụ hôn hôm đó đã sinh thêm nhiều nụ hôn khác, và họ siết chặt tay nhau, đầu ghé sát trong bóng tối rạp chiếu phim. Đêm đó, dona Flor ngủ yên sau nhiều tháng mất ngủ.

Dona Flor, dịu dàng và đức hạnh, tiến tới đám cưới thứ hai như vậy đó. Căn nhà được trang hoàng rực rỡ, trông mới hẳn lên dưới lớp sơn dầu, ngọn đèn chùm rủ xuống những viên lông lánh, tấm biển trường học bóng loáng. Đồ đạc cũ được kê lại, bổ sung thêm những thứ mới mua, trong đó có bàn làm việc và ghế bành xoay; trên chiếc giường sắt (giờ có màu xanh lam) là tấm đệm lò xo vô cùng tinh tế, loại tốt nhất.

Những bức chân dung màu có hình dona Flor và người chồng đầu tiên được tháo khỏi tường phòng khách. Thay vào đó, bức ảnh lễ trao bằng tốt nghiệp được treo lên hôm trước ngày cưới, trên đó, người ta nhận ra được sĩ mặc áo đen tiến sĩ, tươi cười giữa các bạn bè đồng nghiệp.

Không nên để người đã khuất tiếp tục ngự trị trong ngôi nhà, dona Norma đã thì thầm với dona Flor như vậy. Bà có lý, nhưng dona Flor không muốn để chân dung cô trên tường: tấm chân dung thời con gái, thời cô chẳng biết suy nghĩ chín chắn, cô gái đại dốt sầu não, vợ của một tay chơi; chứ không phải dona Flor ngày nay, có vẻ mũm mĩm và điềm tĩnh hơn, vợ của tiến sĩ, chín chắn hơn trong cuộc kiếm tìm hạnh phúc.

Ở nhà thờ São Bento, tất cả đều nghĩ như thế, không có ngoại lệ – tất cả các vị khách mời tham dự buổi lễ ở nhà thờ, kể cả ông chủ ngân hàng Celestino, vốn rất bận rộn, đã đến muộn như trong đám cưới đầu tiên. Khi đêm xuống, dưới ánh trăng, khi đôi vợ chồng mới cưới lên taxi ra khỏi thành phố hướng tuấn trắng mật trong khung cảnh yên tĩnh ở São Tomé de Paripe, trên màu nước lục lam của vịnh Các Thánh, dưới bầu trời đầy sao, trong tiếng nhạc của dàn đồng ca cóc, dẽ – mọi người, kể cả dona Rozilda, đều nói:

— Lần này, phải, cô ấy chọn đúng người rồi; cô ấy sẽ hạnh phúc.

Lần này cô sẽ hạnh phúc, ai cũng nói vậy, không ngoại trừ ai.

phần bốn

VỀ CUỘC SỐNG CỦA DONA FLOR, NGĂN NẮP VÀ YÊN BÌNH, KHÔNG BIẾN CỐ CŨNG CHẴNG BUỒN PHIỀN, VỚI NGƯỜI CHỒNG THỨ HAI, RẤT TỬ TẾ TRONG THẾ GIỚI DƯỢC HỌC VÀ ÂM NHẠC NGHIỆP DƯ, RỰC RỠ TRONG CÁC PHÒNG KHÁCH, VÀ DÀN ĐỒNG CA XÓM GIỀNG NHẮC CHO CÔ HẠNH PHÚC CỦA MÌNH

— với bản độc tấu kèn pha gôit của tiến sĩ Teodoro

**DÀN NHẠC NGHIỆP DƯ, NHỮNG NGƯỜI CON CỦA ORPHÉE,**  
trân trọng kính mời quý vị cùng gia đình đến dự buổi hòa nhạc kỷ niệm sáu năm ngày thành lập, tại vườn nhà riêng của ông bà Taveira Pires, số 5 phố Largo de la Graça, Chủ nhật tới, vào lúc 20h30.

## CHƯƠNG TRÌNH

### *Phần 1*

1. Berger: *Cô gái đang yêu*, valse.
2. Franz Schubert: *Hành khúc*.
3. E.Gillet: *Xa vũ hội*, valse.
4. Franz Drdla: *Kỷ niệm*, độc tấu violon cùng piano.  
Người độc tấu: tiến sĩ Venceslau Veiga; piano: ông Hélio Basto.
5. Oscar Strauss: *Giấc mơ valse*, liên khúc.

### *Phần 2*

1. Francis Thomé: *Lời thú nhận giản đơn*.
2. Othelo Araujo: *Khúc bi ca*, độc tấu violoncelle cùng dàn nhạc. Người độc tấu: Ngài hiệp sĩ Adriano Pires.
3. Graziano: *Walter, Gemito Appassionato*.
4. Agenor Gomes: *Những lời thì thầm dịu dàng của Florípedes*, tình ca, độc tấu kèn pha gốt cùng dàn nhạc.  
Người độc tấu: tiến sĩ Teodoro Madureira.
5. Franz Lehar: *Góa phụ vui vẻ*, liên khúc. Piano và lĩnh xướng: maestro Agenor Gomes.

Sau khi đã kiểm tra một lần nữa xem mọi thứ có sạch sẽ và đầu vào đó không, dona Filo chậm rãi đi ra, bước chân nặng nề của người bị béo phì:

— Cô cậu cứ thoải mái nhé, các bạn của tôi... Tôi khỏi cần chúc cô cậu ngủ ngon...- ngay cả khi muốn tỏ ra tinh quái, dona Filo vẫn yếu đuối và tình cảm như người mẹ. Bà đã biết tiến sĩ Teodoro khi anh còn là sinh viên, cùng tuổi và là bạn học của con trai bà, bác sĩ João Batista.

— Cô cậu có biết bao nhiêu cặp vợ chồng từng hưởng tuần trăng mật trong căn phòng này từ khi nhà chúng tôi dọn đến São Tomé không? Mười bảy... hay mười tám gì đó, tôi chẳng nhớ nữa, phải đếm lại đã...

Bà mỉm cười với dona Flor và nháy mắt với dược sĩ:

— Ngủ yên giấc nhé!

Bá phá lên cười làm rung cả hai gò má, tiếng cười vang khắp nhà khiến tiến sĩ Pimenta phải nói vọng từ trong phòng ra trách (“Filo lại chọc tức khách r ễ kìa”):

— Bà vào ngủ đi... Để cho họ được yên...

— Tôi chỉ nhìn xem có thiếu thứ gì không thôi mà... (Đứng ở ngưỡng cửa, bà liếc mắt lần cuối:) Đôi uyên ương...

Rốt cuộc, dona Flor và tiến sĩ Teodoro cũng còn lại mình họ trong căn phòng rộng thênh thang, bối rối, ức chế. Cảm giác ức chế tích tụ cả ngày vì những lời trêu chọc của các bà ng ễ lê đôi mách, những câu pha trò của đám học sinh. Những suy nghĩ vẩn vơ, những lời đùa cợt của hàng xóm. Ông chủ ngân hàng Celestino đùa rất sỗ sàng, gã B ồĐào Nha đáng ghét; chiếc taxi đi r ễ mà ông ta vẫn tiếp tục tuôn ra những lời cợt nhả vô duyên. Đám cưới của góa phụ bao giờ cũng vậy, bị bình phẩm bằng những lời lẽ

phóng túng, sống sượng, chua cay. Ngay cả dona Filo, người tốt bụng và niềm nở nhất trên đời cũng bỏ vẻ nghiêm túc mà buông lời đùa cợt, khuyên dược sĩ nên thận trọng. Lúc này, trong phòng, vẻ ngượng nghịu càng tăng lên. Hai người bối rối vô cùng, ng ồi yên lặng không nhìn nhau, như hai kẻ rụt rè.

Tiến sĩ đi lại phía máy ô cửa sổ to trông xuống vườn đang mở rộng, rõ ràng là muốn đóng chúng lại. Đêm tối vẹn nguyên tràn qua cửa sổ vào gian phòng: ánh trăng sáng, những ngôi sao, tiếng cóc kêu keng kọc, tiếng động mơ hồ do đám cua *carangueijos* và *aratus* gây ra, ánh sáng lóe lên từ lũ cá như lưỡi kiếm thép trong bóng đêm của biển cả, và con bướm màu xanh nước biển cứ bướng bỉnh bay quanh cái đèn chùm. Ngọn gió nhẹ ùa tới từ những cây dừa và xoài; đám dơi bay dập dùi trên những cây hồng xiêm thành một vệt tối đen và ma quái trên đ ần l ầy đ ầy dế và ếch nhái.

Dona Flor hăng hái – phải vượt qua rào cản đang ngăn cách hai người, cái ngõ cụt khởi đ ầu ng ờ ngăn – lại gần ch ồng, cúi xuống tựa vào cửa sổ. Cố nén bản tính rụt rè, một tay tiến sĩ Teodoro ôm cô vào ngực mình; tay kia chỉ ánh trăng sáng:

– Mình ơi, mình có thấy không? (Anh gượng nói từ “mình ơi” với đôi chút ngại ng ần). Ở trên cao ấy? Đó là chòm Nam Thập tự...

Từ nhỏ, cô vẫn luôn ao ước nhìn thấy được chòm sao đó:

– Đâu cơ? Mình ơi, chỉ cho em đi...

Cô cao giọng đ ể nói từ “mình ơi”, r ồi lặp lại, nhỏ hơn: “mình ơi”. Gương mặt tiến sĩ Teodoro sáng bừng lên:

– Kia kìa, nhìn kỹ vào... mình này.

Mình ơi, sao mình lại sợ sệt, hoảng hốt như vậy? Sao mình không ôm em vào lòng, không hôn em lên môi, không đưa em ra giường? Mình không thấy em đang sốt ruột chờ đợi đến thế nào sao? Mình không thấy vẻ đói khát trên gương mặt em sao? Mình không nghe thấy tim em đang đập rộn ràng, không đoán ra ham muốn của em sao? Dona Flor cũng khám phá những vì tinh tú trên bầu trời đêm của riêng cô, môn thiên văn bí mật của cô.

Ở bên cô, ôm cô trước ngực, tiến sĩ Teodoro suy nghĩ xem phải hành động thế nào để cô không đau khổ, không làm cô thấy tổn thương vì một cử chỉ sơ sài hay thô bạo. Người hãy cẩn thận đấy, Teodoro, đừng có bối rối, đừng có vội vàng, táo bạo quá có khi người sẽ mất hết đấy; cẩn thận kéo người lại khiến cho người phụ nữ đoan chính này sốc đến nỗi không bao giờ gượng dậy được nữa. Đừng có nhần lẫn vợ người với người đàn bà dễ dãi, với ả điếm trơ trẽn; với gái điếm, đàn ông trả tiền để được thỏa mãn, cho sự truy lạc, anh ta có thể sử dụng và lạm dụng cô ta thế nào cũng được, chẳng cần đếm xỉa gì đến danh dự hay niềm kiêu hãnh. Đã có gái điếm và thứ nghề nghiệp buồn thảm của họ phục vụ cho sự dâm ô dơ bẩn. Vợ là để cho tình yêu. Mà tình yêu thì người cũng biết đấy, Teodoro, được tạo thành bởi trăm nghìn điếu căn bản khác nhau. Trong đó có cả dục vọng, nhưng là thứ dục vọng vừa tinh thần vừa thể xác; cẩn thận, đừng có làm cho nó trở thành dơ bẩn và tục tĩu. Người vợ xứng đáng để người nể nang, nhất là trong những chuyện tế nhị thế này, và đêm tân hôn luôn là điếm khởi đầu quyết định cuộc sống chung sau này sẽ hạnh phúc hay bất hạnh. Nó lại càng mang tính quyết định khi người vợ đã từng cay đắng trải qua cuộc hôn nhân đầu tiên không khác gì thảm họa.

Theo như người ta nói, cuộc hôn nhân đầu tiên là nỗi thống khổ thực sự, chỉ mang lại cho cô ấy đau đớn và sỉ nhục. Chính vì thế, người phải là người chông tặn tụy và dịu dàng, đủ sức trút bỏ mọi ký ức về những điếu hèn hạ hay thiếu tôn trọng ra khỏi trái tim bần giập của cô. Vâng, anh sẽ mang tới cho cô mọi thứ cô thiếu và không bao giờ làm cô đau khổ hay bị sỉ nhục.

Vào giây phút khi ham muốn bị ức chế, cần sự thông hiểu và âu yếm, cả hai với những sai lầm của riêng mình, trong một mớ bông bong, sờ soạng lần tìm đường, như những phi hành gia vũ trụ dũng cảm lao lên bầu trời và nhờ thế tìm được trên quỹ đạo các vì sao sự yên tĩnh cần thiết và đôi chút riêng tư.

Tiến sĩ Teodoro rất thuộc bản đồ bầu trời, và bản đồ vũ trụ, anh biết tên các chòm sao, các vệ tinh và sao chổi, số lượng và độ lớn của các thiên thể trong dải ngân hà – anh chỉ ngón tay vào những góc ngách trong không gian bất tận tìm ra ngôi sao sáng nhất, dùng kiến thức và bàn tay to lớn hái



nó xuống. Rồi anh đặt nó lên bậu cửa sổ, trong bàn tay bé nhỏ của người vợ.

Trong đêm tân hôn này, anh cho cô thứ mà chưa có người tình nào tặng được cho người yêu mình: một chuỗi thiên thể với ánh sáng thần thánh, cùng với độ lớn, trọng lượng, kích thước, vị trí trên vũ trụ, quỹ đạo và khoảng cách chính xác của chúng. Dùng ngón tay tiến sĩ, anh chọn chúng trên bầu trời, sắp xếp lại theo trật tự lớn nhỏ; những ngôi sao trong mờ lấp lánh trên cổ dona Flor. Ngôi sao lớn trên tóc mình, ngôi sao gần như màu xanh lam đỏ, ở sát mép đường chân trời, ngôi sao sáng nhất, ngôi sao đẹp nhất trong các ngôi sao, ôi! mình ơi, đó là sao Vệ Nữ, thường được gọi là “sao Hôm” khi nó xuất hiện lúc hoàng hôn, và “sao Mai” khi nó xuất hiện trên biển lúc rạng đông. Ôi, mình yêu quý, trong tiếng La tinh, người ta gọi nó là *Stella maris*, ngôi sao dẫn đường cho người đi biển...

Không phải một bài giảng về vũ trụ học, phô trương và ngậy ngô; mà một lời tán tỉnh khát khao, anh thắng sự rụt rè trong lòng bằng cách tặng cô sự huyền diệu của bóng đêm và tình yêu của mình. Dona Flor, người phủ đầy sao và những kiến thức khoa học, đầu ngã vào ngực tiến sĩ, đã cảm thấy vững lòng hơn và thấy vui thích vì những kiến thức ấy, hỏi:

— Vệ Nữ chẳng phải là nữ thần tình yêu sao mình? Người đàn bà không có tay?

Cô rất muốn nói với anh những điếu khác kia: “Bằng ánh sáng của nó, ngôi sao chiếu sáng chiếc giường của hai đứa mình, nó là ngôi sao may mắn của chúng mình; đừng sợ, mình ơi, mình không hề xúc phạm đến em nếu mình cố gắng nhiệt chiếm lấy em, nếu mình muốn cố gắng giật khỏi người em chiếc váy mà chị Rosalia đã gửi cho em từ Rio de Janeiro, nếu mình cuốn lấy em trên chiếc chăn dệt từ sao, nếu mình chiếm đoạt em và hai đứa lao đi, ngựa đực với ngựa cái, tới cánh đồng xoài và đi đâu, tới bãi biển đây thuyềnn và xuềnn.”

Nhưng làm sao dám nói với anh điếu đó?

Tiến sĩ tươi cười bấm vào tay cô bằng cử chỉ có phần táo tợn; tay cô run lên. “Đúng, đó là nữ thần tình yêu, trong thần thoại Hy Lạp, và bức tượng nổi tiếng, kiệt tác cổ điển...”

Một lần nữa, dona Flor nhận ra rằng cô không đủ dũng khí để trở nên điên khùng và thô bạo, để đập đổ bức tường ngăn cách hai người. Người đàn ông đẹp đẽ giỏi giang như vậy lại không biết làm thế nào để chiếm lấy và có được cô. Về phần cô, ôi! Teodoro ơi, dù ham muốn có lớn đến thế nào, cô cũng không thể tỏ ra chủ động được. Cô gần như đã vượt qua giới hạn của phép lịch sự rồi, vì người vợ không được phép cuồng nhiệt mời chào chồng mà không bị coi là phóng đảng như đám đàn bà dễ dãi. Chồng phải là người đi trước, Teodoro của em ạ.

Mặc dù rất khó khăn, tiến sĩ vẫn tiếp tục cố gắng ghìm mình lại. Vì đã tặng cô một chùm sao làm trang sức, giờ anh tặng vợ của cải các tập đoàn độc quyền trên thế giới và tặng thêm cả cuộc đấu tranh của người dân chống lại các tư rớt:

— Người ta nói rằng ở đây có một lớp dầu mỏ ngấm dưới đất rộng mênh mông, một tài nguyên như vậy đủ để làm dân mình giàu mạnh...

Dòng dầu, tháp khoan, giàn khoan và giếng khoan, mọi thứ đều được dâng dưới chân dona Flor; còn gì mà anh không tặng cho nàng trong đêm tân hôn này?

— Em cũng từng nghe nói đến chuyện này... Qua chú Pôrto, chú ấy từng dạy học ở đây...

Dona Flor lại ngả đầu vào ngực chồng. Ngoài kia, vẫn là màn đêm thoảng hương hoa nhài, màn đêm đã theo họ trong taxi trên đường tới ngôi nhà lớn của tiến sĩ Pimenta và dona Filo, ở São Tomé de Paripe xa xôi. Đêm sáng trắng, bầu trời gần và sáng trưng với những vì sao cứ thay nhau sáng lên, vô danh, nhưng ngay lập tức được chàng dược sĩ thông thái chỉ tên; chỉ có dona Gisa mới có thể dịch được anh trong lĩnh vực kiến thức:

— ...Trên kia, ngay phía trên đám quả genipapo, vượt khỏi tán cây, là chòm Trois-Maries...

Trăng tròn xé toạc mặt nước tối đen và đặc sến trên biển, màu đen của dầu, biển giống như cái vịnh yên bình. Đèn trên các thuyền, những ngôi sao chổi lang thang và đò lòe đi về phía các đền điên trờng mía và thuốc lá, trên hai bờ sông Paraguaçu nơi các thành phố làng mạc xưa kia đang suy tàn.

Một vùng biển nội địa, êm đềm và khoan dung, ấm áp và thanh bình, ngọn gió nhẹ thổi giữa những cây mít và xa kê. Dona Flor ngắm vẻ đẹp của đêm sáng trăng phủ lên mặt nước, bờ cát, những con thuyền độc mộc và những chiếc xuồng. Biển của nghỉ ngơi và thanh bình.

Không phải là biển của đại dương đầy sóng gió, dữ dội và nguy hiểm, với những đợt sóng dữ dội và con sóng ngầm, với thủy triều phản trắc; biển tự do với gió thét gào, với bão giông điên cuồng, biển của bão tố – nằm dọc theo con đường là những ngôi nhà nhỏ kín đáo ở Itapoã nơi tình yêu vỡ òa thành hoan hỉ. Biển cuồng nhiệt phóng túng; không có mùi hương hoa nhài ngọt ngào này, mà hương vị của thủy triều, thứ mùi nồng nồng của rau mơ, táo biển và của sò, vị của muối. Sao lại nhớ lại chứ?

Vì sao lại nhớ, khi mà đêm ở Paripe thật dịu dàng với những vì sao, vành trăng tròn, mặt biển đen và yên tĩnh, và hòa bình thế giới phủ lên cặp vợ chồng đang lúng túng? Teodoro ơi, mau chỉ cho em xem những ngôi sao khác đi, hãy dùng lời nói và sự thông tuệ của anh để xóa ngay đi những ký ức một thời đen tối, đã chết và bị vùi sâu dưới đất. Hãy vạch trên chòm sao ánh sáng của anh con đường lớn kỳ diệu của chúng ta, dòng sông bình lặng, dòng nước lững lờ, cuộc sống tĩnh lặng trong vịnh, cuộc sống hạnh phúc mà chúng ta đã chầm chậm bắt đầu ngày hôm nay. Dona Flor run rẩy, mắt rớm lệ.

— Mình bị lạnh rồi, mình ơi, mình đang run lên đây này. Đứng trong sương đêm thế này thật là rồ dại! Nguy hiểm quá, mình có thể bị cúm hay cảm lạnh đấy. Chúng mình vào và đóng cửa sổ lại thôi.

Tiến sĩ Teodoro nở nụ cười hiên lành và hỏi, vẻ hơi hối tiếc:

— Muộn rồi, mình có nghĩ thế không, tình yêu của anh?

Cô cũng cười, nửa nấp sau lưng anh, chơi trò vừa bẽn lễn vừa ranh mãnh: “Mình là người chỉ huy mà, chúa tể của em, người tình của em”. Anh thật dễ thương và hiên lành, như người không lốt tốt bụng, cô cảm thấy được anh nâng đỡ, bảo vệ. Cô chìa tay cho anh, anh là chồng cô: người đàn ông tử tế, mạnh mẽ và điềm tĩnh, đúng là người cô cần. Một người chồng thực sự, theo đúng lẽ. Là biển lặng như vịnh, không dữ dằn, không ngạo nghễ, nhưng ai mà biết được? biết đâu có những ngôi sao núp kín, những tài nguyên bất ngờ, không ai ngờ đến.

Cô giúp anh đóng các cánh cửa chớp bằng gỗ. Đêm trở nên gần gũi hơn trong phòng, chỗ trú ẩn vững chãi cho sự gần gũi của hai vợ chồng. Lạy Chúa, bây giờ mọi chuyện sẽ diễn ra như thế nào đây? dona Flor tự hỏi khi hai người đóng xong cửa.

Dona Flor đi xếp quần áo của mình và của chồng vào các tủ, để cho có việc mà làm. Dưới chân giường là hai đôi dép đi trong nhà; trên tấm ga trải giường là bộ pyjama màu vàng của tiến sĩ và chiếc váy ngủ có trang trí đăng ten và diềm vải, quà của dona Enaïde tặng cho cô dâu, một tuyệt tác bằng vải phin lạnh. Dona Enaïde là người rất khéo tay và nhờ có tác phẩm thêu này, cô đã làm lành với dona Flor, quên đi vụ tiến sĩ Aluisio, gã thầy cãi lẳng nhặng, người thực ra chẳng phải là tiến sĩ...

Tiến sĩ Teodoro, chàng tiến sĩ thật hân hoan, với bằng cấp và chiếc nhẫn tiến sĩ, nhìn vợ đi lại giữa đám va li và tủ áo. Cô cho anh xem cái váy ngủ, giờ nó ướm lên vai “Đẹp không mình?”, còn anh, khi nhìn cái váy và tỏ vẻ tán thưởng, anh cảm thấy gáy run run. “Cẩn thận đấy, anh bạn yêu quý, đừng có làm hỏng hết chuyện vì một cử chỉ sơ sài, một lời nói trơ trẽn...”, một lần nữa chú rể lại tự nhủ. Thận trọng và tế nhị là đi đầu cần làm trong tuần trăng mật ở thiên đường São Tomé này, vùng Paripe xa xôi, trong ngôi nhà của ông bà Pimenta. Bảy ngày đó, trong cảnh biển trời, vườn tược, uể oải và lạc thú, nhưng tuần trăng mật ấy, nó sẽ kéo dài suốt đời.

Anh muốn nói với dona Flor: “Tuần trăng mật của chúng mình sẽ kéo dài suốt đời.” Nhưng sao hai người rụt rè và bối rối thế nhỉ? Cứ như thể bỗng dưng họ đã tiêu phí hết sự gần gũi khó khăn lắm mới có được khi còn đính hôn. Ấy thế mà hai người đã là vợ chồng, được cha xứ ở São Bento ban phước và vị thẩm phán gây gò đồng thời là nhạc công chúc mừng, và trước đám cưới, hai người đã từng trao nhau những nụ hôn đắm đuối run rẩy, ở rạp chiếu phim và ở nhà dona Flor, cảm thấy ham muốn phát sốt phát rét, bị thứ ham muốn sống sượng cuốn đi. Tại sao lại ngại ngần thế này, tại sao lại đứng đó im thin thít và chẳng làm gì như hai kẻ ngốc nghếch, khi mà rốt cuộc cũng được ở riêng với nhau, trong giây phút thành chồng thành vợ và bổ sung cho nhau? Anh muốn nói với tình yêu của đời mình rằng: “Tuần trăng mật của chúng mình sẽ kéo dài suốt đời”, nhưng anh chỉ nói, với mong muốn tháo bỏ mối lo sợ và cái yên lặng này:

— Trong khi mình thay đồ, anh sẽ vào trong kia...

Rồi anh vào phòng tắm, mang theo bộ pyjama và đôi dép đi trong nhà, cứ như trốn chạy vậy.

Dona Flor nhanh chóng sửa soạn trước gương, nghe tiếng nước chảy, nước tắm của chồng. Còn cô, cô xúc nước hoa và tinh dầu vòi voi (dona Dagmar bảo loại hương này phù hợp với da cô nhất). Trên tấm thân trần, trên chiếc bụng phẳng lì, chỉ có mùi hương và lớp đấng ten đen của chiếc váy ngủ vải phin lạnh trong suốt. Một tia ham muốn táo bạo lóe lên muốn lấn át sự bẽn lẽn chín chắn khiến cô cụp mắt, làm cô run rẩy và sợ hãi. Cô che giấu ham muốn và vẻ đẹp, lớp đấng ten và diềm trong suốt bằng tấm chăn trinh trắng thơm mùi oải hương, mùi của gia đình và ngây thơ.

Tiến sĩ Teodoro quay lại phòng, người toàn một màu vàng, trông thật quyến rũ; mặc bộ pyjama, trông anh càng cao hơn, dona Flor nghĩ: “Anh ấy mới cao lớn làm sao!” Sau khi đã xếp bộ đồ cưới vào – quần sọc và áo vest màu xám sẫm – anh tắt đèn chùm pha lê, chỉ để lại ánh sáng yếu ớt leo lét của chiếc đèn ngủ thấp đầu đặt trước những bức tượng thánh nhỏ trên bàn thờ cổ.

“Anh ấy sẽ không trông thấy khi mình trần truồng.” Anh sẽ không thấy thân hình cô giống như thân hình cô gái trinh trẻ, bộ ngực chưa từng cho con bú, chiếc bụng không bị biến dạng vì mang bầu, không có vết sinh nở, và bông hoa hồng như đũng, như nhung. Quan trọng gì chứ? Rồi anh sẽ thấy thân thể cô vào cuối đêm yêu đương, khi bình minh tới trong ánh sáng ban mai trong trẻo. Bây giờ, chỉ cần cô cảm nhận được anh mạnh mẽ và nồng nhiệt, và là của cô mãi mãi. Đoán thấy anh đang lại gần, dona Flor nhắm mắt lại, tim đập mạnh.

Tuy nhiên, cô hình dung được chuyện đó sẽ diễn ra như thế nào, vì cô đã từng là cô dâu, và thậm chí cả trước khi là cô dâu, đã học cách yêu trên chiếc giường dập dềnh thủy triêu và giông bão. Cô biết chuyện đó sẽ diễn ra như thế nào, vì cô vẫn giữ kỷ ức chính xác và tỉ mỉ về điều đó, trong suy nghĩ và trong từng đường nét trên cơ thể. Chỉ một lúc nữa thôi là anh, người chồng mới, rốt cuộc cũng sẽ vượt qua ranh giới của giáo dục tinh tế và thẹn thùng, gạt bỏ cái chần và chiếc váy ngủ, với hàng nghìn cái vuốt ve và cả dòng thác những lời điên dại, trong cơn lốc xoáy của những nụ hôn khao khát, của đôi bàn tay thành thạo, đẩy lùi thẹn thùng và xấu hổ, đạt tới

tận cùng chân lý âm ứót trong cô. Cô cảm nhận được cơ thể ch ồng áp sát vào mình, trên giường.

Lần nào anh cũng sẽ phải chinh phục cô. Cô co người lại, thu mình trong bển lển như lớp vỏ xù xì bao phủ lên ham muốn của cô. Phải vượt qua được rào cản đó, làm sống lại dục vọng đàn bà, nỗi khát khao bị giấu kín. Tuy nhiên, giờ đây, sau biết bao tháng trời làm góa phụ đứng đắn, những tháng ngày này chỉ còn là một đêm dài mất ngủ khi cô không bị những giấc mơ ám ảnh giày vò, trên những con phố của những ả đàn bà lẳng lơ, một đêm lạc lối, thao thức độc hại, giờ đây, lớp vỏ cứng của sự thẹn thùng đã biến thành lớp chẵn mỏng manh, không thể cưỡng lại được lời mời gọi dù là rứt rề nhất.

Tim đập mạnh, mắt nhắm nghiền, cô chờ cử chỉ thô bạo của ch ồng giật phăng chẵn và váy ngủ ra khỏi người cô, phơi bày toàn bộ cơ thể cô. Bởi, như đi ầu cô đã học được bằng chính tiết hạnh của mình, chẳng bao giờ có ai làm tình mà vẫn mặc váy ngủ, mặc đ ờ hay bị che phủ bởi bất cứ thứ gì, dù là thứ vải phin trong suốt, ở đâu ra cái đi ầu phi lý như thế chứ?

Chẳng mấy chốc, Teodoro cho cô thấy không phải một đi ầu phi lý, mà là một đi ầu khác hẳn. Thay vì lột tr ần cô ra, anh lại cũng đắp chẵn và dưới lớp chẵn, ôm cô vào lòng. Anh kéo mái đ ầu tóc đen g ần như xanh của cô lại, đặt nó lên v ầng ngực rộng như bển cảng của mình, dịu dàng hôn lên má cô, r ồi lên miệng, bằng một nụ hôn rất cuộc cũng được như dona Flor từng trông ngóng và chờ đ ợi.

Bị bất ngờ, cô buông lỏng người và lớp vỏ thẹn thùng tự v ỡ ra trong nụ hôn. Bàn tay ch ồng cô trượt từ hông xuống đùi, trên chiếc váy ngủ, chạm vào gấu váy; sau đó, dona Flor vừa kịp cảm thấy phẫn khích, anh đã nâng lớp đ ăng ten và di ền lên. Không mất thời gian lột tr ần cô ra hay tự cởi đ ờ, cũng chẳng ve vuốt xác thịt, người vẫn phủ kín chẵn, anh nằm lên trên người cô và chiếm lấy cô, háo hức, mạnh mẽ và say đắm. Mọi thứ diễn ra rất nhanh và thẹn thùng; rất khác với những gì dona Flor từng biết, và vì thế, cô lạc lối, không theo kịp anh trong cuộc ân ái câm lặng và chiếm đoạt ngắn ngủi đó. Cô vừa mới bước chân vào cánh đ ồng ham muốn đã nghe thấy tiếng hát thảng trợn bên kia cánh đ ồng. Dona Flor cảm thấy bị đ ề nén và muốn khóc.

Nhưng chính sự thất vọng ấy cho cô cơ hội thấy được mọi cung bậc tình cảm và sự tế nhị của tiến sĩ Teodoro.

Như ta đã biết, anh chẳng hề có kinh nghiệm làm chồng và hầu như cũng chẳng biết làm người tình là thế nào vì chỉ từng đi lại với các cô gái điếm, trong nỗi sợ sẽ phản bội lời thề của mình. Ngay cả cô gái da đen Otaviana chải chuốt là vậy, trong một thời gian dài là cánh cửa duy nhất mở ra cho ham muốn của anh, là cái giếng để hằng tuần anh đến trút sức lực đàn ông, cũng chưa bao giờ là mối quan hệ tình cảm hay say mê nồng cháy, mà chỉ là sự cần thiết đáng yêu, thói quen dễ chịu phù hợp với bản chất không quen lãng nhãng của tiến sĩ.

Hơn nữa, phải biết rằng tiến sĩ Teodoro tuân theo những nguyên tắc cứng nhắc và những niềm tin lý tưởng của thứ giáo lý Cơ Đốc, hiện đã lỗi thời (ơn Chúa!), dạy rằng người vợ là bông hoa nhạy cảm, trinh trắng và ngây thơ, xứng đáng được tôn trọng hết mức. Muốn hưởng lạc thú nhục dục, khoái lạc xác thịt, thì đã có gái điếm, họ được trả tiền để làm việc đó. Phải, với gái điếm, trả tiền cho họ là có thể thả sức dâm dục mà không sợ khiến họ bị xúc phạm hay đau khổ, họ là những mảnh đất cằn cỗi, không thể gieo mầm sống. Nhưng với người vợ, không bao giờ. Phải dành cho vợ thái độ tế nhị, tình yêu trong sáng, đẹp đẽ và phẩm giá (dù có phần hơi nhạt nhẽo). Vợ là mẹ của các con của ta mà.

Tuy rồi bời trong mớ giáo lý cổ hủ đầy rẫy những hạn chế và thiếu hiểu biết, anh vẫn nhận ra mình đã bỏ dona Flor lại trong tình trạng không hài lòng và căng thẳng.

Thế mà, cũng như chúng ta đã biết, trong chuyến viếng thăm hằng tuần tới nhà Otaviana, hơn một lần tiến sĩ Teodoro đã nhanh nhẹn lặp lại chuyện ân ái. Anh cũng làm vậy với dona Flor, trên chiếc giường lớn bằng gỗ tử uy khô thơm mùi oải hương, trong căn nhà của ông bà Pimenta, và phải nói là anh vô cùng hài lòng được lặp lại chứ không phải bắt buộc, anh sung sướng được làm lần thứ hai. Ân cần và trách nhiệm, để lần này không bỏ lại cô ở ngưỡng cửa của lạc thú, cuối cùng anh cũng thành công.

Anh làm được đi đâu đó dù hầu như chẳng có kinh nghiệm gì trong việc tính toán thời điểm và liều lượng vốn rất tinh tế này vì chưa từng quan tâm xem Otaviana hay một cô nào khác có được thỏa mãn khi làm anh thỏa mãn

hay không, dù anh dày dặn kinh nghiệm, vì anh tìm đến và trả tiền cho lạc thú của mình chứ không phải cho lạc thú của cô ta.

Tuy nhiên, anh vẫn đưa dona Flor tới được trạng thái viên mãn, cả cuộc chơi khiến anh thấy thích thú vô vàn, với lạc thú mà anh chưa từng cảm nhận được, còn hơn cả khi chi cầu theo ý thích đồng đánh của Otaviana chứ không hẳn vì anh muốn thế, anh đã tự cho phép mình làm vài điếu phóng đãng mà người đàn ông có thể dám làm với một người đàn bà sành sỏi, hay với một ả điếm, chứ không bao giờ làm vậy với vợ. Với vợ thì khác, phải dành cho vợ thứ tình yêu được làm nên từ những điếu trong sạch, ân ái lặng lẽ, gần như kín đáo, nghĩa là trong sáng, thẹn thùng. Nhưng cũng chẳng thẹn thùng lắm, mà lại không kém phần thú vị, như tiến sĩ Teodoro nhận thấy khi nghe dona Flor thì thầm với anh trong hơi thở dài biết ơn: “Teodoro, tình yêu của em ...”

Anh nhanh chóng theo kịp cô và tìm thấy cô, vì cả hai rốt cuộc cũng quyện lại trong vòng tay siết chặt và nụ hôn sâu. Cuộn trong những tiếng thở, sự uể oải và cái lạnh, vì tấm ga giường đã tuột xuống đất trong ân ái phùng phùng, không còn che lấp cả hai nữa, dona Flor thật viên mãn, để lộ ra bông hồng màu hồng của cô (bông hồng mới đẹp làm sao! tiến sĩ Teodoro nhận thấy thế khi rút rè liếc mắt nhìn).

Đầy lòng biết ơn vì vẻ đẹp và lạc thú, anh hôn lên đôi má nóng bỏng của cô và phủ lên người cô tấm chăn trong trắng và tấm ga ấm nóng. Và lúc đó, rốt cuộc anh cũng nói được với cô những điếu anh muốn nói và với tất cả sự chân thành từ tâm hồn, của người chồng hạnh phúc:

— Tuổi trẻ trắng mặt của chúng mình sẽ kéo dài mãi mãi... Anh sẽ mãi mãi chung thủy với em, mình ạ, anh sẽ không bao giờ nhìn người đàn bà nào khác nữa, anh sẽ yêu em đến khi chết mới thôi.

— Amen! lũ cóc và nhái đen hồng thanh nhắc lại dưới ánh trăng sáng ở Paripe. Amen! Amen!

Cứ như là tiết mục độc tấu kèn pha gốt.

— Em cũng vậy, suốt đời, cô khẳng định, tin tưởng vào lời khẳng định của mình, thỏa mãn và thoát khỏi cảm giác khắc khoải, nhưng không hề mệt mỏi; ngược lại là đằng khác, sẵn sàng cho những lần ân ái mới, nếu anh muốn.



Nhưng tiến sĩ Teodoro chui vào dưới lớp chăn ga, bình luận:

— Lạ thật... Khi này, lúc dona Filo bắt chúng mình ăn thì anh không thấy đói. Nhưng bây giờ, anh có thể nghiền ngấu bất cứ thứ gì...

— Nếu mình muốn, em sẽ đi tìm thứ gì đó cho mình. Có rất nhiều bánh và hoa quả... Em đi nhé...

— Không cần đâu... Đừng nghĩ đến chuyện đó nữa...

Anh vừa nhận ra: đó không phải là đói, mà dạ dày anh g ãm réo do thói quen ăn đ òngọt trước khi ra khỏi nhà Otaviana. Báng bổ quan hệ với vợ bằng việc giữ thói quen có từ một ngôi nhà như nhó p, thật chẳng nên chút nào. Bằng nụ hôn trong sáng và cuối cùng, chúc cô ngủ ngon:

— Ngủ đi, mình ời, chắc em oải lắm rồi, cả một ngày mệt nhọc...

Suýt nữa thì anh nói “...một đêm mệt nhọc...”, nhưng sợ xúc phạm cô nên anh kìm câu đùa lại, quay lưng và ngủ thiếp đi ngay.

Dona Flor không ngủ. Thực ra, cô đã tính sẽ thức trắng đêm đến tận bình minh, ân ái say mê. Cạnh cô, tiến sĩ Teodoro ngáy nhè nhẹ. Tiếng ngáy bổ sung cho diện mạo người đàn ông mạnh mẽ, cao quý và đẹp đẽ, ch ùng cô.

Cô lấy tay ve vuốt tấm ngực rộng lớn, gương mặt bình thản của anh thật nhẹ nhàng để khỏi làm anh thức giấc. Cô những muốn được cuộn người áp sát vào anh, ngủ trong vòng tay anh, c ãm tù trong đôi chân anh. Nhưng cô không dám. Đàn ông mỗi người mỗi khác, chẳng làm gì có hai người giống hệt nhau đâu, như lời những học sinh dặn d ãy kinh nghiệm ở lớp nấu ăn bảo với cô, trong số đó cô nàng Maria Antônia trâng tráo còn nói: “Trên giường, đàn ông không ai giống ai, mỗi người một kiêu, mỗi người một ý thích, một cách dẫn dắt, một số tinh quái, số khác lại không. Nhưng nếu ta biết tận dụng thì ôi! tất cả bọn họ đều ổn, với bất cứ ai, dù là kẻ ngốc nghếch hay tinh quái, tàn bạo hay tế nhị thì cuộc đời vẫn đẹp sao...”

Một người đàn ông khác, khác biệt, đối lập. Vô cùng tế nhị, cảm thông, đ ãy tình cảm, tinh tế! Người vợ phải biết thích ứng với ý muốn và sở thích của ch ùng. Chuyện đó lần đầu tiên đã thật khó khăn, nhưng lần sau, cô đã làm được. Giờ thì tại sao lại không, khi mọi thứ dễ dàng hơn nhiều?

Cả hai người, dona Flor và tiến sĩ Teodoro, đều có tất cả những gì cần thiết cho cuộc sống êm đềm và hạnh phúc nhất. Không chỉ tất cả mọi người đều đồng tình nói vậy, mà chính dona Flor cũng nhận thấy thế.

Những mùi hương từ khu vườn lọt vào phòng qua khe cửa sổ. Ở bên ngoài, màn đêm vùng vịnh thanh thản, không gió to, không bão táp bất thường, không xáo trộn, không có gì khác lạ; một vùng vịnh đầy khoan dung. Cuộc sống hạnh phúc, cân bằng và an toàn, không thiếu thốn cũng chẳng vung phí, không sợ hãi, không đả đốn cay, không đau đớn nhục nhã. Rất cuộc, sau biết bao nhiêu vất vả và gian truân, dona Flor cũng sẽ được nếm mùi vị của hạnh phúc trọn vẹn.

— Teodoro..., cô thì thàn, lòng vui sướng và tin tưởng, mọi thứ rồi sẽ tốt đẹp, tất cả sẽ ổn, nhất định thế...

Dàn đồng ca cóc nhái đồng tình:

— Amen! Amen!

Đó là đêm ở Paripe, cùng với những ngôi sao và những ngọn đèn trên các con thuyền độc mộc và xuồng.

Dona Flor luôn được xem và cũng tự tin mình là bà chủ nhà đảm đang, ngăn nắp, đúng giờ và cẩn thận. Bà chủ nhà đảm đang và nữ hiệu trưởng giỏi ở trường dạy nấu ăn nơi cô kiêm hết mọi chức trách, chỉ trông vào sự trợ giúp của một cô người hầu, ngây ngô và ẻo oải trong mọi việc, và sự tham gia chí tình của cô bé Marilda, vốn thích thú với việc chuẩn bị nguyên liệu nấu nướng và gia vị. Chưa bao giờ có học trò nào phàn nàn về bất cứ điều gì, chưa từng có sự cố nào gây lộn xộn cho lớp học. Tất nhiên là trừ những việc xảy ra khi người chồng đầu của cô còn sống, vì như chúng ta đã biết, anh này chẳng bao giờ để ý đến giờ giấc, công việc của người khác, hay lòng tự ái của những người nhạy cảm; chuyện tình thoáng qua của anh ta với vài cô học trò đã nhiều lần gây khó và rắc rối cho dona Flor, chưa kể đến những cơn đau đầu, nổi bثور và lòng tự ái bị tổn thương.

Ấy thế mà hóa ra dona Flor chẳng có chút khái niệm nào về quy tắc và phương pháp, cô còn lâu mới duy trì được trật tự ngăn nắp ở nhà cũng như trường, cũng chẳng có kỷ cương nguyên tắc nào hết, trong khi lẽ ra phải có! Phải sống với tiến sĩ Teodoro mới hiểu rằng thứ trật tự của cô chỉ là sự bừa bãi, việc nội trợ chưa chu toàn, đến mức mà mọi thứ đều ít nhiều bừa bãi, đặt-đâu-cũng-được, không quy tắc, không giám sát.

Tiến sĩ không ban bố quy tắc hay chế độ giám sát nghiêm ngặt và ngay lập tức; anh thậm chí còn không nói về chuyện đó. Là người đi êm tĩnh và thận trọng theo cách giáo dục tử tế, anh không bao giờ biết áp đặt và cũng không áp đặt; tuy nhiên, anh làm được mọi thứ mà không ồn ào, không khiến người khác cảm thấy bị ép buộc, lạt mềm buộc chặt, chàng được sĩ của chúng ta là như vậy đó.

Phải nhìn căn nhà một tháng rưỡi sau tuần trăng mật mới thấy khác làm sao! Dona Flor cũng thành người khác, tìm cách thích ứng với đức ông

ch ờng, thật đúng mực và tốt bụng, thích ứng với sự ch ờng mực chính xác của anh. Nếu ở cô, sự thay đổi âm th ầ n diễn ra bên trong, tinh tế, khó nhận biết hơn thì trong căn nhà lại hết sức rõ ràng, chỉ cần nhìn là thấy.

Bắt đầu bằng cô người h ầ u. Dona Flor thuê cô này khi mới góa ch ờng, vì hàng xóm láng gi ề ng cứ nằng nặc khuy ề n cô: “Từ khi nào đàn bà góa trẻ và đứng đắn được phép ở một mình trong nhà, không người đ ờ ng hành, không phòng vệ lại bọn trộm cướp hay những kẻ lang thang?”. Lựa chọn của cô không được suôn sẻ lắm; theo lời giới thiệu của dona Jacy, cô thuê cô gái có tên là Sofia, trông có vẻ ngốc nghếch, nhưng thực ra lại khôn lỏi, làm việc cầu thả với tính vô tư hết sức của người tự thấy mình được an toàn. Dona Flor không phải là người có thể đuổi được ai, nhất là khi lại là người h ầ u do một bà bạn hàng xóm giới thiệu. Dù không hài lòng với cung cách làm việc của cô ả lười biếng, nhưng dona Flor đã quen với cô ta, lại thương hại cô gái bất hạnh, bất tài, thì đã đành là thế, nhưng không xấu bụng.

Tuy nhiên, ngày thứ năm sau khi từ Paripe về, sau tuần trăng mật ngọt ngào âu yếm, dona Flor vội vàng đi Rio Vermelho thăm dona Lita đang lên cơn hen. Tối hôm đó, tiến sĩ Teodoro đi thăm người ốm, nghĩ rằng sẽ về cùng vợ. Nhưng dì Lita vẫn còn rất khó thở, và vì hôm đó là thứ Sáu (thứ Bảy không có buổi dạy nào) nên dona Flor quyết định ở lại để chăm sóc hai ông bà già. Tối Chủ nhật cô mới về, sau khi cơn hen đã qua và dì Lita lại ra vườn chăm cây cối.

Dona Flor chỉ vắng nhà có chưa tới ba ngày, và trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó, căn nhà đã thay đổi, trông khác hẳn. Đầu tiên là người h ầ u, hoàn toàn khác. Thay vào chỗ Sofia, cô gái lai bản thủ, dáng vẻ ngu ngốc bu ồ n chán, là Madalena, một phụ nữ da đen đã đứng tuổi, khỏe mạnh và sạch sẽ. Nếu không có nước da rất sẫm và mái tóc xoăn, trông chị ta chẳng khác gì bà con của tiến sĩ Teodoro, cũng cao lớn và ngăn nắp như anh, lịch sự và cần mẫn với công việc.

Tiến sĩ Teodoro giải thích bằng giọng tự tin nhưng tử tế rằng anh buộc phải đuổi Sofia: không những là cô h ầ u t ờ i, cô ta còn không nghe lời anh, đáp lời anh bằng cái tặc lưỡi khinh bỉ và l ầ n b ầ n hỗn hào khi anh yêu cầu dọn dẹp tử tế nhà cửa vốn đã rất bừa bộn. Anh không hỏi ý dona Flor vì không muốn làm phiền cô với chuyện vặt vãnh như thế, trong khi cô đang

lao tâm khổ tứ, âu sầu bên giường người bệnh, hơn nữa, buộc phải đuổi cô hầu vô ơn đó vì anh không muốn nghe những lời thô lỗ và cãi lại của người làm. Khi anh ra lệnh cho cô ta quét nhà, con bé bần thiêu lại ra hành lang mà chế nhạo anh, gọi anh là đò tiến sĩ Thuốc xở.

Dona Flor thấy bối rối; cô chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đuổi Sofia, dù cô ta rất cầu thả và thô lỗ.

— Cô gái bất hạnh...

Cô thấy thương hại, vả lại, làm sao có thể đuổi cô ta đi như thế mà chẳng giải thích gì với dona Jacy, người đã giới thiệu cô ta với dona Flor? Đờng thời, sao có thể lờ đi bao lý do của tiến sĩ Teodoro? Chờng cô, người đàn ông đợc kính trọng và đờng tôn kính, không thể dung thứ cho tính cáu bẳn của cô người hầu, trong khi dona Flor, một người đàn bà và kiên nhẫn, lại tha thứ cho cô ta.

— Bất hạnh ư? tiến sĩ Teodoro ngạc nhiên. Một ả trờng tráo không xứng đờng với lòng tốt của mình đờu, tình yêu của anh... Flor ạ, đời khi vì muốn làm người tốt mà ta đờm ra gốc nghếch đờy.

Còn dona Jacy ư? Nếu có người phải xin lỗi thì chính dona Jacy phải xin lỗi dona Flor mới đờng, vì đờ đã bất cần giới thiệu cái con bé bần thiêu ấy. Không bằng lòng với thói lạm dụng lòng tốt của cô chủ, con bé láo xược còn đờm giễu cợt cả ông chủ.

Dona Flor hiểu rằng tiến sĩ không trình bày vấn đờ với ý đờng bàn chuyện này với cô; anh chỉ thông báo đờ giải quyết vấn đờera sao: nhà mình giờ có một người đàn ông rờ, một đờc ông chờng, cô nghĩ vậy. Và cô mỉm cười: “Chờng em, ông chủ của em”. Anh đờ làm đờng, cô cũng không thể chấp nhận đờc có người thiếu tôn trọng chờng cô. “Tiến sĩ Thuốc xở”, ai đời lại hỗn thế cơ chứ?

Hơn nữa, chẳng có gì phải tranh luận về một đờm: người hầu mới đờng là thờn đờng trong việc phục dịch. Tiến sĩ Teodoro không thuê chị ta qua lời giới thiệu của láng giờng; anh đời hỏi chứng chỉ cùng với những đờ chỉ liên lạc rõ ràng, rờ còn kiểm tra lại qua đờn thoại nữa. Đờ đờ đó tất nhiên là đờm bảo trật tự và hiệu quả.

Trong nhà bây giờ không chỉ sạch bóng, tác phẩm của chị người h ầu mới, mà mọi thứ đều ngăn nắp, đầu vào đó, thật sự và vĩnh viễn thế, chứ không phải nay chỗ này mai chỗ khác, chẳng biết đằng nào mà tìm dù đó là những vật hay dùng đến nhất. Trước đây, trong giờ dạy, dona Flor thường r ồi lên:

— Marilda ơi, cháu có thấy cuốn sách công thức nấu ăn đâu không? Sofia chẳng biết nó để cuốn sách ở đâu nữa.

Hoặc, hai tay ướt nhẹ, cô hỏi:

— Sofia, cô để cái đánh trứng ở đâu r ồi hả? Trời đất ơi, ở nhà này cái gì cũng biến mất...

Với khả năng hiếm có và khiếu thẩm mỹ, tiến sĩ chọn cho mỗi đồ vật một chỗ nhất định và ra lệnh chính xác cho người h ầu: hết giờ học, sau khi lau rửa b ếp xong, anh muốn mọi đồ vật phải được xếp vào chỗ đã được anh đánh dấu bằng một mẫu giấy với những chữ cái viết cẩn thận theo kiểu chữ in: “dao cắt bánh”, “dao cắt trứng”, “nạo”, “chày”, vv., đồ dùng cho trường học cũng như đồ dùng gia đình: “đài”, “lọ hoa”, “chai rượu”, “ngăn kéo để áo sơ mi của tiến sĩ Teodoro”, “ngăn kéo để đồ lót của Bà chủ”.

— Trời ơi! dona Flor thốt lên trước sự sắp xếp hiệu quả đó, thế mà em cứ tưởng nhà mình gọn gàng ngăn nắp lắm... Hóa ra chỉ như cái ổ chuột. Teodoro, mình ơi, mình làm nên điếu kỳ diệu r ồi đấy!

— Có gì là kỳ diệu đâu mình, chỉ là trước đây hơi thiếu nguyên tắc một chút thôi. Mình biết không, khi mẹ bị tàn tật, anh phải chăm lo chuyện nhà cửa và quen mọi thứ phải ngăn nắp r ồi. Ở nhà chúng mình bây giờ lại càng cần phải ngăn nắp, vì vừa là nơi ở, vừa là nơi dạy học... Vì mình cứ muốn tiếp tục dạy học. Như anh đã nói với mình r ồi đấy, nếu là anh, anh đã cho chấm dứt mọi náo động này r ồi... Mình chẳng cần phải làm việc nữa đâu, anh kiếm đủ cho...

— Chúng mình đã bàn chuyện này r ồi và đã quyết định không nói đến nữa cơ mà. Sao mình còn l ời ra?

— Mình nói đúng, Flor, anh xin lỗi vì cứ nản n ỉ... Anh sẽ không nói đến chuyện này nữa, trừ phi mình muốn. Mình cứ yên tâm, tha lỗi cho anh nhé, anh không muốn làm mình buồn đâu...

Thỉnh thoảng lại nói “mình à”, “mình ơi”, với vẻ dịu dàng và lịch sự, tiến sĩ Teodoro cho rằng cách cư xử đáng yêu và sự nhã nhặn là những điếu bổ sung cần thiết cho tình yêu. Chưa bao giờ anh nói với vợ mà không ân cần tình cảm và cũng mong vợ đối xử với mình nhã nhặn lịch sự. Anh lại gần và hôn lên má cô, xin lỗi vì nhắc lại chủ đề khó chịu đó.

Khi hai người mới đính hôn, anh từng đề nghị dona Flor đóng cửa trường, giải thể trường lớp và học sinh, bằng cấp và công thức nấu ăn, những buổi học sáng, chiều. Tiến sĩ Teodoro liệt kê chi tiết mọi tài sản và vị thế của anh ở hãng dược để cho dona Flor thấy hết lý do *a* đến nguyên cớ *b* cho việc không cần giữ lại trường học nữa, vì cô sẽ chẳng cần phải kiếm tiền để chi tiêu hay phục vụ sở thích của cô; rất may là anh có đủ khả năng để đảm bảo cuộc sống đàng hoàng và thừa thãi cho cô, thậm chí là có phần xa hoa nữa, dù không đến nỗi khoa trương ném tiền qua cửa sổ, nhưng cũng không phải eo hẹp trong chi tiêu. Cô không cần phải làm việc nữa: khi cầu hôn cô, tiến sĩ Teodoro đã sẵn sàng chu cấp mọi thứ cần thiết cho cô, đảm đương mọi khoản chi tiêu trong nhà. Mà đi đâu đó cũng thật dễ dàng, vì cô không phải người hoang tàn hay lãng phí.

Dona Flor không chịu. Cảm thấy ổn, cô vẫn duy trì lớp học, chỉ nghỉ một thời gian ngắn trong tuần trăng mật ở São Tomé de Paripe. Tiện thể cũng xin kê thêm, sau khi hai vợ chồng đi hưởng tuần trăng mật về cô giáo đã bị đám học sinh táo tợn tra khảo mãi trong không khí vui vẻ náo nhiệt toàn tiếng cười và những câu đùa ranh mãnh, đôi khi phóng túng, thậm chí là có phần khó chịu, như Maria Antônia chẳng hạn, vì cô gái trâng tráo cứ muốn biết ai trong số hai người chồng tỏ ra “nồng nhiệt hơn, ai mạnh mẽ nam tính hơn và ai dịu dàng hơn”.

Quay lại cuộc trò chuyện với tiến sĩ khi hai người còn đính hôn, dona Flor dứt khoát: thà ở góa còn hơn phải đóng cửa trường. Từ nhỏ cô đã quen làm việc, quen kiếm được tiền riêng. Nếu không, cô biết xoay xở ra sao khi làm đám cưới với người chồng đầu và khi sống trong cảnh góa bụa?

Khi trốn nhà mẹ đẻ ra đi, cô có chút tiền tiết kiệm nên mua được ít đồ đạc, trả tiền giấy tờ thủ tục đám cưới, tiền thuê nhà và chi tiêu trong những ngày đầu. Không có trường dạy nấu ăn, cô biết làm thế nào khi bỗng dưng thành góa bụa? Người đã khuất chẳng để lại gì cho cô ngoài những món nợ nần. Không chi nhánh ngân hàng nào ở Salvador không có giấy ghi nợ với

chữ ký bay bướm của anh ta, không bạn bè hay người quen nào không bị anh ta bòn rút. Hơn nữa, anh ta lại chết giữa lễ hội hóa trang, lúc có rất nhiều khoản lớn và bắt buộc phải tiêu.

Không có trường dạy nấu ăn chắc dona Flor đã rơi vào cảnh bần hàn, chẳng có lấy một xu mà trả tiền mai táng và những khoản khác. Chính vì thế mà cô rất coi trọng công việc mình đang làm, những khoản tiền tiết kiệm của cô, được cất giấu kỹ càng.

Không có chuyện đóng cửa trường đâu, mình ạ, nếu mình muốn lấy em thì phải chấp nhận cả Hương vị và Nghệ thuật. Mình phải chịu đi, em không thể thỏa mãn mong muốn này được đâu, mình cứ đề nghị em đi đâu gì khác đi, em sẵn sàng hôn mình ngàn lần, ngã vào vòng tay mình, nhưng cái trường là chốn nương náu của em, em không trao nó cho mình đâu. Mình có hiểu không, Teodoro?

Đó chẳng phải là công việc vất vả gì. Ngược lại, đó là thú vui, một cách giải trí: dạy nấu ăn giúp cô qua được thời kỳ góa bụa trống rỗng và cả trước đó, ôi! trong những năm đầu khi mới lấy chồng, ngôi trường ngăn cô không tuyệt vọng. Cô tìm thấy trong các buổi dạy và bên cạnh đám học trò niềm an ủi để chống chọi những ngày đen tối và hỗn độn. Biết bao người bạn tuyệt vời chẳng phải đã biết đến nhau quanh cái bếp lò và cuốn sách dạy nấu ăn, những người bạn còn quý hơn nhiều so với tiền bạc? Không, không bao giờ cô từ bỏ trường dạy nấu ăn, nguồn kiếm sống và cách giải trí đứng đắn của cô.

Trong khi tiến sĩ ở hiệu thuốc (anh ra khỏi nhà trước tám giờ, về ăn trưa và ngủ trưa, sau đó quay lại hiệu thuốc và ở lại đó tới tận sáu giờ tối), trường dạy nấu ăn là hoạt động vừa dễ chịu lại kiếm ra tiền. Tiến sĩ ơi, mình thử nói xem, không có các buổi dạy học, em biết làm gì với thời gian rảnh rỗi? Tán chuyện và thêu dệt cùng các bà ngỗ lê đôi mách, dưới sự càn trịch của dona Dinora, tọc mạch vào đời tư người khác ư? Hay là ngỗ lê bên cửa sổ, như người mẫu ngỗ lê trong tủ kính giải khuây cho những kẻ qua đường, nghe những lời bình phẩm phóng túng, nói chuyện với người này người kia, rồi khiến cho người ta bàn tán, để rồi mang tiếng xấu cho mình ư?



Có người thích phô bày ăn không ng ỡ r ỡ như vậy. Chính ở phố này, ngay góc phố, dona Magnolia, tóc vàng hoe do nhuộm cúc cam, miệng nở nụ cười bất động như búp bê nhựa, mắt lơ đờ như mắt dê chết, suốt ngày ng ỡ bên cửa sổ. Cô ta ng ỡ đó cả ngày, làm những trò ngớ ngẩn, như món m ỡ ngon trưng ra trước nổi thềm thu ồng của đàn ông qua đường. Là hàng xóm mới, cô ta mới đến khu này cùng anh ch ồng làm cảnh sát mật, nhanh nhẹn dưới bộ dạng thích làm phách và cặp sừng đẹp đẽ của mình. Theo dona Dinora và các bà ng ỡ lê đôi mách khác có độ hóng cao và nhi ều thông tin chính xác, gã thám tử chỉ là b ồchứ không phải ch ồng, thừa hưởng cô nàng Magnolia tóc vàng từ những kẻ đi trước ở đủ mọi địa vị xã hội và phẩm chất, nhưng tất cả, không trừ một ai, đều bị cô ta cấm sừng, với mức độ thường xuyên và hài hòa đáng khen.

Vì dona Flor chẳng bao giờ mất thời gian nấn ná bên cửa sổ hay buôn chuyện, nên cô biết làm gì cho qua ngày đây, hỡi tiến sĩ yêu quý? Anh muốn cô ở trường cùng học sinh hay muốn cô khoe dáng trên phố Chi Lê, con đường chắc chắn, thậm chí là lối tắt dẫn đến nhà nghỉ trên những con phố ngang của khu Ajuda? Anh đừng có nói “nhưng mà” nữa, đừng có nhắc lại lời đ ề nghị ấy nữa, vì dona Flor tự hào v ề trường dạy nấu ăn của mình và danh tiếng của trường, thực sự là khoản vốn đáng kể.

Tiến sĩ phải chịu thua, nhưng vẫn muốn cô hiểu rõ rằng anh, và duy nhất mình anh, sẽ chịu trách nhiệm v ề tất cả các khoản chi tiêu trong nhà và cả các khoản mua sắm riêng cho dona Flor. Lợi nhuận từ trường dạy nấu ăn là của riêng dona Flor và anh không chấp nhận dùng chúng để chi tiêu cho hai người.

Nhân tiện nói đến ti ền riêng của dona Flor, tiến sĩ Teodoro có cách xử lý khác với khoản ti ền này. Giữ ti ền ở nhà, giấu sau cái đài, hay trong hộp đựng giày cũ, hay lại còn sau cái gương hay dưới nệm là thói quen của kẻ lang thang, của những người nghèo khó, cách làm phi lý, chẳng khác gì mời kẻ trộm tới mà xơi. Nhất là khi từ giờ khoản ti ền gom góp được mỗi tháng rất đáng kể. Tiến sĩ Teodoro cùng dona Flor tới Quỹ tiết kiệm và mở một tài khoản cá nhân lấy tên vợ, để cô gửi ti ền để dành vào đó.

— Gửi thế này mình còn được lãi nữa đấy, ba phần trăm, mình ạ, thế còn hơn không được gì. Mà gửi ở Quỹ tiết kiệm thì ti ền của mình được an toàn, không lo mất trộm.

Lạy Chúa, biết làm gì với khoản tiền gửi tiết kiệm đó? Dona Flor bỗng có cảm giác khoản tiền đó trở nên vô dụng, vì cô không có nó trong tay, không thể lôi nó ra từ đằng sau cái đài để mua sắm, bố thí hay thanh toán hóa đơn. Nhưng dona Norma, vốn có kinh nghiệm trong chuyện này, lại trêu dona Flor vì định kiến của cô bạn với ngân hàng. Cô cứ việc tiết kiệm tiền của mình ở ngân hàng, mặc cho chồng lo chuyện chi tiêu trong nhà. Nhờ thế, có cuốn sổ tiết kiệm, cô không phụ thuộc vào chồng trong những khoản chi tiêu nhỏ nhỏ, mua chiếc váy hay cái mũ chẳng hạn. Cô chẳng cần phải lúc nào cũng ngửa tay xin chồng chút tiền cho vô số những khoản chi tiêu nhỏ nhặt; vì làm vậy có khác gì ăn xin đáng nhục.

Dona Norma biết nỗi khổ sở cay đắng đó vì chồng bà, Zé Sampaio, khá keo kiệt, cứ để vợ phải nằn nì chán chê. Vì thế, dona Norma phải vô cùng khéo léo trong chi tiêu, như một nhà tài chính tài năng – với bao cực nhọc, tính toán, mua rẻ món này, tiết kiệm món kia, mẹo vặt, sai sót trong tính toán, cộng, trừ, tổng số, hai mươi *milreis* khoản này, năm mươi *milreis* khoản khác, một trăm cho một khoản khác nữa -, và khi cần lại lén lục túi chồng, nhờ vậy dona Norma có được chút quỹ đen để có thể mua sắm vài món đồ xa xỉ và quà cáp cho vô số các mối quan hệ hết *compadre* lại con đỡ đầu, người già, người bệnh, kẻ thất nghiệp, nghiện rượu và vô tích sự, cùng hàng chục đứa trẻ bà vốn rất yêu quý.

— Cháu ạ, ví dụ như đến sinh nhật tiến sĩ mà cháu lại chẳng có xu nào dính túi. Chẳng nhẽ cháu lại xin tiền cậu ấy để mua quà cho cậu ấy à? Cháu cứ tưởng tượng mà xem: “Teodoro ơi, mình đưa cho em ít tiền để em mua quăn đùi tặng sinh nhật mình”? Về phần cô, cháu ạ, cô không làm thế với Zé Sampaio đâu.

Về chuyện đó, tất nhiên dona Flor đồng ý. Cô chỉ thấy bó buộc ở chỗ là tiền đã được gửi và ghi trong sổ, chứ không phải là tiền mặt lúc nào muốn là sờ thấy được. Bỗng dưng bọc tiền tiết kiệm biến mất; biết dùng nó thế nào với cuốn sổ lạnh lẽo, với cái tài khoản có lãi này đây? Cô có thói quen của mình, nhưng giờ phải thay đổi, vì theo như lời bà bạn, đó là thói quen của kẻ nghèo hèn, của vợ gã công chức nghèo rớt mùng tơi lại còn hay cờ bạc, phung phí hết khoản tiền cô kiếm được, sống toàn dựa vào cô, là trai bao đúng hơn là chồng; đó là thói quen của góa phụ bơ vợ không có trợ giúp của gia đình để lo cho cô chuyện ăn mặc, tiền thuê nhà và các khoản

chi khác. Thói quen của kẻ lang thang, của người nghèo khó, tiến sĩ Teodoro đã nói vậy; thói quen của người nghèo, không có tiền gửi ngân hàng, với lãi suất và quyền séc, như dona Norma đã khẳng định.

Giờ đây, địa vị xã hội của dona Flor đã thay đổi, tài sản của cô cũng vậy. Không quá giàu có như vua Crésus, nhưng cũng không còn kiệt xác như trước đây. Cô sống sung túc, rất sung túc; một bước lên tới mấy bậc, từ chỗ người nghèo dưới đất lên chiếu trên vào hàng những người hàng xóm quan trọng nhất: vợ chồng người Achentina sản xuất đồ gốm, bác sĩ Ives với phòng mạch tư và chỗ đứng trong hội đồng thành phố, nhà Sampaio và cửa hàng giày dép làm ăn phát đạt, nhà Ruas với những đại lý đáng mơ ước – cùng với những gia đình quý tộc quanh đó, khiến cho dona Rozilda vô cùng vui mừng, rốt cuộc bà đã có chàng rể đúng như mong muốn. Theo ông Vivaldo làm ở nhà tang lễ, người đưa thông tin chính xác và luôn tò mò về tình hình tài chính của bạn bè, tiến sĩ Teodoro, người đàn ông luôn cân bằng, nghiêm túc và chăm chỉ, sẽ còn tiến xa:

— Chẳng mấy chốc, cậu ấy sẽ làm chủ cả hiệu thuốc cho mà xem...

Vậy là một tài khoản đứng tên dona Flor được mở ở Quỹ tiết kiệm, cứ tăng dần từng tháng, và cô cũng bắt đầu một trật tự hợp lý các nguyên tắc trong đời mình. Thật đúng như dực sĩ đã nói, lộn xộn, bừa bãi, những thói quen vô nguyên tắc chỉ khiến vợ chồng cãi cọ, bất hòa, bước đầu tiên dẫn đến bất đồng đôi lứa, rồi va chạm và chia ly.

Dona Norma thấy anh hơi cứng nhắc và quá nguyên tắc, đòi hỏi cái gì cũng phải đúng chỗ và đúng giờ, ghét sự bất ngờ và không báo trước, nhược điểm duy nhất (theo dona Norma) của người đàn ông có biết bao ưu điểm này, thẳng thắn, tốt bụng, có giáo dục, đối xử với cô vợ trẻ rất tế nhị. Tuy nhiên, thà hơi nguyên tắc cứng nhắc còn hơn lộn xộn và bần chần như dona Norma, lúc nào cũng đến muộn, chẳng có khái niệm gì về giờ giấc.

Dona Flor thấy vui, lắng nghe bà bạn, trong vẻ bần chần không chuẩn mực không giờ giấc gì của bà, ca ngợi sự cân bằng và tính ngăn nắp của tiến sĩ:

— Không dễ gì tìm được người chồng như cậu ấy đâu, cô gái may mắn ạ, cậu ấy đúng là vô tình từ trên trời rơi xuống.

Ngay cả dona Gisa, chân lý khoa học cứng rắn soi sáng khu phố, mặc dù gọi tiến sĩ là đờphong kiến, nhưng vẫn phải thừa nhận những đức tính tốt của anh:

— Với cô, Florzinha ạ, cô muốn tìm sự yên thân nên chẳng ai tốt hơn anh ấy đâu.

Rõ ràng là giờ đây trong mắt hàng xóm láng giềng, dona Flor là điển hình của người vợ hạnh phúc, trong khung cảnh ngăn nắp dễ chịu, dưới sự đi đầu hành của người chồng tốt bụng, với mọi chi tiết đều được thu xếp ổn thỏa, mỗi ngày mỗi việc, vào giờ nhất định.

Cuộc sống của cô trôi qua bình lặng và không có gì bất ngờ, thanh thản và êm dịu, một cuộc sống dễ chịu, theo thời gian biểu được lên kế hoạch cẩn thận, một lịch làm việc hoàn hảo: mỗi tuần đi xem phim một lần, buổi tám giờ, tối thứ Ba. Nếu có nhiều hơn một phim hay, tùy theo dư luận chung và mục phê bình trên tờ *A Tarde*, họ sẽ đi xem phim hai lần một tuần, nhưng rất hiếm và không bao giờ vào buổi chiều vì tiến sĩ không chịu được đám con trai con gái choai choai ồn ào lộn xộn.

Ít nhất hai tuần một lần, sau bữa tối, tiến sĩ chơi kèn pha gốt để chuẩn bị cho buổi chiều thứ Bảy thiêng liêng khi các thành viên dàn nhạc nghiệp dư tụ tập ở nhà người này hay người kia. Các buổi diễn này rất vui vẻ và thân thiện, diễn ra quanh chiếc bàn bày đầy đồ ăn ngon lành – các bà chủ nhà bao giờ cũng trở hết tài năng để thết đãi các nhạc công nghiệp dư – đầy nước giải khát và nước hoa quả cho các quý bà, rất nhiều bia cho các quý ông, đôi khi cả chút rượu *cachaça* tùy theo trời mát hay nóng nực. Người nghe ngồi vào chỗ, họ là những người hâm mộ maestro hoặc các nhạc công, “khán giả chọn lọc” trong đám bạn bè đến nghe các bản xô nát và gavot, valse và romance, trong cảm xúc dâng trào với fuga và pizzicati, khi trầm khi bổng, và những đoạn solo. Giờ khắc dành cho nghệ thuật tinh tế.

Những buổi tối rảnh rỗi khác, họ đi thăm viếng hoặc tiếp đón bạn bè. Hồi sống với người chồng đầu, dona Flor đã bỏ bê các mối quan hệ, giờ cô chăm lo tới các mối quan hệ với với độ chăm chỉ tuyệt đối.

Vì vậy, cứ một tháng hai lần, vào những ngày định sẵn, thế nào hai vợ chồng cũng tới chơi nhà tiến sĩ Luis Henrique, dona Flor mang cho lũ trẻ

khi thì bánh bích quy Savoie<sup>§</sup>, khi thì bánh ngô, lúc lại bánh dừa, kẹo bạc hà, hay món quà bánh nào đó.

Với vẻ hãnh diện nhất, tiến sĩ Teodoro hòa nhập vào nhóm lối lạc tụ tập ở phòng khách nhà ông bạn nổi tiếng, toàn những người thuộc tầng lớp ưu tú nhất, như tiến sĩ Jorge Calmon, cựu Quốc vụ khanh, tiến sĩ Jayme Baleeiro, luật sư của Hiệp hội thương mại, nhà sử học José Calazans từ Viện hàn lâm và Học viện, tiến sĩ Zezé Catarino, tiến sĩ Ruy Santos, chính trị gia, giáo sư và nhà văn, cùng nhiều nhân vật làm việc trong chính quyền, Viện sử học, Viện hàn lâm Văn học Nhà nước.

Với tiến sĩ Teodoro, đó là những buổi tối giải trí tinh thần để chịu cho anh cơ hội được trò chuyện với “những nhân vật quan trọng”, kính cẩn lắng nghe họ và thận trọng nói lên ý kiến của mình trong cuộc trò chuyện thông thái về những đề tài thảo luận sâu sắc. “Những ý tưởng nổi lên trên nền lòng lầy của những câu nói rục rĩ”, theo như anh nói, “trong những cuộc tranh tài ở tầm cao tuyệt vời, trong cuộc đối thoại của trí tuệ ưu việt”. Trong lúc đó, ngẩng cùng các bà vợ, dona Flor nói chuyện về may vá, bếp núc hoặc bình luận về những tội ác báo mới đưa tin.

Với được sĩ, những chuyến viếng thăm tiến sĩ Luis Henrique là đi đầu tinh túy nhất, còn dona Flor lại thích tới các buổi dạ hội ở cung Garcia, tư dinh của dona Magá Paternostro giàu có, nhân vật tiêu biểu nhất của giới thượng lưu, từng là học trò của cô. Ở đó, dona Flor ngẩng cùng những bà mệnh phụ vênh váo nhất, trò chuyện về thời trang, nghi lễ, những sự kiện trong giới thượng lưu, với trò can dự để chịu vào chuyện nhà người khác, nhưng không phải chuyện mấy nhà láng giềng, mà những người quyền thế trong giới thượng lưu, tinh hoa của xã hội, mà toàn những chuyện kinh khủng lắm cơ, có nghe mới biết! Toàn những chuyện bản thủ loại một nhé, không trừ chuyện gì!

Bữa trưa Chủ nhật ở Rio Vermelho, nhà dì Lita là thói quen duy nhất trong số các thói quen xưa cũ còn sót lại từ cuộc hôn nhân đầu tiên. Không một thói quen nào khác (mà phải nói là trong cuộc hôn nhân đầu ấy chẳng có mấy thói quen, chỉ toàn lộn xộn và bất ngờ).

Những thói quen thay đổi, cuộc sống trở nên không những để chịu, mà còn ổn định, yên bình. Một cuộc sống hạnh phúc, theo dư luận chung của

hàng xóm láng giềng và trong nụ cười của dona Flor.

Các ngày thứ Tư và thứ Bảy, lúc mười giờ tối hoặc chỉ hơn kém một phút, tiến sĩ Teodoro ân ái cùng vợ với sự nồng nhiệt đứng đắn và ham muốn không thay đổi, thứ Bảy thế nào cũng có lặp lại, thứ Tư thì còn tùy.

Hồi đầu, vì còn nhớ một số thói quen trước đây, dona Flor ngạc nhiên vì sự kín đáo của những cái ôm siết say mê trên chiếc giường sắt, trên tấm nệm lò xo mới tuyệt vời. Nhưng chẳng bao lâu sau, tính cả thẹn bầm sinh và bản chất ý tứ đã dung hòa được khát vọng đàn bà nồng nhiệt của cô với cung cách thích hợp và đúng giờ, cũng có nghĩa là tôn trọng và tao nhã của tiến sĩ khi anh ân ái với cô, ẩn dưới lớp chăn đệm, nhưng với ham muốn mạnh mẽ và sự mãnh liệt hiếm có.

Theo tiến sĩ Teodoro, trên chiếc giường vợ chồng, dục vọng không ngăn cản được sự đoan trang, tình yêu không đối lập với tính cả thẹn, dục vọng và tình yêu được làm bởi những chất liệu tinh túy, ngay cả trong cảnh gần gũi vợ chồng kín đáo.

Các ngày thứ Tư và thứ Bảy, bao giờ cũng vậy, đúng vào giờ ấy, dona Flor nhận ra những cử động kín đáo và lặp đi lặp lại của chồng giữa đồng chăn đệm trên giường. Nửa người nhồm lên để ôm cô, chiếc chăn phủ lên tay và vai anh, cô thấy tiến sĩ giống như cái ô màu trắng rộng mênh mông, bảo vệ cho tính cả thẹn phụ nữ của cô, bảo vệ cô ngay cả trong cái giây phút buông thả tuyệt đỉnh này. Cái ô, hình ảnh chẳng có gì buồn cười, chẳng có gì phô bày cả, tiếc thật!

Nhắm mắt lại để khỏi phải nhìn cảnh ấy, dona Flor hình dung ra Teodoro của cô như con chim có đôi cánh rộng mênh mông, với móng vuốt lực lưỡng như đại bàng hay kền kền bay là là trên người cô, tóm lấy và mang cô đi, để ân ái với cô trên không trung. Dona Flor viên mãn trước sự hăng hái của con chim săn mồi. Cô cảm thấy anh nhập vào trong cô bằng chiếc móng vuốt to tướng, đi sâu vào bên trong ẩm ướt của cô, vừa bị cấn tù, vừa được giải phóng, bay cùng anh lên bầu trời màu đồng trong lạc thú chung.

Lạc thú không lấy gì làm trong sáng cho lắm, vì dona Flor khi viên mãn đồng thời cũng thoát khỏi ý nghĩ của cô.

Những đêm yêu đương của đôi vợ chồng hạnh phúc diễn ra như vậy,  
thứ Bảy chắc chắn có lặp lại, thứ Tư thì còn tùy.

Trước khi về Nazareth-das-Farinhas sau một thời gian dài sống ở Bahia, dona Rozilda, nhân chứng cần mẫn quan sát những ngày đầu cuộc sống hôn nhân mới của dona Flor, đã tâm sự với dona Norma về những mối bận tâm và lo ngại của bà.

Tiến sĩ Teodoro là chàng rể tuyệt vời trên mọi phương diện, về chuyện đó, chẳng có gì phải nghi ngại. Nhưng liệu dona Flor có xứng tầm với người bạn đời có nhiều phẩm chất tốt đẹp đến như vậy không? Tại sao lại không chứ? dona Norma phản bác lại, bà vốn trung thành với cô bạn và không chấp nhận bất cứ lời chỉ trích nào nhằm vào cô. Theo bà, dona Flor xứng đáng có người chồng hoàn hảo, người đẹp trai nhất và giàu có nhất.

Dona Rozilda không có được ngọn lửa lạc quan hơn hờ như thế. Dù là mẹ và do đó cũng có chút hướng thiện vị con mình, nhưng bà ta thấy con gái không đủ bước đi cần thiết để leo lên các nấc thang xã hội cao hơn, bà ta không thấy cô thêm khát quyền uy ảnh hưởng tới xã hội, không có khả năng tận dụng được địa vị, uy tín, tư cách đáng kính cũng như các mối quan hệ của chồng mình. Nếu cô giống dona Rozilda và dựa vào chồng, cô có thể dễ dàng lọt vào các phòng khách, các khuôn viên, vào chốn sâu kín trong các cung điện ở Graça, Barra, giao du với giới thượng lưu Bahia, giới tinh hoa, giấc mơ của bà mẹ già. Dona Flor chẳng phải từng được giới thiệu ở nhà Taveira Pires, gã triệu phú Adriano chẳng phải từng hôn tay cô, dona Imaculada, phu nhân đứng đầu giới thượng lưu, khuôn vàng thước ngọc về sự trang nhã, chẳng phải từng ban cho cô nụ cười ngọt xớt tỏ vẻ vừa ý đó sao?

Thế nhưng dona Flor đã làm gì để đáp lại những cơ hội có được nhờ cái danh tiến sĩ, nhờ hiệu thuốc Drogaria Cientifica, nhờ tiếng kèn ngọt ngào của chồng cô?



Chẳng làm gì hết, hoàn toàn không. Ngược lại, cô tiếp tục dạy nấu ăn, như người đàn bà nghèo khổ cần làm việc, dù việc dạy học ảnh hưởng xấu tới uy tín xã hội của chồng cô (một ông chồng có người vợ làm việc có nghĩa là anh ta chưa ổn định được cuộc sống, hoặc chỉ là một gã bần xỉn bản thủ, dona Rozilda lăm bằm nguyên tắc căn bản đó), cô tiếp tục sống trong căn nhà nhỏ, trong khi lẽ ra vợ chồng cô có thể ở một ngôi nhà hàng hoàng hơn trên con phố lịch sự hơn. Mong dona Norma thứ lỗi, dona Rozilda nói đi đâu đó không phải với ý sỉ nhục bất cứ ai, nhưng những con phố ở khu này, ngày xưa từng là sang trọng quý phái, giờ không còn là nơi huyết mạch của những người giàu sang nữa, trừ vài trường hợp ngoại lệ. Theo bà già thích nói xấu người khác, trong các ngõ ngách này, số quý bà đại diện cho xã hội đếm được trên đầu ngón tay. Dona Nancy, vợ của thương gia người Achantina đúng là sang trọng thật, nhưng còn những người khác thì sao? bà ta nhấn mạnh, mắt nhìn bà bạn của dona Flor đầy vẻ khiêu khích:

— Những người khác... chỉ là đám vô lại...

Khu Rio Vermelho còn tệ hơn, xa xôi cách trở, toàn dân ngoại ô nơi em gái và em rể bà cứ khăng khăng thích ở đó, nơi tận cùng trái đất, gần như ngoại thành, và thật tầm thường, nơi đó, ngày Chủ nhật, đàn ông ra đường mặc pyjama và đi dép ở nhà, thật là dung tục! Khi đi thăm dì Lita, dona Laurita, vợ tiến sĩ Luis Henrique, đã phẫn nộ trước cảnh buổi sáng người ta đi lại trong trang phục không chỉnh tề như vậy, cảnh đi đi lại lại trong trang phục mặc nhà thiếu thẩm mỹ. Dona Laurita đã tỏ ra phẫn nộ bằng những lời khinh bỉ:

— Tôi cứ tự hỏi sao người ta có thể sống được ở nơi như thế, nơi mà ngay người giàu trông cũng như nghèo, nơi người ta phải sống gần bọn cận bã...

Nhưng thôi trở lại câu chuyện của chúng ta, hoàn cảnh đôi vợ chồng mới cưới thế nào? Tiến sĩ Teodoro rất muốn chuyển nhà, nhưng nó, con bé ngốc nghếch cứ đòi ở lại cái lỗ này. Dona Rozilda lắc đầu:

— Đúng là con vua thì lại làm vua, con sãi ở chùa lại quét lá đa.

Vả lại, việc dona Rozilda bất ngờ quay về Nazareth cũng là vì chuyện chuyển nhà. Một sáng kia, dona Flor hỏi mẹ:

— Mẹ, sao mẹ lại nói với anh Teodoro là con muốn chuyển nhà? Mẹ nên biết một lần và mãi mãi rằng con và anh ấy rất hạnh phúc ở đây và chúng con không hề muốn tìm một nơi khác.

Quên mất về quý bà lịch thiệp, dona Rozilda khạc nhổ sang một bên với vẻ dung tục:

— Tao cần quái gì? Đúng là ngu tằm ngu, mã tằm mã...

Dona Flor cố kiêu chề:

— Mẹ nghe này. Con biết cái chuyện nhà rộng hơn có nghĩa gì rồi. Mẹ muốn ở lại đây luôn, nhưng mẹ đừng có nghĩ đến chuyện đó, vì con không đồng ý đâu. Lúc nào muốn, mẹ cứ đến chơi, ở với chúng con vài ngày. Nhưng sống cùng chúng con thì không. Con nói thật với mẹ đi đâu này: mẹ của con ạ, mẹ sinh ra để sống một mình thôi... Con muốn nói với mẹ là...

Dona Rozilda bất ngờ ra khỏi cửa, không muốn nghe nốt phần cuối mà thực ra lại là phần dễ chịu trong cuộc trò chuyện, vì để bù lại những lời thẳng thắn hơi khó nghe của mình, dona Flor quyết định hằng tháng sẽ gửi cho mẹ một khoản tiền nhỏ. “Để mẹ tiêu những khoản vặt vãnh, mẹ ạ, để làm những đi đâu tốt đẹp”, như những lời tốt cuộc cô cũng nói được với bà khi tiễn mẹ ra bến cảng Bahiana mấy hôm sau.

Một lần nữa, kế hoạch ở lại nhà con gái của dona Rozilda lại thất bại. Khi còn góa bụa, dona Flor đã không muốn, giờ mới tái giá, cô lại càng không muốn. Lần mưu mô đầu tiên, dona Rozilda tỏ ra bị xúc phạm, cắt đứt hầu như mọi quan hệ với dona Flor, nhưng lần này bà ta ngậm bồ hòn làm ngọt vì cảm dỗ quá lớn: cuộc sống mới của con gái út, vẻ hào nhoáng từ các mối quan hệ của vợ chồng cô và các buổi dạ hội mà họ tham gia. Bà ta quay về Nazareth thật, nhưng những chuyến đến thủ phủ chơi của bà ta đều đặn hơn. Từ nhà em gái, nơi “tận cùng trái đất”, ở Rio Vermelho, bà ta mò đến nhà con gái thật sớm, trước bữa trưa, sục sạo hàng xóm láng giềng cùng các bà ngỗ lệ đôi mách. Bà ta ở lại chừng tám đến mười ngày, đủ để khiến mọi người không chịu nổi bà ta, kiếm cớ cãi cọ với em gái, rồi lại quay về hành hạ con trai và con dâu ở Recôncavo. Ở đó, bà ta không quên mô tả với vô số mối quen biết của bà ta về môi trường xã hội tốt đẹp nơi dona Flor đang sống (“lúc nào cũng hội hè tiệc tùng, lại còn là bạn thân của dona Imaculada Taveira Pires”), khoe chàng rể tiến sĩ và mọi thứ liên quan

đến anh, từ năng khiếu trí tuệ cho tới tình hình tài chính thật đáng ghen tị và tài chơi kèn pha gốt. Kể lễ chi tiết tỉ mỉ các buổi diễn hằng tuần của dàn nhạc nghiệp dư, bà cười hớn hở và bình luận:

— Thế mới là âm nhạc chứ...

Bà nói thế để khen ngợi các bản aria, romance, các buổi hòa tấu với chương trình chọn lọc nơi Haendel, Lehar và Strauss đồng hành cùng Othelo Araujo và maestro Agenor Gomes, nhà soạn nhạc người bản địa ít được biết tới trên thế giới, nhưng cũng không kém tài năng. Bà nói thế cũng để tỏ thái độ khinh bỉ với thứ âm nhạc khác, những điệu samba, những bài hát và điệp khúc, những thứ của “dân thường” – khắc một cái khinh bỉ – với vẻ hạ lưu của ghi ta, *cavaquinho*, sáo và trống lục lạc. Bà nói thế để tạo một khoảng cách, đánh dấu sự khác biệt giữa dàn nhạc nghiệp dư – gồm các thành viên như bác sĩ Venceslau Pires da Veiga, bác sĩ phẫu thuật tài năng, tiến sĩ Pinho Pedreira, thẩm phán ở Salvador, và triệu phú đồng thời là hiệp sĩ của giáo hoàng, Adriano Pires (Hiệp sĩ Pampa), chủ của một cơ sở bán buôn và một cung điện ở khu Graça, có ô tô và tài xế riêng, chồng của phu nhân Imaculada cao quý, của “người luôn đi đầu, tiên phong, viên ngọc mắt mèo quý hiếm nhất” (cách nói vui của Silvinho Lamenha, phát thanh viên trên đài và biên tập viên của chuyên mục *Các sự kiện trong giới thượng lưu* của tờ báo do nhà thơ đáng ngờ Odorico Tavares làm chủ bút), chính dona Imaculada Taveira Pires, với khuôn mặt như mặt ngựa, kính cầm tay, và bà quản gia người Thụy Sĩ – với đám lang thang hát ngoài đường ban đêm, lộn xộn, say sưa, đổ đốn.

Hồi con gái bà còn sống với người chồng đầu (nếu đó có thể gọi là chồng), bà đã phải chịu đựng rượu *cachaça* và những lời bất nhã của đám lang thang ấy, lũ căn bã, những gương mặt tiêu biểu của đời truy và đổ đốn: Jenner Augusto, Carlinhos Mascarenhas, Dorival Caymmi. Thịnh thoảng, có người đứng đắn, con nhà đảng hoàng tử tế tham gia nhóm lang thang ấy và nhanh chóng trở nên tệ hại hơn những kẻ khác, như tiến sĩ Walter da Silveira, nhớ lại khuôn mặt bầu bĩnh của anh ta mà dona Rozilda thấy phát hoảng. Ở Nazareth, bà ta từng nghe người ta ca ngợi những kiến thức luật pháp của người có tên là Silveira: anh là cây đa cây đề trong lĩnh vực luật pháp và là người rất nghiêm khắc. Ai muốn tin thì cứ việc, nhưng

bà ta thì không, dona Rozilda đã từng thấy anh ta uốn éo những bước ngang của điệu *bocêta*, rõ cái đờ đờ trên!

Vì cái lũ vô lại đó, bà ta đâm ra ghét âm nhạc đến mức đã phản ứng rất dữ dội khi lần đầu nghe nói tới năng khiếu của chàng rể mới: “Thối mấy cái ống chắt chắt chẳng có gì là ghê gớm”. Rất có thể một lần nữa, cô con gái ngốc nghếch không biết suy xét cũng chẳng có niềm kiêu hãnh của bà lại đi gắn bó với một kẻ chẳng ra gì để rồi lại nai lưng ra nuôi gã, nường vào mọi thói hư tật xấu và người tình của gã bằng số tiền vất vả lắm mới kiếm được từ việc dạy nấu ăn. Trong bức thư thông báo lễ đính hôn của dona Flor, vì biết điểm yếu và sở thích của bà ta nên dona Norma cứ nhắc đi nhắc lại đến danh hiệu tiến sĩ của vị hôn phu. Tuy nhiên, dona Rozilda vẫn còn tức tối với những buổi nhạc nhẽo ban đêm ngoài đường và các ca khúc tới mức ngay cả cái danh tiến sĩ đáng nể thế cũng chẳng khiến bà động lòng. Dù dona Norma đã viết rằng Teodoro là tiến sĩ với kiến thức rất đáng kể, dona Rozilda vẫn chẳng hề thấy hào hứng:

— Lại một con ma men! Đêm đêm ăn chơi trác táng ngoài phố bằng tiền của con bé ngốc nghếch... Rồi các vị sẽ thấy, anh ta cũng lại cò bạc cho mà xem. Anh ta chỉ muốn sống sung sướng, vợ kiếm tiền, còn chằng tha hồ sa đọa.

Còn về danh hiệu tiến sĩ, bà tỏ ra dè dặt:

— Tiến sĩ dượng chỉ là thứ tiến sĩ vớ vẩn...

Bởi bà phân biệt các loại bằng cấp, trong mắt bà, không phải loại nào cũng danh giá và đẳng cấp như nhau:

— Tiến sĩ thật sự, tiến sĩ hàng đầu phải là bác sĩ, luật sư hay kỹ sư xây dựng. Nha sĩ, dược sĩ, nhà nông học, bác sĩ thú y chỉ là tiến sĩ hạng hai, tầm thường, chẳng đáng kể gì... Ngỡ đó chẳng có đầu óc lẫn khả năng để nghiên cứu đến cùng...

Mối ác cảm của bà ta đối với chàng rể mới, người mà bà ta chưa hề biết nhưng đã chỉ trích kịch liệt, chẳng qua chỉ vì bà ta biết anh là nhạc công nghiệp dư. Chỉ mãi sau này, khi tới Salvador và nhận thấy tình hình tài chính rất tốt của dược sĩ, cổ đông của hiệu thuốc Drogaria Cientifica phát đạt, nằm ở góc phố Carlos Gomes và khu Cabeça (địa điểm đó đắt giá vô cùng), tư cách đáng kính, cung cách và thái độ, các mối quan hệ rộng rãi

của anh với những người nổi tiếng, chỉ khi đó, ấn tượng sai lầm đầu tiên của bà về anh mới bị xóa đi và dona Rozilda mới chịu thôi không đánh đờng cây kèn pha gốt thông thái với cây đàn berimbau tằm thường chơi *capoeira*, và dàn nhạc nghiệp dư với những cuộc huyền não ban đêm ngoài đường.

Chàng rể mới nhanh chóng được bà quý trọng. Anh không phải là chàng hoàng tử hoàn hảo bà từng thấy ở Pedro Borges, chàng sinh viên người Pará, với những sông ngòi, hải đảo và rừng cao su, những cửa cải như trong chuyện *Ngàn lẻ một đêm*. Tuy nhiên, một góa phụ nghèo khó đã ba mươi tuổi thì còn mong gì hơn nữa chứ? Thỏa mãn vì có được chàng rể vượt mọi mong đợi, dona Rozilda thú nhận với dona Norma:

— Nếu là tôi thì tôi cũng lấy cậu ta... Cậu ta thật là dễ chịu, cư xử rất đàng hoàng! Lần này, con bé quả là rơi đúng chỗ. Cũng phải nói là đúng lúc nữa... Đúng là một quý ông được dạy dỗ tử tế!

Là người có giáo dục tinh tế: thân thiện và kính cẩn, khi nói chuyện với bà ta, tiến sĩ Teodoro luôn nói “thưa mẹ”, lúc nào cũng muốn biết liệu bà có cần gì không. Anh mang cho bà kẹo ngậm ho, xi rô trị chứng sổ mũi kinh niên, tặng bà cái ô mới khi thấy bà phàn nàn đánh mất cái ô – chiếc ô cũ dùng từ thời ông Gil ch ờng bà còn sống – trong cảnh lộn xộn khi tới bến cảng.

Dona Rozilda đến với ý định dự đám cưới và chỉ ở lại vài hôm. Nhưng khi nhận ra những đức tính của con rể, bà nhìn thấy viễn cảnh được sống chung với vợ ch ờng cô con gái út và quyết định ở lại luôn và từ bỏ Nazareth-das-Farinha nữa, những công việc từ thiện của cha Walfrido Moraes, câu lạc bộ, nhà thờ, vị trí chủ trì các buổi ng ồi lê đôi mách thú vị và ác độc ở thành phố đó.

Thực ra bà thấy thoải mái khi ở thành phố nhỏ đó, như chúng ta đã thấy. Ở đó, bà cũng là ai đó đấy chứ, một người có ảnh hưởng, chuyện gì cũng nhúng mũi vào, bắt cô con dâu phải chịu mọi thói đ ồng đ ảnh và những cơn giận dữ cáu kỉnh. Cô con dâu đã hết kiên nhẫn và chẳng còn hy vọng vào đi ều huyền diệu nữa: Đức mẹ s ầu bi đã nhắm mắt và bịt tai trước những lời cầu thỉnh và mong ước của cô; muốn được giải thoát, cô chỉ có cách đợi chết mà thôi. Đương nhiên là đợi bà mẹ ch ờng chết. Đôi khi, cô

Céleste dịu dàng bắt đầu nghĩ đến sự kiện đáng mong đợi ấy. Ôi, cô nóng lòng được tổ chức đêm viếng cho mẹ chồng! Đó sẽ là đêm viếng vui nhất Nazareth, khắp cả vùng Recôncavo người ta sẽ nói về đêm viếng và buổi nằm xuống của bà già, tiếng vang sẽ vọng tới tận thủ phủ. Céleste sẽ không tiếc cả công sức lẫn tiền bạc chi cho buổi đó.

Ở Nazareth, dona Rozilda rất thoải mái, nhưng với chàng rể mới, bà lại thích Salvador hơn, và bà đã nghĩ ra cả một kế hoạch tác chiến để được ở lại. Bà trở nên xu nịnh và khéo léo, tỏ ra tử tế bao dung, ngưỡng mộ được sĩ. Lúc đầu, tiến sĩ Teodoro rất cảm kích. Khi trò chuyện với anh bạn Rosalvo Medeiros, đại diện các hãng dược, anh bảo rằng khi kết hôn, anh không chỉ có được người vợ hoàn hảo nhất, mà còn cả người mẹ thứ hai, mẹ vợ anh, một quý bà thánh thiện.

— Ai cơ? (Anh bạn Rosalvo không tin vào tai mình). Ai là quý bà thánh thiện? Dona Rozilda ư?

Và anh ta bắt đầu cười hệt như dona Amelia trong lễ đính hôn. Khi nghe những lời tương tự! Chắc tiến sĩ Teodoro phải ngây thơ lắm mới tin rằng dona Rozilda là quý bà thánh thiện...

Nhưng bản thân tiến sĩ Teodoro cũng không bị mắc lừa lâu: bản tính cáu bẳn, mưu mô, lúc nào cũng gắt gỏng của dona Rozilda nhanh chóng nổi lên trên những nụ cười thớ lợ và những lời ngọt ngào của của bà ta. Chàng rể bắt đầu hiểu ra nguyên do nụ cười cố nén và tinh quái của dona Amelia và Rosalvo. Đó là khi dona Rozilda đến nói chuyện với anh, vẻ rất tử tế, về những đi đâu bất tiện của căn nhà quá nhỏ, với quá ít phòng như vậy. Sao không thuê một cơ ngơi xứng đáng hơn với của cải và các mối quan hệ của hai vợ chồng? Rộng hơn, với nhiều phòng hơn?

Bà khéo léo làm cho anh hiểu rằng dona Flor chẳng hề thoải mái trong căn nhà thiếu tiện nghi và đầy những kỷ niệm buồn này, nhưng vì không muốn làm phiền chồng nên không dám kêu ca phàn nàn.

Tiến sĩ Teodoro thấy lời đề nghị xa xỉ của bà mẹ vợ thật lạ, và càng lạ hơn về cái đi đâu được coi là nỗi buồn của vợ anh. Chẳng phải chính dona Flor là người đầu tiên nhấn mạnh những đi đâu dễ chịu và ưu thế của việc sống trong ngôi nhà này đó sao: tiền thuê phải chăng, suốt tám năm qua không thay đổi, và vị trí của ngôi nhà, đi vài bước đã tới hiệu thuốc, chưa

nói đến chuyện địa chỉ Trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị đã trở nên quen thuộc, với cái bếp đã sửa cho phù hợp với các buổi dạy, có cả lò dùng gas và lò dùng củi? Việc gì phải kiếm ngôi nhà to hơn khi chỉ có mỗi hai người? Tại sao lại phải kiếm việc cho bận vào thân, lại phải chi tiêu nhiều hơn, trong khi họ cảm thấy thoải mái ở đây, cô, chồng cô, và mong muốn được hạnh phúc? Dona Flor đã lập luận như vậy khi còn là vợ chưa cưới, khiêm nhường và đầy thiện ý. Sao lại có sự thay đổi đột ngột như vậy? Tại sao lại muốn chuyển tới một ngôi nhà lớn và tốn kém hơn, đòi hỏi nhiều công sức? Tại sao lại muốn thử xa xỉ vượt quá khả năng của hai vợ chồng? Chỉ để khoe mẽ thôi sao?

Trong bài diễn thuyết mơ hồ, dona Rozilda có nói đến uy tín, đến việc “tỏ ra đẹp mặt”. Tiến sĩ Teodoro rất nhạy cảm với lý lẽ này, vì quan tâm đến nghi lễ và nhận xét của người khác, sợ bị xã hội chỉ trích. Dona Flor chẳng quan tâm gì mấy đến những chuyện đó và từng bảo anh – khi anh đề cập đến chuyện cái trường – rằng người ta không xét đoán giá trị người đàn ông qua điệu bộ vẻ bề ngoài của anh ta, mà qua con người thật và giá trị của anh ta.

Sao bỗng dưng cô lại tỏ ra mâu thuẫn với bản thân bằng các lời ca thán và đòi hỏi? Tiến sĩ Teodoro chăm chú lắng nghe lập luận của dona Rozilda nhưng không muốn tranh luận về vấn đề này:

— Thưa mẹ, con không biết tâm trạng đó của nhà con và không muốn thảo luận về chuyện này. Nhưng con xin đảm bảo với mẹ là mọi chuyện sẽ theo ý Flor.

Để dona Rozilda tràn trề lạc quan lại đó, anh lăm lăm đi ra hiệu thuốc. Sự thay đổi ý kiến của dona Flor làm anh ngạc nhiên, nhưng cái chính là anh không thích thái độ của cô. Sao cô không đến nói thẳng, thành thực với anh? Tại sao lại nhờ dona Rozilda tới nói thay lời mình? Dược sĩ không muốn có bất cứ khoảng tối hay hiểu nhầm nào giữa vợ và anh, dù chỉ là rất nhỏ. Anh sẵn sàng cho cô tất cả những gì anh có, thỏa mãn mọi ý muốn của cô, ngay cả khi anh thấy chúng chỉ là ý thích đồng đánh, nếu đi đâu đó nằm trong khả năng của anh, và ngay cả nếu anh có phải hy sinh một chút quyền lợi bản thân đi nữa. Nhưng anh muốn cô phải thành thật, thẳng thắn, tin tưởng. Tại sao lại phải có người thứ ba, người trung gian giữa hai người, khi họ đã là vợ chồng? Sâu trong hiệu thuốc, tay cầm dao, tán các chất,

cân những lượng nhỏ xíu trên chiếc cân chính xác, tiến sĩ Teodoro thấy phật ý và buồn. Sao lại thiếu tin tưởng nhau đến thế? Vợ chồng không được giữ bí mật với nhau, không được có trung gian giữa hai người. Nitrat bismuth, aspirin, xanh methylene, hạt nhục đậu khấu, những khối lượng chính xác, không hơn không kém một đêxi gam. Trong hôn nhân cũng vậy. Anh quyết định làm rõ chuyện này ngay lập tức.

Buổi tối, trong phòng ngủ, chỉ còn lại một mình với vợ, trong khi thay quần áo, anh bảo cô:

— Mình ạ, anh muốn hỏi mình chuyện này...

Dona Flor đã chui vào chăn, chỉ còn đợi chồng hôn để nhắm mắt ngủ.

— Gì vậy, Teodoro?

— Anh muốn khi mình định cho anh biết đi đâu gì thì cứ nói thẳng với anh, chứ đừng nhờ ai nói hộ...

Giọng tiến sĩ không có vẻ gì giận dữ, ngữ điệu đều đều như buồn buồn.

Dona Flor ngạc nhiên nhồm dậy. Cô chống người trên khuỷu tay, quay về phía chồng đang mặc quần pyjama:

— Chuyện này là thế nào? Em có bao giờ nhờ ai đâu...

— Anh nghĩ là vợ chồng phải thẳng thắn với nhau, không cần phải có người làm trung gian...

— Teodoro, mình ơi, em xin mình đấy, mình mau giải thích cho em xem nào, em chẳng hiểu gì cả...

Người mặc bộ pyjama sọc, anh lại gần giường, ngẩng xuống:

— Nếu mình muốn chuyển nhà, sao không nói thẳng với anh?

— Em muốn chuyển nhà ư? Em ư? Ai bảo với mình vậy?

— Mẹ đẻ mình ấy, dona Rozilda. Bà bảo với anh mình than phiền rằng mình không thích ở đây...

Dona Flor ngấm nhìn chồng mình ngẩng trên mép giường, trông rất nghiêm trọng, nét buồn trong mắt. Cô những muốn cười: “Người đàn ông giỏi giang như vậy mà chẳng tinh quái chút nào!”



— Mẹ em ư? Và mình nghĩ em nhờ mẹ nói hộ à? Teodoro, anh chưa biết hết về mẹ em đâu. Em biết mẹ muốn gì rồi. Sao em lại phải muốn có căn nhà to hơn chứ? Chính mẹ muốn thì đúng hơn, có phòng riêng rộng rãi cho mẹ, để mẹ ở lại luôn, cầu trời cho em không phải chịu cảnh đó!

— Nhưng mình ạ, trong trường hợp này thì, để mẹ ở cùng chúng mình, vợ chồng mình có thể...

Dona Flor cố nén tiếng cười, nhìn thẳng vào mắt chồng:

— Teodoro, mình đã nói chúng mình phải thành thật với nhau. Vậy mình nói em nghe, nói thật, không được nói dối. Mình có muốn mẹ em ở cùng vợ chồng mình mãi mãi không?

Tiến sĩ Teodoro không phải là người biết nói dối, càng không biết xúc phạm người khác, nhất là khi đó lại là mẹ của dona Flor:

— Bà là mẹ của mình, là mẹ vợ của anh, nếu bà muốn, và nếu mình đồng ý...

— Thế thì, mình ạ, mình nên biết là em không muốn và không đồng ý. Đó là mẹ em, em quý bà, nhưng không đời nào em muốn bà ở đây với vợ chồng mình. Không ai chịu nổi bà đâu. Teodoro ạ, mình còn chưa biết mẹ em đâu.

Cô cầm tay chồng:

— Trong ngôi nhà này, mình ạ, chỉ có mình và em, không có ai khác nữa. Chúng mình chỉ đi khỏi đây để mua ngôi nhà khác. Mà có khi tốt nhất là mua luôn ngôi nhà này ngay khi chúng mình có thể.

Dược sĩ thở phào nhẹ nhõm. Vì dona Flor, anh cảm thấy sẵn sàng hy sinh, thậm chí là chịu đựng dona Rozilda với những mưu mô của bà ta. Nhưng may là mọi chuyện đã sáng tỏ. Dona Flor không thay đổi, vẫn chỉ mong ước những điều khiêm tốn, chi tiêu tằn tiện, đầy thiện chí. Còn về dona Rozilda, quan điểm của tiến sĩ Teodoro về bà ta đã thay đổi, quý bà thánh thiện đã biến thành rắn độc. Chẳng vô cớ mà ông anh cộc chèo, Antônia Morais, cứ ở lại Rio de Janeiro, không muốn về Salvador chừng nào bà mẹ vợ còn chưa sang thế giới bên kia. Lại thêm một người nữa mà hy vọng duy nhất lại nhắm vào cái chết, vì theo anh thì không có lựa chọn nào khác trong trường hợp của dona Rozilda.

Tuy nhiên, tiến sĩ Teodoro nhã nhặn hơn chồng của Rosalia, được giáo dục tinh tế hơn và ít va chạm với bà mẹ vợ hơn nên chốt lại câu chuyện với sự tinh tế độ lượng:

— Ý tưởng của người già, tội nghiệp bà, ở tuổi bà...

Dona Flor vuốt ve bàn tay chồng, anh là người đàn ông thật tốt bụng...

— Không phải vì tuổi tác đâu, mình ạ... Bà lúc nào cũng thế... Đó là mẹ em nên em không được nói xấu bà, là con thì không được làm thế... Nhưng lúc nào tính bà cũng như vậy đấy, ngay từ thời trẻ đã thế rồi. Đến bố em còn không chịu đựng được mẹ, dù ông rất hiền. Nếu mẹ mà đến ở đây thì thế nào chúng mình cũng cãi nhau, Teodoro ạ...

— Chúng mình ư? Không bao giờ, mình ạ, không bao giờ!

Anh cảm động, dịu dàng nhìn cô:

— Chúng mình sẽ không bao giờ cãi cọ với nhau, cũng không giấu giếm gì nhau, dù là bất cứ chuyện gì. Chúng mình sẽ nói với nhau mọi điếu, tất cả...

Anh nhẹ nhàng hôn lên môi cô.

— Mọi điếu... Flor thì thàn nhắc lại.

Tiến sĩ Teodoro mỉm cười hài lòng, đứng dậy và tắt đèn. “Tất cả ư, Teodoro? Anh nghĩ sẽ có thể làm vậy được ư? Cả những ý nghĩ sâu kín nhất, những điếu mà ta còn không dám thú nhận với bản thân ư, Teodoro?” Dona Flor nhìn vòng ngực vạm vỡ của chồng dưới lớp áo pyjama, xương bả vai rộng, cái gáy mạnh mẽ, những bắp thịt ở cánh tay. Cấn môi, cô cố nghĩ sang chuyện khác, vì hôm nay là thứ Hai và không nên nghĩ đến chuyện đó. Là người nguyên tắc, trong chuyện này cũng như trong những chuyện khác, tiến sĩ luôn giữ trật tự hoàn hảo. Tuy nhiên, anh rất tốt bụng và hào hiệp, vô cùng tinh tế và ân cần, say mê cô đến nỗi sẵn sàng chịu đựng dona Rozilda... Sự tận tụy đến dường ấy bù đắp lại tính nguyên tắc, tôn trọng giờ giấc, quy tắc và nghi lễ.

“Không phải là tất cả đâu, Teodoro, mình không biết lòng dạ con người là cái giếng tối tăm đến chừng nào đâu.”

Dona Flor khám phá những thế giới chưa từng biết và chưa từng ngờ tới, khoác tay chồm bước vào đó và nhanh chóng trở thành nhân vật nổi trội, “thứ trang sức duyên dáng”, như lời nhà báo khó tính Silvinho của chúng ta từng miêu tả cô thật đúng và tử tế khi viết về lễ hội ở nhà Taveira Pires.

Dona Flor chưa từng nghĩ rằng trên đời có thế giới riêng của các dược sĩ, khép kín và thật hấp dẫn, với công việc đặc thù, cách nhìn đời riêng, ngôn ngữ riêng, không khí đầy những nitrat và calomen. Thế giới đó có thủ đô và đầu não là Hội dược Bahia, với trụ sở chiếm trọn một tầng nhà, cách biệt với những thế giới khác ít nhiều cũng quan trọng, như thế giới của các bác sĩ, đẳng cấp hùng mạnh và tự phụ, thụ hưởng thành quả lao động của người khác. Đúng vậy, bác sĩ làm được gì nếu không có dược sĩ, các lãnh tụ ngành dược hỏi? Vậy thì vì có gì mà lại ngạo nghễ thế? Đại diện các hãng dược cũng thật kiêu ngạo: tỏ ra lịch sự, thậm chí là nhún nhường với các hiệu thuốc lớn khi bán được hàng, chẳng quan tâm gì đến các hiệu nhỏ, thậm chí còn thô lỗ khi thu các khoản chậm thanh toán. Nhưng những người bán hàng lưu động thì thật dễ chịu, luôn mang những câu chuyện vui vẻ mới nhất cùng va li thuốc. Tất cả những con người này dù làm việc ở trường đại học hay kinh doanh dược phẩm, với danh vị, tiền bạc và vẻ kiêu ngạo của họ, ngự trị một lĩnh vực rộng lớn gồm những người pha chế và những người bán thuốc với đồng lương bèo bọt.

Khi đi qua hiệu Drogaria Cientifica hay vào đó để mua tuýp thuốc đánh răng, bánh xà phòng, trước đây, dona Flor chưa bao giờ nhận ra sức sống hùng mạnh của thế giới thuốc men này, chưa bao giờ cảm thấy hơi thở của nó.

Đó là thế giới nơi ch ồng cô làm việc, nhờ tấm bằng tiến sĩ (và nhất là dựa vào những kiến thức có được sau một thời gian dài làm việc trong các phòng pha chế và qu ầy bán thuốc), với năng lực và bản tính trung thực, mong muốn tự tạo dựng cho mình một địa vị thoải mái và chút danh tiếng khoa học. Địa vị ở mức khiêm tốn, tên tuổi cũng ở mức khiêm tốn, nhưng chừng đó cũng đủ để đưa dona Flor vào thế giới của i ốt và sunfat, cho cô được dự các chương trình văn hóa và sáng tạo của Hội dược Bahia: các buổi họp ở trụ sở Hội, cùng đọc sách và thảo luận các luận đề và công trình nghiên cứu về các đề tài khoa học hoặc chuyên ngành; các bữa tiệc trưa nhân các dịp lễ lạt – một giám đốc mới nhậm chức hay Ngày dược sĩ – những cuộc vui nơi các giám đốc và cố đồng cùng gia đình tụ họp trong “buổi gặp mặt thăm tình bằng hữu” như tiến sĩ Ferreira nhắc đi nhắc lại trong bài diễn văn chắc nịch. Còn phải kể đến vũ hội cuối năm, vào tháng Mười hai, trước Noel.

Dona Flor tới các buổi hội họp và tiệc tùng khá thường xuyên nhưng cũng không đến mức thái quá. Cô duy trì chặt chẽ mối quan hệ với các bà vợ đ ồng nghiệp của ch ồng, đi thăm vài người r ồi lại được họ đến thăm, tất thấy những cuộc giao lưu bạn bè ấy cũng chỉ trong phạm vi ba bốn người bạn gái và một học sinh duy nhất.

Dona Sebastiana, là vợ đ ồng thời là cánh tay phải của tiến sĩ Silvio Ferreira, tổng thư ký và là người dẫn chương trình chính của Hội, người phụ nữ to lớn và vui vẻ, có giọng vang như sấm và tiếng cười lan tỏa. Dona Rita, vợ tiến sĩ Tancredo Vinhas, ở hiệu thuốc Santa Rita, cùng với ch ồng tạo thành một đôi gày gò và đáng mến, anh ch ồng hút thuốc liên tục, cô vợ lại khổ sở vì những cơn ho khe khẽ do bệnh lao mãn tính. Dona Neusa, người con gái Neusoca tóc vàng với đôi mắt biết cười, người phụ nữ của R. Macedo và Những người bạn. Công ty g ồm những người bán thuốc mà dona Neusa rất quý. Cô nhóm họ lại và đặt biệt danh cho từng người theo tên các loại thuốc đang thịnh hành. Rượu Củ Mài là một anh chàng lai đen to lớn. Brôm giống như đứa trẻ, cậu ta trông rất trẻ trung và mảnh khảnh, còn chưa mọc râu và trong sáng, món châu báu quý giá trong bộ sưu tập hiếm có này. Rượu Sữa Scott là một nông dân vừa từ vùng Galicia tới, có đôi má bầu bĩnh như hai trái táo, đẹp trai. Cậu bé Freasa có tên là Sức khỏe của Phụ Nữ, từng quanh quẩn bên cô suốt thời kỳ dưỡng bệnh sau khi bị viêm gan. Còn có Thuốc an thai, Xà Phòng *Caboclo* – một

chàng trai da đen trẻ trung, ôi! Đức mẹ Đấng trinh, chắc chắn là Phương thuốc Tuyệt diệu rồi. Chàng trai cuối cùng này là sự phản bội của dona Neusa với tầng lớp những người bán thuốc cao ngạo mà cho đến lúc đó cô vẫn rất trung thành: một học sinh trường dòng duyên dáng, đang đi nghỉ ở vùng lân cận, trong mắt dona Neusa đang thêm khát, cậu mang hương vị của hai thứ tội lỗi, vừa chống lại luật lệ của con người, vừa chống lại luật lệ của Chúa.

Dona Paula, vợ của tiến sĩ Angelo Costa, ở hiệu thuốc Goiás, từng học nấu ăn ở trường Nghệ thuật Ẩm thực và Hương vị và tỏ ra khá có năng khiếu. Cô là học trò duy nhất đến từ giới dục. Một người khác, dona Berenice, cũng từng học, nhưng bỏ ngay lập tức, vì không phân biệt nổi thịt thăn với thịt đùi.

Dona Flor không đi lại thăm viếng với dona Gertrudes Becker, vợ tiến sĩ Frederico Becker, chủ chuỗi hiệu thuốc Drogarias Hamburgo – bốn hiệu ở khu phố trên, một hiệu ở khu phố dưới, một ở Itapagipe -, đại diện những hãng dục lớn của nước ngoài và chủ tịch ít nhiều trọn đời của Hội, vua magiê ôxít và urotropine. Dona Gertrudes chỉ rời ngai mỗi năm một lần, trong dịp vũ hội tháng Mười hai, hạ cố dùng đầu ngón tay chạm vào bàn tay đám tiểu tư sản lo âu và tham vọng mà chồng bà có quan hệ làm ăn. Còn về phần tiến sĩ Frederico, ông ta không tham dự các bữa trưa với nước khoáng và rượu Rio Grande, nhưng không bao giờ vắng mặt trong các buổi họp của Hội, do ông ta chủ trì, để nói lời kết luận về bất cứ chủ đề nào.

Ông ta là người gốc Đức, nhỏ thó, mắt xanh dịu, giọng nói chói tai. Có nhiều lời bàn ra tán vào về tài sản cũng như chức danh dục sĩ của ông ta, được trao bởi một ngôi trường xa xôi ở Đức khi ông đã là chủ ba hiệu thuốc. Ông ta rất yêu trẻ con, thường dừng lại trên phố để cho chúng bánh kẹo vốn lúc nào cũng đầy trong túi.

Khoảng hai tháng sau đám cưới, dona Flor đã lần đầu tiên leo lên cầu thang dẫn tới phòng khách của Hội dục Bahia, trên tầng ba một tòa nhà có từ thời thuộc địa trên quảng trường Jesus. Tầng dưới là trung tâm tâm linh: Niềm tin, Hy vọng và Tâm thiện, cạnh tranh quyết liệt với các dục sĩ, vì các ông chồng bà cốt tự cho là chữa khỏi được mọi bệnh tật bằng những toa thuốc siêu hình, chẳng cần đến thuốc men hay tiêm truyền gì hết.

Dona Flor sẽ có cơ hội độc nhất được chứng kiến cuộc tranh luận giạt gân diễn ra tối hôm đó, trong cuộc họp của Hội dược Bahia về tác phẩm của tiến sĩ Djalma Noronha, thủ quỹ của hội: “Về việc các bác sĩ ngày càng khuyên bệnh nhân dùng biệt dược, kéo theo việc giảm các đơn thuốc pha chế và những hậu quả khôn lường”.

Các thành viên trong hiệp hội dược sĩ không có cùng quan điểm về xu hướng này của phần lớn các bác sĩ, một số vui mừng vì có thuốc sản xuất, đóng gói sẵn từ các hãng ở phía Nam, những người khác thì ủng hộ cho những phương thuốc truyền thống, được kiên nhẫn đẽ đẽm trong quây thuốc, những công thức viết và dán lên trên các lọ và hộp, sản phẩm do dược sĩ đảm bảo bằng chữ ký của mình.

Suốt cả tuần, tiến sĩ Teodoro chỉ nói đến mỗi chuyện này, bản thân anh cũng là một tay vô địch trong trường phái cổ điển. “Dược sĩ biết làm gì khi chỉ còn toàn thuốc biệt dược? Anh ta sẽ chỉ còn là một gã bán hàng, thuần túy là gã nhà buôn trong chính hiệu thuốc của mình”, anh sẽ tuyên bố một cách đau đớn như thế trong cuộc họp.

Dona Flor có dịp được nghe từ phe đối lập, ủng hộ việc công nghiệp hóa thuốc men (thậm chí là quốc hữu hóa) theo xu hướng của thời hiện đại và kỹ thuật tiên tiến, quan điểm của tiến sĩ Sinval Costa Lima, người có được danh tiếng lớn nhờ những phát hiện về công dụng làm thuốc của *jurubeba*, và phong cách ăn nói tự nhiên và mãnh liệt của Emilio Diniz nổi tiếng. Dù là đối thủ của ông ta trong cuộc tranh luận này nhưng tiến sĩ Teodoro, vốn là người công bằng, cũng phải thừa nhận tài năng sáng chói của giáo sư Diniz:

— Như một Démosthène! Một Prado Valadares<sup>§</sup>!

Phe phái trong hàng ngũ đấu tranh mà anh chàng Madureira của chúng ta ủng hộ, cũng bao gồm rất nhiều trí thức nổi tiếng, chỉ cần kể ra tiến sĩ Antiógenes Dias, nguyên trưởng khoa, tác giả của nhiều cuốn sách, đã tám mươi tám tuổi, song vẫn còn đủ tráng kiện để tuyên bố:

— Thuốc sản xuất bằng máy không có chỗ trong hiệu thuốc của tôi...

Từ hơn hai mươi năm nay, ông không còn quản lý hiệu thuốc của mình nữa, các con trai ông không chỉ mua bán biệt dược, mà còn là đại diện của

nhieu hãng dược quyền thế của São Paulo ở Salvador. Họ thanh minh: “Ông già gàn dở ấy mà.”

Mấy đứa con vô ơn đôi khi cũng có lý, đầu óc ông lão đã mệt mỏi, bỗng dưng vô cớ cũng cứ cười. Nhưng các tiến sĩ Arlindo Pessoa và Melo Nobre – hai bộ óc hàng đầu – thì vẫn còn minh mẫn và tinh tường, tiến sĩ Teodoro cũng vậy, đương nhiên không thể bất công mà quên tên anh, đơn giản vì anh là nhân vật chính trong câu chuyện của chúng ta. Nhất là khi anh tâm sự với vợ rằng mình hiểu rất rõ vấn đề cơ bản cuộc tranh luận, một lần nữa nhấn mạnh tầm quan trọng của cuộc họp này. Dona Flor có thể coi là mình may mắn vì được dự cuộc tranh luận lịch sử đó.

Lịch sử và hàn lâm, như tiến sĩ Teodoro đã nói với dona Flor, bởi cả anh lẫn bất kỳ người ủng hộ nhiệt tình cho đơn thuốc chế tại hiệu đầu phải nhập thuốc của các hãng dược cho hiệu của mình. Sao có thể cạnh tranh được khi trong quầy thiếu những loại thuốc chết tiệt đang rất một ấy? Vì vậy, quan điểm của anh trong cuộc tranh luận hoàn toàn mang tính nguyên tắc, vô tư và lý thuyết, chẳng liên quan gì tới những yêu cầu thực sự của việc kinh doanh, vì hỡi ôi! Flor yêu quý ạ, không phải lúc nào cũng dung hòa nổi lý thuyết với thực hành được đâu, cuộc đời đầy những mâu thuẫn sâu xa.

Dona Flor chẳng muốn đào sâu cái mâu thuẫn giữa lý thuyết và thực hành, chấp nhận lời khẳng định của tiến sĩ: “Chính vì thế mà quan điểm của những người bảo vệ đơn thuốc truyền thống lại càng đáng ngợi ca hơn.” Về phần dona Flor, cô khỏe mạnh, ít khi phải dùng thuốc, cô cũng không nhớ mình có lúc nào từng ốm, trừ những đêm mất ngủ thời góa bụa.

Đó thực sự là một buổi tối đáng nhớ như tiến sĩ Teodoro từng thông báo và như các báo thuật lại. Một cách ngắn gọn, chàng Madureira của chúng ta than phiền là những lời phát biểu có tính quyết định của anh, cũng như của tất cả những người khác, đều bị cắt cụt và biến thành một câu nhạt nhẽo với những cái tên không đầy đủ như thế này: “Các tiến sĩ Carvalho, Costa Lima, E. Diniz, Madureira, Pessoa, Nobre, Trigueiros và những người khác đã phát biểu trong buổi thảo luận”. Chỉ có bài diễn văn của tiến sĩ Frederico Becker được phần nào nhấn mạnh với những lời khen về “bài trình bày sáng rõ, những kiến thức đáng kể, tính lô gic trong lập luận”. Tiến sĩ Teodoro phẫn nộ: tại sao báo chí lại coi thường văn hóa đến thế, tại sao lại

dành ít chỗ đến thế cho cuộc tranh luận, trong khi những tội ác đê hèn, những vụ bê bối khỏa thân của các ngôi sao điện ảnh, những vụ ly dị phi lý của họ, hình mẫu chẳng hay ho gì cho đám thiếu nữ thì lại chiếm trọn cả nhiều trang báo?

Ngược lại, tờ *Tap chí được Braxin của São Paulo* (năm thứ XII, tập IV, từ trang 179 tới trang 181) lại đăng một bài tường thuật dài cùng với phân tích đầy đủ về cuộc tranh luận. Được các hãng được lớn tài trợ nên *Tap chí* tỏ rõ quan điểm ủng hộ biệt được, nhưng cũng không quên thừa nhận giá trị công lý của “những lời phát biểu chói sáng của tiến sĩ Madureira, đối thủ không khoan nhượng và uyên bác, mà chúng tôi xin bày tỏ lòng kính trọng”. “Không khoan nhượng và uyên bác”, đây là *Tap chí được Braxin của São Paulo* khẳng định đấy nhé, chứ không phải chúng tôi, những người bạn ủng hộ tiến sĩ vô đi đâu kiện đâu.

Dona Flor phải hết sức cố gắng lắm mới theo dõi và hiểu cuộc tranh luận kịch liệt; mà nói thực lòng, cô không làm được đi đâu đó. Vì tình yêu với chồng và cũng vì tự trọng cá nhân, cô cố tập trung chú ý vào những nhà hùng biện, nhưng vì không biết luận đề và các công thức nên cô nghe những câu nói buồn chán chẳng khác nào vịt nghe sấm, cô không làm thế nào mà tập trung nghe các diễn văn được.

Cô cứ nghĩ vẫn vợ về những vấn đề kém tính triết học hơn nhiều, từ những chuyện ở trường, với những chuyện ng ỡ lê đôi mách hài hước của Maria Antônia (dona Flor mỉm cười đúng lúc tiến sĩ Sinval Costa Lima, người phát minh ra công dụng làm thuốc của *jurubeba*, đang trình bày những luận cứ chắc nịch), những lo lắng của cô về cô bé Marilda ngày càng bướng bỉnh và nôn nóng trong việc quyết định sự nghiệp đứng trước micro – theo tiến sĩ Teodoro, đó là ảnh hưởng tiêu cực của các nữ diễn viên điện ảnh tới giới trẻ. Cô gái đâm ra hỗn xược và không nghe lời, giao du với một chàng làm trong ngành phát thanh có tên là Oswaldinho Mendonça, kẻ làm cô bé hoa mắt trước các chương trình biểu diễn và tiền thù lao. Về phần mình, dona Maria do Carmo vẫn kiểm soát ngặt nghèo mọi cử chỉ hành động của cô con gái vẫn còn đi học, trừng phạt cô bé và cấm đi chơi.

Khi dona Flor nhận ra thì không phải là Marilda đang đứng trước micro, mà chính là tiến sĩ Teodoro. Cô cố nghe bài phát biểu đầy những thuật ngữ khó hiểu, những lý lẽ anh dùng để làm chững hững đối phương. Gương



mặt nghiêm nghị, dáng vẻ thận trọng, cử chỉ lịch sự ngay cả khi đang rất hăng say, anh đúng là hình mẫu người đàn ông có phẩm cách, công dân liêm khiết làm tròn nghĩa vụ của mình – lúc này là nghĩa vụ của một dược sĩ, làm rạng danh tấm bằng tiến sĩ (dù đối lập với lợi ích của chính mình với tư cách người kinh doanh).

Luôn làm tròn nghĩa vụ, luôn là công dân liêm khiết. Tối hôm trước, cũng với năng lực và sự nghiêm túc như thế, anh đã làm tròn nghĩa vụ người chồng. Bên cạnh, vô cùng nhạy cảm (trước đó, Marilda đã đến gặp cô, nước mắt đầm đìa, nói muốn tự tử: “Nếu không được hát trên đài, cháu sẽ chết”, kế hoạch của cô bé là như vậy đó), bằng những cái vuốt ve đơn giản, điệu bộ khêu gợi, kín đáo ra hiệu cho chồng là cô muốn thêm lần nữa, vì tối đó là thứ Tư, có thể được lặp lại. Cô thoáng thấy tiến sĩ hơi ngần ngại, nhưng vì đã trút được sự nhút nhát, hổ thẹn và thể hiện ham muốn, cô cứ nằn nì. Không ngần ngại nữa, tiến sĩ đáp lại lời kêu gọi của cô và lần thứ hai vui vẻ làm tròn nghĩa vụ.

Ngày trong phòng họp, dona Flor rất cuộc cũng hiểu ra sự ngần ngại của chồng: anh muốn tránh mệt mỏi, muốn giữ sức khỏe và tinh thần cho buổi họp tối hôm sau. Anh phân bổ thời gian và công sức cho bao nghĩa vụ khác nhau.

Tuy nhiên, lần lặp lại tối qua không khiến anh mệt mỏi, trên diễn đàn, anh tỏ ra vững vàng và tiếp tục nói những thuật ngữ Latin (hay là tiếng Pháp nhỉ?): “Lanataglucozide bằng étanoïque cộng với glucose cộng với ba digitoxose cộng với digoxigenolide”, những công thức nghe cứ như những vần thơ quái gở.

Thấy anh trịnh trọng và nghiêm túc như vậy, nói những từ Hy Lạp và Latin, ngón tay giơ thẳng lên, các đồng nghiệp nghe anh chăm chú và tôn kính, dona Flor hiểu được tầm quan trọng của chồng mình. Anh không phải là người tầm thường, chính dona Rozilda nói thật đúng, hàng xóm láng giềng cũng đúng. Cô có thể tự hào về anh, cảm ơn Chúa đã mang đến cho cô người chồng tốt đến như thế, đúng là tặng vật của Chúa. Hơn nữa, anh đến với cô thật đúng lúc, vì cô không chịu nổi tình cảnh góa bụa nữa, sẵn sàng trao thân cho kẻ nào táo bạo, sẵn sàng mở cửa và mở đôi chân mình cho kẻ lang thang khốn kiếp như Hoàng tử Eduardo của các bà góa. Nhờ Chúa mà cô may mắn thoát được gã khốn kiếp.

Nếu dược sĩ không có mặt bên quây hiệu thuốc Drogaria Cientifica ngày các sinh viên năm thứ nhất diễn hành thì cô, dona Flor, thay vì ngày này đây, được mọi người kính trọng, trong gian phòng nơi các tiến sĩ lừng danh thảo luận về những đề tài uyên bác, rất có thể đang lăn từ tay kẻ này sang tay kẻ khác trong nhà nghỉ, từ đề tài trụ sang đề tài bại, đánh mất danh dự, bạn bè, học trò, rồi cuối cùng rơi xuống đầu, có trời mới biết... Cô run lên vì ý nghĩ khủng khiếp đó. Những cái vỗ tay của cô khi tiến sĩ Teodoro kết thúc bài phát biểu không chỉ thể hiện sự phấn khởi mà còn là lòng biết ơn nữa. Anh đã cứu cô và đó là người đàn ông được kính trọng. Cô thấy tự hào về chính mình.

Tiến sĩ Teodoro quay lại chỗ trên bàn chủ tịch, đưa mắt tìm vợ và nhận được nụ cười cổ vũ của cô, với anh, đó là phần thưởng lớn nhất cho cố gắng nỗ lực và thành công. Cuộc thảo luận tiếp tục: diễn đàn lúc này thuộc về tiến sĩ Nobre, đầu chắc chắn là đây chất xám, nhưng giọng thì đót đót, buồn tẻ, yếu ớt, chẳng khác gì ru người nghe vào giấc ngủ.

Dona Flor muốn cưỡng lại, song mí mắt cô cứ mỗi lúc một nặng trĩu. Hy vọng cuối cùng của cô là tiến sĩ Diniz, vốn là diễn giả nổi tiếng từ thời còn là sinh viên, giáo sư danh giá, tác giả cuốn *Galenica digitalis – communia & stabilisata*, chuyên luận được coi như có tính quyết định. Nhưng cả giáo sư Diniz lẫn những người phát biểu sau ông không ngăn cản được cơn buồn ngủ của dona Flor. Mà chẳng riêng gì cô. Dona Sebastiana ngủ say sưa: bộ ngực đồ sộ của bà nâng lên hạ xuống theo nhịp thở, ngáy ro ro. Dona Rita mắt nhắm mắt mở, thỉnh thoảng thiếp đi rồi giật mình chồm dậy. Dona Paula cố cưỡng lại cơn buồn ngủ được một lúc, nhưng rồi nhanh chóng chịu thua, ngả đầu lên vai chính. Chỉ có dona Neusa, với đôi mắt thâm quầng là vẫn tươi tỉnh và thư thái; cô là người duy nhất không thấy không khí ẩm ướt và sự đơn điệu của những công thức, quan niệm, như thể quen thuộc lắm với môn khoa học này vậy. Mắt cô dõi theo một chàng trai trẻ nhỏ bé là nhân viên của Hội đang đi đi lại lại rót nước vào cốc đặt trên diễn đàn cho các diễn giả. Cô đã tìm được cho chàng trai biệt danh “914”, thứ thuốc tiêm nổi tiếng, rất hiệu quả trong điều trị bệnh giang mai.

Dona Flor lắc lắc đầu, gáy cứng đờ. Hình như cô nghe thấy tiếng chính mình vọng lại từ phía xa. Cô cố gắng tỉnh lại để nghe, tiến sĩ Teodoro đang

phát biểu lần thứ hai. Mình yêu quý, em chẳng hiểu gì những công thức hóa học, thực vật học và những luận cứ khó hiểu này. Xin lỗi mình nếu em không cưỡng lại được cơn buồn ngủ, em chỉ là người phụ nữ trong nhà, em chẳng hiểu biết gì hết, những cuộc họp ở tầng đỉnh cao này không dành cho em.

Những tiếng vỗ tay đánh thức cô, cô cũng vỗ tay, mỉm cười với chồng, gửi cho anh nụ hôn gió.

Buổi họp còn kéo dài thêm một lúc nữa, rồi các bà vợ cuối cùng cũng được giải phóng tụ tập lại thành nhóm tươi cười tạm biệt nhau.

— Tiến sĩ Teodoro thật tuyệt vời, dona Sebastiana bình luận (bà ấy thì biết gì cơ chứ? bà ngủ suốt cả buổi mà...)

— Tiến sĩ Emilio thật phi thường! (Dona Paula nhắc lại những câu đã nghe được trong các buổi họp lần trước.) Tiến sĩ Teodoro thì đúng là cả một kho kiến thức!

Khoác tay chồng đi xuống cầu thang, dona Flor bảo anh:

— Ai cũng ngưỡng mộ mình, Teodoro ạ. Người ta không tiếc lời khen ngợi mình đây. Ai cũng đánh giá cao và nói là mình thật xuất sắc...

Anh cười khiêm tốn:

— Công nghiệp của anh thật tốt bụng... Nhưng có lẽ là anh đã nói đi đâu gì đó có ích... Thế còn em, em nghĩ sao?

Dona Flor siết bàn tay to lớn danh giá của người chồng tốt bụng:

— Tuyệt vời. Em không hiểu rõ lắm, nhưng rất thích. Và em cũng rất hạnh diện khi nghe những lời khen anh.

Cô suyt nữa nói: “Em không xứng đáng với anh, Teodoro ạ”, nhưng có lẽ chồng cô, với mớ tiếng Latin và Hy Lạp của anh, sẽ chẳng hiểu cô muốn nói gì đâu.

Nếu thế giới được sĩ là một phát hiện bất ngờ với dona Flor, hãy thử hình dung xem thế giới âm nhạc bí hiểm của dàn nhạc nghiệp dư mà dona Flor bước vào qua cánh cửa chật hẹp của cây kèn pha gốt sẽ ra sao.

Những nhân vật nghiêm nghị và đáng kính này, tất cả đều có địa vị đảng hoàng, kèm theo học hàm học vị hay cửa hiệu, xí nghiệp, văn phòng – tất cả, trừ Urbano, biệt danh là Anh Chàng Tội Nghiệp, người chơi đàn vĩ cầm réo rất, chỉ là nhân viên bán hàng ở cửa hàng Beirut -, họ tạo thành một thứ cộng đồng khép kín, với những đặc trưng của một giáo phái. “Thứ tôn giáo cao cả của âm nhạc, những âm thanh huyền bí, với các vị thần, những ngôi đền, các tín đồ và nhà tiên tri của mình, nhà soạn nhạc tài năng maestro Agenor Gomes”, theo phóng sự của Flavio Costa, chàng nhà báo trẻ tập sự không công cho tờ *Thương gia hiện đại*, tờ báo thuộc sở hữu của ông Nacife “hào phóng”, người không hề trả công cho bài viết của chàng biên tập viên tập sự. Phóng sự về các nhạc công nghiệp dư choán hết trang cuối tờ *Thương gia hiện đại*, chính giữa trang, choán hết ba cột báo, là bức ảnh toàn bộ dàn nhạc vận trang phục dạ hội, trong khu vườn căn nhà quý tộc của hiệp sĩ Adriano Pires. Nhân tiện cũng kể luôn là ngay hôm sau ngày ra số báo đó, ông chủ tờ báo cũng tới thăm thân mật hiệp sĩ để kể về vô vàn nỗi khó khăn của một tờ báo nghiêm túc như tờ của ông. Chẳng thể nào trụ lại được nếu không trông cậy vào sự thông cảm của những người như hiệp sĩ của Giáo hoàng, có tấm lòng và cái ví nhạy cảm với bi kịch của báo chí.

Ông ta chìa trang báo có bài phóng sự ra (“anh chàng biên tập viên này là một chàng trai thông minh, có tài, nhưng ngày nay, thưa hiệp sĩ, một kẻ như cậu ta có khi phải đổ cả đồng tiền vào đó mỗi tháng”), nhà triệu phú động lòng mở hầu bao vì nhìn thấy mình ngổ bèn cây đàn violoncelle, vây quanh là bạn bè trong giáo phái. Một giáo phái với những nghĩa vụ, thói

quen, nghi lễ chặt chẽ và niềm vui hằng tuần: buổi diễn tập vào chiều thứ Bảy.

Rời khỏi đám chai lọ, chày, cối, máy viên thuốc, rây, lọ sứ đựng ôxít và chất độc, thủy ngân và iốt, dona Flor tiến tới thế giới của những nốt luyến láy, ngón bật, điệu pavane và gavot, độc tấu, hòa tấu, theo tiếng violoncelle và kèn ô boa, tiếng vĩ cầm và kèn clarinet, sáo và trompét, trống và kèn pha gốt của chững cô, tất cả đều hòa theo tiếng piano của maestro Agenor Gomes, người vô cùng dễ mến. Cô rời dona Sebastiana, dona Paula, dona Rita, cô nàng Neusa hầu hâu theo các anh bán hàng, để giao du với các quý bà còn danh giá hơn trong giới thượng lưu, phu nhân của các nhân vật cao quý này. Khi bị buộc phải nghe một buổi hòa nhạc của dàn nhạc nghiệp dư này (“Ôi, đời chủ ngân hàng... Thế mà vẫn có người tưởng làm chủ ngân hàng thì chỉ toàn sung sướng mà không có những sự bó buộc khổ sở”), chủ ngân hàng Celestino đã nói về họ thế này:

— Mỗi một nốt nhạc chơi sai của đám gàn dở này cũng đáng giá hàng triệu bạc...

Cứ đến chiều thứ Bảy, những quý ông quan trọng này lại biến thành những đứa trẻ vui sướng và vô tư, giải phóng khỏi những lời ràng buộc và những sự kiện trong giới thượng lưu, thoát khỏi đám khách hàng và công việc làm ăn, thoát khỏi đống tiền kiếm được nhanh chóng và dễ dàng. Họ bỏ qua một bên những khác biệt xã hội, thương gia bán buôn kết thân với kỹ sư công chính có đống lương bèo bọt, bác sĩ phẫu thuật nổi tiếng với được sĩ khiêm tốn, thậm chí danh giá hay chủ các kho hàng miền Bắc – tám kho trong thành phố – với người bán hàng trong cửa hiệu nhỏ.

Cũng như vậy, các phu nhân quý phái và danh giá mở rộng cửa tiếp đón vợ những người trong dàn nhạc, không tính đếm gì đến của cải hay địa vị xã hội của họ, ai cũng được đón tiếp nhã nhặn, kể cả *siá* Maricota (Tại sao lại là *siá* mà không phải là dona? Vì cô ta cứ khẳng khẳng muốn thế: “Tôi không phải là dona, tôi chỉ là *siá* Maricota, thế cũng là tốt lắm rồi”).

Vả lại, *siá* Maricota hầu như chẳng mấy khi tới, vì không có váy đẹp và cũng chẳng biết trò chuyện gì với “các quý bà xấu xa đó”, như cô giải thích với hàng xóm nơi cô sống, ở góc phố, giáp ranh giữa khu Lapinha và khu Tự do.

— Đến đó tôi biết làm gì? Người ta chỉ toàn nói về chuyện hội hè, tiếp tân, bữa trưa, bữa tối, đồ ăn thức uống, nghe lộn cả ruột, làm tôi lại nghĩ đến lũ trẻ ở nhà chẳng được ăn no... Không nói chuyện ăn uống, các bà ấy lại quay ra ng ỡ lê đôi mách, khéo chuyện thật trâng tráo: rằng vợ ông này đi với ông kia, rằng cái cô này bạ ai cũng ăn nằm, rằng bà kia bị bắt gặp trong nhà nghỉ. Cứ như thế các quý bà này chỉ biết ăn và khua mông trên giường vậy, thật không thể tin được...

Lúc bực lên thì dona Maricota (“tôi không phải là dona, cứ gọi tôi là *siá* Maricota như con h ầu cũng được, tôi chẳng là gì hơn thế”), *siá* Maricota chẳng nề nang gì, cứ nói văng mạng:

— Tất cả bọn họ đều hào nhoáng, lụa là, nhưng thực ra đều thối hoắc... Các bà ấy cứ việc ở lại đó, tôi chẳng cần cóc gì tới họ... Urbano thích tới chỗ họ, chẳng hiểu sao anh ấy không thể sống thiếu cái thứ âm nhạc chết tiệt đó... Nếu tôi mà quyết được chuyện này thì anh ấy sẽ không tới chỗ bọn nhà giàu đó đâu, mà chơi ở đây, ở quán ông Bié, với Anh Cóc và Lão Uống-và-Nhỏ. (Cô giang tay về bất lực.) Nhưng tôi biết làm thế nào được? Anh ấy cũng chỉ là anh chàng tội nghiệp thôi mà...

Vì lời chế giễu cứ lặp đi lặp lại, Urbano được biết đến với tên gọi Anh Chàng Tội Nghiệp, cái biệt danh đối với anh thật nhục nhã. Anh Cóc là bậc thầy thổi sáo, còn Lão Uống-và-Nhỏ có một cây phong cầm cũ. Chủ nhật nào hai người cũng chơi nhạc và nốc *cachaça* ở quán ông Bié, điểm gặp gỡ của những người lịch thiệp nhất nơi hang cùng ngõ hẻm này. Urbano thỉnh thoảng cũng đến và nhiều lần được vỗ tay khen ngợi vì tài chơi vĩ cầm, mặc dù công chúng ở quán thích nghe Anh Cóc thổi sáo và Lão Uống-và-Nhỏ chơi phong cầm hơn. *siá* Maricota chẳng hiểu gì về âm nhạc và cứ cẩn thận vì phải là bộ vest màu xanh lam (bộ duy nhất, đã cũ kỹ, phần mông đã bóng loáng) để ch ờng mặc tới các buổi biểu diễn.

— Nếu họ không thể diễn mà thiếu anh ấy được thì ít ra cũng trả tiền thuê người là qu ần áo cho anh ấy chứ... Cái dàn nhạc này chỉ tổ tốn tiền, anh chàng tội nghiệp có được gì sau cả mớ những thứ này đâu...

Anh được sự yên tĩnh trong tâm hồn, vì khi anh chơi nhạc, cô vợ Maricota chua ngoa biến mất cùng với mùi tỏi, những cái mụn cơm và những lời bép xép. Ngày thứ Bảy, cùng dàn nhạc nghiệp dư, chơi những

bản họ vẫn chơi hay nghiên cứu một bản nhạc mới nào đó cho danh mục các bản nhạc của họ, Anh Chàng Tội Nghiệp Urbano tạm thoát ra khỏi cuộc sống nhỏ nhen, cũng như mọi thành viên khác trong dàn nhạc, những kẻ quỳ ãn thẽ, giàu có. Một số người vẫn giữ vẻ long trọng trong khi những người khác trút bỏ mọi thái độ trang trọng, mặc áo sơ mi chơi nhạc; c ần nhạc cụ trong tay, ai nấy ãu lộ rõ cùng một niềm vui nội tâm, niềm cảm hứng trong sáng xua đi trong suy nghĩ của họ khía cạnh t ồi tàn và nhỏ nhen của cuộc sống hằng ngày.

Sau những hợp âm và cốc bia ãu tiên, bác sĩ Venceslau Veiga, nhà phẫu thuật nổi tiếng, mỉm cười hài lòng về cuộc đời và nhân loại. Tất cả nỗi mệt mỏi của tu ần làm việc phải đứng trong phòng mổ, rạch ngực rạch bụng, chăm sóc người bệnh, cận kề bên cái chết, trong cuộc chiến không ngưng nghỉ, khốc liệt và hão huy ền, tất cả nỗi chán chường biến mất trong những nốt nhạc ãu tiên, ngay khi chiếc vĩ làm rung những sợi dây trên chiếc vĩ c ần. Tiến sĩ Pinho Pedreira phá vỡ xi ềng xích của nỗi cô đơn; sống ãộc thân và thích cô ãộc, ông thấy lại trong tiếng sáo kỷ niệm mối tình thuở thiếu niên, ãôi mắt b ồ câu với cái nhìn ãối lừa. Adriano Pires, Chú ngựa Pampa§ – bàn tay và mặt có những vết lang trắng, nhà triệu phú, thương gia bán buôn lớn, quản lý các ngân hàng, giám ãốc nhiều doanh nghiệp và nhà máy, Hiệp sĩ của Giáo hoàng, khiêm tốn bên cây violoncelle hùng vĩ, tự bù ãắp cho mình sau một tu ần ãầy những tham vọng và những pha gay cấn, ãấu tranh với khách hàng, với những kẻ cạnh tranh và ãám nhân viên – rất một lũ cướp! – với lòng hãng say muốn kiếm ti ền ngày một nhiều hơn, trong nỗi sợ hãi bị lừa bịp, trong nỗi âu lo có quá ít thời gian cho cơn khát ti ền bạc và thế lực lớn như vậy, và cũng là ãể bù lại cuộc sống gượng ép với dona Imaculada Taveira Pires, thật chẳng còn gì bất hạnh hơn. Ông ta không những trở nên khiêm nhường, mà còn rộng lượng và nhân ãạo hơn, mỉm cười với người bán hàng tội nghiệp ng ẫ cạnh mình, người này thì thoát khỏi dona Imaculada tuyệt vời, kẻ lại rũ bỏ ãược *siá Maricota*.

Cũng như *siá Maricota*, phu nhân hiệp sĩ chẳng mấy khi ãến dự các buổi ãiễn. Tất nhiên không phải do thiếu váy ãẹp hay không biết nói chuyện gì. Mà vì thiếu thời gian, vì bà lúc nào cũng có vô số bổn phận, bởi bà là người quan trọng nhất trong số các quý bà thuộc xã hội thượng lưu, và cũng bởi bà thấy những buổi ãiễn ãó nhạt nhẽo và bu Ồn chán vô cùng,

chơi đi chơi lại vẫn mấy bản nhạc trong suốt bao tháng trời, thật không sao chịu nổi.

Không có sự hiện diện của bà lại càng hay, khỏi phải trông thấy cái nhìn buồn rười rượi trên cái mặt nạ nhăn nhó phủ đầy kem, thân hình được đắp đầy trang sức, làn da đã nhăn, và cây kính cằm tay lúc nào cũng kè kè bên mình. Không có bà ở đây, càng dễ xóa bà ra khỏi trí nhớ, khỏi tầm nhìn. Bà và lũ con gái và con rể. Lũ con gái thì đúng là thảm họa: đối với hai kẻ bất hạnh tội nghiệp đó, cuộc đời chỉ gói gọn trong vòng luân quần váy áo và vũ hội. Hai thằng con rể đang điếm thì đầu bất tài bịp bợm, một thằng ăn chơi ở Rio de Janeiro, thằng kia tiêu phí tiền của ở Salvador, cả hai đều sống bằng tiền của ông Adriano, mồ hôi nước mắt của ông, cuộc đời của ông. Ông già bán buôn tạm thoát khỏi tất cả những điếu đó: hàng triệu đồng gom góp được, những kẻ cạnh tranh vỡ nợ hay phá sản, sự trống rỗng, thói ích kỷ, nỗi buồn về gia đình mình. Ở đây, bên cây đàn violoncelle, ông tạm quên tất cả. Bên anh chàng Urbano, cả hai đều bình đẳng, cũng như dona Imaculada xuất chúng ngang hàng với *siá* Maricota khó chịu, cả hai đều là những mục cay độc.

Bao giờ cũng vậy, cứ đến thứ Bảy, các quý ông đáng kính lại tụ tập để thả hồn theo âm nhạc và hơi bia, nhàn tản và sung sướng. Mỗi ngày thứ Bảy ở một nhà, nơi bà chủ nhà mời khách bữa lót dạ thật thịnh soạn khoảng giữa buổi chiều. Thường có hai, ba bà vợ tới xem chồng biểu diễn, vài người bạn và cũng chừng ấy người hâm mộ, vì “thôi thì ai cũng có bạn tri kỷ mà” (như Zé Sampaio từng cầu nhau sau khi đi dự một buổi diễn vì được sĩ cứ nài nỉ mời chào). Hồi đầu, dona Flor cũng rất chăm tới các buổi diễn và được mọi người tiếp đón niềm nở. Vốn dịu dàng, nhã nhặn nên cô nổi bật trong giới này.

Trong cái thế giới chọn lọc của âm nhạc bác học – là cứ nói vậy thôi, chứ dona Gisa không đồng ý với tính từ “bác học”, rồi chúng ta sẽ thấy – trong cái không khí đầy những tình cảm đặc biệt ấy, sự bất bình đẳng về tiền bạc hay địa vị xã hội không tồn tại. Ở đó, giai cấp và cửa cải mờ đi, nhường chỗ cho Những người con của Orphée, những người anh em trong nghệ thuật. Trong không khí thân mật anh em, tất cả bọn họ gọi nhau bằng tên riêng hoặc biệt hiệu, kể cả Anh Chàng Tội Nghiệp còn được gọi là Vĩ Cằm Thiên Tài, những người khác thì là Lalau, Ghi ta Nhỏ, Gỉ Đờng,



Raoul của những cô gái tóc đen, Chú ngựa Pampa. Các quý bà cũng bắt chước, gọi nhau là Heleninha, Gildoca, Sussuca, Toquinha, và gọi dona Flor là “cô bạn thân mến”, “cô gái tóc đen xinh đẹp”, “người đẹp nhỏ xinh” và hỏi cô kinh nghiệm nấu ăn. Đôi khi dona Flor hầu như chẳng tham gia vào cuộc trò chuyện với các bà các cô, nhưng nguyên do không phải tại họ, mà vì cô không tìm được chủ đề nói chuyện, không biết các chủ đề yêu thích của giới này. Cô cũng không chơi bài brigde, không phải thành viên của câu lạc bộ nào và sự có mặt của cô không phải là bắt buộc. Trong những lúc im lặng ấy, dona Flor đưa mắt tìm ch ờng đang thổi kèn pha gốt, gương mặt bình thản và vui sướng. Vậy là cô mỉm cười, việc trò chuyện với các quý bà chẳng quan trọng, sự cách biệt không làm cô thấy khó chịu.

Khi tiến sĩ Teodoro thông báo với cô rằng nhà họ đã được chọn cho buổi diễn lần sau, dona Flor coi đó là vấn đề danh dự: dứt khoát cô không chịu kém hơn các bà kia. Khi ch ờng cô kịp nhận ra, dona Flor đã mời hết Chúa Trời lẫn cả thế giới, sẵn sàng tiêu hết tiền tiết kiệm riêng để mua vô số đồ ăn thức uống. Anh thật khó mà cản được cô. Cô muốn cho những người đàn bà giàu có ấy biết những người khác cũng biết đãi khách.

Tiến sĩ Teodoro cố ghìm vợ đừng làm xa hoa quá: chỉ cần mời khách đồ ăn vặt, bánh kẹo và nhất định phải có bia. Nếu cô muốn tỏ ra dễ thương và làm hài lòng maestro thì hãy làm một món *mungunzá* thật ngon với nước dừa, món ông Agenor yêu thích nhất:

— Và lại, ông ấy cũng xứng đáng được như thế. Ông ấy có bất ngờ thú vị cho mình đấy! Rất tuyệt vời!

Dù ch ờng có khuyên can đến đâu, dona Flor vẫn mời khách một bữa lót dạ xa hoa và nhà chật ních khách khứa. Bàn phủ đầy những món ăn ngon tuyệt: đậu viên, cua *aratus* cuốn lá chuối, bánh dừa, kem gạo và ngô, bánh lạc giòn, cá viên rán giòn, bánh xèo pho mát, và còn vô số kẹo bánh và những món ăn khác, d ễ d ạo và đa dạng. Đó là còn chưa kể tới món *mungunzá* ngô trắng ngon tuyệt! Những két bia, nước ngọt có gas vị chanh và dâu tây, những chai *guaraná* được chuyển tới từ quán bar Mendez.

Buổi diễn thành công rực rỡ. Chỉ có hai bà vợ các nhạc công có mặt, dona Helena và dona Gilda, nhưng nhà chật ních khách, hàng xóm láng

giêng vô cùng phấn khích, đám học trò b ãn ch ãn, các bà ng ữ lê đôi mách cu ồng loạn (dona Dinora suýt chết vì bội thực).

Dàn nhạc ng ữ trong lớp dạy nấu ăn, nơi một số nhân vật quan trọng cũng có mặt: dom Clemente, dona Gisa, dona Norma, vợ ch ồng người Achentina (dona Nancy ăn vận vô cùng trang nhã), bác sĩ Ives, nhà tiên tri, như mọi khi luôn biết tất cả mọi chuyện, nói về những luật lệ trong âm nhạc, trích dẫn các vở nhạc kịch và Caruso: “Giọng thế mới gọi là giọng chứ!”

Có một giây phút h ồi hộp: khi maestro Agenor Gomes, đưa chỉ huy c ầm trong tay, tuyên bố có đi ầu c ần thổ lộ, một bất ngờ cho bà chủ nhà. Chi ều đó, lần đầu tiên, họ sẽ cùng nhau chơi một bản nhạc do chính ông sáng tác, một bản tình ca mới soạn và chưa từng công bố, đặc biệt “dành tặng dona Florípedes Paíva Madureira, phu nhân đáng mến của người anh em ở Orphée của chúng ta, tiến sĩ Teodoro Madureira”. Có tiếng r ãm trong cử tọa, r ữ sự yên lặng vốn được giữ vững tới lúc đó bị phá vỡ vì những tiếng cười và tiếng trò chuyện.

Maestro tốt bụng mỉm cười: với ông, các nhạc công nghiệp dư này cũng như anh em trong nhà. Ông dùng những khúc pavane, gavot, valse và tình ca để ghi nhớ những thời khắc đáng nhớ trong đời họ, những niềm vui lớn, những nỗi buồn sâu sắc. Nếu cha hay mẹ của người này qua đời, nếu người kia mới sinh con, nếu có ai mới lấy vợ, như được sĩ chẳng hạn, ông sẽ để cho cảm hứng bay bổng và sáng tác một bản nhạc dành riêng cho người bạn đang hạnh phúc hay đau khổ.

— *Những lời thì thầm dịu dàng của Florípedes*, maestro thông báo, với tiến sĩ Teodoro Madureira đọc tấu kèn pha gốt.

Chắc chắn phải là một kiệt tác r ữ.

Nhưng buổi diễn tập chỉ là buổi diễn tập, không phải biểu diễn, cũng chẳng phải dịp để phô trương. Với các bản nhạc khác mà dàn nhạc đã chơi quen, maestro đôi khi vẫn lúc bảo người này ngừng, lúc bảo người kia nghỉ để chỉnh sửa, còn đây là tác phẩm chưa từng công bố nên tất cả mọi người đều phải l ần mò từng nốt một, kể cả tiến sĩ Teodoro trong phần đọc tấu kèn pha gốt. Thật không dễ để nghe ra giai điệu, nắm được nét tinh tế, vẻ đẹp ngọt ngào như người được tặng bản nhạc.

Ngay cả như vậy, dona Flor cũng vẫn cảm động: vì nghĩa cử của maestro và sự sùng kính của chồng cô đang run run tìm kiếm hợp âm hoàn hảo tặng vợ. Ngồi trước bản nhạc, các dây thần kinh căng thẳng, gàn như cứng đờ, trán đầm mồ hôi, tay lạnh buốt, nhưng vẫn muốn dùng những âm thanh trầm trầm của cây kèn pha gốt để diễn tả niềm vui của người đàn ông chiến thắng với cuộc sống trọn vẹn song toàn: có tiền, có hiệu thuốc, có kiến thức, có tài hùng biện, yên bình và ngăn nắp, âm nhạc, người vợ đẹp và đứng đắn cùng sự kính trọng của tất cả mọi người. Anh tìm kiếm cái hợp âm đó, anh phải tìm được. Dona Flor cúi đầu, thấy hoang mang và bối rối trước sức nặng của vinh hạnh quá lớn lao.

May mà đã đến giờ giải lao, maestro lại chén thoải mái món *mungunzá*, những người khác thì ăn tất cả những đồ ăn ngon lành đó, thoải mái uống bia, nước ngọt và rượu *guaraná*, mọi thứ đều hoàn hảo.

Địu dàng và nhã nhặn, dona Flor hòa nhập vào thế giới thuốc men và âm nhạc nghiệp dư, lại ăn vận trang nhã, không muốn cảm thấy ngượng nghịu trong những môi trường mà hoàn cảnh mới đưa cô tới. Khi còn là thiếu nữ, trước cuộc hôn nhân đầu tiên, khách mời nghèo hèn của những gia đình giàu có, đến tư dinh của những nhân vật quan trọng, cô vẫn luôn là người ăn mặc đẹp nhất trong số các cô gái, tinh tế đầy thẩm mỹ, chỉ có chị Rosalia mới có thể so sánh với cô. Không cô gái nào khác, dù rất giàu có và chịu chi cho ăn mặc.

Giờ cô sống trong môi trường khác, đề tài trò chuyện khác, những mối quan hệ mới đòi hỏi cách ứng xử cũng khác, thỉnh thoảng buộc phải dự tiệc trà ở nhà này, thăm viếng người kia, rồi dự buổi diễn tập nữa. Khi ở nhà một giám đốc trong Hội dược, khi ở nhà một thành viên dàn nhạc nghiệp dư. Người ta thấy dona Flor bước đi trong sự trăn trở thán phục của hàng xóm, cung cách của cô thật tuyệt, rất duyên dáng và đáng yêu, thật ưa nhìn. Cô hơi mập lên một chút, trông thật duyên dáng và trang nhã ở tuổi ba mươi, người đàn bà tóc nâu xinh đẹp, khiến cho bao người thêm muốn.

— Đẹp gái thật! ông Vivaldo làm ở nhà tang lễ ngọng nghịu nói. Da thịt nảy nở, mông tròn lên... Ngon quá đi mất! Cái anh tiến sĩ Xi rô này thật là may mắn...

— Anh ấy coi vợ như bà hoàng, tặng cô ấy mọi thứ cô muốn, dona Dinora nói, bà ta là người đã thấy tiến sĩ Teodoro trong quả cầu pha lê và vẫn là người hâm mộ trung thành của anh. Đàn ông phải thế chứ!

Dona Magnolia, cô hàng xóm mới, suốt ngày ngồi bên cửa sổ, chuyên gia đánh giá tư cách đàn ông qua đường, nói:

— Tôi thấy bảo cái gì trên người anh ta cũng to, như ông hộ pháp vậy...

Ai nói với cô ta như vậy? Chẳng ai cả, chỉ cần liếc nhìn một cái là cô ta biết ngay to nhỏ ra sao, kết quả của việc thường xuyên thực hành mà.

— Cả hai đều vừa đẹp vừa tốt bụng (đó là giọng dona Amelia). Có cuộc hôn nhân nào đẹp hơn chưa? Họ sinh ra là để cho nhau, nhưng phải mất bao nhiêu lâu mới tìm ra nhau!

— Cô ấy đã phải chịu biết bao nhiêu khổ sở với người chồng đầu, cái gã vô lại vô tâm...

— Thế thì cô ấy mới càng quý trọng người chồng bây giờ... Cô ấy có thể so sánh...

Dona Flor chẳng muốn so sánh đong đo gì hết, cô chỉ muốn được sống cuộc đời của mình. Cuối cùng cũng được sống nề nếp và yên bình, với niềm vui được đối xử tôn trọng. Sao người ta không để cho cô được yên? Trước kia, người ta than phiền thay cho cô, lái nhái tỏ lòng trắc ẩn, thương hại cho số phận cô. Giờ họ lại ca ngợi sự thành công, quyết định kết hôn đúng đắn, hạnh phúc của đôi vợ chồng kiều mẫu.

Cả phố theo sát những sự kiện và hành động của dona Flor: váy áo cô mặc, các mối quan hệ của cô trong giới thượng lưu, cách sắp xếp cuộc sống mới của cô, những chuyến viếng thăm, những cuộc dạo chơi, những buổi đi xem phim, và kỳ bầu cử sắp tới vào ủy ban Hội được. Nhưng hàng xóm láng giềng quan tâm nhất đến âm nhạc, đề tài nóng hổi nảy sinh gần như cùng lúc vì buổi diễn tập xôm tụ của dàn nhạc nghiệp dư ở nhà dona Flor, và vì Marilda, cô sinh viên sư phạm.

Lúc đầu, tranh luận chỉ bó hẹp trong các khái niệm hàn lâm và khoa trương, cuộc tranh cãi kịch liệt và say mê giữa hai cây đa cây đề của khu là bác sĩ Ives, người hâm mộ nhạc kịch, và dona Gisa hay đòi hỏi. Dona Rozilda đang vờ chơi, bản tính chua ngoa và lì lợm, cũng góp phần làm cuộc tranh luận thêm sôi nổi. Nhưng chính cô gái trẻ Marilda đã khiến cuộc tranh luận mang sắc thái trầm trọng và xúc động, tách hẳn khỏi khung cảnh thuần túy trí thức về thực tế va chạm giữa các thế hệ, giữa cha mẹ và con cái, giữa người già và người trẻ (triết gia chắc sẽ nói: thế hệ mới nhất).

Trong khi dona Gisa, sau buổi diễn tập của dàn nhạc nghiệp dư, bác bỏ cách phân loại “âm nhạc vĩ đại” (khái niệm đắt giá đối với những thành kiến của dona Rozilda) do bác sĩ Ives đưa ra để chỉ những điệu valse, hành khúc và tình ca, còn trong một buổi gặp gỡ bí mật, Marilda âm mưu phá vỡ hòa bình trong nhà và sự yên tĩnh của khu phố, cùng hai kẻ đồng mưu là anh chàng Oswaldinho và một gã Mario Augusto nào đó, giám đốc đài phát thanh Amaralina mới phát sóng và đang tìm kiếm tài năng giá rẻ.

Với dona Gisa, chỉ có thứ âm nhạc bất tử của Beethoven, Bach, Brahms, Chopin, của một vài nhạc sĩ hiếm hoi và tuyệt vời mới xứng đáng gọi là vĩ đại. Giao hưởng và xô nát, thứ âm nhạc phải được nghe trong yên lặng và tĩnh tâm, do những dàn nhạc lớn chơi, với những maestro nổi tiếng, những nhạc công tầm cỡ quốc tế. Dành cho những cái tai biết thưởng thức và mến chuộng. Cô được nuôi dạy trong sự sùng bái thứ âm nhạc đó, và theo quan điểm thuần túy bè phái và chủ nghĩa hình thức quá khích của cô, toàn bộ phần còn lại chỉ là những thứ vô vị “dành cho những người không có bất cứ chút kiến thức âm nhạc nào”. Hãy hiểu rằng: trong cái định nghĩa cực đoan “chỉ là những thứ vô vị”, dona Gisa không vợ cả âm nhạc được gọi là đại chúng, tiếng nói của nhân dân, nùng nàn và trong sáng. Cô đánh giá cao và rất thích samba và các ca khúc, thánh ca, côco và rumba, thật buồn cười khi nghe cô phá nát lời một điệu rumba hợp một mới nhất bằng ngữ âm thật khủng khiếp. Điêu cô không thể chấp nhận được là sự tự phụ vênh vang của thứ âm nhạc không có sức sống cũng chẳng có cá tính mà theo cô là được sáng tác từ khiếu thẩm mỹ tũ tũ của tầng lớp trung lưu không biết cảm nhận cái đẹp và cảm động trước những tác phẩm lớn. Cô, dona Gisa, cô thấy cảm động khi nghe các tác phẩm đó qua những đĩa ghi âm chất lượng cao, trong thứ ánh sáng dịu nhẹ, ở nhà những người bạn Đức, trong những buổi tối dự tiệc tinh thần (và, vì cô vốn là người háu ăn, một món đồ uống ngon và vài câu chuyện).

Bác sĩ Ives phản đối: thông thái rởm, *gringa* tự phụ quá đi mất! Thế còn các vở nhạc kịch – cô nói tôi nghe xem nào, giáo sư dona Gisa -, *Rigoletto*, *Người thợ cạo thành Seville*<sup>§</sup>, *Pagliaci*<sup>§</sup>, *Le Guarani* của Carlos Gomes bất tử của chúng tôi – cô nghe nhé, dona Gisa – tác giả Braxin của chúng tôi sinh ở Campinas, người đã làm rạng danh Tổ quốc mến yêu trên những sân khấu lớn khắp thế giới giữa bao tiếng vỗ tay? Cô xếp các tuyệt tác ấy vào loại nào, các aria, duetto, giọng trung, giọng trầm, *prime donne*? Nếu đó

không phải là thứ âm nhạc vĩ đại thì là gì đây? Là các điệu samba, rumba, những bài dân ca và tango chẳng?

Đấy, dona Gisa, cô phải thận trọng chứ, vì trong lĩnh vực này (cũng như tất cả những lĩnh vực khác nữa), bác sĩ Ives đâu là người vô cùng thông hiểu. Cao giọng, điệu bộ thẳng thẽ, ông hỏi: Cô đã thấy thứ gì tinh tế hơn một vở ca kịch như *Góa phụ vui vẻ*, *Công chúa đô la* hay *Bá tước Luxembourg* chưa?

Văn hóa âm nhạc của bác sĩ dựa trên những nền tảng vững chắc, là kết quả của kiến thức đã được kiểm định qua thực tiễn – khi còn là sinh viên, ông từng đi tham quan Rio de Janeiro và nhờ xin xỏ quen biết mà được vào ngồi trên tầng thượng Nhà hát thành phố xem nhiều vở nhạc kịch do Đại đoàn ca nhạc Napoli dàn dựng và trình diễn. Ông từng được trâm trồ thán phục các buổi trình diễn, các giai điệu và những giọng nam trung và nữ cao, nam cao và nữ trầm. Ông không nghe qua đĩa, dona Gisa ạ, mà được tận mắt thấy các ca sĩ trên sân khấu, rục rờ tài năng: Tito Chippa, Galli Cursi, Jesus Gaviria, Bezanonni trong *La Traviata*, *La Tosca*, *Madame Butterfly*, *Nô Lệ* (của Carlos Gomes của chúng tôi, cô bạn ạ). Rồi ông còn xem ở rạp những bộ phim hay nhất – không lẽ bộ nào – những vở opéra được biểu diễn bởi Jan Kiepura và Martha Eggerth, Nelson Eddy và Jeanette MacDonald. Thế dona Gisa đã được xem những vở ấy chưa? Tất cả những vở đó, không sót vở nào?

Trong cơn hăng hái, bác sĩ Ives ngân nga những đoạn nhạc quen thuộc và thậm chí còn phác qua một bước khiêu vũ. Với ông, mọi thứ là thật chứ không phải qua cái đĩa hát hay những thứ phát minh khác, vì về mặt văn hóa âm nhạc, ông chẳng thua kém bất cứ ai...

— Thế mà gọi là văn hóa! (Dona Gisa đưa tay lên trời, cảm thấy bị xúc phạm, không phải là vì tự ái cá nhân, mà là vì những khái niệm chính đáng bị bóp méo). Văn hóa là thứ khác kia, thưa bác sĩ, nghiêm túc hơn nhiều... Âm nhạc, thứ âm nhạc đích thực, vĩ đại cũng vậy... Hoàn toàn khác.

Dona Norma được mời làm trọng tài nhưng bà tỏ ra trung hòa, thú nhận:

— Tôi có biết gì về chuyện này đâu... Trừ samba, hành khúc, các bài hát trong lễ hội hóa trang – vì những thứ đó tôi biết tất... – nhưng ngoài ra thì chịu. Tôi từng xem một vở nhạc kịch ở đây, khi đoàn Billoro-Cavallaro tới

biểu diễn, lúc đó đoàn này đã kiệt quệ lắm rồi, chẳng có diễn viên nào ra hẳn, thật là thảm hại. Thậm chí còn chẳng biểu diễn được trọn vẹn một vở nhạc kịch, mà chỉ là các trích đoạn của vở *Aida*.

— Tôi cũng từng xem...

Bác sĩ Ives lại ghi được một điểm.

— Tôi chẳng hiểu gì hết, nhưng tôi nghe và cũng thấy thích, đến cả tiếng chuông cầu hôn cũng hay. Tôi chấp nhận tất: hòa nhạc và nhạc kịch, cả ca kịch nữa, đương nhiên rồi, và tôi rất thích nghe chương trình ca nhạc trên đài. Có đi đâu chắc chắn là không gì so sánh được với một bài hát của Caymmi. Nhưng với tôi, cái gì cũng hay, cái gì tôi cũng thích và giúp tôi giết thời gian, ngay cả những buổi diễn tập của tiến sĩ Teodoro, chỉ cần đừng chú ý quá là được.

Với dona Rozilda, thật là báng bổ khi so sánh âm nhạc của dàn nhạc nghiệp dư, bữa tiệc cho những đôi tai tinh tế, với đám vô lại chơi ghi ta. Dona Norma là người tử tế, lấy được chồng giàu có, nhưng sở thích của bà vẫn là sở thích của những kẻ bình dân... Mặt khác, dona Gisa, vì cô là giáo sư và là người Mỹ, có thói quen tai hại là nhìn từ trên xuống. Có lẽ ở nước mình, cô từng biết dàn nhạc nào thông thái, cao cấp hơn Những người con của Orphée chẳng? Bà, dona Rozilda, nghi ngờ và không công nhận chuyện đó. Theo ý bà, dàn nhạc nghiệp dư này là tinh túy nhất rồi, cho đến khi có ai tìm được bằng chứng chứng minh đi đâu ngược lại. Một trong những quý ông đó, thuộc vào hàng có địa vị cao nhất...

Dona Flor mỉm cười lặng lẽ nghe mọi người tranh luận, cô chỉ mở miệng để bênh vực cho những buổi diễn tập của dàn nhạc nghiệp dư mà dona Gisa cho rằng không gì chán hơn.

— Chị đừng nói quá lên thế...

— Chẳng phải sự thật là thế sao? Mà chán cũng đúng, vì chỉ là một buổi diễn tập. Ai đời lại mời người đến xem diễn tập bao giờ?

— Không phải lỗi tại họ, mà là tại em mời mọi người tới đấy chứ... Thường chỉ có bạn bè, người nhà ai muốn đến xem họ tập thì đến. Khi nào họ trình diễn thật, em sẽ mời các bác, rồi các bác sẽ thấy...

Dona Gisa vẫn tỏ ra bi quan:



— Trình diễn ư? Ai mà biết được? Xin lỗi cô, Flor ạ, nhưng tôi nghĩ là ngay cả đến lúc trình diễn thật thì mấy gã nghiệp dư này cũng chẳng ra trò gì đâu.

Các nhạc công nghiệp dư này có tài, rất có tài là đằng khác, nếu tin theo lời các biên tập viên và nhà phê bình âm nhạc, rốt cuộc họ cũng buộc phải thừa nhận đi đâu đó. Cứ mỗi lần dàn nhạc trình diễn – trên đài phát thanh hoặc ở Trường nhạc – cánh nhà báo và các nhà phê bình âm nhạc lại đua nhau tung hô. Một trong những nhà phê bình đó, một người tên là Finerkaes, có thể nói là sinh ra trong cái nôi âm nhạc, vì anh ta là người gốc Đức, trong cơn hưng phấn đã so sánh Những người con của Orphée với “những dàn nhạc hay nhất, không hề thua kém, ngược lại là khác”. Tuy nhiên, hồi mới từ Munich đến, cái anh chàng Finerkaes kiếm lời khen hơn nhiều. Có lẽ miền nhiệt đới đã hoàn toàn thu phục được anh, làm anh mất đi vẻ rụt rè và không bao giờ quay về với mùa đông lạnh giá nữa.

Tiến sĩ Teodoro có một cuốn album trong đó anh sưu tập các chương trình hòa nhạc, tin tức, lời khen ngợi, những bài báo về dàn nhạc, rất nhiều mẫu cắt từ báo ra. Từ khi hai người lấy nhau, dona Flor lo việc sưu tập “chiến tích”, những bằng chứng cho niềm vinh quang nho nhỏ của chồng. Tin mới nhất dán trong album cho biết maestro Agenor đã sáng tác một bản tình ca dành tặng vợ chồng Teodoro Madureira, hiện nay kiệt tác của ông đang được diễn tập. Dàn nhạc Những người con của Orphée dự định sẽ trình diễn bản nhạc này. “Nhân nói đến Những người con của Orphée, khi nào dàn nhạc tuyệt vời này mới chịu ban cho chúng ta ân huệ là tổ chức một buổi hòa nhạc được những người yêu âm nhạc đích thực ở Bahia mong đợi từ lâu?”, nhà báo đặt câu hỏi như vậy. Như chúng ta đã thấy, những người yêu nhạc ở đây là các bạn bè trung thành vốn rất đông đảo và cuồng nhiệt.

Mãi theo dõi cuộc tranh luận về dàn nhạc, dona Flor không để tâm đến những vấn đề của Marilda, cũng về âm nhạc và ca khúc, về những giai điệu bị cấm đoán. Tin cuối cùng về xung đột giữa hai mẹ con mà dona Flor biết do chính Marilda kể và nó có liên quan tới một sự việc quan trọng là Oswaldinho đã giới thiệu cô gái với anh chàng Mario Augusto ở đài phát thanh mới thành lập, anh này hứa sẽ có buổi nghe thử và nếu giọng của cô làm anh ta hài lòng thì sẽ tuyển cô gái vào làm một chương trình hằng tuần.

Bất hạnh thay, Oswaldinho chẳng kiếm được chương trình nào cho Marilda ở đài Radio Sociedade.

Dona Flor không biết những sự kiện diễn ra sau đó. Những ngày đó, cô rất bận nên không thể quan tâm tới Marilda như cô mong muốn được. Chỉ sau khi tân bi kịch xảy ra cô mới biết rằng cô thiếu nữ đã thử giọng thành công. Mario Augusto rất thích giọng Marilda, và còn thích vẻ đẹp của cô hơn, nên quyết định tuyển cô vào một chương trình thuộc loại tốt, có khung giờ đẹp nhất, tối thứ Bảy. Thù lao còn khiêm tốn, nhưng người mới khởi nghiệp còn đòi gì hơn? Hợp đồng nhét túi, Marilda vội vàng về nhà, cố nén xúc động.

Dona Maria do Carmo xé tờ hợp đồng.

— Mẹ sinh ra con và nuôi dạy con để con trở thành một phụ nữ đứng đắn, để cưới chồng cho con. Chừng nào mẹ còn sống...

— Nhưng mẹ ơi, mẹ đã hứa với con là... (Marilda nhớ đến lời hứa của mẹ mình cái ngày bà thấy cô hát trong một chương trình của người mới học hát) Mẹ đã bảo khi nào con mười tám tuổi...

— Con còn chưa tròn mười tám tuổi...

— Chỉ ba tháng nữa thôi mà...

— Không bao giờ, chừng nào con còn ở trong nhà mẹ thì không bao giờ!

— Ở nhà mẹ ư? Rồi mẹ sẽ thấy!

— Thấy cái gì? Nói xem nào?

— Chẳng gì cả.

Cô gái đi tìm dona Flor, tìm lời khuyên nhủ và sự an ủi ấm cúng. Nhưng sau buổi dạy chỉ vài, dona Flor lại đi vắng, mà Marilda lại đang vội, đã muộn rồi, mà sự độc đoán của bà mẹ thật không sao chịu nổi. Cô bé trốn khỏi nhà.

Cô đã thu gom vài bộ quần áo, giày dép, bộ sưu tập Nhật ký các bài hát, những bức chân dung của Francisco Alves và Silvio Caldas, nhét tất cả vào một chiếc vali, lên tàu điện, trong lúc mẹ cô đang tắm.

Marilda tới thẳng đài phát thanh Amaralina. Biết cô trốn nhà đi, thấy cô khóc lóc và lại biết cô chưa tới tuổi trưởng thành, Mario Augusto lo lắng, sợ trách nhiệm, không muốn để cô ở lại trong tòa nhà đài phát thanh: cô phải đi càng sớm càng tốt, anh ta không muốn bị rắc rối. Marilda lại lang thang ngoài đường, bước đi vô định, tìm Oswaldinho. Cô cứ đi từ nơi này tới nơi khác, từ đài phát thanh Radio Sociedade tới văn phòng một hãng thương mại nhỏ nơi anh chàng làm việc bán thời gian; từ đó cô đi xuống khu phố dưới nơi anh ta có hẹn với các Mạnh Thường Quân, nhà Magalhães hùng mạnh. Oswaldinho ư? Anh chàng ở đài phát thanh ư? Anh ta đi rồi, có lẽ là đang ở phòng thu, cô có biết địa chỉ không? Marilda quay lại Radio Sociedade, đi qua phố Carlos Gomes, thang máy Lacerda, phố Chi Lê và băng qua quảng trường Castro Alves, cuối cùng, bơ phờ, mướt mát mồ hôi, cô dừng lại trước cửa đài phát thanh. Oswaldinho không có đó, nhưng người gác cổng cho cô đợi và đưa ghế cho cô ngồi.

Mệt mỏi và hơi sợ hãi, nhưng vẫn còn tức giận và sẵn sàng làm tất cả, cô ngồi đó nhiều giờ liền, thấy các nghệ sĩ nổi tiếng, các ca sĩ đói khát đi qua, trong số họ có Silvinho Lamenha, hoa cài cúc áo, ngón tay út đeo cái nhẫn to tướng. Một vài người nhìn cô, cái cô gái xinh ơi là xinh này là ai thế nhỉ? Thỉnh thoảng, người gác cổng lại vừa cười vừa nói với cô (chắc là thấy thương cho vẻ lo âu và trẻ dại của cô gái nên muốn làm cô an lòng):

— Cậu ấy vẫn chưa tới, nhưng chắc không lâu nữa đâu. Lẽ ra cậu ấy phải đến rồi mới phải...

Khoảng tám giờ tối, đêm xuống, mắt đỏ hoe, lòng nặng trĩu, cô hỏi người gác cổng có thể kiếm cà phê và bánh mì kẹp thịt ở đâu. Ở căng tin của đài, cô cứ việc vào thôi. Ở đó, khi trông thấy những ca sĩ và diễn viên nữ, các thần tượng của cô, Marilda lại thấy có thêm sức lực, quyết định ngồi đợi suốt đời nếu cần, để trở thành ngôi sao như số mệnh đã định đoạt.

Cô quay lại cửa ra vào và nghĩ: “Tội nghiệp mẹ, giờ này chắc mẹ đang chết vì lo mất”, vừa thấy đau khổ, hối hận, vừa hăng hái, dũng cảm. Một lúc sau, người gác cổng ra về và người thay ông vào ban đêm bảo với Marilda rằng anh không nghĩ Oswaldinho sẽ tới:

— Giờ này ư? Anh ta không đến nữa đâu...

Đã gần chín rưỡi tối và cô gái khó khăn lắm mới ghì được nước mắt khi một người đàn ông móm rặng đứng tì khuỷu tay xuống bàn trong phòng bảo vệ, sau khi đã nhìn cô chăm chăm, bắt đầu cười cười nói nói, kể với người gác đêm về những chiến tích đánh bài diễn ra ngay gần đó, ở quán Tabaris. Bỗng dưng, Marilda nghe thấy người đàn ông nhắc đến Oswaldinho và biết rằng bạn cô chơi cò quay ở đó từ cuối buổi chiều. Theo gã móm, bạn cô đang rất vui.

— Quán Tabaris ư? Ở đâu vậy?

Người đàn ông lại cười và nhìn cô chăm chăm với vẻ thèm muốn sờ sàng:

— Ngay gần đây thôi. Nếu cô muốn thì tôi đưa cô tới đó.

Ông ta muốn được xem cảnh bê bối, những giọt nước mắt và những lời trách móc: cái gã Oswaldinho đúng là đại họa cho các cô gái trẻ.

Hai người đi qua quảng trường, gã móm muốn gọi cho cô gái nói, muốn biết liệu cô là vợ, vợ chưa cưới hay chỉ là người yêu, sao lại buồn thế... Đến cửa quán rượu, họ gặp Mirandão đang đi ra để tới Palace. Khi đi ngang qua, anh ta liếc nhìn Marilda một cái rồi đi tiếp. Nhưng rồi nhận ra cô nên anh nhanh chóng quay lại:

— Marilda, cháu làm cái quái gì ở đây thế?

— Ôi, chú Mirandão, chú có khỏe không ạ?

Mirandão quá biết gã móm:

— Hơi-thở-của-Báo, anh làm cái trò gì với cô bé này thế?

— Tôi ư? Có làm gì đâu? Cô ấy nhờ tôi...

— Đưa tới đây ư? Đò dối trá... Mirandão đã câu rồi.

Marilda muốn thanh minh cho gã móm: đúng là cô có nhờ ông ta dẫn đi thật...

— Tới đây, quán Tabaris ư? Để làm gì? Nói chú nghe xem nào!

Rốt cuộc, cô kể hết chuyện cho Mirandão và anh đưa cô bé về nhà mẹ cô, cách đó cũng không xa.

Hai người thấy dona Maria do Carmo sắp phát điên, lên cơn thần kinh, nức nở, nằm bẹp trên giường, cứ kêu khóc gọi con gái. Cạnh cô là dona Flor, tiến sĩ Teodoro và dona Amelia. Dona Norma chỉ huy nhóm tìm kiếm và cứu hộ, với sự trợ giúp của dona Gisa. Hai người lôi ông Zé Sampaio ra khỏi giường, dù ông này sùi bọt mép vì tức giận, rồi cùng ông ra văn phòng Trợ giúp công cộng, đến chỗ cảnh sát, cuối cùng là đến nhà xác.

Trông thấy con gái, dona Maria do Carmo ôm chặt lấy con, khóc nức lên. Cả hai mẹ con cùng khóc, xin nhau tha lỗi. Tiến sĩ Teodoro bực tức lui phắt ra xa, vì, dù làm phật ý dona Flor, anh đã ủng hộ dona Maria do Carmo khi bà mẹ định sẽ phạt cô con gái trốn nhà đi thật nghiêm khắc, cho cô phải nhớ đời.

Dona Flor đã cố khuyên dona Maria do Carmo đừng làm vậy, cố biện hộ cho Marilda. Khi còn trẻ; dona Flor cũng từng chịu những kiểu phạt như vậy rồi và chẳng ích gì đâu. Sao dona Maria do Carmo cứ khăng khăng không chịu chấp nhận thiên hướng của con gái?

Thiên hướng hay không thì tiến sĩ Teodoro vẫn thấy bà mẹ có lý, cô bé phải được một bài học giúp cô biết suy nghĩ phải trái và biết vâng lời. Hai vợ chồng anh đâm ra găng với nhau, ai cũng khăng khăng giữ ý kiến của mình, dona Flor bảo vệ Marilda, tội nghiệp con bé! Tiến sĩ Teodoro bảo vệ các nguyên tắc, nghĩa vụ của con cái với bố mẹ, đó là đi đâu thiêng liêng. Nhưng hai người không tiếp tục tranh luận, vì tiến sĩ bình tĩnh lại ngay và nói:

— Mình ạ, mình có ý kiến của mình, và anh tôn trọng ý kiến đó, dù không đồng tình. Anh có ý kiến riêng, anh được nuôi dạy trên tinh thần đó, chúng ta hãy cứ giữ niềm tin riêng. Vợ chồng mình sẽ không tranh cãi về chuyện này, hơn nữa chúng mình chưa có con. “Và chúng mình sẽ không có con”, anh suýt nữa đã nói thêm như thế, vì ngay khi đính hôn, dona Flor đã cho anh biết cô không thể có con.

Không còn dấu vết nào cho thấy sự gay gắt giữa hai vợ chồng, cả hai đều chăm chú an ủi bà góa cứ đòi chết nếu con gái không quay về.

Marilda quay về và mọi việc diễn ra như chúng ta đã thấy. Thất bại, tiến sĩ Teodoro cáo lui. Dona Amelia và dona Emina cũng ra về, chỉ còn dona Flor ở lại với hai mẹ con, vụ việc đã được xử lý dứt điểm: Marilda được

quyền hát trên đài. Dona Flor còn nán lại một lúc nữa, chỉ đủ để thuyết phục bà mẹ đồng ý với kế hoạch của ngôi sao tương lai, rồi ra phòng khách gặp *compadre* Mirandão.

— *Compadre*, sao anh biến mất lâu thế, chẳng quay lại thăm tôi gì cả? Cả anh, cả *comadre*, và con đờ đừ của tôi nữa? Tôi có làm gì khiến anh chị phật ý không? Tôi phải cảm ơn anh về chuyện tốt đẹp mà anh đã làm cho Maria do Carmo và Marilda. Nhưng trước hết, tôi muốn hỏi tại sao anh lại giận tôi?

— Tôi có giận gì cô đâu, sao lại phải giận cô cơ chứ, *comadre*? Tôi không đến thăm cô vì bận việc quá...

— Chỉ vì thế thôi ư? Anh bận đến thế cơ à? Xin lỗi anh, *compadre*, nhưng tôi chẳng tin đâu.

Mirandão ngấm nhìn màn đêm trong suốt, bầu trời cao xa:

— *Comadre* này, cô cũng biết là giữa hai vợ chồng không nên có dù chỉ là bóng dáng của kỷ niệm đau buồn. Tôi biết cô đang hạnh phúc, cô sống mà không phải lo lắng đi đâu gì, và đó là điều cô mong muốn. Cô xứng đáng được như thế, thậm chí là hơn nữa. Tôi không đến thăm cô không có nghĩa là tình bạn của chúng ta kém phần nồng thắm.

— Đúng vậy, dona Flor mỉm cười và tiến lại gần Mirandão – Tôi muốn nhờ anh đi đâu này...

— Cứ ra lệnh đi, chứ đừng nhờ cậy, *comadre* ạ...

— Sắp đến ngày làm *caruru* lễ Thánh Côme và Thánh Damien, lời hứa...

— Tôi có nghĩ đến chuyện đó, hôm vừa rồi tôi còn bảo với nhà tôi: “Không hiểu năm nay *comadre* Flor có làm *caruru* ở nhà không nhỉ?”

— Ý anh thế nào *compadre*? Anh nghĩ sao?

— Tôi nghĩ thế này, *comadre* ạ, không ai đi được hai con đường cùng một lúc. Một là ra đi, hai là quay lại. Có phải cô hứa thế đâu, mà là *compadre* đấy chứ. Giờ cậu ấy mất rồi, lời hứa cũng theo cậu ấy xuống mồ. Các thánh đã hài lòng rồi. (Anh ngừng lại một chút). Nếu cô cũng nghĩ

thế, *comadre*, cứ yên tâm, cô không có lỗi gì với các vị thánh sinh đôi ấy đâu, cô chẳng phản bội lời ước nào hết.

Dona Flor trăn ngâm nghe anh nói, mãi mê như thế đang cân nhắc chuyện sống còn:

— Anh nói đúng, *compadre*, nhưng ta không chỉ mắc nợ mỗi các thần linh thôi đâu. Tôi thực sự muốn tiếp tục nghĩa vụ đó, *compadre* của anh hồi xưa rất coi trọng chuyện này. Có những chuyện không thể bỏ qua được.

— Vậy cô định thế nào, *comadre*?

— Tôi nghĩ là chúng ta có thể làm *caruru* ở nhà anh chị. Tôi sẽ đến đó thăm thằng bé, tôi sẽ mang mọi thứ cần thiết, sẽ nấu *caruru* và chúng ta cùng ăn. Tôi sẽ mời cô Norminha, chỉ vậy thôi, không ai nữa đâu.

— Tốt lắm, *comadre* ạ, cứ theo ý cô nhé. Nhà chúng tôi cũng là của cô mà, cô chỉ cần ra lệnh thôi. Nếu tôi biết chắc sẽ có đủ tiền thì đã nói cô đừng mang gì tới. Nhưng ai mà đoán được khi nào thắng, khi nào thua? Nếu biết thì tôi đã giàu to rồi. Cứ mang đâu bắt tới, chắc chắn sẽ cần mà.

Đã bình tâm, tiến sĩ Teodoro quay lại. Anh biết tên Mirandão và tiếng tăm của anh này, từng nghe nói đến những “chiến công” lẫy lừng của anh ta. Hai người chỉ chào hỏi xã giao ngắn gọn.

— Teodoro, đây là *compadre* của em, một người bạn tốt.

— Anh nhớ đến thăm chúng tôi nhé, tiến sĩ nói, nhưng đó không phải là lời mời, chỉ là một câu nói tử tế: nếu anh ta đến thật thì đành vậy.

Mirandão quay lại cuộc sống phóng túng, Marilda nói với mẹ về việc Mario Augusto ngày mai sẽ đến nhà chơi để cùng thảo luận về các điều kiện trong hợp đồng và ngày phát sóng chương trình đầu tiên.

— Chúng ta về thôi, mình ơi, tiến sĩ nói.

Đêm đã khuya, nhưng vì muốn hồi tâm lại sau những xúc cảm và thất vọng, tiến sĩ đi lấy cây kèn và bản nhạc. Dona Flor ngửi xuống ghế và bắt đầu mạng lại cổ tay, cổ áo những chiếc áo sơ mi của tiến sĩ, anh ngày nào cũng thay quần áo.

Trong phòng khách ấm cúng thanh bình, tiến sĩ Teodoro tập lại bài độc tấu bản tình ca được maestro sáng tác tặng dona Flor.

Cô cúi xuống đóng đờkhâu vá, lơ đãng nghe, muốn sắp xếp lại những ý nghĩ lộn xộn trong đầu. Trông cô thật xa cách, tinh thần để đâu đâu, nghĩ tới những loại nhạc khác.

Tiến sĩ Teodoro cố gắng làm chủ được các nốt nhạc cứ không chịu chui vào chiếc kèn, đạt tới thứ âm thanh trong trẻo và nồng nàn nhất, chinh phục những thang âm của giai điệu khó, lúc này đã hoàn toàn bình tâm lại, anh mỉm cười: suy cho cùng, dona Maria do Carmo có cách giáo dục cô con gái bước bình ra sao, dù tốt hay dở, cũng quan trọng gì đâu. Anh chẳng phải nhà đạo đức và thật ngốc nghếch khi giận cô vợ trẻ vừa xinh đẹp vừa ngoan ngoãn như thế vì những lý do vợ vẫn chẳng liên quan gì đến hai người. Cuối cùng, hợp âm cũng vang lên, đập vào không khí, duy nhất, hài hòa và trong trẻo.

Tâm trí dona Flor đã thoát ra ngoài cùng những loại nhạc khác r ồi, không phải những nốt nhạc cổ điển cao vút của Bach và Beethoven, không phải giao hưởng và xô nát, như dona Gisa thường nghe trong ánh sáng mờ mờ ở nhà những người bạn Đức, mà những giai điệu bình dân, tiếng ghi ta đêm, những cuộc huyền ảo lang thang ban đêm, tiếng sáo trong vắt như pha lê. Giờ cô phải thích nghi với dàn nhạc nghiệp dư, với giai điệu trầm mặc của kèn ô boa, kèn trôm pét, đàn violoncelle, với những hợp âm đáng nể của cây kèn pha gốt. Nhắc đến những giai điệu khác làm cô đâm ra lơ đãng, lạc lối trong những con đường tối tăm, trong những ngã tư bí hiểm, không, không nên làm vậy. Trong tiếng kèn pha gốt, trong những thang âm của dàn nhạc, cô phải quên đi ký ức về những giai điệu đã chết, một thời đã xa xôi, về những đi ều đã từng diễn ra và chẳng còn đâu nữa.

Tiếng kèn pha gốt rung lên trên những chiếc áo sơ mi của tiến sĩ.



Chỉ có hai chuyện liên quan đến đàn bà. Ít ra đó là những chuyện mà dona Flor biết. Nhưng cô tin chắc về lòng chung thủy của chồng và không hề nghĩ có bóng hồng nào khác trong đời anh.

Hơn nữa, một trong hai chuyện đó có liên quan đến cô nàng lẳng lơ Mirtes Rocha de Araujo, người Rio de Janeiro, lại chẳng đi tới đâu – chỉ là sự hiểu nhầm, thất vọng mà thôi. Mà nỗi thất vọng ấy chắc chắn cũng chỉ thoảng qua, vì cô nàng táo tợn chẳng phải là người mất thời gian ngẫm than thân trách phận; cô ta chỉ nhún vai rồi lại đi tiếp.

Kết hôn với một công chức ngân hàng vừa được thuyên chuyển tới Salvador với một vị trí quan trọng hơn, lương bổng nhiều hơn, Mirtes than phiền với đám bạn gái thân thiết, bất mãn vì chuyện lưu đày tới cái thành phố không kiếm đâu ra đàn ông quyến rũ, mà lại chẳng được tự do như ở Rio de Janeiro nơi cô ta khá là nổi tiếng trong chuyện ngoại tình, vốn là người có nhiều thú vui giải trí, không con cái cũng chẳng vướng bận gì, cô ta dãn hết thời gian và khuynh hướng tự nhiên cho cái thú tiêu khiển dễ chịu đó. Đó là những buổi chiều thú vị ở cùng các chàng trai trẻ tự nguyện đến với cô, rất tinh thông lại có ngoại hình hấp dẫn, chẳng có bất cứ nguy hiểm nào, trong sự êm dịu kín đáo nhất. Làm sao mà tìm được ở Salvador chất nam tính ở anh chàng Serginho chẳng hạn, quả là “tuyệt tác”, và tìm đâu ra nơi hẹn hò an toàn dễ chịu như ở nhà dona Fausta?

Inês Vasques dos Santos, cô gái Bahia rất tự hào về những tiến bộ của vùng quê mình, cảm thấy bị xúc phạm khi cô nàng Mirtes dám khinh bỉ Salvador, thành phố quê hương cô, biến nó thành cái làng nhỏ nơi không biết tìm đâu ra người ra trò và một nơi yên tĩnh để ngoại tình. Sao Mirtes lại sỉ nhục Bahia trong khi cô ta còn chưa biết gì về nơi này? Vì suy cho cùng, Salvador chẳng phải là cái làng mà cũng không hề lạc hậu...

Chính Inês từng biết và có thể khẳng định, dù biết hậu quả của việc này, rằng ở đây có những, điều kiện thuận lợi cho việc “cày sâu cuốc bẫm” để có được “vụ mùa bội thu”. Những nhà nghỉ kín đáo, những căn nhà gỗ lấp ló sau rặng dừa trên những bãi biển hoang sơ, chỉ có gió và sóng biển, như mơ. Thanh niên thì chẳng thiếu gì!

Mất mơ màng, hàng răng nhỏ cắn cắn môi, Inês Vasques dos Santos nhớ nhất là – thật tiếc làm sao! – một gã vô lại rất hăng tiết, máu mê cờ bạc kinh khủng; nhưng trên giường thì thật tuyệt vời, nòng nân vô cùng! Inês là người phóng túng nên từng thân mật với vô số thanh niên.

— Ấy thế mà, cô bạn ạ, phải nói là cho đến lúc này, tôi chưa thấy ai được như anh ta, tôi vẫn còn nhớ mùi da anh ta, vẫn cảm thấy đầu lưỡi anh ta phía sau tai mình, tôi vẫn như nghe thấy tiếng cười của anh ta khi lấy tiêng của tôi...

— Anh ta thó tiêng ư?

Mirtes vẫn luôn muốn có ngày gặp được một gã trai bao.

Inês hào phóng cho cô thông tin và địa chỉ – Trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị, nằm giữa khu Cabega và quảng trường Mùng Hai Tháng Bảy. Phụ trách trường là vợ anh ta, trẻ trung và tốt bụng, chẳng hề xấu chút nào với mái tóc mượt và làn da màu đồng. Mirtes cứ việc xin vào học ở trường để giết thời gian, chẳng mấy chốc, gã bịp bợm sẽ ban cho cô ánh mắt, bàn tay và lời ca lừa lọc của anh ta. Rồi sau đó đừng quên viết thư kể rõ mọi chuyện cho Inês và cảm ơn cô nhé. Inês chắc chắn cuộc phiêu lưu sẽ có những kết quả thú vị mà lại có ích cho tất cả mọi người, kể cả chàng Mirtes: với cái bằng tiến sĩ nấu ăn, Mirtes tha hồ nấu cho chàng những món đặc sản tinh tế vùng Bahia. Cô giáo dạy nấu ăn rất giỏi, có đôi bàn tay tiên.

Trước kia cũng như về sau này, dona Flor chưa từng nghi ngờ có bất cứ chuyện gì giữa người chàng đã khuất và Inês, vào cái thời cô này còn gày gò, trông nghiêm nghị và học hành rất chăm chú. Nếu sau này Mirtes không bực mình mà bô bô kể ra thì chắc dona Flor cũng chẳng bao giờ biết được vụ ngoại tình này – lại thêm một vụ nữa – của người chàng đã khuất. Thêm hay bớt một vụ thì cũng vậy thôi, anh ta từng lãng nhãng biết bao

nhiều lần. Giờ dona Flor là vợ của một người đàn ông có những phẩm chất khác, nguyên tắc khác, một người trong sáng.

Về phần Mirtes, vừa mới tới Salvador, cô đã tìm ngay trường của dona Flor để xin học. Dona Flor cố thuyết phục cô ta đợi đến khóa sau vì khóa này mọi người đã học cách làm món *caruru*, đã biết món ra gu tôm và *vatapá*, ấy là còn chưa kể đến nhiều món tráng miệng như bánh dứa, *beiju* và bao món ngon.

Mirtes rất nóng ruột, không thể đợi thêm. Cô ta bịa rằng chỉ ở lại Salvador một thời gian ngắn, sắp phải quay về Rio de Janeiro, chẳng còn dịp nào khác để học cách làm vài món ăn, chẳng cô thích tất cả các món làm bằng dầu cọ. Dona Flor ngốc nghếch đã hứa sẽ thu xếp thời gian để dạy cô làm các món *vatapá*, *xinxim* và *apeté*.

Cô chẳng kịp dạy Mirtes bất cứ món gì vì cô này chỉ học một thời gian rất ngắn. Sau hai ngày đầu đi học mà không thấy chẳng cô giáo xuất hiện, tới ngày thứ ba, cô ta bèn hỏi một bạn học trong lớp và được biết hiếm khi gặp tiến sĩ ở trường vì lúc vợ dạy học, anh ở hiệu thuốc. “Tiến sĩ ư? Ở hiệu thuốc ư?” Mirtes không biết chẳng cô giáo là dược sĩ, Inês chỉ nói với cô ta về những thành tích xuất sắc của anh chàng Bahia ở trên giường chứ không nói gì đến nghề nghiệp cả. Lòng tràn trề hy vọng, Mirtes nghĩ rằng cuối cùng cô ta cũng gặp được một gã trai bao thực thụ.

Tình cờ, cũng ngày hôm đó, không lâu sau cuộc trò chuyện của Mirtes với bạn cùng lớp, tiến sĩ Teodoro về nhà lấy tài liệu mà anh đang cần. Anh đi qua lớp học, miệng luôn mồm xin lỗi, trịnh trọng và bối rối.

— Ai đây? Mirtes hỏi.

— Tiến sĩ Teodoro, chẳng cô giáo. Tôi vừa mới nói anh ta không bao giờ ở nhà thì anh ta lại xuất hiện! Chính anh ta đấy...

— Chẳng dona Flor ư? Người này ư?

— Thế còn ai vào đây nữa?

Tài liệu cần trong tay, miệng vẫn xin lỗi, anh chàng quý rầy quay lại hiệu thuốc. Mirtes lắc lư mái đầu tóc vàng ánh bạch kim (mốt mới nhất). Hoặc Inês điên khùng, hoặc đã có chuyện gì đó xảy ra. Chắc cô giáo đã chán những trò bịp bợm của gã trai bao và đuổi cổ hắn đi, hoặc hắn đã bỏ đi

theo người khác. Dù thế nào, dona Flor cũng đã chọn típ người hoàn toàn ngược lại, người đàn ông đứng đắn và đáng kính, nhưng theo Mirtes thì vô dụng và không thể sống chung, chẳng khác gì tội đồ kẻ thảm hại thậm chí còn chẳng thèm liếc nhìn mái tóc bóng lộn của cô, đi qua mà chẳng thèm nhìn cô lấy một lần. Như thế lại hơn... Mirtes cũng chẳng thích lấy người như anh ta làm chồng vì anh ta hẳn là kiểu người cổ lỗ lâm ly không ngoan ngoan chịu bị cầm sừng mà sẽ đòi lại danh dự bằng dao găm hay súng.

Mirtes chẳng buồn tới trường nữa, cho rằng không cần thiết phải bịa ra lý do giải thích việc thôi học với dona Flor. Hơn nữa, cô ta vốn là người khảnh ăn, thích giữ thân hình mảnh dẻ của kiểu đàn bà quyến rũ.

Cô ta đi tìm hiểu ở nơi khác và biết rằng gã ngựa non háu đá của Inês đã chết và góa phụ đã tái giá với gã mù lòa ấy. Mù lòa, đúng thế đấy, anh ta đúng là mù tịt, nhắm mắt làm ngơ trước cuộc đời, không phân biệt được ánh sáng mặt trời với mái tóc màu bạch kim.

Dona Flor biết được những chi tiết này là nhờ dona Enaïde, bạn của Inês Vasques dos Santos từ thời còn học phổ thông và cũng qua ngu ồn tin mật ấy biết cả những mớ bòng bong ở Bahia của Mirtes Rocha de Araujo, ả đã tóm tắt nỗi thất vọng của mình bằng một câu nghe cứ như trong tiểu thuyết:

— Đó là cuộc phiêu lưu của tôi với một người đã chết. Danh sách các cuộc ngoại tình của tôi chỉ còn thiếu mỗi chuyện đó mà thôi.

Một câu và một lời đả kích: để được gặp tiến sĩ Teodoro, “cái gã đàn ông nhạt nhẽo” ấy, cô ta đã bị bỏng tay khi nấu món ra gu của *aratu*. Thật là ngớ ngẩn hết sức!

Ngược lại, vẻ nghiêm nghị, đáng kính trọng, có ý thức trách nhiệm, không hề khiến tiến sĩ Teodoro kém hấp dẫn đi trong mắt dona Magnólia, người luôn kiên cường bám trụ bên cửa sổ, thậm chí còn khiến cô thấy điếu này có gì đó thêm phấn khích. Trong công cuộc đi cầm sừng của mình, cũng chăm chỉ và hiệu quả chẳng kém gì cô nàng hay khoe khoang người Rio de Janeiro, cô vợ của thanh tra cảnh sát còn biết làm đa dạng đời ngũ các chàng b ồ, đủ mọi màu da, diện mạo và tuổi tác, ghét mọi sự đơn điệu. Trong khi Mirtes, thích bè phái, chỉ chăm chăm tìm các anh chàng trẻ trung nhăng nhít thì Magnólia, ghét giáo điếu, không giới hạn ở bất cứ

công thức hay kiểu người duy nhất nào hết. Hôm nay là anh chàng tóc nâu, ngày mai là tóc vàng hoe, rồi lại chàng da đen, chàng thiếu niên lo lắng tiếp ngay sau người đàn ông ngũ tuần tóc hoa râm. Tôi gì phải ăn mãi một món với cùng một thứ nước xốt? Dona Magnólia cái gì cũng thích tuốt.

Ít nhất bốn lần một ngày, đi từ nhà ra hiệu thuốc và ngược lại, “người đàn ông tuổi bốn mươi tuyệt vời” (theo như quả cầu pha lê của dona Dinora) đi qua dưới cửa sổ nơi dona Magnólia mặc chiếc váy cổ rộng, khoe bộ ngực trêu người, to tròn như muốn mời người qua đường thưởng thức. Các cậu bé học sinh trường trung học Ipiranga ở một phố gần đó đã thay đổi đường đến trường để nhất loạt đi qua cửa sổ nơi có bộ ngực đủ sức cho tất cả các cậu bé. Dona Magnólia thấy mũi lòng: trông chúng thật đáng yêu trong bộ đồng phục học sinh, những cậu bé nhất nhón chân lên để được nhìn, để được mơ sẽ sờ thấy. “Có vất vả thì mới học được nhiều đi đâu”, dona Magnólia nói đầy tính sư phạm, đồng thời cố uốn người ra phô bộ ngực và phần trên hết cỡ (tiếc là không thể khoe được nhiều hơn qua khung cửa sổ đó).

Đám học sinh thì vất vả, trong khi đám thợ thủ công quanh khu, nhân viên bán hàng bận rộn đi giao hàng, từ người trẻ như Roque, bán khung tranh, cho đến người già như Alfredo bán tượng thánh, đều rên rỉ. Có những người từ xa, từ Sé, Jiquitáia, Itapagipe, Tororô, Matatu, cũng kéo đến, cốt chỉ để được thấy thứ kỳ quan nổi tiếng ấy. Đúng ba giờ chiều, một gã ăn mày đội nắng đi qua phố:

— Xin rũ lòng bố thí cho kẻ nghèo hèn mù lòa này...

Món bố thí đáng quý nhất là hình ảnh tuyệt trần trên cửa sổ: chẳng sợ bị lật tẩy, anh ta gỡ cặp kính đen ra, mở to mắt nhìn món quà của tạo hóa, tài sản của viên cảnh sát. Kể cả gã chông có tóm được anh ta mà ném vào ngực vì tội bịp bợm giả làm ăn mày mù lòa, anh chàng giả mù vẫn thấy sung sướng.

Chỉ có tiến sĩ Teodoro, trang phục chỉnh tề không ngược mắt nhìn bầu trời đang bày ra trên cửa sổ. Anh cúi đầu, bỏ mũ chào theo cung cách người đàn ông có giáo dục, hoàn toàn thờ ơ với bộ ngực mà dona Magnólia cố tình phô bày trong đăng ten để thêm phần hiệu quả, mong làm người đàn ông gỗ đá này mũi lòng, làm lung lay lòng chung thủy vợ chông

thật chẳng khác nào đi ầu lãng nhục đối với cô. Chỉ mình anh, anh chàng da ngăm ngăm, với những nét quyến rũ mạnh mẽ, chỉ mình anh đi qua mà không tỏ ra bối rối, vui sướng, mê ly, không thềm liếc nhìn cả biển m ồi ấy. Ôi! Thật quá quất, là sự lãng nhục không thể bỏ qua, thách thức không chịu nổi.

Anh ta là người chỉ biết đến một người đàn bà thôi, dona Dinora cam đoan, bà ta biết hết mọi chi tiết trong đời tiến sĩ. Anh ta không phải là người có thể phản bội vợ đâu, thậm chí còn không lừa dối cả Tavinha Manemolência, gái điếm nhưng là gái bao hạng sang. Tuy nhiên, dona Magnólia tin tưởng vào tài quyến rũ của mình:

— Bà thầy bói thân mến ơi, bà hãy ghi và chép những gì tôi nói vào sổ đi, không có người đàn ông nào chỉ biết đến một người đàn bà, cả tôi và bà đều biết thế mà. Bà xem quả cầu pha lê đi, nếu nó đáng tin thì nó sẽ cho bà thấy cảnh tiến sĩ nằm trên giường trong nhà nghỉ – chính xác là nhà nghỉ của dona Sobrinha – và cạnh anh ta là cô bạn Magnólia Fatima das Neves đom dáng của bà.

Tiến sĩ chẳng hề bối rối trước đôi mắt mê đắm của cô láng gi ềng, giọng nói uể oải đáp lại lời chào của anh cũng như bộ ngực đ ỗ sộ khoe ra trên cửa sổ làm đám thanh niên thềm thu ồng và những người già tiếc nuối. Nhưng dona Magnólia không nản chí, cô ta còn những thứ vũ khí khác và sẽ sử dụng đến chúng để phản công ngay.

Vậy là, một buổi chiều nóng nực, không khí nặng trĩu khiến người ta mơ tưởng tới làn gió nhẹ, thú vui giường chiếu hay những bài hát ru, dona Magnólia đẩy cửa hiệu thuốc bước vào, tay cầm cái hộp đựng ống thuốc tiêm, lại thềm một âm mưu mới của Thánh Antoine. Mặc chiếc váy mùa hè mỏng tang, cô ta để người ta thấy cả một tòa thiên nhiên khi đi lại, quả thật là lãng phí.

— Tiến sĩ có thể tiêm cho tôi một mũi được không ạ?

Tiến sĩ Teodoro đang cân nitrat trong phòng pha chế thuốc, chiếc áo blu trắng h ồ bốt khiến anh trông càng cao lớn hơn và ra dáng nhà khoa học. Cô ả mỉm cười chìa hộp thuốc tiêm cho anh. Anh cầm lấy, để xuống bàn, và nói:

— Chị chờ chút...

Dona Magnólia vẫn đứng và quan sát anh, cô càng thấy thích anh hơn. Trông anh thật đẹp trai và khỏe mạnh. Cô thở dài và anh, bỏ mặc đồng bột và công thức đó, ngẩng đầu lên nhìn khách:

— Chị đau à?

— Ôi, tiến sĩ...

Và cô ả mỉm cười như muốn nói với anh rằng nỗi đau thật lớn lao và anh chính là nguyên nhân.

— Tiêm ư? (Anh đọc hướng dẫn dán trên các ống thuốc) Hừ,... Vitamin tổng hợp... Để giữ trạng thái cân bằng... Máy cái thứ thuốc mới này... Cân bằng cái gì hả chị?

Rồi anh mỉm cười tử tế, như thấy loại thuốc tiêm kiểu này chỉ tốn thời gian và tiền của.

— Cân bằng thần kinh, tiến sĩ ạ. Tôi nhạy cảm lắm, anh không biết đâu.

Anh lấy cái kẹp gấp kim tiêm ra khỏi nước sôi, chăm chú nhìn thứ chất lỏng chảy vào trong bơm tiêm, bình tĩnh, chẳng vội vàng, cái gì cũng có lúc, có nơi của nó. Một câu châm ngôn được đặt ngay ngắn trên bàn làm việc cho thấy rõ nguyên tắc của anh: “Mỗi vị trí được dành cho một thứ và thứ gì cũng có chỗ của nó”. Dona Magnólia đọc và nghĩ đến một thứ và một chỗ rất đặc biệt, rồi ranh mãnh nhìn tiến sĩ; một người đàn ông thật tự tin, thật cá tính làm sao!

Sau khi đã nhúng miếng bông thấm nước vào cồn, anh giờ bơm tiêm lên:

— Chị kéo tay áo lên.

Dona Magnólia nói, giọng nhẹ nhàng và đầy ẩn ý:

— Không phải vào tay, tiến sĩ ơi.

Anh kéo ri đô, cô ả thì kéo váy lên, bày ra trước mắt tiến sĩ kho báu còn quan trọng và đẹp đẽ hơn thứ hàng ngày vẫn trưng bày qua cửa sổ. Đó là một bộ móng đế vương.

Cô không hề cảm thấy mũi tiêm, dược sĩ quả là có bàn tay nhẹ nhàng và khéo léo. Miếng bông được ngón tay anh ấn lên da cho cô cảm giác mát

mẻ dễ chịu. Một giọt c ãn chảy xuống ãu, cô lại thở dài.

Một lần nữa, tiến sĩ Teodoro lại hiểu lần tiếng rên rỉ nhẹ nhàng:

— Chị ãu ở ãu vậy?

Tay vẫn giữ gấu váy ãu khoe ra bộ hông cho ãn nay chưa ai ãm khước từ, dona Magnólia nhìn chằm chằm vào con người nổi tiếng:

— Chẳng lẽ anh không hiểu sao, anh không hiểu gì ư?

Anh quả thật không hiểu.

— Chuyện gì vậy?

Cô ã tức ãn, buồng gấu váy xuống che thứ kho báu bị xem thường, nói qua kẽ răng:

— Anh ãu mù hay sao? Anh không thấy gì à?

Miệng hơi hé ra, các nét trên mặt cứng lại, mắt nhìn chằm chằm, tiến sĩ tự hỏi có phải cô ta bỗng ãn lên cơn ãn không. Thấy anh ngốc ãn mức ấy, dona Magnólia bèn hỏi tiếp:

— Hay là anh ngốc quá?

— Chị ơi...

Cô ta ã tay lướt nhẹ trên má “ánh sáng của ãn ãn học”, rồi lại lấy giọng yếu ớt, uể oải thú nhận:

— Ngốc ạ, anh không thấy tôi ãn ãn lên vì anh à? Anh không thấy thế sao?

Cô ta lại g ãn, toan lòi kéo anh chàng ãn sĩ quá thận trọng, ít ra là trong ãn ãn ãn, lúc này ãn cả ãn trẻ cũng không thể ãn ãn khi nhìn cô ta ãn ãn ra, mắt lim dim.

— Chị ra ngoài ãn! Tiến sĩ nói nhỏ nhưng x ãn.

— Anh chàng lai ãn ãn ãn ãn!

R ãn cô ta vút nhẹ vào người anh.

— Ra ngoài!



Tiến sĩ đầy đôi cánh tay tham lam, cái miệng hau háu, anh giữ vững nguyên tắc và niềm tin không gì lay chuyển nổi.

— Đi ra ngay!

Uy nghi trong đạo đức cứng rắn, áo blu trắng, bươm tiêm trong tay, vẻ mặt phần nộ, trông tiến sĩ chẳng khác nào tượng đài tuyết trền trên bệ cao, bức tượng sáng chói của đạo đức chiến thắng tội lỗi.

Nhưng tội lỗi, trong trường hợp này là dona Magnólia, tái nhợt và bị sỉ nhục, không nhìn người anh hùng trong sáng không tì vết bằng đôi mắt ăn năn hối lỗi, mà là ghê tởm và tức giận:

— Đồ bất lực! Thái giám! Rồi mày sẽ biết tay tao, đồ khom già đờng tính!

Rồi cô ta đi ra, lòng đã có âm mưu mới.

Tội nghiệp dona Magnólia, nạn nhân của sự khinh bỉ và tình cờ, lại rơi vào cảnh gậy ông đập lưng ông, vì âm mưu mới của cô dẫn đến kết quả không ngờ, làm thất bại hoàn toàn kế hoạch trả thù của cô. Khoa trương và bị chạm vào tính tự ái đàn bà, cô than thở với viên thanh tra cảnh sát rằng mình bị “gã dục sĩ, con dê già bần thủ theo đuổi”, cái gã hư hỏng ấy dám gạ gẫm cô, nói đi nói lại những lời đùa tục tĩu, rủ cô đi trăng trên bãi cát ở Abaeté. Phải cho gã khốn ấy một bài học, một trận đòn ra trò hay thậm chí là giam vài hôm ở đồn cảnh sát với vài cái tát lật mặt cho gã biết cách tôn trọng vợ người khác.

Trước đây, cô không kể gì vì muốn tránh phiền phức và không làm vợ anh ta đau lòng, cô vợ anh ta vốn là người rất tử tế. Nhưng hôm nay thì anh ta đã đi quá đà... Cô đến hiệu thuốc để tiêm, và thế là gã đều định sờ ngực cô, làm cô phải bỏ chạy...

Thanh tra cảnh sát lặng lẽ nghe câu chuyện từ đầu đến đuôi, còn dona Magnólia, vốn rất biết tính viên cảnh sát, nên hiểu là anh ta sắp nổi cơn tam bành. Tiến sĩ chắc chắn sẽ phải trả giá đắt vì đã dám xúc phạm đến cô, ít nhất cũng phải bị giam một đêm.

Ngày hôm đó, viên cảnh sát đã trò chuyện với một đờng nghiệp vì có sự nhầm lẫn tính toán trong khoản quỹ đen gồm vài đờng trấn được của bọn bán vé *bicho* lậu. Trong lúc lời qua tiếng lại khá chát chúa trước khi xông

vào đánh đấm nhau, người tình của dona Magnólia đã gọi người kia là đồ kẻ cắp, y bèn tiết lộ cho anh ta những điếu thật ghê gớm: “Thà là đồ kẻ cắp còn hơn bị cầm sừng như anh”. Sau đó, y còn cho anh ta biết những cuộc lằng nhằng mới đây của cô nàng. Tóm lại, theo y, ngay trong đờn đã có tới năm cảnh sát thay nhau cầm sừng lên đầu viên thanh tra, đấy là còn chưa kể tới một tay ở bên cảnh sát chống mại dâm. Nếu mỗi cái sừng được treo một ngọn đèn thì viên thanh tra đủ sức chiếu sáng thành phố từ quảng trường Nhà thờ lớn tới Quảng trường lớn. Không phải kẻ trộm, nhưng là nỗi nhục của ngành cảnh sát. Thế là hai người lao vào đánh nhau.

Danh dự được gột rửa trong trận đấu, viên cảnh sát dần hòa với đờn nghiệp và được anh này cho biết nhiều thông tin đáng kinh ngạc hơn: anh đã bao giờ nghe nói đến người tên là Messalina chưa? Không, không phải người ở đây, mà trong lịch sử, người ta vẫn còn nói đến bà ta đấy. Thế nhưng so với dona Magnólia, Messalina chẳng khác nào nữ đờn trình trong trắng...

Mặt hầm hầm, “nỗi nhục của ngành cảnh sát” thề sẽ trả thù, vô tình nói đúng câu của dona Magnólia khi dọa được sĩ:

— Con điếm! Rồi nó sẽ biết tay tôi!

Vì thế, anh ta nghe câu chuyện mà lòng đầy nghi ngờ và khi dona Magnólia vừa kể xong chuyện bộ ngực mình được bảo vệ ra sao trước cái gọi là sự sàm sỡ của tiến sĩ, viên cảnh sát bèn tát ngay cho cô ta một cái và bắt thú nhận hết mọi tội lỗi.

Đúng là trận đờn của cảnh sát có khác, người ra đờn vừa khéo léo vừa thích thú. Dona Magnólia kể tất cả những gì từng làm, thậm chí cả những chuyện cô ta chưa từng làm, cả những chuyện ngày xưa chẳng liên quan gì tới cảnh sát, thêm vào đó là toàn bộ sự thật về quan hệ với tiến sĩ Teodoro. Toàn bộ sự thật, vì ngoài việc minh oan cho tiến sĩ, cô ả còn đưa ra ý kiến cá nhân về anh: bất lực, trông thì ra đáng lắm, nhưng vô tích sự, bởi chưa từng có ai cưỡng lại được khi nhìn thấy mông cô giơ lên trong tình trạng “sẵn sàng chiến đấu” như vậy.

Cả phố ầm lên vì trận đờn. Những tiếng đánh đập, kêu gào, chửi bới làm hàng xóm láng giềng, những kẻ ngỗ lệ đôi mách và đám học sinh trung học tò mò, xì xào bu lại trước cửa nhà viên cảnh sát. Đám các bà

ng ỡ lê đôi mách và hàng xóm nói chung hoan nghênh trận đòn thật xứng đáng và ra trò, chỉ tiếc là hơi muộn. Mây cậu nhóc học sinh thì rên lên theo mỗi cái tát, mỗi cú đấm, như thể chính chúng bị đánh, vì đêm đêm, trên cái giường thiếu niên đơn chiếc, tất cả bọn chúng đều mơ đến cái cơ thể dịu dàng êm ái đang bị đánh đập kia. Có những đêm, cô ta có mặt nơi nơi, ám ảnh chiếc giường trẻ con, như nữ hoàng của tình yêu có mặt cùng lúc trên cả bốn mươi chiếc giường trai tráng, trong cùng giấc mơ vào buổi bình minh của cuộc đời.

Đúng lúc đó, dona Flor và dona Norma bước vào nhà viên cảnh sát, những người khác chỉ thích đứng vỗ tay hay chỉ trích thôi, chẳng ai muốn gây chuyện với cảnh sát.

— Anh Tiago, anh làm gì thế? Anh muốn giết cô gái bất hạnh ấy à? Nào, buông cô ấy ra đi, dona Norma hét lên.

— Đáng ra tôi nên giết nó đi mới phải, đ ồ điếm! viên cảnh sát trả lời trong khi vẫn đánh tiếp mấy đòn cuối cùng.

— Tội nghiệp cô ấy... Anh đúng là quỷ đội lột người! Dona Flor phẫn nộ nói, cúi xuống nạn nhân bị số phận trừng phạt.

— Bất hạnh ư? Viên cảnh sát không chịu được sự bất công này – Thế đấy! Chị có biết là cái cô ả bất hạnh này bịa chuyện gì về ch ồng chị không?

— Về ch ồng tôi ư?

— Cô ta kể với tôi hôm nay tiến sĩ ve vãn và muốn cưỡng đoạt cô ta ngay ở hiệu thuốc. Khi tôi bắt cô ta phải khai thì cô ta thú thật đã bịa ra chuyện đó vì muốn trả thù ch ồng chị, để tôi gây phiền hà cho anh ấy vì cô ta, nhưng thực ra chính cô ta đã ve vãn còn anh ấy thì không chịu. Đây là chưa nói đến những chuyện khác nữa.

Giọng ủ rũ, anh ta hỏi:

— Chị có biết người ta gọi tôi là gì không? “Nổi nhục của ngành cảnh sát”.

Tối hôm đó, khi hai người chuẩn bị đi xem phim, dona Flor ng ỡ trước gương đánh phấn, vừa cười vừa nói với tiến sĩ Teodoro:

— Thế nào, ông tiến sĩ, hình như ông ve vãn khách hàng nữ đến tiệm ở hiệu thuốc thì phải... Hình như ông muốn hôn dona Magnólia...

Anh chăm chú nhìn cô và hiểu cô đang nói đùa: dona Flor không thể nào giữ vẻ nghiêm túc được, cô thấy chuyện này thật buồn cười. Dù rất muốn tỏ ra cảm động vì lòng chung thủy của chồng nhưng cô không sao xua được hình ảnh tiến sĩ Teodoro, tay cầm bươm bướm, còn cô nàng Magnólia trâng tráo với bộ ngực đẽo sộ cứ cố ôm hôn anh. Chồng cô thật đứng đắn, đàng hoàng! Nhưng biết làm sao được khi cô thấy chuyện này rất vui, buồn cười hơn là anh hùng?

Đúng là đẽo diên... Sao cô ta dám nghĩ là anh sẽ làm ô uế hiệu thuốc, lạm dụng khách hàng cơ chứ?

— Trong trường hợp này thì không phải là lạm dụng, mình ạ, vì cô ta tự nguyện dâng hiến cơ mà...

Anh hạ giọng vì vẫn chưa hết hẳn tính rụt rè bẽn lẽn trước vợ trong những chuyện như thế này:

— Làm sao anh có thể nhìn người đàn bà khác được khi anh đã có mình?

Chẳng có người đàn ông nào chung thủy và đứng đắn hơn anh. Dona Flor chìa môi cho chồng hôn nhẹ lên đó.

— Cảm ơn Teodoro, em cũng nghĩ về mình như thế.

Ở bên ngoài, chỗ góc phố, cánh đàn ông ngời uống rượu khai vị ở quán Mendez và bình luận về trận đờn, nguyên nhân và hậu quả. Họ hàng đã đón dona Magnólia về nhà, giờ cô ta đang phải ngâm người trong nước muối, viên thanh tra cảnh sát chẳng nhẹ tay chút nào.

Ông Vivaldo ở nhà tang lễ đặt câu hỏi: Tiến sĩ Teodoro có bất lực không? Không những dona Magnólia đã gào lên khẳng định đi ầu đó, mà rõ ràng chỉ có thái giám mới có thể từ chối sự cám dỗ của cô ả nở nang núng nính như dona Magnólia. Thế cũng đủ để nghi ngờ nam tính của anh rồi. Moysés Alves, đi ầu chủ tr ờng cacao, ra sức bảo vệ được sĩ:

— Anh ấy mà đ ờng tính luyến ái ư? Cái con trâng tráo ấy nói láo. Anh ấy là người nghiêm túc, có ý thức trách nhiệm, làm sao có thể sờ soạng cái

đờ hư hỏng ấy trong hiệu thuốc của mình cơ chứ?

Tuy nhiên ông Vivaldo vẫn nghi ngờ:

— Ai lại từ chối một thân hình như thế... dù ở hiệu thuốc hay ở đâu cũng thế thôi... Nếu cô ấy tới Thiên đường Hoa với dụng ý như thế thì tôi chẳng từ chối đâu.

Tuy nhiên, tất cả bọn họ đều nhất trí một chi tiết: dù vì bất lực hay vì nghiêm túc, tiến sĩ Teodoro cũng cư xử không phải với dona Magnolia khi đuổi cô ta đi mà không hẹn dịp khác:

— Đúng là mang cơm cháy mời người móm xoi...

Những cuộc tranh cãi vang vọng khắp các góc phố, quán xá, nhen nhóm trong hơi bia rượu, bay tới tai dona Flor cùng với những lời tán tụng của đám bạn gái và hàng xóm:

— Nếu ông ch ờng nào cũng được như anh ấy thì hay biết mấy...

Dona Flor phần nộ về sự vụ không nhắm vào ch ờng mình và nói với cô nàng Maria Antônia b ờng bột và tinh quái từng là học sinh của cô, người đến tìm cô chỉ vì mỗi chuyện này:

— Nếu ai muốn biết anh ấy có thực sự là đàn ông không thì cứ việc đến đây, tôi sẽ nói anh ấy trình diễn cho mà xem...

— Trình diễn ư? Maria Antônia vừa nói vừa cười, thấy rất chuyện này rất ngộ.

Dona Flor cũng phì cười. Dù rất bực với lời đ ờn bóng gió hiểm ác, cô cũng không nhịn được cười vì tình huống lố bịch này.

Một buổi sáng đẹp trời, rất lâu sau đó, Dionisia cùng con trai đến thăm dona Flor xin cô ban phước cho thằng bé vốn là con đ ờ đầu của dona Flor. Đạo này Dionisia rất ít đến thăm dona Flor. Cô kể về nỗi khổ khi phát hiện ra ch ờng mình có người đàn bà khác. Là tài xế xe tải nay đây mai đó, anh ta đã tăng tịu với một người đàn bà ở Joazeiro. Dionisia bắt được một bức thư của cô này, lần theo đ ờ đầu mối và làm ầm lên, dọa tống cổ kẻ phản bội ra khỏi nhà. Chỉ dọa thế thôi, *comadre* ạ, vì có người đàn ông nào mà không lẳng nhăng, không từng ngoại tình cơ chứ? Nhưng cô vẫn thấy rất đau khổ, héo hon g ầy mòn, mãi tới giờ mới thấy dễ chịu hơn đôi chút vì anh ch ờng

rốt cuộc cũng chịu cắt đứt với người đàn bà kia và không nghĩ đến ở Joazeiro nữa.

Dona Flor an ủi cô: ai mà chả từng phải chịu cảnh đó? Chính dona Flor mới đây cũng phát hiện ra một vụ khiến cô thấy rất đau khổ và tổn thương.

— Tiến sĩ mà cũng vậy ư? Cả anh ấy cũng vậy ư? Tôi đã bảo chị là ai cũng từng vấp ngã mà...

— Ai kia? Teodoro ư? Không, anh ấy không phải là người làm tôi khổ đâu. *Comadre* Dionísia ạ, Teodoro là ngoại lệ... Anh ấy là người nghiêm chỉnh, tôi hết sức tin tưởng anh ấy...

Dona Flor chợt nhận ra và suýt thổ lộ với Dionísia rằng trong cả hai chuyện về đàn bà có liên quan đến tiến sĩ Teodoro, chuyện duy nhất cụ thể, có đầu có đuôi và là chuyện duy nhất làm cô thấy tổn thương sâu sắc lại là chuyện xảy ra với người chồng đầu chứ không phải người chồng thứ hai: câu chuyện từ ngày xưa ngày xưa mà bây giờ mới lộ ra, chuyện giữa Inês Vasques dos Santos và người chồng đã khuất. Khi dona Flor nghĩ tới Magnólia hay Mirtes thì hình ảnh Inês gầy gò xảo trá lại hiện ra trước mắt cô, đồ chó cái giả nhân giả nghĩa, đồ đàn bà hư hỏng!

Bản nhạc được tập gờn sáu tháng, cho tới hoàn toàn thành thực theo yêu cầu của maestro vốn đòi hỏi cao và trong trường hợp này lại càng đòi hỏi cao hơn vì đó là tác phẩm do chính ông sáng tác để ca ngợi vẻ duyên dáng yêu kiều và lòng tốt của dona Flor. *Những lời thì thầm dịu dàng của Florípedes* là đứa con yêu dấu của ông.

Chiều thứ Bảy nào cũng vậy, dù mưa hay nắng, họ tụ tập ở nhà người này hay người kia để diễn tập nhằm chuẩn bị cho buổi trình diễn đã được định ngày và địa điểm: một tuần nữa, ở nhà ông bà Taveira Pires.

Mấy tháng đó diễn ra trong sự an bình của Chúa, không có rắc rối nào đáng kể, có lẽ chỉ trừ việc Marilda bắt đầu hát trên Radio Amaralina, “đài phát thanh mới nhất và nhiều người nghe nhất” làm hàng xóm láng giềng rối hết cả lên. Cứ như thế cả khu cùng khởi nghiệp với giọng hát của cô gái trẻ vang trên thành phố, ai nấy đều bần thần sôi sục.

Dona Norma chỉ huy nhóm cô động viên ồn ào có mặt ở đài phát thanh Amaralina trong ngày trọng đại đó. Bà đã quyên góp hàng xóm được một khoản đáng kể để mua quà tặng Marilda. Bà tới cửa hiệu của ông Samuel das Jóias, nơi bán đồ trang sức và đủ mọi thứ trên đời: vải cachemire<sup>§</sup>, lanh, bàn ghế, nước hoa, toàn đồ buôn lậu giá rất rẻ. Dona Norma mua một chiếc đồng hồ kiêu vòng đeo tay rất xinh, vừa hiện đại vừa độc đáo, bảo hành sáu tháng. “Đồng hồ Thụy Sĩ, 17 chân kính, lại rẻ nữa”, ông Samuel khẳng định như vậy, làm ra vẻ như ông ta bán cái đồng hồ với giá ấy chỉ là để làm hài lòng bà khách tốt bụng dona Norma.

Tôi hôm đó, dona Norma đưa cho chồng xem cái đồng hồ đặc biệt. Ông Sampaio nhận xét rằng bà vợ lại bị lão cáo già lừa rồi, từ hai mươi năm nay đã vậy và sẽ còn tiếp tục đến khi một trong hai người chết mới thôi.

— Nếu bà vợ tôi mà chết trước thì khi bà ấy hấp hối, rất có thể lão Samuel sẽ bán cho bà ấy lễ xức dầu thánh rơm.

Cái đờng hờ này chẳng phải hàng Thụy Sĩ, cũng chẳng có nhiều chân kính đến vậy đâu, mà là sản xuất ở São Paulo, nhưng đi đâu đó không có nghĩa nó là đờ bỏ đi. “Nên bỏ cái tật coi thường nền công nghiệp Braxin đi, nền công nghiệp của chúng ta cũng tốt chẳng kém gì nước nào”, ông Sampaio kết luận đờy tính dân tộc chủ nghĩa.

Ngày Marilda bắt đờ hát, dona Maria do Carmo suýt nữa ngất (đờ này cũng tự nhiên và hoàn toàn có thể hiểu đờ) khi nhìn con gái đờng trước micro và người phát thanh viên giới thiệu các phẩm chất của cô “chất giọng hài hòa như loài chim nhiệt đời”. Dona Flor cũng rơm rớm nước mắt: cô quý Marilda như con, từng phải đờu tranh đờ cô đờ hát trên đời và có hôm đờ suýt nổi giận với tiến sĩ Teodoro vì cô gái. Nếu chiến thắng của Marilda thuộc về tất cả hàng xóm láng giềng thì nó có đờ trước hết là nhờ dona Flor. Đờ kỷ niệm sự kiện này, dona Flor đờ chuẩn bị đờ ngọt cho bữa tiệc đờng ở nhà cô gái, tối đờ mọi người sẽ mở một chai sâm panh (quà của Oswaldinho).

Ngoài việc những khởi đờ của cô ca sĩ trẻ đờng các nhà phê bình phát thanh và công chúng chúc mừng đờy cảm tình, còn có việc dona Gisa bất ngờ đi Mỹ, khiến nhiều người bàn ra tán vào. Ngay cả dona Dinora, dù có tài bói toán, cũng chưa từng dự đờ đoán đờng một tin sốt dẻo như vậy: có một Mister Shelby nào đờ từ trờ ở New York, đờ lại gia tài cho dona Gisa thừa kế. Mister này là ai nhỉ? Tại sao ông ấy đờ lại gia tài cho dona Gisa, cô giáo tiếng Anh người đờ chuyển đờng định cư ở Braxin từ bao năm nay? Chuyện này chỉ có thể hỏi dona Gisa, nhận đờng tin là cô đi ngay, chẳng báo đờng trước cho ai cũng chẳng chào tạm biệt ai.

Những tin đờng lạ lùng nhất liên quan đờng người đờng khuất và tài sản của ông ta. Người ta đờng rằng đờ là chờng của dona Gisa, chẳng biết đờng ly dị rờ hay chưa, hay là người yêu ngày xưa của cô; tin đờng có đờng mọi kiểu, đờng hoàng cũng có, vợ vẫn cũng có. Nhưng tất cả đờng chung một đờng: dona Gisa sẽ có một gia tài khổng lồ, thừa kế của nhà triệu phú, mà là triệu phú Mỹ, triệu phú đờ la chứ không phải milrei đờng nhé.



Tất cả những tin đồn bịa đặt đó đều biến thành lá cải hết khi bưu tá mang một bức thư gửi đường hàng không cho dona Norma. Trước khi bóc thư, bà đã ngắm nghía rất lâu những con tem nước ngoài và nét chữ thân thuộc của dona Gisa, rần rỏi nhưng khó đọc như chữ bác sĩ. Cô viết từ New York báo sắp quay về Braxin. Cô đã đặt hoa lên mộ người anh họ (“Anh họ ư? Ai muốn tin thì cứ việc, dứt khoát phải là chồng hay cái gì đó”, đám các bà ngồi lê đôi mách bàn tán ở góc phố, trong khi những kẻ ham vui thì bình luận ở quán rượu) và đã sắp xếp xong xuôi công việc. Cô đúng là được thừa kế thật, vì là họ hàng duy nhất của người đã khuất, nhưng tài sản thừa kế chỉ gồm một chiếc xe ô tô cũ, vài đồ đạc cá nhân và đồ gia dụng, mấy cổ phiếu của công ty dầu lửa Trung Đông. Cô đã bán hết và tiền thu được chỉ vừa đủ để chi trả cho chuyến đi. Thứ tài sản thực sự duy nhất thừa kế được của cái người được gọi là ông anh họ đó là Đức Ông, chú chó lùn thuần chủng mà chẳng bao lâu nữa mọi người sẽ gặp ở Bahia vì dona Gisa đang chuẩn bị giấy tờ cần thiết để mang nó sang Braxin cùng cô.

Những sự kiện diễn ra mấy tháng gần đây đáng để ghi vào chuyện về dona Flor và hai người chồng chỉ có vậy. Ngoài ra còn có các buổi diễn tập của dàn nhạc nghiệp dư, các buổi họp ở Hội được, các buổi học ở trường dạy nấu ăn, các buổi đi thăm họ hàng, bạn bè, xem phim, chuyện yêu đương các tối thứ Tư và thứ Bảy.

Dona Flor không chăm dự các buổi diễn tập như hồi đầu nữa, dù cô không coi chúng là cực hình như vài bà vợ các thành viên khác trong dàn nhạc, đi đâu mà ai cũng biết. Dù rất gắn bó với chồng và chia sẻ cùng anh các nghĩa vụ cũng như sở thích nhưng thỉnh thoảng cô không dự các buổi diễn tập vì thực ra chỉ có họ, những người ham mê âm nhạc, mới có thể tìm thấy trong những buổi diễn tập đơn điệu ấy sự tĩnh lặng trong tâm hồn và cảm giác vui thú vô tận.

Cô cũng ít tới các buổi họp với những luận đề và các cuộc tranh luận của Hội được hơn. Sao lại phải ép mình đi cơ chứ? Đến đó để rồi cả buổi tối phải cố chống lại cơn buồn ngủ thật khó cưỡng, cố nghe chăm chú nhưng cuối cùng thế nào cũng phải đầu hàng và thiu thiu ngủ, thật đáng xấu hổ. Cô chưa bao giờ nghe được cả buổi tối mà không ngủ gật, kể cả khi tiến sĩ Teodoro trình bày luận đề gây rất nhiều ý kiến tranh cãi về thuốc an thần (“Về việc thay các loại chèn thuốc bằng các sản phẩm hữu cơ

trong việc trị bệnh mất ngủ”), ấy thế mà buổi tối hôm đó mọi người thảo luận rất hăng say, kịch liệt, liên quan đến danh tiếng khoa học của tiến sĩ. Các cuộc tranh luận kéo dài đến gần sáng, và khi ch ờng cô, run rẩy, hài lòng, đưa tay cho cô khoác, cô choàng tỉnh vì tiếng vỗ tay, suýt nữa thì xin lỗi ch ờng vì đã ngủ thiếp đi như uống phải thuốc an th ần li ều mạnh vậy. Cô nói với anh:

— Minh ơi...

Nhưng anh đang vô cùng hân hoan vui sướng nên không nhận ra mắt vợ đỏ ng ầu và khuôn mặt của người vừa choàng tỉnh.

— Cảm ơn mình. Chiến thắng mới huy hoàng làm sao!

Anh đã thanh toán xong với thuốc an th ần, làm tròn nghĩa vụ công dân và dược sĩ. Trong hiệu thuốc của anh có bán thứ thuốc nguy hiểm độc hại đó, lời lãi chẳng bao nhiêu, chỉ vì chúng đang một. Vừa là dược sĩ giỏi giang uyên bác, vừa là ông chủ một hiệu thuốc làm ăn phát đạt, tiến sĩ chẳng hề thấy khó xử hay có lỗi về sự mâu thuẫn rõ ràng trong cách ứng xử của mình, vì anh vừa tuân theo đạo đức khoa học cao quý vừa tuân theo đạo đức của thương gia cũng không kém phần cao quý, với lương tâm không hề lay chuyển.

Buổi trình diễn của dàn nhạc nghiệp dư Những người con của Orphée tại nhà Hiệp sĩ của Giáo hoàng, nghệ sĩ violoncelle điêu luyện, là một sự kiện thực sự, chiếm nhiều trang báo, được bình luận trong giới thượng lưu, làm giới thợ may trang phục, mũ mào một phen vất vả. Dứt khoát phải kể tới sự kiện này (thời buổi này ai mà biết được, nhớ có lúc chúng tôi cũng phải cậy nhờ tới Hiệp sĩ Adriano Pires, người làm ti ền nhiều của).

Lột tả hết được vẻ lộng lẫy huy hoàng của buổi trình diễn nghệ thuật tối hôm đó có lẽ là một nhiệm vụ bất khả đối với chúng tôi, vượt quá khả năng và văn phong vốn khiêm nhường của người viết. Nếu ai muốn biết váy áo, nhan sắc và vẻ thanh lịch không thể so sánh của các quý bà ra sao, chúng tôi xin mời quý vị xem tờ báo của nhà thơ Tavares, trong đó có trang đầu của anh chàng Silvinho Lamenha lúc nào cũng giỏi giang, anh ta là người có thể nhận xét về đề tài tế nhị đó. Còn về buổi hòa nhạc, xin mời những người quan tâm đọc ý kiến các nhà phê bình Finerkaes và José Pedreira có in trên các báo, chưa kể bài thời luận của Hélio Basto, người đa tài, không

những chơi piano mà còn quan tâm đến văn học và mỹ thuật. Ở Nazareth, dona Rozilda thu thập các bài báo ca ngợi tiến sĩ đã “biểu diễn rất hay phần độc tấu rất khó bằng kèn pha gốt trong bản tình ca do Agenor Gomes sáng tác, đó là một trong những khoảnh khắc tuyệt vời của buổi hòa nhạc” (Coqueijo, bài “Nét nổi bật trong buổi hòa nhạc”, đăng trên tờ *Tin tức Bahia*.)

Tối hôm đó, dona Flor thấy mình ở đỉnh cao nhất trên nấc thang xã hội và được mọi người chú ý: “... hoa mỹ yêu kiều, nhà tạo mẫu Paris nào đã may cho cô chiếc váy nhiều màu hung với chiếc cổ rộng xếp nếp làm lu mờ rất nhiều phụ nữ khác?”, Silvinho, nhà báo được xã hội thượng lưu cung chiếu đã viết như vậy. Tất cả tinh hoa của xã hội đều có mặt: chính khách, những người giàu có, giới trí thức, từ Tổng giám mục hàng đầu tới cảnh sát trưởng, và trong số họ có cả những gã bất lương đua đòi làm sang và chán chường, cưới được các cô gái nhà giàu, mà đầu tiên phải kể đến là các chàng rể của Hiệp sĩ.

Trong số những người sống quanh quảng trường Mừng Hai Tháng Bảy, ngoài tiến sĩ Teodoro, chỉ có ông Zé Sampaio được mời dự buổi hòa nhạc vì cùng là thành viên câu lạc bộ thương gia với Hiệp sĩ và ngày xưa học cùng trường phổ thông với ông này. Ông đã từ chối lời mời:

— Thôi, vì Chúa, để cho tôi yên! Tôi đang đau lách đây này, tôi cần được nghỉ ngơi. Norma, nếu bà muốn thì cứ việc đi một mình...

Đương nhiên, dona Norma không đi một mình, mà đi cùng dona Flor và tiến sĩ Teodoro. (Ai dám khinh thường lời mời như một đặc ân thế cơ chứ? Chỉ có chông bà thôi, lúc nào cũng cau có, ghét tiếp xúc với người khác, đúng là người chỉ thích cô độc).

Hiệp sĩ đã nói với vợ, dona Imaculada:

— Tôi muốn mọi thứ đều phải hoàn hảo.

Mọi thứ đều hoàn hảo, có thể dona Imaculada là người khó chịu, nhưng công bằng mà nói, bà ta biết tổ chức tiệc tùng. Họ đã thuê kiến trúc sư phong cảnh Gilberbet Chaves với giá cắt cổ để trang trí khu vườn nơi dàn nhạc chơi.

— Tốn bao nhiêu cũng được, tôi muốn khu vườn được trang hoàng thật đẹp, có bệ dành cho dàn nhạc và tất cả những thứ khác nữa. Cứ làm tất cả những gì cần thiết...

Hiệp sĩ vốn là ông chủ hà tiện với kẻ ăn người ở trong nhà và dè sẻn trong các khoản chi tiêu nhỏ nhặt nhưng lần này lại chịu rút hầu bao và lôi quyển séc ra.

Những lời nói ngọt ngào vừa rồi là dành cho kiến trúc sư Chaves, ông được quyền tha hồ sáng tạo mà không cần lo tới chi phí. Ông đã tiêu một khoản khổng lồ, nhưng kết quả thật mỹ mãn. Cứ như khu vườn trong chuyện cổ tích vậy. Cái rạp nhỏ dành cho buổi hòa nhạc là một sáng tạo kiến trúc táo bạo chưa từng có ở Bahia. “Gilberbet – ghi cẩn thận nhé: Gilberbet chứ không phải Gilberto hay Gilbert như cách phát âm của mấy gã nước ngoài giàu có đáng ngờ đâu nhé – đã cho thấy thiên tài siêu hiện đại của mình” (lại một câu của Silvinho, mà chắc chưa phải câu cuối cùng).

Khi đi vào, dona Flor sững lại vì thán phục và ngạc nhiên. Dona Norma chỉ nói được mỗi một từ: “Tuyệt!”

Dona Imaculada và Hiệp sĩ đứng đón khách. Bà vợ mặc đờmua từ châu Âu, có mang kính cận tay, ông chồng bó mình trong chiếc áo smoking, ngược áo hồ cứng, cổ cùn. Trông thấy tiến sĩ Teodoro mang theo chiếc kèn pha gốt, khuôn mặt lồm đồm vết lang trắng của Hiệp sĩ cười rạng rỡ:

— Teodoro thân mến! Hôm nay chúng ta sẽ bắt mọi người phải theo nhịp nhé...

Ông ta thấy vui sướng vì buổi hòa nhạc và vì câu nói chơi chữ.

Người thẳng đờ và cứng đờ, dona Imaculada chìa đầu ngón tay cho các quý ông hôn tay, cho cả các quý bà nghiêng mình chào bà ta, cứ như thể họ xin bà ta ban phước vậy.

— Người gì mà xấu thế không biết! dona Norma nói ngay khi thấy mình ra khỏi tầm ngắm chiếc kính cận tay của bà vợ ông Hiệp sĩ.

— Nhưng bà ấy rất hay làm từ thiện... Bà ấy là chủ tịch hội hỗ trợ những người không theo đạo ở châu Phi và châu Á. Bà ấy đã viết về cho tôi đề tài này.

Tiến sĩ Teodoro đã nhận được một bản thông báo do dona Imaculada ký đề nghị giúp đỡ các hội truyền giáo ở châu Á và châu Phi.

Sau đó, họ trông thấy Urbano Anh Chàng Tội Nghiệp, trông sáng ngời trong bộ smoking mới tinh (Hiệp sĩ đã trả tiền cho bộ trang phục này khi ông được biết anh chàng chơi vĩ cầm sẽ không thể dự buổi trình diễn vì không có trang phục thích hợp), tay cầm hộp đàn vĩ cầm. Anh ra khỏi nhà trong tiếng la ó của vợ và đang cố nấp sau mấy cái cây để khỏi bị ai trông thấy. Tiến sĩ Teodoro kéo anh lại phía rạp, cả hai cùng để nhạc cụ lại đó.

Buổi hòa nhạc được ấn định vào lúc tám giờ ba mươi tối, nhưng lúc maestro Agenor Gomes tập hợp được tất cả các nhạc công và bắt đầu buổi trình diễn thì đã hơn chín giờ.

Khách mời cứ đứng đĩnh nhăm nháp trong các phòng khách và ngoài vườn, chẳng vội vào rạp, đến nỗi chính Hiệp sĩ phải hét vào micro bằng cái giọng chối tai:

— Buổi hòa nhạc sắp bắt đầu, mọi người ngồi vào chỗ đi, nhanh lên!

Đó là mệnh lệnh chứ chẳng phải lời mời. Ai dám không đáp lại lời kêu gọi này chứ? Tiếng ồn ngừng hẳn, các quý ông quý bà ngồi vào chỗ, nhiều ông vẫn đứng, hy vọng có thể trốn. Đúng là một cuộc phô trương về thanh lịch, phụ nữ thì khoe trang sức quý và chiếc cổ hở vai táo bạo, đàn ông thì đầu vận đồ da hội, maestro trong trang phục biểu diễn. Dona Flor và dona Norma ngồi ngay hàng đầu, cách không xa dona Imaculada. Và cả Tổng giám mục hàng đầu sắp lên chức Hồng y, theo như mọi người nói.

Maestro Agenor Gomes vô cùng xúc động (“lẽ ra tôi phải quen rồi, những buổi trình diễn với tôi lúc nào cũng như lần đầu”), giờ đưa chỉ huy lên.

Phần đầu buổi hòa nhạc được lắng nghe rất chăm chú và hoan nghênh nhiệt liệt. *Hành khúc* của Schubert được chơi rất hoành tráng và điêu luyện, sau đó là tiếng vĩ cầm tinh tế của bác sĩ Venceslau Veiga trong giai điệu của Drdla nhận được những tràng vỗ tay vang dội và cả những tiếng reo “hoan hô” của những người hiểu biết âm nhạc như bác sĩ Itazil Benicio, “bác sĩ kiêm nghệ sĩ” (theo lời nhà báo Silvinho). Maestro Gomes sung sướng đến toát cả mồ hôi.

Trong giờ nghỉ, khách mời, hết như những kẻ thô lỗ, lao ra ăn tiệc đứng. Lần đầu tiên trong đời, dona Flor và dona Norma trông thấy và được nếm món trứng cá tẩm muối, vốn là bậc thầy về ẩm thực, có khẩu vị tinh tế nên dona Flor thấy món ăn nổi tiếng – đắt như vàng – này rất ngon: “Vị hơi lạ, nhưng cháu thấy ngon”. Dona Norma không thấy thế, bà nhăn mặt rồi cười (bà thích uống sâm panh và đã uống tới hai ly) bảo với dona Flor:

— Cái của này có vị oi khét, tôi không biết gọi là gì nữa...

Dona Flor cũng cười, và vì tiến sĩ Teodoro đi ra xa tìm Urbano Anh Chàng Tội Nghiệp và ép anh ta phải ăn chút gì đó, cô nhớ lại lời người chồng đã khuất nói sau khi từ Rio trở về. Trong chuyến đi, chẳng biết ở đâu nữa, anh ta đã được ăn món trứng cá tẩm muối. Khi cô hỏi món đó có vị gì, anh ta bảo:

— Vị như hộp đựng thuốc lá... Rất ngon!

Dona Norma phá lên cười, hơi ngất ngây vì rượu sâm panh – người chồng đã khuất của dona Flor là một kẻ điên rồ, tên vô lại hết phương cứu chữa, nhưng rất vui tính, không thể nào quên được!

— Cháu ạ, cháu ta thật ngộ nghĩnh và có gu đấy!

Tiến sĩ Teodoro quay lại, kéo tay Anh Chàng Tội Nghiệp. Dona Flor lấy ngay cho nghệ sĩ vĩ cầm một đĩa đồ ăn, có cả một chút trứng cá tẩm.

Tập hợp khách vào rạp để nghe phần hai buổi hòa nhạc còn khó khăn hơn lúc đầu. Những người yêu âm nhạc đã ngồi ngay vào chỗ, nhưng họ chỉ là thiểu số trong đám người đông đúc vẫn tiếp tục ăn uống. Hiệp sĩ ra lệnh cương quyết cho đám người phục vụ và cuối cùng, maestro và dàn nhạc cũng bắt đầu chơi *Lời thú nhận giản đơn*.

Sau bản nhạc của Francis Thomé là đến giây phút đỉnh cao của đêm diễn: độc tấu violoncelle của Hiệp sĩ Adriano Pires, Chú ngựa Pampa. Lần này là không khí im lặng thực sự: cả ở trong bếp, những người phục dịch cũng ngừng làm việc, đám hầu bàn ngừng phục vụ để uống cho đến khi hết bản nhạc. Dona Imaculada đã đích thân ra lệnh để có được sự yên tĩnh tuyệt đối.

Quên hết thầy, thế giới cùng con người, Hiệp sĩ của Giáo hoàng, nhà triệu phú tham lam chỉ nghĩ đến cây đàn violoncelle, trở nên vui vẻ, tốt

bụng, bỗng lột xác thành con người.

Những tràng vỗ tay không dứt vang lên khi ông kết thúc bản nhạc. Đứng trên bục, giờ tay chỉ maestro và các nhạc công, Hiệp sĩ Adriano cúi người cảm ơn. Không chỉ có đám người hiểu biết và yêu thích âm nhạc thực sự, mà tất cả mọi người đều reo lên “hoan hô”, “chơi lại lần nữa đi”. Trong đám đông ấy nổi lên tiếng vỗ tay như sấm của Alirio de Almeida, người chuyên cho vay nặng lãi, dù ông ta chẳng hiểu gì về âm nhạc. Chẳng là việc làm ăn của ông ta phụ thuộc vào ngài Hiệp sĩ.

Như sau đó Anh Chàng Tội Nghiệp đã nói, lẽ ra bản nhạc Hiệp sĩ chơi phải là tiết mục cuối cùng trong chương trình, vì sau khi ông chơi xong, rất nhiều khách bỏ đàn nhạc lại mà ra phòng khách uống rượu và trò chuyện. Những người đang ngỡ không dám đứng dậy thì nghe phần còn lại của buổi hòa nhạc với vẻ lơ đãng và có phần nóng ruột. Thỉnh thoảng, trong đám người đó lại có kẻ lấy hết dũng cảm, xin lỗi những người ngỡ cạnh và vào trong nhà ăn uống thỏa thuê.

May mà Những người con của Orphée không nhận thấy khách mời đang bỏ rạp đi, họ vẫn chơi rất hài hòa và vẫn hay như trước. Những người yêu nhạc thấy bực mình vì những kẻ khác cứ rục rịch đi ra hay tiếng thì thào ngày càng to lên. Dona Norma kêu “suyt” và quay lại phía sau khi tiến sĩ Teodoro bắt đầu bản độc tấu kèn pha gốt (mắt nhìn về phía dona Flor). Dona Imaculada, bà chủ nhà chăm chú cũng quay người lại và sốt ruột nhìn đám khách cứ rục rịch qua chiếc kính cầm tay. Chỉ thế là đủ: sự yên tĩnh quay trở lại và không ai còn dám đứng lên nữa.

Tiếng kèn bay lên không trung, bay trên khu vườn, tạo thành vòng hào quang tình yêu trên mái tóc đen ánh xanh của dona Flor. Cô khép hờ mắt, lắng nghe và nhận ra trong khúc tình ca độc tấu này mọi điếu người chông tốt bụng mang lại cho cô. Cô đang ở nơi mà cô chưa từng hình dung mình sẽ được tới, ngỡ trong vườn ngôi nhà quý tộc nhất Bahia, cạnh đức Tổng giám mục trong mũ lông chồn và trang phục màu tía, ông lắng nghe đầy vẻ vừa ý.

Chông cô đã mang lại cho cô biết bao điếu: an bình và sự an toàn, thanh thản, ngăn nắp và thoải mái, tất cả những thứ cô mong muốn mà anh có thể đoán ra, không một chút buồn phiền, không hề có lo lắng. Giờ đây anh

đang tìm trong lõi cây kèn nốt nhạc thể hiện tình yêu, lòng nhiệt tình của anh. Chẳng người đàn bà nào mong được người chồng tốt hơn thế.

Lúc vỗ tay, dona Norma nhìn cô bạn: một giọt nước mắt lăn trên má dona Flor. “Nước mắt hạnh phúc”, bà hàng xóm tốt bụng mỉm cười, bà cũng thấy hài lòng vì thành công của được sĩ:

— Tiến sĩ Teodoro chơi hay quá...

Ngay cả dona Imaculada, ngồi gần đó, cũng hạ cổ khen:

— Chồng cô chơi được đấy...

Những nốt nhạc cuối cùng trong bản liên khúc *Góa phụ vui vẻ*, tiết mục cuối cùng trong chương trình vừa dứt thì ngay lập tức, vũ hội bắt đầu trong phòng khách lớn. Trong vườn, các thánh giả, dẫn đầu là Tổng giám mục, tới chúc mừng maestro và dàn nhạc. Dona Flor chưa lau giọt nước mắt trên má, và khi thấy vợ xúc động đến thế, tiến sĩ thấy công sức sáu tháng tập luyện của mình đã được đền đáp.

Hélio Basto được mời vào để chơi piano phục vụ các điệu samba, fox-trot, tango và boléro trong phòng khách nơi mọi người cao hứng tổ chức vũ hội. Kèn cầm tay, tiến sĩ Teodoro rủ vợ và bà hàng xóm về vì đã quá nửa đêm... Dona Norma chỉ xin thêm năm phút để uống một ly sâm panh nữa: “Tôi thích thứ này lắm!”

Bà uống liền hai ly và trên taxi cứ cười vô cớ, vui sướng. Dona Flor cầm tay chồng, người chồng tốt bụng của cô. Họ trò chuyện về buổi hòa nhạc và bữa tiệc, cả hai đều thật tuyệt vời. Có biết bao nhiêu đồ ăn thức uống, toàn thứ hảo hạng, Hiệp sĩ đã chi một khoản khổng lồ.

— Kể cũng hơi quá, tiến sĩ nói, có cả trứng cá tằm muối nhập từ Nga.

Trong hơi men sâm panh, dona Norma nháy mắt với dona Flor và hỏi tiến sĩ Teodoro, giọng láu lỉnh, chỉ có bà và dona Flor là hiểu ý nghĩa của cái giọng đó:

— Tiến sĩ, anh có thích trứng cá tằm muối không?

— Tôi biết đó là món thuộc hàng cao lương mỹ vị và hôm nay tôi cũng nếm thử vì không thể bỏ lỡ dịp nếm một món đắt tiền tới mức đó, nhưng thú thật, dona Norma ạ, món này không hợp với khẩu vị của tôi...



— Thế anh thấy món trứng cá tằm muối có vị gì?

Dona Norma cười láu lỉnh, vô cùng sáng khoái và thoải mái. Dona Flor cúi đầu, có lẽ để giấu nụ cười. Tiến sĩ Teodoro cố nghĩ xem có thể so sánh mùi vị mới lạ của món cao lương mỹ vị này với cái gì nhưng không nghĩ ra:

— Nói thật là tôi chẳng biết so sánh thế nào. Nói riêng với chị nhé, đừng để ai biết đấy, cái món đó có vị khó chịu lắm.

— Khó chịu ư? dona Norma phá lên cười. Tôi cũng thấy thế. Nhưng có người thấy nó ngon đấy, phải không Flor?

Nhưng dona Flor không cười, mặt cô chợt nghiêm lại, không biết là buồn hay cảm động. Cô nhìn chăm chăm vào màn đêm như thể không nghe thấy tiếng cười của bà bạn. Siết chặt tay chèn, cô nói nhỏ với anh:

— Nhạc thật tuyệt vời, mình chơi rất hay, Teodoro ạ.

— Anh không thể chơi hay hơn được, anh chỉ là dân nghiệp dư thôi.

Sao lại phải hay hơn? Em là ai mà có thể đòi hỏi anh dù là bất cứ đi đâu gì? Em có mang lại cho anh được gì đâu? Em có gì tặng anh để đổi lại biết bao đi đâu anh đã mang lại cho em: từ tiền bạc tới bản tình ca và bài đọc tấu kèn, từ kiến thức tới nền giáo dục tinh tế, sự trong trẻo, ý nhị? Em chẳng mang lại cho anh đi đâu gì, chẳng trong trẻo cũng chẳng vĩnh hằng, em không phải là ánh sáng làm anh rạng rỡ, em chỉ là bóng tối, đêm đen, nhất thời. Em quá nhỏ bé so với sự vĩ đại của anh, Teodoro ạ.

Đứng dưới mái hiên bên tàu điện chờ tàu tới, Urbano Anh Chàng Tội Nghiệp trông thấy họ đi qua. Một tay anh cầm hộp đàn vĩ cầm, tay kia cầm gói bánh kẹp thịt và bánh nướng nhỏ mang về cho *siá* Maricota.

Giáo sư Epaminondas Souza Pinto, thận trọng, thích tỏ ra bề trên, rất mê những câu thành ngữ và những câu chơi chữ. Ông cho rằng chúng chứa đựng trí tuệ của biết bao thế kỷ, là sự thể hiện của những chân lý vĩnh hằng.

— Cô ấy bây giờ sướng rồi. Khen cô ấy khác nào khen phò mã tốt áo<sup>s</sup>, ông trả lời khi Chimbo, người bà con của Vadinho, hỏi thăm tin tức về dona Flor vốn không gặp từ lâu, từ sau lễ hội hóa trang phi lý ấy (“bao lâu rồi ấy nhỉ? hai hay ba năm?”) và cái chết của anh chàng vui tính.

— Cô ấy đã tái giá và hạnh phúc... Cô ấy lấy tiến sĩ Teorodo Madureira được khoảng chừng một năm rồi.

— Thế ngoài chuyện ấy ra còn gì nữa không?

— Theo tôi biết thì không... Và không bỏ lỡ cơ hội dùng tục ngữ, giáo sư lại nói, phò mã tốt áo thì có chuyện gì mà nói cơ chứ.

Với kinh nghiệm riêng, Chimbo hoàn toàn đồng ý với giáo sư:

— Đúng thế đấy. Khi có chuyện là y như rằng toàn chuyện bực mình... Tôi đã nói mà. Ông nghe này...

Và ông ta tâm sự: giờ đã đứng tuổi, ông nghĩ xem, giáo sư! nhưng ông ta lại tăng tị với một cô gái mới mười chín đôi mươi, chẳng phải là trinh nữ, nhưng cũng gần như thế. Một gã vô lại đã giả vờ đính hôn với cô gái rồi vội vàng lấy mất tiết hạnh của cô, để lại vài dấu vết mà Chimbo, vì muốn an ủi và bảo vệ cô gái, đã rước lấy... Kết quả là, giáo sư biết không, eo cô gái cứ phình ra, và tôi phải hứng lấy trách nhiệm...

Giáo sư Epaminondas Souza Pinto cả đời chẳng tìm vết nên không biết an ủi hay khuyên nhủ con người nổi tiếng như ông Chimbo ra sao, và vì chẳng

biết nói gì, ông đành chúc mừng ông Chimbo “vì sự kiện vui mừng này”.

Chúng tôi cũng không biết nên khuyên nhủ hay an ủi ông Chimbo thế nào đây cho phải, cũng chẳng có thời gian lẫn chỗ trong câu chuyện này để nói về chuyện của ông – trong vụ rắc rối này chúng tôi chỉ rút ra được một sự thật: trong cuộc sống hạnh phúc của dona Flor và tiến sĩ Teodoro, chẳng có gì đáng để kể lại, chúng tôi không hề muốn kéo dài câu chuyện vốn đã khá dài bằng việc kể ra những chuyện diễn ra hằng ngày của một hạnh phúc phẳng lặng, nhạt nhẽo, chẳng có mấy chất văn học.

Dona Flor thỉnh thoảng viết thư cho người trong gia đình kể những chuyện tâm phào. Trong thư gửi cho chị gái Rosalia trước hôm kỷ niệm một năm ngày cưới với tiến sĩ Teodoro, chính dona Flor cũng viết chẳng có chuyện gì quan trọng để kể cho chị.

Cô viết đây mấy trang kể tin tức họ hàng làng xóm (bao năm nay, vì đọc thư em gái nên Rosalia đâm ra thuộc hết tên họ hàng xóm của dona Flor). Dì Lita cùng những trận ốm, chú Pôrto mãi chẳng già đi. Dona Rozilda vẫn ở Nazareth, tội nghiệp chị Céleste! Marilda gặt hái rất nhiều thành công, bây giờ cô bé hát trên Radio Sociedade, người ta còn hứa thu đĩa cho cô nữa cơ. Một chuyện vui liên quan tới dona Norma (“thế nào chị cũng phải làm quen với Norminha, cô ấy hay lắm”): có một hôm, mới thứ Ba, dona Norma được mời dự lễ rửa tội vào thứ Bảy nhưng bà từ chối “vì thứ Bảy tôi phải dự lễ tang. – Làm sao cô biết sẽ phải dự lễ tang vào thứ Bảy, bây giờ mới là thứ Ba mà? – Có chứ, tôi biết...” Một người quen của dona Norma đang hấp hối và chắc chắn sẽ qua đời vào đêm thứ Sáu vì như thế tang lễ sẽ diễn ra vào ngày nghỉ và hoành tráng hơn. Dona Gisa đã từ New York trở về, mang theo con chó thuộc giống “trông như khúc d ã” và tặng dona Flor chiếc ghim cài rất xinh. “Rosalia, chị có biết cái cô điên rồ đó tặng gì cho Teodoro không? Một chiếc áo sơ mi toàn hình phụ nữ khỏa thân. Chị có hình dung ra được tiến sĩ mặc thứ đồ lố lăng đó không? Anh ấy là người được giáo dục tử tế nên chẳng nói gì, thậm chí còn cảm ơn mà không hề tỏ ra giận dữ, nhưng em đã xếp chiếc áo vào đáy ngăn đựng đồ của em để anh ấy khỏi phải nhìn thấy nó và không giận Gisa, cô ấy như vậy nhưng rất tốt tính”. Dona Dinora bị ốm, không ra khỏi nhà được, “chị hình dung mà xem, chắc bà ấy phải thấy đau lắm khi khớp cứng đờ, bà ấy bị viêm khớp nặng mà, đành ngồi nhà nghe những người khác tán chuyện”.

Bà già chỉ còn biết ng ỡ bói bài cho khách đến thăm và bực bội đến mức dự báo bất hạnh cho tất cả mọi người. Bà ấy thậm chí còn lấy quân bài ta rô ra dọa dona Flor: “Bà ấy bảo em phải cẩn thận, chẳng có hạnh phúc nào kéo dài mãi mãi, chưa bao giờ em thấy người ta nói về bất hạnh như thế. Cầu Chúa phù hộ cho em!”.

Ngoài những chi tiết nhỏ nhặt hằng ngày đó thì không có gì đáng kể: “Chẳng có chuyện gì hết, vẫn cuộc sống bình thường không có gì bất ngờ”. Tiến sĩ muốn mua lại ngôi nhà hai người đang ở, nhưng một trong những người thừa kế hiệu thuốc đã quyết định bán cổ phần của anh ta và đi Rio de Janeiro. Tiến sĩ Teodoro hỏi ý kiến dona Flor: Theo cô thì việc gì hợp lý và chắc chắn hơn: mua nhà hay cổ phần ở hiệu thuốc? Vừa đặt câu hỏi đó, tiến sĩ lập luận luôn: phần này giúp anh kiểm soát công việc ở hãng vì anh sẽ nắm đa số cổ phần. Còn về chuyện ngôi nhà, hai vợ chồng sau này sẽ mua, ngay khi có thể. Ông chủ nhà đang nào mà chả phải bán vì tiền cho thuê rẻ quá.

Trên thực tế, tiến sĩ đã có ý kiến riêng và đã quyết định theo hướng tốt nhất, anh hỏi ý kiến dona Flor chỉ vì lòng tốt và có giáo dục mà thôi. “Thời gian trôi mà tiến sĩ vẫn không hề thay đổi, vẫn lịch sự, vẫn giữ những nguyên tắc ấy, cung cách ấy, ngày qua ngày vẫn vậy. Em có thể nói trước lúc nào chuyện gì sẽ xảy ra, biết trước anh ấy sẽ nói gì vì hôm nay vẫn giống hệt hôm qua.”

Cuộc sống cứ trôi qua như vậy, dịu dàng, thanh thản, với nhịp độ chậm chạp, không thay đổi, cứ như vậy thì làm sao phải sợ sự thay đổi, làm sao có thể tin những lời dự báo của bà già thầy bói nghiệp dư nằm liệt giường, bà ta còn nghiệp dư hơn cả chính Hiệp sĩ Adriano Pires khi ông chơi violoncelle.

Nhất là khi cô, dona Flor, thấy cũng chẳng có gì hiểm ác nếu ai đó nói sắp có chuyện gì đó xảy ra, sắp có đi ều bất ngờ nào đó làm gián đoạn cuộc sống hằng ngày êm dịu và đơn điệu. “Chị yêu quý ạ, khi có cuộc sống như em đang có đây, dù đã từng phải ăn trái đắng, mà lại nói thế thì gần như có tội, nhưng ngày nào cũng vậy lại đâm chán, ngay cả khi mọi việc đều tốt đẹp. Em nói riêng với chị nhé, Rosalia yêu quý, dù em đang sống rất hạnh phúc, mọi người đều mong được như em, nhưng đôi lúc em vẫn thấy khắc khoải vô cớ mà không biết giải thích ra sao, chẳng biết là cái gì nữa... Em

gái chị đúng là không biết quý thứ mà trời đã ban tặng, ngay cả khi em cũng chẳng xứng đáng được như thế: cuộc sống bình yên và người chồng tốt.”

Vào giai đoạn đó, một hôm Chủ nhật, nhân đi lễ ở nhà thờ Santa-Tereza, với bài thuyết giáo của dom Clemente (“Chúa ơi, sao trái tim con người không thấy được bình an?”), sau buổi lễ, dona Flor đi ra phía kho chứa đồ thờ để mời linh mục dự kỷ niệm một năm ngày cưới với tiến sĩ Teodoro. Chẳng có lẽ lạt gì đâu, hai vợ chồng chỉ mời bạn bè thân thiết đến uống rượu và ăn bánh ngọt, đồng thời ăn mừng việc tiến sĩ Teodoro vừa được bầu là phó thủ quỹ của Hội được Bahia.

— Tôi sẽ rất vui được tới chúc mừng anh chị có một năm chung sống thuận hòa. Vợ chồng anh chị là kiểu mẫu về cuộc sống lứa đôi được Chúa Trời ban phước đấy...

Dona Flor rút lui và người linh mục da trắng tự thấy bài thuyết giáo của mình quá bi quan, ông mỉm cười vui vẻ: có một người thấy tim mình bình an, dona Flor đây thôi, một con người thấy hài lòng và hạnh phúc trong cuộc sống, đi đâu đó phản bác lại bài thuyết giáo đầy u ám và nghi ngờ của ông.

Đọc đường đi, trên hành lang, dona Flor dừng bước trước nhóm tượng gồm bức tượng theo phong cách ba rốc của thánh Claire và khúc gỗ cổ có tạc tượng thiên thần trông vừa trơ trẽn vừa trong trắng rất giống người chồng đã khuất của cô, cũng với vẻ xác lác và hài hước như vậy.

Tội nghiệp cho nữ thánh! Về thánh thiện của bà dù có lớn đến đâu, có được bảo vệ đến đâu, đức hạnh có nhiều đến đâu cũng không cưỡng lại được cái nhìn quyến rũ của kẻ hỗn xược, nữ thánh tội nghiệp buông thả trước gã, vứt bỏ vẻ thẹn thùng và cả cuộc đời, sẵn sàng vì hắn mà đánh mất sự cứu rỗi linh hồn đã đạt được, đổi thiên đường lấy địa ngục, bởi không có hắn, thiên đường và cuộc đời nào có nghĩa gì?

Dona Flor đứng bất động hồi lâu trước đám tượng gỗ kỳ quặc đầy cảm dỗ, và chiếc thuyền buồm bằng đá và vôi rộng thênh thang nhổ neo ra khơi, lướt trên không trung, trên mặt biển xanh đầy mây, băng qua bầu trời.

Dona Flor đã cố gắng hết sức và buổi lễ vô cùng thành công, thành công trọn vẹn kỷ niệm một năm “sự kết hợp tuyệt vời giữa hai tâm hồn đồng điệu”, như câu nói văn vẻ nhân dịp này của tiến sĩ Silvio Ferreira, tổng thư ký (tái đắc cử) của Hội được Bahia khi nâng cốc chúc mừng đôi vợ chồng “chúc mừng phó thủ quỹ đáng quý của chúng ta và phu nhân dona Flor, với đức tính và đạo đức kiêu mẫu”.

Dona Flor đã nói với dom Clemente rằng sẽ có “vài người bạn thân”, nhưng khi bước qua ngưỡng cửa, vị linh mục thấy nhà chật ních người, và không chỉ có hàng xóm láng giềng. Uy tín của tiến sĩ Teodoro và sự tử tế của dona Flor đã mang tới buổi lễ thân mật này rất nhiều khách khứa: các nhân vật trong giới được sĩ, đồng nghiệp trong dàn nhạc nghiệp dư, đại diện các hãng được, học sinh và cựu học sinh Trường Nghệ thuật Âm thực và Hương vị, các bạn bè từ xưa, trong đó có những người quan trọng như dona Magá Paternostro giàu có và tiến sĩ Luis Henrique, “bộ óc vàng”. Trước khi chúc mừng cặp vợ chồng, dom Clemente bắt tay tiến sĩ Luis Henrique, “tác giả hạnh phúc”, cuốn “Lịch sử Bahia” của ông này vừa được giải của Học viện, “phần thưởng danh giá tôn vinh giá trị đích thực” (xem bài viết của Junot Silveira, mục “Tác giả tác phẩm”, đăng trên tờ *A Tarde*)

Về mặt văn hóa mà nói, ngoài bài diễn văn giàu chất hùng biện của tiến sĩ Ferreira, còn có một chút nhạc. Tiến sĩ Venceslau Veiga chơi hai bản nhạc bằng vĩ cầm được nhiều người vỗ tay khen ngợi. Mọi người cũng hoan nghênh nhiệt liệt nữ ca sĩ trẻ Marilda Ramosandrade, “giọng ca dịu dàng miên nhiệt đời”, dù không có nhạc đệm, chỉ có anh chàng Oswaldinho đánh trống lục lạc giữ nhịp.

Trong giờ giải trí nghệ thuật tùy hứng đó, tiến sĩ Teodoro nổi bật với một tiết mục rất giật gân: anh chơi cả bài quốc ca bằng kèn, khiến cho mọi người hào hứng vỗ tay.

Ngoài ra, mọi người ăn, uống, cười nói, trò chuyện. Đàn ông trong phòng khách, phụ nữ trong phòng còn lại, dù dona Gisa phản đối vì cô cho rằng việc phân giới như thế là đi đầu phi lý vô cùng “phong kiến và lễ giáo”. Chỉ có cô và hai ba người nữa dám ra chỗ đám đàn ông nơi bia tuôn như nước cùng những câu chuyện tiếu lâm, hứng lấy những lời chê trách của dona Dinora, vẫn còn mệt mỏi, đau khắp mình mẩy nhưng vẫn kiên cường bám trụ:

— Cái cô Maria Antônia này đúng là đờ hờ hổng... Cô ta cứ đứng cùng đám đàn ông mà nghe những lời phóng túng. Đã thế lại còn lồi theo dona Alice và dona Misete... Nhưng dona Gisa mới tệ nhất... Nhìn kìa, cô ta còn đồng tai ra để nghe cho rõ kìa kìa.

Ngược lại, nhìn dona Neusa Macedo (và Những người bạn) mà xem, đúng là tấm gương về cách xử sự trong đám phụ nữ, đi êm tĩnh, kín đáo, chăm chú nhìn Ramiro, chàng thiếu niên mười bảy hay mười tám tuổi, con trai đôi vợ chồng người Aentina kinh doanh đồ gốm. Không có cô, chàng thiếu niên chẳng biết trò chuyện với ai, các thanh niên khác đều vây quanh Marilda mời cô nhảy samba, valse, tango và các điệu nhảy khác, trong khi cậu chỉ thích nói chuyện câu cá:

— Tôi đã câu được một con *vermelho* nặng tới năm ki lô.

— Vậy ư! Cô reo lên. Năm ki lô cơ à? Tuyệt thật! Thế cậu còn câu được gì nữa?

Nên đặt tên gì cho người đi câu tảo bạo nhỉ? “Đầu gan cá tuyết” chắc là hợp, và thế là mắt cô nàng Neusoca long lanh hẳn lên.

Thương gia người Aentina đến cùng vợ và con trai. Ông Bernabo gặp ông Vivaldo chủ nhà tang lễ Thiên đường Hoa. Họ cùng ra chúc mừng chủ nhà rồi quay lại phòng khách nơi đám đàn ông đang tụ tập. Với vẻ thẳng thắn đôi khi hơi bất lịch sự, ông Bernabo bình luận về vẻ trang nhã của dona Flor, chiếc váy của cô hôm nay làm tất cả đám phụ nữ có mặt đều phải ghen tị, kể cả anh chàng ái nam ái nữ Miltinho làm hầu phòng ở nhà dona Jacy (anh ta làm việc này rất khéo), hôm nay được huy động sang

giúp cho buổi tiệc. (“Hôm nay dona Flor vung tay quá trán, xịn quá đi mất!”)

— Tiền làm cho đàn bà đẹp lên, ông Hector Bernabo nói. Nhìn dona Flor mà xem, hôm nay trông cô ấy thật trang nhã, thật xinh đẹp...

Ông Vivaldo nhìn, ông vốn thích nhìn đàn bà với những đường cong nổi lên hay lượn xuống.

— Nói thực ra, cô ấy lúc nào cũng xinh đẹp và duyên dáng, nhưng đúng là không được đẹp như lúc này. Bây giờ trông cô ấy đàn bà hơn, người đàn bà xinh đẹp, nhưng tôi không nghĩ tiền làm cô ấy đẹp lên đâu... Đó là do tuổi tác, ông bạn ạ, cô ấy đang đúng độ chín. Kẻ nào thích yêu thiếu nữ đúng là điên. Mười cô thiếu nữ cộng lại cũng không bằng một người đàn bà đúng độ chín, làm bật tung hết cúc áo...

— Nhìn mắt cô ấy mà xem, ông Bernabo nói, ông này cũng là người rất sành sỏi.

Đôi mắt mê hoặc, xa xăm như đang buông thả trong những giấc mơ khoái lạc. Ông Vivaldo rất muốn biết được sĩ gởi đến những ý nghĩ thầm thiết nào mà lại khiến dona Flor mơ màng đến như vậy. Cô đi từ phòng này sang phòng khác, chăm lo tiếp khách, nhã nhặn và vui vẻ, bà chủ nhà tuyệt vời. Nhưng cô làm tất cả những việc đó một cách máy móc.

Ông Vivaldo nắm lấy cánh tay thương gia Acentina: không phải tiền làm cho đàn bà đẹp lên đâu, ông Bernabo ạ, mà là sự chăm sóc dành cho cô ấy, sự yên tĩnh trong tâm hồn, hạnh phúc. Đôi mắt mê hoặc và cái hông quyến rũ kia có được là nhờ sự yên bình trong cuộc sống đấy.

Cái nhìn của cô có cái gì thật lạ... Ông đã thấy cái nhìn mơ màng này ở đâu rồi nhỉ, cái nhìn như thấu vào chính tâm can cô? Ông Vivaldo lục tìm trong ký ức và đã nhớ ra: cô cũng nhìn như thế vào đêm viếng người chồng đã khuất. Cô cũng nhìn xa xôi như thế, cùng cách biểu cảm như thế khi nhận lời chia buồn, còn hôm nay là nhận lời chúc mừng, mắt nhìn vượt ra ngoài thời gian, như thể quanh cô không có nước mắt tang tóc hay tiếng cười vui vẻ, mà chỉ có sự cô đơn. Ông Vivaldo hiểu vẻ đẹp của dona Flor toát ra từ chính con người cô, một khía cạnh mà ông không sao hiểu được.



Trong gian phòng nơi các bà các cô tụ tập, đề tài về cuộc sống hạnh phúc của dona Flor một lần nữa lại được bàn thảo sôi nổi. Trong số những người đàn bà có mặt trong phòng, vợ các nhạc công trong dàn nhạc nghiệp dư và các thành viên hội được không biết nhiều về cuộc hôn nhân đầu tiên thảm hại của dona Flor và người chồng bất lương. Các bà hàng xóm và những kẻ tò mò tha hồ mà kể chuyện và so sánh: họ kể chuyện và so sánh như là trò vui. Với họ, không có trò tiêu khiển nào hay hơn, kể cả những câu chuyện tiêu lâm hấp dẫn khiến cho cánh đàn ông cười phá lên (và cả những cô ả trâng tráo như Maria Antônia) trong phòng khách, hay vây quanh Marilda mời cô những điệu samba, valse cổ điển để mà tiệc nuôi như dona Norma, dona Maria do Carmo, dona Amelia, và đám thanh niên (cậu nào cũng mê Marilda), không gì so sánh được với thú vui được tán chuyện. Các bà có biết không, cuộc hôn nhân đầu tiên của dona Flor đúng là địa ngục trần gian.

Hạnh phúc của cuộc hôn nhân thứ hai càng lớn lao và quý giá hơn khi so sánh tương phản với cuộc hôn nhân sai lầm ban đầu, đúng là cực hình, thảm họa, bất hạnh! Dona Flor tội nghiệp thật bất hạnh trong tay gã quý đầy tội lỗi và độc ác! Đúng là con quý, hấn ta còn đánh cô ấy nữa cơ.

— Trời ơi!

Dona Sebastiana sững sờ áp tay lên bộ ngực rộng mênh mông của mình.

Cô ấy đã phải chịu đựng biết bao nhiêu! Tất cả những gì người vợ tận tụy có thể chịu đựng trong nhục nhã cay đắng, phải nai lưng ra làm việc để cáng đáng gia đình và lấy tiền nuôi cho gã chồng mê cờ bạc, ai chả biết cờ bạc là tật xấu tệ nhất và cũng tốn kém nhất. Bây giờ cô ấy hạnh phúc bao nhiêu thì trước kia cô ấy bất hạnh bấy nhiêu!

Đứng trong bếp, dona Flor nghe mọi người kể chuyện đời mình, mắt như có sương mờ xa xôi. Dona Gisa đang đứng cùng đám đàn ông, còn dona Norma trong nhóm nghe hát, chẳng có ai để nói vài lời bênh người đã khuất.

Khoảng nửa đêm, những người khách cuối cùng từ biệt ra về. Dona Sebastiana, vẫn còn xúc động về nỗi thống khổ kéo dài bảy năm – tội nghiệp, làm sao cô ấy chịu đựng được cơ chứ? – dịu dàng hôn lướt lên má dona Flor và nói:

— Thật may là bây giờ mọi việc đã thay đổi và cô đã có đi đầu mình xứng đáng được hưởng...

Marilda làm các sinh viên trẻ ngất ngây vì hào quang ngôi sao đang lên, bắt đầu ngân nga một khúc nhạc chiêu theo điệu tango: “Đêm thật cao, bầu trời tươi cười, yên tĩnh như trong mơ”, đó là bài hát yêu thích của dona Flor, bị quên lãng cùng người đã khuất.

Miệng cười mãn nguyện, tiến sĩ Teodoro tiễn những vị khách cuối cùng ra cửa, một nhóm ồn ào đang cuốn theo cuộc tranh luận không có hồi kết về tác dụng của âm nhạc tới việc chữa trị một số căn bệnh. Bác sĩ Venceslau Veiga và tiến sĩ Silvio Ferreira không cùng quan điểm. Để khỏi lỡ mất đoạn cuối cuộc tranh luận, chủ nhà tiễn bạn ra đến tận bến tàu điện. Cũng không còn nghe thấy tiếng Marilda nữa.

Còn lại một mình, dona Flor bỏ mặc tất cả mọi thứ: bánh kẹo, chai lọ, bừa bộn, tiếng trò chuyện vọng lại từ ngoài vỉa hè, cây kèn pha gốt nằm trong góc, lặng lẽ, trầm mặc. Cô mở cửa phòng ngủ và bật đèn.

— Anh à? cô hỏi giọng nóng bỏng nhưng không ngạc nhiên, như thể cô vẫn đợi anh.

Người trăn như nhộng, hết như dona Flor đã thấy hôm Chủ nhật lễ hội hóa trang, khi người làm ở nhà xác mang thi hài về Vadinho nằm trên chiếc giường sắt, tươi cười lấy tay ra hiệu cho cô. Dona Flor cũng cười với anh, ai mà cưỡng lại được sự quyến rũ của anh chàng phóng đảng, khuôn mặt vừa ngây thơ vừa trơ trẽn, đôi mắt thèm muốn này chứ? Ngay đến cả nữ thánh ở nhà thờ còn chẳng cưỡng lại được, huống hồ là dona Flor, người trăn mắt thịt.

— Em xinh đẹp của anh ời...

Cái giọng âu yếm, lười biếng và chậm rãi.

— Sao hôm nay anh lại tới? dona Flor hỏi.

— Vì em gọi anh. Hôm nay em gọi anh nhiều tới mức anh phải tới...

Như thể tiếng gọi của cô thiết tha mạnh mẽ đến mức làm mờ cả giới hạn giữa đi đầu có thể và đi đầu không thể.

— Anh đây, em yêu, anh đến ngay...

Nhôm người dậy, anh ta cầm tay cô.

Anh ta kéo cô lại gần và hôn cô. Lên má, vì cô đã quay miêng đi.

— Không được hôn lên miêng! Anh không được làm thế, anh điên rồ!

— Sao lại không?

Dona Flor ng ỡ xuống mép giường. Vadinho nằm xuống thoải mái, hơi dặng chân ra, để hở cái bộ phận thật sỗ sàng không nên khoe ra, nhưng thật đẹp. Dona Flor thấy mùi lòng trước mỗi đường nét trên cơ thể ấy: gần ba năm trời cô không hề gặp và anh ta chẳng hề thay đổi, như thể thời gian không hề trôi.

— Anh vẫn thế, anh chẳng thay đổi gì cả, không một chút nào. Em thì béo lên.

— Em xinh lắm, em không biết đâu... Trông em như củ hành tây mập mập ngọt ngào nhìn chỉ muốn cắn một cái... Cái gã Vivaldo đều giả ấy có lý. Gã cứ nhìn em chăm chăm, đ ồ láo xược...

— Bỏ tay ra, Vadinho, và đừng có nói dối nữa. Ông Vivaldo không bao giờ nhìn em như anh vừa nói. Ông ấy lúc nào cũng tỏ ra đúng mực... Nào, bỏ tay ra...

— Sao vậy, em yêu? Sao lại phải bỏ tay ra?

— Vadinho, anh quên em là đàn bà đã có chồng và đứng đắn à? Chỉ chồng em mới có quyền đặt tay lên người em...

Vadinho nháy mắt giễu cợt:

— Thế anh là ai, em yêu? Anh là chồng em, em đã quên r ồi à? Anh là chồng đầu nên có quyền ưu tiên...

Đó là một vấn đề mới mà dona Flor chưa từng nghĩ tới và không thể cãi lại được:

— Anh bịa ra những chuyện đó... Chúng ta thậm chí còn không thể tranh luận về chuyện này...

Ngoài phố đã vang lên tiếng bước chân vững chãi của tiến sĩ Teodoro.

— Anh ấy về rồi, Vadinho, anh đi đi... Em rất vui vì được gặp anh, anh không hình dung được đâu... Thật dễ chịu.

Vadinho vẫn ở đó, vẻ vui thích.

— Anh đi đi, điên quá đi mất, anh ấy vào nhà rồi, anh ấy sẽ đóng cửa bây giờ.

— Thế sao anh lại phải đi, em nói cho anh biết đi?

— Anh ấy sẽ vào và thấy anh ở đây, em biết nói gì với anh ấy?

— Ngốc ạ, anh ta không thấy anh đâu, chỉ có em thấy anh thôi, Flor của anh ạ.

— Nhưng anh ấy sẽ nằm lên giường...

Vadinho phác một cử chỉ tiếc nuối bất lực:

— Anh không thể ngăn anh ta được, nhưng nếu chịu khó nằm chặt một chút thì cũng đủ chỗ cho cả ba chúng ta mà.

Lần này cô nổi giận thực sự:

— Anh nghĩ về em thế nào hả? Anh không biết em là người thế nào nữa à? Sao anh lại cư xử với em như thể em là thứ đàn bà bỏ đi hay gái điếm hả? Sao anh dám thiếu tôn trọng em như thế? Anh biết em là người đàn bà đứng đắn mà!

— Em đừng giận, em yêu ời... Mà chính em gọi anh đến cơ mà...

— Em chỉ muốn gặp và trò chuyện với anh thôi...

— Nhưng chúng mình còn chưa kịp trò chuyện mà...

— Mai anh tới, chúng mình sẽ nói chuyện...

— Nhưng anh không thể đi đi lại lại như thế được... Em tưởng dễ dàng như đi từ đây tới Santo-Amaro hay Feira-de-Sant'Ana à? Em tưởng chỉ cần nói "Tôi đi tới chỗ đó rồi sẽ quay lại" là được à? Em yêu ạ, vì anh đã đến đây rồi nên anh sẽ ở lại...

— Nhưng anh không thể ở trong phòng ngủ được, không thể nằm trên giường được, làm ơn đi, vì Chúa. Vadinho, dù anh ấy không trông thấy anh nhưng em vẫn xấu hổ đến chết đi được. Em không thể.

Nghe giọng cô đã thấy tiếng nước nở. Vadinho không bao giờ chịu được khi nhìn cô khóc.

— Được rồi, anh sẽ ngủ ở ngoài phòng khách, ngày mai chúng ta sẽ quyết định mọi chuyện. Nhưng trước khi ra, anh muốn hôn em.

Họ nghe tiếng tiến sĩ trong phòng tắm, tiếng nước chảy. Dona Flor nghiêm trang chìa má cho Vadinho.

— Không, em yêu ơi... Hôn miệng cơ, nếu em muốn anh đi ra...

Tiến sĩ sắp vào tới nơi rồi: biết làm gì đây, nếu không phục tùng lời yêu cầu của gã bạo chúa và chìa môi ra cho hắn?

— Ôi, Vadinho, ôi!

Rồi cô không nói gì nữa, môi, lưỡi và những giọt nước mắt (xấu hổ hay vui mừng) đều hòa trong cái miệng hau háu và điêu luyện. Ôi, hôn thế mới là hôn chứ!

Anh ta đi ra, người trăn như nhộng, đẹp đẽ và nam tính biết bao! Lốp lông mỏng vàng óng phủ trên cánh tay và chân, thảm lông vàng trước ngực, vết sẹo dao đâm trên vai trái, bộ ria mép xắc xược và cái nhìn táo tợn. Anh ta đi ra, bỏ lại ngọn lửa cái hôn cháy trên môi cô (và trong lòng cô).

Vừa bước qua cửa, tiến sĩ Teodoro vừa nói những lời khen mà vợ rất đáng được hưởng:

— Buổi lễ tuyệt vời, mình ạ. Mọi thứ đều đầu vào đấy, không thiếu thứ gì, mọi thứ đều hoàn hảo. Anh rất thích như thế, không có chút sai lầm nào...

Nói rồi anh đi thay quần áo phía sau đầu giường trong khi cô mặc váy ngủ.

— May mà mọi việc đều tốt đẹp, Teodoro ạ.

Để kỷ niệm ngày cưới, cô đã chọn chiếc váy ngủ có đăng ten và diềm vải đã mặc đêm tân hôn ở Paripe, tuyệt tác của dona Enaíde và vẫn cất trong tủ từ hồi đó. Cô nhìn vào gương thấy mình xinh đẹp và kêu gọi, và cô muốn Vadinho trông thấy cô như thế, dù chỉ trong chớp mắt.

— Em đi uống chút nước, em sẽ quay lại ngay, Teodoro ạ.

Rất có thể Vadinho đã thiếp đi vì mệt mỏi sau chuyến đi dài. Để khỏi đánh thức anh ta, cô nhón chân đi qua hành lang. Cô chỉ muốn nhìn thấy anh ta trong giây lát, lướt qua má anh ta nếu anh đang ngủ, cho anh ta nhìn (từ xa) chiếc váy ngủ mỏng tang nếu anh ta còn thức.

Cô vừa kịp thấy anh ta đi qua cửa, trần trụi, vôi vàng. Cô đứng lại, người lạnh toát, tim đau nhói. Chắc là bị xúc phạm nên anh ta đã bỏ đi, và cô mãi mãi cô đơn. Không còn gương mặt thanh tú để hôn, không còn được khoe anh ta chiếc váy ngủ (để anh ta giơ tay vừa cười vừa giật nó ra), không bao giờ nữa r ồi. Bị xúc phạm nên anh ta bỏ đi r ồi.

Có lẽ như thế lại hơn. Chắc chắn là hơn. Cô là người đàn ông, làm sao có thể nhìn người đàn ông khác, dù là người này, trong khi ch ồng cô đang đợi cô trên giường với bộ pyjama mới (quà kỷ niệm ngày cưới)? Như thế là hơn: Vadinho đã ra đi mãi mãi. Cô đã gặp anh ta, đã hôn anh ta và chẳng muốn gì hơn nữa. Như thế là hơn, cô lảm nhảm với bản thân mình, như thế là hơn.

Cô lấy lại tinh thần và quay về phòng ngủ. Sao lại bỏ đi nhanh thế nhỉ? Sao lại quay về đột ngột thế, khi mà anh ta đã phải đi qua thời gian và không gian để tới được đây? Ai. biết được, có khi nào anh ta chưa bỏ đi?

Ai mà biết được, có khi anh ta chỉ đi dạo, ngó nghiêng xem đêm ở Bahia ra sao, xem trò cờ bạc thế nào khi không có mình – có lẽ anh ta đã đi làm một vòng xem xét, từ Palace tới sông Ba Công Tước, từ Abaixadinho tới sông bạc của Zézé Viêm Màng Não, từ quán Tabaris tới hang ổ của Paranaguá Ventura.

phần năm

VỀ CUỘC CHIẾN ÁC LIỆT GIỮA LINH HỒN VÀ VẬT CHẤT, VỚI NHỮNG  
SỰ KIỆN KỶ LẠ VÀ NHỮNG SỰ KIỆN LẠ LÙNG CHỈ CÓ THỂ DIỄN RA Ở  
BAHIA, VÀ AI MUỐN TIN THÌ TIN

— Với dàn đồng ca trống và agogô§  
cùng với thần Exú  
trong một bài hát chế nhạo:  
Tôi đã đóng cửa, tôi lại làm nó mở ra

trường nghệ thuật  
âm thực và hương vị

*Những món các thần orixá thích và không thích*

— (Thông tin do Dionísia cung cấp)

Cứ đến thứ Tư, thần Xangô lại ăn món *caruru* (với các thần, món này tên là *amalá*), còn trong các ngày lễ thì ăn rùa hoặc cừu (*ajapá* hay *agutan*).

Ewá, thần suối, không thích *cachaça*, cũng không thích thịt gia cầm.

Iyá Massê ăn gà Nhật.

Nên dành dê đực và *akikó* (tức là gà trống trong vốn từ vựng của *macumba*) cho Ogun.

Omolu không chịu được món cua.

Lúc nào cũng mang theo quạt và gương, điệu đà, thích làm duyên làm dáng, Oxum thích món cá *acará* và món *ipetê* làm từ củ mài, hành và tôm. Thịt dê là món nữ thần này thích nhất, cô thích ăn thịt dê với ngô nghiền trộn dầu cọ và mật ong.

Oxóssi, vua của Ketu và là thợ săn, thích được tôn kính nhất mực, nhưng lại có rất nhiều điều cấm kỵ. Trong rừng, ông đương đầu với lợn rừng, nhưng lại không thích ăn cá còn nguyên da, ghét củ mài và đỗ trắng, không thích nhà có cửa sổ, vì với ông, cửa sổ chính là khu rừng.

Yansã, nữ chiến binh không sợ cái chết cũng như các linh hồn *eguns*, không thích mướp, xà lách và húng xiêm. Bà chỉ thích ăn đậu viên.

Oxumarê thích ăn đậu và ngô, còn Nanan thích món *caruru* thật cay.



Tiến sĩ Teodoro được thần Oxalá bảo hộ, nhìn vẻ nghiêm nghị và cách xử sự của anh là biết ngay. Khi anh vận bộ đồ vest trắng và cần cây kèn, trông anh giống Oxolufan, vị thần Oxalá già, người quan trọng nhất trong các vị thần, cha của tất cả các vị thần. Thần Oxalá thích ăn các món *ojojó* làm từ củ mài, *êbô* nấu bằng ngô trắng, sò, ốc, uống *acaçá*. Oxalá không thích gia vị, không dùng muối và ghét dầu ăn.

Người ta bảo rằng chính Asobá Didi đã phù phép cho người đã khuất và các hồn tử và đã ba lần khẳng định điếu này: kẻ phù hộ cho Vadinho là Exú chứ không phải ai khác. Vì Exú là quỷ nên anh ta sẽ mang hình hài như thế nào ở dưới đó nhỉ? Có lẽ là hình Ma Vương, thiên thần bị thất sủng, kẻ nổi loạn dám vi phạm luật pháp và bọc mình trong vòng lửa...

Exú ăn tất cả những gì ăn được, nhưng chỉ uống duy nhất một thứ: rượu *cachaça* tinh khiết. Exú ngỗ đời ở các ngã tư trong đêm, để tìm con đường khó khăn nhất, hẹp nhất và phức tạp nhất, con đường lạc lối, vì theo như người ta nói, Exú chỉ ham vui.

Vị thần Exú lấu lỉnh nhất là vị thần của Vadinho.

Người h ồ lì sắp thông báo ván cuối cùng, trời đã rạng sáng, mọi người đầu mệt mỏi. Bà Claudette tuyệt vọng đi hết từ người chơi này tới người chơi khác chìa tay xin. Bà chẳng còn làm cho giọng nói và cái nhìn của mình có vẻ mời mọc, chút láu lỉnh hay lời hứa hẹn đ ền bù ngọt ngào được nữa. Chẳng còn chút dấu vết của lòng tự trọng, chỉ còn nỗi sợ bị đối, bị chết đối. Bà không còn nói với giọng Paris “anh yêu”, “cưng của em”, “cưng ời” nữa, bà ngửa tay xin, cái miệng với hàm răng trơ trọi, chỉ một thẻ bài thôi mà, chỉ cần năm *milreis* thôi cũng được. Không phải để chơi, mà để đổi lại lấy tiền ăn ngày mai.

Nếu người ta cho bà mấy thẻ bài ngay khi bà vừa lên được vào phòng chơi hoặc được người gác cửa thương tình mà cho vào (anh ta được lệnh cấm cửa không cho bà vào), bà hẳn đã đặt thẻ bài xuống bàn chơi để nhân nó lên gấp nhiều lần và kiếm chút đỉnh trả tiền thuê căn phòng áp mái tồi tàn trong ngôi nhà ở khu Pelourinho nơi bà sống cùng với lũ chuột và gián leo cả lên giường trông phát bu ần nôn. Sáng nào bà cũng thức dậy trong tiếng kêu la chửi bới của lão Thối đe dọa đuổi bà ra khỏi nhà, lão là viên quản lý bản thủ của dona Imaculada Taveira Pires, chủ cái khu ổ chuột này và rất nhiều khu khác như thế. Hiệp sĩ cho dona Imaculada dùng toàn bộ tiền thu được từ các khu này để làm từ thiện.

Tiền thuê nhà ư, ai mà biết được? Có thể bà sẽ xin gia hạn được thêm một, hai ngày, nếu lão Thối muốn “giải tỏa tự nhiên”, như lão vẫn nói, và nếu bà chịu chi ều lão. Ai biết lão Thối đầu thấy đó là cái giá khủng khiếp, vì dù bà Claudette đã sa sút hết mức nhưng bên lão, bà vẫn cứ là hương là hoa thơm phức.

Gần bảy mươi tuổi, có khi bảy mươi r ồi cũng nên, đầu g ần như hói, lơ thơ vài sợi tóc, miệng chỉ còn vài cái chân răng, mắt mờ vì đục thủy tinh

thế, bà chẳng còn gì để làm cái nghề quý hóa mà có thời từng làm mưa làm gió, khi khách xếp hàng trong phòng khách nhà nghỉ nơi bà hành nghề một cách vô cùng tinh tế. Bà đến Salvador khi vẫn còn khỏe mạnh quyến rũ, tuổi bốn mươi mà trông như mới hai mươi lăm, sau khi đã sống ở Buenos Aires, Montevideo, São Paulo, Rio de Janeiro, là “cảm giác Paris” lừng danh trong cánh gái điếm hạng sang ở Bahia. Thời đó đã xa lắm rồi, xa đến nỗi bà Claudette chỉ còn nhớ mang máng, những giây phút huy hoàng trong quá khứ giờ chẳng giúp được gì cho bà dù chỉ để thấy vui hơn.

Bà cứ tuột dốc dần, chuyển từ phố này sang phố kia, từ Nhà nghỉ châu Âu trên quảng trường Nhà hát, tuyệt đỉnh của sang trọng, nơi các chủ đồn điền cacao tiêu toàn từ 500 *milreis* để theo những cua học đặc biệt thưởng thức lạc thú tinh tế kiểu Pháp, rồi xuống hạng dần và xuống giá tới mức sau một hành trình dài định mệnh rơi vào các nhà thổ ở các khu Juliao và Pilar, trong ngõ cụt Thụt Thối. Và cuối cùng còn tệ hơn thế, bà sống trong các căn phòng tồi tàn, trong cay đắng và đói khát. Vừa chạy lon ton vừa trốn tránh, bà bán mình lấy vài đồng xu trong những góc tối tăm nhất, “làm một dù Paris đi cứng”. Có lần, một anh chàng da đen hơi chệnh choáng hơi men đã cho bà một đồng xu và nói gần như là tình cảm:

— Về nuôi cháu đi, bà không làm điếm được nữa đâu...

Bà chẳng có con cháu, chẳng có họ hàng, cũng chẳng có bạn bè nào cả. Cũng chẳng có quần áo lịch sự. Mấy bộ quần áo rách rưới cuối cùng toàn vá chằng vá đụp và bẩn thỉu. Bà cứ bán dần bán mòn hết các món đồ mình có. Trong suốt thời gian dài bà vẫn giữ được một món đồ trang sức (đồ gia bảo), nhưng rồi một tối kia cũng phải bán nó đi, cũng đã khoảng mười năm rồi (từ lâu bà Claudette không còn để ý gì tới tháng năm nữa), hồi đó, đã đến hồi suy tàn, bà hành nghề ở phố São Miguel với giá thấp. Vadinho, gã trai điên rồ nhưng hào hoa đã cho bà một đồng tiền và mang cái vòng cổ bằng ngọc lam đi.

Giờ đây, trước bàn chơi bài, đúng lúc trò chơi bắt đầu, khi quả bóng cuối cùng quay, bà Claudette, trong tay chẳng có lấy một thẻ bài hay một đồng xu, cũng chẳng chút hy vọng, bỗng nhớ tới Vadinho. Dù thắng hay thua, may hay rủi, bao giờ anh ta cũng cho bà ít nhất là một thẻ bài trị giá một *milreis* cùng với lời tiên đoán. Một tối, anh ta gần như làm vỡ tung két tiền ở quán Tabaris vì thắng lớn và ra về túi chật ních tiền, sau đó đi ăn

mừng với bạn bè, phân phát tiền cho đàn bà như ông vua trong truyện cổ tích, những đồng năm hay mười *milreis*, có cả hai mươi và năm mươi *milreis*. Cảnh tượng thật hết sức điên rồ. Đám đàn bà công kênh anh ta lên trong chiến thắng.

Nếu Vadinho còn sống, nếu anh ta có mặt ở đây, thế nào anh cũng cho bà ít nhất là một thẻ bài, thế là bà có thể mua được một đĩa thịt bò hầm đậu và một bao thuốc. Anh sẽ còn cười láu lỉnh với bà, vẻ xác xược hài hước và nói: “Xin sẵn sàng phục vụ quý bà”. Quý bà sẽ trả lời: “Cảm ơn cung” rồi sẽ đi chơi bạc. Tiếc là anh ta đã chết trẻ, ngay trong lễ hội hóa trang, nếu trí nhớ bà không sai lạc thì là thế.

Đúng lúc bà nghĩ đến anh ta thì chuyện xảy ra: Chastinet, người hời hợt hoàn hảo chuẩn bị vợ tiền đặt và trả cho những kẻ thắng cuối cùng, tay anh ta đẩy các thẻ bài – một trăm, hai trăm, năm trăm, các thẻ năm trăm làm bằng xà cừ, tuyệt đẹp, bỗng dưng anh thấy một cơn đau nhói chạy khắp cơ thể. Anh ta thốt lên một tiếng kêu khàn khàn ngăn ngửi, giờ cao hai cánh tay lên và mở bàn tay ra, đám thẻ bài lăn xuống đất. Ngay lập tức, đám người ranh mãnh xô tới, cả đám đàn ông đàn bà hỗn độn cúi xuống đất tranh giành nhau. Chỉ có bà Claudette, sững sờ và tuyệt vọng, chẳng có sức để lao vào tranh giành, vẫn đứng yên tại chỗ, trong khi Chastinet lúc này đã hẫng sức, quỳ xuống để nhặt những thứ còn sót lại. Granuzo, người phụ trách phòng chơi, lao tới nhặt xem còn giữ lại được chút gì chẳng. Ai cũng nhặt được thẻ bài, trừ bà Claudette vẫn đứng đó ngơ ngác.

Bà Claudette bỗng thấy có bàn tay nhét vào ngực áo để hở của bà một thẻ bài – bằng xà cừ – trị giá năm trăm *milreis*, thừa đủ để trả tiền thuê phòng và chùng mười lăm bữa trưa.

“Xin sẵn sàng phục vụ quý bà”. Bà có cảm giác như nghe thấy cái giọng giễu cợt vô lại đó. “Cảm ơn cung”, bà trả lời như ngày xưa. Bà đi ra phía quầy đổi món tài sản đó. Bà đã quá già và nhẫn nhục cam chịu quen rồi nên chẳng hơi sức đâu mà tìm hiểu ở đâu ra món tài sản đó. Chắc là một trong những người chơi hào phóng và nhanh tay đã nhét vào ngực áo bà cái thẻ bài biết bao người ao ước. “Cảm ơn anh bạn”, dù anh là ai.

Dona Flor giật mình thức dậy: tiến sĩ Teodoro đã tắm và cạo râu xong, anh đang mặc quần áo.

— Em ngủ quên mất...

— Mình ơi, chắc là mình mệt quá ấy mà, đi đâu đó là hoàn toàn bình thường. Chuẩn bị một bữa tiệc như hôm qua và tiếp đón từng ấy người, bận bịu với từng ấy chị em có phải chuyện đùa đâu... Mình phải nghỉ ngơi thôi. Sao mình không nằm nghỉ trên giường cho khỏe? Anh sẽ thu xếp với chị người làm.

— Nằm nghỉ ư? Nhưng em có ốm đâu...

Cô trở dậy, nhanh chóng mặc quần áo: hai vợ chồng bao giờ cũng ăn sáng cùng nhau và dona Flor thích tự tay làm món cháo mì, chỉ có cô mới biết làm món này hợp với khẩu vị của tiến sĩ, cô thường cho một chút bột sắn làm cho nước cháo hơi sánh lại.

Đúng là cô mệt thật, nhưng không phải tại buổi lễ, mà vì cả đêm mất ngủ, đồng tai nghe như ngày xưa, chờ tiếng chân ngoài vỉa hè, cho đến tận sáng. Ngoài ra còn một mối lo lắng: Teodoro có nhận ra đi đâu gì khác lạ ở cô khi hai người gần gũi để kết thúc ngày kỷ niệm đáng nhớ không? Hôm đó không phải thứ Tư, cũng chẳng phải thứ Bảy, nhưng dona Flor mặc lại chiếc váy ngủ đã mặc đêm tân hôn và tiến sĩ nói:

— Đúng là một kỷ niệm dễ thương, mình ạ. Có những dịp mà chuyện nó phải vậy. Xin lỗi mình nếu tôi có lạm dụng hôm nay, vì không phải là ngày...

Anh thật thận trọng và tế nhị, người đàn bà nào mà không thấy bị cuốn hút bởi sự giáo dục tinh tế nơi anh cơ chứ?

Dona Flor đ ồng ý, nhưng trong lòng ngổn ngang tơ vò. Đôi môi b ần giập, cái miệng như bốc hỏa, cái lưỡi nóng bỏng của cô còn lưu giữ hương vị lôi cuốn của Vadinho, và nụ hôn mà tiến sĩ bao giờ cũng dùng để bắt đầu cuộc ân ái với cô đậm ra yếu ớt và nhạt nhẽo.

Lòng rối như tơ vò nên cô chẳng biết mình đang làm gì nữa, làm gián đoạn sự phối hợp nhịp nhàng gắn kết hai người trong ham muốn trong trắng nhưng dữ dội. Bối rối, cô không theo kịp ch ồng như mọi khi và anh tới đích trước, trong khi phải tới lần thứ hai (hôm đó có lặp lại), dona Flor mới trút bỏ được căng thẳng. Kể từ đêm tân hôn ở Paripe tới giờ đi đâu đó chưa bao giờ xảy ra, chưa bao giờ lại thiếu hòa hợp đến thế. Tiến sĩ thấy vợ lạnh lùng, lạ lẫm, nhưng may mà anh lại nghĩ đó là tại cô mệt mỏi vì phải chuẩn bị lễ kỷ niệm.

Sáng sớm, khi tia sáng mờ mờ lan trên các bức tường, dona Flor nghe thấy tiếng chân vọng lại từ xa và thiếp đi trong giấc ngủ mê mệt như thể dùng ma túy vậy. Dậy muộn hơn thường lệ, cô xỏ chân vào dép đi trong nhà, khoác chiếc áo choàng mặc nhà ra ngoài váy ngủ, chải vội tóc rồi chạy ra bếp. Khi đi qua phòng khách, cô thấy gã quý sứ nằm dài trên đi văng, vẫn tr ần tr ồng tr ờ trên như thế. Phải đánh thức anh ta dậy trước khi nấu cháo mì (mùi cà phê thơm phức từ ngoài bếp vọng vào). Dona Flor đ ụng vào vai Vadinho, anh ta hé một mắt, càu nhàu:

- Đ ể anh ngủ, anh vừa mới về..
- Anh không được ngủ ngoài phòng khách.
- Sao lại không?
- Em đã nói với anh rồi, em thấy phiền...

Anh ta phác một cử chỉ sốt ruột:

- Chẳng liên quan gì đến anh... Đ ể anh yên...
- Anh lại bắt đầu cư xử tàn nhẫn rồi đấy... Em xin anh đấy, Vadinho...

Anh ta lại mở mắt và mỉm cười uể oải với cô:

— Thôi được rồi, ngốc ạ. Anh vào phòng ngủ... Đ ồng nghiệp của anh đã ra chưa?

- Đ ồng nghiệp nào?

— Gã tiến sĩ của em... Chẳng phải hắn ta và anh đều là chồng em đó sao? Anh và hắn là đồng nghiệp ở nơi sâu kín, em yêu ạ...

Anh ta nhìn cô trơ trẽn và xảo trá.

— Vadinho! Em không chấp nhận được kiểu đùa như thế đâu...

Cô nói to và từ trong bếp vọng ra tiếng chị người làm:

— Dona Flor, bà gọi tôi ạ?

— Tôi nói là để tôi nấu cháo mì...

— Em đừng giận, em yêu ạ... Vadinho vừa nói vừa đứng dậy.

Anh ta giơ tay ra để tóm lấy cô – ôi trông anh ta trăn trờn thật là sỗ sàng – nhưng cô tránh được.

— Anh thật chẳng biết đi đâu chút nào...

Hai người đàn ông gặp nhau trong hành lang và khi nhìn thấy hai người đi qua nhau, dona Flor thấy lòng tràn lên niềm âu yếm với cả hai, tuy rất khác nhau, nhưng đều là chồng cô trước Chúa và trong mắt mọi người. “Hai đồng nghiệp”, cô nghĩ và cười thầm trong bụng vì câu đùa. Ngay lập tức cô tỉnh ra: “Lạy Chúa, mình trở nên trơ trẽn như Vadinho mất rồi”. Gã trơ trẽn vừa liếc mắt về cùng hội cùng thuyền với cô, vừa thè lưỡi ra trêu tiến sĩ và dùng tay làm một cử chỉ táo tợn. Dona Flor bực mình.

Thế chẳng hay chút nào, cô không thể tha thứ cho những trò xấu xa, những câu đùa dung tục, những thái độ của kẻ vô lại thiếu giáo dục, những cử chỉ thô tục, suồng sã như vậy được. Đã đến lúc Vadinho phải học cách cư xử trong một ngôi nhà tử tế.

Tiến sĩ bước tới, râu cạo sạch sẽ, mặc áo vest và gi lê mới tinh:

— Hôm nay chúng mình hơi muộn rồi, mình ạ...

“Chúa ơi, món cháo mì!” Dona Flor chạy vào bếp.

Tới hết giờ học buổi sáng, khi mọi người rút thăm xem ai được mang khay *baba-de-môça*, món tráng miệng ngon tuyệt làm bằng trứng và kem dừa, về nhà, dona Flor cảm thấy Vadinho đang lẩn quất đâu đây trước khi nhìn thấy anh ta. Cô vẫn còn chưa quen với việc là người duy nhất trông thấy Vadinho nên khi thấy anh ta lại gần cái bàn, người vẫn trằn như nhộng, cô run lên. Nhưng vì học sinh không ai phản ứng gì trước vụ bê bối kỳ quặc này nên cô sức nhớ ra đặc quyền của mình: với người khác, người chững đầu của cô vẫn vô hình, vẫn còn may!

Các học sinh vẫn tiếp tục cười đùa như không hề có một người đàn ông trằn truồng đang nhìn họ chòng chọc bằng con mắt sành sỏi, nấn ná nhìn những người xinh nhất, đúng là lạm dụng. Anh ta lại đến quấy rối lớp học, trà trộn vào đám học sinh như ngày xưa. Về chuyện này, Vadinho sẽ phải giải thích cho cô nghe về những chuyện ngày xưa, ví dụ như về cái cô Inês Vasques dos Santos hiểm độc, chuyên làm bộ làm tịch.

Rất chậm chạp, nhẹ nhàng, chân lướt nhẹ như múa, anh ta xoay ba vòng quanh cô nàng Zulmira Simões Fagundes kêu gọi, hài hước, hông rộng, tự do ngúng nguẩy, đôi vú bằng đồng (ít ra thì trông có vẻ như thế), thư ký đặc biệt của ông trùm tư bản hùng mạnh Pelancchi Moulas, rất đặc biệt, thấy người ta bảo vậy. Sau khi đã ngấm chán chê cái hông, Vadinho muốn làm rõ bí mật về đôi vú: có thực là chúng bằng đồng không, hay chỉ là rất rắn chắc? Với mục đích đó, anh ta bay lên cao, chân để trên trần nhà, đầu chúc xuống, nhìn vào ngực áo mở rộng của hậu duệ danh giá của dân *nagô*.

Dona Flor cảm bật, bàng hoàng: cô chưa từng thấy anh ta bay lên không trung, dễ dàng như đi trên mặt đất, đứng ở tư thế thoải mái nhất – đứng, hay đúng hơn là nằm thẳng đứng, nghiêng người hay chúc thẳng đầu



xuống đất -, như trong lúc này anh ta đang ngắm nghía đôi vú của cô gái xinh đẹp.

Tất nhiên, đám học sinh không nhìn thấy anh ta, nhưng chắc họ cũng cảm thấy có cái gì đó trong không gian, vì họ bỗng trở nên rất hưng phấn, cười nói lung tung, như linh cảm thấy đi đâu gì đó. Dona Flor tức điên lên, Vadinho đang vượt quá giới hạn.

Anh ta thực sự đã vượt quá giới hạn vì ngắm nghía thôi chưa đủ, anh ta còn thò tay vào ngực áo, sờ lên chất liệu làm nên những tạo vật của Chúa ấy: chúng bằng da bằng thịt hay là đi đâu huyền diệu?

— Ái! Zulmira rên rỉ, người ta sờ vào người tôi...

Dona Flor mất bình tĩnh trước hành động vô lại đó và hét lên:

— Vadinho!

— Ai? Cái gì? Sao cơ? Có chuyện gì thế? Các cô học trò choáng váng xáo động vây quanh cô bạn và cô giáo. Dona Flor, cô vừa nói gì đấy? Còn chị, Zulmira ?

Zulmira giải thích trong tiếng thở dài uể oải:

— Tôi thấy cái gì đó sờ và ấn vào ngực tôi...

— Đau à?

— Không... Dễ chịu thì đúng hơn...

Dona Flor khó khăn lắm mới lấy lại được bình tĩnh. Vadinho đã biến mất khi cô hét lên đau khổ.

Ba hay bốn lần trong buổi chiều tối hôm đó, Vadinho đã nhắc lại với cô điếu đó bằng cái giọng xảo trá và nụ cười tinh quái:

— Để r ỡ xem ai giỏi hơn, em yêu... Em với gã tiến sĩ cùng lòng tự hào của em và anh...

— Anh, với cái gì?

— Anh, với tình yêu của anh...

Đó là một lời thách thức, dona Flor thấy vững lòng vì điếu anh ta vừa thổ lộ một lúc trước (là sẽ không chiếm đoạt cô bằng sức lực, mà chỉ khi nào cô đồng ý), sẵn sàng chấp nhận lời thách thức đó, sẵn sàng mạo hiểm, tin tưởng ở lòng thủy chung và tinh thần dũng cảm của mình. Anh chàng ngạo nghễ kia ơi, ai đã trải qua địa ngục của thời kỳ góa bụa sẽ không sợ những lời gièm pha hay những kẻ quyến rũ đâu:

— Em đặt sự đứng đắn của mình lên trên tất cả...

Vadinho bắt đầu cười:

— Em nói hết như anh chàng tiến sĩ, em yêu ạ. Hết sức trịnh trọng, truyên thống, cứ như giáo viên vậy...

Cô cũng cười:

— Em là giáo viên mà. Em là giáo viên trước khi quen anh ấy và trước cả khi quen anh. Mà là giáo viên có rất đông học sinh đấy nhé...

— Giáo viên dạy nấu ăn chứ không phải dạy tự phụ.

— Anh nghĩ em thành ra tự phụ thật à? Em thay đổi đến thế cơ à?

— Em sẽ không bao giờ thay đổi, em yêu ạ. Điếu tự phụ duy nhất ở em là tiết hạnh. Nhưng anh đã thó được tiết hạnh của em một lần, anh sẽ lại

làm thế lần nữa. Dù em là giáo viên, em xinh đẹp ạ, trong tình yêu em chỉ là học sinh của anh thôi. Và anh đến để dạy cho em đây...

Hai người cười đùa vui vẻ nhẹ nhàng tới tận giờ ăn tối. Dona Flor thấy tự tin, nói đầy tự hào: không bao giờ Vadinho có thể lay chuyển được tiết hạnh của người phụ nữ đứng đắn trong cô, lòng chung thủy của người vợ trong cô. Lần đầu, lúc đó còn là thiếu nữ bị cấm đoán nên cô không biết kìm cảm xúc của mỗi tình đầu và tiết hạnh của cô cũng theo gió vùng Itapoã mà bay đi mất. Giờ đây, cô là người đàn bà đã trải qua đau khổ và niềm vui, cô biết giá trị và ý nghĩa của mọi việc. Vadinho đợi mãi sẽ chán thôi. Nhưng anh ta không tin vào sự kháng cự không gì đánh đổ được đó.

— Em sẽ đầu hàng khi em ít ngờ tới nhất... Như ngày xưa... Mà em biết tại sao không?

— Tại sao?

Ngạo nghễ và xác xược, anh ta giải thích:

— Bởi vì em yêu anh, và tận sâu trong đáy lòng, chính em cũng không biết là em muốn làm đi đâu đó đến chết đi được...

Vadinho đây những mưu mô và những ý tưởng nông cu ồng. Dona Flor cương quyết giữ thái độ đoan trang:

— Lần này anh sẽ thua... Chỉ tốn thời gian và những lời rêu rao...

Đó là một buổi chiều tối thanh thản và vui vẻ. Thế nhưng nó đã được bắt đầu một cách khó khăn và khó chịu.

Sau giờ học, khi dona Flor tắm xong, ra đứng trước gương để chải tóc và xúc nước hoa, người g ần như tr ần tru ồng, chỉ mặc áo nịt ngực và quần lót, bỗng nghe tiếng huýt sáo thán phục vọng lại từ đâu đó trong phòng. Ấy thế mà trước khi đi tắm và sau khi tắm xong, cô đã kiểm tra cẩn thận và thấy cả hai người ch ồng của mình đều không có mặt trong phòng: tiến sĩ vẫn còn ở hiệu thuốc, Vadinho đã biến mất tắm từ khi xảy ra vụ bê bối lúc sáng ở lớp học.

Giờ anh ta đang ng ửi vắt vẻo trên tủ áo, chân đung đưa.

Dưới ánh sáng mờ mờ trong phòng, trông anh như được làm bằng gỗ giống với thứ gỗ làm bức tượng thiên thần ở hành lang nhà thờ Santa-

Tereza. Cái nhìn của anh ta lần theo đôi vai dona Flor với vẻ thèm muốn tới mức nó trượt xuống như dãi trên người cô, trên cơ thể còn ẩm ướt của cô. “Chúa ơi!”, dona Flor thẫn thùi, vội vàng lấy tấm áo choàng che thân.

— Sao lại che người đi thế, em yêu? Em quên là anh biết hết cả người em rồi à? Còn chỗ nào trên người em mà anh chưa từng hôn không? Đúng là ngốc thật...

Nhảy xuống nhẹ nhàng như múa – các cử chỉ mới nhẹ nhàng làm sao – cơ thể trần truồng của anh ta xuyên qua bóng tối và ánh sáng, duyên dáng hạ xuống chiếc giường sắt, trên chiếc nệm lò xo mới.

— Em yêu ơi, cái nệm mới này nhẹ như mây, dễ chịu thật! Xin có lời mừng nhé.

Anh ta uể oải duỗi thẳng người, một chuỗi ánh sáng làm nổi lên nụ cười hài lòng trên gương mặt nhục cảm và căm dỡ. Đứng trong bóng tối, dona Flor ngấm nhìn anh ta.

— Lại đây, Flor, lại đây nằm cạnh anh, chúng mình sẽ yêu nhau. Em nằm xuống đây đi, chúng mình sẽ lăn trên cái nệm êm ru này...

Vẫn còn giận vì vụ lộn xộn với đám học trò – cái ý tưởng kỳ cục của Vadinho khi sờ tay vào vú Zulmira và cái con oắt con ấy lại thấy thích thú vì dù không nhìn thấy kẻ xác xược nhưng cô ta bỗng dưng tỏ ra uể oải, gần như ngất – dona Flor bất thành linh bật lại:

— Anh làm thế mà vẫn chưa đủ à? Sao còn phải tới đây nấp mà rình rập em? Suốt thời gian qua anh chẳng học được đi đâu gì hết, lẽ ra anh phải rút ra được bài học...

— Em đừng giận mà, em yêu... Tới đây nằm đi, sát vào anh đây này...

— Anh còn dám gọi em tới nằm cạnh anh à! Anh nghĩ em là người thế nào? Rằng em không biết xấu hổ cũng chẳng có danh dự gì hết, đúng không?

Vadinho không muốn tranh cãi:

— Em xinh đẹp ơi, sao em lại giận dỗi? Anh chỉ liếc mắt xem một bộ phận trên người cô ta thôi mà... Chỉ là tò mò thôi, anh muốn biết món đồ chơi của Pelancchi Moulas như thế nào thôi mà. Người ta bảo gã bú vú cô

ta đấy... (anh ta cười r ỡ hạ giọng.) Lại đây, em yêu, ng ỡ cạnh ch ờng yêu của em đây này, vì em không muốn nằm mà, vì em sợ. Em ng ỡ xuống đây, chúng mình trò chuyện một chút, chẳng phải chính em bảo chúng mình có chuyện phải nói đấy thôi?

— Nếu em ng ỡ, thế nào anh cũng muốn dùng sức chiếm đoạt em....

— Giá mà anh làm thế được... Nếu anh dùng sức mà chiếm đoạt được em, anh còn mất công ng ỡ tán dương nịnh nọt em làm gì? Anh không bao giờ cưỡng đoạt em, nhớ lấy, em yêu ạ, vì đó là lời của Vadinho...

— Anh không có quyền cưỡng đoạt em à?

— Ai mà cấm được anh? Chẳng có trời đất quỷ thần nào cấm được anh làm bất cứ đi ều gì. Em phải biết đi ều đó chứ, em chẳng từng sống bảy năm với anh đó sao? Em còn chưa biết anh sao?

— Thế thì tại sao?

— Anh đã bao giờ cưỡng đoạt em chưa? Đã bao giờ chưa? Nói anh nghe xem nào?

— Chưa bao giờ...

— Thấy chưa? Anh tự cấm mình làm đi ều đó, chưa bao giờ anh cưỡng đoạt phụ nữ, có một hôm, Mirandão định làm nhục một cô gái da đen trên bãi biển Union, anh đã ngăn cậu ta lại... Em yêu ạ, anh chỉ muốn thứ gì người ta sẵn lòng vui vẻ cho anh. Nếu cưỡng bức thì còn ra vị gì nữa!

Anh ta ngắm cô h ỡ lâu, r ỡ lại mỉm cười:

— Chính em sẽ muốn đi ều đó, Flor xinh đẹp của anh ạ, và anh đang chờ đợi như người điên để được nhấm nháp em... Nhưng em là người quyết định sẽ trao thân, vì anh chỉ muốn có em nếu em cũng muốn đi ều đó. Anh không muốn có em với dư vị hằn thù, em yêu ạ.

Cô biết đó là sự thật: niềm tự hào bốc lên từ lồng ngực người ch ờng đầu tiên của cô như v ầng hào quang rạng rỡ. Không phải là v ầng hào quang thánh thiện, mà là v ầng hào quang của người đàn ông đ ầy nam tính và thẳng thắn.

Vậy là dona Flor ng ỡ xuống mép giường, trong khi Vadinho nằm dài cạnh đó và quan sát cô. Giờ cô đã thấy thoải mái, thư giãn, không còn đ ề

phòng nữa. Nhưng cô vừa mới ng ỡ xuống, gã xảo trá đã lấy tay vuốt từ eo cô xuống tận rốn. Cô phần nộ đứng dậy:

— Anh thật chẳng ra gì... Em vừa mới nghĩ anh thật lòng, rằng anh là người biết giữ lời... Thế mà anh đã tự nuốt lời, đã đặt tay lên...

— Anh có cưỡng đoạt em đâu? Anh chỉ đặt tay lên rốn em thôi mà. Ng ỡ xuống đi và nghe anh nói đây: anh không cưỡng đoạt em, nhưng đi đâu đó không có nghĩa anh không làm đủ mọi đi ều, không thử mọi cách để em muốn đi ều đó. Mỗi lần có thể chạm vào em, anh sẽ chạm, mỗi lần có thể hôn em, anh sẽ hôn. Anh không nói dối em, Flor ạ, anh sẽ làm tất cả, tất cả, và nhanh thôi, vì anh muốn yêu em đến phát điên lên được, anh khát em.

Đó là sự thách thức: danh dự người đàn bà đứng đắn của cô đối chọi với sự quyến rũ của Vadinho cùng những lời đường mật, những mưu mẹo của anh ta.

— Anh không nói dối em đâu, Flor ạ, anh sẽ làm tất cả để quyến rũ em, và khi chàng tiến sĩ của em ít ngờ nhất chính là lúc anh ta sẽ có cả một vòng sừng trên đầu. Mà này, em yêu ơi, với cái đầu to và dáng vóc cao lớn như vậy, anh ta sẽ là người ch ồng bị cấm sừng đẹp nhất đấy.

Thách thức ư? Tốt thôi, ông ch ồng đầu của tôi ạ, anh là chàng ngựa đực hăng máu, Don Juan của các nhà thơ và những khu nhớ nhớt, kẻ xảo trá quyến rũ các cô gái trẻ và phụ nữ đã có ch ồng. Dù anh có mưu mẹo đến đâu, lần này anh cũng không có được tôi đâu. Mưu kế, những lời đường mật và tính kiêu ngạo của anh chẳng ích gì đâu, anh chàng dẻo mép ạ, tôi sẽ không để mình bị khuất phục hay bị anh lợi dụng đâu. Tôi là người đàn bà đứng đắn và sẽ không để tên tôi cũng như tên ch ồng tôi bị nhớ nhớt đâu. Tôi chấp nhận lời thách thức. Nghĩ thế và quyết định thế, cô lại ng ỡ xuống mép giường.

— Vadinho, đừng nói về chuyện này nữa, không hay đâu... Anh phải tôn trọng ch ồng em... Bỏ ý định đó đi, chúng mình nói chuyện nghiêm túc nhé. Nếu em gọi anh, như anh nói, là để trò chuyện với anh thôi, đôi khi em thấy nhớ anh, muốn trò chuyện với anh. Chẳng có ản ý gì đâu. Sao anh lại nghĩ xấu về em như thế?

— Anh ư? Anh nghĩ xấu về em khi nào?

— Em từng là vợ anh trong bảy năm trời, anh lúc nào cũng vắng nhà, mà không phải chỉ để chơi cờ bạc đâu, anh lên giường cùng bất cứ người đàn bà dễ dãi nào ở Bahia, thế vẫn chưa đủ, anh còn lảng nhãng với đám con gái trẻ và đàn bà đã có chồng, còn tệ hơn cả gái điếm. Nhân tiện nói đến đám đàn bà xảo trá đó, mãi tới bây giờ em mới biết anh từng lảng nhãng với một ả tên là Inês, người gầy đét như bị bệnh lao phổi, từng là học sinh của em từ rất lâu rồi...

— Inês? Người gầy đét à? (Anh ta lục tìm trong trí nhớ tuyệt vời của kẻ chuyên đi tán tỉnh và nhớ ra cô nàng Inês Vasques dos Santos mảnh dẻ, với cái miệng hau háu và dục vọng sôi sục.) Cô ta ư? Chỉ toàn da với xương... chẳng có gì là quan trọng, đừng để ý tới cô ta, em yêu ạ. Chỉ toàn là *xixica*, có khi còn tệ hơn. Mà chuyện cũng đã lâu lắm rồi, sao bây giờ em còn lôi ra?

— Có thể đúng là chuyện đã lâu lắm rồi, nhưng mãi tới hôm vừa rồi em mới biết... Anh có hình dung được em thấy xấu hổ thế nào không, Vadinho? Anh đã chết mỳ yên mả đẹp rồi, em đã tái giá rồi, thế mà những chuyện nhăng nhít của anh vẫn còn đeo đẳng em. Em gọi anh đến để nói về chuyện đó và nhiều chuyện khác nữa, chúng ta còn nhiều chuyện phải thanh toán cho xong. Không phải như anh nghĩ đâu...

— Nhưng, người đẹp ơi, dù em gọi anh vì bất cứ lý do gì, anh cũng đã tới, chúng mình yêu nhau một lúc thì có mất gì đâu? Tranh thủ thỏa cơn khát đi, như vậy có hơn không? Em cũng muốn thế, còn về phần anh, em không thể hình dung được đâu...

— Anh phải biết rõ em mới đúng chứ? Em không phải là loại đàn bà phản bội chồng đâu. Trong bảy năm trời, anh đã cho em nếm đủ mùi. Mọi người đều biết và giờ vẫn còn nói đây...

— Em quan tâm tới đám ng ồi lê đôi mách ư?

— Anh chế giễu em, mà không phải chỉ một chút thôi đâu. Nếu là người đàn bà khác thì chắc đã bỏ anh từ lâu, hoặc cấm đ ầy sừng lên đầu anh rồi. Em có làm thế không? Không, em vẫn giữ vững vì em là người đàn bà đứng đắn, Vadinho ạ, ơn Chúa. Khi anh còn sống, em chưa bao giờ nhìn người đàn ông nào khác...

— Anh biết, em yêu ạ...

— Vì anh biết thế, sao anh lại muốn em phản bội Teodoro, anh ấy cũng là chồng em như anh, là người đàn ông chính trực và tốt bụng. Anh ấy cư xử với em vô cùng tử tế, anh ấy là người nghiêm túc, không bao giờ phản bội em vì người đàn bà khác. Không bao giờ, Vadinho ạ, không bao giờ! Một lần, thậm chí...

Cô ngừng giữa câu.

— Thậm chí sao cơ, em yêu? anh ta hỏi bằng giọng rất dịu dàng. Em kể nốt đi...

— Thì có rất nhiều đàn bà chạy theo anh ấy, anh không biết đâu...

— Nhiều đàn bà ư? Em đừng có nói quá lên thế, người đẹp ạ, chỉ có một người thôi, đó là Magnolia, và trong chuyện này, anh ta cư xử chẳng ra làm sao cả. Ai đời, bác sĩ, đàn ông đàn ông hoàng mà lại còn kém hơn cả trai tân, lại sợ đàn bà, chỉ còn thiếu nước kêu cứu nữa thôi. Đúng là nhục... Em có biết sau vụ thất bại đó người ta gọi anh ta là gì không? Bác sĩ Thụt, em yêu ạ...

— Vadinho, thôi đi! Nếu anh muốn nói chuyện đàn ông hoàng thì được, nhưng nếu anh đến để chế giễu chồng em thì không được đâu... Anh phải biết em rất yêu anh ấy, rằng em rất coi trọng cách đối xử của anh ấy với em, rằng em không bao giờ làm ô uế thanh danh anh ấy...

— Chính em muốn nói đến chuyện này đấy chứ, em yêu. Nói thật cho anh biết đi: em yêu ai hơn? Đừng có nói dối... Anh hay là anh ta?

Anh ta gác đầu lên đầu gối dona Flor và cô vuốt tóc anh. Mơ màng, cô không trả lời câu hỏi nham hiểm.

— Không bao giờ em lừa dối anh ấy đâu, Vadinho ạ, anh ấy không đáng bị như thế...

Vadinho thở nhẹ, nụ cười ngậy thơ trên môi. Dona Flor sờ vào ngực anh ta, lớp lông vàng ấm ấm. Anh ta nói, khẳng định chứ không phải câu hỏi:

— Em yêu anh hơn, em yêu ạ. Anh biết chắc như thế.

— Chỉ có anh ấy mới xứng đáng tình yêu của em...

Bàn tay dona Flor lướt trên vết sẹo nơi vai Vadinho: cô thích cảm nhận dấu vết của trận ẩu đả diễn ra trước khi hai người gặp nhau: vết cắt rộng và



sâu, trận cãi cọ thời niên thiếu ít lâu sau khi trốn khỏi trường, ôi anh chàng Vadinho khoác lác lưu manh! Anh thật đẹp trai!

Đêm nhẹ nhàng tràn vào căn phòng tranh tối tranh sáng, trong cơn gió nhẹ thêm thiếp.

— Em yêu ời, anh ta nói, anh muốn em tới mức ngực anh như bị cả tấn đất đè lên. Từ lâu anh đã muốn tới rồi, từ khi em gọi anh lần thứ nhất, nhưng vì em dùng bùa *mokan* mà Didi đưa cho để trối anh nên đến tận bây giờ anh mới thoát ra và đến với em được... Vì chỉ bây giờ em mới gọi anh thật, với lòng khao khát, vì em cần anh...

— Em cũng thấy thời gian không gặp anh thật lâu... Vadinho ạ, dù anh từng là người chẳng ra gì, nhưng em vẫn suýt chết theo anh...

Dona Flor cảm thấy thứ gì đó từ bên trong, cơn buồn cười hay muốn khóc, chẳng rõ nữa, nhưng cứ âm thầm âm ỉ trong lòng. Bàn tay Vadinho nhẹ nhàng ve vuốt cánh tay, gáy, má cô, đầu anh kê lên đầu gối cô, cựa quậy tìm vị trí thoải mái hơn trên đùi cô, mái đầu nặng và nóng truyền cho cô hơi ấm và sự uể oải. Mái đầu tóc vàng thật đẹp. Dona Flor cúi dần mặt xuống, Vadinho không động dậy, bỗng dừng anh ta hôn cô, nhưng không hề cưỡng ép.

Dona Flor dứt mình ra khỏi nụ hôn và đôi cánh tay cô đã bắt đầu thấy bủn rủn.

— Chúa ời! Ôi, Chúa ời!

Thách thức này chẳng hề dễ dàng chút nào. Cô không thể cho phép mình buông thả dù chỉ là một giây, không được có bất kỳ sự bất cẩn nào, nếu không, gã ranh mãnh thế nào cũng đạt được mục đích.

Vadinho đứng dậy, miệng cười chế nhạo, vừa huýt sáo vừa uể oải đi lục các ngăn kéo tủ quần áo. Chẳng biết vì tò mò hay vì muốn dona Flor thoải mái tìm lại chút gì còn sót lại trong ý chí và quyết định đã nói ra.

Khi tiến sĩ Teodoro về ăn tối, dona Flor đã lấy lại tất cả sự đoan trang bẩm sinh và càng thêm quyết tâm sẽ tỏ ra xứng đáng với chồng, bảo toàn tên tuổi và danh dự cho anh, không để văng trán đây những ý tưởng và kiến thức của anh bị vấy bẩn. “Em sẽ không bao giờ làm vấy bẩn tên anh, không bao giờ lừa dối anh, Teodoro ạ, em thà chết chứ không làm vậy đâu.”

Điều quan trọng là không được tạo điều kiện dễ dàng cho việc đó, không được để cho cái gã ranh ma kia làm cô mủi lòng và đạt được sự đồng lõa của thứ vật chất như nhớp đáng khinh bỉ, thứ mà theo như cuốn sách dạy yoga cô từng đọc thời chay tịnh góa bụa thì có thể phản bội lại những tình cảm trong sáng và bán rẻ danh dự. Nếu Vadinho muốn tiếp tục gặp cô thì anh ta phải cư xử theo phép lịch sự và giữ gìn quan hệ trong sáng, vì dona Flor và người chồng đầu của cô không thể có quan hệ khác đi được.

Dona Flor không giấu giếm – mà cô cũng không có ý định làm thế – tình cảm âu yếm của cô dành cho người đã khuất, người chồng đầu tiên và là tình yêu lớn của cô. Chính anh là người đã thức tỉnh niềm vui sống trong cô, biến cô thiếu nữ ngốc nghếch ở dốc Alvo thành ngọn lửa nồng nàn, dạy cho cô biết thế nào là lạc thú và đau khổ. Giờ đây, điều cô có với Vadinho là lòng âu yếm sâu sắc, cảm động, thứ tình cảm thật khó gọi tên, pha trộn giữa cái tốt và cái xấu, bản thân cô cũng chẳng biết nên phân tích thế nào, diễn giải ra sao cái tình cảm đó nữa.

Cô thấy rất vui vì được gặp anh ta, anh chàng quý quái, được trò chuyện và được cười vì những khám phá của anh ta, những điều điên rồ thấy vui vì lại được lo âu, chờ đợi trong đêm dài dằng dặc, ngóng chờ bước chân anh trên phố xá lạng như tờ, chong chong mắt không sao ngủ

được, từ vui vẻ chuyển sang lo âu như trước kia. Nhưng bây giờ, nó không vượt quá tình bạn yêu thương, không có ràng buộc hay g ãn g ãi gì nữa. Cái giường chính là mối nguy hiểm đang rình rập, là cái bẫy, là lãnh địa của thảm họa.

Giờ cô đã tái giá và hạnh phúc với người ch òng thứ hai, cô chỉ có thể giữ mối quan hệ trong sáng với người ch òng đ ãu, như thể khi Vadinho chết, mối đam mê trở trên quá lớn thời tuổi trẻ của cô đã biến thành thiên hướng yêu đương lãng mạn kín đáo, không còn sự dữ dội của xác thịt mà đã biến thành thứ tinh thần trong sáng phi vật chất (mà thực ra đi ãu này tự nó phải thế, vì nhiều lý do khác nhau). Thứ vui giường chiếu và xác thịt chỉ được có với người ch òng thứ hai, với tiến sĩ Teodoro, vào các ngày thứ Tư và thứ Bảy, với những lần lặp lại và tình cảm trìu mến. Với Vadinho, chỉ còn lại thời gian mơ mộng, khoảng trống giữa niềm hạnh phúc lớn lao đường ấy, hoặc, biết đâu đấy, là thời gian nảy sinh từ hạnh phúc ấy.

Nếu Vadinho chấp nhận tình cảnh như thế, tôn trọng thỏa thuận như vậy thì thật tốt: tình cảm trong sáng đ ãy dịu dàng và sự hiện diện bí ẩn và vui vẻ của người đàn ông trẻ trung sẽ là hương hoa cho cuộc sống của dona Flor đang tuân theo một trật tự tuyệt vời, bù đắp lại vẻ nhạt nhẽo nhằm chán vốn là thành tố không thể tách rời của hạnh phúc. Mirandão vốn thích tỏ ra triết lý và dạy đời một hôm đã tuyên bố bằng phương ngữ Bahia:

— Hạnh phúc thật là nhằm chán, r ãy rà, tóm lại chỉ là một mối lo.

Tuy nhiên, nếu Vadinho không muốn tuân theo những hạn chế đó, dona Flor sẽ không gặp anh ta nữa, cắt đứt luôn quan hệ tình cảm, vì ngay cả mối quan hệ tinh thần trong sáng này dù không tội lỗi không coi thường ai, cũng là mối đe dọa cái trán bóng loáng<sup>s</sup> của người ch òng thanh liêm đáng kính trọng của cô.

Thấy yên lòng vì những suy nghĩ đó, sau khi đã lấy lại tinh thần và ngâm một viên kẹo bạc hà để tẩy rửa miệng khỏi vị hạt tiêu và mật của nụ hôn s ã sàng, dona Flor đón tiến sĩ Teodoro bằng vẻ ngọt ngào tình cảm như mọi ngày, vẫn là nụ hôn dịu dàng mọi ngày, đ ã lấy áo vest và gi lê, mang cho anh chiếc áo choàng mặc nhà. Tiến sĩ thích mặc áo choàng ở nhà ra ngoài áo sơ mi và cà vạt khi ăn tối, viết lách, ng ãi đọc ở bàn làm việc hay chơi kèn.

Trong bữa ăn, dona Flor nhận thấy giọng nói và cử chỉ của chồng có gì đó nghiêm trọng khác thường, gần như là trịnh trọng. Chúng ta cũng biết được sĩ thường tỏ ra nghiêm trọng, nhưng tối nay, trông anh như thu mình lại, im lìm, vẻ chán nản, chứng tỏ đang bận tâm suy nghĩ đi đâu gì đó. Dona Flor quan sát chồng trong khi cô đưa cho anh đĩa cơm và miếng thịt lợn nhũ (nhân nhũ gồm *farofa* trứng, thịt xúc xích và hạt tiêu). Chắc hẳn tiến sĩ có vấn đề gì đó rất nghiêm trọng, dona Flor, người vợ tốt luôn thông cảm với chồng, ngay lập tức thấy lo.

Khi hai người uống cà phê và ăn bánh *beiju* (thứ bánh bằng bột sắn này quả là ngon tuyệt), tiến sĩ Teodoro cuối cùng cũng gắng gượng nói ra:

— Mình ạ, tôi muốn nói với mình về một chuyện rất quan trọng, về lợi ích chung của chúng ta...

— Mình nói đi...

Nhưng anh cứ ngần ngừ, ức chế, lựa lời mãi. Chuyện gì tệ hại mà làm tiến sĩ bối rối tới mức ấy? dona Flor tự hỏi. Quan tâm tới mối bận tâm của chồng, cô hoàn toàn quên mất vấn đề của chính mình: việc cô có tới hai người chồng trong lúc này.

— Có chuyện gì vậy, Teodoro?

Anh chăm chú nhìn cô, hắng giọng, rồi nói:

— Tôi muốn mình thực sự cảm thấy thoải mái, mình cứ quyết định cái mà mình thấy là tốt nhất nhé.

— Nhưng đó là chuyện gì mới được chứ, lạ Chúa? Teodoro, mình nói ngay đi nào...

— Là chuyện ngôi nhà... Nó đang được bán...

— Nhà nào? Nhà này ư?

— Ừ. Mình cũng biết là tôi đã tiết kiệm tiền đủ để mua ngôi nhà này, như mình vẫn muốn thế. Nhưng khi chúng mình định mua nhà thì...

— Em biết rồi... hiệu thuốc...

— ...lại có cơ hội mua thêm cổ phần của hiệu thuốc, đi đâu đó giúp tôi có được đa số cổ phần ở đó, giúp chúng ta có được quyền làm chủ cửa hàng...

Tôi không thể chần chừ được...

— Mình làm thế là đúng và mình đã hành động rất khéo léo, mà em đã chẳng nói với mình rồi còn gì? “Nhà để sau cũng được”.

— Mình ạ, chuyện là bây giờ nhà này đang được bán, mà lại rẻ như bèo...

— Bán ư? Nhưng chúng mình đã chọn...

— Chúng mình đã chọn, nhưng...

Anh giải thích vụ việc: người chủ nhà đã mua fazenda ở Conquista để nuôi gia súc, tiêu tốn nhiều khoản lớn vào việc mua bê và bò cái tơ. Ông ta tham gia đua bò. Dona Flor có biết đua bò là gì không? Cô đã bao giờ nghe nói đến những cuộc đua kiểu đó chưa? Thế là căn nhà mơ ước cũng tan biến theo cuộc đua bò. Giờ thì dù từng là người thuê nhà lâu năm và luôn trả tiền thuê đúng thời hạn nhưng dona Flor cũng không thể bắt người chủ nhà không bán căn nhà đi khi mà vụ việc gần như đã được ký kết. Ông ta không thể chờ tiến sĩ Teodoro mua hết cổ phần hiệu thuốc từ tay những người thừa kế rồi mới nghĩ tới ngôi nhà. Ông ta muốn bán nhà ngay. Tội gì cho thuê căn nhà với giá bèo bọt thế, để vợ chồng tiến sĩ được ở gần như miễn phí? Nuôi bò để đua mới lãi. Ông ta lui về ở tít tận Conquista và rao bán ngôi nhà ở bộ phận bất động sản thuộc ngân hàng của anh bạn Celestino. Chắc chắn rất nhiều người muốn mua căn nhà này với giá hấp dẫn như vậy.

Làm sao tiến sĩ Teodoro biết được tất cả những chuyện đó?

Rất đơn giản: ông Celestino đã nói với anh về chuyện này trong văn phòng của ông ta ở ngân hàng. Ông ta gọi điện mời được sĩ đến: “Bỏ thuốc men đó, tới đây ngay đi”. Ông ta kể cho anh nghe sự tình rồi hỏi: sao Teodoro không cố lên mà mua luôn ngôi nhà? Vụ này hơi đây, không thể mua được với giá rẻ hơn đâu, gã khùng ấy rao bán ngôi nhà với giá rẻ như cho không, chỉ đủ để mua được một đàn bê, vì gã muốn có bò đua.

— Khi nào hết đua bò, Teodoro ạ, thì khối người chết theo cho mà xem... Ngân hàng tôi không bao giờ cho vay dù chỉ một xu cho việc tậu bò kiểu đó. Mua ngôi nhà đi, anh bạn, đừng có bàn tới bàn lui nữa.

Ông chủ ngân hàng có lý về vụ ngôi nhà và bò đũa, tiến sĩ cũng nghi ngờ chuyện bò bê này lắm, nhưng biết lấy đâu ra vốn, vì mới trước đó không lâu, anh đã lấy hết tiền dành dụm để mua cổ phần ở hiệu thuốc, thậm chí còn phải vay tiền ở ngân hàng, do chính Celestino cho vay?

Người chủ ngân hàng nhìn được sĩ, con người này thật là trung thực, chu đáo, không biết làm tổn thương bất kỳ ai. Anh không phải là người dám chấp nhận rủi ro vay tiền ngân hàng mà không chắc có thể thanh toán được hết nợ nần. Tiến sĩ Teodoro không bao giờ chơi cờ bạc. Celestino mỉm cười: cuộc đời thật lạ! Cái cô Flor dịu dàng, rụt rè, nấu ăn rõ khéo này lại lấy hai người chồng thật trái ngược nhau. Ông hình dung mình đang đề nghị cho Vadinho vay tiền, như giờ ông đang làm với được sĩ. Anh chàng mê cờ bạc sẽ sốt ruột vớ lấy cái bút và ký tất cả giấy tờ người ta chia ra cho anh ta, nếu những chữ ký ấy giúp anh ta có được vài *milreis* để đi chơi bạc.

— Anh cố tìm lấy một khoản mà trả tiền mua nhà, phần còn lại tôi sẽ cho anh vay thế chấp bằng chính ngôi nhà. Xem này...

Ông ta lấy cái bút chì, tính toán. Tiến sĩ chỉ cần trả vài nghìn *milreis*, không cần lo đến khoản còn lại: anh có thể thế chấp ngôi nhà dài hạn với lãi suất khiêm tốn, mọi thứ đều thuận tiện dễ dàng. Ông Celestino đưa ra thỏa thuận hết sức ưu đãi, chẳng khác gì cha dành cho con. Ông biết dona Flor từ khi cô còn là vợ Vadinho, ông rất phục tài nấu bếp của cô và quý trọng cô. Ông cũng quý tiến sĩ Teodoro, người thật thà chính trực. Trong cuộc trò chuyện, ông không nhắc đến tên Vadinho vì tôn trọng người chồng thứ hai của dona Flor, và cũng vì người chồng đầu đã chết. Nhưng lúc này, ông nhớ lại gương mặt nhìn nghiêng của anh ta và những trò lừa bịp của anh ta, kỷ niệm đó làm ông cười xòa và kéo dài thời hạn thế chấp thêm sáu tháng.

— Tôi rất cảm ơn anh về lời đề nghị. Tôi sẽ không bao giờ quên lòng hào hiệp của anh, anh bạn quý hóa ạ, nhưng lúc này tôi quả thật chẳng có khoản tiền nào để góp vốn. Tôi cũng không biết kiếm đâu ra bây giờ. Tiếc thật, vì Florípedes rất muốn mua ngôi nhà này. Nhưng không thể được mất rồi...

— Florípedes..., Celestino thì thầm, tên gì mà lạ thế! Này, tiến sĩ Teodoro Madureira, ở nhà anh gọi vợ là Florípedes sao?

— Lúc thân mật thì không. Tôi gọi cô ấy là Flor, như mọi người vẫn gọi.

— May quá... (Ông ta dùng cử chỉ ngăn tiến sĩ giải thích, thời gian của chủ ngân hàng rất quý báu). Ôi anh bạn thân mến ạ, theo như tôi được biết thì dona Flor, hay dona Florípedes, nếu anh thích gọi như thế, có khoản tiền để dành kha khá gửi ở Quỹ tiết kiệm đấy... Nếu cộng với khoản thế chấp thì thừa đủ để mua nhà.

Tiến sĩ thậm chí còn không nghĩ tới tiền của vợ:

— Nhưng tiền đó là của cô ấy, là thành quả lao động của cô ấy. Tôi sẽ không bao giờ đụng đến đâu, đó là khoản tiền thiêng liêng...

Một lần nữa người chủ ngân hàng lại nhìn chòng chọc được sĩ đang ngẩng đầu đối diện với ông: Vadinho thố tiền của vợ để chơi bạc, đôi khi còn cưỡng đoạt tiền của vợ, thậm chí còn đánh cô, thấy người ta bảo vậy.

— Tiến sĩ thân mến, tình cảm cao đẹp ghê, xứng đáng với con người ngu ngốc như anh (ông chủ ngân hàng người Bồ Đào Nha sẵn sàng chuyển từ tinh tế sang thô lậu). Anh đúng là đờ con lừa ngu ngốc tột cùng, chẳng khác gì thứ người Bồ Đào Nha chúng tôi dùng để vận chuyển đàn hay là chở đá rải đường. Anh nói cho tôi nghe tiền để dành của dona Flor gửi ở Quỹ tiết kiệm để làm gì? Cô ấy muốn có nhà riêng, còn anh, con người cao quý cứ dẫn đo ngu ngốc, đúng là ngu ngốc đấy, anh bạn ạ, anh đang bỏ lỡ cơ hội duy nhất đấy. Hôn nhân của anh là theo chế độ chung tài sản cơ mà?

Tiến sĩ Teodoro chịu trận nghe những lời mắng mỏ là ngu như lừa và những lời còn lại, vì vốn biết rõ người chủ ngân hàng đã từng giúp anh trong nhiều việc.

— Tôi chẳng biết nói với cô ấy về việc này như thế nào...

— Anh không biết cái gì cơ? Thế thì tận dụng lúc lên giường, đó là lúc tốt nhất để nói về việc này với vợ đấy. Tôi chỉ bàn chuyện với vợ tôi khi đã lên giường và lúc nào cũng được việc. Tôi cho anh thời hạn 24 giờ. Nếu

ngày mai, cũng vào giờ này mà anh không tới gặp tôi thì tôi sẽ bán ngôi nhà cho người nào trả giá cao nhất... Còn bây giờ thì để tôi làm việc...

Không phải là lúc lên giường, mà khi còn ngồi ở bàn ăn, lúc chập tối, trước chiếc bánh *beiju* bằng bột sắn trắng ướt nước dừa, tiến sĩ Teodoro kể lại cho dona Flor nghe cuộc trò chuyện của mình với ông chủ nhà băng, tất nhiên là im đi những lời thô lỗ và mắng mỏ của ông ta:

— Tôi không muốn mình động tới khoản tiền ở Quỹ tiết kiệm...

— Thế em biết làm gì với khoản tiền đó?

— Thì mình tiêu... cho những khoản cá nhân...

— Tiêu gì cơ chứ, Teodoro, mình có để cho em phải tiêu gì đâu? Đến cả tiền gửi hàng tháng cho mẹ em mình cũng cáng đáng... Mình trả hết mọi khoản, lại còn câu nếu em phản đối. Suốt thời gian vừa rồi, em chỉ có mỗi một việc là gửi tiền vào sổ tiết kiệm, em mới chỉ rút ra có hai lần, mỗi lần chỉ là một khoản nhỏ để mua vài thứ nhỏ nhặt cho anh. Giữ làm gì món tiền chẳng để làm gì ấy? Trừ khi để mua quan tài khi em chết...

— Mình đừng có nói ngược thế... Thực tế là tôi có trách nhiệm, vì là chồng...

— Thế sao em lại không được quyền đóng góp vào mua nhà của chúng ta? Hay là mình không coi em là vợ mình thực sự? Em chỉ có việc dọn quần áo cho mình, nấu ăn rồi lên giường với mình thôi ư? (Dona Flor hăng lên). Chỉ là người ở và người tình thôi ư?

Trước cơn giận bất ngờ của vợ, tiến sĩ Teodoro ở người chẳng nói được câu nào, ngực nặng trĩu, tay cầm đĩa cắm miếng bánh *beiju*. Dona Flor hạ giọng than thở:

— Hay là mình không yêu em, mình khinh bỉ em đến mức không muốn em giúp mình mua nhà?

Có lẽ từ hơn một năm nay, từ ngày cưới tới giờ, tiến sĩ chưa lần nào xúc động đến thế.

Trong cơn xúc cảm rứt rứt, anh thốt lên:

— Mình cũng biết tôi yêu mình, rằng mình là vợ tôi mà. Sao mình lại nghi ngờ đi đâu đó? Mình đừng bất công thế!



Vẫn còn đang hăng tiết, cô tuyên bố:

— Em là vợ mình chứ gì? Vậy nếu mình không tới ngân hàng, chính em sẽ đi ký kết hợp đồng với ông Celestino!

Tiến sĩ Teodoro đứng dậy, đi lại phía vợ và ôm cô thật chặt vào lòng, đầy say mê. Dona Flor mê đắm nép mình vào vòng ngực rộng. Hai người ngổ xuống đi vắng, dona Flor ngổ trong lòng chồng, má áp má, đầy đam mê nhục cảm.

— Em là người vợ chính trực, nghiêm túc và xinh đẹp nhất trên đời...

— Em không phải là người xinh đẹp nhất đâu, Teodoro ạ... Cô ngắm nhìn đôi mắt hiền từ đầy hạnh phúc của anh.

— Em không phải là người xinh đẹp nhất... Nhưng em đảm bảo với anh, anh có thể tin chắc đi đâu đó, rằng em là người nghiêm túc chính trực.

Nói rồi, cô tìm môi chồng và đặt lên đó nụ hôn tình yêu: người chồng tốt của cô là người duy nhất xứng đáng được hưởng sự dịu dàng và lạc thú trên thân thể cô.

Đêm đã chiếm trọn gian phòng, trong bóng tối, Vadinho ngắm cảnh tượng này. Anh ta sờ tay lên trán, lo lắng, quay lưng rồi bất bình đi ra phố.

Từ sau cuộc trò chuyện giữa dona Flor và tiến sĩ Teodoro, các sự kiện bắt đầu đổ dồn, với tốc độ càng ngày càng nhanh và gây bối rối.

Vậy là các chuyện lạ thường cứ nối tiếp nhau xảy ra trong thành phố, khiến cho cả những người vốn quen thuộc với đi đầu kỳ diệu và phép lạ cũng phải sợ hãi, như bà thầy bói Aspásia, hằng ngày từ Phương Đông, nơi ở đích thực của bà, tới cửa Carmen, nơi bà là “người duy nhất sử dụng hệ khoa học tâm linh đầy biến động”, như bà đồng Josete Marcos (“những hiện tượng bay lên khỏi mặt đất và ngoại chất”) mà ai cũng biết là rất thông thuộc thế giới bên kia; như Tổng thiên thần Saint-Michel de Carvalho, trong cửa hiệu những đồ huyền bí của ông, ngõ Calfat; như nữ tiến sĩ Nair Sabá “tốt nghiệp Đại học Jupiter<sup>s</sup>”, ở phố Mười lăm đi đầu huyền bí, có thể chữa khỏi bất kỳ bệnh gì, chỉ cần huơ tay thôi miên là xong; như bà Deborah ở Gò đất Những người đau khổ, nắm giữ bí quyết của các vị sư ở Tây Tạng, luôn luôn trong tình trạng mang thai, kết quả của sự kết hợp tinh thần của bà với Phật sống, “đi đầu thần khải tối cao của tương lai”, với khả năng thầy bói của mình, có thể “dự báo và đảm bảo các đám cưới giàu có trong thời hạn ngắn và tiết lộ các số trúng thưởng”; đó là còn chưa nói đến Teobaldo, hoàng tử Baghdad, đã có phần hơi lỗi thời.

Mà những con người tài giỏi đó không phải là những người duy nhất phải khiếp vía. Nỗi ghê sợ lan tới tận chốn sâu kín trong giới huyền bí ở Bahia, tới những kẻ tạo ra và duy trì giới đó, những người gìn giữ sự huyền bí suốt bao lâu nay: các phù thủy *yalorixá* và *balalorixá*, các thầy bói *balalaô* và *iakeré*, các vị chức sắc *obá* và *ogã*. Cả Đức Bà ngự trên ngai ở Axé de l’Opô Afonjá; cả Meninha du Gantois với triều đình Axé Iá Nassô, dù đã một trăm linh ba tuổi và đầy thông thái; cả Olga de Yansã hay nhảy múa, người vô cùng kiêu căng và cao ngạo, ở Alaketu; cả Nezinhode Ewá; cả Simplícia de Oxumarê; cả Sinhá de Oxóssi, người con

gái danh giá của ông già Procópio đã quá cố ở Ilê Ogunjá; cả Joãozinho do Caboclo Pedra Preta; cả Emiliano du Bogum, cả Marieta de Tempo; cả *caboclo*<sup>s</sup> Neive Branco ở làng Zumino Reanzarro Gangajti; cả Luis da Muriçoça; chẳng ai trong số họ có thể kiểm soát được tình hình hay giải thích rõ ràng chuyện là thế nào.

Người ta thấy nổi ra cuộc chiến giữa các phù thủy tại các ngã tư, trong những đêm tế lễ, trên những khoảnh đất nện và trên trời cao bao la. Các phù thủy giao chiến với nhau bằng những bùa chú chưa từng có, những thuật phù thủy chưa từng thấy, những phép thuật đầy chết chóc, đầu đầu cũng đầy rẫy tai ương và bùa yểm. Các vị thần *orixá* tức điên lên, tụ tập nhau lại cùng một phe, đại diện cho toàn thể giống nòi và gốc gác của họ; phe bên kia là Exú, kẻ duy nhất ủng hộ tinh thần nổi loạn, người chẳng được ai hiến tặng quần áo màu sắc, máu gà hay cừu cái, nguyên một con dê đực, hay thậm chí chỉ một con gà Nhật. Thần mặc trang phục của ham muốn với ánh hào quang của đam mê bất tử. Thần chỉ muốn được cúng nụ cười và sự dịu dàng của dona Flor.

Thậm chí nữ thần Yansã cũng không, bà là người chuyên săn linh hồn, không sợ thần linh và những điểu sỉ nhục, người chỉ huy các bùa chú, là nữ chiến binh mà tiếng kêu khiến quả chín và tàn sát các đội quân, ngay cả bà cũng không thể áp đặt quyên uy và sự táo tợn của mình; cái gã phù thủy của Exú đã tước mất cây mã tấu quyên lực của bà. Mọi thứ đều đảo lộn, giờ là thời của những sự trái ngược, của sự nghi ngờ, nửa đêm là giữa trưa, mặt trời mọc trước rạng đông.

Bị khuất phục trong giờ cầu nguyện, từ một lúc nào đó, các *yalorixá* và *babalorixá* không còn muốn can dự nữa: những người bị yểm bùa phải tự quyết định trong trận đấu nước sôi lửa bỏng. Chỉ có đại phù thủy Didi, với tư cách là Asobá de Omolu, thầy pháp ở Ifa, người trông coi ngôi nhà của Ossain, và nhất là với trọng trách là Korikoê Ulukotum trên lãnh địa các thần linh *egun* ở Amoreira, cố thử dùng bùa *mokan* để trói linh hồn vào giấc ngủ bằng tình yêu. Ông làm vậy theo lời dặn dò của Dionísia, con gái thần Oxóssi, nhưng vô ích – như ta sẽ thấy sau này.

Không thể nói Cardoso e S<sup>a</sup> sợ hãi, vì ông ta không phải người biết ngạc nhiên hay hoảng sợ, nhưng ông choáng váng thực sự, đúng vậy, không thể giấu được đi đâu đó. Mà nếu nói thầy Cardoso e S<sup>a</sup> ngạc nhiên, đi đâu đó có

nghĩa là không khí trong thành phố phải vô cùng quái lạ. Trong những ngày đó, với lòng căm tức và sự minh mẫn, nhân dân đã tấn công trụ sở của tập đoàn nước ngoài độc quyền về năng lượng điện, đòi quốc hữu hóa các hầm mỏ và dầu lửa, khiến cảnh sát phải bỏ chạy. Họ hát bài *La Marseillaise*<sup>§</sup> dù không biết tiếng Pháp. Từ lúc đó, mọi sự bắt đầu.

Dona Flor không ý thức ngay được tình huống, ngược lại với Pelancchi Moulas, dòng máu Calabria<sup>§</sup> giúp ông ta ngay lập tức dự cảm và đoán được các sự kiện sẽ diễn ra theo chiều hướng như thế nào trong cái đêm hỗn loạn ấy. Chỉ vài ngày là đủ để thuyết phục Pelancchi. Dù vốn là người không biết sợ, tên vô lại vùng Calabria, gã trộm cướp hiện đại theo phong cách Chicago, tay chơi đáng gờm lần này lại hoảng sợ, thậm chí là khiếp đảm, đã cử ngay Aurélio, vừa là tài xế vừa là tâm phúc của ông ta, tới gặp bà Otávia Kissimbi, *yálorixá* của dân Công gô, còn bản thân ông ta đi hỏi ý kiến triết gia thần bí và nhà chiêm tinh học Cardoso e S<sup>a</sup>. Đó là hai người duy nhất có thể bảo vệ Pelancchi chống lại mối hiểm họa lớn như vậy, cứu lấy vương quốc và quyền uy của ông ta.

Đúng là vương quốc và quyền uy thật, vì Pelancchi Moulas là chúa tể của tập đoàn hùng mạnh nhất Bahia, vua của cờ bạc và buôn lậu, ông chủ hợp pháp của đủ các trò bài bạc, ở Palace cũng như ở Tabaris, Abaixadinho, ở những sòng bạc lớn cũng như nhỏ, nơi tay chân của hắn chăm chú theo dõi các con xúc xắc và các quân bài, giám sát các hòli và những tay phụ trách phòng chơi, mang về cho hắn khoản thu nhập đáng kể mỗi ngày. Hiếm có sòng bạc nào thoát được sự kiểm soát của hắn, chỉ có hai, ba nơi như vậy: sòng Ba Công Tước, Zezé Viêm Màng Não, và hang ổ của Paranaguá Ventura. Hắn vươn dài tới tất cả các sòng còn lại những móng vuốt hau háu và quặp xuống (vốn được chăm sóc chu đáo bởi một cô thợ người lai da đen chuyên làm móng riêng cho hắn, cô này được huấn luyện bởi tay lão già Barreiros, cha của luật sư Tibúrcio, người đã huấn luyện ba mươi bảy cô gái lai đen như vậy, cô nào cũng hào nhoáng kênh kiệu như nhau.)

Và còn để chế hợp pháp mệnh mông (về hình thức) của trò *bicho* thì sao? Chỉ có Pelancchi là người duy nhất được tổ chức bài bạc dưới sự bảo hộ của cảnh sát, và nếu có kẻ nào vô tình dám cạnh tranh với hắn, nhà chức

trách sứt sảng sẽ ngay lập tức áp dụng luật *dura lex, sed lex* cứng rắn nhất với kẻ sống ngoài vòng pháp luật đó ngay.

Trong khắp cả bang Bahia, chẳng có ai hùng mạnh hơn hẳn, dù là dân sự hay nhà binh, giám mục hay phù thủy. Pelancchi làm mưa làm gió khắp cả vùng này.

Hắn là người quản lý, thủ lĩnh của đế chế bài bạc, đế chế giàu có và phức tạp nhất trong các đế chế, thống lĩnh một đội quân gồm bọn tay chân, chủ các phòng chơi, hồ lì, thanh tra, chủ ngân hàng, đám người chuyên nghề tay trong ở các sòng bạc, tú bà, gián điệp, thanh tra cảnh sát, tuần tra bờ biển. Pelancchi chẳng khác gì giáo hoàng một giáo phái với hàng nghìn tín đồ và nô lệ cuồng tín. Bằng các khoản hối lộ, biếu xén, ông ta duy trì và nuôi dưỡng nhiều nhân vật quan trọng trong chính quyền, giới trí thức và công quyền, mà người đầu tiên trong số đó là cảnh sát trưởng, đóng góp vào công việc từ thiện và xây nhà thờ.

Đứng trước ông ta, thống đốc hay tỉnh trưởng, tư lệnh lục quân, không quân hay hải quân, tổng giám mục với mũ mào, nhẫn ngọc có nghĩa gì chứ? Trên đời này không có quyền lực nào làm Pelancchi phải sợ. Lão già người Italia tóc trắng có nụ cười nhã nhặn và đôi mắt nghiêm khắc, gần như tàn ác, lúc nào cũng hút thuốc bằng tẩu ngà, đọc Virgile và Dante, vì ngoài bài bạc, hắn chỉ thực sự thích thơ ca và các cô gái lai đen.

Anh chàng da đen Arigof cứ dần vất mãi, thật là xui xẻo. Arigof đau gáy từ gần một tháng nay, từ cái hôm anh ta vô tư lự leo xuống thang gác trong ngôi nhà nơi anh ta có gian phòng độc thân và vô tình đá phải cái gói yếm bùa, thứ phép thuật hiểm độc, định mệnh trớ trêu đặt trên đường đi để làm cuộc đời anh thành ra khốn khổ. Anh ta đã xé rách giấy bọc, làm tung tóe bột sắc vàng, lông gà trống đen, những tờ bùa chú, hai đồng tiền đồng, vài mảnh rách của cái cà vạt đan của anh ta, còn khá mới. Nhờ cái cà vạt, anh biết ngay đó là đòn trả thù của ả Zaira, con người khô khan không có trái tim, không đời nào chịu bị lăng nhục mà không trả thù.

Một tối nọ, mất bình tĩnh và vẻ thanh lịch của quý ông, Arigof đã tát cho Zaira hai cái, ngay giữa quán Tabaris, để dạy cho ả biết cách cư xử và không khiêu khích anh nữa. Zaira là người theo đạo Hồi, nhưng chung cha với cả người lai lẫn người da đen và giao du thân mật với đám phù thủy *inkice*.

Ai đã làm cái bùa vào loại hiểm nhất này cho Zaira? Chắc chắn là người rất có kinh nghiệm về chuyện yếm bùa. Không có cách nào giải bùa được, phép thuật tóm lấy vận may của anh chàng da đen và vùi nó xuống sâu nơi đáy giếng. Và thế là anh chàng bất hạnh lê lét ăn mày ở các sòng bạc. Anh ta đã phải gán hết của cải có giá trị: chiếc nhẫn bạc to đùng, sợi dây chuyền vàng với mặt bùa bằng gỗ Guinée, cái đôn gót giày bằng ngà mua lại từ một thủy thủ nước ngoài tóc vàng, gã này hẳn đã thó được món đồ trong buồng một tỉ phú trên tàu. Món đồ đẹp đến nỗi gã người Tây Ban Nha ở sòng bạc vốn rất hiểu biết về đồ trang sức, đã huýt sáo tỏ ý thán phục khi trông thấy nó và đề nghị trả thêm năm trăm *milreis* nếu Arigof bằng lòng bán chứ không phải đặt cược.

Zaira là ả đàn bà da đen quỷ quái sinh ra trong thuật phù thủy. ả đã lấy mất vận may của Arigof. Anh này lo lắng tự hỏi không hiểu nữa kia chiếc cà vạt đang ở đâu. Chắc là đang buộc vào chân thần *caboclo* hay phù thủy *inkice* nào đó, cùng với bức ảnh chân dung của Arigof, chiếc ảnh thẻ nhỏ xíu, trên ảnh là anh chàng da đen đang mỉm cười khoe chiếc răng vàng. Arigof đã tặng cho cô ả Zaira độc ác bức ảnh đó để chứng tỏ tình yêu, và giờ đây anh hình dung ra nó đang bị kim đâm lỗ chỗ, đặt trước bàn thờ thần khiến cho bùa phép rủi ro cứ mỗi sáng lại được lặp lại, xóa bỏ vận may của anh ta mãi mãi.

Arigof đã tắm lá và cầu viện tới thần Ogun. Ba lần bà thầy cúng phải thay lớp lá lót cho anh ta nằm vì chỉ vừa đụng vào người anh ta là đám lá đã úa tàn ngay tức khắc, bùa yểm này quả là quá lợi hại.

Ám ảnh vì vận rủi, anh chàng da đen ra phố Chi Lê, nghiên ngẫm những nỗi cay đắng của cuộc đời. Vừa ra khỏi quán ăn, anh ta muốn tới ngay nhà Teresa. Trước đó, Waldomiro Lins đã mời anh ta tới ăn tối sau buổi chiều thăm hại ở quán của Zézé Viêm Màng Não nơi Arigof đã thua cháy túi. Tức điên người, Arigof nghiêng ngấu cùng một lúc cả bữa trưa, bữa tối và bữa đêm.

— Cậu bị đói à, Arigof? Có chuyện gì vậy? Waldomiro Lins hỏi vì thấy ngạc nhiên trước sức ngốn khủng khiếp của anh chàng da đen.

Arigof trả lời vô cùng bi quan:

— Có lẽ tôi sẽ chẳng bao giờ được ăn nữa...

— Cậu bị ốm à?

— Tôi gặp vận rủi, anh bạn ạ. Người ta dùng bùa phép trói vận may của tôi vào chân *caboclo* hoặc một vị thần nào đó của Angola, vì cô ả là bạn của đám thầy phù thủy. Tôi rơi xuống đáy hố sâu rỗng, anh bạn ạ.

Anh ta kể lại những nỗi bất hạnh của mình: những lời tiên đoán chắc chắn nhất đều sụp đổ, anh ta luôn luôn đoán hụt. Dù là chơi xúc xắc, chơi bài hay chơi cò quay, anh ta lúc nào cũng thua. Những người chơi khác đã bắt đầu lờm nguýt nhìn Arigof như thể anh ta truyền vận rủi cho họ vậy.

— Tôi đến hờ mạt vận rủi, anh bạn ạ...

Arigof kể chi tiết mọi chuyện cho Waldomiro Lins, với hy vọng cậu bạn vui vẻ sung túc sẽ cho anh ta vay vài đồng để tới đi chơi bạc tiếp. Âm mưu bất thành, thay vì cho vay tiền, cậu bạn lại cho anh ta vài lời khuyên: chỉ có một cách duy nhất để tránh vận rủi đến như vậy, đó là ngừng chơi bạc một thời gian. Cứ để cho vận rủi qua đi, đợi tới lúc bùa phép hết linh nghiệm. Nếu cứ ngoan cố chơi, sẽ chẳng còn xu dính túi, có khi phải gán cả quần đùi cũng nên. Waldomiro Lins đã học được cách biết tôn trọng vận may cũng như xui xẻo và đã có lần suốt ba tháng trời anh ta không động tới quân bài nào.

Đi ngược phố Chi Lê, Arigof thẫn thây anh bạn có lý: cứ ngoan cố chơi đúng là ngu dốt, bướng bỉnh như kẻ gàn, tốt hơn cả là tới nhà Teresa da Geografia, cô gái da trắng này thích những chàng da đen vạm vỡ, nguyên nhân của việc Zaira bị ăn tát. Khi nằm dài trên giường cạnh Teresa Trắng, nhấm nháp ly rượu *cachaça* chanh, anh ta có thể quên đi nỗi thất bại, bỏ lại vận rủi phía sau lưng. Đúng, lần này Arigof đã bại trận, chỉ còn cách rút lui thảm hại. Waldomiro Lins có lý, cậu ta quả là người có kinh nghiệm và đưa ra những lời khuyên chí lý.

Chân bước về phía ngôi nhà đầy lạc thú của Teresa, người thích các anh chàng da đen, nhưng trong lòng Arigof chẳng thấy thỏa mãn chút nào. Anh ta không có thói quen đào ngũ, dù tình hình có tuyệt vọng đến đâu, dù biết trước sẽ thua. Anh ta chợt nhớ đến Vadinho, người bạn tuyệt vời không ai thay thế được, tiếc là đã chết. Vadinho từng là người bạn đồng hành thật giỏi giang dạn dĩ không ai sánh kịp, nhất là trong cờ bạc. Nếu còn sống, thế nào Vadinho cũng giúp được anh ta.

Nhiều năm trước, một tối nọ, sau nhiều tuần vận rủi hết sức vô lý, cháy túi và chẳng biết tìm đâu ra tiền, Arigof tới quán Tabaris và gặp Vadinho, đầy tự hào kiêu hãnh và đang ôm một đồng thẻ bài, đặt cược rất lớn. Arigof được Vadinho cho một thẻ bài và mùi vị của chiến thắng: chỉ trong vài phút, anh ta thắng tới chín mươi ngàn *milreis*, đi đâu chưa từng thấy. Đó là một đêm kỳ lạ: Arigof đặt may ngay một lúc sáu bộ vest, ném những đồng năm trăm *milreis* lên đầu người thợ may. Đêm trác táng siêu tưởng hoành tráng ở nhà Carla, Arigof chi hết các khoản. Đêm huyênh thoai trong trí nhớ những kẻ bài bạc ở Bahia.



Kỳ lạ thật, vừa nhớ tới Vadinho và vẻ xác xược của bạn cũ thì anh ta dường như nghe thấy rõ ràng cái giọng hỗn hào ấy:

— Thế nào, chàng da đen nhất gan, lòng dũng cảm của cậu để đầu mất rồi? Trong mộng đất cô nàng Teresa Trắng à? Ai không đeo đuổi vận may thì không xứng đáng thắng, cậu cũng biết thế mà. Cậu là môn sinh của Waldomiro Lins từ khi nào vậy? Cậu chẳng đã là bậc thầy khi cậu ta đến chơi lần đầu đó sao?

Arigof dừng phất lại trên phố Chi Lê, đứng hẳn ra, cảm thấy giọng nói của Vadinho mới sống động và gần gũi làm sao. Mặt trắng nhô lên từ biển, bắt đầu tỏa ánh sáng vàng bạc lên thành Salvador.

— Cứ để cô nàng da trắng đó lại sau, đỡ da đen nhất gan, cậu sợ bùa phép, thế nhưng chẳng phải cậu là con trai thần Xangô đó sao? Cứ để cô nàng da trắng đó lại đã, phá bỏ vận rủi rồi hăng hay, tối nay là buổi lễ của cậu.

Vadinho kỳ lạ! Anh ta từng có những dự đoán điên rồ nhất và lúc nào cũng vậy dù là may hay rủi, vẫn nụ cười xảo trá xác xược. Biết đâu đây, Arigof nghĩ, có lẽ từ trên trời cao, Vadinho đã thấy vận rủi trên lưng Arigof, biết rằng anh đã mất sợi dây chuyền vàng, cái nhẫn bạc và cái đón gót giày đẹp đến nỗi gã người Tây Ban Nha ở sòng bạc phải thềm thu ồng.

— Lòng dũng cảm của cậu đâu rồi, hỡi gã da đen kia? Đâu rồi anh chàng da đen Arigof nam tính bằng ba người khác?

Waldomiro Lins, người chơi bạc thận trọng và tinh tế, đã khuyên Arigof không nên bướng bỉnh cưỡng lại vận rủi, lui về giường người tình trắng nõn và thông thái: Teresa có thể kể vanh vách tên các con sông ở Trung Quốc, các núi lửa ở Andes<sup>§</sup>, các đỉnh núi. Khi trông thấy anh chàng da đen Arigof lực lưỡng trần trụi thì cô bỗng trở nên lơ đãng và nhâm định dãy Himalaya với trục Trái đất, ôi cô nàng Teresa trợ trên! Với vận rủi lớn nhường ấy và Teresa đang đợi thì chỉ có kẻ điên mới quay lại chơi bạc tối nay.

— Đi đi, cậu sẽ thắng, chàng da đen nhu nhược kia... Vadinho nói vào tai anh ta như vậy.

Arigof nhìn quanh tìm Vadinho vì anh ta cảm nhận được hơi thở của Vadinho. Cứ như thể người bạn thuở xưa dắt tay anh ta đến bậc thềm sông bạc Abaixadinho ở ngay gần đó.

— Mình chưa bao giờ sợ ma, anh chàng da đen nói.

Teresa mút kẹo sốt ruột đợi Arigof, trong khi anh này, không xu dính túi, bước vào sông bạc Abaixadinho và tiến về phía bàn chơi bài. Antônio Dedinho, người hời hợt, đã chuẩn bị sáu bộ bài cho ván mới. Xung quanh anh ta là khuôn mặt của những kẻ thua bài, chẳng có chút hào hứng nào. Arigof không thấy cậu bạn nào để hỏi vay thẻ bài hay chút tiền. Antônio Dedinho thông báo tiền lãi là một trăm ngàn *milreis* và lật hai con bài: Q và K.

— Đặt Q đi...

Arigof nghe thấy Vadinho ra lệnh.

Chẳng có ai để anh ta vay, dù chỉ năm trăm *milreis*. Có một người đàn ông ăn mặc chỉnh tề vận bộ đồ trắng, tay đẩy thẻ bài, vẻ là người quen chơi bài, nhưng Arigof chưa từng thấy ông ta ở Abaixadinho. Có lẽ ông ta từ xa tới. Arigof kéo chiếc ghim gài ra khỏi cà vạt. Đó là một chiếc ghim gài lờ lợc có hình chiếc chìa khóa xuyên qua trái tim, là quà của Teresa. Màu vàng là vì đó là kim loại mạ, còn những hạt thủy tinh lóng lánh thì chẳng có giá trị gì, theo lời gã người Tây Ban Nha, vì gã này đã từ chối không nhận cái ghim là vật cượng.

Tay xòe chiếc ghim, Arigof nói với người đàn ông vận bộ đồ màu trắng:

— Xin quý ông vui lòng cho tôi mượn một thẻ bài, loại nào cũng được, và giữ vật trang sức này làm tin. Tôi sẽ trả lại ông ngay, tên tôi là Arigof, ở đây ai cũng biết tôi.

Quý ông chìa cho anh ta một thẻ bài:

— Cứ giữ lấy món đồ trang sức, nếu thắng thì thanh toán cho tôi là được. Chúc ông may mắn.

Đặt thẻ bài lên quân Q, Arigof là người duy nhất chờ đợi kết cục của ván bài, vì trong đám người chơi chẳng ai muốn mạo hiểm, tất cả mọi người đều đã nản chí không muốn chơi nữa. Ngay cả người đàn ông vận bộ đồ trắng cũng chỉ xem người khác chơi. Antônio Dedinho lật quân bài

đầu tiên: quân Q. Arigof thu các thẻ bài. Dedinho lại lật những quân bài mới và thật là trùng hợp, lại là hai quân Q và K. Arigof đặt vốn liếng vào quân Q.

Antônio Dedinho rút một quân bài, lại là quân Q. Ván bài mới bắt đầu và sự trùng hợp lại tăng lên, rất đáng để nêu ra đây: lần thứ ba, người ta lại thấy quân Q và K xuất hiện trên mặt thảm. Arigof tiếp tục đặt cho quân Q. Người đàn ông vận bộ đồ trắng chơi theo anh ta. Những kẻ tò mò đầu tiên tiến lại gần. Antônio Dedinho rút quân bài: không thể tin được, lại là quân Q, Q rô, hình người phụ nữ trong quân bài làm Arigof nghĩ tới Teresa.

— Trời ơi! một cô gái bần chần kêu lên.

Cô bần chần không chỉ vì quân Q đã ba lần xuất hiện, mà còn vì nó luôn xuất hiện đầu tiên, không kể tới ba lần đầu là quân Q và K được lật lên.

Không phải là ba lần, mà là mười hai lần quân Q và K rơi xuống mặt thảm, và mười hai lần quân Q nghe theo lời gọi của Arigof. Bây giờ thì không chỉ có người đàn ông vận bộ đồ trắng, mà cả những người chơi khác cũng đặt theo Arigof. Lúc này, khoản đặt cược của anh chàng da đen đã lên tới ba ngàn *milreis*, khoản tối đa cho phép chơi.

Mặt tái nhợt như người chết, trong lòng sợ run lên, Antônio Dedinho chuẩn bị một ván bài mới. Lulu, thanh tra phòng chơi, đến đứng cạnh Dedinho và chăm chú theo dõi cách anh ta xáo bài. Đám đông náo động quanh bàn chơi cứ lớn dần thêm. Cả những người chơi các trò khác cũng đổ dồn tới.

Antônio Dedinho cho người chơi xem tập bài rồi rút ra hai quân, mặt anh ta càng thêm tái nhợt, tay run run, vì đó chính là hai quân Q và K. Arigof mỉm cười, vậy là anh ta đã xóa được vận rủi, phá bỏ được bùa chú và tìm lại được vận may nhờ nhớ tới Vadinho. Nếu thế giới bên kia là có thật, nếu người chết ở thế giới đó, bay lên trời hay trong vũ trụ, như một số chuyên gia về vấn đề này vẫn nói, thì có thể Vadinho đã trông thấy anh ta, từ trên vầng trăng đang tỏa ánh sáng vàng bạc xuống mặt biển và những ngôi nhà trong thành phố. Chắc hẳn anh ta rất tự hào về lòng dũng cảm của anh bạn Arigof, chàng da đen đầy nam tính chiến thắng thất bại và bùa phép.

Nhưng có vẻ như Vadinho đang có mặt trong phòng chơi thì đúng hơn, ngay gần Arigof, quay về thế giới người sống, vì khi anh chàng da đen quyết định đổi quân bài, sau khi đã tính toán rất khôn ngoan, và đặt vào quân K (không thể nào có chuyện quân Q lại trúng nữa, không thể nào có chuyện đó được), anh bỗng nghe giọng nói dữ dội của anh bạn ra lệnh sỗ sàng:

— Đặt vào quân Q, đò da đen ngu ngốc!

Và bàn tay Arigof đặt các thẻ bài vào quân Q, dù anh ta không hề muốn thế, như thể bàn tay tuân theo một sức mạnh bên trên nào đó.

Nghiến răng, mắt nhìn chăm chăm, Antônio Dedinho rút quân bài đầu tiên: Q. Xung quanh ò lên những tiếng cười nôm nống và ngày càng có nhiều người đổ dồn tới xem đi đâu không thể.

Gilberto Cachorrão, quản lý sòng bạc, với vẻ nghi ngờ của chó gác nhà, đứng cạnh Lulu, sẵn sàng lật tẩy trò bịp (chỉ có thể là trò bịp thôi, và là trò bịp lớn). Ngay trước mũi ông ta, đi đâu khó tin cứ lặp đi lặp lại và tiền lảng cứ thế từ nhà cái chuyển vào tay người chơi. Quân Q gây rối cứ vui vẻ xuất hiện đầu tiên. Trò bịp nào đây, hả Cachorrão?

Antônio Dedinho ủ rũ quay về phía người quản lý chờ lệnh, nhưng Cachorrão chỉ liếc nhìn anh ta vẻ nghi ngờ và chẳng nói chẳng rằng. Người hò li chậm rãi chuẩn bị ván chơi mới, trước mắt tất cả mọi người và hết sức thận trọng:

— Tiền lảng một trăm ngàn...

Anh ta lật hai quân bài: Q và K. Sự im lặng chết chóc tràn ngập gian phòng. Giờ thì ai cũng muốn đặt cho quân Q. Những người trên phố và từ quán Tabaris cũng kéo tới vì chuyện khó tin này đã đến rồi tận đó. Tiền lảng chẳng mấy chốc lại chảy về tay người chơi.

Theo lệnh của Gilberto Cachorrão, Lulu nhanh chóng ra phía điện thoại. Trong phòng chơi, đi đâu không thể biến thành “chuyện thường ngày ở huyện”, quân Q lúc nào cũng xuất hiện đầu tiên. Người đàn ông vận bộ đồ trắng nói to:

— Tôi đi đây, tôi sợ đau tim mất thôi. Đã hơn mười năm nay tôi chơi ở Ilhéus và Itabuna, Pirangi và Água Preta. Tôi đã thấy rất nhiều trò gian lận

đủ kiêu nhưng chưa bao giờ thấy chuyện này. Tôi nhìn mà chẳng hiểu mình thấy gì nữa.

Arigof muốn trả ông thẻ bài mượn lúc trước và mời ông tới ăn tối ở nhà Teresa, nhưng ông từ chối:

— Cậu Chúa phù hộ cho tôi. Tôi sợ có bùa phép gì đây, vì chuyện này chỉ có thể là phép thuật. Cứ giữ lấy thẻ bài của anh, tôi đi đổi đám thẻ bài của tôi ra tiền mặt đây, trước khi chúng kịp biến mất hay tan biến đi.

Lulu quay trở lại và chẳng mấy chốc cạnh anh ta và Cachorrão xuất hiện gương mặt thân trọng của một người da đen đứng tuổi mang kính, rất bình tĩnh, giáo sư Máximo Sales, cánh tay phải của Pelancchi Moulas, người tâm phúc của ông ta.

Khi nhận được lời nhắn qua điện thoại của Lulu, ông trùm sòng bạc không chịu tin câu chuyện không đầu không đuôi đó. Chắc chắn là Lulu đã uống rượu và giờ còn uống cả trong giờ làm việc, thật không thể tha thứ được. Đầu ngã vào bộ ngực mềm mại của Zulmira Simões Fagundes, trong cảnh gầy gù êm dịu, Pelancchi cử Máximo Sales đi xem chuyện thực hư ra sao. Chắc lại là do Lulu say thối mà.

— Nếu hấn ta say thì xin giáo sư đừng ngần ngại, đuổi cổ hấn đi ngay cho tôi. Rồi gọi điện báo kết quả cho tôi nhé...

Gã tâm phúc của Pelancchi vừa kịp chiêm ngưỡng hiện tượng lạ và thái độ đi đầu độ của Lulu thì khoản tiền lảng một trăm ngàn lại về tay Arigof.

Lau mồ hôi trên cái trán tái nhợt, Antônio Dedinho nhìn ba người phụ trách đứng trước mặt mình. Anh ta còn phải nuôi con, mà lại chẳng biết làm việc gì khác. Cả ba người đều gờm gờm nhìn anh ta, giáo sư Máximo nói lúng búng: “Tiếp tục đi!” Trong bộ trang phục màu lam, đôi kính gọng mảnh và viên hồng ngọc đeo tay, trông Máximo Sales như một vị giáo sư đại học đáng kính với bộ tóc trắng vì thức khuya nghiên cứu khoa học. Trông ông ta trịnh trọng và khả kính tới mức tất cả mọi người đều gọi ông là giáo sư, kể cả Pelancchi, dù ông ta chỉ biết buôn lậu và đánh bài. Trong những lĩnh vực này thì ông ta quả là một cây đa cây đề vô cùng thông thái, *doctor angelicus*.

Nạn nhân của số phận, Antônio Dedinho chuẩn bị một ván bài mới và mọi thứ lặp lại như trong ác mộng. Theo Amesina (cái tên đẹp được hợp thành từ Amé trích từ Américo, tên cha, và Sina trích từ Rosina, tên mẹ), cô gái điếm mê đọc cuốn *Sách lịch của tư duy* và những ngu ồn kiến thức bí hiểm khác thì đó là “dấu hiệu vẫn được chờ đợi v ề ngày tận thế”. Máximo Sales hỏi Cachorrão và Lulu vài câu, kiểm tra hơi thở của Lulu nhưng không thấy có mùi rượu, r ồi bỏ trận đại h ồng thủy quân Q lại đó, tiến ra điện thoại.

Vì thế nên chỉ một lúc sau, Pelancchi Moulas xuất hiện trong phòng chơi, khoác tay Zulmira. Mọi người gi ần ra tránh đường cho ông ta đi qua và nhìn ti ền của mình đang chảy ra trên bàn chơi bài. Khoản ti ền l ảng một trăm ngàn *milreis* tan biến dưới mắt ông ta.

Bằng một cử chỉ của bậc đế vương, Pelancchi Moulas gạt Antônio Dedinho sang một bên và xem xét bộ bài: mười hai quân K tụ nhau lại ở cuối bộ bài, đó là những quân bài cuối cùng. Ba nhân viên – Máximo với vẻ học thức, gã chó săn Gilberto và Lulu, thanh tra phòng chơi, nhìn nhau vẻ thông hiểu. Antônio Dedinho thấy mình vô tội mà lại bị kết án. Pelancchi Moulas với đôi mắt xanh lạnh lẽo độc ác nhìn người h ồli và ba người nhân viên kia, r ồi nhìn đám đông vây quanh bàn, những gương mặt căng thẳng hau háu, những người chơi g ần giới hạn của sự phi lý. Đối diện với tất cả là anh chàng da đen Arigof: đỉnh dãy Himalaya, đỉnh cao muôn trượng, trực thế giới, theo như lời Teresa, nhà địa lý thích những anh chàng da đen. Arigof mỉm cười, người mướt mát m ồ hôi và đ ầy ních thẻ bài.

Pelancchi Moulas mỉm cười với Zulmira và đám tay chân, tự chuẩn bị bộ bài và thông báo bắt đầu ván bài, giọng ngân nga như ngâm thơ:

— Ti ền l ảng hai trăm ngàn.

Dù ông ta là Pelancchi Moulas, chúa tể bài bạc, dây thừng và dao chém, và đủ thứ mà chúng ta đã biết chẳng c ần phải nhắc lại nữa, mặc dù vậy, vận may vẫn không thay đổi. Chẳng phải là vận may nữa, mà là đi ều kỳ diệu: quân K và Q lại xuất hiện, và Q lại là quân đ ầu tiên. Khi khoản ti ền l ảng bị v ơ hết trước khi tới giữa bộ bài, Pelancchi Moulas xem xét bộ bài với những quân còn lại: ở cuối bộ bài (“Ngày tận thế...”, Amesina nhà tiên tri nhắc lại) là mười hai quân K vô dụng.

Bỏ đám quân bài đó, Pelancchi Moulas lăm bằm cái gì đó mà Gilberto Cachorrão dịch to lên như sau:

— Sòng bạc tạm nghỉ...

Arigof rút lui trong những biểu hiện cảm tình, với đám người hâm mộ và những người đàn bà n ồng nàn muốn chinh phục. Anh ta đổi đám thẻ bài ra tiền, mua rượu sâm panh và tới nhà Teresa, cô gái da trắng thích các anh chàng da đen, giỏi địa lý và giỏi yêu. Arigof tràn đầy kiêu căng tự phụ: cả bà chủ và vận rủi, cả cơn giận của mụ phù thủy Zaira cũng không thể làm gì được anh ta.

Pelancchi Moulas bắt đầu suy nghĩ. Lulu buông lỏng tay. Gilberto Cachorrão thấy không thể giải thích được, nhưng đồng ý với Máximo Sales: có sự gian lận ở đây, trò lừa bịp đen tối. Như người đấm tàu giữa một biển các quân Q, Antônio Dedinho đợi phán quyết. Giáo sư trình trọng thốt lên: Phải làm rõ chuyện này mới được. Pelancchi Moulas nhún vai: Họ cứ làm những việc cần thiết, đi điều tra, tìm hiểu, gọi cảnh sát nếu cần. Về phần mình, ông ta thấy lo lắng khó hiểu, dòng máu Calabria của ông ta vốn nhạy cảm với đi ều bí hiểm, với những đi ều xuất phát từ thế giới bên kia.

Bộ ngực như hung như đồng của Zulmira Simões Fagundes cũng vậy. Bỗng dưng cô thư ký thứ nhất, người được Pelancchi Moulas yêu quý nhất cười và nũng nịu:

— Có cái gì đó trên ngực em, ái! Có cái gì đó cù em, ái! Cái gì đó thật lạ... Cứ như là ma vậy...

Pelancchi Moulas làm dấu thánh giá.

Mấy hôm đó, tiến sĩ Teodoro và dona Flor bận rộn, tất tưởi, chạy bờ hơi tai hết nơi này tới nơi kia, từ ngân hàng tới văn phòng công chứng, từ văn phòng công chứng tới các phòng ban của thành phố. Dona Flor buộc phải tạm dừng các lớp dạy nấu ăn tới cuối tuần. Tiến sĩ Teodoro thì chỉ thỉnh thoảng mới lộ mặt tới hiệu thuốc. Với tính thẳng thắn thường thấy kiểu Bồ Đào Nha, Celestino cảnh báo dona Flor:

— Nếu cô thực sự muốn mua ngôi nhà thì phải cho cái trường chết tiệt của cô tạm nghỉ mấy hôm đi. Nếu không thì, vĩnh biệt ngôi nhà yêu quý...

Đã có người khác muốn mua ngôi nhà, và nếu không có thiện chí của ông chủ ngân hàng thì hai vợ chồng dona Flor đã mất cơ hội ký kết hợp đồng mua bán. Giờ thì mọi chuyện gần như đã kết thúc, chỉ còn việc ký kết hợp đồng mà công chứng viên phải mất vài ngày để chuẩn bị. Phần tiền nhà phải trả trước đã được chuyển cho chủ nhà, và đó là khoản tiền để dành rút từ cuốn sổ tiết kiệm của dona Flor.

Khoác tay chồng, dựa vào sức mạnh và kiến thức của anh, dona Flor đi khắp nửa thành phố trong mấy ngày cuối tuần đó. Họ chỉ về nhà để ăn và ngủ, thậm chí còn chẳng có thời gian mà nghỉ ngơi. Ngủ làm sao được khi Vadinho ở đó? Anh ta cứ kè kè bên dona Flor ngay khi cô vừa về nhà, ngày càng táo tợn hơn, sẵn sàng lôi kéo cô tới chỗ mất danh dự, ngoại tình...

Ngoại tình ư? Ngoại tình là thế nào? Gã xảo trá hỏi, anh là chồng em cơ mà! Ai đời vợ ăn nằm với chồng có cưới xin hẳn hoi mà lại gọi là ngoại tình cơ chứ? Chẳng phải cô đã từng thề trước mặt thẩm phán và linh mục sẽ phục tùng anh ta đó sao? Em yêu ời, làm gì có cuộc hôn nhân nào mà lại thanh khiết thế này? Thật là phi lý...

Gã trai tũn tẻ lúc nào cũng nói ngọt như mía lùi, biết cách nói tăng bốc mà vẫn tinh tế, có lý và dùng lời hay ý đẹp, lý lẽ đủ sức để khiến cô bối



rồi, giọng anh ta cứ ru ngủ cô: “Em yêu ơi, chẳng phải người ta lấy nhau là để ngủ cùng nhau sao? Thế thì tại sao mình lại không làm thế?”

Dona Flor vẫn còn cảm thấy sức nặng cánh tay tiến sĩ Teodoro khoác tay cô khi hai người leo dốc tìm các phòng ban. Giọng nói của Vadinho khiến cô bối rối – làm sao nghỉ ngơi được, khi cô luôn phải để ý, không được buông lơì dù chỉ là giây lát vì nguy cơ luôn rình rập. Nguy cơ đầu hàng giọng nói dịu dàng của anh ta, bị những lời nói của anh ta làm lơ ãnh, bị bàn tay phản trắc và đôi môi anh ta đụng vào người. Đôi tay anh ta ôm chặt lấy cô, khi phát hiện ra, cô phải cố sức mới vùng ra được. Cô không lùi bước và sẽ không chịu làm thế. Ít ra là không hoàn toàn lùi bước, vì thực ra cô đã cho phép anh ta được làm một vài đi ều su ồng sã trong giai đoạn mệt mỏi đó: những cái ve vuốt nhỏ nhất vô tư. Có thật là nhỏ nhất và vô tư không nhỉ?

Ví dụ như, một buổi chi ều, từ các văn phòng hành chính và phòng công chứng về nhà, mệt rã rời (tiến sĩ tới hiệu thuốc để chuẩn bị các đơn thuốc), dona Flor cởi váy, giày và tất r ối nằm dài trên giường, chỉ mặc áo nịt ngực và váy lót. Chỉ có sự yên lặng và ngọn gió nhẹ trong căn nhà vắng, dona Flor thở dài.

— Em mệt à, em yêu?

Đó là Vadinho, anh ta đang nằm cạnh cô.

Anh ta từ đâu tới nhỉ? Anh ta đã trốn trong xó nào vậy? Trước đó dona Flor không trông thấy anh ta.

— Mệt rã rời... Phải mất cả buổi chi ều mới lấy được một thứ giấy tờ từ văn phòng hành chính... Em chưa bao giờ nghĩ là lại mất thời gian tới như vậy...

Vadinho vuốt nhẹ gương mặt cô:

— Nhưng em hài lòng, em xinh đẹp của anh...

— Em vẫn luôn muốn có ngôi nhà của mình...

— Anh vẫn luôn muốn tặng cho em ngôi nhà này...

— Anh ư?

— Em không tin anh à? Em có lý... Nhưng em phải biết rằng đi đâu anh mong muốn nhất là có ngày tặng em ngôi nhà này. Một hôm, anh được bạc nhờ chơi con 17 nhĩ ầu đến nỗi anh có thể mua ngôi nhà này. Lẽ ra anh đã có thể mang giấy tờ sở hữu nhà về cho em mà không nói gì trước cho em biết... Nhưng anh không có thời gian để làm thế... Nếu không thì... Em không tin anh à?

Dona Flor cười:

— Sao em lại không tin anh?

Cô cảm thấy môi Vadinho g ần mặt mình và muốn vùng ra khỏi vòng tay anh ta đang ôm cô:

— Bỏ em ra...

Nhưng anh ta van nài đến mức cô cho phép anh ta ng ả mái đ ầu vàng hoe xuống cạnh đ ầu cô và đ ồng ý ng ả vào ngực anh ta. Tất nhiên là rất vô tư.

— Anh phải th ề là không định...

— Anh th ề

Đó là khoảng thời gian thật dịu ngọt, dona Flor cảm thấy hơi thở của Vadinho trên cổ mình và đôi bàn tay anh bảo vệ cho cô nghỉ ngơi. Bàn tay ve vuốt khuôn mặt, chạm vào tóc cô, xóa đi nét mệt nhọc. Mệt rã rời, cô ngủ thiếp đi.

Khi cô thức dậy, bóng đêm đã buông xuống, tiến sĩ Teodoro đã về

— Mình ngủ à? Chắc mình mệt lắm, tội nghiệp... Không những phải tiêu hết món tiền tiết kiệm, mình lại còn phải vật lộn với những thứ phiền nhiễu này nữa...

— Đừng nói vớ vẩn thế, Teodoro...

Cô bẽn lẽn lấy chăn che lên người.

Trong bóng tranh tối tranh sáng trong gian phòng, cô đưa mắt tìm Vadinho nhưng không thấy. Chắc anh ta đã bỏ đi khi nghe thấy tiếng chân tiến sĩ. Anh ta có ghen với Teodoro không nhỉ? Dona Flor vừa mỉm cười vừa tự hỏi. Vadinho phủ nhận đi ầu đó, nhưng cô chẳng h ề tin anh ta.

Tiến sĩ Teodoro mặc chiếc áo khoác ở nhà, dona Flor trở dậy và chui vào chiếc váy mặc trong nhà. Chồng cô cầm lấy tay cô:

— Vất vả quá, phải không mình? Nhưng cũng đáng công, giờ chúng mình đã có nhà riêng. Tuy nhiên, chỉ khi nào thanh toán được khoản tiền thế chấp và gửi vào quỹ tiết kiệm khoản tiền mà mình đã chi tiêu cho vụ này thì tôi mới yên tâm.

Hai vợ chồng sát kề bên nhau, gần như là ôm ấp, tay tiến sĩ ôm eo dona Flor, họ ra khỏi phòng ngủ để tới phòng ăn. Họ gặp dona Norma ở đó, bà đến hỏi thăm tin tức về việc mua nhà.

— Trông hai người cứ như đôi sam ấy, bà hàng xóm nói khi trông thấy hai vợ chồng, và ngay lập tức tiến sĩ thấy ngượng nghịu, rời vợ ra.

Sáng hôm sau, dona Norma lại sang tán gẫu với dona Flor về chuyện may vá. Chỉ vào khoảng cổ để hở của dona Flor, bà nói đùa:

— Thiên diễm tình của cháu với chồng biến thành chuyện bê bối rồi đấy...

— Cô nói cái gì cơ?

— Chẳng phải tối qua tôi đã thấy tiến sĩ và cháu từ phòng ngủ đi ra, vẫn còn âu yếm ôm chặt nhau đấy thôi?

— Cô nói về anh Teodoro và cháu ạ? dona Flor hỏi, vẫn còn hoảng sợ.

— Không phải cậu ấy thì còn là ai cơ chứ? Cháu nghĩ đến chuyện gì vậy? Xem ra tiến sĩ cũng lả lơi ra phết... Lại còn trước bữa tối nữa chứ, đúng không? Và sau đó vẫn còn tiếp tục chứ? Đúng là phải ăn mừng chuyện mua nhà...

— Cô nói chuyện gì kiểu gì lạ thế, Norma? Nhưng cô nhầm rồi, có chuyện gì đâu...

— Không thể thế được! Với những vết cắn rất đẹp trên cổ thể kia thì cháu không thể nói là chẳng có chuyện gì xảy ra... Cô không biết là tiến sĩ cũng thích cắn cơ đây...

Dona Flor sờ tay lên cổ, chạy vào phòng ngủ soi gương. Một bên cổ đầy những vết đỏ đang chuyển thành màu tím. Thế có chết không cơ chứ!

Ôi, Vadinho đã nuốt lời, thật là điên rồ và bạo ngược... Cô đã cảm thấy anh ta ve vuốt mình bằng môi và đã phản đối. Nhưng anh ta lại hỏi cô sờ vào cổ thì có sao đâu, thậm chí còn chẳng phải là nụ hôn, anh ta chỉ dùng môi lướt trên cổ cô thôi mà. Dona Flor thiếp đi trong cái ve vuốt. Vadinho đúng là bất trị!

Cô rời khỏi gương, mặc chiếc áo cổ lọ che đi những dấu vết tội. Tiến sĩ sẽ nói gì khi nhìn thấy những vết tím bầm do đôi môi người khác để lại? Anh vốn không phải là người làm những chuyện đĩ trụy như thế. Cô quay lại phòng ăn:

— Norminha yêu quý, vì Chúa, cô đừng trêu anh Teodoro về chuyện này nhé.... Cô cũng biết rồi đấy, anh ấy hay ngược lăm, và rất kín đáo...

— Tất nhiên là cô sẽ không đùa tiến sĩ, nhưng rõ ràng là lúc nào cần thì cậu ấy cũng biết lả lơi đấy. Ngày xưa cậu ấy kín đáo thật, Flor ạ, nhưng giờ thì cậu ấy cảm thấy tự do... Cậu ấy bắt đầu giống Vadinho rồi đấy, chỉ còn thiếu nước làm những chuyện đó trước mặt hàng xóm thôi...

Dona Flor nghe thấy tiếng cười và biết là Vadinho đang ở đấy. May mà dona Norma không nhận thấy đi ầu đó. Anh chàng lấu lỉnh đang bay lơ lửng trên không, đã thế lại còn mặc cái áo có in hình đàn bà khỏa thân mà dona Gisa mang từ Mỹ về cho tiến sĩ. Cái áo chỉ che nửa trên người, phần dưới vẫn phô ra trơ trẽn.

— Thế thì đã sao nào, em yêu? Em làm sao thế? Cứ để tay anh ở đó, anh có làm gì em đâu, anh thậm chí còn chẳng ve vuốt em, tay anh không hề động đây, có chuyện gì đâu?

Anh ta để bàn tay kín đáo lên trên hông cô, chỗ v ùng lên, nhưng chỉ cần thấy cô cảm lạnh chấp thuận là bàn tay đã không chịu đứng im một chỗ mà di chuyển liên tục từ hông xuống đùi, lãnh địa chinh phục được cứ mỗi lúc một rộng thêm.

Vậy là, với đôi tay, hơi thở, đôi môi, những lời dịu ngọt, ánh nhìn, tiếng cười, sự sáng tạo, hài hước, lời than phi ên, đấu tranh, sự uể oải, Vadinho bao vây pháo đài mà dona Flor cho là không gì hạ gục nổi, lật đổ những thành lũy của phẩm hạnh và sự bền l ẽn. Nhờ tấn công liên tục và cương quyết, anh ta thu hẹp dần bãi chiến trường.

Cứ mỗi lần hai người gặp nhau, anh ta lại chiếm thêm một vị trí, các đ ền lũy cứ thay nhau thất thủ trước sự quyến rũ hoặc mưu mẹo của anh ta: bàn tay khôn ngoan hay đôi môi muôn v ạn hứa hẹn hào huyền – “chỉ một nụ hôn thôi mà, em yêu, chỉ một thôi mà...” Đôi vú, cặp đùi, cái cổ, cặp hông mềm như lụa đều đã bị thu phục. Tất cả những thứ đó đều thuộc về anh ta, tha hồ vuốt ve hôn hít. Khi dona Flor kịp nhận ra thì sự đứng đắn của cô và danh dự của tiến sĩ chỉ còn nằm ở một nơi duy nhất vẫn còn nguyên vẹn. Điều tệ hơn cả là Vadinho xâm chiếm chiến trận mà cô hầu như chẳng nhận ra.

Dona Flor đã định phản đối về những vết tím trên cổ, dấu hiệu của sự phóng d ăng và tội lỗi, muốn cấm anh ta không được gần gũi thân mật với cô nữa, nhưng Vadinho lại ôm chặt lấy cô, thì thầm những lời giải thích hoặc trêu chọc sự then thùng và vẻ nghiêm nghị của cô, chẳng mấy chốc, anh ta lại cắn nhẹ lên tai cô và cô rên lên.

Phải chấm dứt ngay mối quan hệ lập lờ đã vượt qua giới hạn tình yêu trong sáng vô tư mà dona Flor đã hình dung khi Vadinho mới quay về. Đánh giá hết tầm quan trọng của hiểm họa, người vợ tiết hạnh thấy hoảng sợ, thấy danh dự mình bị xúc phạm, sẵn sàng chấm dứt tình trạng phi lý này. Làm gì có người đàn bà nào có tới hai người chồng cơ chứ?

Ngồi trên đi văng, dona Flor ngẫm nghĩ về khía cạnh tế nhị của vấn đề – phải nói chuyện thật khéo léo để không làm méch lòng Vadinho, không làm anh thấy bị xúc phạm, vì xét cho cùng thì anh quay về chính là vì cô đã gọi anh – đúng lúc đó thì gã láu lỉnh xuất hiện và ôm lấy cô. Trong khi dona Flor tìm cách bắt đầu câu chuyện thì Vadinho thò tay vào dưới lớp quần áo, toan chạm tới góc cổ thủ cuối cùng còn sót lại, nơi chứa đựng tiết hạnh của dona Flor và danh dự của tiến sĩ.

— Vadinho!

— Để cho anh xem cái góc da mịn màng đó, em yêu ơi... Anh nhớ kho báu của em đến chết đi được... Nó thuộc về anh...

Dona Flor đứng phắt lên, nổi cơn tam bành. Vadinho cũng phật ý, cuộc trò chuyện giữa hai người đâm ra chua chát và khó chịu. Có lẽ Vadinho không nghĩ dona Flor sẽ phản ứng dữ dội như vậy, vì cứ tưởng đã hoàn toàn chinh phục được cô.

— Rút tay anh ra, đừng có chạm vào người em nữa... Nếu anh còn muốn gặp em và trò chuyện với em thì phải đứng xa em ra, như bạn bè thôi. Em đã nói với anh rồi, em là người đàn bà đứng đắn và rất hạnh phúc với chồng em...

Vadinho giễu cợt trả lời:

— Chồng em, cái gã khoe khoang, khoác lác, khờ khạo đó ư? Hấn chỉ được cái to xác thôi... Cái gã nhu nhược đó thì biết quái gì!

— Teodoro không phải là người dốt nát như anh, cũng không phải là kẻ xấu. Anh ấy là người học cao biết rộng...

— Học cao biết rộng... Có lẽ là hấn rất giỏi pha xi rô... Nhưng trong chuyện làm tình thì hấn là gã đần nhất trên đời... Chỉ cần nhìn hấn là biết, trông chẳng khác gì con gà thiến...

Dona Flor nhìn chằm chằm Vadinho. Chưa bao giờ anh ta thấy cô phẫn nộ đến thế:

— Này, anh nh ân to r ấ. Còn ai biết rõ khả năng của anh ấy hơn em? Em vô cùng thỏa mãn với anh ấy... Em không biết có người đàn ông nào hơn anh ấy không, về mọi chuyện, kể cả chuyện đó nữa... Anh chẳng bén gót chân anh ấy...

— Xì! Vadinho phun phì phì, vẻ dung tục và khinh thường.

— Để cho em yên, em không cần anh vì bất cứ đi ầu gì... Đừng bao giờ chạm vào người em nữa...

Cô đã quyết định từ nay sẽ không cho Vadinho lại gần, anh ta không được chạm tay vào người cô, không được hôn, dù chỉ là nụ hôn trong sáng như anh ta vẫn nói. Cô sẽ không cho anh ta nằm cạnh cô để “trò chuyện dễ dàng hơn”. Cô là người đàn bà đứng đắn, người vợ thủy chung và nghiêm túc.

— Nếu em thỏa mãn thế thì sao còn gọi anh?

— Em đã nói là em không gọi anh vì chuyện đó r ấ... Giờ thì em tiếc là đã gọi anh về..

Sau đó, khi còn lại một mình, cô tự hỏi không hiểu mình có quá cứng rắn và dữ tợn không. Vadinho tỏ ra bực bội, phật ý. Anh ta cúi đầu đi ra khỏi nhà và suốt cả ngày cô không thấy anh ta nữa. Chiều xuống, lúc nào Vadinho quay lại, cô sẽ giải thích lý do cho anh bằng những lời dễ nghe hơn. Vốn là người trơ trẽn và xác xược nhưng Vadinho đôi khi cũng có những phản ứng bất ngờ, anh ta có thể hiểu được những nỗi ngại ng ần của dona Flor và kìm giữ mối quan hệ của hai người cho phải đạo và hợp danh dự.

Chi ều nào cũng vậy, sau khi xong hết mọi công việc hàng ngày và tắm xong, dona Flor xúc nước hoa và nằm nghỉ trên giường vài phút. Lần nào Vadinho cũng tới nằm cạnh cô và hai người nói chuyện về đủ thứ chủ đề (trong khi hai người trò chuyện, anh ta cứ chiếm lĩnh dần các đ ờn l ỹ, ôm chặt cô vào lòng, khuất phục ý chí của cô). Khi cô chuẩn định phản đối, anh ta lại làm cô xao lãng bằng cách nói về những nơi anh ta đã tới, còn

dona Flor lại hiếu kỳ, lúc nào cũng đầy những câu hỏi nên chẳng còn sức mà cấm đoán anh ta:

— Thế trái đất nhìn từ trên cao thế nào hả anh Vadinho?

— Toàn một màu xanh lam, em yêu ạ.

Gã ranh mãnh thò tay xuống hông hoặc mò lên đôi vú. Dona Flor vẫn muốn biết thêm:

— Thế Chúa Trời trông ra sao?

— Chúa Trời rất béo.

— Bỏ tay ra đi, anh lại lợi dụng r ồi...

Vadinho cười, bàn tay giữ cái vú tròn căng, môi tìm miệng dona Flor, làm sao biết được đó là sự thật hay bịa đặt? Hơi thở nóng bỏng như than, ngọn gió nhẹ dịu dàng, cơn gió biển, Vadinho kể dối lừa trâng tráo... Cứ thế, anh ta chiếm dần lấy cô, chỉ còn lại góc cố thủ cuối cùng.

Tuy nhiên, hôm đó, cô chờ mãi mà anh ta chẳng thêm quay về Dona Flor lo lắng trần trở trên giường, vừa lo âu vừa nghi ngại. Phải chăng anh ta đã bỏ đi vì lòng tự trọng bị tổn thương? Phải chăng anh ta đã bỏ đi mãi mãi? Nghĩ thế, dona Flor thấy người run lên. Làm thế nào sống được nếu không có anh ta? Không có sự điên r ồ, hài hước, mưu mô của anh ta?

Dù anh ta có bỏ đi hay không thì cô cũng phải tìm cách để anh ta đi nếu muốn còn là người đứng đắn. Đó là giải pháp duy nhất, chẳng còn cách nào khác. Đó là quyết định khủng khiếp, thử thách khó lòng vượt qua, nhưng biết làm sao được? Sự chia tay dù đau đớn nhưng là tất yếu: nếu Vadinho ở lại, chẳng có sự đoan chính hay tiết hạnh nào ngăn cản nỗi đi ều không gì vãn h ồi được. Dona Flor không bị lừa đâu, cô biết thừa là những cuộc trò chuyện giữa hai người chẳng qua chỉ là có để Vadinho ve vuốt cô và để cô kháng cự lại, dù thật khó khăn nhưng cũng thật dễ chịu làm sao.

Làm sao cưỡng lại được những lời đường mật của Vadinho? Anh ta chẳng đã thuyết phục được cô đó sao? Dona Flor đã tin lời anh ta rằng ngoài việc ăn nằm với nhau ra, những chuyện còn lại chỉ là vui đùa, chẳng ảnh hưởng gì tới danh dự hay sự đoan chính cả. Hai người không ăn nằm với nhau thì danh dự của cô và v ềng trán tiến sĩ vẫn vẹn nguyên.



Lần thứ hai, Vadinho lại làm yên nỗi lo ngại của cô, vẫn bằng những lời đường mật như hồi họ mới yêu nhau ở Rio Vermelho và ở dốc Alvo. Những lời đường mật ấy đã ru ngủ cô và đến khi cô mở mắt ra thì tiết hạnh thiếu nữ của cô đã chẳng còn. Một lần nữa, Vadinho lại cập bến cái cảng sâu kín, ở nơi sâu kín nhất trong người cô. Chỉ cần dona Flor sơ sẩy đôi chút, không kiểm soát được ham muốn trong giây lát là anh ta sẽ thối mất không phải là tiết hạnh thiếu nữ nữa, mà là danh dự của người chồng và sự đoan chính của người vợ.

Sự đoan chính của người vợ kiêu mẫu và danh dự của người chồng kiêu mẫu trong số những người chồng tốt. Khi anh chồng tội nghiệp ít ngờ nhất, mấy cái sừng sẽ mọc trên trán anh, và như thế thật vô cùng bất công. Gốc của những cái sừng đó đã bén rễ trên tay Vadinho, bằng cái miệng đầy những nụ hôn, bằng hơi ấm đàn ông gọi lên trong dona Flor ham muốn và tội lỗi.

Đúng vậy, chỉ còn giải pháp duy nhất và chắc chắn: làm cho Vadinho trở về nơi anh ta từ đó tới, chỉ có vậy mới bảo đảm được sự đứng đắn của người vợ và vầng trán của được sĩ. Dona Flor thấy tim mình vỡ ra, cô đau khổ, nhưng biết làm sao bây giờ? Cô sẽ dịu dàng giải thích cho anh ta: “Xin lỗi anh, mình không thể tiếp tục như thế này nữa, em không thể chịu đựng hơn được nữa. Xin lỗi anh vì em đã gọi anh tới, tất cả là lỗi tại em, vĩnh biệt anh, hãy để cho em yên...” Yên ư? Hay là tuyệt vọng? Sao cũng được, miễn là đứng đắn và chung thủy với chồng.

Vadinho không thấy xuất hiện. Cả trong phòng ngủ lúc xế chiều, cũng không thấy trong phòng ăn lúc tới giờ ăn tối. Anh ta có thói quen tới phòng ăn làm trò hề khiến dona Flor phải cắn môi để khỏi phì cười hoặc nổi giận. Anh ta vận chiếc áo có toàn hình đàn bà khỏa thân trông rất khó coi, nhảy múa, khoe thân hình trần truồng hoặc đứng sau ghế tiến sĩ đang ngồi, giơ tay lên làm hình sừng trên đầu anh. Đúng là đờ quỳ!

Mà thực ra làm gì có sừng, vì cô còn chưa ăn nằm với anh ta, vẫn giữ góc cố thủ cuối cùng vẹn nguyên, danh dự đích thực (những thứ còn lại chỉ là đùa giỡn, như Vadinho vẫn nói và như những người am hiểu chuyện này đều biết).

Cô đợi tới tận lúc đi ngủ, nhưng anh ta vẫn không tới. Có lẽ bị xúc phạm nên Vadinho đã bỏ đi, anh ta vốn là người kiêu ngạo và tàn nhẫn, có thể đương đầu với những thử thách ác nghiệt nhất. Biết đâu đấy, có khi anh ta đã bỏ đi thật rồi! Trời ơi, bỏ đi mà chẳng chào từ biệt cô!

Vadinho biến mất vào sáng thứ Tư và cả ngày hôm đó, dona Flor rất ủ rũ, buồn rầu vì không trông thấy anh ta, sợ lại đánh mất anh ta lần nữa, với mong muốn rất trái ngược là như thế lại hơn, vì cô biết chỉ khi Vadinho đi hẳn thì mới cứu được hạnh phúc vợ chồng cô.

Như chúng ta đã biết, tối thứ Tư và tối thứ Bảy là lúc vị tiến sĩ (người làm việc gì cũng có phương pháp) gần gũi vợ, vui vẻ hoàn thành nghĩa vụ làm chồng, cái nghĩa vụ thật dễ chịu. Với lần lặp lại vào thứ Bảy, và luôn theo trình tự không thay đổi, với nguyên tắc là ham muốn không loại trừ sự tôn trọng, sự tôn trọng đó được bọc trong sự bền lễn, phủ bên ngoài là sự đoan chính (và cái chẵn).

Sau lần thiếu hài hòa đêm kỷ niệm ngày cưới, hôm Vadinho quay lại, quan hệ gần gũi giữa dona Flor và tiến sĩ Teodoro đã trở lại bình thường, dona Flor trao thân cho chồng với sự khiêm tốn và dịu dàng, nhận được từ anh sự thỏa mãn hoàn toàn được lặp lại vào ngày thứ Bảy.

Dona Flor chưa bao giờ thấy nhạy cảm với lạc thú cùng người chồng được sĩ tốt bụng như trong thời gian này. Thực ra là giờ đây cô gần gũi chồng với vẻ nhục dục nhiều hơn với vẻ khiêm tốn, tiến sĩ cảm thấy cô đầy ham muốn và đam mê, thỉnh thoảng còn mất vẻ ý tứ giữ gìn và rên lên hoặc thở dài, nghe rất kích thích. Tiến sĩ rất vui vì những biểu hiện tình yêu và thỏa mãn ấy. Tình yêu của vợ anh ngày càng lớn hơn và anh cũng yêu cô nhiều hơn, nếu còn có thể yêu nhiều hơn.

Thậm chí còn có cả một tối thư giãn bổ sung bên ngoài những tối đã lên lịch sẵn, sau hôm kết thúc thủ tục giấy tờ mua nhà ở ngân hàng của ông Celestino và ở văn phòng luật sư Marback. Tiến sĩ vui sướng kỷ niệm sự kiện này, cho rằng đấy là dịp xứng đáng để phá lệ cuộc sống ban đêm của hai vợ chồng.

Hôm đó, khi đi từ phòng ngủ ra phòng ăn, tay ôm eo vợ, còn dona Flor ngả đầu vào vai anh, nhìn thấy nụ cười ranh mãnh của dona Norma, chính tiến sĩ cũng cảm nhận được lời mời gọi tình yêu trong không gian, xuất phát từ dona Flor và kẻ phá bĩnh Vadinho. Anh nghĩ đến chuyện phải kỷ niệm sự kiện này, cho rằng “thỉnh thoảng có làm quá một chút thì cũng không ảnh hưởng gì tới sức khỏe thể xác và tinh thần của hai vợ chồng (tất nhiên với điều kiện là không quen thói)”.

Nếu việc mua nhà có ảnh hưởng tới dona Flor, khiến cô khiêu khích chồng và đạt được sự đồng thuận cũng như hợp sức của anh cho buổi tối giải trí thêm này thì anh cũng không hề nhận ra. Các thủ tục ở ngân hàng, việc thế chấp, biên lai giấy tờ không nhen nhóm lên ngọn lửa vò xé trong lòng cô. Việc mua nhà có lẽ làm cô gắn bó hơn với tiến sĩ, tình cảm của cô với anh được củng cố thêm. Nhưng việc khiến cô muốn chồng gần gũi mà không phải là những tối đã định là do ngọn lửa do Vadinho nhóm lên, những cái ve vuốt của anh ta, đôi bàn tay mơn trớn, những nụ hôn của anh ta, cảnh sỗ sàng lúc hoàng hôn, những vết tím trên cổ cô. Lúc này, khi tiến sĩ mình cuốn chăn nằm lên trên người cô, dona Flor nhắm mắt lại và không thấy con chim không lông nữa, mà là Vadinho cuối cùng cũng ân ái với cô, làm cho cô rên rỉ và thở dài. Lẫn lộn quá quý.

Dona Flor không muốn tìm hiểu sao lại có sự lạ như vậy vì đã có quá nhiều thứ phải lo lắng rồi. Về phần tiến sĩ, anh nghiêm túc tính đến chuyện thêm hai lần trong tháng vào lịch gần gũi vợ.

Buổi tối hôm cãi cọ với Vadinho, dona Flor cảm thấy bối rối và vật vờ, rất cần làm dịu được căng thẳng trong người. Có lẽ anh ta đã biến mất mãi mãi. Như vậy thì cô sẽ quay về với cuộc sống bình lặng, không còn căng thẳng khi thấy phải đứng giữa hai người chồng, cả hai người đều có quyền được cô yêu và cô chẳng biết phải làm gì nữa. Có lúc cô còn nhìn hai người với nhau trong cái mớ bòng bong không cách gì gỡ rối được. Có lẽ cô sẽ tìm lại được sự yên tĩnh từng có trước khi Vadinho quay lại, khi thân thể cô chỉ được đánh thức vào các ngày thứ Tư và thứ Bảy.

Vậy là, tối thứ Tư đó, trùm chăn che dấu vết những chiếc hôn của Vadinho trên cổ, khép kín trong tim nỗi sợ hãi vì sự vắng mặt của anh ta, dona Flor đón Teodoro vào lòng và bắt đầu cùng anh những cử chỉ kín đáo

và dịu dàng quen thuộc. Nhưng đúng lúc tiến sĩ vươn lên trên người cô như chiếc ô che chở, dona Flor nghe thấy tiếng cười của Vadinho và rùng mình.

Trước tiên, cô vui vì nhìn thấy anh ta vắt vẻo trên thành giường. Vậy là anh ta không bỏ đi hẳn như dona Flor vẫn lo sợ. Sau đó, niềm vui biến thành cơn thịnh nộ trước cái cười nhạo báng và vẻ giả vờ thương xót trên gương mặt chế giễu của anh ta.

Gã quý quái khoái chí nhấc góc chăn lên để quan sát cho rõ. Dona Flor nghe thấy trong đầu tiếng cười phóng đảng, vui vẻ và chế giễu của anh ta:

— Thế này mà em gọi là làm tình à? Vị tiến sĩ Biết-Tuốt, người vô cùng quyến rũ, chúa tể lả lơi đấy ư? Cái trò hề này ư? Em yêu ời, anh chưa thấy trò gì nhạt nhẽo hơn thế này... Anh mà là em thì thay vì cái này, anh sẽ bảo anh ta làm cho một lọ xi rô, vừa chữa được ho lại vừa ngon hơn... Em yêu ạ, cái việc anh ta đang làm là thứ buồn chán nhất mà anh từng thấy...

Cô muốn nói: “Dù sao thì em cũng thích” nhưng không thể nói được. Tiến sĩ đã đến hồi kết còn cô thì lạc lõng trong tiếng cười vang vang của Vadinho, xấu hổ (và thêm khát) tới chết đi được.

Dau khô, hoảng hốt, dona Flor lo sợ cho danh dự, cho tổ ấm hạnh phúc của mình đang gặp nguy hiểm. Thế còn Pelancchi Moulas thì sao? Để chế của ông ta bị sụp đổ như thế bị động đất hay cách mạng càn quét.

Từ khi có thế giới và trò cá cược tới giờ chưa từng thấy chuyện như vậy. Tất nhiên là từng có vận may không thể tưởng tượng được hoặc xui xẻo đến không ngờ, không chỉ một lần đã từng có người chơi may mắn vỡ sạch tiền láng của một sòng bạc. Đó là những sự kiện hiếm khi xảy ra và thường rất hạn chế. Cũng có những kẻ cờ gian bạc lận. Nhưng thường trò bịp bị lật tẩy ngay, nhất là khi nó cứ lặp đi lặp lại. Trong cái thế giới chẳng có gì là chắc chắn này, không gì chắc chắn hơn lợi nhuận của các chủ sòng bạc. Họ mất đôi chút cho những người gặp vận đỏ, nhưng phần lớn người chơi mất tiền cho sòng bạc. Đám chủ sòng bạc sống phè phỡn chẳng khác gì lãnh chúa. Chẳng có việc gì kiếm lợi được nhiều hơn, nếu không kể đến chức tổng thống.

Thế nhưng giờ đây bài bạc, xúc xắc và cò quay đang chống lại Pelancchi Moulas, đi đâu không thể giải thích được đã diễn ra. Thật hết sức phi lý, không thể nào tin được, phải thấy tận mắt mới dám tin, mà ngay cả khi đã thấy rồi, rất nhiều người vẫn thích nhắc lại lời người đàn ông vận đồ trắng tới từ Ilhéus nói hôm thấy Arigof được bạc nhờ quân Q: “Tôi nhìn mà chẳng hiểu mình thấy gì nữa”.

Về chuyện bài bạc, giáo sư Máximo Sales đã từng thấy đủ mọi chuyện trong đời, kể cả một người đàn ông chết vì lên cơn đau tim khi thắng lớn ở trò cò quay, người khác thì nuốt viên thuốc độc, cái chết thật khủng khiếp. Ông chưa từng nghĩ sẽ có lúc phải đối diện với đi đâu không giải thích được, đó là sự hoài nghi, trong khi chân vẫn chạm đất và đầu vẫn trên vai. Khi còn là thiếu niên, ông ta đã bán vé *bicho* ở Pôrto Alegre, sau đó làm quản lý

một sòng bạc chui ở Manaus, rồi làm hồ lì ở Rio de Janeiro, cờ gian bạc lận ở Recife, kiểm soát trò chơi ném bóng ở Maceió, sống nhờ trò poker<sup>s</sup> trong các sòng bạc. Ông ta biết hết mọi bí mật, mọi mảnh khoe gian lận.

— Thế nào, giáo sư, ông thấy sao? Kết quả đi đầu tra của ông ra sao? Thực ra là chuyện gì vậy? Pelancchi hỏi, mắt gườm gườm, bụng lo sợ.

Chẳng tìm được gì hết, Máximo Sales thú nhận là mình bất lực. Các con xúc xắc, quân bài và bàn chơi đã được kiểm tra hết sức kỹ càng, chẳng tìm ra đi đầu gì. Cảnh sát đã tới, một cảnh sát trưởng nổi tiếng giỏi giang, đi cùng với nhiều thanh tra, họ đã hỏi cung các nhân viên, theo gợi ý của Máximo. Hỏi rất lâu, dù họ làm chức gì, tuổi tác ra sao hay có quan hệ thân thiết với ông chủ. Ngay cả Domingos Propalato, con trai vú nuôi của Pelancchi, cũng không được miễn. Chỉ có Zulmira không phải chịu sự nhục mạ đó, nhưng giáo sư cũng chẳng coi cô ta vô tội:

— Kiểm tra xem con bé có thuộc băng nhóm chúng nó không.

Theo Máximo, phải có một băng nhóm được tổ chức hết sức tinh vi mới có thể thực hiện được vụ gian lận kỳ quặc này. Phải là một băng nhóm quốc tế, vì những kẻ cờ gian bạc bịp ở vùng này không đủ khả năng để làm một vụ như vậy, ngay cả bọn ở Rio hay São Paulo cũng vậy. Chỉ có các tay chuyên gia châu Âu hay Hoa Kỳ, ở Monte-Carlo hay Los Angeles mới làm được một vụ như vậy với trò baccara: trong hai đêm liền, tại cùng một bàn baccara, ở quán Tabaris, nhà con thắng liên tục, trong khi nhà cái chẳng được lần nào. Ông già Anacreon thắng một mẻ lớn. Ông ta và tất cả mọi người, vì vô số người đã chơi theo ông ta. Vận rủi ư? Theo Maximo, Anacreon chỉ có thể là đồng lõa của bọn vô lại.

Nhân danh sòng bạc, Domingos Propalato, nhà cái baccara giỏi nhất thành phố, nắm giữ chân nhà cái. Không phải bất kỳ nhân viên nào, mà là đồng hương, con trai vú nuôi của Pelancchi Moulas. Hai người sinh cùng làng, chỉ cách nhau vài ngày. Mẹ Domingos đã nuôi nhà tỷ phú tương lai bằng bầu ngực đờ đẫn của bà. Propalato sẵn sàng giết chóc và chết vì Pelancchi, vậy nên không ai có thể nghi ngờ ông ta. Đối diện với ông ta là ông già Anacreon vô cùng đáng ngờ.

Làm sao ông già đoán được và tìm đâu ra tiền để chơi? Ai cũng biết ông ta đã rơi vào cảnh cơ hàn đến mức nào, khó khăn đến nỗi ông ta phải đi

bán vé *bicho* ở quán cà phê của Raimundo Pita Lima.

Hơn nữa, Máximo biết chắc là ông già này táo tợn và có kinh nghiệm. Rất lâu trước khi Pelancchi Moulas thiết lập đế chế ở Bahia, Anacreon đã là khuôn mặt quen thuộc trong các sòng bạc chui. Ông ta rất giỏi rút bài, tung xúc xắc, chẳng ai có thâm niên chơi cò quay và baccara lâu và thường xuyên như Anacreon, quả là một đại lão gia trong bài bạc.

Năm tháng cứ trôi đi, nhiều thế hệ xuất hiện rồi biến mất, chỉ có ông già Anacreon vẫn vậy, tất nhiên cũng có những lúc thăng trầm, khi may mắn, lúc xui xẻo, nhưng ông chưa bao giờ làm nghề gì khác ngoài chơi bài bạc.

Những thanh niên lớn lên dưới bóng ông đã không còn chơi bạc nữa, biến thành những nhân vật nghiêm chỉnh và đáng kính, như Zequito Mirabeau, Guerreiro, Nelito Castro, Edgard Curvelo, và thậm chí cả Giovanni Guimarães. Một trong những đồng đội đầu tiên của ông già là Bittencourt đã nhanh chóng trở thành giám đốc sở nước, một kỹ sư có tài. Ông ta không quên người bạn cũ, mời ông này làm chân nhân viên phục vụ, đảm bảo có lương hưu khi về già. Anacreon xúc động tràn trề cảm ơn Bittencourt, nhưng chẳng ký hợp đồng cũng không làm công việc đó:

— Tôi chỉ biết chơi bạc thôi, chẳng biết làm việc gì khác...

Một số người (may là không nhiều), có những chức vụ quan trọng hoặc cưới được vợ giàu, thậm chí còn không dám nhớ tới thời trai trẻ lang bạt đó nữa. Một số khác chết trẻ. Anacreon vẫn nhớ tên và chiến công của họ: chàng Ju vui vẻ, thích đùa cợt, trêu chọc rất tinh tế; chàng Divaldo Miranda con lai đẹp trai, thanh lịch và giàu có; gã Rossi béo, dễ thương, rất mê samba và rượu *cachaça*: có lần, say quá, anh ta đã tè ngay trong phòng khách ở Palace, trước mặt các quý bà; anh ta không bị tấn cho một trận là nhờ có Anacreon giơ dao ra, biến thành quái vật hung tợn bảo vệ cho cậu bạn rút lui; và Vadinho, người không ai quên được, người bạn mà ông già quý nhất, người điên rồ nhất, vui tính nhất, một gã tuyệt vời.

Đúng là tuyệt vời thật! Dù đã chết, vùi sâu dưới đất từ hơn ba năm nay, anh ta cũng không chịu được khi nhìn ông già Anacreon ngẩng bán vé *bicho* trong góc các quán cà phê, trong cảnh bần hàn hết sức, tâm trạng ủ rũ. Anh ta xuất hiện trong giấc mơ của ông già, mà có lẽ là thực chứ chẳng phải



mơ, vì Anacreon không ngủ, chỉ hơi thiếp đi sau bữa trưa đạm bạc. Vadinho khuyên ông già đi chơi bạc ở quán Tabaris ngay tối hôm đó và ngày hôm sau, làm nhà con ở bàn của Domingos Propalato, chỉ làm nhà con thôi, suốt đêm, không bao giờ làm nhà cái. Kiếm đâu ra tiền ư? Vay tạm Raimundo vài đồng, đừng để ông ta biết. Ông chủ quán cà phê là người tốt, ông ta sẽ chẳng làm ầm lên vì vài *milreis* đâu. Hơn nữa, sáng hôm sau, Anacreon đã đầy vàng trong tay, lại là khách chơi trò *bicho* chứ không phải người bán vé nữa, ông có thể thanh toán cả vốn lẫn lãi cho ông chủ quán khoản vay từ tiền bán vé *bicho* ở quán cà phê của Raimundo.

Là người chơi lâu năm và có kinh nghiệm, Anacreon coi trọng các giấc mơ và lời tiên đoán có lý, nhất là khi lời tiên đoán đó lại của một người bạn trung thành như Vadinho. Đến cuối buổi chiều, khi tính toán tiền bán vé *bicho* trong ngày, ông thó mấy đồng mà ông Raimundo tốt bụng chẳng nói năng gì.

Sau đó, chuyện xảy ra như chúng ta đã biết, mọi người trong thành phố đều ngạc nhiên và bàn tán xôn xao về vụ thắng trò *baccara*, nhà con thắng liên tục hai tối liên. Domingos Propalato lần đầu tiên mất bình tĩnh sau rất nhiều năm trong nghề, Máximo Sales mặt mày cau có chạy đi tìm Pelancchi Moulas.

Ngay đến bản thân ông Anacreon, trong suốt sự nghiệp cờ bạc lấy lòng, cũng chưa từng thấy có ai may mắn như ông khi chơi trò *baccara* và chưa từng thấy nhà cái gặp rủi ro đến như vậy. Nhưng ông không có nhiệm vụ phải tranh luận về chuyện này: lời tiên đoán của Vadinho là để thực hiện chứ không phải để tranh luận mất thời gian. Là người có tầm nhìn rộng, Anacreon tin vào số phận và vận may của mình, với ông không có gì không thể xảy ra khi đánh bạc.

Vềphần Pelancchi Moulas, ngay khi bước vào phòng chơi, ông ta đã nhìn thấy nỗi hoảng hốt trong mắt Domingos Propalato. Đến đứng gần con trai người vú nuôi của mình, ông ta nghe thấy giọng Domingos thì thầm tuyệt vọng như thể lời tuyên án tử hình:

— *Dio cane*§, *Pecchiccio*§, *Siamo fututi*§!

Domingos giờ chỉ còn là công cụ của số phận, ông ta lật con bài lên: nhà con thắng.

— *Sono fregato, sono fututo*<sup>§</sup>! Pelancchi Moulas nhắc đi nhắc lại khi thấy sau Anacreon lại đến lượt Mirandão được bạc.

Trong đám trai tráng cùng thời mình, Mirandão là người duy nhất vẫn giữ lối sống lang bạt kỳ hồ vui vẻ, đêm đêm vui buồn cùng bài bạc, như thể thời gian chẳng hề trôi.

Một sáng Chủ nhật, khi đang ở nhà và chăm lữ chim nhỏ trong lồng, Mirandão nghe thấy rõ ràng tiếng Vadinho nhắc: Tối nay, đi chơi cò quay ở Palace, chơi số 17.

Vadinho là bạn thân nhất của Mirandão. Hai người luôn quấn quýt bên nhau như anh em sinh đôi. Vậy nên cái tên Vadinho luôn thường trực trên môi và trong ký ức Mirandão. Làm sao có thể quên được Vadinho cơ chứ? Mirandão chưa từng có người bạn nào như Vadinho...

Tuy nhiên, hôm đó, sự thế lại khác. Không chỉ ký ức về Vadinho, mà như thể chính anh ta hiện về ở đó giúp Mirandão lau lồng chim, trong khi chú *curio*<sup>§</sup> và chú hoàng yến cất tiếng hót.

Hôm đó, Mirandão được mời tới ăn trưa ở quán Andreza da đen. Dọc đường đi, giọng nói đó cứ nhắc đi nhắc lại lời tiên đoán và lệnh cho Mirandão chơi ngay cả khi anh ng ã bên chiếc bàn phủ khăn trắng tinh thơm với món ra gu thịt lợn và nước sốt hạt tiêu thơm lừng. 17 là con số may mắn của Vadinho, nhưng Mirandão chưa bao giờ được khi chơi số này. Ba năm gần đây, để tưởng nhớ tới người bạn đã khuất, thỉnh thoảng Mirandão liều đặt mấy đồng lưng vốn còm cõi vào số 17 và lúc nào cũng thua. Anh ta sẽ lại chơi số 17 vì Vadinho muốn thế, bạn anh xứng đáng được nghe theo.

Chỉ có điêu là hôm Chủ nhật đó, anh chẳng có đ ồng nào trong người, và trong số các khách mời của Andreza – anh thợ mộc Waldemar, Zuca, nhân viên sở nông nghiệp đang bị chậm trả lương, anh thợ nề Rufino và bác thợ cả Pastinha – có lẽ chỉ có Robato Filho là có vài đ ồng và có thể cho Mirandão vay. Cái tên Vadinho được nhắc tới trong dịp này và Robato nâng ly bia lên, ngâm khúc hoan ca của nhà thơ Godofredo, nhưng anh ta chẳng có đ ồng nào mà cho vay.

Bụng no căng, tâm h ần nhẹ bẫng (không gì giúp ta thanh lọc tâm h ần ngày Chủ nhật tốt hơn món ra gu thịt lợn), Mirandão đi đi lại lại trên phố tìm vay một khoản nhỏ. Nếu có đủ ti ền, anh sẽ dành một ph ần nhỏ để chơi số 17. số yêu thích của anh là số 3, nhưng anh cũng rất có cảm tình với số 32. Chơi số 17 thì thật lãng phí, nhưng anh sẽ làm thế, như thế đặt hoa lên mộ Vadinho.

Nhưng biết tìm đâu ra ti ền vào ngày Chủ nhật? Mọi người đ ều đi xem đá bóng hoặc đi xem phim. Chẳng có ai ngoài đ ường. Hai, ba người bạn không bận việc gì thì từ chối không cho Mirandão vay, người nào người nấy đ ều tỏ ra rất bi quan.

Đang lúc tuyệt vọng, Mirandão nhớ ra dona Flor. Anh chưa từng vay ti ền cô để chơi bạc, chỉ c ần viện đến cô những khi con cái đau ốm và một lần để sửa mái nhà vì chủ nhà từ chối không chịu làm tròn trách nhiệm, tỏ ra bủn xỉn và bất nhân:

— Nhà dột à? Lũ trẻ bị ướt à? Anh Mirandão ạ, với tôi thì mưa cứ việc rơi bao nhiêu tùy thích. Tường hay nóc nhà có sụp tôi cũng kệ xác. Anh nghĩ ngôi nhà là của tôi ư? Nó là của anh thì đúng hơn. Đã sáu năm nay anh có thềm trả ti ền nhà cho tôi đâu...

Nhỡ gặp tiến sĩ Teodoro thì sao nhỉ? Từ khi dona Flor tái giá, Mirandão chỉ tới thăm cô có một lần, anh không muốn được sĩ phải trông thấy mặt mình vì chắc chắn Teodoro chẳng hề muốn gặp anh ta, Mirandão giống Vadinho vô cùng, không phải về vẻ bề ngoài (Vadinho da trắng, còn Mirandão là người lai da đen) mà về mặt tinh th ần, hay đúng hơn là cả hai đ ều vô đạo đức.

Tuy nhiên, chỉ ều hôm đó, Mirandão chẳng có cách nào khác: hoặc là tới làm phi ền dona Flor, hoặc là phải bỏ chơi bạc.

— Nhìn xem ai tới kìa, dona Gisa nói với dona Flor, cả hai đang ngồi trên ghế trước cửa nhà.

“Chúa ơi, Mirandão cũng nhìn thấy anh ấy...” dona Flor hoảng hốt nghĩ, vì bên cạnh Mirandão là người đã khuất, vẫn vui vẻ và trăn trăn như nhộng (anh ta đã bỏ cái áo có hình đàn bà khỏa thân).

Không, Mirandão không trông thấy Vadinho. Vẫn còn may! Mirandão chào hỏi dona Flor và dona Gisa rồi hỏi thăm tiến sĩ.

— Anh ấy vẫn khỏe. Anh ấy đang đi họp hội dục.

— Thế mà anh không biết em ở nhà có một mình, Vadinho nói, nhưng dona Flor là người duy nhất nghe thấy và không để ý tới câu đó.

Dona Gisa nán lại trò chuyện chốc lát rồi cáo lui, lấy cớ còn phải chữa bài tập tiếng Anh. Mirandão ngồi xuống chiếc ghế trống:

— Xin lỗi lại đến làm phiền cô, *comadre* ạ, nhưng tôi rất cần...

— Nhà anh có ai ốm à, *compadre*?

Mirandão định bịa ra có người ốm, một đứa con bị sốt cần có tiền mua thuốc. Nhưng đã vay tiền lại còn làm cho dona Flor lo lắng làm gì cơ chứ?

— Không đâu, *comadre* ạ, chẳng có ai ốm đau cả. Tôi cần tiền để chơi bạc.

— May là vậy, *compadre*.

Thế là Mirandão bắt đầu kể lể hết mọi chi tiết:

— ...giọng cậu ấy, vẫn y nguyên như trước, bảo tôi tối nay phải đi chơi bạc. Rằng tôi dứt khoát phải đi...

Dona Flor trông thấy anh ta: ngồi đó, trên bậu cửa sổ, trong ánh sáng chiều hôm, Vadinho thềm thềm chăm chăm nhìn cô. Cô giả vờ như không nhìn thấy anh ta, nhưng mắt vẫn cứ hướng về phía thân hình trăn trăn trung trung, làn da trắng và trơn, lớp lông hoe vàng, cái sẹo trên vai, cái miệng môi mọc.

— Anh cần bao nhiêu, *compadre*?

— Ít thôi...

Dona Flor đi lấy ti ền, Vadinho đi theo cô, vào đến phòng, anh ta ôm cô trong vòng tay và hôn. Dona Flor bất lực, thậm chí còn không kêu lên được, sợ Mirandão ở ngoài cửa phòng nghe thấy. Sự kháng cự của cô biến mất trong cái hôn.

— Ôi, Vadinho, cô rên lên khi nụ hôn kết thúc, r ồi tự chìa môi cho anh ta, mất hết cả lý trí và sự thận th ùng.

Vadinho vừa kéo cô ra giường vừa tìm cách lột bỏ quần áo trên người cô. Nếu không có tiếng bước chân của Mirandão vang lên trong nhà, chắc lúc này dona Flor đã từ bỏ danh dự người vợ thủy chung r ồi. Đến phút chót, cô sực tỉnh, lấy lại thái độ đ oạn chính, dứt ra khỏi nụ hôn và cơn váng vất, rời xa Vadinho.

— Thật là điên r ồ.. *Compadre* đang ở ngay đây...

— Cậu ấy ở bên ngoài mà...

— Anh ấy ở trong phòng ăn... Bỏ em ra! Thật là xấu hổ!

Cô vuốt lại tóc và chỉnh lại áo ngực. Trong phòng khách, Mirandão đang uống nước, cô đưa cho anh ta tờ ti ền bị vò nhàu trong bàn tay ẩm ướt.

— Cảm ơn *comadre*, tôi không biết phải cảm ơn cô thế nào nữa. Nếu tôi không thắng tối nay, tôi sẽ không bao giờ được bạc nữa. Tôi tin chắc như vậy, cứ như thể Vadinho đang ở ngay bên tôi và mang may mắn cho tôi.

Dừng lại trên ngưỡng cửa, Mirandão cười và tiết lộ kế hoạch:

— Cậu ấy muốn tôi chơi con 17, nhưng tôi sẽ chơi con 3 và con 32, tôi đâu có điên. Cô biết không, có hôm tôi trúng con 32 bốn lần li ền đấy. Mọi người loạn hết cả lên!

— Đ ồng u!

— Cô có nghe thấy không, *comadre*? Cô có nghe thấy cậu ấy nói không? Đó là giọng cậu ấy, đúng không? Cô nói đi...

Người uế oải, tim đập loạn nhịp, miệng khô và nóng bỏng, dona Flor nói nhỏ:

— Anh đừng để ý làm gì, *compadre* ạ. Thỉnh thoảng anh ấy cũng về khiêu khích tôi đấy...

Mirandão chẳng hiểu gì hết. Hơn nữa, ngày hôm đó, mọi việc đều rối tinh lên, chẳng biết giải thích sao cho hợp lẽ thường. Chẳng hạn như khi mặt trời vừa lặn, đêm đã buông xuống ngay, sớm hơn thường lệ, không đợi những tia hoàng hôn tím, đêm hôm đó màu xanh lam. Đứng hờ của Mirandão chỉ đã tới giờ bắt đầu chơi bạc, anh ta không muốn lỡ bất cứ ván nào.

— Tạm biệt *comadre*, ngày mai tôi sẽ tới trả tiền cho cô...

— Không cần đâu. Nếu thắng, anh mua kẹo cho lũ trẻ nhà anh giúp tôi. Anh bảo đó là quà của tôi...

Cô ngừng lời, rồi hạ giọng nói thêm:

— ...và của *compadre* bạn anh.

Nụ hôn của Vadinho lướt qua má cô như cơn gió nhẹ trong đêm màu lam ấy.

— Chốc nữa mình gặp nhau nhé, em yêu... Đêm nay anh sẽ tới lôi em ra khỏi giường... Đợi anh nhé... Nhớ đợi anh đấy...

Đó là tối Chủ nhật. Các phòng khách ở Palace chật ních người. Dàn nhạc chơi điệu fox, các đôi đi ra phía sàn nhảy, Mirandão nhận ra ông Bernabo người Achentina và bà vợ, dona Nancy. Anh ta ra quầy đổi tờ một trăm *milreis* của dona Flor ra thành thẻ bài. Mirandão nhét hai thẻ loại ít tiền nhất vào túi: “Mấy thẻ này sẽ dùng để chơi con 17 của Vadinho”. Anh ta chia chỗ thẻ bài còn lại làm hai chõng đều nhau, một cho số 3, một cho số 32.

Ở bàn cò quay, anh ta cười với h ồ lì Lourenço Tay Bò, vốn là người quen cũ. Về tự tin, Mirandão ném một thẻ bài xuống số 3, một thẻ khác xuống số 32. Thế là hai thẻ bài xoay trên không trung rồi cùng rơi xuống số 17. Đúng lúc Lourenço nói: “Hết giờ đặt cược”

Số 17 trúng, đương nhiên rồi. Và nó không ngừng trúng, đến nỗi sau nửa đêm một chút, lấy có đĩa bàn cò quay bị trục trặc, Pelancchi Moulas cho dừng chơi.

Trong căn hộ của Zulmira, ngã vào lòng cô gái lai đen, hương khoái lạc từ đôi vú căng tròn, Pelancchi Moulas lắng nghe giáo sư Máximo Sales báo cáo: cả đĩa lẫn bàn được tháo tung ra xem xét tỉ mỉ nhưng chẳng thấy gì bất thường hay sai sót nào hết, không hề có dấu hiệu gian lận.

— Tôi đã biết mà... Vô ích thôi..., chúa tể bất hạnh rên rỉ.

Chính tại đây, trong cái nơi chỉ vài người biết này, Pelancchi, ông chủ của thành phố, sếp của thống đốc, trốn tránh những kẻ đến quấy nhiễu và các vụ rắc rối. Từ sáng đến tối, lũ lượt người kéo đến văn phòng của ông ta (“Pelancchi Moulas, doanh nhân tổ chức các buổi trình diễn”): thôi thì đủ mọi hạng người, mọi loại đoàn thể, ai nấy mang theo danh sách, thư giới thiệu, yêu cầu, nhờ vả. Tất cả bọn họ đều đến để xin tiền.

Tiền để xây nhà thờ, mua chuông, đóng góp cho bệnh viện, từ thiện, trại dưỡng lão, trại trẻ, giúp các nhóm sinh viên ngoa du tới miền Nam hay miền Bắc đất nước. Nhà báo và chính trị gia, người nào cũng hau háu, chẳng bao giờ thỏa mãn, ai cũng cần tiền để cứu Tổ quốc, cứu đạo đức Thiên Chúa giáo, văn minh, chống lại mối đe dọa đen tối của sự lật đổ và chủ nghĩa vô thần. Các nhà văn trình bày kế hoạch ra tạp chí hoặc sách muốn xuất bản: “Ông là bạn của văn hóa, văn học nghệ thuật, thơ ca; ông là Mạnh Thường Quân sống”. Pelancchi những muốn nói: “Mạnh Thường Quân cái con mẹ nhà người thì có”. Tuy nhiên, thay vì nói thế, ông ta sẽ nhả ra từ hai mươi hoặc năm mươi *milreis*, tùy theo người đến xin xỏ là viên kỹ sư trẻ hay gã nhà thơ già bất tài. Nhà cải cách, nhà luân lý học, tín đồ Công giáo, Tin Lành, theo thuyết bí truyền, tất cả những người đấu tranh chống lại thói hư tật xấu và vô chính phủ, mối nguy từ liên minh tự do, việc từ bỏ một cách phi lý những nguyên tắc ngữ pháp tiếng Bồ Đào Nha (đại từ *obliquo* đứng đầu câu) và việc mặc áo tắm trễ ngực trên bãi



biển (phô bày hết cả ra). Hội các bà mẹ thường xuyên theo dõi chống tật nghiện rượu, mại dâm và cờ bạc, các bà mẹ ở đây chủ yếu là Antônio Chinellina, mới bắt đầu sự nghiệp đầy hứa hẹn; Hội bảo trợ các đoàn truyền giáo ở châu Đại dương; Chiến dịch chống nạn mù chữ của Cosme de Faria; Hội những người tôn sùng thánh Genaro và Câu lạc bộ lễ hội hóa trang của những người phụ nữ tóc nâu vui vẻ ở Cabula. Những người bệnh với đủ mọi loại bệnh, từ hủi tới ung thư, từ dịch hạch đến tê phù, từ bệnh Chagas tới bệnh Saint-Guy, tầng tầng lớp lớp những người mù, cụt chân, cụt tay, chưa kể còn có những kẻ điên và những kẻ trơ trẽn, bọn này đến xin tiền, đơn giản thế thôi, thậm chí còn chẳng có lý do, cứ thản nhiên như không.

Pelancchi thoát khỏi tất cả những thứ đó khi ở trong căn hộ và dựa vào đôi vú của Zulmira, nơi ẩn náu quý báu hết sức: chỉ ở đây ông mới thấy cơn hoảng loạn của mình nguôi đi phần nào. Ông ở đây nghe các phụ tá báo cáo, chỉ là những trục trặc nhỏ chẳng đáng kể gì.

Không chịu đầu hàng, Máximo Sales trình bày một kế hoạch táo bạo và đơn giản: sao không tận dụng cơ hội cái bàn cờ quay đang bị dỡ ra để thu xếp chuyện này cho hợp lẽ? Làm thế nào ư? Thì còn thế nào nữa... Làm cho cái đĩa hơi nghiêng đi một chút để quả bóng không thể rơi vào lỗ số 17. Trò này cũng xưa như chính trò chơi cờ quay. Có lẽ hơi nguy hiểm và chắc chắn là bất lương rồi, nhưng biết làm thế nào để tìm ra bằng chứng cuối cùng?

Máximo vẫn giữ quan điểm ban đầu của mình: tất cả những giả thiết phi lý mà theo Pelancchi là có bàn tay đen của số phận hiểm độc thực ra chỉ là trò lừa bịp quỷ quái, tác phẩm của một băng nhóm (nước ngoài!) ăn cắp với các thanh tra và đám hồ lì, cùng với Arigof, Anacreon và Mirandão.

Băng nhóm nào? Những kẻ nước ngoài nào? “*Sono fregato, sono fututo!*” Với Pelancchi Moulas, tất cả những trò phỉnh phờ của Máximo chỉ tổ làm mất thời gian. Chẳng có băng nhóm hay gian lận gì hết. Còn tệ hơn nữa: kẻ thù của ông đã dùng những thế lực siêu nhiên không thể kiểm soát được, từ thế giới bên kia, để làm ông lụn bại.

Trên đường đời không mấy dễ dàng, Pelancchi đã gây thù chuốc oán, giết chóc khá nhiều. Khi cần, ông ta sẵn sàng không nương tay, bỏ lại trên

đường đi rất nhiều vết sẹo và những lời thề trả thù. Giờ ông ta thấy mình bị dấn đến đường cùng, là nạn nhân của vận rủi và thuật phù thủy.

Pelancchi không sợ đấu tranh cũng không sợ con người, ông ta luôn là địch thủ đáng gờm. Nhưng vừa nghe thấy tiếng sấm là gã gắng tỏ hiện đại, con đẻ của kỷ nguyên ánh sáng và kỹ thuật lại chui vào chỗ, sợ ánh sáng chói lòa của những tia chớp, biến thành đứa con vùng Calabria, gã nông dân mê tín khốn khổ.

- *Maledetto, sono stregato*§!

— Được rồi, Máximo Sales nói. Ông này chỉ sợ con người và không tin có linh hồn ở thế giới bên kia. Là người có tư tưởng tự do và hoài nghi, ông ta luôn tìm cách giải thích các hiện tượng một cách hợp lý và lô gíc. Phải làm rõ chuyện này mới được. Chúng ta sẽ làm cho cái bàn cò quay nghiêng đi xem sao. Đó là đi đầu bị cấm và bất lương, tôi biết vậy, và cũng như anh, tôi chẳng thích thú gì giải pháp này, nhưng đó là chuyện cực chẳng đã thôi, đi đầu mà người ta làm với các sòng bạc của anh còn bất lương hơn, anh không thấy thế sao? Nếu cái bàn cò quay đã bị nghiêng mà số 17 vẫn trúng – anh cũng biết là chuyện đó không thể xảy ra được – thì tôi sẽ nhất trí với anh: đúng là quỷ sứ đã làm chuyện này và chúng ta sẽ nhờ các phù thủy trợ giúp.

Pelancchi Moulas nhún vai: nếu muốn có bằng chứng, Máximo cứ việc làm đi đầu gì ông ta thấy là cần, cứ việc thay đổi bàn cò quay, nhưng phải kín đáo và vô cùng thận trọng.

— Tôi sẽ tự làm việc này, anh đừng lo.

— Mà chỉ trong một tối thôi đấy...

— Đồng ý, chỉ tối nay thôi.

Xoa hai tay vào nhau, Máximo yên tâm đi thực hiện nhiệm vụ. Nhưng Pelancchi Moulas thấy làm vậy cũng vô ích. Đã đến lúc phải giao phó tài sản và vận mệnh của ông ta vào những người có năng lực hơn là Máximo hay cảnh sát. Nếu có người có thể tìm ra cách giải thích cho ẩn số này thì đó là Cardoso e S<sup>a</sup>, triết gia am tường với linh hồn thoát tục có thể tới được thế giới bên kia, trên bầu trời vô tận, như tia sáng trong vũ trụ, tiết lộ

quá khứ và tương lai, vì ông ta sống trong cả ngày hôm qua, hôm nay và ngày mai, trên những đỉnh núi lung linh và trong những vực sâu tối tăm.

Zulmira, về phần mình, cô ta chẳng nghi ngờ gì hết: đó là định mệnh vì quỷ sứ đang tự do. Cô không nói gì cho Pelancchi biết để ông ta khỏi phải lo lắng thêm, ông ta đã có rất nhiều lý do để bực mình. Hôm trước, ở Palace, khi trò bài bạc dừng, như trước đây đã từng xảy ra, có sinh linh vô hình đã chạm vào vú cô và cù cô. Không những thế – lạ Chúa, thật là khủng khiếp! – hẳn ta còn chui vào váy và cấu móng cô.

— Anh xem này... chỗ này này...

Cô vén váy lên. Trên lớp da màu đồng căng bóng, ông ta thấy dấu tay Vadinho chuyển thành màu tím bầm, dấu vết có ý nghĩa quyết định:

— Tai vạ rồi! Pelancchi nói.

Biến điểm yếu thành sức mạnh, ông ta chìm đắm trong bí ẩn mờ mịt.

Điên rồ và xác xược! Vadinho vẫn luôn là người như thế và không hề thay đổi sau nhiều năm vắng bóng:

— Đêm nay anh sẽ đến lôi em ra khỏi giường. Đợi anh nhé...

Cứ như thế dona Flor là người chẳng ra gì, trụy lạc tới mức lao đầu vào trác táng ngay cạnh người chồng đang ngủ. Trên chiếc giường sắt, tiến sĩ Teodoro ngủ say, giấc ngủ của người đang hoàng chính trực, gương mặt cao quý thư giãn, hơi thở đều đều, như thể anh ngáy theo nhịp kèn pha gốt của mình.

Dona Flor ngắm gương mặt được kính trọng của chồng và lòng trào lên âu yếm: chẳng có người đàn ông nào tốt hơn anh, không có người chồng nào hoàn hảo hơn anh. Tâm hồn mạnh mẽ, tính cách trong sáng, trong suốt như kim cương, dona Flor quyết định dứt bỏ mối quan hệ lén lút đáng ngờ và không thể chấp nhận được với người chồng đã khuất, đi đâu đó không xứng với lòng chung thủy và hoàn cảnh hiện nay của cô.

Tốt nhất nên ra phòng khách thức đợi Vadinho, như thế thận trọng hơn: cô sẽ không có nguy cơ thấy mình trong vòng tay Vadinho trong phòng nơi người chồng kia đang ngủ, người chồng tốt bụng và trung thực của cô. Vì lòng đầy thèm muốn thú vui nhục dục, cái cơ thể phóng đảng, cái con người không ra gì kia nên dona Flor sợ mình bỗng dưng sẽ buông thả. Ý chí không còn tuân theo cô nữa, cơn vầng vất xâm chiếm lấy cô và tiết hạnh của cô giờ là do kẻ quyến rũ định đoạt. Cô không kiểm soát được bản thân, dục vọng bất kham không tuân theo tinh thần của cô, mà chỉ nghe theo ý muốn của Vadinho.

Đúng là cô còn chưa trao thân cho Vadinho, nhưng chỉ cần thêm một chút nữa, cô sẽ gục, có lẽ vì những ngày gần đây, Vadinho hầu như không xuất hiện, anh ta lại bắt đầu mài mê bài bạc, lao vào ăn chơi phóng đảng.

Như đêm nay chẳng hạn. Anh ta đã nói chắc như đinh đóng cột: “Đợi anh nhé... Nhớ đợi anh đấy..., anh sẽ đến kéo em ra khỏi giường”. Anh ta chẳng coi cô ra gì, anh ta đã hứa sẽ về, nhưng lại ng ỡ chơi bạc. Hoặc đang đi chơi gái cũng nên... Dona Flor đi đi lại lại trong phòng khách, mở cửa sổ, quan sát đường phố, đếm từng phút. Biết bao lời th ề thốt yêu đương, bao đam mê hứa hẹn, chỉ toàn là lừa dối. Dona Flor đơn độc ng ỡ đợi anh ta, trong khi anh ta không thể hy sinh cho cô dù chỉ là một phút bài bạc. Có khi anh ta sẽ về khi trò chơi kết thúc chẳng?

Nhưng vào giờ này người ta không chơi bạc nữa r ồi. Dona Flor biết rõ giờ giấc, thông lệ các sòng bạc, từ bao nhiêu năm nay cô đã chờ Vadinho. Anh ta đang ở đâu? Mãi hội hè ở đâu? Phản bội lời hứa vì ai? Vadinho, sao anh lạm dụng tình cảm của em? Sao anh không tới? Anh đã hứa và em vẫn đợi, dù làm vậy là khinh bỉ chính bản thân mình. Danh dự, sự đoan chính, gia đình hạnh phúc, người ch ồng đáng kính, tất cả với em có còn gì quan trọng chứ. Em chỉ cần anh tới, sao anh lại đánh thức dự vọng trong em?

Sáng hôm sau, trong giờ dạy, dona Flor b ẽn ch ẽn lơ ãnh suốt làm cháy món cháo *haussá*. Từ cuối phòng v ảng lên giọng Zulmira Simões Fagundes đ ầy phẫn khích:

— Đây các bạn, đó là bùa phép đấy, tôi sợ quá đi mất! Mọi người có nhớ hôm nọ, cũng ở đây, tôi cảm thấy có cái gì đó ve vuốt ngực mình không? Các bạn có hình dung được không, chuyện lại lặp lại đấy...

Đám học trò nhao nhao lên:

— Cái gì cơ? Như thế nào? Kẽ đi xem nào...

— Tối qua tôi tới Palace...

— Tối nào mà cô chả tới Palace...

— Đó là một phần công việc của tôi mà...

— Tôi cũng muốn kiếm được việc như vậy đấy...

— Kẽ đi, Zulmira...

— Ừ thì tối hôm qua, tôi tới Palace, cùng với ông chủ, và đã có chuyện xảy ra với bàn cò quay, số 17 trúng liên tục...

Dona Flor tr ần ngâm lắng nghe.

— Đúng lúc hỗn độn nhất, tôi cảm thấy có bàn tay vô hình đung vào vú tôi, và sau đó (cô hạ giọng), véo mông tôi...

— Sinh linh vô hình véo cô ư? Không thể có chuyện đó được, một bà không mấy quen thuộc với những bí ẩn và có bộ mông xương xẩu tỏ ra nghi ngờ.

— Chị không tin tôi ư? Trên người tôi vẫn còn dấu vết mà.

Dứt khoát không chịu bị coi là kẻ nói dối, Zulmira vén váy lên và phô ra bộ hông đủ để khiến những cô bạn núng nính nhất phải ghen tị. Vết những ngón tay của Vadinho vẫn còn đó, dù có hơi mất màu đi. Dona Flor lẳng lặng ra khỏi phòng học.

Suốt cả ngày hôm đó, dona Flor đợi anh ta, lòng hơi thấy buồn. Anh ta không tới. Đêm thứ hai cũng vậy. Tất cả niềm đam mê đó chỉ là sự lừa dối, tình yêu điên loạn chỉ là giả tạo và dối trá. Dona Flor thức đợi anh ta, còn gã vô lại thì kê bàn chơi bạc và nấn ná dưới váy Zulmira để véo mông cô ta. Vadinho trơ trẽn và vô trách nhiệm, lừa dối, không chung thủy và vô tâm. Dona Flor thấy mình được giải thoát khỏi mọi mâu thuẫn, cũng chẳng còn thẹn thùng hay ham muốn nữa, chỉ thấy buồn.

Khi chiến thắng, giáo sư Máximo Sales không ưỡn ngực tự phụ. Ngược lại, rất khiêm tốn, ông ta giải thích thành công bằng câu tục ngữ: “Vỏ quýt dày đã có móng tay nhọn”. Nhà thông thái không tự kiêu, một người thực sự nhân văn.

Đừng có nói chuyện hèn ma từ thế giới bên kia, chuyện bị bỏ bùa hay ma thuật với ông. Ông đã nghiêng cái bàn cờ quay đủ để bùa phép biến mất, rõ ràng có sự gian lận ở đây, chỉ cần tìm ra tìm ra kẻ chủ mưu, tên đầu sỏ của băng nhóm và bắt hắn phải nộp ra khoản tiền đã chiếm được. Được minh oan, Lourenço Tay Bò ném quả bóng vào đĩa. Hôm qua, chỉ có số 17 trúng. Hôm nay con số đó không trúng lần nào suốt cả buổi tối.

Nét căng thẳng trên mặt Pelancchi Moulas đã giảm bớt. Ông ta chỉ sợ những thứ thuộc về siêu nhiên, những thứ khác thì quên đi. Nhưng đó là thế lực bí hiểm nào mà lại không vượt qua nổi trò tiêu xảo làm nghiêng bàn cờ quay? Máximo đã lột lớp mặt nạ bí hiểm của trò lừa đảo, còn Pelancchi, với quyên uy và thế lực của mình, sẽ tìm ra thủ phạm và bắt hắn phải trả cả vốn lẫn lãi, vì sự táo tợn, xác xược, và nhất là những giờ lo âu, nỗi sợ hãi được thú nhận, mới hoảng sợ xâm chiếm tim ông. Lại dàn hòa với thế giới, đứng giữa Zulmira và Domingos Propalato, Pelancchi mỉm cười nhìn những người chơi: nụ cười thân thiện và nhã nhặn nhất trên đời.

Trong lúc đó, bỏ cuộc chơi, say bí tỉ, Mirandão ngủ ở nhà Carla, trong gian phòng màu hồng thanh lịch nhã nhặn. Hôm trước, khi Pelancchi Moulas hoảng hốt ra lệnh dừng chơi, người hòli Lourenço Tay Bò và Domingos Propalato, cả hai cùng có mặt ở đó, không phải là những người duy nhất cảm thấy được giải thoát khỏi cơn ác mộng không sao giải thích nổi đó. Trước cả một biển thẻ bài, Mirandão cũng cảm thấy được giải thoát khi dừng cuộc chơi vì vận may với anh thật là phi lý và đáng sợ.

Chùng nào số 17 còn trúng, Mirandão còn cảm thấy vừa hân hoan vừa khiếp sợ. Hân hoan vì cảm hứng vô độ dâng trào, khiếp sợ vì cái hiện tượng quỷ quái này chẳng có giới hạn gì hết. Tối hôm đó, mọi giới hạn của vận may bị phá vỡ và tất cả thẻ bài của sòng bạc ùa về phía Mirandão. Nhưng vận may này có thực sự thuộc về hắn?

Mọi thứ đều đáng ngờ và kỳ lạ: giọng nói của Vadinho bên tai anh ta vào buổi sáng khi đang chăm lũ chim, vào buổi trưa ở quán Andrezavà trên phố. Chuyển viếng thăm của anh ta tới nhà dona Flor, những lời nói kỳ lạ của cô, những câu nói tối nghĩa, câu chửi của người đã khuất, như thể Vadinho tham gia vào cuộc trò chuyện giữa Mirandão và dona Flor. Sau đó đến các thẻ bài như bị phù phép: tất cả bọn chúng đều rơi xuống số 17, trong khi thực ra chúng được đặt cho số 3 và 32. Đến giữa buổi chơi, vì bướng bỉnh và muốn xem kết quả ra sao, Mirandão một lần nữa lại muốn chơi các số yêu thích của mình và đặt thẻ bài vào hai số đó. Nhưng đám thẻ bài tự di chuyển, chẳng ai biết bằng cách nào, và xuất hiện trên số 17. Rất cuộc, Mirandão là ai chứ? Người chơi hay đồ chơi của số phận?

Ra khỏi Palace, giờ đã là triệu phú ngạo nghễ nhưng lòng đầy lo âu, anh ta đi về phía nhà thổ của Carla, nơi thích hợp để ăn mừng những sự kiện trọng đại như thế này, tổ ấm đón tiếp ta khi lo âu. Anh ta trao của cải kiếm được cho Carla, người đàn bà Italia mập mạp, thận trọng và không bao giờ tự hào của ai đồng nào (tất nhiên là cho phép cô được tiêu thoải mái cho lễ ăn mừng). Mirandão sợ bị đám đàn bà đồ ngon đồ ngọt hoặc bỗng dưng lũ bạn lại tỏ ra tình cảm quá đối khi anh ta say. Vì tối hôm đó, Mirandão sẵn sàng say một trận nhớ đời để quên đi đi đâu khó hiểu vừa xảy ra.

Buổi lễ do Carla béo chủ trì diễn ra tới tận sáng. Những người kiên cường nhất còn sót lại như các nhà văn Robato Filho và Aureo Contreiras (lúc nào ve áo cũng cài một bông hoa) và nhà báo João Batista ở lại ăn trưa tại nhà thổ, thưởng thức món *feijoada* tuyệt trần nhắm cùng rượu *cachaça* và vang mới. Chỉ sau bữa nhậu này, Mirandão mới lặn ra. Đám gái đặt anh ta lúc này đờ ra như người chết lên cáng. Các cô tử tế lột hết quần áo anh ta ra, tắm nước nóng, xức nước hoa, rồi đặt anh ta lên giường có nệm êm trong phòng dành cho các vị khách danh dự, phủ toàn xa tanh hồng.

Mirandão và vài vị khách nhạy cảm hơn, như cô Amesina – Amé trích từ Américo, tên cha, và Sina trích từ Rosina, tên mẹ – đã đoán được sự hiện



diện trong không gian của một thế lực không thể cưỡng lại được buộc mọi người phải chèn ép ăn mừng. Nếu không, làm sao giải thích nổi tiết mục cô béo Carla nhảy điệu bảy cánh buồm, cảnh tượng thật hoành tráng và quý quái?

Ngay cả Máximos Sales, dù bản tính hoài nghi, thực tế và có tư duy tự do, cũng có cảm giác mình bị theo dõi khi buổi chiều hôm đó, trong phòng chơi (chỉ có Domingos Propalato, con trai người vú nuôi của Pelancchi, giúp một tay), ông ta cẩn thận và khéo léo, với sự cầu toàn của nghệ sĩ, tiến hành nhiệm vụ khó khăn là làm nghiêng cái bàn cờ quay đi chỉ chút xíu thôi. Đôi lúc, cảm giác lạ lùng đó mạnh đến nỗi ông ta phải tạm ngừng công việc và nhìn khắp phòng chơi tìm nhân chứng vô hình.

Vào khoảng nửa đêm, khi phòng chơi náo nhiệt nhất, từ sâu thẳm trong giấc mơ nặng nề vì mệt mỏi và rượu, Mirandão lại nghe thấy giọng nói ngày hôm qua. Lúc đầu hơi mơ hồ, rồi ngày càng rõ hơn, hết như giọng Vadinho, giọng nói đó ra lệnh cho Mirandão quay lại Palace ngay lập tức để chơi trò cờ quay: “Nhanh lên, chơi con 17 đi! Chỉ con 17 thôi nhé! Nhanh lên!”

Mở mắt ra, Mirandão thấy chỉ có một mình trong bóng đêm với giọng nói đó. Vui người trong chần, sợ đến chết đi được, anh ta bịt chặt tai, không muốn nghe thấy giọng nói đó nữa. Ngày hôm trước, trong lúc tiệc tùng, Anacreon đã hỏi anh ta: “Cậu cũng nghe thấy giọng Vadinho thì thào vào tai đúng không? Chẳng có người bạn nào được như cậu ấy, chết rồi mà vẫn không quên chúng ta”.

Mirandão không muốn nghe nữa, nhưng anh ta vẫn cứ nghe thấy giọng nói đó, rành mạch, rõ ràng: anh bị ma ám rồi, có hồn ma đang ở trên vai anh ta. Anh phải đi cầu khẩn Thánh Mẫu ngay và cúng gà trống cho các thần linh, có lẽ phải cúng một con dê đực cũng nên.

Bên gối, giọng nói vẫn vang lên, độc đoán, gần như dọa dẫm. Mirandão chẳng thấy còn cách nào khác ngoài việc hét to lên kêu cứu, dù đi đâu đó có thể khiến cả căn nhà hiếu khách náo loạn. Xin lỗi vị cố vấn danh tiếng, khách hàng trung thành và chặm chạp mình đang tiếp, cô Carla tử tế tới an ủi Mirandão trong cơn hoảng loạn. Khi cô ôm anh ta vào lòng, ghì chặt anh ta vào khuôn ngực rộng, Mirandão thề với cô, trên linh hồn mẹ và hạnh

phúc của lũ con anh ta, rằng mình sẽ không bao giờ chơi bạc nữa. Không có thể lực con người hay siêu nhiên nào có thể buộc anh ta đụng vào thẻ bài nữa.

Khi chuông điện thoại reo, Giovanni Guimarães đã ngủ được hơn hai giờ đồng hồ. Từ khi lấy vợ, anh ta quen ngủ sớm và dậy sớm, theo vợ anh ta, đó là những thói quen rất tốt. Tốt cho sức khỏe và cho sự nghiệp thành đạt, nhất là với người đã từng thức suốt sáng sống cuộc đời nông cuồng đáng chê trách.

Đó là người đàn ông – Giovanni Guimarães, nhà báo nổi tiếng – mà cuộc đời đã thay đổi hẳn chỉ sau một thời gian ngắn. Điêu cho thấy tác dụng tuyệt vời của hôn nhân với một người phụ nữ có nghị lực và tận tụy, không chấp nhận những sự lạm dụng trâng tráo. Giovanni giữ được tính dễ vui, dễ cười, hay nói dối và nói điêu. Nhìn bên ngoài, anh ta vẫn vậy, ba hoa khoác lác, biết hết mọi chuyện trong đời sống thị thành: chính trị, tài chính, ngoại tình, tuốt tuột. Nhưng chỉ là bên ngoài thôi. Bởi gã lang thang sống về đêm, tay chơi bài bạc đã không còn nữa, đi đâu khiến ai cũng phải ngạc nhiên hết sức.

Một ngày nọ, hoảng hốt trước những tin tức bay về tận vùng nông thôn Urandi xa xôi, gia đình Giovanni đã cử một người anh họ làm nghề thu thuế nổi tiếng là nể nếp gia giáo tới Salvador để đánh giá tình hình cậu con trai hư. Người anh họ ở cùng căn hộ độc thân của Giovanni ở Piedade, và để hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ tế nhị, anh ta đã theo Giovanni suốt một tuần đáng nhớ. Khi quay về, người anh họ tóm tắt lời chẩn đoán trong mấy chữ: “Vô phương cứu chữa!”

Triệu chứng: Giovanni tiêu sạch lương và tài sản thừa kế vào sòng bạc và những nơi khác nữa, lấy đêm làm ngày, đến văn phòng chỉ để lĩnh lương. Anh ta nợ như chúa chõm, có cảm tình với những ý tưởng đáng ngờ. Uy tín nhà báo, trí thông minh sáng láng và cảm tình anh ta gây được với tất cả mọi người chẳng còn có nghĩa gì.

Quay lại công việc thu thuế, sống với gia đình và tuân theo lễ giáo, người anh họ cho rằng Giovanni khó lòng mà hoàn lương được. Trừ phi anh ta quá ngu nên bỏ hết những thú vui ấy, và nhất là món đồ trang sức vô cùng duyên dáng có tên là Bé Tí Dịu Dàng ở nhà thờ của Zaza. Nuốt nước miếng, người anh họ khóc lóc bảo với gia đình Giovanni:

— Hết hy vọng rồi... Cậu ấy hỏng rồi... Không bao giờ thay đổi được đâu...

Thế nhưng Giovanni đã thay đổi. Khi đã được coi là đồ bỏ đi, vô phương cứu chữa, tình yêu lại tới và hai tháng sau anh ta cưới. Có những người thương hại cho cô dâu: “Tội nghiệp cô gái. Rồi cô ấy sẽ muộn rũa ngày cưới, cái gã Giovanni đó là đồ điên.” Họ nói vậy vì không biết rõ cô gái, tưởng lầm khi nhìn vẻ bề ngoài lành hiền gần như nhút nhát của cô. Sáu tháng sau đám cưới, người anh họ nhen níp gia giáo từ quê quay lại thủ đô, lắc đầu: “Tội nghiệp Giovanni!” rồi vội vàng tới nhà thờ của Zaza, may ra Bé Tí Dịu Dàng vẫn chưa có ai và chịu về sống ở quê.

Giovanni thành người khác hẳn. Không ai thấy anh ta ngỗ nghịch hay chèn chèn tiệc tùng ở đâu nữa. Hai tháng một lần, anh ta bỏ chút tiền mua vé *bicho*, chỉ thế thôi. Anh ta chỉ còn nhìn đàn bà đẹp trên màn ảnh. Ngoài ra, Giovanni là nhân vật được đánh giá rất cao, công chức hoàn hảo, người cha không chê vào đâu được, khoác tay vợ và con gái Ludmila đi dạo phố. Trông mới cảm động làm sao!

Giovanni bắt đầu hỏi, có những ý nghĩ bảo thủ, thói quen tư sản và tham vọng sở hữu đất đai gia súc: tóm lại là một người hoàn toàn thay đổi lối sống vì xã hội, gia đình và khu vực nông thôn.

Vậy là Giovanni đã ngủ được hơn hai giờ khi điện thoại đổ chuông. Nhảy ra khỏi giường, vẫn còn ngái ngủ, anh ta nhấc điện thoại: ai gọi thế nhỉ?

— Giovanni đây phải không? phía đầu dây bên kia hỏi.

— Vâng, tôi đây. Ai đây?

— Vadinho đây. Tới ngay Palace và chơi con 17 nhé, đừng ngại, cậu sẽ thắng, tớ đảm bảo đấy. Nhưng phải nhanh lên, nhanh lên!

— Tớ đi ngay đây.

Tránh không gây ồn ào, Giovanni nhanh chóng mặc quần áo. May là cô vợ không tỉnh dậy, vì anh ta không có thời gian để giải thích, vội đi tới mức quên chìa khóa, tài liệu, ví và tiền. Một chiếc taxi đi qua góc phố, anh ta lên xe và chỉ tới lúc trả tiền xe, trước cửa Palace, anh ta mới nhận ra mình quên mang ví.

— Tôi quên ví mất rồi...

— Không sao đâu. Tôi sẽ ghé qua tòa soạn báo gặp anh sau...

Giovanni nhận ra người tài xế, Cigano, vẫn trung thành với nhiệm vụ.

Anh ta nhận ra người tài xế, nhưng không nhận ra chính mình nữa. Anh ta làm cái quái gì ở đây, trước cửa Palace, lúc một giờ sáng? Một cú điện thoại đánh thức anh ta, đó là Vadinho, cậu ta khuyên Giovanni đánh số 17. Nhưng Vadinho đã chết lâu rồi mà, trước cả đám cưới của Giovanni. Chắc chắn là mơ, một dạng ảo giác mà thôi. Nhưng dù là mơ hay ác mộng thì anh ta cũng đã tới đây, chuyện đã rồi – anh ta đã lén lút ra khỏi nhà lúc nửa đêm: về chuyện này thì không thể tránh được hậu quả – chỉ còn cách tận dụng lời tiên đoán thôi. Không khí ban đêm và sự tự do bao bọc lấy Giovanni và anh ta thấy mình như vị anh hùng khi leo bậc cầu thang lên phòng chơi.

Dù đã muộn, phòng chơi vẫn rất náo nhiệt, nhất là quanh bàn cò quay. Mọi người phấn khởi chào hỏi Giovanni: “Gặp anh tôi vui quá...”, “Phép lạ nào đây?”

Lại gần Pelancchi, Giovanni hỏi:

— Tôi ký nợ được không? Đi vội quá nên tôi quên không mang ví và quyển séc.

— Anh muốn nợ bao nhiêu cũng được... Cứ tự nhiên như ở nhà nhé...

— Tôi chỉ muốn kiểm tra xem lời tiên đoán có đúng không thôi. Tôi mơ thấy con 17.

— Con 17 à?

Máximo Sales mỉm cười rạng rỡ, nhưng Pelancchi Moulas thì thấy sốc trong lòng, ông ta linh cảm thấy đi đâu gì đó. Giovanni ký giấy nợ, mua thẻ bài, đặt hai thẻ vào số 17.

— Tối nay con này chưa trúng lần nào, ai đó bình luận.

— Đặt cược xong, Lourenço Tay Bò tuyên bố.

Quả bóng nhỏ xoay trong đĩa cò quay, không thể có chuyện nó dừng ở số 17 được. Mặt Máximo Sales tin tưởng như ông thánh, Pelancchi lộ vẻ căng thẳng.

— Đen, 17, Lourenço Tay Bò thông báo.

Buổi chiều thứ Bảy mưa sục sùi. Dona Flor không thể chịu đựng được nổi buồn một mình được nữa.

Mặc áo đi mưa và cậ̀n ô, tiến sĩ Teodoro đã mang kèn đi tập ở nhà bác sĩ Venceslau. Dona Flor cáo lỗi: đầu đ̣ầu và cḥặ̉ng hào hứng trò chuyện về thời trang, hội hè, đời tư kẻ khác. Cũng không chịu được sự đơn điệu của buổi diễn tập. Tất nhiên là cô không nói với cḥợ̀ng đi đâu đó. Ngược lại, cô tỏ ra tiếc là không được nghe lần nữa tác phẩm mới của maestro Agenor Gomes, ông này đã kết thân với dona Gisa và tặng cô bản valse chậm có tiêu đề *Tiếng thở dài dưới ánh trăng trên sông Mississippi*.

Trước đó một lúc, cũng vào buổi sáng hôm đó, dona Gisa tới rủ dona Flor đi dự buổi trình diễn *capoeira* trên khoảng đất nào đó ở phía Amaralina. Dona Gisa lúc nào cũng có trò mới. Nhưng làm sao có thể đi với dona Gisa được khi cô đã từ chối đi theo cḥợ̀ng xem diễn tập, cảm thấy chán chường và cḥặ̉ng muốn làm gì? Cô cũng từ chối bác sĩ Ives và dona Emina, hai người này sáng thứ Bảy nào cũng đi xem phim ở một rạp không đổi. Dona Norma cũng muốn rủ dona Flor:

— Đi chơi *bisca* đi, vừa chơi vừa nói chuyện cũng được mà.

— Cảm ơn cô Norminha. Nếu thấy khỏe cháu đã đi cùng Teodoro. Cháu để anh ấy đi một mình...

Dona Norma đ̣ợ̀ng tình:

— Tôi trông thấy cậu ấy đi qua. Trông cậu ấy buồn thiu. Cḥợ̀ng cháu yêu cháu lắm đấy, Flor ạ.

Thật là bất công khi không đi theo anh tới buổi diễn tập: cḥợ̀ng cô chỉ đòi hỏi cô có bấy nhiêu thôi để đổi lại biết bao nhiêu là tình yêu và sự tận tụy. Trong khi người kia thì... Cô thậm chí còn cḥặ̉ng muốn nghĩ tới gã quý

quái độc ác kia, gã vô lại. Sao trái tim lại mâu thuẫn thế không biết? Sao cô lại muốn ở một mình? Niềm vui lớn nhất của tiến sĩ Teodoro là được chơi kèn trong các buổi diễn tập, có dona Flor đi cùng, ngồi nghe và khích lệ anh. Sao cô lại ngồi nhà, nếu không phải là mong gã kia rời bỏ đêm chơi bất tận mà mò về, dù chỉ là lén lút?

Có lẽ thế, nhưng là để nói cho anh ta biết toàn bộ sự thật, đuổi anh ta đi, cắt đứt mọi quan hệ với anh ta. Có đúng vậy không? Nói cho anh ta biết sự thật này, hay sự thật kia: “Chiếm lấy em đi, Vadinho, chiếm lấy cả người em đi, em không thể chờ đợi thêm được nữa”? Cô sẽ nói với anh ta về sự thật nào? Ôi, trong cuộc chiến giữa tinh thần và dục vọng, cô chỉ là sinh linh tội nghiệp bên bờ tuyệt vọng mà thôi.

Từ nhà bên cạnh vọng ra giọng Marilda trong một bản tình ca. Cô nữ sinh viên sư phạm, ngôi sao phát thanh gần như đã đính hôn, lời cầu hôn chính thức còn chưa được nói vì anh chàng người yêu cô, một người trù ề cacao giàu có nhưng đây định kiến muốn cô phải bỏ việc hát trên đài. Cô vẫn có thể hát, nhưng chỉ hát cho riêng anh ta nghe thôi, chứ không cho ai khác. Marilda đã phải đấu tranh để được hát trên đài, khắp thành phố vang tiếng hát trẻ trung mượt mà của cô. Tại sao lại phải trả giá quá đắt như vậy cho người ch ờng chưa cưới? Lòng đây tự tin, cô sang hỏi ý kiến dona Flor. Nhưng dona Flor đang rối tinh rối mù chẳng thể khuyên ai hay bản thân mình. Cô cũng không còn là người toàn vẹn và liêm chính nữa. Trong lòng cô đây mâu thuẫn, chia ra làm hai phe, đứng đắn và phóng đãng, tinh thần thẳng thắn và dục vọng không kiểm soát được.

Tiến sĩ Teodoro ra đi trong mưa, chiếc kèn giấu trong áo đi mưa. Với anh, trên đời chỉ có hai đi ều là thiêng liêng: dona Flor và âm nhạc. Vì vợ và vì tiếng kèn, nếu cần, anh sẵn sàng hy sinh hiệu thuốc và lợi nhuận, những luận án khoa học và địa vị xã hội. Anh là người đàn ông chính trực, người ch ờng kiêu mẫu.

Người kia là kẻ xấu xa, chẳng ra gì, chỉ thế thôi. Anh ta sẵn sàng một lần nữa làm ô danh cô, nhưng lại chẳng chịu hy sinh bất cứ thứ gì để đạt được đi ều đó, dù chỉ một phút trong đời lang bạt kỳ h ồ của anh ta. Lần đầu cũng đã từng như vậy, anh ta chẳng chịu từ bỏ bất cứ đi ều gì, chỉ dành cho dona Flor những khoảng thời gian còn sót lại từ cuộc sống trụy lạc của anh



ta. “Đợi anh nhé, anh đi một tí rồi về ngay”, nhưng anh ta không quay về. Đồn nói dối quỷ quyệt, chỉ giỏi nói khoác!

Quỳ dưới chân dona Flor, Marilda hỏi cô:

— Cô Flor ơi, cháu phải làm gì bây giờ? Hát là cuộc sống của cháu, nhưng mẹ bảo cuộc sống của cháu là hôn nhân, chẳng con, còn thì chỉ là ý thích đồng đảng của thiếu nữ. Cháu phải làm gì bây giờ?

Dona Flor biết nói gì đây? “Anh đi đi, đừng khốn kiếp, để tôi được sống trong danh dự và hạnh phúc với chẳng tôi”, hay là “Ôm em vào lòng đi, phá bỏ pháo đài cuối cùng của em đi, nụ hôn của anh là niềm hạnh phúc lớn nhất”, biết nói gì đây? Sao con người nào cũng chia làm hai, sao lúc nào cũng bị giằng xé bởi hai tình yêu, sao trái tim lại chứa đựng hai tình cảm đối nghịch nhau đến vậy?

— Cháu phải tự quyết định chọn đi đâu gì: sự nghiệp hay hôn nhân.

— Thế tại sao cháu lại phải quyết định, sao cháu không thể lấy chẳng mà vẫn tiếp tục hát. Cháu yêu anh ấy và cháu cũng thích ca hát? Sao lại phải lựa chọn khi cháu yêu cả hai? Sao hả cô?

Tại sao, dona Flor? Giọng người yêu tìm Marilda vọng qua cửa sổ mở, cô gái trẻ lấy lại vẻ bình thản, gương mặt nhìn nghiêng trông tuyệt đẹp, rồi chạy đi. Dona Flor nhìn theo cô: Vadinho là cơn gió nâng mái tóc cô gái và cuốn vào chân cô.

— Vadinho! Không được trêu Marilda. Em cấm anh đấy!

Anh ta cười, ngó xôm dưới chân dona Flor, nơi Marilda vừa ngó, siết chặt chân cô, kê đầu lên đầu gối cô.

— Để cho em yên... dona Flor nói, giọng van vỉ.

— Sao em lại đối xử với anh như vậy, em yêu? Lúc nào cũng giận dỗi?

Gã trơ trẽn còn dám hỏi tại sao, như thể gã chưa từng nói với cô: “Anh sẽ tới ngay, nhớ đợi anh nhé.” Những đêm mất ngủ, những ngày cay đắng, sự chờ đợi buồn phiền. Tin tức duy nhất của gã vô lại mà dona Flor biết là dấu vết anh ta véo mông Zulmira, thế mà còn dám hỏi.

— Em chẳng bảo không muốn nhìn thấy anh nữa, rằng anh phải đi đây thôi? Vậy là anh đi trêu chọc Pelancchi đôi chút, trò đó mới vui làm sao,

buồn cười đến chết đi được...

— Với Pelancchi hay với thư ký của ông ta?

— Em ghen à, cưng? Anh đã nghĩ: “Mình biến đi vài ngày thế nào cô ấy cũng cầu Chúa cho mình quay lại cho mà xem. Cô ấy thèm được buông thả trong tay mình đến phát điên, cô ấy không chịu được nữa rồi.”

— Ai bảo với anh như vậy? Nói dối. Em là người đàn bà có danh dự, rút tay anh ra đi...

Bàn tay và đôi môi anh ta làm da cô bỏng cháy, đôi môi anh ta đặt trên miệng cô, bàn tay thì đặt vào nơi sâu kín nhất trong bụng cô, góc kháng cự cuối cùng. Thân thể cô cứ dờ ra, những kháng cự cuối cùng biến mất. Lúc cô nói mình là người có danh dự và không thể bị quyến rũ, chính cô lại chìa môi cho anh ta, không hỏi tội anh ta về chuyện vắng mặt và cầu véo Zulmira. Con vầng vất choán lấy người cô, dona Flor chẳng còn hơi sức đâu mà chống lại Vadinho đang lấn tới, mà bảo vệ danh dự. Giá mà kêu cứu được nhỉ! Vadinho đang vội, anh ta phải quay lại chơi bạc, anh ta đã chạy một mạch về “Ra giường để chúng mình yêu nhau đi, em ơi.” Cô đứng trong vòng tay anh ta, giờ cô chẳng còn kháng cự nữa, danh dự và chẳng có gì quan trọng chứ? “Anh muốn đưa em tới đâu cũng được, anh yêu ạ.”

— Tôi vào được không, *comadre*?

Dionísia bước qua ngưỡng cửa và nói ngay:

— Chị làm sao thế, *comadre*? Trông chị tái nhợt kìa!

Danh dự của dona Flor được cứu một cách kỳ lạ. Cô ngã xuống và thì thào:

— Chúa cử cô tới, *comadre* Dionísia ạ. Chỉ có cô mới giúp được tôi thôi. Cô ngã xuống cạnh tôi đi.

— Nhưng chị làm sao thế, *comadre*? Chị run hết cả lên rồi kìa...

Dona Flor cần đôi bàn tay người được thì thầm Oxóssi bảo trợ, Dionísia:

— *Comadre* ơi, phải có ai đó cứu tôi khỏi tay Vadinho, phải làm cho anh ấy bỏ đi và không đến làm phiền tôi nữa. Gần đây anh ấy cứ theo tôi đàng

đăng, tôi không còn là tôi nữa, tôi không biết mình đang làm gì nữa, ý chí của tôi tan biến mất rồi.

— Chị muốn nói tới người đã khuất, *compadre* ư?

— Cô làm sao để anh ấy quay về an nghỉ đi, nếu không, tôi chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra nữa.... Bất cứ lúc nào anh ấy cũng muốn đưa tôi đi, vừa rồi, lúc cô tới, tôi cũng đã buông xuôi mặc anh ấy muốn làm gì thì làm, suýt nữa tôi đi theo anh ấy đấy... Nếu cứ thế này thì anh ấy sẽ bắt tôi mang theo mất thôi...

Dionísia đưa tay lên miệng để khỏi kêu lên:

— Ôi, *comadre*, gấp lắm rồi, phải làm gì đó thôi. Tôi sẽ đi gặp thầy Didi kể mọi chuyện. May là tôi biết tìm thầy ở đâu. Không phải ai cũng trờ ma được đâu. Chỉ những người biết sử dụng gậy *Ojé*. Ôi, Chúa ơi, *comadre*...

— Thầy Didi ư?

Bỗng dưng dona Flor nhớ đến người da đen xương xẩu gập ở chợ hoa, người đã cho cô bùa *mokan* để đặt vào mộ Vadinho.

— Cô đi ngay đi, *comadre*, nhanh lên, chắc chỉ có ông ấy cứu được tôi thôi. Nếu không thì tôi đi tong mất thôi. Bất hạnh không gì sửa chữa được sắp xảy ra rồi.

— Tôi đi ngay đây...

Dionísia đi, được bảo vệ bởi chiếc vòng của Oxóssi, thật nhỏ bé trong nỗi sợ các linh hồn *egun* nhưng mạnh mẽ vì mong muốn cứu bạn. Nỗi bất hạnh không gì cứu chữa được chẳng là cái chết thì là gì? Nhanh lên, Dionísia, nhanh nữa và, đi đường hẹp và bí mật, tới tận cửa vương quốc Ifá: tại chỗ giao nhau của những con đường, cô sẽ gặp phù thủy *balalaô* với quyền uy của ông.

— Thừa cha, Dionísia vừa nói vừa hôn tay ông, người đã khuất muốn mang *comadre* của con đi, xin cha hãy cứu lấy chị ấy, cần tù linh hồn *egun* trong cái chết.

Và cô kể những đi đâu cô biết về thảm kịch của dona Flor.

Cùng lúc đó, tiến sĩ Teodoro quay về nhà, người ướt rượt. Buổi diễn tập bị hủy vì mưa. Anh uống một giọt rượu để phòng cúm, mặc chiếc áo khoác dùng trong nhà, cầm cây kèn và chơi cho dona Flor nghe những đoạn chọn trong nhạc mục của anh. Nghe tiếng kèn của chồng, dona Flor hết hoảng loạn và buồn phiền, cũng không còn khinh bỉ người đàn bà đã có chồng mà dễ bị quyến rũ trong cô nữa. Anh không phải lo gì đâu, Teodoro ạ, em yêu anh và là của anh, chỉ là của anh thôi, trong ngày thứ Bảy với thú vui ân ái được lặp lại, hôm nay, ngày mai và mãi mãi. Không trái tim nào có thể chứa được hai tình yêu cùng một lúc. Em đã tách rời nửa kia ra khỏi người em. Giờ em lại là người toàn vẹn, liêm chính, lắng nghe tiếng đàn của anh. Em đây, Teodoro, người vợ đoan chính của anh.

Ở phía bên kia bầu trời đêm Bahia, có tia sáng nhen nhóm lên và trong ánh sáng ấy, phù thủy *balalaô* chơi trò tù và theo lời cầu nguyện của Dionísia, con gái thần Oxóssi. Mưa biến thành giông bão, sấm gầm rú, ánh sáng tắt ngấm, biển giận dữ, các thần *orixá* cưới sấm sét, hết thần này tới thần kia tới theo lời gọi của Asobá. Tất cả đều nhận lời, chỉ có thần Exú từ chối.

Lời nhắn của Pelancchi Moulas tới được với Cardoso e S<sup>a</sup> bí hiểm khi ông ta đang ở nhà thờ Đam Mê nghiêng mình tưởng niệm trước mộ mình, việc ông ta vẫn làm mỗi dịp đến ngày giỗ. Từ cái chết đó, khi ông ta là Joaquim Pereira, chúa tể vùng Bahia, tạ thế trong căn nhà quý tộc ở Corredor Khải Hoàn năm 1886. Đêm viếng thăm, đám tang có rất đông anh em thợ nề và các đồng nghiệp bán buôn tới dự, có cả thống đốc tỉnh và những người khóc mướn, lễ cầu nguyện trước xác người đã khuất.

Mộ Cardoso e S<sup>a</sup> có ở khắp nơi. Khi là xác ướp được phát hiện dưới Đại Kim tự tháp sau này đã thành vật trưng bày trong bảo tàng, lúc là thi hài vùi dưới lớp tuyết vĩnh cửu vùng núi Alpes mà ông cùng đội quân tiên phong của Annibal<sup>s</sup> đã vượt qua, một thi hài khác nằm sâu trong cát sa mạc Ả Rập, Zalomar trên con ngựa hồng của mình. Ông ta chết ít nhất hai lần ở Pháp, cũng chừng ấy lần ở Italia còn Tòa án dị giáo buộc ông ta phải chết dưới đòn tra tấn ở Tây Ban Nha vì tội làm giả kim thuật và theo dị giáo; trải qua đủ vận giàu rỗ nghèo, ăn mày rỗ lại là hồng y, từng bán chà là ở Ai Cập, trên bờ sông Nil dưới thời Ramsès đệ nhị<sup>s</sup>; từng ngắm các vì sao trên vùng trời phương Đông, gã Hê brơ với chòm râu bạc, Allhy Fouchê, nhà toán học nổi tiếng thông thái sống rỗ mất trước Công nguyên.

Ở Bahia, ngoài hầm mộ vĩnh cửu ở nhà thờ Đam Mê, ông cũng còn an nghỉ ở nhà thờ Baiacu, trên đảo Itaparica nơi ông bị giết khi chiến đấu chống lại quân Hà Lan vào năm 1638, năm ba mươi ba tuổi, đẹp trai, mạnh mẽ, phóng túng và là người hầu cận đức vua Bồ Đào Nha, Francisco Nunes Marinho d'Eça, viên quản lý đầu tiên khu dinh thự nghỉ ngơi của đức vua ở vùng ven biển, rất am hiểu đàn bà thổ dân da đỏ.

Cả một kho kinh nghiệm mênh mông ấy – còn rất nhiều nữa, chắc phải mất vài tập sách mới có thể kể hết được vô số kiếp sống ông đã trải qua,

kiếp nào cũng đầy những chiến công và tình yêu – chất chứa trong thân hình mảnh khảnh của Antônio Cardoso e Silva (một số người gọi ông là Cardoso e S<sup>a</sup>), viên chức khiêm nhường ở Sở lưu trữ thành phố, bậc thầy về các môn khoa học thần bí, người kế thừa Chìa khóa của Salomon<sup>s</sup>, triết gia toàn năng, chúa tể của vũ trụ.

— Đi thôi, ông Cardoso, ông chủ bảo tôi mời ông đi ngay lập tức. Ông ấy đang bồn chồn lắm..., Aurélio, tài xế của Pelancchi nói với ông ta.

— Ta đi thôi, tôi đang đợi cậu mà...

— Ông biết tôi sẽ tới ư?

Câu hỏi khiến nhà thông thái phá lên cười thảng thốt, không có ai trên đời vui vẻ và hài lòng hơn ông ta, và cũng tràn trề hạnh phúc.

— Có đi đâu gì mà tôi không biết hả Aurélio? Tôi biết chuyện bất ổn, và cả những chuyện còn lại, đi đâu tiêu cực và đi đâu chưa được biết tới.

Về phần Aurélio, anh không có ý muốn tranh luận về đi đâu tiêu cực hay về những đi đâu còn lại, chỉ riêng sự hiện diện của Cardoso e S<sup>a</sup> đã đủ khiến anh thấy căng thẳng rồi. Ngồi trên xe, cạnh tài xế, chúa tể của vũ trụ chào những sinh linh vô hình.

— Chào đội trưởng...

Đội trưởng đâu cơ? Ở đó, chỗ người ta ngồi trông ra biển hóng mát ư? Đâu cơ, thưa ông Cardoso? Aurélio không thể nhận ra ai, dù mặc quân phục hay thường phục. Có phải ai cũng nhìn ra được đâu, anh bạn, chỉ có vài người làm thế được thôi.

— Vô cùng hân hạnh, thưa quý cô, xin được hôn chân quý cô.

Anh ta cũng không nhìn thấy cô ấy ư? Rất thanh lịch, đội mũ lông chim và mặc chiếc váy có đuôi kéo lê trên mặt đất, cô ấy là người đẹp nhất thời ấy, thời của chúng tôi ấy mà. Vì cô ấy mà hai chàng trai đã giết nhau khi còn rất trẻ. Giờ thì cả ba người khoác tay nhau đi trên bờ biển, nơi những con sóng tấp lên bãi cát, buông lời tán tỉnh và cười vui. Mắt cậu mù rồi, cậu đúng là người trăn mắt thật, đến cô ấy mà cũng không nhìn thấy, cô ấy rực rỡ hiển hiện thế kia cơ mà.

— Cầu Chúa cho tôi không phải nhìn thấy, cầu Chúa phù hộ cho tôi, ông Cardoso ạ...

Ông Cardoso cười vang, đường phố đầy những bóng ma, người tài xế căng thẳng bên vô lăng, anh chẳng thấy thích thú chút nào khi phải chờ một người chứa đựng nhiều bí ẩn đến thế.

— Sao, có chuyện không ổn ở sông bạc à? Cardoso bỗng hỏi.

— Ông biết chuyện ư! Ông biết hết mọi chuyện thật ư?

Nhưng kìa, Cardoso che mặt và trốn tránh. Ông ta trốn ai vậy? Trốn cô gái trẻ tóc vàng đáng thể thao đang đi về phía bãi biển ư? Chính cô ấy đấy, anh bạn ạ; cậu có biết cô ấy là ai không? Đó là Jeanne d'Arc<sup>§</sup>, thế cậu có biết Cardoso e S<sup>a</sup> là ai không? Ông ta không phải ai khác mà chính là giám mục người Pháp Pierre Cauchon, khâm sai của Giáo hoàng, chính bàn tay sọ sệt của ông ta đã ký lệnh tử hình cô gái trẻ đó. Đâu đâu ông ta cũng nhìn thấy cô, thấy đôi mắt vô tội và khuôn mặt nhìn nghiêng với mái tóc vàng hoe bị kết tội.

— Hỡi đó, tôi thật do dự, phù phiếm, vô đạo đức và hèn nhất...

Trong căn hộ của Zulmira, Pelancchi sốt ruột đợi giáo sĩ đạo Hindu, người duy nhất có thể giải thích hiện tượng khó hiểu này.

— Ông đến muộn thế, ông Cardoso...

— Tôi không bao giờ tới quá sớm hoặc quá muộn, luôn đúng giờ.

Ông ta chào Zulmira cuốn mình trong lớp the mỏng. Cardoso biết cô rất rõ, ở kiếp khác kia, khi cô cưỡi ngựa hăng hái dẫn đầu các nữ chiến binh Amazon<sup>§</sup> tràn vào thung lũng, cái vú độc nhất để trần, trông tuyệt đẹp. Nó vẫn luôn tuyệt đẹp (hệt như cái vú bên kia), nhưng không để hở ra nữa, tiếc thật, thầy Cardoso nghĩ, dù ông là linh hồn thuần khiết đã qua biết bao kiếp nạn nhưng vẫn chưa đến mức vô cảm với một số thú vui của cuộc sống trần tục khốn khổ này.

— Tôi tìm ông đã hai ngày nay rồi...

— Ông cần gì vậy? Vội vàng hay cần một giải pháp?

Mắt nhìn chăm chăm thế giới bên kia, m òhôi túa ra trên v ãng trán rộng, những năng lượng bí hiểm bao quanh ông. Sau một h ãi tập trung cao độ, ông nói:

— Ông làm nghiêng cái bàn cò quay đi, đúng không?

Pelancchi quay v ã phía Zulmira như muốn nói: “Em thấy không, ông ấy nhìn thấy hết”. Những tin đ òn trong thành phố vọng tới tận căn l ãu tinh thần nơi Cardoso sống trong cảnh nghèo khó cùng năm đ ùa con (ông không bao giờ đòi một đ òng cắc nào cho việc làm lễ) và trong những ngày gần đây, mọi người chỉ nói v ã những sự kiện xảy ra ở Palace, ở Tabaris, ở Abaixadinho, ở bàn cò quay, chỗ chơi baccara và lansquenet<sup>§</sup>. Dù là th ãn bí hay trò gian lận, đi ãu kỳ diệu hay lừa đ ão, người ta cũng chưa bao giờ thấy ai gặp vận đ ãn lớn như Pelancchi Moulas. Những lời bình luận đ ò đúng là có tới tai Cardoso thật. Nhưng ngay cả nếu ông ta không nghe thấy thì chẳng nh ã đi ãu này lại tình cờ ngăn ông ta biết chuyện ư? Đ ã bao giờ Cardoso e S<sup>a</sup> cần phải nghe mới biết vậy?

— Sáng nay, khi tự vấn mình trước khi ra khỏi nhà, tôi đ ã tự nh ã: Pelancchi sẽ cho gọi mình, ông ấy đang sống trong tâm tối và cần có chút ánh sáng.

— Một chút thôi ư? Không, rất nhiều ánh sáng thì đúng hơn... Người ta muốn kết liễu tôi, ông Cardoso ạ, thanh toán tôi bằng một nhát chết li ãn...

Pelancchi kể những sự kiện hết sức khó tin đ ã xảy ra; ng ãi trước mặt ông ta, Cardoso e S<sup>a</sup> nghe những chuyện khủng khiếp ấy mà không m ãy may sợ hãi. Ông ta gật gù như thế muốn xác nhận đi ãu gì đ ò hoặc dự đ òan một đi ãu chắc chắn. Kín đ ão liếc mắt, qua lớp vải mỏng của bộ đ ò mặc nhà, Cardoso e S<sup>a</sup> nhìn thấy một khoảng đ ùi của Zulmira, cô này đang chăm chú nghe ông vua bài bạc thuật lại tấn thảm kịch và tỏ ra rất xúc động. Hình ảnh nhục cảm đ ò không làm Cardoso thấy bối rối, vì sắc đẹp không làm rối trí nhà hi ãn triết, nó không vô đạo đức và không đ òi lập lại với tinh th ãn. Ngược lại, nó làm thị giác đ ùc nghỉ ngơi.

Thị giác lúc này đang m òi m ãt: đ òi mắt phi vật thể của ông đang nhìn thấu không gian, xuyên qua thời gian, chăm chăm nhìn quá khứ và tương lai. Khi Pelancchi kể xong những nỗi đ ãn đ ùi quá mức của mình, Cardoso e



S<sup>a</sup> cũng đã làm sáng tỏ mọi chuyện, các khía cạnh của vấn đề và ẩn số, đưa ra câu trả lời và giải pháp:

— Đó là những người trên sao Hỏa... ông ta quả quyết nói.

Rồi sau đó người ta nghe thấy ông cười vang, như thể tất cả chuyện này chỉ là trò đùa vui, như thể nó không khiến kết tìn của Pelancchi hằng ngày hụt đi một khoản lớn.

— Người sao Hỏa ư? Người sao Hỏa nào cơ?... Ông Cardoso, đừng nói chuyện vớ vẩn ở đây... Tôi tin tưởng ông, ông đừng trêu chọc tôi. Người sao Hỏa thì có liên quan gì tới chuyện này? Chuyện này chắc chắn do những kẻ thù oán tôi gây ra. Một thứ bùa yểm. Đã ai trông thấy người sao Hỏa bao giờ chưa? Chẳng ai biết họ có tồn tại hay không. Nhưng bùa chú thì có, quỷ thần và trò ám quẻ cũng vậy...

— Ông không bao giờ nhìn thấy họ vì ông trăn tịt quá... Tôi đã nói với ông rồi, đó là người sao Hỏa. Không phải là kẻ thù cũng chẳng phải định mệnh... Người sao Hỏa rất tò mò, họ thích sờ vào tất cả những gì là máy móc, muốn làm rõ mọi chuyện, với những linh hồn thượng đẳng như họ, chẳng có may mắn hay bùa yểm đâu...

— Người sao Hỏa ư? Zulmira hỏi, cô lúc nào cũng thích học hỏi. Trên Trái đất ư? Từ khi nào vậy?

Đừng có nhàn lẩn và so sánh Cardoso e S<sup>a</sup> với những bà bói bài hay những người theo thuyết huyền bí vốn đầy nhan nhản, chỉ chăm chăm nhìn quả cầu pha lê, hay những thầy bói có đôi mắt kém cỏi, hay những loại thần thánh rẻ tiền, người xem bói tay hạ cấp. Cardoso e S<sup>a</sup> là bậc thầy về huyền bí, nhà thông thái về những vấn đề bí hiểm, nhà khoa học trên tầm vật lý thiên văn và thuyết tương đối.

— Những người sao Hỏa đầu tiên đã tới Trái đất từ rất lâu rồi. Chỉ có ba người đàn ông được thấy lúc họ tới...

— Ông là một trong ba người đó à?

Cardoso mỉm cười khiêm tốn rồi nói tiếp:

— Sắp tới đây, họ sẽ xuất hiện, nhân loại khi đó sẽ vô cùng choáng váng... (Ông ta phá lên cười, thấy cảnh loài người hoảng loạn rất đáng

buồn cười). Lúc này họ vẫn vô hình... Chỉ có vài người được lựa chọn.

Zulmira tò mò muốn biết:

— Ông có thể thấy họ, vậy họ trông thế nào? Họ có đẹp không?

— Đứng cạnh họ chúng ta chỉ là những động vật xấu xí.

Ông ta ngấm ngấm cô gái lai đen đang mơ màng ngấm ngấm.

— Thưa ông Cardoso, vậy ông muốn nói chính người sao Hỏa đã cù và véo tôi ư? Họ có làm đi ầu đó không?

— Cái gì cơ? (Cardoso vội vàng hỏi chi tiết). Bàn tay nào, véo như thế nào và véo vào chỗ nào trên cơ thể cô?

Zulmira thuật lại, vẫn chưa hết hãi hùng, nạn nhân vô tội của những trò cợt nhả liên hành tinh này, của những sờ mó ngoại chất này.

— Tôi đã cho Pequeto xem, ông ấy đã thấy vết cù véo. Tôi cũng cho các bạn ở lớp nấu ăn xem, ở trường của dona Flor. Dona Flor xúc động đến nỗi suýt nữa ngất.

Cô đã cho tất cả mọi người xem, trừ Cardoso e S<sup>a</sup>, tại sao lại sự dè phòng đối với ông ta như thế này? Không xem xét *in loco*<sup>s</sup> (như giám mục Cauchon đã nói) thì làm sao có thể xác định được hiện tượng. Hơi bực mình, Cardoso e S<sup>a</sup> trả lời:

— Người sao Hỏa ư? Tôi không tin đâu... Họ chỉ hành động thông qua ý nghĩ thôi.

Chỉ thông qua ý nghĩ thôi ư? Vớ vẩn thật..., Zulmira nghĩ rồi bắt đầu sơn móng tay. Về phần Pelancchi, ông ta vẫn thấy nghi ngờ:

— Người sao Hỏa ư? Thế nhờ không phải họ thì sao?

— Cứ để đấy cho tôi, tôi sẽ giải quyết hết mọi chuyện...

Pelancchi tin tưởng Cardoso e S<sup>a</sup>, ông từng có dịp chứng kiến tầm hiểu biết siêu phàm của ông ta. Nhưng với một vụ việc phức tạp thế này, có lẽ không nên chỉ bó hẹp trong quy ền năng của gã giáo sĩ Hindu; mà nên hỏi ý kiến, biết đâu được, những người có quy ền năng bí hiểm nữa chăng? Như Mẹ Otávia chẳng hạn?

Cardoso e S<sup>a</sup> nh ẫi thuốc vào tầu, mắt nhìn xa xẳm ra bên ngoài cửa sổ và đường chân trời, giọng ông ta vọng lại nghe xa xôi:

— Tôi rất có uy tín với người sao Hỏa, ba bốn hôm trước, tôi còn cùng họ đi thăm sao Hỏa, tôi đã đi khắp hành tinh đó, có một thành phố toàn bằng bạc và một thành phố khác toàn bằng vàng... Ở đó, cá bay trên không trung còn biển là một vườn hoa...

Lúc này, ông ta không nhìn chân Zulmira cũng không nhìn đôi vú nở nang trong lớp đẳng ten ở ngực áo, ông ta đã đổ bộ sao Hỏa trên một chiếc thuyền bu ồm làm bằng ánh sáng. “Ông ấy thẳng r ẫi”, Pelancchi kính cẩn thì th ầm, còn Zulmira chỉnh lại đẳng ten trên ngực áo.

Cửa địa ngục mở ra và thiên thần nổi loạn bước qua ngưỡng cửa phòng ngủ của dona Flor, mắt ánh lên vẻ thèm muốn, cái miệng quyến rũ và thân thể trần như nhộng. Đến cả nữ thánh còn không cưỡng lại được cái nhìn ấy, tiếng cười mời gọi ấy, bộ ngực trần ấy, hướng hờ là dona Flor? *Comadre* Dionísia, cô đang ở đâu với cái vòng của Oxóssi? Nhanh lên, Dionísia, hãy tới nhà ông phù thủy, mang ngay bùa *mokan* về để trói gã vô lại vào đêm tối trong giấc ngủ vĩnh cửu của anh ta. Nếu anh ta còn ở đây, dona Flor không thể giữ gìn được danh dự cho bản thân và thể diện cho chồng được nữa. Cả cuộc đời đàng hoàng, cư xử mẫu mực, đoan chính, được kính trọng, danh giá nhiều người thèm muốn ấy giờ đang bị đe dọa: ngày mai, tên dona Flor vốn là biểu tượng của tiết hạnh sẽ được tất cả mọi người nhắc tới, bị vùi xuống bùn đen và khinh bỉ. Ngày mai cô sẽ là người đàn bà khác, bị chỉ trích, đầy hối lỗi và xấu hổ.

Dona Flor đón nhận cái nhìn thèm muốn ấy trong sâu thẳm trong con người cô, thực ra đã bị chinh phục. Cô nghe theo tiếng gọi của anh ta, sẵn sàng dâng hiến, đầy ham muốn.

Một bên là con người tỉnh táo và dũng cảm đối diện với hiểm nguy, danh giá, khắc khổ, không khoan nhượng, một bên là nỗi khát khao được buông thả trước khi quá muộn. Ai trong số hai con người đó thực sự là dona Flor? Người đóng sập cánh cửa hay người lặng lẽ từ từ mở cánh cửa cơ thể mình ra? Mưa rơi trên mái nhà.

Tối thứ Bảy, sau cả buổi chiều đầu đầu, choáng váng, chuyển viếng thăm của Dionísia, buổi biểu diễn kèn pha gốt: mọi thứ có vẻ như đã rất xa rồi! Thời gian của dona Flor là thời gian chống chọi, không còn được đo bằng giờ bằng phút, đó là thời gian của chối từ và ham muốn, dài đằng đẵng và khổ đau. Tối thứ Bảy của tiến sĩ với hai lần ân ái: trong phòng

tắm, anh đang tắm rửa chuẩn bị cho buổi lễ kín đáo vui thích của các giác quan. Dona Flor thư thái đợi chồng, người vợ nhu mì và biết ơn. Nhưng gã mưu mẹo lại ngời dưới chân giường và giờ ngón tay chỉ lên trời ra lệnh:

— Tối nay em không được ngủ với bức tượng đó, anh không cho phép. Nếu cần anh sẽ làm ồn lên cho mà xem.

Thật hết sức phi lý và ngông cuồng, nhưng – ai mà hiểu được lòng dạ con người... – dona Flor lại thấy hạnh phúc tới mức phì cười và hỏi anh ta (thay vì cảm thấy bị xúc phạm và giận dữ đuổi anh ta đi):

— Anh ghen với anh ấy à? Nói đi, anh có ghen không?

— Anh thèm có em, em yêu ạ, anh ta trả lời rất dịu dàng và uể oải nằm xuống giường. Anh đợi lâu quá rồi... Chẳng phải rất phi lý khi anh phải chinh phục người vợ hợp pháp, người đã từng chung chăn gối với anh suốt bảy năm trời. Hết rồi, anh không đợi nữa đâu. Sao anh lại phải ghen với gã tiến sĩ Xi rô của em, vì anh có tranh chấp hay ganh đua gì với anh ta đâu? Anh ta cưới em, anh ta là chồng em, và nếu không kể tới chuyện yêu đương mà anh ta chẳng hiểu mấy, anh ta thậm chí còn là người chồng tốt, anh phải thừa nhận đi đâu đó. Anh không tước quyền của anh ta. Tuy nhiên hôm nay, anh ta phải thứ lỗi cho anh: người sẽ làm tình với em, phải là anh, người giỏi giang nhất, thậm chí là chuyên gia trong chuyện này. Anh ta phải đợi thôi, mà phải đợi lâu đấy...

Người trần như nhộng, đôi môi nóng bỏng, ánh mắt đầy nhục cảm, bàn tay cứ thoải mái tới nơi nó muốn, anh ta chế ngự cô: bị Vadinho cầm tù trong vòng tay, dona Flor chỉ còn tự do để nói, sự tự do giả tạo. Chẳng phải lúc nào cô cũng thế sao? Lòng tự hào và tính thẹn thùng của cô biến mất trong tay anh ta, dona Flor ngoan ngoãn tuân theo lệnh của người chồng, chúa tể của cô. Lòng tự hào và tính thẹn thùng, sự đoan chính, đạo đức, phẩm giá, tất cả những thứ đó là để làm gì, vì anh ta thèm muốn cô và quay về vì cô (quý vị cũng biết anh ta quay về từ đâu rồi đấy, từ nơi người ta không quay về được)?

— Anh bị cầm tù ở nơi tối tăm, tay chân bị trói chặt, anh điên cuồng thèm khát được giải thoát để về gặp em, em xinh đẹp của anh. Rồi em gọi anh và anh đã vượt qua lửa nóng, giá lạnh, cối xay vô vàn sự phủ nhận để đến

với em. Anh đã tới còn em lại không chịu cho anh thỏa cơn đói khát, tại sao vậy?

— Ôi! Vadinho...

— Sao em lại đối xử với anh như với một con chó vậy? Không có chuyện đó nữa đâu, con gà mái của anh. Hoặc tối nay, hoặc không bao giờ nữa. Khi gã to xác vào, hãy bảo hắn em không được khỏe, em không sẵn sàng cho tối nay. Sau đó, anh sẽ chăm lo cho làn da trơn nhẵn của em.

— Ôi không! Không được đâu... Em là người đàn bà nghiêm túc và được quý mến, em không muốn lừa dối chồng em, em đã nói với anh bao lần rồi còn gì?

Tiến sĩ ra khỏi phòng tắm, mặc bộ pyjama tươi mát, tỏa mùi xà phòng thơm. Trông anh thật dễ chịu, nụ cười chân thành, cái nhìn chính trực. Vadinho dùng tay hái bông hồng xanh trên người dona Flor. Ôi, Flor, sao người lại đáng khinh bỉ đến vậy?

— Teodoro, mình ơi, tối nay mình thứ lỗi cho em nhé, em thấy trong người không khỏe, em mệt. Để ngày mai nhé, nếu mình không thấy phiền.

Ốm ư? Tiến sĩ lo lắng. Chiều nay đã thấy cô kêu mệt. Chẳng phải thế là đã nặng hơn cơn mệt mỗi thông thường? Cái nhiệt kế đâu rồi nhỉ? Xi rô, thuốc, cái túi thuốc đâu rồi? Em không cần gì đâu, mình ạ, mình đừng lo, cứ yên tâm ngủ đi, ngày mai em sẽ khỏe thôi, hoàn toàn khỏe...

— ... và thuốc về mình..., dona Flor hứa hẹn.

Sao bỗng dưng mình chẳng còn chút tình cảm, tự hào, đản chính, đạo đức nữa thế này? dona Flor tự hỏi, cảm thấy biết ơn người chồng đang hoảng hốt và muốn đưa cọt anh: cô hôn lên má anh. Nhưng tiến sĩ không chịu thôi: cô phải uống thuốc viên, thuốc nước, hay ít ra là thuốc giảm đau để ngủ cho lại sức và ngày mai thức dậy thanh thản, khỏe mạnh. Anh đi tìm thuốc và nước. Tiến sĩ vừa ra khỏi phòng là dona Flor lại thấy mình bị Vadinho ôm chặt.

— Anh điên quá đi mất! Bỏ em ra, anh ấy quay lại ngay bây giờ đấy...

Vadinho nhận xét một cách khách quan và vô tư:

— Gã ch ồng thứ hai của em không phải là kẻ t ồi... Ngược lại đ ảng khác. Em biết không, càng ngày anh càng thấy có cảm tình với h ắn ta đấy... Cả anh và h ắn sẽ cung phụng em ra trò. H ắn thì làm việc và chăm sóc em, còn anh thì làm em rên lên vì yêu đương...

Tiến sĩ mang bình nước mát, hai cái cốc và một lọ nhỏ đựng thứ chất lỏng không màu:

— Thuốc nước làm từ cây nữ lang, hai mươi giọt pha với nửa cốc nước, uống xong mình sẽ ngủ ngay và được nghỉ ngơi.

Anh cẩn thận nhấc cái ống nhỏ giọt lên và bình tĩnh trộn thuốc giảm đau vào nước. Ai đó đã đánh tráo hai cái cốc khi tiến sĩ quay lưng đi trong giây lát? Ai? Vadinho hay dona Flor? Nhưng nếu vậy, sao Teodoro, dược sĩ giỏi giang, lại không nhận ra vị đặc biệt của cây nữ lang? Phải chăng đã có phép màu? Nếu đúng vậy thì khi chuyện đã tới nước này, có phép màu hay không cũng chẳng làm ai ngạc nhiên. Có lẽ chẳng có sự tráo đổi nào hết, mà đơn giản là dona Flor không uống thuốc giảm đau, còn tiến sĩ ngủ say vì mưa rơi trên mái nhà đều đều và vì lương tâm anh thanh thản. Anh chỉ kịp ôm hôn vợ.

— Thế là xong! Vadinho nói. Bây giờ, em yêu ơi, đến lượt chúng mình...

— Không phải ở đây! dona Flor phản đối, với những dấu vết cuối cùng của tính thận trọng và lòng tôn trọng đối với người ch ồng thứ hai. Mình ra phòng khách đi...

Trong phòng khách, cánh cửa thiên đường mở và khúc hát hân hoan vỡ òa. “Ai lại mặc váy ngủ mà làm tình bao giờ?” Dona Flor cũng tr ần trụi như anh ta, hai người điếm tô cho vẻ tr ần trụi của nhau, bổ sung cho nhau. Như có que lửa xuyên qua người cô. Lần thứ hai, Vadinho lại cuốn phăng danh dự của cô: lần thứ nhất khi cô còn là con gái, và giờ, khi cô đã là vợ Teodoro (nếu cô có lấy những người ch ồng khác thì Vadinho vẫn làm vậy). Họ yêu nhau suốt đêm cho tới rạng đ ồng.

Cô chưa từng ân ái như thế: tự do, n ồng nhiệt, thêm khát, điên cu ồng đến thế. Ôi! Vadinho, anh thấy đói khát, còn em thì sao, cứ duy trì cái chế độ kham khổ, nhạt nhẽo, không mặn, không ngọt, là người vợ trong trắng của người ch ồng luôn biết tôn trọng và đi đầu độ. Em cần gì danh tiếng

trong khu phố này hay trong thành phố này, cái tên em danh giá thế ư? Em cũng chẳng cần danh dự người đàn bà có chồng? Anh cứ lấy hết tất cả những thứ đó trong cái miệng nóng nhiệt thơm mùi hành sống, thiêu đốt sự đoan chính bẩm sinh trong em bằng ngọn lửa của anh, dùng sự mãnh liệt của anh mà xé nát tính thận thùng cố hữu của em, em thuộc về anh, như con chó cái, con ngựa cái hay ả gái điếm.

Hai người hòa vào nhau, lập đi lập lại, gọi và đáp lại nhau, rồi lại ân ái. Biết bao tiếc nuối và ham muốn cần bù đắp và thỏa mãn, mọi thứ đều đạt được và đôi khi lặp lại.

Xác xược và âu yếm, táo bạo và đẹp đẽ, giọng nói của Vadinho nói với cô biết bao điếu sòng, nhắc cô nhớ lại những kỷ niệm êm đềm ngày xưa.

— Em có nhớ lần đầu tiên anh đụng vào em không? Các nhóm nhảy múa tới quảng trường, và em nép chặt vào người anh...

— Chính anh kéo em vào vòng tay anh và bàn tay anh đã...

Vadinho ve vuốt cô và bàn tay anh nhận ra cô:

— Đường cong đẹp như nàng tiên cá của em, cái bụng em màu đồng, đôi vú em như quả lê. Em đẹp lên đấy, Flor ạ, em nở nang hẳn ra, ngon lành từ đầu đến chân. Trong đời mình, anh đã hái không biết bao nhiêu *chochota*, một mẻ bội thu, nhưng chẳng có cái nào giống như của em, cái của em ngon lành nhất, anh thề đấy...

— Thế nó có vị gì? dona Flor hỏi, chẳng còn thận thùng mà đâm ra còn tro trên nữa.

— Có vị mật và hạt tiêu, cả vị gừng nữa...

Anh ta nói, còn dona Flor thì mặc mình bị cuốn theo anh ta: Vadinho, anh chàng điên rồ nhất, tàn bạo nhất, như lửa và gió. Vadinho, anh đừng đi nữa, đừng bao giờ bỏ đi. Nếu anh đi, em sẽ chết vì buồn mất. Dù em có bảo anh, van nài anh thì cũng đừng đi; ngay cả khi em có ra lệnh cho anh, anh cũng đừng bỏ em...

Em biết là mình chỉ hạnh phúc nếu anh không ở đây, nếu anh ra đi. Sống với anh không thể có hạnh phúc, mà chỉ có ô danh và đau khổ. Nhưng



không có anh, dù có hạnh phúc, em vẫn không thể sống được, em không sống được, ôi! đừng bao giờ rời bỏ em nhé...

Sáng Chủ nhật, họ ngủ dậy muộn, và khi dona Flor thức giấc vào buổi sáng Chủ nhật mưa ấy, cô thấy gương mặt tiến sĩ đang cúi xuống mặt cô, quan sát cô với vẻ tận tụy, tay lướt nhẹ trên má cô:

— Mình ngủ có ngon không? Mình không bị sốt đâu...

Dona Flor mỉm cười duỗi thẳng người ra, sung sướng vì có người ch ờng tốt đến như vậy, vì được anh chăm lo đến như vậy. Cô quàng tay lên cổ ch ờng và hôn anh, vẻ biết ơn:

— Em thấy khỏe r ồi, Teodoro ạ. Không sao đâu...

Uể oải, lười nhác, muốn thanh thoi, muốn nằm trên giường trong hơi ấm và sự quyến luyến dịu dàng của ch ờng. Một buổi sáng chẳng có kế hoạch gì, cái nệm thì êm, mưa rơi trên mái nhà, tình yêu thương tận tụy của ch ờng, người ch ờng thánh thiện của cô. Cô nép sát vào vòng tay ch ờng:

— Em chẳng muốn dậy, mình ạ...

— Sao mình không nghỉ ngơi đi? Hôm qua mình không được khỏe, hôm nay mình nghỉ ngơi đi. Nếu mình muốn, anh sẽ mang cà phê vào tận giường cho mình.

Anh thật tốt bụng và biết quan tâm!

— Em chỉ nằm nghỉ nếu mình cũng nằm đây với em cơ. Em chỉ thích ở cạnh mình thôi.

Dù có địa vị, hiểu biết và đã nhiều tuổi nhưng tiến sĩ Teodoro không có tính ranh mãnh, anh chẳng khác nào đứa trẻ to xác:

— Có đi ều là (anh cười rụt rè), nếu ở gần mình, tôi không chịu trách nhiệm nếu...

Dona Flor đáp lại bằng giọng uể oải:

— Em chấp nhận rủi ro mà, Teodoro...

Cô giấu mặt trong chiếc gối.

Xống áo cô hơi xộc xệch, một bên vú lộ ra ngoài áp vào ngực tiến sĩ, đường hông cong lộ ra ngoài chần, khoe màu đờng cổ. Tiến sĩ nhìn rụt rè và thẫn thối, cố ghì bàn tay mình lại.

— Mình vật lộn trong lúc ngủ đấy, nhìn vết đây này. Có nhiều vết đấy...  
Mình ngủ không yên giấc rồi.

Tim dona Flor ngừng đập:

— Đâu cơ?

— Đây này, tội nghiệp mình...

Bàn tay lợi dụng đi dọc theo đùi lên phía trên và ra bên ngoài.

Trong vòng tay chùng, dona Flor xóa dấu vết của giấc ngủ vật vã (hay đúng hơn là của đêm mất ngủ). Miệng hai người gặp nhau và cô run rẩy: hương vị nụ hôn thuần khiết nhưng mạnh mẽ, cảm giác dễ chịu bất ngờ từ vòng tay ôm siết, mưa rơi trên mái nhà, hơi ấm từ chiếc giường, vẻ rụt rè của tiến sĩ Teodoro, bàn tay vụng về nhưng có lẽ vì thế lại dễ chịu hơn, ham muốn dâng trong mắt người chùng, trong vòng ngực thở gấp, và mọi thứ dưới ánh sáng ban ngày! Ôi! rụt rè! Dona Flor lại run lên, thật tuyệt vời. “Người chùng tốt để làm việc và chăm lo”. Chỉ vậy thôi ư? Đàn ông mỗi người một ý thích, như Maria Antônia từng nói. Cô học trò cũ của dona Flor là chuyên gia về đánh giá khả năng đàn ông, “Ai cũng có cái hay riêng, một số người thì lấu cá, số khác lại không. Nhưng nếu ta biết tận dụng thì tất cả bọn họ đều ổn...” Dona Flor thấy lòng tràn đầy dục cảm, nhưng là thứ dục cảm khác, nảy sinh từ sự uể oải, từ vẻ rụt rè của Teodoro, từ sự ngượng ngịu của anh.

— Mình còn nợ em đấy, mình ạ...

— Anh ư? Nợ cái gì? tiến sĩ hỏi, kẻ bị kết án vô tội. Anh đúng là đưa trẻ to xác gốc nghề.

Cái vòng trần rộng này đây những ý nghĩ thông thái, thế mà anh lại là gã đàn ông đàn thế không biết! Dona Flor vuốt ve trần anh bằng bàn tay tò

mò, cười dịu dàng, cô chưa bao giờ dịu ngọt và ve vuốt như thế:

- Mình nợ em, quý ông ạ, hôm qua mình lỗi hẹn...
- Mình đừng bắt công thế, ai lỗi hẹn nào...
- Nếu là em nợ mình thì phải trả thôi, em chẳng thích nợ nần chút nào.

Dona Flor che mặt cười tinh quái.

Chàng dược sĩ cao quý còn mong gì hơn nữa? Anh thậm chí còn đùa lảng một câu:

- Thế thì anh sẽ đòi mình cả vốn lẫn lãi đấy...

Vốn là người nguyên tắc, coi trọng luật lệ và nghi thức, tiến sĩ Teodoro đặt mình vào vị trí quen thuộc và vợ lấy tấm chăn để che chở tình yêu bằng sự bền lễn và tôn trọng là điều cần thiết giữa vợ với chồng. Nhưng dona Flor không để cho anh có thời gian làm thế: cô nhanh tay giật phất cái chăn và quăng nó ra xa giường, với vẻ bền lễn, tôn trọng, và tiến sĩ thấy mình trong vòng tay vợ. Không bao giờ anh quên được buổi sáng mưa gió ấy, ngày Chủ nhật vô cùng hạnh phúc, ngày lễ thánh, ngày nghỉ, cái buổi không nằm trong lịch và thật tuyệt vời.

Sau đó, dona Flor cuộn tròn người, nụ cười trên môi, ngủ trong tiếng mưa, ngủ say sưa, hoàn toàn yên tâm và thỏa mãn.

Chẳng có gì thay đổi, không có gì khác lạ, một ngày Chủ nhật như mọi ngày Chủ nhật khác, và dona Flor vẫn vậy. Mọi thứ vẫn như cũ. Ấy thế mà cô đã đau khổ vật vã biết bao nhiêu, nghĩ rằng đó sẽ là ngày tận thế... Đời đôi khi cũng ngạc nhiên vậy đấy...

Chủ nhật này đến lượt hiệu thuốc Drogaria Cientifica trực mở cửa, đi đâu đó làm cho ngày Chủ nhật hôm nay có khác đi đôi chút, vì tiến sĩ phải tiếp nhiều khách hơn – chỉ có mỗi một hiệu thuốc mở cửa cho biết bao nhiêu người trong thành phố. Vì vậy, khi dona Flor ra khỏi phòng, chẳng cô đã đi làm. Nhưng vẫn có vô số sự kiện xảy ra với cô trong buổi sáng hôm đó.

Đầu tiên là Marilda trong cơn khủng hoảng cùng cực vì chuyện cưới hỏi và mẹ cô, dona Maria do Carmo thì bực muốn phát điên: nên tiếp tục hát hay đi lấy chồng? Các bà các cô hàng xóm hầu như đều chung ý kiến, trừ dona Gisa. Nhưng cái cô người Mỹ này lúc nào chả có ý tưởng ngông cuồng, có khi ở Mỹ thì thích hợp, chứ ở Braxin thì không thể chấp nhận được, nếu không muốn nói là rất nguy hiểm. Không những dona Gisa ủng hộ việc ly dị, cô còn bô bô nói, trong một cuộc tranh luận với dona Jacy và dona Enaïde, rằng trinh tiết chỉ là thứ cổ hủ và không tốt cho sức khỏe; theo *gringa*, bệnh viện đầy các cô gái già. Đấy, cứ nghĩ mà xem!

Những người kia nhắc lại với vẻ đạo đức và tin tưởng rằng hôn nhân là mục đích chính đáng duy nhất của đàn bà vì Chúa đã sinh ra họ để yên bình và thỏa mãn mà chăm lo gia đình, chăm sóc chồng, đẻ con và nuôi chúng lớn lên. Đứng đầu đội quân dũng cảm ấy là dona Maria do Carmo, mong muốn thấy con mình yên bệ gia thất, như cô từng nói:

— Phải gả chồng cho con bé thôi. Đòi phát thanh chẳng có gì là bảo đảm và thật nguy hiểm.

Nguy hiểm ư? Cả nhóm xôn xao: không phải là một, mà là nhiều nguy cơ rình rập các nữ ca sĩ, nghệ sĩ, bản thân giới nghệ sĩ đã phức tạp, có lối cư xử đáng ngờ, theo nhận xét của dona Dinora (người rất nghiêm khắc và cứng rắn về mặt đạo đức như chúng ta đã biết, bà ngày càng tỏ ra không khoan nhượng trong cuộc chiến chống lại sự trơ trẽn và phóng đãng, cứ nghe nói đến nghệ sĩ, sân khấu hay đài phát thanh là đã cảnh giác). Còn lũ giám đốc, nam ca sĩ và nhạc sĩ, chỉ là một lũ vô lại cả, hết như lũ chim săn mồi có móng vuốt sắc lẹm mê hoặc những con mồi bất hạnh.

Vừa mới đây thôi, một nữ ca sĩ, con gái gia đình rất tử tế – người quen của dona Enaïde, “những người rất được trọng vọng” – đã phải đi cấp cứu ở bệnh viện vì mất máu quá nhiều, và khi bác sĩ tìm hiểu nguyên nhân của việc chảy máu thì phát hiện ra đó là một vụ nạo thai ẩu do một bà mẹ chuyên nạo thai thực hiện. Cô gái không chết là nhờ được bác sĩ Zezito Magalhães chăm sóc, ai cũng biết ông rất giỏi giang. Cô gái không chết, bác sĩ đã cứu cô, nhưng bác sĩ Zezito tốt bụng, thông thái không trả lại trình tiết cho cô được. Không phải ông ấy, cũng chẳng ai làm được đi đâu đó, vì như dona Dinora nói, “người ta còn chưa chế ra màng trinh nhân tạo để thay thế”.

— Các chị hình dung mà xem, dona Norma nhận xét, ai mà sáng tạo ra cái đó sẽ giàu to. Lúc đó thì chỉ cần ra hiệu thuốc, như hiệu Cientifia chẳng hạn, khỏi cần đi đâu xa, và hỏi: “Tiến sĩ Teodoro ơi, làm ơn bán cho tôi hai màng trinh mới, một cho tôi, một cho chị tôi... Và một cái loại rẻ tiền cho cô hầu nhà tôi...”

Các bà các cô cùng cười xòa, dù chuyện này chẳng liên quan gì tới Marilda, hàng xóm láng giềng ai cũng coi cô bé là cô gái nghiêm túc. Vì vậy, cô không thể lưỡng lự giữa việc lấy anh chàng địa chủ giàu có và món cát xê rẻ mạt ở đài phát thanh.

Thế nên mọi người đều hết sức ngạc nhiên khi sáng Chủ nhật hôm ấy, khi nghe Marilda hỏi, dona Flor đã khuyên cô gái bỏ quách anh chàng chững chạc chưa cưới cỡ hủ độc đoán đi và tiếp tục làm việc ở đài phát thanh, ở đó, chẳng bao lâu nữa đâu, cô sẽ được trả lương khá hơn. Thấy con gái vững tâm vì sự ủng hộ không ngờ của dona Flor và sẵn sàng cắt đứt quan hệ với người chững chạc chưa cưới, dona Maria do Carmo tức điên lên và đi tìm dona Flor đòi giải thích:

— Nếu nó là con gái cô, chắc cô chẳng khuyên nó thế đâu... Bạn bè gì mà lại thế...

Hàng xóm xung quanh cũng kéo đến lời qua tiếng lại, nhưng dona Flor vẫn giữ quan điểm của mình:

— Đó là những tư tưởng cổ hủ...

Cuộc tranh cãi kết thúc trong nước mắt, dona Maria do Carmo lưỡng lự giữa thành công của con gái và sự an toàn của hôn nhân. Dona Flor đã thu phục được ý kiến số đông. Dona Norma tóm tắt sự việc trong mấy lời sau:

— Ngay cả địa ngục r ồi cũng thay đổi. Thời nô lệ hết r ồi.

Dona Flor ra bếp chuẩn bị bữa trưa – những ngày Chủ nhật khi hiệu thuốc của Teodoro trực, hai người không tới ăn trưa ở nhà dì Lita và chú Pôrto ở Rio Vermelho – và gặp Dionísia con th ần Oxóssi ở bếp:

— Xin lỗi *comadre*...

Dionísia tới lấy ti ền và đang vội vì bữa phép đang được tiến hành và các bà th ầy tu *iawô* đang đợi cô để nhảy múa từ tối cho tới nửa đêm. Trước đó đã có rất nhiều việc phải làm, phép thuật này thuộc những loại mạnh nhất và g ồm nhiều chi tiết rất phức tạp. Th ầy phù thủy đã ném ốc tù và r ồi các th ần *orixá* đáp lời. Để cô được bình yên, thoát khỏi đôi mắt dữ, khỏi bệnh tật, không bị linh hồn nổi loạn ám và lôi kéo cô tới cái chết, dona Flor phải nhờ người làm phép trừ tà ma rất phức tạp chứ không chỉ giải bùa hay làm phép gì đó đơn giản. Th ần Exú phù hộ cho Vadinho phản đối, sẵn sàng gây chiến. Dionísia đã nói với th ầy phù thủy là đừng ngại tốn kém. Vì đây là chuyện sống còn và phải chống lại th ần Exú đầy vũ khí và thù địch nên ti ền không quan trọng, phải làm nhanh, thật nhanh: *comadre* dona Flor của cô đang gặp nguy hiểm chết người. Trước tình hình đó, chính th ầy phù thủy Asobá đã ứng ti ền cho những khoản c ần mua gấp: một con cừu, hai con dê, mười hai con gà trống, sáu con gà Nhật, mười hai mét vải. Đây là còn chưa kể tới những thứ còn lại: cả một danh sách dài viết bằng bút chì trên tờ giấy gói hàng màu xám. Mỗi món đ ều ần mua đ ều có ghi giá, cộng thêm hai mươi *milreis* cho đ ền thờ của Ossain để th ần mở đường trong bụi rậm nơi Exú đang ẩn nấp.

Nhưng khi tới nhà dona Flor, Dionisia thấy cô rất vui vẻ, hài lòng, khác hẳn với hôm trước. Cô có lần không khi mất công mua sắm những thứ ấy?

Cô làm vậy là đúng, vì hôm trước dona Flor rất hoảng sợ đã đề nghị cô làm vậy. Cảm ơn *comadre*, cô vất vả vì tôi quá. Nhưng bây giờ thì chẳng cần nữa đâu: chuyện được giải quyết rồi, tốt hay xấu cũng đành vậy.

— Người đã khuất không giày vò chị nữa à?

Dona Flor đáp với nụ cười ngượng ngùng:

— Hay đúng hơn là tôi không còn sợ nữa. Tôi chẳng cần gì nữa.

Giờ biết làm sao đây? Không thể dừng việc lại được. Suốt đêm và cho đến tận sáng sớm, họ đã giết súc vật để tế thần và khi tia nắng đầu tiên rọi xuống, họ đã đặt lên bàn thờ từng vị thần thức ăn nghi lễ của mỗi vị. Suốt cả ngày Chủ nhật, buổi chiều và buổi tối, nghi lễ đã dự định sẽ tiếp tục với sự hiện diện của các thần *orixá*. Với phép trừ tà ma phức tạp như thế này, không thể dừng nghi lễ lại được đâu, *comadre* ạ. Làm vậy sẽ hứng lấy những hậu quả khủng khiếp khôn lường, những hình phạt tàn bạo của những người bị bỏ bùa, ai mà sống sót được qua chuyện này? Ngay cả cô, Dionisia, cũng chưa chắc đã thoát, dù chỉ là trung gian.

Đâm lao thì phải theo lao thôi. Ngay cả khi *comadre* cảm thấy không còn bị đe dọa nữa, phép trừ tà ma sẽ càng giúp cô thấy thanh thản hơn. Tiễn đã tiêu rồi. Các thần *orixá* đã uống tiết súc vật còn nóng hôi hổi khi bị hiến sinh và đã nhận những miếng thịt họ ưa thích nhất lúc bình minh. Họ đã sẵn sàng binh khí và biểu trưng, tiếng kêu của Yansã đang vang khắp rừng. Với dona Flor, đó là sự đảm bảo chắc chắn rằng người đã khuất sẽ không bao giờ quay lại quấy rối cô nữa, bị trói chặt vĩnh viễn vào cái chết.

Dona Flor đếm tiền, thêm vào đó một tờ, cảm ơn Dionisia lần nữa vì trọng trách bạc bẽo và muốn giữ cô lại ăn trưa: gà nấu tiết và thịt lợn nấu rượu cognac, tráng miệng với bánh bột sắn lên men, xoài và hồng xiêm tráng miệng. Nhưng Dionisia vội quay lại nơi hành lễ, nơi thần Oxóssi đang chờ nữ tu sĩ yêu quý trong tiếng trống chiêng.

Những ngày Chủ nhật khi tiến sĩ Teodoro phải đi trực, sau bữa trưa (anh ăn vội ăn vàng, chẳng kịp nhận ra hương vị của những món ăn ngon lành,



sốt sáng muốn quay lại ngay hiệu thuốc đang giao cho người bán trông coi), dona Flor thay váy áo, ra hiệu thuốc giúp chồng một tay, kệ cho anh phản đối, động viên chồng làm việc ngày Chủ nhật. Cô đứng cạnh anh trong quầy, giúp anh phục vụ khách, rất đỗi đáng, chải chuốt như thể cô sắp đi thăm dona Magá Paternostro, bà triệu phú, hay tới dự tiệc tại nhà dona Imaculada Taveira Pires quý phái, vợ của hiệp sĩ. Cô mặc diện, làm đẹp chỉ để cho chồng ngắm mà thôi. Tiến sĩ Teodoro thấy vô cùng sung sướng.

Vậy là Chủ nhật hôm đó, xinh đẹp và duyên dáng, quyến rũ và âu yếm, dona Flor diện chuỗi vòng cổ bằng ngọc lam, quà tặng của Vadinho. Chẳng có gì thay đổi, đó là ngày Chủ nhật như bao Chủ nhật phải đi trực khác: đường phố, mọi người, tiến sĩ và cô, dona Flor. Chẳng ai chỉ trỏ vào cô, chẳng ai nhận thấy đi đâu gì, chẳng ai biết cô ngoại tình và có tội, ngay cả dona Dinora cũng không, dù bà ta có tài bói toán, vẫn tia nắng ấy, vẫn cơn mưa ấy (giờ chỉ còn là mưa bụi), vẫn những cuộc trò chuyện và vẫn những tiếng cười ấy, danh tiếng của cô vẫn vẹn nguyên. Cô cứ nghĩ rằng bên ngoài kia và trong bản thân cô sẽ là tận thế, rằng trái tim cô sẽ vỡ ra trước khi chết. Nhưng thay vì thế thì mọi chuyện vẫn như xưa: ở đời thật dễ nhàn lẫn...

Đứng ở quầy, phục vụ một bà khách, tiến sĩ Teodoro mỉm cười với cô, rất xúc động và tự hào thấy cô đẹp đến vậy. Cô cười lại với anh và thoáng liếc mắt lên trán anh: chẳng có dấu vết nào của sừng. Ngốc thật, dona Flor ạ, sao bỗng dừng lại muốn cợt nhả thế chứ?

Giữa tiến sĩ và cô cũng không có gì thay đổi. Chỉ có kỷ niệm về buổi sáng trên giường làm cho buổi chiều làm việc ngoài hiệu thuốc giữa hai người thêm gần gũi. Và kỷ niệm về đêm trên đi vắng vẫn còn sống động, thứ tình yêu khao khát và dữ dội, những cái ôm nồng nàn, khúc hoan ca của Vadinho. Trong buổi chiều thanh thản, trong cảnh bình yên của ngày Chủ nhật, cái ngòi dục vọng chích đốt cơ thể cô. Bao giờ anh ta mới quay lại, gã ngớ ngẩn, tên bạo chúa, con quỷ, gã vô lại, người chồng đầu tiên của cô? Chắc chắn là tới đêm, khi tiến sĩ, mệt mỏi vì công việc, đã ngủ say, giấc ngủ của người đường hoàng, người đàn ông hạnh phúc.

Trong cảnh yên bình êm ấm này, trong vai người vợ hiền gắn bó với người chồng thứ hai, hoàn thành nghĩa vụ bằng cách chia sẻ với anh công

việc trong ngày Chủ nhật anh phải đi trực, trong nỗi chờ mong đến đêm  
hoan lạc với người chồng đi đâu, bỗng dưng một ý nghĩ làm cô lo ngại.  
*Comadre* Dionísia chẳng đã nói rằng Vadinho sẽ không bao giờ quay lại  
làm phiến cô nữa đấy thôi? Anh ta sẽ bị bùa phép trói chặt mãi mãi. Lạy  
Chúa, nếu thật thì sao nhỉ?

Mẹ Otavia Kisimbi cầu nguyện cho Pelancchi. Zulmira và ông ta cùng tắm nước lá với xà phòng làm từ dừa. Lòng gà trống tế thần được đặt ở các ngã tư. Mẹ Otavia bảo vệ cho Pelancchi từ tứ phía và bẫy cửa và bảo ông ta chờ kết quả. Nhưng ông vua bài bạc đang cuống, ông ta lại đi nhờ những người khác.

Bà thầy bói Aspasia vừa được cơn gió nhẹ buổi sáng đưa từ phương Đông tới, vừa kịp khoác xong trang phục thầy bói thì Pelancchi tới, mang theo một khoản tiền lớn. Dù bà thầy bói không quan tâm tới vàng bạc – vì bà sống hoàn toàn nhờ thần linh và chẳng còn dính dáng gì tới những lạc thú trần tục – làm sao từ chối nổi những tờ bạc ấy, nhất là khi ông ta nhờ cậy bà làm một việc hết sức khó khăn?

Lợi dụng “hệ thống khoa học tâm linh đầy biến động”, đặc quyền riêng của bà, bà sang thế giới bên kia và rên rỉ những lời khàn khàn, giã giụa như thể bị bóp cổ. Cảnh tượng chẳng lấy gì làm dễ chịu và với bản tính hoài nghi, giáo sư Máximo Sales muốn bỏ đi. Nhưng Pelancchi vẫn chịu trận, căng thẳng chờ đợi, nắm bàn tay run rẩy của Zulmira, cũng bị ảnh hưởng nhiều vì hiện tượng siêu nhiên kể từ khi những sinh linh vô hình tỏ ra quan tâm đến vú và mông cô (biết đâu đấy, cả những chỗ khác thì sao?). Zulmira, thư ký và người tâm phúc trung thành của ông chủ, nguồn an ủi những người sần nảo. Mà nguồn an ủi ấy mới tuyệt làm sao!

Thất bại, sùi bọt mép, mắt trợn ngược, bà thầy bói phương Đông vĩ đại trở về từ những hành tinh xa xôi và nhìn Pelancchi chăm chăm, cơ thể bà động đậy, một tiếng kêu xé lòng ngực gầy gò – chẳng khác gì cái thớt thái bánh mì, trông thật thảm hại. Bà đòi thêm tiền. Ôi! việc này khó nhọc quá, thế giới bên kia thật tối tăm, định mệnh của Pelancchi thật mờ mịt! Thêm chút tiền mua nển. Có lẽ, với nỗ lực thấp sáng đó, bà có thể lật tẩy được cả

âm mưu. Bà cất tiêng vào ngăn kéo, thắp vài ngọn nến tượng trưng và nhờ có ánh sáng nến, cặp mắt thầy bói của bà nhận ra những kẻ thù của Pelancchi:

— Tôi thấy ba người đàn ông bên lề đường và cả ba người đều muốn làm ông phải khổ sở...

— Ôi! Pelancchi rên rỉ. Xin bà hãy nói cho tôi biết, *signora mia*, họ trông như thế nào?

Bà thầy bói nấn ná ra vẻ phải nỗ lực mới đoán được, nhưng Pelancchi cứ hối thúc bà:

— Bà nhìn xem có phải một gã hói, một gã thì béo... Kẻ thứ ba thì...

— Cứ để bà ấy mô tả người thứ ba, bà ấy là thầy bói mà! Máximo Sales gợi ý, ông này đúng là kẻ thích quấy rối loại tệ nhất.

Dù đang lên đờng nhưng bà thầy bói vẫn trừng mắt nhìn gã vô lại đang làm khó cho bà. Ai bảo là bà kiếm tiêng dễ dàng nào? Bà kêu ầm lên, ợ hơi, cắn cổ tay, đập đầu; moi tiêng của Pelancchi có dễ dàng không? Rất khó khăn và nguy hiểm:

— Người đầu tiên trong số ba người, giọng nói như vọng lên từ dưới mộ thông báo, là một người đàn ông hói.

— Tin sốt dẻo gồm..., Máximo, kẻ thọc gậy bánh xe lâu nhàu.

— Người thứ hai là một ông béo, rất béo...

— Thế còn người thứ ba, trông ông ta thế nào? gã Máximo ghé góm nài nỉ.

— Tôi không nhìn rõ người thứ ba, anh ta đứng trong bóng tối.

Pelancchi không ghìm được thốt lên:

— Đúng rồi, hẳn ta lúc nào cũng ản nấp, đờbệnh hoạn! Bà nhìn xem có phải hẳn có ria mép và mũi gãy không...

Nhưng chắc chắn bà thầy bói chẳng nghe thấy ông nói gì đâu, bà còn đang mãi nhìn sang thế giới bên kia:

— Giờ thì tôi trông thấy ông ta rồi: ông ta có ria mép và... đọi đã, tôi thấy... ông ta có cái mũi gãy...

— Đó là bọn nhà Strambi, chắc chắn thế.

Pelancchi muốn biết làm thế nào để gạt bọn nhà Strambi khó nhằn ra khỏi con đường ông đang đi.

Để đuổi bọn chúng khỏi Bahia, bắt bọn chúng phải biết hối hận, thứ cảm xúc cao quý, và tới tận phương Đông, nơi xa xôi nhất, Aspasia, lúc này đã kiệt sức, đòi một khoản tiền khá lớn. Pelancchi đã rút ví ra, song Máximo Sales, đúng là đờ bản thủ, lại can thiệp vào chuyện chẳng liên quan gì đến mình và khiến món tiền hạ xuống đáng kể.

Nhờ có bàn tay của Aspasia mà nhà Strambi phải bỏ trốn, nhưng vận rủi thì vẫn còn đó. Pelancchi vẫn phải chịu nỗi thống khổ dai dẳng, tiếp tục con đường gian khó của bói toán và những đi đầu huyền bí.

Ít ra Josete Marcos cũng trẻ và xinh, theo Máximo Sales, một ngoại lệ trong phường hội phù thủy thường chỉ toàn những kẻ xấu xí. Tại sao vậy, giáo sư tự hỏi, sao thế giới bên kia lại thu nạp toàn những kẻ xấu ma chê quỷ hờn vậy? Tại sao những phòng tham vấn, những nơi tiết lộ thiên cơ lúc nào cũng bản thủ, nặng mùi bí hiểm, sao mùi của các linh hồn lại khó ngửi thế? Máximo đã nghi kết luận rằng thế giới bên kia hẳn rất bản thủ và hôi thối.

Chỉ trừ Josete Marcos, mảnh khảnh, tóc vàng và sạch sẽ. Trong gian phòng nhỏ nơi cô tiếp họ có cả hoa cắm trong bình và nhiều ống nhổ. Sau khi nghe thuật lại mọi chuyện, cô để họ ngồi cùng chõng cô, đồng thời cũng là trợ lý, rồi đi cầu nguyện trong phòng thẳng thiên và xem bói. Người chõng, Mister Marcos, cũng còn trẻ, với vẻ dễ thương của kẻ vô lại có bằng cấp, giải thích rằng Josete không đòi hỏi gì cho những việc tốt đẹp giúp mọi người nhờ năng khiếu tiên tri của mình. Tất cả đều là miễn phí, các linh hồn chẳng cần gì, còn Josete chỉ nhận chút tiền cần thiết để tiêm và uống thuốc (bây giờ cái gì cũng đắt đỏ!) bả bỏ sức khỏe bị yếu sau mỗi lần lên chõng. Đến lúc xuất ra ngoại chấ – mà cô ấy chẳng nề hà chút nào, rồi các vị sẽ tự thấy – cơ thể vốn đã ốm yếu của cô ấy sẽ vô cùng mệt mỏi, rất nguy hiểm cho mạng sống của cô ấy. Lòng đầy hy vọng và thông cảm, Pelancchi tỏ ra hào phóng, và Mister Marcos bỏ tiền vào túi.

Phòng bên cạnh – nơi sự việc đang diễn ra – có hai lớp rèm che màu tím, gần như chìm trong bóng tối. Mặc toàn đồ trắng, nằm dài trên đi văng, Josete đang vật vã với đồng ngoại chất của mình. Người ch ồng ra lệnh cho bốn người có mặt ở đó – Pelancchi, Zulmira, Domingos Propalato và Máximo – nắm lấy tay nhau để tạo một lu ồng từ trường. Họ cùng nắm lấy tay nhau và ngọn đèn nhỏ xíu duy nhất trong phòng vụt tắt.

R ồi sau đó v ăng lên tiếng chuông nhỏ leng keng, người ta nghe thấy những tiếng cọt kẹt, tiếng mèo kêu, một tia sáng di chuyển trên không trung quanh mấy tấm rèm, khiến Zulmira kêu lên như phát điên, v ềph ần Pelancchi, ông ta thậm chí còn không kêu lên được, Propalato thì run rẩy, ướt đ ắm mồ hôi, răng nghiến chặt. Tia sáng và những tiếng kêu rên ấy là của Th ầy Li U, một nhà thông thái người Tàu sống từ thời Minh, hoàn toàn đúng sự thật. Tuy nhiên, theo Máximo Sales, kẻ v ẫn chứng nào tạt nẩy, chẳng có Th ầy Li U nào hết, chính anh chàng Marcos mưu mẹo, đang sống nhẵn r ăng và tận hưởng cuộc đời thoải mái nhờ thứ ngoại chất hay ho kia, là kẻ phát ra ánh sáng và những tiếng kêu đó. Nhưng Máximo Sales chỉ là kẻ thích nói càn và kẻ ngoại đạo, ý kiến của ông ta chẳng có giá trị gì và không chút uy tín. Chúng tôi kể ra đây chẳng qua chỉ vì tôn trọng tính chính xác của câu chuyện mà thôi.

Người đáng được tin và có uy tín là Josete, đang mệt rũ ra sau khi tiết ngoại chất và nói thứ tiếng lạ l ừng, bập b ẹ như trẻ con, có lẽ là tiếng Trung Quốc cổ hay nhiều khả năng hơn là tiếng Bồ Đào Nha ở Macao, bởi nếu cố lắng nghe thì cũng hiểu được đôi đi ều. Theo nhà thông thái Li U, nguyên nhân của mọi sự hỗn loạn đó là một người đàn bà Italia đ ầy h ần thù mà Pelancchi đã bội ước.

— Tóc vàng hay tóc nâu? Pelancchi hỏi.

— Tóc nâu, xinh đẹp, khoảng hai mươi lăm tuổi...

— Hai mươi lăm ư? Bốn mươi thì đúng hơn, cô ta là đ ờr ần độc. Đâu phải lỗi tại tôi... Xin cô, *cara mia*, nói với ông người Tàu là tôi chẳng có lỗi gì...

Cô ta tên là Anunciata, trông có vẻ là con gái ngây thơ bị nạn muốn được che chở. Ôi! Thực ra đó là loại điếm của điếm! Lúc đó Pelancchi còn là cậu bé, một cậu bé tội nghiệp mới mười bảy tuổi. Trong cơn h ăng của

tuổi mười bảy chẳng biết sợ ai, Pelancchi đã tạc một bông hoa máu lên mặt cô nàng phản bội, cửa thêm vài nhát vào cằm, để b ỏ vào hay vì độc ác. Vì là trẻ vị thành niên nên Pelancchi thoát không bị đi tù, trong khi Anunciata nằm bệnh viện th ề sống chết sẽ trả thù. Giờ đây, sau biết bao thời gian, cô ta tới để hoàn thành lời hứa hằn thù bằng tấn bi kịch kiểu Ý này.

Anunciata, tình yêu đầu tiên của ông ta: thật xinh đẹp mà cũng thật đáng điếm!

Đến bây giờ, Pelancchi vẫn không tiếc đã làm thế. Người đàn bà của ông ta không thể thuộc về người khác được nữa, cô ta thuộc về ông và chỉ thuộc về ông mà thôi. Zulmira rùng mình trong bóng tối, thế giới này thật lắm hiểm nguy!

Chỉ cần Pelancchi chi thêm vài hộp thuốc nữa, nhà thông thái người Tàu sẽ giải thoát Pelancchi khỏi kỷ niệm về Anunciata và nỗi hằn thù của cô ta. Mister Marcos sẽ đóng vai trò trung gian giải quyết những chi tiết vật chất liên quan tới giá cả, thanh toán, anh ta là người trung gian giữa các linh hồn với người đi đầu hành tâm linh của hiệu bói. Anunciata biến mất cùng bông hoa máu và vết cửa trên cằm, nhưng vận rủi thì chẳng chịu buông tha Pelancchi.

Mình cuốn trong thứ giống như vải liệm, đầu đội khăn xếp, tổng thiên thần Thánh Michel de Carvalho chẳng mô tả diện mạo và cũng chẳng nêu tên bất cứ ai, nhưng ông ta tỏ ra hiệu quả và nắm bắt được vấn đề ngay. Ông ta cầm tay Pelancchi và nhìn sâu vào mắt ông này: trong dải thiên hà có một kẻ thù ác độc đang theo đuổi Pelancchi, người đàn ông mà gã người Calabre đã xúc phạm nặng nề và mới thoát xác cách đây chưa lâu. Nhờ từ trường nhạy bén nên tổng thiên thần nhìn ra anh ta ngay:

— Hắn đang đứng ngay sau lưng ông đấy.

Mọi người đều lùi lại, Máximo Sales đứng gần cửa, phòng khi bất trắc...

— Hắn chết lâu chưa?

— Lâu rồi. Vụ cãi cọ liên quan đến một người đàn bà... tổng thiên thần nói tiếp sau khi đã hít thở sâu để thu hết các quy ền năng pháp thuật của mình lại.

Pelancchi xác định đó là Diogenes Ribas. Ông ta đã cướp vợ hắn, cô ả lai đen thích ra vẻ thông thái, đẹp đến hút hồn, tuyệt mỹ và ranh ma. Diogenes, ông chủ bị tổn thương và không chịu nhịn nhục, đã rút dao găm ra đe dọa. Pelancchi, lúc đó đã là trùm cờ bạc, bèn thuê một toán chuyên đâm thuê chém mướn tấn cho Diogenes một trận để gã phải câm miệng, cũng là theo lời đề nghị của cô ả lai đen, người bị Diogenes lăng nhăng bám theo chửi bới và dựng chuyện. Khi ra khỏi bệnh viện, Diogenes biến mất tăm và tình cờ Pelancchi biết rằng gã mới chết trong cảnh nghèo hèn. Còn về cô ả lai đen, nguyên nhân chính của tấn thảm kịch, ngày càng trở nên khó chịu. Pelancchi bèn gán ả cho một người Thụy Sĩ để đổi lấy một quân bài có giá trị cao.

Tổng thiên thần dùng chiếc gương sáng quắc đuổi Diogenes, mà thực ra gã này chỉ là một linh hồn tội nghiệp, người chẳng bị cấm sừng, nói thì ghé gớm, nhưng có làm được gì mấy đâu. Hắn ta chẳng đòi hỏi nhiều vì không muốn bóc lột các thầy bói vốn chỉ làm đi đâu tốt cho thiên hạ, theo như lời hắn ta nói. Gã chẳng bị cấm sừng rút lui cùng những chiếc sừng, nhưng vận rủi vẫn ở lại và không ngừng lớn mạnh thêm.

Nữ tiến sĩ Nair Sabá, bác sĩ đa khoa, bác sĩ phẫu thuật, tốt nghiệp loại xuất sắc ở trường Đại học Jupiter, người đàn bà tuổi bốn mươi xấu xí đúng mức cần thiết, chữa bệnh bằng cách huơ tay thôi miên. Bằng cách khấn sao, với giá cả phù hợp, cô ta phát hiện ra ít nhất sáu kẻ thù của Pelancchi, ngay lập tức xác định được họ là ai mà chẳng chút nghi ngờ. Nữ tiến sĩ của Jupiter thanh toán ngay cả sáu gã đó trong thời gian nhanh kỷ lục, đồng thời chữa miễn phí vết loét tá tràng cho Pelancchi và bệnh thấp khớp dai dẳng cho Propalato. Nhưng cô ta không triệt được vận rủi trong cờ bạc.

Theo Máximo Sales, bỏ tiền xem bà Deborah, đã ngoại lục tuần, diễn cũng chẳng bõ: ít khi quả quyết, cứ than thở đau bụng (có mang từ hơn ba mươi năm nay, bà đã hoài thai và sẽ sinh ra đi đâu Thần khải), hơi thở rõ ràng có mùi rượu *cachaça*, lúc nào cũng thò lò mũi xanh, ăn mặc lố lăng bằng những thứ đồ giẻ rách kiểu Di gan. Bà ta chỉ phát hiện được mỗi một trường hợp nghiêm trọng là cô Carmosina nào đó, từng là người yêu của Pelancchi và bị ông ta bỏ rơi không thương tiếc. Ông vua cờ bạc không bao giờ giữ lại những người đàn bà đã trở nên xấu xí. Bà Deborah khó



nhọc trừ khử Carmosina, nhưng rồi cũng làm được nhờ tu vài ngụm rượu để trong lọ đựng thuốc ho. Sau đó, bà ta muốn bán cho Pelancchi dự đoán các số chắc chắn trúng trong trò *bicho*. Vận rủi vẫn tiếp tục, rõ ràng là thế.

Người duy nhất không đòi tiền là Teobaldo, hoàng tử Baghdad, ông già nhỏ thó gầy gò, vận toàn đồ trắng, đôi mắt xanh nhìn chăm chú, khuôn mặt nhu nhược, cái miệng bí hiểm. Ông ta không muốn đòi tiền cũng không đòi đồ cúng tế và cũng không phát hiện ra bất cứ kẻ thù nào dù là vô hình hay hữu hình, đàn ông hay đàn bà. Nếu có nhìn thấy họ đứng quanh ông trùm bài bạc hay trên không trung, ông ta cũng giữ bí mật đó trong lòng. Nước mắt lưng tròng, tay chạm vào vai Pelancchi, ông ta chỉ nói:

— Chỉ có Đấng Phi lý mới có thể cứu được ông. Chỉ có Người mà thôi, không một ai khác cả.

— Thế tôi biết gặp ông ấy ở đâu?

Teobaldo, hoàng tử Baghdad, nay đã ngoài tám mươi tuổi, từ khi mới hơn hai mươi tuổi, ông đã tiên đoán ngày tận thế, chống chọi lại sự nghi ngờ và ngược đãi, nhà tù và đường đày, không bao giờ chịu thất bại, nhà tiên tri khát khe của Kinh Cựu ước, chỉ rõ thêm:

— Người có ở nơi ít ai ngờ tới nhất...

Nói xong, ông nhắm mắt và ngủ thiếp đi.

Trong căn hộ của Zulmira, trong sự cô độc có lợi cho tư duy, Cardoso e S<sup>a</sup> sắp xếp lại những chi tiết cuối cùng trong kế hoạch chiến đấu của ông: ông đã thu xếp được cuộc gặp với người sao Hỏa, nhờ có vài người bạn trong số họ.

— Sao rồi? ông ta hỏi Pelancchi.

Mệt mỏi và bi quan, ông vua bài bạc nhún vai:

— Ông có biết tôi có thể gặp Đấng Phi lý nổi tiếng ở đâu không? Ông đã bao giờ nghe nói tới ông ta chưa?

— Đấng Phi lý ư? Ông muốn gặp ông ta...

Tiếng cười của con người bí hiểm vang khắp căn phòng.

— Khẩn cấp.

— Vậy thì ông đang ở trước mặt ông ta đấy. Tôi là Đấng Phi lý.

Ở bàn baccara, bàn lansquenet, sòng lớn và sòng nhỏ, trò cò quay, Arigof, Anacreon, Giovanni Guimarães và đám đông đặt theo họ đã vơ vét hết tiền nhà cái, ván này sang ván khác, không thua bất cứ lần nào. Không một lần.

— Ông ư? Vậy thì nhanh lên. Nếu chuyện này còn kéo dài thêm một tuần, tôi sẽ phá sản mất.

— Nhanh lên, Cardosinho, Zulmira cũng van vỉ.

Đấng Phi lý mỉm cười với cô thư ký nhiệt tình vừa gọi mình bằng cái tên âu yếm:

— Mọi người cứ bình tĩnh, tôi sẽ lo chuyện này ngay.

“Cái nhìn như đại bàng, thật khó cưỡng”, Zulmira nghĩ.

Dona Flor và tiến sĩ Teodoro khoác tay nhau từ hiệu thuốc về nhà vào giờ ăn tối. Nghỉ ngơi một lát, anh lại quay ra hiệu thuốc vì phiên trực kéo dài tới tận mười giờ đêm, thật khiến người ta kiệt sức.

— Tội nghiệp mình, dona Flor nói.

— Tối nay mình ngủ sớm đi nhé, hôm qua mình có vẻ bồn chồn lắm, anh chớ đừng tốt bụng khuyên cô.

Dona Flor hoàn toàn hài lòng, lại thấy thanh thản và hạnh phúc chứ không còn phải đấu tranh giằng xé giữa tâm hồn và thể xác nữa. Chỉ có một nỗi sợ: nhớ anh ta, người chớ đâu tiên, không quay về thì sao? Nhớ anh ta không tới nữa thì sao?

Anh ta tới, và khi tiến sĩ vừa lên đường tới hiệu thuốc (mang theo áo mưa và ô vì trời lại mưa rào), dona Flor và Vadinho đã nằm ôm nhau trên chiếc giường sắt, trên tấm đệm lò xo.

— Trông anh xanh xao mệt mỏi, em thấy anh gầy đi đấy. Anh cứ mãi cò bạc trác táng, chẳng chịu ngủ nghỉ gì cả. Anh phải nghỉ ngơi thôi, anh yêu.

Cô nói với anh ta những điều này giữa những cái ve vuốt chậm rãi, sau trận vật lộn dữ dội và giông bão. Vadinho xanh xao, rất xanh xao, như thể mất máu, nhưng tươi cười:

— Mệt ư? Chỉ hơi mệt chút thôi. Nhưng em không thể hình dung được anh đã cười vui thế nào khi làm cho Pelancchi mất tiên đầu. Chỉ chốc nữa...

— Chốc nữa ư? Anh lại đi chơi bạc à? Anh không ở lại với em suốt đêm à?

— Đêm của chúng mình chính là lúc này. Sau đó, em yêu ạ, là tới lượt đ̣ng nghiệp của anh, người cḥng kia của em.

Dona Flor g̣ng mình lên tự ái, nhớ lại những quyết định cảm động của mình:

— Sẽ không bao giờ em cùng anh ấy nữa... Làm sao em có thể làm thế được? Không bao giờ đâu, Vadinho ạ. Từ nay chỉ có hai chúng mình thôi, anh không hiểu à?

Anh ta mỉm cười dịu dàng, lười nhác vươn mình trên giường:

— Em xinh đẹp ời, đừng nói thế... Anh biết là em thích chung thủy và luôn nghiêm túc. Nhưng tự ảo tưởng mà làm gì? Không phải chỉ với mình anh, cũng không phải chỉ với mình anh ta, mà với cả hai bọn anh, Flor lừa dối của anh ạ. Anh ta cũng là cḥng em, anh ta cũng có quy ền như anh. Cḥng thứ hai của em là người tử tế, anh càng ngày càng thích anh ta... Và lại, khi mới quay về, anh đã bảo em rằng cả ba chúng ta sẽ chung sống hòa thuận mà...

— Vadinho!

— Có chuyện gì vậy, em yêu?

— Nếu em có lừa dối anh với Teodoro, anh cũng chẳng quan tâm, đúng không?

— Sừng ư? (Anh ta sờ tay lên trán.) Không, không có chuyện trán anh mọc sừng đâu. Anh ta và anh bình đẳng mà, em yêu, cả hai đều có quy ền riêng, cả anh và anh ta đều cưới em trước linh mục và thẩm phán, phải không nào? Chỉ có đi ều anh ta chẳng mấy khi biết dùng em, đúng là đ̣ng ngược. Tình yêu của chúng ta có thể là sự bội ước, nếu em thích gọi nó là thế, nhờ thế nó lại hấp dẫn hơn, và nó hợp pháp, tình yêu của anh ta cũng vậy, có giấy tờ và nhân chứng hẳn hoi, không đúng sao? Vì cả anh và anh ta đều là cḥng em, có quy ền hợp pháp, vậy ai lừa ai đây? Chỉ có em thôi, Flor yêu quý ạ, em đã lừa dối cả hai bọn anh, vì em không lừa dối bản thân.

— Em lừa cả hai ư? Và em không lừa dối bản thân ư?

— Anh yêu em nhiều lắm (ôi cái giọng vọng từ trời cao vang lên trong cô), yêu đến nỗi, để được gặp lại em, để được ôm em trong vòng tay, anh

đã phá bỏ cả hư không và lại tồn tại. Nhưng em đừng bắt anh vừa là Vadinho, vừa là Teodoro, vì anh không làm được đâu. Anh chỉ có thể là Vadinho và chỉ có tình yêu để tặng em, những thứ còn lại mà em cần, chỉ anh ta mới cho em được: nhà cửa, sự chung thủy vợ chồng, sự tôn trọng, trật tự, sự quý mến và chốn an toàn. Anh ta cho em những thứ đó, vì tình yêu của anh ta làm từ những thứ cao quý và buồn chán cần thiết cho em để được hạnh phúc. Nhưng để được hạnh phúc, em cũng cần tình yêu của anh, thứ tình yêu không thuần khiết, tội lỗi và bất kính, phóng dăng và nóng nhiệt khiến em đau khổ. Tình yêu đó lớn đến nỗi nó kháng cự lại cuộc đời cõi tạm tối của anh, lớn đến nỗi sau khi đã tới cõi hư vô, anh lại quay về bên em. Anh ở đây là để mang lại cho em niềm vui, nỗi đau khổ và lạc thú. Nhưng để luôn luôn bên em, là người đồng hành cùng em, người chồng chu đáo, chung thủy với em, cùng em đi thăm viếng hay đi xem phim vào một ngày đã định và đi ngủ vào giờ đã định thì không. Đó là nhiệm vụ của chàng đồng nghiệp cao quý của anh, em sẽ không bao giờ gặp được ai tốt hơn anh ta đâu. Anh là chồng của dona Flor tội nghiệp, người đến đánh thức nỗi lo âu trong em và găm nhấm đục vọng ả sâu trong người em, trong sự cả thẹn của em. Anh ta là chồng của quý bà dona Flor, anh ta chăm lo cho tiết hạnh của em, cho danh dự của em, để em được đời tôn trọng. Anh ta là khuôn mặt của em lúc buổi sáng. Anh là bóng đêm của em, người tình em không sao cưỡng lại được, cũng chẳng có can đảm làm thế. Cả anh và anh ta đều là chồng em, là hai khuôn mặt của em, mặt phải, mặt trái của em. Em cần cả hai để được hạnh phúc. Khi chỉ có anh, em có tình yêu của anh và thiếu thốn đủ mọi thứ, em đã phải chịu đựng biết bao! Khi sống với anh ta mà không có anh, em chẳng thiếu thốn đi đâu gì, nhưng lại còn khổ hơn. Giờ em là dona Flor toàn vẹn như em cần phải thế.

Những cái ve vuốt tăng dần cường độ, hai cơ thể nóng bỏng ngọn lửa ham muốn.

— Nhanh lên, em yêu, vì đêm của chúng mình ngắn ngủi lắm. Mình yêu nhau ngay đi, chẳng mấy chốc nữa, anh phải quay lại cuộc đời sa đọa vốn là số phận của anh, lúc đó sẽ là giờ của chàng đồng nghiệp của anh. Nỗi lo âu của em, đục vọng sâu kín của em, sự trợ trớn của em và tiếng kêu khàn khàn của em là dành cho anh. Phần cho anh ta là những thứ còn lại: các khoản chi tiêu, phiên trực, danh dự của em và sự quý mến, khía cạnh cao quý. Mọi thứ đều hoàn hảo, em yêu ạ, em, anh ta và anh, em còn muốn gì

hơn nữa? Những thứ còn lại chỉ là ảo ảnh và đạo đức giả, sao em cứ muốn lừa dối bản thân mình?

Lúc sắp nhập vào cô, anh ta còn nói:

— Em nghĩ rằng anh tới để làm ô uế danh dự của em, nhưng thực ra anh tới cứu vãn danh dự cho em thì đúng hơn. Nếu anh, người ch ồng với những quyền lợi chính đáng, không ở đây, thì nói cho anh nghe xem, Flor, nói thật lòng và đừng tự huyễn hoặc bản thân: chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh không tới? Anh đã ngăn em không cặp b ồ và bôi nhọ tên tuổi và danh dự của em. (Em chưa bao giờ nghĩ, thậm chí chấp nhận ý nghĩ sẽ có b ồ, em là người đàn bà chính trực, góa phụ đứng đắn, người vợ được kính trọng, chung thủy với hai người ch ồng... Thế em nói gì về chuyện Eduardo X, Hoàng tử của các góa phụ, còn được gọi là Chúa Tể Đau Khổ? Em không nhớ hẳn ta vẫn đứng dưới chân cột đèn à? Em thì đứng sau cửa sổ nhìn hẳn, nếu anh không vội vàng cử Mirandão tới thì dù lúc đó, dù còn để tang anh, em chắc chắn đã trao thân cho hẳn, và tr ồng cả một vườn sừng lên mộ anh.)

Giọng nói vọng từ trên trời của anh ta, dục vọng của anh ta và vị nóng bỏng của gừng, của hạt tiêu, của hành sống và mặn mòi của sự sống, sự thật duy nhất.

Em xinh đẹp ơi, giờ thì quên hết đi, quên tất cả, giờ là khoảnh khắc của tình yêu, mà em cũng biết đấy, Flor của anh, tình yêu là thiêng liêng, là hành động linh thiêng, mau lên, em yêu.

Ôi, Vadinho lộn xộn, dị giáo, bạo chúa... nào, chúng mình nhanh lên!

Đầu ngã vào đôi vú như nhung như đờng của Zulmira Simões Fagundes, Cardoso e S<sup>a</sup> bí hiểm...

Cardoso e S<sup>a</sup> ư? Vâng, chính ông ta, không có chuyện nhâm lẫn hay đổi tên đâu, mà là sự thay nhân vật bằng xương bằng thịt thực sự và đáng tiếc. Không phải Pelancchi Moulas, vua bài bạc, hoàng đế trò *bicho*, ông chủ của chính quyền và của Zulmira, dùng độc quyền của mình ngã đầu lên đôi vú cô gái lai đen, tận hưởng hơi ấm và sự dễ chịu của chúng. Người dám làm việc này không chút ngại ngẩn đến đáng ngạc nhiên chính là Đấng Phi lý lạ lùng, Chúa Tể vũ trụ gan dạ, linh hồn thuần khiết phi vật chất.

Làm sao Cardoso đạt được những đỉnh cao và sự vĩ đại đó? Thì cứ việc hỏi xin thôi. Trong khi bỏ công sức giải quyết các vấn đề của Pelancchi, thường xuyên lui đến các phòng chơi bạc của ông này, lần lượt bàn thảo với những người lãnh đạo trên sao Hỏa (trong đó có buổi hội đàm với Người Dẫn Đường Tuyệt Vời, cho tới lúc đó chưa có con người nào tiếp xúc được với ông ta), Cardoso đã hỏi xin Zulmira được làm đi đầu đó, bằng bao lời năn nỉ và tán tụng, và cái công thức cũ lại một lần nữa tỏ ra hữu hiệu.

Đầu tiên ông ta muốn xem, chỉ đơn giản vì tính hiếu kỳ khoa học rất đáng khen, dấu vết của những ngón tay vô hình để lại trên “cái hông đẹp như của nữ chiến binh Amazon của cô”. Bây giờ không còn những vết đó nữa, chỉ còn thấy mờ mờ thôi, cô ta trả lời. Mặc dù vậy, Cardoso vẫn muốn xem chỗ đó, nghiên cứu hiện tượng *in loco*. Nếu không thì không thể chẩn đoán đúng được. Khoa học vốn chính xác mà.

Cô nàng cho ông ta xem bề mặt dấu vết, còn ông ta thì cứ nhẩn nha (vội vàng là kẻ thù của khoa học) nghiên cứu: màu sắc, độ rắn, hình dáng, tất cả đầu vào loại thượng hạng. Zulmira để mặc ông ta làm, tươi cười và

ngượng nghịu. Cardosoinho chẳng phải là linh hồn thuần khiết đã thoát tục rồi hay sao? Hay cũng gần như thế.

— Giống những ngọn núi trên sao Hỏa ở cấu tạo và độ lồi của các vực thẳm, nhà Địa lý các Hành tinh tiết lộ.

Sau khi đã thỏa mãn phần nào sự hiếu kỳ về phần lãnh thổ đó, và đã lướt qua các chi tiết liên quan tới đôi vú, ông ta xin được xem những kỳ quan đó, các sườn và đỉnh núi, viện tới những lý do thẩm mỹ, cộng với khoa học. Zulmira vốn được Pelancchi dạy cho quen với sự tôn sùng vẻ đẹp và thơ ca, làm sao có thể từ chối lời yêu cầu vừa hối thúc vừa lịch sự đến vậy, lời đề nghị chẳng có chút xấu xa nào, lại của một con người đang hoàng như vậy? Zulmira tự hỏi và cô đồng ý.

Bậc thầy Cardoso e S<sup>a</sup>, người nghệ sĩ rất kính cẩn chỉ xin chiêm ngưỡng trong chốc lát “tuyệt tác của Nghệ Nhân Tối Cao của Vũ trụ”, nhưng khi thấy chúng phơi bày, ham muốn thẩm mỹ của ông ta lớn đến nỗi ông ta điên lên. Nếu ông ấy, linh hồn thuần khiết phi vật chất mà còn bị cuốn vào sự vô độ của thể xác thì làm sao có thể đòi hỏi Zulmira, người trăn mắt thật yếu đuối, giữ thái độ cứng rắn được? Chỉ cần hỏi xin rồi sẽ được chấp nhận. Mọi chuyện diễn ra như vậy đó.

Hơn nữa, nếu Pelancchi thực sự hào phóng, nếu ông ta muốn ban thưởng như lẽ ra ông ta phải làm thế cho nỗ lực quá sức của nhà thiên văn và giả kim thuật để phục vụ ông ta, ông ta đã tặng Zulmira làm quà cho Cardoso rồi, giải phóng cho cô ta khỏi mọi nhiệm vụ hay thỏa ước với bài bạc và ông chủ của cô, dù là việc đánh máy tài liệu hay giải khuây cho ông ta, Pelancchi sẽ chỉ giữ lại nhiệm vụ để chịu là đảm nhận các khoản chi (rất tốn kém) cho cô gái núng nính. Bởi Thuyền trưởng vĩ đại đã giữ lời, giải quyết được vấn đề bài bạc, cứu vãn tài sản cho gã người gốc Calabria, giải thoát ông ta khỏi vận rủi và sự lộn xộn của người Sao Hỏa.

Ít ra cũng có một điếu chắc chắn, không còn gì để bàn cãi: hôm đó Giovanni Guimarães chuồn khỏi phòng chơi, anh ta là người cuối cùng rút lui. Người đầu tiên là Anacreon. Tay chơi bạc lão luyện, bậc thầy của các thể hệ chơi bạc, người đàn ông tóc bạc khả kính thỉnh thoảng buổi tối cũng lui tới động của Paranaguá Ventura, và ở cái sòng bạc nơi mọi con bài đều được đánh dấu này, ông lại cảm thấy mình là người chơi bạc. Bởi vì cứ



thắng mãi thì không phải là chơi, không phải là sự tranh chấp giữa ông và vận may, cuộc chiến chống lại nhà cái và quả bóng trên bàn cò quay, chống lại quân bài và xúc xắc. Lấy một thẻ bài, đặt nó xuống con số đã chọn, vớ ti ền... Phép thuật nhạt nhẽo đó có vị gì chứ? Ông, Anacreon, tay chơi hoàn hảo, bậc thầy trò cò quay, ông đã làm gì đến nỗi phải chịu hình phạt thắng mãi không thua này chứ?

Đúng là thắng thật, nhưng thế không phải là chơi. Cảm xúc từ bài bạc, đó là không biết chuyện gì sẽ xảy ra, là mạo hiểm, là sự tức điên lên vì thua cuộc, là nỗi vui sướng khi thắng, là được và mất. Chơi là theo dõi quả bóng lăn trong đĩa cò quay, theo vòng quay điên cuồng của nó cho tới khi dừng lại ở một con số may mắn không dự đoán được, mỗi lần một số khác nhau. Xúc động làm sao khi con số đó vô tình lặp lại! Giờ Anacreon thậm chí còn chẳng nhìn quả bóng vì nó ngoan ngoãn chạy vào ô số nơi ông đặt thẻ bài. Thế các quân bài thì sao? Thế còn xúc xắc? Ông đã gây tội gây tình gì mà phải chịu sự trừng phạt như vậy?

Ông già Anacreon là con người không thay đổi, đàng hoàng và chính trực, người chơi bạc với niềm vui được chơi, thú vui được mạo hiểm, không biết trước chuyện gì sẽ xảy ra. Giờ ông chẳng có gì mà mạo hiểm, thậm chí còn biết từ khi chưa bắt đầu chơi. Một nỗi hổ thẹn.

Ông gom góp món ti ền vớ được dễ dàng và đi chơi ở sòng bạc của Paranaguá Ventura:

— Đây không phải là sòng bạc của Pelancchi, gã da đen bảo, ông đừng có đến lòe tôi.

Cả hai đều cười: ở đây không những cần phải có may mắn, mà còn phải can đảm và nhanh mắt để không bị cuốn mất, Nhưng tối hôm đó, Anacreon chẳng hề bận tâm đến chuyện được mất, dù là vì rủi ro hay gian lận. Ông không còn muốn thứ vận may kỳ diệu ấy, thứ lợi nhuận không hấp dẫn, không phải đấu tranh, không có mùi vị. Bản chất con người là vậy.

Bắt đầu trước những kẻ khác nhưng Arigof nấn ná vài ngày nữa rồi mới chơi ở sòng Ba Công Tước hay ở chỗ của Zézé Viêm Màng Não, nơi cò bạc thực sự là cò bạc. Tại sao có sự chậm trễ đó? Có thể nói thế này: việc kiếm được ti ền dễ dàng đe dọa làm hỏng tính cách đàng hoàng của

Arigof. Anh ta bắt đầu bao gái, vung tiền ra nuôi bò, làm đảo lộn hết mọi thông lệ tốt đẹp. Arigof bao phủ Teresa bằng quà cáp, mua cho nàng mô hình quả địa cầu có mô phỏng địa hình và một chú chim hót ru nàng vào giấc ngủ. Đã thế, anh cứ nằng nặc đòi chi trả mọi khoản trong nhà, các cuộc gặp gỡ và tất cả những thứ còn lại. Bực bội và tự ái, cô nàng địa lý vạch cho anh ta thấy khía cạnh phi lý và nực cười của vấn đề chính cô, Teresa Da Đen, là người có trách nhiệm nuôi dưỡng cả nhà và anh chàng da đen đày nam tính, cô cũng có niềm kiêu hãnh, lòng tự trọng của mình chứ. Thỉnh thoảng anh mua quà cho cô thì được. Cô thấy cảm động vì con chim anh mua, nhưng đóng góp vào chi tiêu trong nhà thì thật hết sức phi lý.

Nhờ có Teresa, Arigof kịp nhận ra vực thẳm dưới chân mình; giờ anh ta không tới sòng bạc vì thích chơi nữa, mà rõ ràng là vì tiền. Người đàn ông đàn ông hoàng và niềm vui thú của kẻ chơi bạc đâu mất rồi? Anh ta tìm lại bản thân ở sòng Ba Công Tước và ở chỗ Zézé Viêm Màng Não, và thế là Teresa lại mở vĩ độ trắng và biên cả đày bọt sóng<sup>s</sup> của cô đón anh.

Về phần Mirandão, chúng ta đã biết chuyện xảy ra với anh: lời hứa hẹn đã được đưa ra trong phút hoảng loạn. Mirandão vẫn là kẻ thích sống lang bạt kỳ hồ, phủ kín hàng đêm bằng những câu chuyện nhăng nhít và tiếng cười cợt của anh ta, không quên *cachaça*. Nhưng anh không bao giờ chơi bạc nữa. Anh không muốn một lần nữa cảm nhận sự hiện diện, quá gần, của điếu không thể.

Khi từ phòng chơi ở Palace về, Giovanni Guimarães không còn là người từng chơi cờ bạc nữa, mà đã trở thành công chức cao cấp và chủ đồn điền. Tuy thế, nếu được tự ý làm điếu mình muốn thì anh ta sẽ bỏ hết thời gian còn lại trong đời để thắng bạc bằng con số 17, để biến tiền của Pelancchi thành đất đai, trâu bò và bãi chăn thả. Nhưng vợ anh ta và cả xã hội quở trách Giovanni vì chuyện quay lại chơi bạc, vậy nên chàng nhà báo đáng mến, thành viên mới của những kẻ bảo thủ, đã quay lại tổ ấm gia đình, với các khoản vay ngân hàng và bắt đầu đi ngủ sớm. Anh ta không ra khỏi Palace để tới chơi ở sòng Ba Công Tước, ở chỗ Zézé hay Paranaguá Ventura. Anh ta lại về gõ lại cuộc sống vợ chồng và sự vị nể. Anh ta thay đổi vì những lý do nghiêm túc và tuyệt vời nhưng không giống với những lý do của Anacreon và Arigof.

Vậy là có ba hành động diễn ra song song tác động đến số phận họ: hiệp định xuyên hành tinh giữa Chúa Tể Vũ Trụ với người sao Hỏa, trò xin và cho, thú tiêu khiển vô tội giữa bậc thầy thần bí và nữ chiến binh Amazon để giết thời gian và việc bè bạn của Vadinho chán chơi bài bạc.

Chiến thắng của Cardoso không hề làm lay chuyển niềm tin duy vật của giáo sư Máximo Sales, ông này vẫn không bị thuyết phục và cứng đầu. Với ông ta, mọi thứ đều rõ ràng: Cardoso với vẻ điên rồ lố lộng và những câu chuyện hết sức khó tin chỉ có thể là thủ lĩnh băng nhóm, còn Zulmira là tông phạm. Cả hai chắc phải biết nhau từ lâu rồi và từng là người tình của nhau. Chỉ có Pelancchi, lão già bị cấm sừng, chẳng nhận thấy gì hết. Nếu không phải vậy, làm sao giải thích được chuyện đã xảy ra?

Gã Cardoso e S<sup>a</sup> kỳ quặc, một số người gần gũi như Zulmira gọi ông ta là Cardosinho, lại rất đáng ngạc nhiên: ai mà tin được ông ta lại hiểu rõ về những chuyện yêu đương đến thế? Không chỉ về tình yêu trên hành tinh bé nhỏ khốn khổ của chúng ta, mà cả trên những vì sao tiến bộ nhất, trên những dải thiên hà giàu có nhất. Ông ta là giáo sư về môn học dễ chịu này với cô học trò dễ bảo. Dễ bảo và tò mò:

— Trên sao Thổ thì sao? Cardosinho, nói cho em biết đi. Họ hôn nhau thế nào nếu không có miệng? Họ ve vuốt thế nào nếu không có tay?

Đấng Phi lý cười vang:

— Tôi sẽ cho cô thấy ngay đây...

Zulmira sợ Pelancchi phát hiện ra sự gắn bó tinh thần, mối liên kết huyền bí giữa hai tâm hồn đồng điệu, phát hiện ra cái xấu xa và tẻ nhạt ở nơi chỉ có sự hiếu kỳ khoa học và khoái lạc thẩm mỹ.

— Nhớ Pequeto vào lúc này và nhìn thấy chúng ta thế này thì sao? Ông ấy có thể giết chúng ta đấy. Có một lần, ông ấy đã thề như vậy...

Gã Cuồng tưởng Vĩ đại làm cô an lòng:

— Tôi sẽ khoát tay thế này và chúng ta sẽ biến thành vô hình.

Ông ta làm vậy, rồi dạy cô một số tập tục của cư dân sao Hải Vương, về những chuyện yêu đương ấy mà...

Dona Flor cúi xuống gương mặt ngày càng xanh xao, đui sức:  
Vadinho, anh sao vậy, anh yêu?

— Mệt thôi...

Hơi thở hỗn hển, đôi mắt lờ đờ, tay gầy giờ xương. Theo dona Flor, đó là kết quả của cuộc sống không quy củ cũng chẳng theo giờ giấc, chẳng có cơ thể nào chịu được sự hoang phí lớn và thường xuyên như vậy.

Lần trước, đi đâu đó diễn ra bất ngờ: trong lúc ai cũng nghĩ anh ta thật khỏe khoắn và lành mạnh, mãnh liệt và tràn trề sinh lực thì Vadinho sụp xuống giữa đám người giả trang, ngay giữa lễ hội hóa trang, trong bộ trang phục cô gái Bahia và tất cả vẻ sinh động của mình. Anh ta bất ngờ ngã xuống và chết ngay. Anh ta còn trẻ biết bao, trẻ và đẹp, ba hoa khoác lác, nhưng thực ra bên trong, trái tim đã rã rời kiệt sức. Được dona Norma và dona Gisa đỡ hai bên, dona Flor đã rẽ đám đông những người đeo mặt nạ và những toán người dự vũ hội, tìm thấy anh ta đã chết, đang mỉm cười với thế giới bên kia. Cạnh anh ta, người đứng canh xác chết là Carlinhos Mascarenhas, bạn đờ Di gan, cây đàn ghi ta nhỏ tuyệt vời bỗng lặng câm. Không khí tang tóc trên quảng trường là tiếng nhạc vòng cổ ngựa, vảy giấy trang kim và những màu sắc rực rỡ.

Nhưng bây giờ, cái chết tới từ từ, cái chết hay thứ gì đó khác. Đầu tiên là xanh xao gầy guộc, rồi tái nhợt mờ ảo. Đúng, mờ ảo và gầy như trong suốt. Đó không phải là sự gầy guộc của người ốm, Vadinho không đau cũng không sốt. Không còn vẻ rắn chắc của mình, anh ta trở nên vô hình, rồi biến mất,

Lúc đầu, dona Flor không quan tâm lắm tới đi đâu đó. Vadinho rất ranh mãnh và thích đùa giỡn, chắc là anh ta lại bày trò rồi sau đó cười khoái trá khi thấy cô sợ hãi. Vadinho vẫn chứng nào tật nấy, anh ta đã trở lại là gã

xấu xa trước đây, cái gì cũng chế giễu, lấy nỗi đau của người khác ra làm trò cười. Dona Rozilda đã định nghĩa anh ta rất đúng: kẻ thích làm trò.

Bà già tới mà không báo trước, mang theo mấy cái va li to tướng bằng chứng cho ý định ở lại lâu dài. Tiến sĩ Teodoro nuốt cơn sốc vào lòng, giữ thái độ của người được giáo dục tử tế, ân cần đón bà mẹ vợ “lúc nào cũng được đón chào trong ngôi nhà này, đây cũng là nhà của mẹ mà”. Càng ngày sự ác độc của dona Rozilda càng tệ hơn, đúng là cả một hũ nọc độc. Vừa mới tới nơi, bà ta đã lùng sục khắp nhà, khắp phố:

— Anh trai con chỉ là thằng lười, đờng ốc có máu gián. Vợ nó giết dây nó, cái con oắt con ấy. Mẹ đến là để ở lại đây.

“Lạy Chúa, xin hãy cho con sự kiên nhẫn...” dona Flor cầu khẩn, còn tiến sĩ Teodoro thì mất hết cả hy vọng. Trước lời đe dọa khủng khiếp ấy: “Mẹ đến là để ở lại đây”, chỉ có hai giải pháp: hoặc là đầu độc bà già tai ác, mà anh lại không có đủ can đảm làm thế, hoặc trông chờ phép màu, mà thời chúng ta làm gì còn phép màu. Tiến sĩ đã sai, như chúng ta biết và như chính anh cũng sẽ thấy bằng chứng.

Chưa tới hai mươi tư giờ sau khi xuống tàu, dona Rozilda đã quay về Nazareth, chạy ra tàu thủy cứ như thể cả địa ngục đang đuổi theo cắn gót bà vậy. Có lẽ không phải cả địa ngục, nhưng chắc chắn là có Sa tăng, Ma vương hay Quỷ thần, Ác quỷ, Ma mãnh, bất cứ tên gọi hay tước vị nào khác cũng được: gã quỷ tởm nhất trong lũ quỷ, kẻ một ngày kia đã trở thành con rể của bà, khiến cho bà bất hạnh, và con gái bà cũng vậy. Hắn ta kéo tóc bà, xô đẩy bà, thì thầm vào tai bà những lời xấu xa, những câu chửi thề tục tĩu, dọa sẽ tát và đá đít bà, nói những điếu diên rồ.

— Căn nhà này bị ma ám rồi. Tao từ mày! Tao sẽ không bao giờ tới đây nữa đâu, bà ta lên án trong khi thu xếp va li.

“Phép lạ đã xảy ra, vẫn còn là thời của phép lạ”, tiến sĩ khiêm tốn nghĩ, tự thấy mình không xứng với ân huệ ấy, với hồng ân lớn nhường ấy.

— Cái thằng bị quỷ thần rửa ấy đang tự do, nó muốn giết tao...

Sau khi đã cho biết thêm thông tin ấy, dona Rozilda vội vàng đi.

— Bà cụ lẫn thân rồi, tiến sĩ Teodoro giới giang chân bệnh, thấy nhẹ cả người.

Dona Flor mỉm cười với tiến sĩ, chia sẻ tâm sự với anh, đồng thời đáp lại cái nháy mắt của Vadinho. Đứng ở ngưỡng cửa, gã quỳ cười vang, nhưng trông đã mờ ảo gần như không còn hình dạng nữa.

Vẻ xanh xao của anh ta ngày càng rõ hơn, Vadinho ngày càng mờ ảo như sương khói, trong suốt, đôi lúc dona Flor nhìn xuyên qua được người anh ta.

— Ôi anh yêu ơi, anh đang biến dần đi này...

Lần đầu tiên dona Flor cảm thấy Vadinho không còn sức lực để hành động, trông anh lờ đờ, mờ ảo. Còn đâu ngọn lửa, sự kiêu ngạo và tính thích chế nhạo của anh ta?

— Anh chẳng biết nữa, em yêu ạ... Họ mang anh đi... Nhưng anh có muốn đi đâu. Hay là vì em không muốn anh ở đây nữa? Chỉ có em mới đuổi anh đi được. Chừng nào em còn muốn có anh, còn khao khát anh, còn nghĩ tới anh thì anh còn sống và còn ở đây. Flor, em đã làm gì vậy?

Dona Flor nhớ đến việc giải bùa. *Comadre* Dionísia đã cảnh báo cô. Đi đâu này hoàn toàn là tại cô, vì cô đã cầu viện tới các thần *orixá* và xin họ hãy mag Vadinho đi, trả anh về với cái chết.

— Đó là bùa phép...

— Bùa phép ư? anh ta hỏi bằng giọng xúc động kết thúc trong tiếng thì thầm.

Cô kể hết với anh ta, nhớ lại buổi chiều thứ Bảy ấy khi cô đã trong vòng tay Vadinho và danh dự của cô được cứu vãn nhờ có Dionísia, con gái thần Oxóssi tới và trong lúc tuyệt vọng cô đã đặt làm một bùa phép để trừ tà ra sao. Đại pháp sư Didi đã thân chinh thi hành nhiệm vụ, Didi, người từng sờ tay lên đầu Vadinho, đưa cháu trai của ông. Em đã làm gì vậy, Flor, bông hoa của anh, tại sao chứ?

— Để cứu vãn danh dự của em...

Cái đó chẳng ích gì, dù sao thì chuyện cũng đã xảy ra. Ham muốn thoát lên từ đôi môi Vadinho còn mạnh hơn cả bùa phép. Sau chuyện đó, dona Flor muốn ngừng việc trừ tà, nhưng đã quá muộn, máu hiến tế đã chảy.

Ôi! em đã muốn đuổi anh đi, và vì em đã muốn thế nên anh chẳng thể làm gì khác, phải ra đi thôi. Sức mạnh của anh là mong muốn của em, thân thể anh là cơn khát của em, sự sống của anh là ý muốn của em. Nếu em không còn muốn có anh, anh không còn tồn tại nữa. Vĩnh biệt em, Flor, anh đi đây, họ trời anh bằng bùa *mokan* rồi, thế là hết.

Vadinho biến mất khỏi tầm mắt cô, bốc hơi vào khoảng không.

Vadinho ở đó, di hài thuộc về các thần *orixá*, linh hồn không nghĩa địa, trên trận địa trong cuộc chiến giữa các thần.

Dona Flor, sao không tận dụng cơ hội này đi? Đây là vận may cuối cùng của người, cơ hội sau chót để cứu vãn danh dự, sự đoan chính, đức hạnh, các quy tắc đạo đức của khu phố, của bạn bè người quen, của tầng lớp xã hội người đang sống. Người chỉ còn có lối thoát này – phép trừ tà ma do Dionísia đặt và Đại Pháp sư Didi thực hiện. Dù rằng phải tốn kém để trợ lực cho bùa phép và các thần linh, những tập tục mê tín trong dân gian nguy hiểm tới đạo đức, tiết hạnh và các quy định của xã hội, nói chung là của nền văn minh, nhưng biết làm sao được? Dona Flor ạ, đi đâu quan trọng là người tìm lại được mình trước Chúa và lương tâm người, như con chiên quay về với giáo hội khi đã được tẩy rửa tội lỗi. Trước con người thì chẳng cần làm vậy vì may là họ đâu có biết lỗi lầm của người.

Nếu người để Vadinho đi, sẽ dễ dàng quên được mấy đêm mê đắm ấy, cuộc phiêu lưu say sưa và những tiếng kêu yêu đương. Tất cả những thứ đó có thể chỉ là một giấc mơ, cơn sốt mê sảng, ảo ảnh hay đơn giản chỉ là những suy nghĩ điên rồ trong những giờ trống vắng trong cuộc đời đoan chính và hạnh phúc. Người sẽ chẳng có lỗi gì, chẳng phải ân hận, người sẽ chung sống yên bình với chồng và lương tâm người. Này dona Flor, đó là cơ hội cuối cùng để tìm lại được tiết hạnh, đạo đức và sự tôn trọng. Hãy để Vadinho yên nghỉ...

Dona Flor, người đi đâu vậy, lấy sức đâu mà đi? Sao lại giải phóng anh ta khỏi hư vô?

Không có tình yêu tôi chẳng thể nào sống nổi, đúng hơn là nếu không có tình yêu của anh ấy. Thà chết cùng anh ấy còn hơn. Nếu tôi không được ở cùng anh ấy, tôi sẽ tuyệt vọng mà đi tìm anh ấy trong mọi người đàn ông



đi ngang qua tôi, tôi sẽ tìm mùi vị của anh ấy trong từng cái miệng, tôi sẽ như con sói cái rên rỉ đói khát chạy khắp phố phường. Anh ấy là cuộc đời tôi.

Thành phố bay lên không trung và đồng hồ cùng lúc chỉ mười hai giờ đêm và mười hai giờ trưa trong cuộc chiến của các thần linh. Tất cả các thần *orixá* đã tụ tập về để chôn Vadinho, linh hồn nổi loạn và uy lực tình yêu của anh ta, chỉ có thần Exú là bảo vệ anh. Sấm, chớp, bão tố, sắt thép chống lại sắt thép và một dòng máu đen. Cuộc gặp diễn ra ở ngã tư con đường cuối cùng, ở ranh giới với hư vô.

Cưỡi trên sóng đại dương, thần Yemanjá vận toàn đồ màu xanh dương, mái tóc dài làm bằng bọt sóng và nhện biển. Trên cái đuôi bạc, ba bộ phận sinh dục bẫm sinh, một bằng tảo trắng, một bằng tảo lục nước ngọt và một bằng bạch tuộc đen. Dùng chiếc quạt thần *abebé*, bà quạt gió chết nổi lên. Bà chỉ huy một đội tàu bị đắm, cả một đội quân cá chào bà bằng thứ ngôn ngữ câm lặng, *odóia!*

Những cánh rừng nghiêng mình trước Oxóssi, thần săn bắn, vua Ketu. Trong cuộc chiến này, ông dùng tới ba vật cưỡi: lợn rừng dùng cho cuộc tấn công lúc sáng, ngựa bạch cho trận chiến lúc trăng tàn, và lúc rạng đông là ngựa cái Dionísia, xinh đẹp nhất trong số các con gái của ông và cũng là đứa con được ông yêu quý nhất. Cưỡi trên con ngựa cái, mang cung *ofá*, và chiếc roi *erukerê*, ông đi tới đâu là động vật và tất cả những gì đang sống đều chết tới đó, đó là cuộc chiến không phân định khu vực.

Thần Oxumarê tới trong hình dạng một con rắn khổng lồ mang màu sắc cầu vồng, vừa là con đực, vừa là con cái. Người thần phủ đầy các loại bò sát, rắn chuông, jararaca, rắn san hô và rắn đuôi chuông, theo sau là năm tiểu đoàn sinh vật lưỡng tính.

Chúng dẫn Vadinho lên một cây cầu của cầu vồng. Khi bước vào, anh là người đàn ông đầy nam tính, còn khi bước ra là một cô gái kỳ lạ, trong

suốt. Thần Exú dùng cây đinh ba phá vỡ cầu vồng. Thần Oxumarê thu cái đuôi, lưới và các khúc lại.

Ogun, chiến binh vô hình, đập sắt và rèn kiếm thép. Euá và những con suối, Nana và tuổi già, Xangô, vua chiến tranh, thầy của sấm sét và các tia chớp, bao quanh là các thượng thư *obá* và các đại thần *ogan* trong triều đình huy hoàng của ông. Gần ông là Oxum, ăn vận rất đằm dáng, đang buông mình lả lơi trong ve vuốt. Omolu và đội quân khủng khiếp của ông, chỉ đạo bệnh đậu mùa đen và bệnh hủi thâm căn cố đế, các mảng hoại thư và mụn, đủ mọi thứ bệnh. Vadinho bị lao và dịch hạch, mù và điếc. Exú nhai từng bệnh một vì thần vốn là người chữa bệnh cho các bộ tộc châu Phi, dùng thứ vũ khí vô địch *paxorô* bằng bạc. Có hai vị thần Oxalá: chàng Oxoguiã trẻ trung và ông già Oxolufá. Mọi người đều nghiêng mình trước bước khiêu vũ của hai thần này. Phía trước họ là Yansã, mẹ của chiến tranh, cai quản người chết. Tiếng kêu của bà làm mọi người câm lặng, bà dùng dao găm rạch trái tim Vadinho đang phô bày ra.

Tất cả bọn họ đến cùng lúc, hàng ngũ san sát, cùng với vũ khí, dụng cụ, luật lệ cổ xưa. Dù đông đúc nhưng vẫn cảm thấy ít, họ mời thêm cả thần linh của dân *grunci* và Angola, các *inkices* của người Công gô và các *caboclo*. Tất cả các bộ lạc, từ Nam tới Bắc, chống lại Exú và linh hồn *egun*. Họ lao vào trận chiến cuối cùng.

Vậy là các cô gái trong thành phố cởi đồ và đi trao thân trên các đường phố, trên các quảng trường. Chẳng bao lâu sau, hàng nghìn đứa trẻ ra đời. Giống hệt nhau, bởi chúng đều là con của Vadinho, đều thuận tay trái và nổi loạn. Nhà cửa và cao ốc trôi trên biển, kể cả ngọn hải đăng Barra và cung điện União; Pháo Đài biển lênh đênh trên khu Terreiro de Jesus, cá mọc lên trong các khu vườn, những ngôi sao chín trên cây. Đờng hồ cung điện chỉ giờ lo sợ trên bầu trời đỏ sẫm điểm nốt vàng.

Lúc đó, người ta thấy bình minh sao chổi nảy sinh trong các nhà thờ, và mỗi cô gái điểm đầu nhận một anh chồng và mấy đứa con. Mặt trăng rơi xuống đám cây đước ở Itaparica, những người yêu nhau hái lấy nó và mặt trăng như tấm gương phản chiếu nụ hôn và ái ân buông thả.

Một bên là luật pháp, những đội quân của định kiến và lạc hậu dưới sự chỉ huy của dona Dinora và Pelancchi Moulas. Bên kia là tình yêu và thơ

ca, sự dạn dĩ của Cardoso e S<sup>a</sup>, viên chỉ huy của mộng tưởng, vui cười giữa đôi vú của Zulmira.

Dân chúng chạy trên các con dốc tới, với đuốc dầu hỏa và kế hoạch đình công, nổi loạn. Tới quảng trường, họ đốt cháy n ền độc tài như mảnh giấy bẩn và nhen nhóm tự do lên trong mọi ngõ ngách.

Chính Ông hoàng địa ngục đã bắt đầu cuộc nổi loạn, và tới hai mươi hai giờ ba mươi sáu phút, trật tự và truy ền thông phong kiến đã sụp đổ. Cả n ền đạo đức nghiệt ngã khi trước chỉ còn lại vài tàn tích ngay lập tức được gom góp đưa vào bảo tàng.

Nhưng tiếng kêu của Yansã giữ lại trong con người nỗi sợ cái chết. Chẳng còn lại gì nữa từ Vadinho không tay, không chân, không còn gì rõ rệt nữa: đám khói xám nhạt, chút tro tàn gieo rắc khắp nơi và trái tim tan nát trong cuộc chiến. Gần như chẳng còn gì. Đó là kết cục của Vadinho và sức mạnh ham muốn của anh ta. Đã ai thấy người chết h ồi sinh và lại làm tình trên chiếc giường sắt bao giờ chưa?

R ồi trận chiến có sự đảo ngược. Exú không còn sức lực, bị bao vây khắp bốn phương tám hướng, không còn đường tháo lui. Linh hồn nổi loạn nằm trong cổ quan tài khổng lồ, năm m ờnông choèn, vĩnh biệt Vadinho, vĩnh biệt mãi mãi.

Đúng lúc đó, một hình ảnh xuyên qua không gian, khai thông những con đường bị bao vây kín mít nhất, chiến thắng khoảng cách và thói đạo đức giả – một suy nghĩ không chút ràng buộc: dona Flor, tr ần trụ. Tiếng kêu yêu đương của cô át tiếng kêu giết chóc của Yansã. Đúng vào phút chót, khi Exú đã lăn từ trên đỉnh núi xuống và một nhà thơ đang viết bia mộ cho Vadinho.

Ngọn lửa của niềm vui nhen nhóm trên mặt đất và dân chúng đốt cháy luôn sự dối lừa.

Buổi sáng Chủ nhật trong sáng nhẹ nhõm, những khách quen của quán bar Mendez, ở Cabeça, trông thấy dona Flor rất diện, khoác tay chồng, tiến sĩ Teodoro. Hai vợ chồng đang tới Rio Vermelho nơi dì Lita và chú Pôrto đợi họ đến ăn trưa. Gương mặt sinh động, nhưng đôi mắt sụp xuống, kín đáo và nghiêm nghị, phù hợp với một phụ nữ đã có chồng và đứng đắn, dona Flor đáp lại những lời chào tôn kính.

Ông Vivaldo chủ nhà tang lễ quan sát dona Flor từ đầu tới chân:

— Tôi chưa bao giờ nghĩ là cái anh chàng tiến sĩ Xi rô lại làm được chuyện này. Trông anh ta chẳng có vẻ gì, ấy thế mà, các anh nhìn xem...

— Thì sao nào? Là được sĩ nhưng anh ấy còn giỏi hơn nhiều bác sĩ, Alfredo, người tạc tượng thánh ngắt lời.

— Nhìn cô ấy mà xem... Xinh thế không biết! Rất chi là đàn bà! Ngon mắt quá đi thôi! Thấy rõ là cô ấy mẫn nguyện, chẳng thiếu thốn gì, cả trên bàn ăn lẫn trên giường. Cô ấy thậm chí còn trông giống như người đàn bà có tình nhân mới, cảm sừng lên trán chồng...

— Ông đừng nói thế, Moysés Alves, chủ đ̣n đi ền khả kính phản đối, nếu có người đàn bà nào đứng đắn ở Bahia thì người đó chắc chắn là dona Flor.

— Tôi đ̣ng ý, ai cũng biết cô ấy là người đàn bà đáng tôn trọng. Đi ền tôi muốn nói là cái anh chàng tiến sĩ với khuôn mặt ngây ngô ấy thực ra mưu mẹo ra phết. Tôi phải ngả mũ kính trọng đấy. Tôi chưa bao giờ nghĩ là anh ta lại xoay xở giỏi như vậy. Phải rất giỏi giang mới làm biến đổi được một người đàn bà đến như vậy.

Mắt sáng lên, ông ta nói thêm:

— Nhìn cô ta đi núng nính chưa kìa. Gương mặt thì nghiêm nghị, nhưng hông thì tự do vung vẩy, nhìn kìa. Cứ như là có ai sờ vào hông cô ta vậy. Anh chàng tiến sĩ này số đỏ thật...

Khoác tay người chồng hạnh phúc, dona Flor mỉm cười dịu dàng. Ôi, Vadinho vẫn chừng nào tật nấy, cứ thích ra phố mà sờ ngực sờ hông cô, bay quanh cô như ngọn gió nhẹ sớm mai. Buổi sáng Chủ nhật mát mẻ và thanh thản của dona Flor, hạnh phúc vì cuộc sống, hài lòng về hai mối tình của cô.

Đến đây là kết thúc câu chuyện về dona Flor và hai người chồng, mô tả chi tiết và đầy bí hiểm, sáng rõ và tối tăm như chính cuộc đời. Mọi sự đã diễn ra, ai muốn tin thì tin. Chuyện xảy ra ở Bahia, nơi những sự việc thần bí này và những bùa phép khác nữa đã diễn ra mà chẳng làm ai ngạc nhiên. Nếu quý vị nghi ngờ thì cứ việc hỏi Cardoso e S<sup>a</sup> và ông ta sẽ nói cho quý vị nghe chuyện có thật hay không. Quý vị có thể gặp ông ta ở trên sao Hỏa hoặc ở góc nghèo khó nào đó trong thành phố.

**SALVADOR, THÁNG TƯ 1968.**